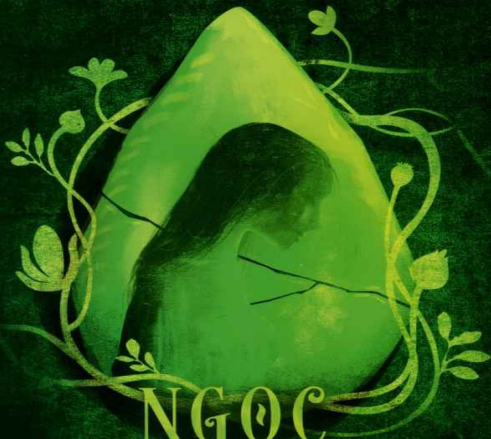


HÀI NHAM



NGỌC  
QUÂN ÂM

Tiểu thuyết

Nguyễn Thị Hồng Trang dịch

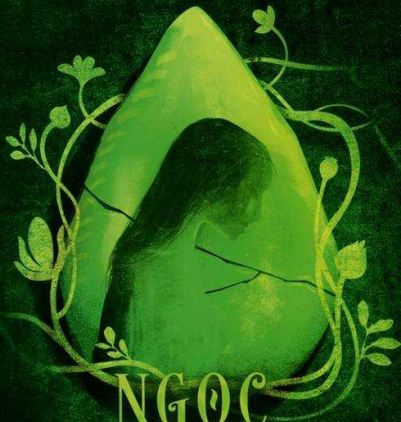


AMUN®

vh

BOOK VẤN ĐÁP

HÀI NHAM



NGỌC  
QUAN ÂM

Tiểu thuyết

Nguyễn Thị Hồng Trang dịch



AMUN

vh

SAR VÂN ĐOC

# Ngọc Quan Âm

Tác giả: Hải Nham



Dịch giả: Nguyễn Thị Hồng Trang



**Ebook Fun&Free – Lưu hành nội bộ**

**<https://www.facebook.com/groups/eb.fun.fb>**



Nguồn sách: Mun Mun



**Typer:**

1-4 Horcrux

5-8 đồ nhung

9-14 Phương Linh

15-20 Gau Bong

21-25 Nguyễn Ngọc

26-hết Vivian Vũ



**Beta:**

Wind  
Huyền Tô



Làm ebook: Horcrux



Public: 8/2/2016



Ebook được thực hiện dựa trên tiểu thuyết *Ngọc Quan Âm* do *Amun Đình Tị books* xuất bản.



## CHÚ Ý

Ebook *Ngọc Quan Âm* được thực hiện **phi thương mại** bởi các thành viên nhóm Ebook Fun&Free vì niềm yêu thích, chỉ trao đổi giữa các thành viên, **lưu hành trong nội bộ nhóm** và **khuyến khích mua sách từ nhà xuất bản.**

Các bạn chưa là thành viên có thể gia nhập nhóm bất cứ lúc nào để cập nhật link down eBook nhanh nhất từ nhóm.

Bản quyền truyện thuộc về tác giả và nhà xuất bản. Nghiêm cấm mọi tổ chức, cá nhân truyền bá, sao chép, chỉnh sửa và upload dưới mọi hình thức. Nếu yêu thích hãy mua sách từ nhà xuất bản.

Xin cảm ơn!

-----

Ebook *Ngọc Quan Âm* is created by the contribution of Ebook Fun&Free (EFF) members based on their own interests and can only be shared between EFF group's members. If you like the book, please buy a copy to support the author as well as the publisher for more future books to be released.

For those of you who are not a member yet, you can join EFF group by sending request to the admins at EFF Facebook page <https://www.facebook.com/pages/Ebook-Fun-Free> to download the newest eBooks directly from the group page and check out EFF full collection of eBooks, which includes many of your favorite authors.

EFF's eBooks are made and shared for your personal, **non-commercial purposes**. You must not share any EFF's eBook by copying, forwarding or sending it to someone else, or use it for any commercial purpose. All the rights reserved to the authors and publishers. Once again, no

part of this eBook may be used or reproduced in any manner whatsoever for any commercial purpose. EFF do not control, and are not responsible nor in any way liable for such matter.

Thank you so much for your attention in this matter and please continue your support and contribution.



## Giới thiệu

*Ngọc Quan Âm* là tác phẩm kể về An Tâm, một nữ cảnh sát xinh đẹp. Khi tham gia vào một chuyên án, cô đã không hề biết rằng mình đang từng bước tiến vào vòng xoáy yêu hận tình thù với một kẻ buôn bán ma túy và khiến chồng mình phải bỏ mạng. Để trốn tránh sự trả thù của người tình cũ, cô đã thay đổi thân phận, chuyển đến thành phố Bắc Kinh xa xôi để sinh sống. Cũng chính tại đây, An Tâm đã gặp được người đàn ông nguyện yêu thương cô suốt cả cuộc đời. Những tưởng sắp có được hạnh phúc thì ngay sau đó, cô đã mất đi đứa con trai yêu quý của mình. Chính trong lúc rơi vào hố sâu của sự tuyệt vọng thì phẩm chất kiên cường của một nữ cảnh sát đã vực cô dậy. An Tâm đã chọn cách rời xa người mình yêu để dần thân trên

con đường phòng chống tội phạm đầy chông gai.

*Ngọc Quan Âm* đã được chuyển thể thành cả hai phiên bản phim điện ảnh và phim truyền hình và nhận được sự chú ý lớn với sự tham gia của nhiều diễn viên nổi tiếng như Triệu Vy, Tạ Đình Phong, Tôn Lệ, Hà Nhuận Đông, Đồng Đại Vi... Vào tháng 9/2004, tác giả Hải Nham đã giành được giải Kim Ưng cho danh hiệu Biên kịch xuất sắc nhất; đồng thời, hai diễn viên chính là Tôn Lệ và Đồng Đại Vi cũng giành được danh hiệu Diễn viên được yêu thích nhất cho phiên bản phim truyền hình được chuyển thể.

## Mục lục

1 2 3 4 5 6 7

8 9 10 11 12 13 14

15 16 17 18 19 20 21

22 23 24 25 26 27 28

29 30 31 32



I ♥ Ebook!

Ebook  
Fun  
and  
Free

## Chương 1

Tôi sắp kết hôn.

Tôi hai tư tuổi, bằng tuổi cô dâu. Cô dâu tên là Bội Bội, con nhà giàu, tướng mạo cũng tạm được.

Một tuần trước hôn lễ là khoảng thời gian náo nhiệt nhưng cũng rất mệt mỏi. Người thân, bạn bè của Bội Bội rất nhiều, lịch tiếp khách của tôi dày đặc, những nghi lễ khách khí kiểu như giới thiệu bản thân cũng trở nên căng thẳng chẳng khác gì tham gia thi cử. Người đến chúc phúc, tặng quà, xem mặt chàng rể xếp hàng hết

đội này đến đội khác. Bồ mẹ Bội Bội kiên nhẫn giới thiệu tôi, một người đến từ Đại Lục, với gia tộc và cả những quan khách trong giới thượng lưu. Còn cả điện thoại. Điện thoại không ngừng kêu, từ Seattle, San Francisco, Chicago, Toronto, lời chúc mừng cứ như rót vào tai. Có lẽ chỉ trong hôn lễ của con gái mới thấy được tầm ảnh hưởng và nền tảng của gia đình ấy trong toàn thể cộng đồng người Hoa ở Bắc Mỹ. Tầm ảnh hưởng và nền tảng ấy được tạo thành qua một quá trình lịch sử, tuyệt đối không thể ngày một ngày hai mà có được, nên cũng làm người ta phải kiêu hãnh. Bội Bội cũng được tính là di dân đời thứ tư của gia tộc này.

Hôn lễ được tổ chức tại nhà thờ nổi tiếng nhất trên đồi Los Angeles Hill, rất nhiều người bạn rộn nhưng không kém phần vui mừng chuẩn bị cho đại lễ, đặc biệt là cô dâu Bội Bội. Có thể

thấy được, trước hôn lễ, Bội Bội là cô gái hạnh phúc nhất trên thế giới này.

Còn tôi?

Tôi nên cảm thấy hạnh phúc vì được có mặt trong một gia đình giàu có khiến người ta phải ngưỡng mộ, biết bao người đang vì tôi mà bận rộn với việc đặt bàn tiệc ở khách sạn, mời thiết kế tới may lễ phục, tìm nhiếp ảnh gia chụp ảnh cưới, xếp quà cưới chất cao như núi, còn có người chuyên đứng nhận lễ và ghi chép... Tôi biết, tất cả những điều này tôi chưa từng được hưởng, và đó là niềm hạnh phúc của tôi!

Đương nhiên, điều làm tôi cảm thấy hạnh phúc nhất không chỉ có vậy. Bà Mary, một người vú em đến từ Ethiopia của Bội Bội, nói cho tôi biết, tất cả những thứ ấy còn chưa là gì, việc đáng để tôi vui mừng nhất là, theo lời của người giúp việc nhà Bội Bội, tôi sẽ nhanh chóng được đến phòng nhập cảnh để “hát Karaoke”.

Bà Mary làm việc trong gia đình người Hoa này đã hai mươi năm, không những nói tiếng Trung lưu loát, mà còn rất am hiểu phong tục lễ giáo cũng như sở thích của những người trong gia đình này. Nhưng điều làm một người Hoa đích thực như tôi cảm thấy kỳ lạ là ở chỗ, lẽ nào đi hát Karaoke cũng được xem là một việc hạnh phúc?

“Đương nhiên rồi! Đi đến Cục Di dân để hát



quốc ca Mỹ thì cũng coi như đi hát Karaoke thôi mà.” Bà Mary nói. “Tôi đến đây hai mươi năm mới cầm được cái thẻ xanh, còn cậu chỉ qua đây ở có nửa năm, Cục Di dân đã gọi đi hát Karaoke rồi, bởi vì cậu đã lấy một công dân Mỹ về làm vợ!”

Tôi cố ý thản nhiên như không, nói: “Làm công dân Mỹ thì có gì tốt nào!” Thực ra tôi biết rất rõ, tấm thẻ xanh ấy là niềm mơ ước của biết bao người ngoại quốc di cư đến Mỹ, nhưng tôi vẫn phải giữ vẻ lạnh lùng.

“Quá tốt ấy chứ .” Mary kêu lên. “Nước Mỹ là một đất nước vô cùng tốt! Nước Mỹ rất biết bảo vệ, quan tâm tới mỗi công dân. Nào là phúc lợi, nào là pháp luật, đều rất tốt.”

Tôi bình thản đáp: “Được rồi, hát xong một bài thì có thể cầm được tám hộ chiếu Mỹ, có nó trong tay là có thể hưởng sự chăm sóc của nước Mỹ, tôi đương nhiên không có ý kiến gì.”

“Còn nữa đây,” bà Mary nhiệt tình nói với tôi, “không đơn thuần chỉ hát thôi đâu, người phỏng vấn ở đại sứ quán sẽ hỏi cậu một số câu, có điều cũng dễ trả lời thôi. Anh ta sẽ hỏi cậu: “Anh có thích quốc gia này không?” Cậu sẽ trả lời: “Thích, đương nhiên là rất thích. Nước Mỹ là một quốc gia vĩ đại như thế cơ mà.” Anh ta sẽ hỏi tiếp: “Vậy anh có bằng lòng cống hiến cho quốc gia này không?” Cậu sẽ trả lời: “Ồ, tôi sẽ cố gắng trong khả năng cho phép.” Tóm lại, anh ta hỏi gì thì cậu trả lời vậy, sau đó sẽ là tuyên thệ, hát quốc ca. Hát xong, cậu đã trở thành công dân của nước Mỹ.”

Phải rồi, vì tôi kết hôn với Bội Bội nên tôi mới dễ dàng trở thành công dân của nước Mỹ. Đây không chỉ là một niềm hạnh phúc, mà còn là may mắn. Thế nên, ở cái nhà này, tôi phải trưng ra bộ mặt tươi vui, phải tỏ thái độ cảm động và biết ơn, giả vờ như mình hạnh phúc lắm. Tôi muốn làm cho Bội Bội và bố mẹ cô ấy cảm thấy hài lòng. Tôi không muốn làm cho tất cả mọi người, bao gồm cả bà Mary, cảm thấy thất vọng hay mất hứng.

Cho dù là như vậy, vào buổi sáng một ngày trước khi kết hôn, trong vườn hoa, Bội Bội đã nghi hoặc hỏi tôi: “Anh không vui sao, anh không được thoải mái ư, anh mệt rồi phải không?”

Tôi nói: “Không phải vậy.”

Tôi ôm Bội Bội vào lòng, muốn lấy hơi ấm từ thân thể của cô ấy để che lấp khoảng trống lạnh lẽo trong lòng mình. Bội Bội hỏi: “Vậy anh cảm thấy thế nào?”

Tôi không biết mình bị làm sao nữa. Trong thời khắc đẹp đẽ nhất của đời người, tôi lại không có chút hứng thú nào.

Nơi đây, tôi không có một người họ hàng hay một người bạn thân thiết nào. Ngoài Bội Bội, tất cả mọi người đối với tôi dường như đều xa lạ, kể cả bố mẹ của cô ấy.

Bội Bội nói: “Em chắc chắn là anh mệt rồi. Hay là chúng ta trốn khỏi đây, tuần sau hãy về? Anh thích đi đâu? Las Vegas nhé? Anh có muốn thử vận may của mình không? Hoặc chúng ta cứ

đi thật xa nơi này, Hawaii được không? Tìm một bãi biển yên tĩnh, chỉ có anh và em thôi...”

Bãi biển yên tĩnh?

Tôi gật đầu, nói: “Được đấy.”

Bãi biển yên tĩnh...

Tôi cảm thấy mình sắp được gặp mộng cảnh đã trốn chạy bấy lâu, một bãi biển yên tĩnh.

Người trong nhà này, ai cũng biết tính cách của Bội Bội. Trong ngày hôm đó đã có người giúp chúng tôi đặt vé máy bay và đưa chúng tôi ra sân bay. Từ Los Angeles tới Hawaii, chúng tôi phải bay bảy tiếng đồng hồ qua Thái Bình

Dương.

Bây giờ đang là mùa đông năm 2000. Trung Quốc đang đứng trước thềm thiên niên kỷ mới.

Còn ở đây, ở Hawaii, khắp nơi đều phẳng phất hơi thở mùa xuân với ánh mặt trời ấm áp, với mặt biển xanh rì và những bãi cát nóng bỏng chân.

Bội Bội đã từng đến khách sạn này, cô ấy tỏ ra rất quen thuộc. Khách sạn cách xa thành phố, mỗi phòng đều có cửa hướng ra bờ biển. Sáng sớm, tôi đứng trên ban công hình bán nguyệt, nhìn chim hải âu cô đơn liệng dưới chân mình.

Bội Bội đang say giấc. Tôi thực sự có được một khoảng thời gian để tĩnh tâm, để nghiền ngẫm một cách tỉ mỉ, tham lam và đói khát về giấc mơ đêm qua.

Là em phải không, An Tâm? Là em đang cười ư? Khung cảnh trong giấc mơ không rõ ràng, tôi cũng không biết chúng tôi đang ở đâu. Ở đâu mà tôi và em có thể cười hân hoan đến thế? Trong bầu không khí tươi vui, với giai điệu rộn ràng, khuôn mặt em mơ hồ, lúc ẩn lúc hiện, nhưng tôi biết đó là em. Em chính là An Tâm.

Em đang ở đâu? Em có nhớ anh không?

Ba ngày liên tiếp, giấc mộng tươi đẹp đó như hẹn mà đến. Mỗi ngày tôi đều cố ý đi ngủ sớm vì muốn mơ thấy giấc mơ ấy. Sáng sớm thức

dậy, mặt trời đỏ rực vừa nhô lên khỏi chân trời, tôi đã vội vàng tỉnh dậy, lặng lẽ đến bên ban công, chăm chú nhìn mặt biển lặng sóng và một, hai con hải âu tách đàn. Giấc mơ đẹp khiến tim tôi nhói đau như bị dao cứa.

Ban ngày, tôi không ra biển tắm, không muốn ăn cơm, cả ngày chỉ nằm dài trên giường, cứ như thể bị ốm.

Bôi Bội hỏi: “Anh sao vậy?”

Tôi đáp: “Không sao.”

Tối đến, tại một nhà hàng gần bờ biển, đối diện với ngọn nến màu vàng cam, chúng tôi gượng gạo dùng bữa tối. Phía trước là biển,



nhưng chỉ thấy một mảng tối đen và tiếng sóng từ xa dội vào bờ. Ngoài tiếng sóng ra, mọi thứ xung quanh dường như đều im lặng. Gương mặt Bội Bội chìm trong bóng tối...

Bội Bội hỏi: “Rốt cuộc anh đang nghĩ gì vậy, sao không nói cho em biết?”

Tôi ngẩng đầu lên, nhìn cô ấy qua ánh nến, nói: “Anh muốn quay về, trở về Trung Quốc.”

Một lúc lâu sau, Bội Bội không trả lời, đương nhiên cô ấy nghe thấy lời tôi nói. Ngữ khí và biểu cảm của tôi đã mách bảo cho cô ấy biết sẽ xảy ra chuyện gì, nhưng cô ấy vẫn trấn tĩnh được bản thân.

“Anh nhớ bố rồi phải không? Được thôi, em sẽ cùng anh quay về.”

Tôi cúi đầu, giống như một kẻ phạm tội. “Bội Bội, tâm trạng anh đang rất rối bời, anh không muốn vội vàng kết hôn. Cả anh và em đều còn rất trẻ.”

Bội Bội im lặng. Chắc hẳn cô ấy hiểu những gì tôi nói, nếu không cô ấy đã không im lặng mà sẽ vặn hỏi, sẽ lên án tôi. Sự im lặng ấy còn đáng sợ hơn cả những lời vặn hỏi, những câu trách móc trong phần nộ. Cuối cùng, Bội Bội đứng lên, bỏ đi một mình. Cô ấy nói: “Anh đi mà nói với bố mẹ em.”

Bố mẹ Bội Bội là những người có địa vị, có học vấn và có giáo dục. Hơn nữa, tôi biết họ

được nể trọng như thế nào trong cộng đồng người Hoa. Họ có nhiều người thân và bạn bè, có ai không biết con gái rượu của họ đã bước một chân vào động phòng?

Chúng tôi từ Hawaii trở về Los Angeles, trên đường gần như không nói với nhau câu nào, giống như những người bạn đồng hành xa lạ và khách khí.

Khi nói chuyện với bố mẹ Bội Bội, đầu tôi cứ cúi gằm xuống. Tôi có lỗi với họ, có lỗi với Bội Bội. Bố của Bội Bội rất nghiêm khắc, ông im lặng nghe lời trần tình hết sức đơn giản của tôi và câu trả lời của ông cũng đơn giản tới mức khiến người ta hoảng sợ.

“Được, chúng tôi tôn trọng suy nghĩ tạm thời chưa muốn kết hôn của cậu, chỉ có điều, suy nghĩ ấy cậu nên nói sớm. Là một người đàn ông, tôi hi vọng từ nay cậu hãy có trách nhiệm với quyết định của mình và cả những người có liên quan.”

Thái độ của ông rất nghiêm khắc, thậm chí có thể nói là phần nộ. Nói xong, ông đứng phắt dậy, đi thẳng vào phòng.

Mẹ của Bội Bội không bỏ đi mà vẫn ngồi đối diện với tôi. Dù cúi đầu nhưng tôi vẫn cảm nhận được ánh mắt của bà, ánh mắt đã từng rất dịu dàng mà giờ chứa đầy sự nghi hoặc và trách móc.

Bà hỏi: “Có thể nói cho tôi biết nguyên nhân không?”

Tôi không trả lời được.

Bà hỏi tiếp: “Thực ra cậu không yêu Bội Bội, đúng không?”

Tôi càng cúi đầu thấp hơn, không dám đối diện với bà. Tôi nói: “Xin bác hãy tha thứ cho cháu, trong lòng cháu chỉ có một người. Cô ấy đã rời xa cháu, giờ cháu muốn quay về tìm cô ấy.”

“Vậy thì vì sao cậu còn theo Bội Bội sang Mỹ?”

Tôi không có câu trả lời.

Cuối cùng, mẹ Bội Bội cũng đứng lên, nói: “Cậu đã làm tổn thương Bội Bội. Cậu Dương, cậu đã làm tổn thương cả nhà chúng tôi, cậu nên thấy xấu hổ với hành động của mình!”

## Chương 2

Nếu vứt bỏ người con gái yêu mình là làm tổn thương đến cô ấy, thì đối với tôi, việc làm tổn thương các cô gái là việc rất bình thường.

Ai bảo tôi có một khuôn mặt khiến các cô gái nhìn một lần rồi mãi mãi không thể quên, lại thêm cái miệng nói chuyện có duyên, bất kỳ lúc nào cũng có thể làm cho người khác cười. Nói chuyện dí dỏm, hài hước luôn là tiêu chuẩn mà các cô gái hướng đến, vì họ thích được bạn chọc cười. Quan trọng hơn là, trước khi vào đại học, tôi đã có một căn hộ riêng, một nơi hoàn toàn tự

do, không chung đụng với ai. Những điều kiện đó gộp lại khiến tôi mới mười bảy, mười tám tuổi đã có không biết bao nhiêu cô gái xinh đẹp theo đuổi rồi.

Cô gái đầu tiên lên giường với tôi là người tôi quen khi tham dự kỳ thi đại học. Dựa vào tiêu chuẩn chọn gầy chẻ béo của tôi khi đó thì cô này hơi béo một chút, nên cảm giác không được thích thú cho lắm, hơn nữa IQ của cô ta không cao. Hôm đó, cô ta căng thẳng đến nỗi quên cả mang bút, suýt nữa thì bỏ lỡ tiền đồ của mình. Tôi bèn cho cô ta mượn chiếc bút dự phòng của mình. Ấn tượng đầu tiên về tôi trong mắt cô ta là một người con trai hết sức ga lăng. Sau đó, chúng tôi đã đi nhảy Disco cùng nhau, tới khuya tôi mới đưa cô ta về nhà. Cô ta nói, cầu thang dẫn lên nhà tôi quá nên nhờ tôi đưa lên, tôi đồng ý. Sau đó, tôi vào nhà. Sau đó, chúng tôi vội



vàng cởi quần áo và quần lấy nhau, và rồi chúng tôi đã làm chuyện đó. Công bằng mà nói, cô ta đã dụ dỗ tôi. Nếu nhớ kĩ lại những chi tiết trong đêm hôm đó, có thể thấy chuyện ấy đối với cô ta, không phải là lần đầu tiên. Lúc hiểu ra vấn đề, tôi thấy vô cùng nhục nhã và ảm ức. Chuyện đó khiến một thời gian dài về sau, trong tôi luôn có tâm trạng thèm khát những cô gái còn trinh.

Sau đó, tôi thi đỗ trường Đại học Mỏ phía Bắc và ở lại Bắc Kinh. Còn cô gái béo kia thì đỗ một trường đại học ở Nam Kinh, thế là chúng tôi chia tay, không bao giờ liên lạc với nhau nữa.

Người con gái thứ hai có quan hệ với tôi là bạn cùng học ở trường đại học. Chúng tôi chính thức yêu nhau được ba tháng thì tôi chủ động làm chuyện ấy. Nếu như chưa làm chuyện ấy, có

lẽ chúng tôi sẽ duy trì quan hệ yêu đương, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập và cuộc sống được lâu hơn.

Người bạn học và cô gái béo kia giống nhau ở chỗ, đều không còn là gái trinh.

Từ năm thứ ba đại học trở đi, tôi bắt đầu nghiện cùng bạn bè đi bar suốt đêm. Gái tôi quen ở quán bar nhiều vô kể, phải đến hơn một nửa trong số đó chủ động, bằng lòng lên giường với tôi, nhưng vì tôi còn khá đứng đắn, nên chuyện đó xảy ra không nhiều, mà nếu có xảy ra thì cũng chỉ một đêm rồi thôi. Những cuộc tình chớp nhoáng thông thường sẽ chẳng có hệ lụy gì. Hơn nữa tôi biết, muốn tìm một cô gái như nụ hoa chưa hé nở ở quán bar thì thật là một chuyện hết sức hoang đường.

Chính vào thời điểm đó, tôi quen Bội Bội, ở một quán bar tên “Con trai con gái”, một tuần trước khi tốt nghiệp.

Hôm đó, em cùng với một người bạn gái vào quán bar nghe nhạc. Tôi và Lưu Minh Hạo đến làm quen. Chúng tôi nói về âm nhạc, về các danh lam thắng cảnh ở Bắc Kinh và cả những chuyện cười hợp gu. Bội Bội cười suốt từ đầu tới cuối, tính cách hướng ngoại cùng những cử chỉ tự nhiên mang đến thiện cảm cho người khác. Sau đó, chúng tôi hẹn hôm sau cùng đến thung lũng Mộ Điền. Bội Bội đến Bắc Kinh nghỉ hè, tôi và Lưu Minh Hạo ngẫu nhiên trở thành hướng dẫn viên của cô ấy.

Lưu Minh Hạo vốn là nhân viên nghiệp vụ

trong công ty của bố tôi, sau này tách ra mở công ty riêng. Việc làm ăn thì bữa đực bữa cái, nhưng cũng sắm đủ nào là Nokia 8810, nào là Honda Accord cũ, nhìn vào cũng thấy được chút “phong thái” của người có tiền. Chắc chỉ mình tôi biết thực tế nhà cậu ta cũng chẳng dư dả gì. Có lẽ vì trong tay không có nhiều tiền nên Lưu Minh Hạo nhạy cảm với tiền hơn người thường, vừa nhìn cậu ta đã biết Bội Bội là một cô gái lắm tiền nhiều của, thế là cậu ta ra sức khuyên tôi tiếp cận đối tượng. Lưu Minh Hạo thực ra còn đào hoa hơn tôi, sau này cậu ta kết hôn với chị họ của Bội Bội, cũng coi như biết tận dụng cơ hội.

Chúng tôi dẫn Bội Bội đi tham quan Bắc Kinh mấy ngày. Tiếp xúc với cô gái Hoa kiều lớn lên tại Mỹ, tôi thấy mình học hỏi được rất nhiều điều, trong lòng tôi xuất hiện cảm giác mới lạ và

thỏa mãn mà trước nay chưa hề có. Nhưng ngoài việc thăm thú đó đây ra, chúng tôi cũng không đi quá giới hạn, bởi nói về sức hấp dẫn của phái đẹp, cô ấy không thuộc típ người khiến tôi say mê. Trước mặt cô ấy, tôi chẳng cần tỏ vẻ giống như con mèo đang thềm mỡ. Tôi rất lịch sự, không nói những lời thô tục, không khạc nhổ bừa bãi, qua đường thấy đèn đỏ thì dừng, đèn xanh thì đi, xếp hàng không chen ngang. Chính vì vậy, ấn tượng về tôi trong lòng Bội Bội là một thanh niên Bắc Kinh nhiệt tình, cởi mở, kiến thức sâu rộng, hay giúp đỡ người khác nhưng cũng không kém phần chín chắn.

Cũng vì thời điểm đó, tôi chưa bước ra xã hội, chưa phải đối diện với nỗi lo cơm áo gạo tiền, cũng có thể nói là, tôi chưa nhận thức được ma lực cũng như sự tàn khốc của đồng tiền.

Cũng chính vào lúc đó, chiếc ghế giám đốc nhà máy điện Kim Hoa Bắc Kinh của bố tôi bị lung lay, vậy mà tôi không hề hay biết việc nhà máy của ông phá sản và sắp phải đóng cửa.

Bố tôi làm việc ở nhà máy sản xuất quạt điện này cũng phải hơn ba mươi năm, từ một anh công nhân học nghề, dần dần leo lên vị trí lãnh đạo, trải qua một quá trình từ lúc nhà máy còn sơ khai đến lúc phát triển, từ huy hoàng cho đến lúc sụp đổ. Lương của giám đốc doanh nghiệp nhà nước tuy không cao nhưng thu nhập ngoài luồng lại nhiều. mấy năm tôi học đại học, bố tôi hầu như không ăn cơm ở nhà, tối nào cũng đi tiếp khách. Ngày thường, người đến nhà biếu quà nhiều lắm, họ biếu tiền, bố tôi không dám nhận, kêu người ta mang về, nhưng biếu trứng

gà, gạo, đồ uống, hoa quả, rau dưa thì cứ từng túi, từng túi lớn. Tất cả những vật dụng thiết thực trong cuộc sống, những thứ có giá trị không làm người ta sợ hãi và không được coi là hối lộ thì bố tôi nhận. Thêm vào đó, việc bố tôi thường xuyên phải đi công tác, đi nước ngoài, đi dự hội nghị... cũng mang về đủ loại tiền trợ cấp như tiền cơm, tiền lộ phí, tiền sách báo, tiền gia đình sinh con một, tiền đi nghỉ mát, tiền đồng phục, tiền bảo hiểm... Còn tiền lương cố định hằng tháng thực ra cũng chỉ là số tiền lẻ tiêu trong gia đình và phần lớn đều do tôi tiêu hết.

Năm tôi tốt nghiệp cũng là bước ngoặt lớn trong gia đình. Việc đầu tiên là mẹ tôi ốm nặng, ngón sạch số tiền tích cóp và còn phải gánh thêm một khoản nợ, vậy mà cũng không giữ lại được nụ cười hiền từ nhất trên đời của mẹ. Mẹ tôi ra đi cũng là lúc nhà máy của bố tôi phá sản,

bị một doanh nghiệp tư nhân mua lại với giá rẻ. Phần lớn nhân viên trong nhà máy xin nghỉ việc, tự lo cho bản thân, còn bố tôi thì quay lại tổng công ty đợi phân việc, nói đợi phân việc cho oai chứ nói trắng ra là bị sa thải.

Cũng chẳng còn cách nào khác, ai bảo sản phẩm của họ lỗi thời quá rồi. Thời buổi này người ta đã đổi sang dùng điều hòa gần hết, ai còn rước quạt điện về nhà làm gì. Trước đây, bố tôi và đồng nghiệp cũng từng nghĩ tới việc quạt điện không được ưa chuộng nữa thì quay sang sản xuất mặt hàng khác, phù hợp với nhu cầu của thời đại. Nhưng họ không có năng lực ấy, việc gì cũng phải đợi cả tập thể nghiên cứu, công nhân thảo luận, dân chủ quyết định, quy trình nhiều quá, không ai đứng ra làm chủ, đập bàn quyết một cái là xong. Nghiên cứu đi thảo luận lại, mất quá nhiều thời gian, lãnh đạo tổng công



ty liền bán nhà máy cho một công ty giàu về kinh tế, mạnh về nhân lực tên là Quốc Ninh. Thực ra công ty này không có hứng thú lắm với việc kinh doanh của nhà máy của bố tôi, họ chỉ nhắm vào miếng đất của nhà máy, muốn lấy miếng đất đó để xây tòa cao ốc Quốc Ninh, chứ quanh vành đai thành phố kiếm đâu ra mảnh đất rộng lớn đến vậy. Ở đó mà xây tòa nhà văn phòng, khách sạn hạng sang, chung cư gì đó, cái gì cũng dễ bán!

Bố tôi bận rộn suốt ba mươi mấy năm, đột nhiên một buổi sáng tỉnh dậy, phát hiện mình không phải xách cặp đi làm nữa, cổng ngõ trước đây vốn nhộn nhịp như chợ giờ yên lặng hẳn, phút chốc ông không sao chấp nhận được cảm giác cô đơn và thất bại này. Cả ngày ông bán mạng cho rượu, từ sáng đến tối say xỉn nói lung tung. Nhìn cảnh ấy, tôi khó có thể tưởng tượng

ra được làm thế nào mà những cụm từ như “công thần anh hùng”, “một hình mẫu về cải cách kỹ thuật” có thể được viết cạnh tên ông. Mỗi thời đại đều có thể mạnh của nó, chúng tôi đã từng là một gia đình đáng tự hào và rất vinh quang, nhưng tôi có thể cảm nhận được cảm giác bi thương của người anh hùng thất thế. Lúc đó, tôi sắp tốt nghiệp và bước ra xã hội, dường như chỉ trong một thời gian rất ngắn, bố tôi mất việc, mẹ tôi qua đời, gia đình lao đao, khiến trong lòng tôi cô đơn không nơi bầu vùi, từ sáng tới tối luôn đối diện với cảm giác chán chường như mới từ trên trời rơi xuống, chưa thể thích ứng được.

Con người ta khi gặp rủi ro mới biết tình bạn đáng quý nhường nào. Lúc này người đến nhà thăm bố tôi chỉ có anh chàng cấp dưới tên Lưu Minh Hạo. Cậu ta đến thăm bố tôi chủ yếu vì

cậu ta là bạn tôi. Cậu ta theo tôi về nhà, tâm sự với bố tôi rất lâu, khi về còn cho chúng tôi một nghìn tệ. Một nghìn tệ ấy khiến tôi cảm động mãi không thôi.

Con người ta khi gặp rủi ro mới biết tình bạn đáng quý nhường nào. Lúc này người đến nhà thăm bố tôi chỉ có anh chàng cấp dưới tên Lưu Minh Hạo. Cậu ta đến thăm bố tôi chủ yếu vì cậu ta là bạn tôi. Cậu ta theo tôi về nhà, tâm sự với bố tôi rất lâu, khi về còn cho chúng tôi một nghìn tệ. Một nghìn tệ ấy khiến tôi cảm động mãi không thôi.

Bố tôi thì không mặn mà lắm với số tiền ấy, còn bừa môi bảo Lưu Minh Hạo cầm về, nhưng ông lại coi những ý kiến trẻ con hoang đường của cậu ta là thật. Lưu Minh Hạo khuyên bố tôi

nên đến công ty Quốc Ninh, đôi thủ đã đuổi ông ra khỏi công ty của chính mình để xin việc. Ý kiến đó không những hoang đường và nực cười mà còn khiến người ta liên tưởng đến việc lạy giặc làm bộ, “rước voi về giày mả tổ” vậy.

“Công ty Quốc Ninh đang cần nhân tài, người có năng lực, lại có mối quan hệ với địa phương như bác, sao họ có thể không cần? Họ trả lương cho bác còn nhiều hơn cả tiền lương trước đây của bác nữa ấy chứ.” Lưu Minh Hạo càng nói càng có sức thuyết phục, vốn chỉ định nói chơi thôi, vậy mà sau đó chính cậu ta cũng phải tin sái cổ.

Lúc đầu bố tôi còn lạnh lùng nói: “Công ty họ lớn như vậy, nhân tài đầy ra đầy, nào cần đến một ông già như tôi? Tôi sắp năm mươi rồi, mấy

năm nữa là không làm nổi, còn phải nuôi tôi nữa thì mệt lắm.”

Lưu Minh Hạo cười, nói: “Quốc Ninh là công ty tư nhân, ông chủ tên Chung Quốc Khánh, cháu có quen anh ta. Anh ta còn có một cô em gái, học xong cấp ba không thi đại học mà về phụ giúp anh trai. Họ mới phát lên mấy năm gần đây, trong tay không có nhiều nhân viên. Hơn nữa, công ty tư nhân nhận bác vào làm việc, họ chỉ trả lương, còn việc sinh lão bệnh tử, mua nhà, bảo hiểm thì bác tự lo lấy. Người ta không quản đâu.”

Hai người càng nói càng hăng, tôi cứ nghĩ Lưu Minh Hạo nói vậy thì bố tôi nghe vậy, nghe xong bỏ đó thôi. Không ngờ sự việc vẫn chưa kết thúc. Ngày cuối tuần, tôi từ trường về nhà,

bố tôi ôm nằm trên giường. Tôi nấu cơm cho ông ăn, ông không ăn, tôi nói đưa ông tới bệnh viện, ông không đi. Ông lấy từ dưới gối ra một bức thư, đưa cho tôi và bảo tôi thay ông gửi tới công ty Quốc Ninh.

Tôi thật không thể nào tưởng tượng nổi, đó lại là một bức thư xin việc.

Bố tôi làm lãnh đạo bao năm rồi, quen có thư ký giúp việc, nay tự mình viết một bức thư xin việc với nét chữ nho nhã và bay bổng, đây là điều trước giờ tôi chưa từng thấy. Trên phong bì, dòng chữ “Bộ phận tuyển dụng công ty Quốc Ninh” được viết hết sức nắn nót, ngay ngắn.

Có điều, bố tôi càng nghiêm túc bao nhiêu thì tôi càng dở khóc dở cười bấy nhiêu.

“Bố, Lưu Minh Hạo thuận miệng nói chơi thôi, sao bố lại tưởng thật chứ?”

“Con đừng có tham gia, kêu con gửi thì con cứ gửi đi.”

“Bố ngần ấy tuổi rồi, lại không có kỹ thuật chuyên ngành đặc biệt, người ta không thuê đâu.”

Bố tôi nói: “Công ty đó chưa chắc đã có nổi một nhân viên đa năng như bố đâu. Con có biết “nhân viên đa năng” là gì không? Chính là biết thứ mà người khác không biết. Nếu không phải là người có kiến thức phong phú một chút thì không có tư cách trở thành “nhân viên đa năng”

đâu. Chưa hết, các mối quan hệ với giới thương nhân, tài chính, thuế vụ, công an mà bố cất công tạo dựng bao năm qua, chẳng lẽ họ lại không cần?”

“Doanh nghiệp tư nhân, ông là chủ thì cháu vẫn là người làm công. Bố làm giám đốc bao năm nay, hô mưa gọi gió quen rồi, giờ đi làm thuê cho bọn họ, bố có chịu được không?”

Bố tôi vẫn rất cương quyết. “Nhập gia thì phải tùy tục. Khi bố còn là thợ học việc, cho dù có bị sư phụ mắng như tát nước vào mặt thì cũng phải một dạ hai vâng, cảm ơn sư phụ dạy bảo. Con đã từng nếm trải chuyện đó chưa?”

Tôi cười. “Đó là trong xã hội cũ.”



Bố tôi trợn mắt. “Thì bố bước ra từ xã hội cũ đẩy thôi.”

Tôi lảm bảm: “Xã hội cũ, khi đó bố còn chưa cai sữa mà.”

Bố tôi bất mãn, bấu môi, nói: “Con đừng tranh cãi với bố nữa, bảo con làm có chút việc mà con cứ nhiều lời thế!”

Thực sự tôi chẳng muốn đi chút nào. Đến công ty Quốc Ninh xin việc, không cần nói tới bố tôi, ngay đến tôi còn thấy nhục nữa là.

Tôi nói với bố: “Nếu bố muốn đến đó xin việc thì đợi bố khỏi ốm rồi tự đi đi, để người ta còn nói chuyện trực tiếp với bố chứ.”

Bố tôi có vẻ rất nghiêm túc. “Thì cứ để họ xem qua sơ yếu lý lịch của bố, nếu họ cần, họ sẽ liên lạc với bố.”

Tôi nói không lại bố, nhìn ông hăng hái như vậy, tôi thấy cũng tội nghiệp, đành cầm lấy bức thư, mặt mày nhăn nhó, nói: “Thế để con gửi hộ bố, còn phải hỏi xem địa chỉ công ty đó nữa.”

Bố tôi nghe xong có vẻ không vui, trợn mắt nhìn tôi, nói: “Thôi thôi, nhanh đi gửi đi.”

Không còn cách nào khác, ngày hôm sau, tôi bắt Lưu Minh Hạo dẫn đến công ty Quốc Ninh.

Phong cách kiến trúc của tòa nhà toát lên vẻ hiện đại, người ra kẻ vào tấp nập. Ở hành lang, chúng tôi gặp cô thư ký ở quầy tiếp tân, nghe nói là đến xin việc, cô ta liền vênh mặt lên, nói: “Ở đây không tuyển người.” Lưu Minh Hạo hỏi: “Chẳng phải cao ốc Quốc Ninh đang tuyển người sao? Còn đăng báo kia mà.” Thư ký đáp: “Các anh nên đến tòa cao ốc Quốc Ninh mà hỏi, sao lại đến đây?” Tôi nói rằng mình đến đưa thư xin việc, nhờ cô ta đưa giúp. Cô ta thẳng thừng đáp: “Tôi không đưa được, đưa qua đưa lại nhớ mất thì sao? Các anh trực tiếp đưa đi.”

Tôi quả thực không muốn đến cái nơi gọi là cao ốc Quốc Ninh đó một chút nào, bèn hỏi Lưu Minh Hạo: “Chẳng phải cậu quen với ông chủ của bọn họ ư? Hay cậu đến gặp ông ta đi.”

Lưu Minh Hạo quanh co nói: “Công ty Quốc Ninh còn nợ tớ một khoản tiền, giờ tớ mà đi gặp bọn họ, bọn họ lại tưởng tớ đến đòi nợ, không được, không được.”

“Nợ thì phải trả chứ, đất trời đảo lộn cũng không biến thành cậu nợ bọn họ được.” Tôi nói.

”Giờ người ta là ông chủ lớn, chúng ta nên giữ thể diện cho họ chứ.”

Đang nói thì từ phía hành lang có một cô gái đi tới. Cô ta có dáng người cao ráo, nét mặt nghiêm túc, tóc cắt ngắn, ăn to nói lớn chẳng khác gì con trai. Cô ta tiến tới quây lể tân, hỏi: “Là người của công ty Mỹ Giai hả?”

Cô thư ký ban nãy giống như chim chích nhìn thấy phượng hoàng, đứng phắt dậy, dáng vẻ cung kính, nói: “Ồ, Chung tổng, người của công ty Mỹ Giai chưa tới. Hai vị này đến xin việc.”

Chức vị của cô gái đó khiến tôi ngạc nhiên nhưng cũng hơi phản cảm. Từ trước tới nay, tôi rất ghét kiểu con gái mang phong cách con trai, mặc vest, cắt tóc ngắn, trông chẳng có chút nữ tính nào. Mà theo như tôi quan sát thấy, thường thì chỉ những người con gái có vẻ ngoài tầm thường mới muốn trang điểm, ăn mặc khác người, cốt để che đi điểm xấu trên cơ thể. Họ cho rằng, như thế tức là chỉ có mình họ đi một đường, khó có thể so sánh họ với những người con gái khác. Thực ra cũng có gì khó đâu, đàn ông nhìn đàn bà, xấu hay đẹp lẽ nào không nhận ra?

Ngoại trừ cái cậu Lưu Minh Hạo háo sắ, nhất gan, nhìn thấy phụ nữ ăn diện khác người liền sáng mắt lên này ra. Lúc này, quả nhiên cậu ta đã tiến tới chỗ cô gái kia, nở nụ cười nịnh nọt, nói: “Chung tổng, tôi là người của công ty Hảo Vận, từng làm ăn với công ty cô. Nội thất của nhà máy nước khoáng bên cô là do chúng tôi cung cấp, điều hòa của nhà máy, chúng tôi đã báo giá rồi nhưng bên cô vẫn chưa quyết định có để chúng tôi nhận thầu vụ này không.”

Cô gái có chức danh tổng giám đốc kia không tỏ thái độ gì, liếc Lưu Minh Hạo một cái rồi hỏi: “Sao, muốn đến công ty tôi xin thầu hả?”

Lưu Minh Hạo vội chỉ vào tôi, nói: “Không phải, không phải, anh ta mới là người đến xin việc, tôi chỉ đi cùng thôi. Tôi và công ty cô là

chỗ quen biết, thân thiết quá rồi còn gì.”

Cô gái quay người bước đi, được hai bước lại quay đầu lại nhìn tôi, ánh nhìn khinh thường không chút che đậy khiến tôi không khỏi khó chịu. Tôi thật không hiểu, lẽ nào có chút tiền thì được quyền vênh váo thế sao?

Tôi không nói một câu nào, kéo Lưu Minh Hạo đi về phía cầu thang máy. Lưu Minh Hạo nói: “Đó là em gái của ông chủ Chung.” Tôi cố ý lơ đi, ấn nút thang máy và nhìn con số trên bảng hiển thị. Lưu Minh Hạo hỏi tôi: “Đến tòa nhà Quốc Ninh à?” Tôi vẫn trầm mặc không nói. Thang máy mở ra, chúng tôi chưa kịp bước vào thì cô thư ký ban nãy không biết từ đâu chạy tới, nói với tôi:

“Thưa anh, xin đợi một lát. Tổng giám đốc của chúng tôi mời anh đến gặp mặt.”

Tôi hỏi: “Để làm gì?”

“Không phải anh đến xin việc sao?”

Tôi do dự một lát rồi cũng theo cô ta đi về phía hành lang. Haizz... Tất cả cũng là vì ông bố đáng kính!

Cô thư ký dẫn tôi vào phòng làm việc của em gái ông chủ. Căn phòng nhỏ hơn tôi tưởng tượng, tôi cứ nghĩ ở một công ty lớn như vậy thì văn phòng tổng giám đốc phải to và lộng lẫy như trong phim ảnh kìa, đằng này cũng chỉ nhỏ như phòng làm việc của bố tôi trước đây, đồ đạc lại



có phần cũ kỹ, lộn xộn. Chỉ có bàn làm việc và tủ sách xem ra là đồ nhập khẩu đắt tiền, cả chiếc đèn bàn nữa, không tệ chút nào.

Khi tôi bước vào phòng, em gái ông chủ đang ngồi trên chiếc ghế lớn. Thấy tôi vào, cô ta vẫn ngồi yên. Tôi không chờ chủ nhân lên tiếng, liền ngồi xuống chiếc sofa đối diện, không khách khí nhìn thẳng vào mặt cô ta.

Cô ta cũng nhìn tôi, chúng tôi bốn mắt nhìn nhau không hề né tránh. Cuối cùng, cô gái cũng mỉm cười, cất giọng hỏi tôi: “Tôi nên xưng hô với anh thế nào đây?”

Tôi không cười, chỉ nói: “Tôi tên Dương Thụy.”

“Ừm.” Cô ta gật đầu, cũng không hạ mình báo cáo tên tuổi với tôi mà tiếp tục hỏi: “Anh đến chỗ chúng tôi là muốn xin vào vị trí nào?”

Tôi lạnh lùng đáp: “Không phải tôi xin việc mà là bố tôi. Đây là thư xin việc của ông ấy.”

Cô ta có vẻ ngạc nhiên xen lẫn chút thất vọng, nhìn tôi đặt bức thư lên bàn làm việc rồi nghi hoặc hỏi: “Bố anh? Ông ấy xin việc, thế sao người đến lại là anh?”

Tôi bình thản trả lời: “Nếu chỗ cô cần một người như ông ấy thì thông báo cho ông ấy đến phỏng vấn. Còn nếu chưa quyết định ngay thì trong thư có số điện thoại, sau này có thể gọi điện tìm ông ấy.”

Cô ta không mở phong bì ra mà hỏi tôi: “Anh làm việc ở đâu?”

“Tôi đang học trường Đại học Mở, năm nay mới tốt nghiệp.”

“Vậy hả, anh học ngành gì?”

Tôi không nói chuyên ngành của mình, chỉ cười và hỏi lại cô ta: “Công ty cô khai thác khoáng sản phải không? Khai thác than à? Tôi có thể giúp công ty cô đào than.”

Cô gái không cười trước câu nói mỉa mai của tôi, nói với giọng nghiêm túc: “Vậy để chúng tôi xem sao, nếu cần, chúng tôi sẽ thông báo cho bố anh.”

Đây là ý tiễn khách. Tôi lập tức đứng dậy, nói lời cảm ơn rồi bước ra cửa, trước khi ra đến cửa, cô gái bỗng gọi tôi lại.

“Anh tên là gì ấy nhỉ, à, Dương Thụy.” Cô ta dùng ánh mắt sắc bén nhìn chằm chằm vào tôi rồi nói tiếp: “Không chừng, sau này tôi sẽ tìm một nơi để khai thác than cũng nên.”

Sau này tôi mới biết, cô gái đó không những là em gái của Chung Quốc Khánh mà còn là phó tổng giám đốc công ty Quốc Ninh, tên là Chung Ninh. Sau đó, sự việc diễn ra giống như một câu chuyện cổ tích, mấy ngày sau, bố tôi bất ngờ nhận được điện thoại mời đến công ty Quốc Ninh phỏng vấn. Nói là phỏng vấn nhưng thực ra chỉ là những câu hỏi hết sức đơn giản. Sau đó,

ông được mời giữ chức phó chủ nhiệm của tòa cao ốc văn phòng Quốc Ninh, tùy ông muốn bắt đầu đi làm vào ngày nào cũng được. Tổng công ty cũ không muốn ông làm cho một công ty tư nhân, nhưng ông dứt khoát xin nghỉ hưu sớm để đến làm cho nhà họ Chung. Công ty Quốc Ninh trả cho bố tôi ba nghìn tệ mỗi tháng, ông vui mừng cầm số tiền lớn hơn kỳ vọng trong tay, bắt đầu chăm chỉ dỡ từng viên gạch của cái xưởng mà ông đã dày công dựng nên.

Lưu Minh Hạo không bỏ lỡ dịp này để khoác lác. Cậu ta nói: “Giám đốc Dương, bác cảm ơn cháu thế nào đây, ý kiến đó là do cháu đề xuất đấy.”

“Năng lực cũng như bằng cấp của tôi đều bày cả ra đấy, đến cái nhà máy to như thế, tôi

còn quản được nữa là, làm gì mà không được chứ!”

“Nhà máy chẳng phải bị bác quản đến nỗi đóng cửa đó thôi. Trước mặt họ, cháu nói tốt cho bác không biết bao nhiêu, cháu với họ làm ăn lâu năm rồi, không tin bác đi hỏi Dương Thụy ấy.”

“Thôi được, nói đi, nên cảm ơn cậu thế nào đây?”

Lưu Minh Hạo trề môi ra cười. “Đại ân không cần lời cảm ơn, bác ghi nhớ là được rồi, sau này Quốc Ninh cần mua vật liệu nội thất gì, bác cứ giới thiệu sang chỗ cháu, đôi bên cùng có lợi mà.”

“Mới đến làm còn chưa ngồi ấm chỗ, đừng đem phiền phức đến cho tôi.” Bố tôi nói.

Lưu Minh Hạo nghe xong chỉ cười, cười xong lại vẫy tay về phía bố tôi. “Đến lúc đó hẵng nói, đến lúc đó hẵng nói.”

Thực ra bố tôi không biết, hoặc ông biết nhưng không nói ra miệng. Công ty Quốc Ninh nhận bố tôi vào làm, hoàn toàn là vì tôi. Lưu Minh Hạo cũng biết rõ chuyện này. Sau này cậu ta không chỉ một lần than thở với tôi rằng: “Người ta đều nói, đàn bà con gái dựa vào khuôn mặt để kiếm tiền. Giờ thì coi như tôi đã được mở mang đầu óc, khuôn mặt của đàn ông cũng có thể kiếm ra tiền.”

Lúc cậu ta nói câu đó với tôi cũng là lúc tôi

tốt nghiệp chuyên ngành Cơ khí khai thác của Đại học Mỏ Bắc Kinh, hơn nữa giống như bố, tôi cũng được công ty Quốc Ninh tuyển dụng vào vị trí quản lý dự án, lương tháng tám nghìn tệ.

Lưu Minh Hạo biết chuyện, bèn hỏi: “Ngày xưa coi trọng trai tài gái sắc, cậu biết giờ người ta coi trọng cái gì không?”

Tôi hỏi: “Cái gì?”

Cậu ta đáp: “Giờ thì đổi thành trai sắc gái tài!”

Tôi cười, nói: “Ôi dào, tại cậu xấu quá, nên mới đổ kị chứ gì.”



Và cứ như thế, không cần người giới thiệu, cũng chẳng cần ai vun vào, tôi và Chung Ninh, phó tổng giám đốc công ty Quốc Ninh, đã yêu nhau. Chung Ninh có tiền, lại nhiệt tình phóng khoáng, đó là điểm tốt của cô ta. Điểm xấu duy nhất là tính tình nóng nảy, bướng bỉnh. Khi cô ta nổi nóng, ngay đến Chung Quốc Khánh, ông anh hơn cô ta đến mười mấy tuổi, cũng không làm gì được.

May mà Chung Ninh khá thích công việc quản lý ở công ty, ngày nào từ sáng tới tối cũng giải quyết một đống việc lớn, nào là gặp khách hàng, nghe điện thoại, tham gia đàm phán, ăn nhậu và nghe báo cáo của cấp dưới mà không biết mệt mỏi. Nói dễ nghe một chút, cô ta thuộc tít người yêu sự nghiệp, còn nói khó nghe một

chút, thì là thích thể hiện, thích ra lệnh, thích được người khác khen ngợi, thích thấy người khác phục tùng mình, như vậy cô ta sẽ vui, sẽ khoái chí.

Có điều, vô hình trung, chính cô ta đã giải phóng cho tôi. Từ sau cái lần qua đêm với nhau, cảm giác mới lạ mà khó khăn lắm tôi mới có được khi ở trên người cô ta biến mất rất nhanh chóng. Cô ta không quán lầy tôi cả ngày, điều đó khiến tôi cảm thấy rất thoải mái. Nhưng người khiến tôi cảm thấy khó chịu nhất lại là bố tôi, cứ gặp tôi là ông lại hỏi: “Hai đứa thế nào rồi? Con phải đối xử tốt với người ta đấy, ở công ty phải biết tôn trọng nhau, xem nhau như đồng nghiệp, công là công mà tư là tư. Con hiểu được quy tắc ấy, con bé sẽ không bao giờ xem thường con, hiểu không hả? Con đừng qua lại với mấy đứa trước đây nữa, không hợp đâu. Con đã xác định

với Chung Ninh rồi thì nên một lòng một dạ, làm người chí ít cũng phải thực hiện được điều đó, hiểu không hả?”

“Con biết rồi!” Tôi đáp.

Tôi rất coi thường cách nghĩ ấy của bố tôi. Tôi có thể tốt với Chung Ninh, cũng có thể công tư phân minh, không trêu hoa ghẹo nguyệt, nhưng tôi ghét giọng điệu cũng như cách thể hiện của bố tôi, nó khiến người ta cảm thấy ông quá để ý đến địa vị. Khó khăn lắm mới leo được lên cao, vì thế ông sợ lại ngã xuống làm một thường dân. Tôi cũng biết ở công ty Quốc Ninh, bố tôi làm việc rất chăm chỉ và có trách nhiệm, ngày ngày phơi nắng phơi sương trên công trường, hăng say hơn nhiều so với khi còn làm lãnh đạo tại công ty nhà nước. Tôi cũng biết, ông

không phải chỉ vì việc của riêng mình mà tới tìm anh em nhà họ Chung, dù sao trong máu ông vẫn còn chút tự tôn và thanh cao của một cán bộ nhà nước. Ông nói tôi phải đối xử tốt với Chung Ninh, đó là những điều bố con đóng cửa bảo nhau, không hề nói ra với người ngoài. Tôi rất hiểu bố tôi.

Tóm lại, bố tôi từ một cán bộ hết thời đang chờ phân việc bỗng chốc trở thành phó chủ nhiệm với mức lương ba nghìn tệ; còn tôi từ một thằng nhóc mới tốt nghiệp đại học bỗng chốc trở thành quản lý. Hơn nữa, từ sáng tới tối đều có người mời cơm, tiền ăn hằng tháng coi như cũng để dành được. Bàn chuyện làm ăn phải bàn trên bàn tiệc, điều này công ty cho phép. Khi đó, Bắc Kinh đang rộ lên một ăn bào ngư, mấy trăm đến hơn một nghìn tệ một con, tôi ăn đến phát chán, đến nỗi chỉ thèm bát cháo ăn kèm với dưa chua.

Tôi biết, tất cả những phúc lợi đó đều từ Chung Ninh mà ra.

Tôi mới đến bộ phận cung ứng làm việc. Công việc không nhiều, mọi người đều biết tôi có quan hệ với Chung Ninh nên ra sức xun xoe, o bế tôi. Những lúc rỗi rãi, tôi lại hẹn mấy người bạn đi bar, chơi bowling, tán gẫu với mấy cô gái mà bọn họ dẫn tới. Trong đó có không ít cô thích tôi, còn hẹn tôi đi chơi. Với những cô gái đó, tôi luôn giữ thái độ như xa như gần, chừng mực vừa phải. Thứ nhất, tôi sợ cô nào đó cố ý ràng buộc, làm ầm lên, đến tai Chung Ninh thì khổ; thứ hai, tiêu chuẩn của tôi khi đó cũng cao hơn nhiều, nên chẳng có ai lọt được vào mắt tôi.

Lưu Minh Hạo cũng giới thiệu cho tôi vài cô, lúc nào cũng ba hoa họ đẹp thế này thế nọ, nhưng đến khi gặp rồi thì chẳng cô nào không làm tôi thất vọng. Tôi liền hỏi cậu ta: “Cậu đã từng gặp em nào xinh đẹp chưa?”

Lưu Minh Hạo đáp: “Những cái khác tôi không dám nói khoác, nhưng gái đẹp thì gặp nhiều rồi.”

“Trong phim à? Cậu biết không, bây giờ mới xuất hiện cái cô Chương Tử Di gì đó, trong trắng lắm.” Tôi mỉa mai.

Lưu Minh Hạo bĩu môi, nói: “Ôi dào, Chương Tử Di á...”

“Rất nóng!” Tôi cắt ngang lời cậu ta.

Lưu Minh Hạo cười. “Đương nhiên rồi, à mà tôi biết một người, rất giống Chương Tử Di, còn thuần khiết hơn cả Chương Tử Di cơ đấy, không lừa cậu đâu!”

Tôi lờm cậu ta, không tin, nhưng cũng không nhìn được mà hỏi một câu: “Ở đâu, là ai?”

Lưu Minh Hạo đáp: “Câu lạc bộ Taekwondo, trường Thể dục thể thao Kinh Sư!”

Hóa ra gần đây, Lưu Minh Hạo có tham gia một lớp Taekwondo, thứ nhất là vì chạy theo mốt, thứ hai là để giảm béo. Lưu Minh Hạo nói:

“Dương Thụy, sao cậu không đi tập Taekwondo đi? Với thân hình của cậu, chắc chỉ nửa năm là lấy được đai xanh thôi. Cậu tập đi rồi sẽ thấy nó thú vị đến mức nào.”

Tôi cười cười, hỏi: “Cô gái mà cậu nói ấy, có xinh thật không?”

Lưu Minh Hạo không cười, đáp: “Mẹ kiếp, chắc chắn vẫn còn trinh, nếu sai cậu cứ đánh chết tôi đi.”

“Gái xinh mà đi tập Taekwondo, phí quá.”  
Tôi nói.

Lưu Minh Hạo đính chính: “Cô ta không đến tập Taekwondo, mà đến làm tạp vụ.”



Tập vụ?

Gái trinh, tập vụ, giống Chương Tử Di... Không hiểu sao, những từ ấy gộp lại với nhau khiến tôi có khát vọng phải tìm hiểu đến cùng.

Ngày hôm sau, tôi ăn trưa cùng Lưu Minh Hạo, mỗi đứa làm một chai Red Star Erguotou, uống xong đỏ mặt tía tai, rượu vào thì lời ra. Sau bữa cơm, mượn men rượu để có thêm dũng khí, tôi cùng Lưu Minh Hạo đến câu lạc bộ Taekwondo đăng ký.

Câu lạc bộ Taekwondo cũ kỹ vượt ngoài sức tưởng tượng của tôi. Hai ngày sau, trong phòng tập tồi tàn như một cái nhà kho ấy, tôi đã gặp An

Tâm, cô gái mà sau khi nhìn thấy, tôi đã phải thề rằng sẽ yêu thương cho đến lúc nhắm mắt xuôi tay.

## Chương 3

Máy bay cất cánh từ Los Angeles khi trời đã tối. Nó đã bay suốt đêm đen tĩnh lặng và dừng lại ở Tokyo một lần, sau đó dừng tiếp ở Thượng Hải rất lâu. Tôi cũng không buồn tính rốt cuộc nó bay mất bao nhiêu thời gian, chuyến đi dài cộng với múi giờ thay đổi khiến cảm giác mệt mỏi bủa vây lấy tôi, đến tận khi tôi bước ra khỏi sân bay Bắc Kinh, ngồi taxi hướng về thành phố.

Chỉ mới rời xa có mấy tháng thôi nhưng khi nhìn thấy những con đường quen thuộc từ ngày

thơ bé, những người bộ hành như đã thân quen từ lâu, ngửi thấy mùi khói xe xộc lên mũi qua cửa kính ô tô, tôi gần như không kìm nén nổi mà khẽ thốt lên: “A... Bắc Kinh, ta đã về rồi đây!”

Tôi đã quay trở về! Tôi từng nghĩ mình sẽ không bao giờ quay lại nơi này nữa, bởi An Tâm – người con gái tôi yêu say đắm, đã rời xa tôi. Em đi một cách đột ngột và dứt khoát, thời khắc ấy không thấy bóng dáng em đâu, người ta cứ nghĩ chúng tôi sẽ không bao giờ được gặp lại nhau. Chính vì vậy, tôi phải rời xa nơi này, phải quên đi quá khứ, phải xóa đi những dấu vết khiến tôi rơi lệ.

Giờ, tôi đã trở về đây. Cuối cùng tôi đã hiểu ra rằng, tôi không thể nào chịu đựng được những ngày tháng không có em ở bên.

Tôi quay về rồi, tôi thề rằng cho dù có phải bới tung mọi góc ngách, cho dù phải dùng cả cuộc đời này, tôi cũng phải tìm được An Tâm. Lời thề ấy khiến tôi xúc động đến mức hai mắt chợt nhòe đi.

Tôi nhớ như in lần đầu tiên nhìn thấy An Tâm. Trong buổi chiều ấy, ánh nắng xuyên qua song cửa, rọi vào phòng tập, khiến tấm thảm màu xanh đã bị sờn mòn càng trở nên cũ kỹ. Ở giữa tấm thảm cũ, một nhóm học viên đang luyện tập, tiếng “Hây, hây” vang lên vừa phấn chấn lại vừa khô khan. Nhóm học viên vừa mới vào lớp sơ cấp chúng tôi tập ở một góc, tất cả cùng nghe theo hướng dẫn của huấn luyện viên.

Tôi còn nhớ, hôm đó huấn luyện viên đã giới

thiệu cho chúng tôi biết lịch sử và ý nghĩa của môn Taekwondo. Taekwondo dịch ra tiếng Trung nghĩa là Thái Quyền Đạo. Huấn luyện viên nói: “Thái, chính là chân đá, đùi gối; Quyền, nghĩa là một tay ra đòn, một tay đỡ; Đạo, nghĩa là tinh thần! Tinh thần, các em có hiểu không? Taekwondo đề cao sự dũng cảm tiến về phía trước, đề cao bác ái, lễ nghĩa, tôn trọng đối phương, chú trọng việc hoàn thiện nhân cách con người. Trong thì tu dưỡng tinh thần, tính tình, ngoài thì luyện tập kỹ thuật, sức khỏe, bồi dưỡng ý chí, tính khiêm nhường... Nào nào, mọi người chú ý, nghe giảng phải tập trung...”

Tôi biết huấn luyện viên đang nhắc tôi và Lưu Minh Hạo. Trong khi tôi đang chăm chú nghe thì Lưu Minh Hạo giật giật tay áo của tôi. Tôi liếc mắt sang, quả nhiên thấy một cô gái tay xách thùng nước và cầm giẻ lau, đi ra từ một

cánh cửa nhỏ ở phòng tập lớn, men theo bức tường, đi dọc về phía hành lang. Ánh nắng trút xuống đầu em như thác nước. Khuôn mặt em thật đẹp, nhưng không rõ từng nét, có lẽ vẻ đẹp càng mờ ảo thì càng có sức hút lạ kỳ, vì nét mơ hồ ấy càng khiến tim tôi như loạn nhịp.

Nói thật, tôi thích An Tâm ngay từ cái nhìn đầu tiên, tình cảm ấy chẳng qua xuất phát từ bản năng của loài khác giới. Ngay cái nhìn đầu tiên ấy, tôi đã dám chắc em chính là một trinh nữ được bao bọc bởi một nụ hoa chưa hé nở. Điều này khiến tôi có những ảo tưởng điên rồ. Những lời giảng về đạo pháp và tinh thần thượng võ của môn Taekwondo từ huấn luyện viên như gió thổi bên tai, không đọng lại một chút dấu tích. Tôi mong chờ phút giây tan học để bàn với Lưu Minh Hạo kế hoạch theo đuổi em.

Nếu như trước đây Lưu Minh Hạo kéo tôi đi quán bar hay cùng tôi đi đến công ty Quốc Ninh gửi đơn xin việc là vì tình bạn, thì hiện tại, cậu ta giúp tôi tán gái hoàn toàn là vì chuyện công việc. Công ty Hảo Vận của cậu ta đang đàm phán để có đơn đặt hàng linh kiện điều hòa của tòa cao ốc Quốc Ninh, tôi là bạn trai của Chung Ninh, lại là giám đốc bộ phận cung ứng, tự nhiên cũng trở thành “khách hàng lớn” của công ty Hảo Vận. Cho nên việc cậu ta giúp tôi đương nhiên là hợp tình hợp lý.

Nhưng có lẽ vì tôi với Lưu Minh Hạo là chỗ bạn bè thân thiết nên cậu ta không có cái vẻ “xun xoe” như với một “khách hàng lớn”. Khi tôi nài nỉ cậu ta giúp đỡ, cậu ta còn không thèm để tâm mà nói: “Cậu tán thì tán đi, còn cần tôi tư vấn làm gì. Em đó mà nhìn thấy một anh chàng đẹp trai, lại ra dáng đại gia như cậu, chả bám



ngay lập tức ý chứ! Nhưng cậu ăn vụng phải biết chùi mép đấy, đừng để lại hậu quả là được.”

Tán gái đối với tôi là việc không hề khó, thực ra hai năm trở lại đây, con gái theo tôi còn nhiều hơn trước. Nhưng lần này, không hiểu sao tôi không có chút tự tin nào. Thế nên tôi mới nói với Lưu Minh Hạo: “Cô gái ấy chắc chắn rất thuần khiết, không giống như mấy cô tùy tiện sà vào lòng trai đâu.”

Lưu Minh Hạo nghiêng đầu nhìn tôi rất lâu, cười cười rồi vỗ vai tôi, nói: “Ái chà, xem ra cậu mê cô ta rồi, đúng là chuyện hiếm có. Thế này đi, tôi sẽ giúp cậu thăm dò trước, xem cô ta từ đâu tới, tên là gì. À, tốt nhất là hỏi nhà cô ta ở đâu, trong nhà có những ai, phải thế không?”

Lưu Minh Hạo nở nụ cười bí hiểm, nhưng tôi không muốn đùa với cậu ta, bèn im lặng về nghiêm túc. Một hôm sau, tôi chẳng muốn làm gì cả, chỉ mong ngóng tin tức của Lưu Minh Hạo, đồng thời ngày nào cũng đến phòng tập đúng giờ, nghe giảng mà đầu óc cứ để đi đâu. Tuy chỉ trong một khoảng thời gian ngắn ngủi, nhưng ngày nào tôi cũng được nhìn thấy em lặng lẽ đi ngang qua phòng tập, làm những công việc như lau chùi, quét dọn. Sự xuất hiện của em thu hút rất nhiều ánh mắt của các học viên. Bọn họ đúng là những con sói háo sắc! Còn tôi, tôi cũng tranh thủ ngắm kĩ từng đường nét trên gương mặt em, làn da mịn màng, chiếc mũi nhỏ xinh, bờ môi cong cong, đôi mắt đen và sáng, hàng lông mày thanh tú mà gọn gàng, phảng phất sự mạnh mẽ của phái mạnh. Tôi dám chắc gương mặt em khiến tất cả bọn đàn ông chúng tôi điên đảo.

Lưu Minh Hạo chẳng tốn mấy thời gian đã mang về một số thông tin. Cô gái đó tên là An Tâm, một cái tên thật hay, đến từ Vân Nam, hiện đang sống ở trường dạy Taekwondo, phụ trách việc thu gom dụng cụ tập luyện, dọn dẹp vệ sinh và đóng mở cửa lớp.

Từ những thông tin ấy có thể đoán được rằng, ở Bắc Kinh chắc em không có họ hàng thân thích nào.

Một cô gái mới đến Bắc Kinh làm thuê, một thân một mình, không nơi nương tựa, đó là tất cả những gì tôi biết về An Tâm. Quá tốt, không khác là bao so với tưởng tượng và kỳ vọng của tôi. Khi đã có sự tự tin rồi, tôi bắt đầu kế hoạch tiếp cận em.

Theo quy định của phòng tập, đương nhiên cũng là theo “tinh thần” của môn Taekwondo, sau mỗi buổi học, chúng tôi đều cử ra hai người ở lại làm những việc như thu dọn và đóng cửa sổ phòng tập. Đối với nhóm người mới gia nhập bộ môn này thì mấy công việc lật vật đó chẳng khác gì khổ sai. Nhưng đến phiên tôi, tôi lại thấy thật thú vị khi phát hiện ra rằng, đó là cơ hội rất tốt để tiếp cận An Tâm, bởi sau khi thu dọn, tôi phải giao lại từng thứ cho em. Tôi cố tình làm thật chậm, như thể một học viên tỉ mỉ và có trách nhiệm. An Tâm chỉ chăm chú sắp xếp rồi phân loại dụng cụ, cất vào tủ, động tác cẩn thận mà dứt khoát, rất lâu cũng không thấy em ngẩng lên nhìn tôi. Tôi cố gắng tỏ ra nhiệt tình và thân thiện, việc gì tôi cũng tranh làm giúp em, nhưng điều đó dường như không mang lại kết quả gì, đến một cái liếc nhìn tôi cũng chẳng nhận được.

Thế là tôi chuyển sang phương án khác, bắt đầu trêu chọc em. “Này, cái này để ở đây đúng không?”

Vậy mà em vẫn trả lời tôi một cách nghiêm túc: “Vâng, anh cứ để ở đó.”

“Thế còn cái này?”

“Cũng để ở đó, cứ để em.”

“Để anh, để anh.”

Cất dụng cụ xong, tôi lại nhiệt tình giúp em dọn dẹp nhà kho. Lúc này, thái độ của em mới có chút thay đổi, ngẩng đầu nhìn tôi một cái, chắc là từ trước đến nay em chưa gặp một

thanh niên nào chăm chỉ và yêu lao động đến thế.

Cuối cùng, em cũng hỏi tôi một câu: “Anh là sinh viên phải không?”

Tôi đáp: “Anh đi làm rồi.” Chớp lấy thời cơ, tôi hỏi em: “Còn em, em không phải người Bắc Kinh đúng không?”

Em không trả lời mà hỏi ngược lại: “Anh thấy như vậy ư?”

Có thể nói, giọng em không mang nhiều âm điệu của tiếng địa phương. Nhưng nếu là một cô gái Bắc Kinh xinh đẹp thì việc gì em phải đến nơi này làm tạp vụ. Tất nhiên là không nên nói

cho em nghe suy nghĩ này, vì như vậy thì quá mất lịch sự. Tôi bèn lảng sang chuyện khác.  
“Em tên là An Tâm?”

Em hơi ngạc nhiên, có chút cảnh giác, hỏi:  
“Sao anh biết?”

“À, nghe người ta nói vậy.”

“Anh nghe ai nói? Người ta quen em à?”

“Đâu có, anh nghe bác Trương nói.”

Bác Trương là người gác ca đêm của trường Kinh Sư, hình như chỉ có ông ta là thân thiết với An Tâm.

“Bác Trương?” An Tâm tỏ vẻ nghi ngờ, nét mặt và giọng nói đều rất ngây thơ, em khẽ nhú mày, miệng hơi mở ra, y như một đứa trẻ. Mỗi động tác, mỗi tư thế của em đều khiến lòng người xao động.

Tôi tiếp tục thăm dò. “Em sống trong ký túc xá của trường à? Thế chắc ngày nào cũng ăn cơm ở đây nhỉ?”

“Em tự nấu, em có một cái bếp dầu nhỏ.”

Tôi ngừng một lát rồi đột nhiên nói: “Tối nay, anh mời em đi ăn tối được chứ, em đã bao giờ ăn vẹt quay Bắc Kinh chưa?”

An Tâm cười nhẹ. Tôi phát hiện nụ cười của



em rất già dặn và chín chắn. Em nói: “Xin lỗi, tôi nay em có việc rồi.”

Tôi vốn định hỏi khi nào em có thời gian nhưng lại thôi, vì e như thế thì vồ vập quá, không chừng sẽ mang đến cho em ác cảm, như thế chẳng phải là dục tốc bất đạt ư?

Tôi thu lại chiếc cần câu bằng việc chủ động kết thúc cuộc trò chuyện với em. Từ phòng tập đi ra, tôi thấy Lưu Minh Hạo vẫn đang chờ tôi, xe cậu ta bị hỏng nên phải đi nhờ xe của tôi. Lên xe rồi, cậu ta mới hỏi: “Câu được chưa? Tôi đoán cô gái đó không cần câu đâu.”

Tôi vênh mặt lên hỏi: “Ai bảo cậu thế?”

Lưu Minh Hạo cười khẩy. “Tôi nói đây.”

“Cậu đừng có mà ghen tị, chúng tôi nói chuyện lâu lắm đó.” Tôi nói.

Lưu Minh Hạo bán tín bán nghi, hỏi: “Không mời em đi ăn à?”

“Làm gì mà gấp thế, cậu thật chẳng có tí kiên nhẫn gì cả!”

Lưu Minh Hạo bật cười khúc khích. “Phải rồi, phải rồi, cậu thì kiên nhẫn, vậy cứ tiếp tục đi nhé!”

Xem ra việc cưa gái lần này chẳng hề dễ dàng. Trong một tuần tiếp theo, tôi mời em đi ăn

hai lần, lần nào tôi cũng tìm được lý do hợp lý, lời nói cũng rất tự nhiên, nhưng đều bị em từ chối một cách nhẹ nhàng mà kiên quyết: “Xin lỗi, tối nay em có việc.” Ngữ điệu của câu “Tối nay em có việc” tuy rất uyển chuyển, nhưng không hề có chút giả dối, khiến tôi không còn cách nào khác ngoài chấp nhận. Trước mặt phụ nữ, lòng tự tôn của tôi rất cao, nếu bị họ từ chối, tôi rất dễ tức giận, không kìm được sẽ nói một câu y hệt trong phim Hồng Kông: “Cô tưởng cô là ai chứ!”

Rất lâu sau tôi mới biết là em “có việc” thật. Ngày nào cũng vậy, tan ca là em phải đến cung văn hóa Đông Thành học bổ túc, lớp kế toán sơ cấp. Đương nhiên tin tức này cũng do Lưu Minh Hạo thu lượm được. Cái thằng quỷ đó quen thuộc từng ngõ ngách ở cái đất Bắc Kinh này, việc thế giới cậu ta chẳng biết là bao, nhưng việc ở Trung Quốc thì cậu ta biết hết.

Tôi đến cung văn hóa nghe ngóng, lớp kế toán đã bắt đầu được hơn hai tháng, nhưng chỉ cần nộp tiền là có thể vào học bất cứ lúc nào. Thế là tôi đăng ký học luôn. Tối đầu tiên lên lớp, tôi cố tình đi muộn. Khi tôi đến thì bài giảng đã bắt đầu. Tôi vừa mới bước vào lớp đã nhìn thấy An Tâm ngồi ở bàn cuối, em đang cúi đầu ghi chép, chỗ ngồi bên cạnh còn trống, cứ như thể để dành cho tôi vậy. Tôi xách cặp đi đến bàn cuối, ngồi xuống cạnh An Tâm. Lúc này em mới ngẩng đầu nhìn, sững sờ một lúc mới thốt lên được một câu:

“Dương Thụy?”

Tôi giả bộ ngạc nhiên, hỏi: “Ồ, là em hả?”

Tôi “diễn” vô cùng tự nhiên. Qua biểu cảm của em, tôi có thể thấy em không phát hiện ra ý đồ của tôi. Thế là mối quan hệ vui vẻ giữa hai người bạn học bắt đầu. Tan học, tôi chủ động đề nghị được đưa em về trường, em nói không muốn làm phiền tôi, còn tôi thì kiên quyết nói không sao, dù gì cũng tiện đường. Cuối cùng, em không khách khí nữa mà lên xe của tôi. Trên đường về, ngoài mấy câu thăm hỏi xã giao, tôi không hề buông một lời tán tỉnh. Từ đó về sau, em đều đồng ý để tôi đưa về, sau này còn tiến thêm một bước nữa là em cho phép tôi đưa em đi học sau khi tan ca. Một hôm, trên đường đến lớp học, cảm thấy thời cơ đã đến, tôi kêu đói và rủ em rẽ vào đâu đó ăn chút gì lót dạ.

Nói đến vấn đề ăn uống, An Tâm luôn tỏ thái độ kiên quyết và dứt khoát.

“Em ăn rồi, anh ăn đi. Em chờ anh.” Giọng nói của em vẫn dịu dàng như trước.

Tôi hỏi: “Lúc tập xong, em với anh cùng đi ra, có thấy em ăn gì đâu.”

“Em ăn một chiếc bánh mua từ trưa.”

Tôi có chút xót xa, nói: “Em việc gì phải khổ như vậy chứ.”

“Đâu có, em thấy vẫn ổn mà.”

Tôi cố ý chọn một nhà hàng tương đối sang trọng. Dừng xe, tôi kéo em vào. Tôi đoán từ trước đến giờ, chắc em chưa từng vào một nhà hàng nào như thế này, điều đó khiến tôi không

khỏi hào hứng. Tôi thích cái cảm giác khi nhìn vào những đôi mắt lộ vẻ vừa vui mừng vừa ngạc nhiên của những cô gái đi theo mình. Nó khiến tôi cảm thấy vô cùng hạnh diện và sáng khoái.

Hôm đó, tôi gọi đủ món cho hai người ăn. Tôi nghĩ Vân Nam không gần biển, chắc em hiếm khi được ăn những món hải sản tươi sống. Vì vậy tôi chủ yếu chọn các loại hải sản như sò điệp, tôm, cua... toàn những món cả đời em chưa chắc đã được ăn. Tôi mời mãi em mới cầm đũa lên, nhưng em ăn rất ít, dường như chỉ lấy lệ. Phản ứng lạnh lùng của em phần nào khiến tôi thất vọng, có lẽ do tôi đã quá kỳ vọng, những tưởng em sẽ ăn một cách thoải mái và vui vẻ.

Bữa cơm mời khách này của tôi không hiệu

là thành công hay thất bại, chỉ biết lần thứ hai tôi mời em đi ăn trước giờ học, thái độ của em càng kiên quyết hơn, em nói đã ăn rồi và không muốn ăn nữa.

Tôi nói: “Thế em ngồi cạnh cho vui cũng được.”

Em vẫn không đồng ý. “Em vào đó cùng anh, anh lại gọi một đồng đồ ăn, ăn không hết sẽ rất lãng phí.”

“Cho dù em chỉ ném một miếng mà thấy ngon thì cũng không gọi là lãng phí được. Anh bằng lòng chi số tiền đó.” Tôi vẫn chưa bỏ cuộc.

Em im lặng một lát rồi nói: “Anh bằng lòng



trả tiền, nhưng em không muốn ăn.”

Sau đó, tôi không tài nào nói được những lời ngọt ngào, cũng không dừng lại ăn cơm nữa. Cho đến khi xe dừng lại trước cung văn hóa Đông Thành, cả hai không nói với nhau câu nào. Hôm đó, chúng tôi là hai người đến sớm nhất lớp.

Lần tán gái đó thật khổ sở, từ trước tới giờ tôi có bao giờ phải hao tâm tổn trí đến vậy! Ngoài việc đưa đón An Tâm đến trường, mỗi lần lớp học võ kết thúc, tôi còn tích cực, chủ động trực nhật thay các học viên khác, giúp em quét dọn, làm vệ sinh, nhưng em đối với tôi luôn có chừng mực và giữ khoảng cách nhất định. Một thời gian dài như thế, tôi cảm thấy có chút nản lòng. Tuy gia cảnh em khó khăn, cuộc sống

lại tần tiện, nhưng em không bao giờ màng đến sự giúp đỡ của tôi. Ban đầu tôi thích em cũng bởi đức tính nghèo khó nhưng không hám tiền đó, nhưng lần nào em cũng kiên quyết từ chối, khiến tôi có cảm giác khó chịu, cảm thấy em thật khó gần.

Dần dần, tôi không còn hứng thú nữa. Tôi không còn ôm một đồng việc sau khi kết thúc buổi học võ và cũng không chăm chỉ đến cung văn hóa học kế toán nữa. Tôi vốn cũng có thích học môn ấy đâu!

Lưu Minh Hạo nói: “Tôi sớm biết sẽ chẳng có kết cục hay ho rồi, mới nhìn đã thấy cô gái đó thuộc loại bị bố mẹ nhốt trong nhà, không cho tiếp xúc với đàn ông mà. Cậu muốn đưa được cô ta ra ngoài, e là phải mất nhiều công sức lắm

đây. Nó giống như việc cậu phải thay đổi nền giáo dục của cả xã hội vậy, nhưng chờ được đến khi cô ta bước chân ra khỏi nhà thì cậu cũng chán từ đời tám hoánh nào rồi. Hơn nữa, tôi đoán cô gái này bị lãnh cảm, nếu không sao chẳng có chút hứng thú gì với đàn ông thế? Cậu phong độ ngời ngời, theo đuổi nhiệt tình như vậy, nếu là những cô gái bình thường thì đã ngã vào lòng cậu từ lâu rồi, trong khi cô ta chẳng có chút phản ứng nào, chắc chắn là bị lãnh cảm.”

Tôi không cãi được câu nào.

Sau lần nói chuyện với Lưu Minh Hạo, lòng tôi càng rối bời. Cái môn kế toán khô khan vô vị đó, tôi dứt khoát không học nữa, ai thèm làm kế toán chứ! Chung Ninh ngay từ đầu đã khó chịu với việc tôi cứ khăng khăng đòi đi học kế toán.

Bình thường cô ta bận việc công ty, có thêm ngó ngang gì tới tôi đâu, thế mà hể cao hứng là lại nằng nặc bắt tôi có mặt ngay. Khi tôi và An Tâm đến trường học kế toán, tôi bèn tắt di động, không trả lời cuộc gọi của cô ta, chính vì thế cô ta đã nổi cáu với tôi mấy lần.

Khi cô ta tức giận thì tôi im lặng, ra vẻ không muốn giải thích, không muốn cãi cọ, cũng không thỏa hiệp. “Chiêu” đó xem ra rất hữu dụng.

Tôi bỏ dở lớp kế toán, nhưng với Taekwondo, tôi bắt đầu có chút hứng thú. Thời trung học và đại học, tôi luôn là thành viên chủ lực trong đội bóng chuyền của trường, nhờ vậy mà tay chân nhanh nhẹn, khỏe mạnh hơn người khác. Trong

lớp Taekwondo, tôi là người có thể lực tốt nhất, đồng thời cũng tiến bộ nhanh nhất. Hôm nào huấn luyện viên cũng biểu dương tôi trước lớp với những câu đại loại như: Biết dùng bộ não khi tấn công, động tác chuẩn, đầu gối kẹp chặt, đưa chân đúng vị trí, tiếp đất cũng rất tốt... Chưa đầy hai tháng, tôi đã nắm được đại khái những kỹ thuật trọng yếu của môn võ này.

Huấn luyện viên nói rất đúng, quyền pháp chủ yếu dựa vào sự phán đoán, vào bộ não. Kế tiếp là bộ pháp, bộ pháp dựa vào kinh nghiệm và thể lực, đó không phải là việc mà ngày một ngày hai có thể rèn luyện được.

Thế là mỗi tuần năm buổi, tôi lại kiên trì đến lớp luyện tập. Tôi vẫn nhìn thấy An Tâm đang lặng lẽ dọn dẹp ở một góc nào đó, khi bắt gặp

ánh mắt của tôi, em vẫn nghiêm túc như trước, tôi cũng không tỏ thái độ gì. Thực ra tôi vẫn rất thích em, nhưng tôi không biểu lộ ra ngoài, chỉ âm thầm dõi theo từng bước chân của em.

Học võ được tròn hai tháng, lớp tôi tổ chức một cuộc thi nội bộ để phân thứ hạng cao thấp. Tuy đó chỉ là một trong những phương pháp tập luyện của huấn luyện viên, nhưng đối với các học viên, nó vẫn là một cuộc thi nên không thể coi nhẹ được. Ngày nào tôi cũng đến sớm để luyện tập. Lưu Minh Hạo vốn không thích học võ lắm nên khi nghe nói phải thi đấu, cậu ta càng không muốn tập. Hơn nữa, việc làm ăn cũng khá bận rộn, thế là cậu ta dứt khoát không đến lớp học nữa.

Lớp chúng tôi thường học từ bốn giờ tới sáu

giờ tối, riêng thứ Bảy và Chủ nhật phải tập từ hai giờ tới sáu giờ. Trưa Chủ nhật, một tuần trước khi cuộc thi diễn ra, tôi đi tiếp khách cùng Chung Ninh, gần hai rưỡi mới xong việc. Vì biết có lái xe nhanh thế nào thì vẫn đến muộn nên tôi chẳng cần phải vội. Gửi xe ở cổng trường xong, tôi chậm rãi đi về phía lớp học, cũng là để tiêu hóa bớt những món sơn hào hải vị vừa mới nạp đầy bụng. Không ngờ đến trước tòa nhà thì thấy cánh cửa lớn vẫn đóng chặt, rất nhiều học viên đứng ở cửa, người đến muộn thì khẽ hỏi nguyên nhân, người đến sớm thì cần nhằn bực bội, thậm chí còn văng tục, chửi thề. Tôi hỏi một bạn cùng lớp, anh ta thở dài, nói người mở cửa giờ này còn chưa thấy tới. Tôi liền bảo, chờ gần cả tiếng đồng hồ rồi, còn không mau đi tìm người ta đi. Đúng lúc đó, huấn luyện viên đi tới, tất cả liền im bật. Theo tinh thần thượng võ của môn Taekwondo, những tiếng văng tục chửi thề là

tuyệt đối không thể chấp nhận.

Huấn luyện viên nhìn đồng hồ rồi bảo học viên tự luyện tập với nhau. Không ai động đây, một người thay mặt các học viên, nói: “Giày còn chưa thay, luyện thế nào được ạ?” Huấn luyện viên có chút không vui, nói: “Tập được thì tập, không tập được thì nghỉ.”

Mọi người vẫn đứng yên, ra điều ai mà đi tập thì chắc là đầu óc có vấn đề. Bỗng nhiên, mọi người trong đó có cả huấn luyện viên cùng hướng ánh mắt về một phía, cứ như thể đã tìm thấy mục tiêu trút giận vậy. Tôi cũng quay sang nhìn, thấy An Tâm hốt hải chạy đến. Lúc này tôi mới sực nhớ ra người phụ trách mở cửa lớp mỗi ngày chính là An Tâm.



Huấn luyện viên cố ý nhìn đồng hồ, động tác và nét mặt của ông ta khiến sắc mặt An Tâm trở nên trắng bệch. Em vừa thở hổn hển vừa nói: “Xin lỗi, tôi... đến muộn, xin lỗi...”

Mọi người không lên tiếng, chỉ nhìn em. Em hốt hoảng lục tìm chìa khóa trong túi áo và túi xách, nhưng không thấy. Đột nhiên em nhớ ra điều gì đó, liền vội vội vàng vàng chạy về chỗ ở của mình. Huấn luyện viên nói với theo sau lưng với giọng không vui: “Cô nhanh lên đây!”

Có người lảm bảm sau lưng huấn luyện viên: “Còn không mắng cho cô ta một trận.” Huấn luyện viên đáp một câu, cũng là lời an ủi đối với những học viên còn lại: “Để tôi phản ánh với nhà trường, cứ thế này thì làm sao tập được!”

Lời nói của huấn luyện viên cộng thêm không khí căng thẳng lúc đó khiến tôi không khỏi sốt ruột, có chút lo lắng cho An Tâm. Ý nghĩ đi cùng để tìm chìa khóa chợt lóe lên trong đầu, thế là tôi ba chân bốn cẳng chạy về phía căn phòng nhỏ, theo An Tâm vào phòng. Lúc đó, em đã tìm thấy chìa khóa, tôi thuận tay cầm lấy chùm chìa khóa và hỏi:

“Em đi đâu thế? Không xảy ra chuyện gì đây chứ?”

Giọng tôi lộ vẻ vừa quan tâm, an ủi, vừa lo lắng cho em. An Tâm vẫn thở hắt ra từng nhịp, nói: “Xin lỗi.”

Tôi và em cùng chạy đến chỗ mọi người đang đứng đợi, tôi mở cửa. Trong khi mọi người

vào lớp, tôi nói to với huấn luyện viên: “Xin lỗi thầy, hôm nay An Tâm có việc nên giao lại chìa khóa cho em, nhưng mà em lại quên khuấy mất. Thật sự xin lỗi thầy và mọi người!”

Huấn luyện viên sững sờ hồi lâu rồi mới lên tiếng: “Sao trí nhớ cậu kém thế! Thôi, vào trong hẵng nói.”

Một học viên chơi thân với vai tôi, nói: “Về nhớ mời người ta một bữa đấy nhé! Lúc này cứ đứng đực ra, hại An Tâm bị mọi người mắng oan.”

Tất nhiên An Tâm cũng sững sờ vì lời “thú tội” của tôi.

Chiều hôm đó, tôi tập luyện hết sức chăm chỉ, tinh thần tập trung cao độ, trong lòng gió xuân phơi phới. An Tâm chắc đi làm việc gì đó trong trường, vì đến khi chúng tôi kết thúc buổi học, đèn tắt, người về hết cũng không thấy em đâu.

Buổi tối, tôi lại đến lớp kế toán của cung văn hóa Đông Thành. Chỉ vì tôi muốn nhìn thấy An Tâm, muốn biết em có phản ứng thế nào về sự việc lúc chiều.

An Tâm thấy tôi lại đến học thì có chút ngạc nhiên, muốn hỏi tôi điều gì đó nhưng lại không lên tiếng, và càng không muốn nhắc lại chuyện chiều nay. Chúng tôi giả vờ chăm chú nghe giảng, chăm chú ghi chép. Thực ra tôi viết rất nhiều, nhưng lời giáo viên giảng, tôi đều không

hiếu gì cả.

Tan học, lúc thu dọn sách vở, tôi hỏi An Tâm:  
“Anh đưa em về nhé?”

An Tâm do dự một lát rồi gật đầu, nói:  
“Vâng.”

Chúng tôi cùng nhau đi ra khỏi lớp, lúc lên xe của tôi rồi, An Tâm mới lên tiếng: “Có thể nói cho em biết vì sao anh lại tốt với em thế không?”

Tôi nói: “Không có gì, chỉ vì anh thấy em là người tốt.”

Tôi không vội khởi động xe, chúng tôi cứ im lặng như vậy. Trời bắt đầu đổ mưa, trên cửa kính đọng lại những giọt nước long lanh. Bổng An Tâm hỏi: “Em phải cảm ơn anh thế nào đây?”

“Mời anh ăn một bữa nhé, anh chỉ thích ăn thôi.” Tôi đáp.

“Những món anh thích, em không mời nổi đâu.”

“Em biết giờ anh thích ăn cái gì không? Anh chỉ muốn ăn cháo và rau thôi.”

An Tâm nhìn tôi như muốn xác định là tôi đang nói thật hay nói đùa, cuối cùng em nói:

“Được, khi nào có thời gian, em sẽ mời anh.”

“Giờ đang có thời gian mà, với lại tối nay anh chưa ăn gì.”

Không biết là em chưa kịp chuẩn bị hay muốn thoái thác khi nói: “Hôm nay? Hôm nay không được, em không mang tiền.”

Còn tôi thì cứ như không thể không ăn vào ngày hôm đó, nói: “Không sao, anh mời em trước.”

“Em không thích nợ tiền người khác.”

“Thế em muốn nợ tình người khác à?”

Tôi nói như vậy, đương nhiên An Tâm không thể chối từ. Thế là tôi lái xe tới Địa An Môn, chỗ đó có một nhà hàng mở cửa cả ngày tên là Gia Lăng Các, tuy không phải là nhà hàng sang trọng nhưng họ nấu món Tứ Xuyên rất ngon, hơn nữa thực khách cũng không nhiều, khung cảnh lại trang nhã. Sau khi ngồi vào bàn, tôi để An Tâm gọi món. Em nói em đã ăn rồi, tôi thích ăn gì thì cứ gọi. Tôi bảo có ai mời khách đi ăn mà lại như em không, thật khiến người ta ngại quá. Em không hiểu mấy câu nói đùa của người Bắc Kinh, thoát cái hai má đã đỏ ửng, cầm lấy thực đơn, hỏi:

“Thế anh thích ăn gì?”

Nói thật, tôi rất thích nhìn thấy em bối rối, vì những lúc đó, tôi càng tin là Lưu Minh Hạo nói



đúng, em đích thực là gái trinh. Thấy em lúng túng, tôi cười cười rồi cầm lấy cuốn thực đơn, nói: “Để anh chọn cho, có điều em phải đồng ý với anh một việc, nếu không anh sẽ không ăn bữa cơm này đâu.”

Em hỏi: “Việc gì?”

“Em cùng ăn với anh.” Tôi đáp.

Tôi gọi mấy món, đều là những món rẻ tiền thường ăn hằng ngày, tôi sợ An Tâm không thích, nên không dám chọn những món đắt tiền. Nhưng tôi muốn uống rượu.

Rượu và đồ ăn được bung lên, tôi uống rượu trắng và mời An Tâm một ly, khi chúng tôi nâng

cốc, em nói: “Cảm ơn anh đã cứu mạng em lần này.”

Tôi cười. “Em cứ nói quá lên chứ, anh nói muốn em mời cơm thực ra là đùa em thôi. Còn ơn cứu mạng, anh không dám nhận đâu.”

An Tâm nói một cách nghiêm túc: “Còn không phải là cứu mạng ư? Nếu em bị trường đuổi việc, chẳng phải sẽ không có cơm ăn sao.”

Tôi im lặng nhìn em, em có một khuôn mặt rất ưa nhìn. Một người con gái có gương mặt đẹp lẽ nào không kiếm được cơm ăn? Tôi nói với em: “An Tâm, em mới đến Bắc Kinh chưa lâu, sau này, em sẽ phát hiện mình có rất nhiều cơ hội ở thành phố này. Có thể chưa đầy một năm nữa, em sẽ không phải làm tạp vụ ở trường

nữa. Ở đất Bắc Kinh này, con gái đẹp hiếm lắm, không chừng sau này em còn có nhiều tiền hơn cả anh đấy.”

An Tâm nhìn rượu trong ly, nét mặt ưu tư, nói: “Em đến Bắc Kinh, chỉ muốn học cái gì đó để có thể tự nuôi sống bản thân là tốt rồi.” Ngừng một lát, em nói tiếp: “Em chỉ muốn sống một cuộc sống bình an.”

Tôi im lặng nhìn em, sự bình thản cộng với ngữ điệu của lời nói ẩn chứa nhiều hàm ý sâu xa, khuôn mặt non nớt bỗng trở nên già dặn hơn. Tôi thấy em cúi xuống uống rượu, một ngụm rất lớn.

“An Tâm, anh rất muốn biết em từ đâu đến, nhà em có những ai, cuộc sống của gia đình em có tốt không, sao lại một mình đến Bắc Kinh.

Em đến Bắc Kinh chỉ vì mưu sinh thôi ư?” Tôi hỏi.

Lúc đó, thực sự tôi rất muốn biết chuyện của em. Nhưng tôi không biết An Tâm có muốn nói thật với tôi không.

## Chương 4

Tôi đã về tới Bắc Kinh.

Tôi rời khỏi nước Mỹ, rời xa Bội Bội, quay về Bắc Kinh chỉ để tìm An Tâm của tôi, mặc dù tôi biết, lúc này An Tâm đã không còn ở Bắc Kinh nữa.

Từ sân bay bắt taxi về đến thành phố thì trời cũng đã tối. Xe đi đường vành đai ba, từ Bắc tới Nam với tốc độ rất nhanh. Vành đai ba giờ đã rộng hơn trước rất nhiều, xe cộ cũng không còn ùn tắc như trước nữa. Trên đường đi, tôi đặc

biệt chú ý đến khu nhà bố tôi đang ở, chìm giữa những ngôi nhà sáng rực ánh đèn, dường như thấp thoáng căn nhà của bố. Sống mũi tôi bỗng cay cay, tôi biết hai năm nay bố tôi sống không được tốt, chính vì điều đó mà ông hận tôi. Khi tôi gặp chuyện không may, ông cũng mặc kệ tôi, quan hệ bố con cũng đoạn tuyệt từ đó. Tôi theo Bội Bội sang Mỹ, cũng không đến chào ông. Một năm sắp trôi qua, giờ đây tôi rất muốn gặp ông, dù thế nào thì ông vẫn là bố tôi, là người nuôi dưỡng tôi khôn lớn.

Nhưng tối nay, tôi không đi tìm ông mà bảo tài xế chở tôi đến tòa nhà trước đây tôi thường lui tới. Thang máy hỏng, tôi mò mẫm kéo va ly từ tầng một lên tầng mười lăm, gõ cửa nhà Lưu Minh Hạo.

Vợ mới cưới của Lưu Minh Hạo là Lý Giai dường như cũng biết việc tôi đột nhiên từ hôn về nước, nên vừa thấy tôi đã tra hỏi, trách móc. Lúc này tôi mới thấy mình thật hồ đồ, đầu óc để đi đường nào không biết, quên mất Lý Giai chính là chị họ của Bội Bội. Giờ vác xác đến nhà Lưu Minh Hạo chẳng khác nào tự chui đầu vào rọ, nhưng có hối cũng không kịp.

Chờ Lý Giai căn nhắc xong, Lưu Minh Hạo mới kéo tôi vào thư phòng, hỏi: “Cậu và An Tâm làm lành rồi à?”

Tôi lắc đầu, trả lời: “Tôi đã tìm được cô ấy đâu.”

“Chẳng phải cô ấy về quê rồi ư?”

“Đúng, mai tôi đi mua vé tàu. Tôi phải đi Thanh Miên, Vân Nam tìm cô ấy.”

Thanh Miên... Lần đầu tiên tôi nghe thấy cái tên đó là ở một nhà hàng tên Gia Lăng Các.

Theo An Tâm miêu tả, núi non ở Thanh Miên quanh năm một màu xanh tươi tốt, nước sông, suối lúc nào cũng trong xanh, có thể nhìn thấy cả đáy. Đó là miền đất không bị ô nhiễm chút nào, đến khói xe cũng khó mà ngửi thấy.

Ở Thanh Miên, gia đình An Tâm thuộc diện khá giả trong vùng. Bố em mở một xưởng sản xuất thuốc Đông y, đồng thời bốc thuốc, kê đơn



cho người dân trong vùng. Ông vừa là thầy lang vừa là chủ một xí nghiệp, rất được dân địa phương kính nể. Mẹ An Tâm là người gốc Sơn Tây, lập gia đình rồi định cư theo chồng. Mẹ em là một học giả, làm việc trong trung tâm văn hóa quần chúng của địa phương. An Tâm nói khi rảnh rỗi, mẹ em còn làm thơ nữa.

Có thể nhận ra, so với người bố là thầy lang thì An Tâm ngưỡng mộ mẹ của mình hơn, vì khi nói về mẹ, câu nào của em cũng toát lên niềm tự hào, khiến tôi có chút cảm động. Ở vùng núi nghèo nàn đó, thứ được con người tôn trọng và đề cao hơn cả chính là văn hóa.

Nhưng điều làm tôi khó hiểu hơn cả là tại sao An Tâm không học đại học, không theo đuổi một chuyên ngành nào đó, để có một công việc nhàn

hạ, lại nở mày nở mặt với xóm giềng. Thu nhập của bố mẹ em hoàn toàn có thể giúp em thực hiện giấc mơ được coi là cơ bản nhất của những người trẻ tuổi, việc gì em phải đến một nơi vừa cũ kĩ vừa xấu xí như trường dạy võ Kinh Sư để làm một công nhân vệ sinh?

Đó cũng là câu hỏi mà tôi đã hỏi An Tâm trong một buổi tối mưa gió bão bùng, trên bàn ăn ở Gia Lăng Các, sau khi đã ngấm hơi men. Em không trả lời, hơi men làm hai má em ửng đỏ, đôi mắt em không biết là do nhớ lại chuyện xưa hay do rượu mà vương chút lệ. Em nói em thích Bắc Kinh, thích một thành phố lớn với người xe tấp nập, ở đây em không quen ai cả, điều đó khiến em cảm thấy an toàn và bình yên.

Lời em nói có chút ngây thơ nhưng cũng

mang đầy hàm ý, tôi không thể nào xác định rõ, em rốt cuộc là một đứa trẻ hay một người từng trải, am hiểu sự đời. Giọng nói nửa tỉnh nửa say, ánh mắt mơ màng nửa hư nửa thực... khiến tôi không tài nào đoán được là em say thật hay chỉ mượn rượu giải sầu.

Hôm đó, chúng tôi kể cho nhau nghe rất nhiều chuyện quá khứ. Tôi nói về người cha từ khi còn làm công nhân cho đến khi làm xưởng trưởng, và nói về người mẹ hiền từ chịu khó... Đúng là tôi đã uống nhiều quá rồi, những chuyện xấu trong gia đình đều mang ra kể hết với An Tâm, nói bố tôi chỉ biết đến địa vị, làm cán bộ bao năm rồi mà cuộc sống chẳng mấy dư dả. Thậm chí tôi còn kể thời trung học tôi có rất nhiều bạn gái... Đương nhiên tôi chưa đến nỗi say mềm, ngốc đến mức nói toẹt ra chuyện với Chung Ninh.

An Tâm cũng kể cho tôi nghe về quê hương em, về những danh lam thắng cảnh sơn thủy hữu tình, và nói đến bố mẹ em, đến món ăn và trò chơi mà em thích nhất khi còn nhỏ, còn đọc cho tôi nghe mấy bài thơ mẹ em sáng tác. Tôi chăm chú nghe, mặc dù em nói là đọc cho tôi nghe, nhưng thực chất em đang bộc bạch nỗi nhớ quê hương.

Cuối cùng, đọc đến bài cuối do mẹ em viết, em đã khóc. Tôi không hiểu nội dung của bài thơ lắm nhưng vẫn thấy cảm động.

Nhưng ngay sau đó, em đã kiềm chế được cảm xúc của mình, những giọt nước mắt lăn dài lập tức khô đi. Em không còn khóc nữa.

Thời gian không còn sớm nữa, chúng tôi đã ở trong nhà hàng đó rất lâu, An Tâm gọi phục vụ tới, em muốn trả tiền.

Tôi liền giành lấy tờ hóa đơn, nói: “Đề anh trả cho.”

An Tâm nói: “Chẳng phải hôm nay em mời anh sao, bữa cơm này là bữa cơm em muốn cảm ơn anh.”

“Đừng có rạch ròi như thế được không, đợt sau này em có tiền rồi, ngày nào anh cũng bắt em mời cơm.” Tôi nói đùa.

Nhưng An Tâm kiên quyết nhét vào tay nhân viên phục vụ mấy tờ tiền mà em đã rút ra khỏi

ví, sau đó quay sang nói với tôi: “Em đã nợ anh một lần rồi, không thể nợ anh thêm nữa.”

Em nằng nặc đòi trả tiền bằng được, tôi cũng không giành trả nữa, bởi nếu cứ giành đi giành lại trước mặt nhân viên phục vụ thì không hay lắm, người ta sẽ nghĩ chúng tôi vừa mới quen nhau. Hơn nữa, con gái là như vậy đấy, họ nói không muốn nợ bạn thì bạn cũng đừng ép buộc quá, nếu không họ lại cho rằng bạn có dụng ý khác.

Cũng may, bữa ăn đó chỉ tốn hơn sáu mươi tệ. Khi đó tôi còn không biết hơn sáu mươi tệ đối với An Tâm có ý nghĩa như thế nào.

Chúng tôi bước ra khỏi nhà hàng, gió đã ngừng thổi, mưa cũng ngừng rơi. Tôi lái xe rất nhanh, làm bắn tung những vũng nước còn đọng lại trên đường, tạo thành những âm thanh vui tai. Trời đã khuya, xe dừng lại trước cổng trường dạy võ, tôi thấy cánh cửa sắt đã đóng lại. An Tâm xuống xe, đứng ngẩn ra trước cánh cửa lớn đã đóng chặt. Tôi cũng xuống xe, tôi biết em không vào được bên trong, trong đầu ngoài hơi men ra thì chỉ còn niềm vui sướng. Tôi nói: “An Tâm, đến chỗ anh ở đi, chỗ anh còn phòng trống.”

Em không quay đầu lại, nói: “Không cần đâu anh.”

Tôi đứng sau lưng em, không chịu đi. “Em làm sao vào được.”

Em vẫn không quay đầu lại, chỉ nói: “Em sẽ tự nghĩ cách, anh mau về đi, cảm ơn anh đã đưa em về.”

Tôi đột ngột tiến lên một bước, ôm chặt lấy em. Suốt hai tháng quen em, tôi cứ phải giả vờ nho nhã trước mặt em. Nếu là trước đó, với một cô gái mà tôi thích, tôi đã có được từ lâu rồi. Theo cách nói của Lưu Minh Hạo, con gái thường thích cảm giác bị chiếm hữu, bị ép buộc, rất nhiều cô còn muốn bạn trai mình chủ động nữa. Thế rồi tôi hôn lên tai em, hình như em bị sự đột ngột và thô bạo của tôi làm cho sợ hãi, em đẩy tôi ra, theo phản xạ chạy về phía bức tường, quát lên:

“Dương Thụy, anh làm cái gì thế?”



Đầu tôi chênh choáng hơi men, tôi không kiềm chế được mình, xông đến ép em vào bờ tường, ghì chặt lấy em, hôn em.

An Tâm vùng vẫy, nói: “Dương Thụy, anh say rồi, đừng làm càn, anh đi đi!”

Em cố gắng thoát khỏi vòng tay tôi, chạy nhanh về phía con đường lớn. Tôi nắm lấy áo em, kéo em lại, một tiếng “xoạt” vang lên. Âm thanh đó khiến tôi tỉnh táo lại đôi chút, tôi biết lần này mình đã sai, xé rách áo của em, nhất định em sẽ giận dữ. Tôi đuổi theo, muốn ôm em, muốn xin lỗi em, nhưng hành động chuộc lỗi ấy lại phản tác dụng, khiến em càng sợ hãi hơn, bước chân cũng nhanh hơn. Em cố hết sức chạy về phía đường sáng. Tôi đuổi theo, muốn kéo em

lại để nói lời xin lỗi, không ngờ em đột ngột dừng lại, xoay người hất một chân lên cao. Cú đá nhanh như chớp vẽ thành một hình vòng cung, trúng ngay đầu tôi nghe “bốp” một tiếng. Tôi hét lên đau đớn, cả người ngã sõng soài xuống đất.

Lúc này, tôi đã tỉnh hẳn rượu, kinh ngạc nhìn An Tâm. Tôi nhận ra rằng cú đá bất ngờ lúc nãy chính là một cú đá xoay vô cùng đẹp mắt, thậm chí phải nói là hoàn hảo. Chỉ có những cao thủ Taekwondo mới có được cú đá nhanh, gọn và đẹp đến thế.

Nằm dưới mặt đường lạnh băng vẫn còn ẩm ướt, tôi thấy An Tâm đứng trong tư thế chân trước chân sau, bộ pháp vừa chuẩn lại mạnh mẽ. Tư thế của em không có chút gì giống với An Tâm ngây thơ mà tôi từng thấy. Trong thời khắc

ấy, trong tôi chỉ còn lại sự kinh ngạc và thần phục, hoàn toàn không để ý đến sự đau đớn trên cơ thể mình.

An Tâm cũng có vẻ sợ hãi, có lẽ cú đá vừa rồi nằm ngoài dự liệu của em. Em thấy tôi nằm dài dưới đất không dậy được, cứ ngỡ cú đá đã khiến tôi bị thương, nhất thời lúng túng, cứ đứng nhìn mà không biết phải làm gì. Bấy giờ tôi mới cảm thấy mũi mình nóng nóng, hình như chảy máu thì phải. Tôi đưa tay lên quệt, quả nhiên thấy đỏ thẫm một mảng. An Tâm thấy tôi chảy máu thì vô cùng hoảng hốt, vội vàng chạy đến, lấy khăn mùi soa lau cho tôi. Chúng tôi gần như đồng thanh nói một câu: “Xin lỗi.”

Sau đó, An Tâm dìu tôi đứng dậy, chân trái của tôi thật thê thảm, đau đến nỗi đứng không

vững. An Tâm diu tôi cố đi về phía trước, vừa đi vừa hỏi: “Chân anh đau lắm phải không?”

Tôi thật sự đau đến mức không đi nổi. Em nhíu mày, hỏi tiếp: “Giờ phải làm thế nào, anh lái xe được không?”

Tôi nhìn em, hỏi: “Sao em biết võ Taekwondo?”

Em không trả lời câu hỏi của tôi, chỉ nói: “Đến bệnh viện nào.”

Tôi dựa vào người em, lê từng bước về phía chiếc xe. Cơ thể em mềm mại nhưng cũng rất săn chắc, cảm giác dựa vào đó thật tuyệt vời, sự đau đớn lúc đó cũng biến thành niềm vui, tôi chỉ

mong con đường phía trước cứ kéo dài mãi, nhưng tiếc là chiếc xe ở ngay trước mặt, chẳng mấy mà tới.

“Chân trái anh đau quá, không lái xe được rồi.” Tôi nói.

An Tâm không có phản ứng gì, dù tôi đến trước xe rồi mới nói: “Chìa khóa.”

Tôi ngập ngừng rút chìa khóa ra, kinh ngạc hỏi: “Em biết lái xe à?”

An Tâm không trả lời, dù tôi lên xe, sau đó ngồi vào ghế lái, nổ máy, gạt cần số, đánh tay lái. Một loạt động tác vô cùng thuần thục khiến tôi chỉ còn biết ngẩn ra mà nhìn. Tiếng nổ máy cùng

với tốc độ lái xe khiến tôi liên tưởng tới kỹ thuật lái xe của cảnh sát trong những bộ phim hành động. Đến khi ra đường lớn, em mới nói: “Em không có bằng lái xe, nếu công an bắt được sẽ phạt anh đấy.”

Tôi rất vui khi thấy em lại nói chuyện với mình bằng ngữ điệu thân thiết như trước. Tôi đáp lại: “Em làm anh ra nông nổi này, còn để công an phạt anh, em muốn anh thâm hiểm đến mức nào đây?”

“Chẳng phải em đã xin lỗi anh rồi ư?” Dừng lại mấy giây, em lại nói tiếp: “Chính anh ra tay trước đấy chứ!”

Cả hai chúng tôi đều không biết gần đó có bệnh viện nào không, thế là em phải chạy tới

chạy lui tìm, cuối cùng cũng thấy bệnh viện Bắc Kinh. Bác sĩ sơ cứu vết thương ở mũi và chân trái của tôi. Đến khi ra khỏi bệnh viện thì cũng đã gần nửa đêm, trên mặt đất vẫn còn đọng lại những giọt nước mưa lấp lánh. Nước mưa khoác lên con đường vẻ trầm mặc khác hẳn ban ngày, hầu như không thấy bóng dáng xe cộ và người qua lại. Dưới ngọn đèn đường mờ tối, cả thành phố toát lên vẻ ám muội, cứ như bất kì góc ngách nào cũng có thể xảy ra chuyện mờ ám.

Tôi sực nhớ ra và hỏi em: “Lúc này khám bệnh hết bao nhiêu tiền thế?”

“Hơn tám mươi tệ, sao vậy?”

Tôi rút ví, lấy ra tờ một trăm tệ, nói: “Trả cho em này.”

“Số tiền này nên để em trả mới đúng.”

Tôi hỏi em: “Một tháng em kiếm được bao nhiêu mà đòi trả?”

Em lặp lại câu nói vừa nãy: “Số tiền này cứ để em trả.”

“Là anh thất lễ với em trước, để anh trả tiền. Anh phải đền áo cho em nữa.”

Tôi nhét tiền vào túi em. Em né tránh, nói: “Em không cần.”

Tôi cố nhét vào, nói: “Cứ cho là anh xin lỗi



em” rồi khập khiễng đi về phía bãi đỗ xe. Em theo sau, dìu tôi lên xe, sau đó nổ máy, ngập ngừng một lát mới hỏi: “Anh sống ở đâu?”

Câu hỏi này khiến tôi như mở cò trong bụng, cơ hội hiếm có đây rồi, chính vì không dễ dàng chinh phục được em nên tôi mới thấy thú vị. Cuối cùng, khi tôi dẫn An Tâm về nhà mình thì đã gần mười hai giờ đêm. Trong đêm tối tĩnh lặng, dẫn người mình yêu về nhà, kết quả đó nằm ngoài dự liệu của tôi, cho dù quá trình đi đến kết quả có chút khác thường.

An Tâm dìu tôi lên lầu, dìu tôi vào phòng rồi lại dìu tôi lên giường. Em hỏi tôi: “Anh có uống nước không?”

“Không.” Tôi đáp.

“Thế thì em đi đây.”

“Thế thì anh uống.” Tôi vội nói.

Tôi chỉ cho em nước chỗ nào, cốc chỗ nào. Rót nước xong em lại nói: “Em phải đi đây.”

“Muộn thế này rồi em còn đi đâu?”

“Em không thể ngủ ở nhà anh được.”

“Ngủ ở nhà anh thì sao, sợ anh sàm sỡ hả?”

“Cũng hơi sợ.”

“Em xem, anh bị thương thể này rồi, dù có tâm địa đen tối đi nữa thì cũng chẳng làm được gì. Hơn nữa, anh cũng không dám.”

Em cười, hỏi: “Nói thể tức là anh có tâm địa đen tối?”

Tôi nhướn mày, đáp: “Trong lòng anh nghĩ gì, ai quản được nào, không lẽ đến quyền mơ tưởng cũng không có sao?”

“Gì cơ?” Dường như em không hiểu ý tôi.

Tôi vội chuyển đề tài. “Em ngủ trên giường, anh ngủ ở sofa, vậy là được chứ gì?”

Em nghĩ một lát rồi nói: “Hay anh cứ ngủ trên

giường đi, em ngủ ở sofa. Em không quen ngủ trên giường của người khác.”

Thôi được, tôi không cố chấp nữa, tập tễnh đi lấy gối và chăn cho em. Tôi đã vắt óc nghĩ hết cách theo đuổi một cô gái có thể nhìn nhưng không thể chạm vào, cuối cùng em ngủ ở phòng khách nhà tôi. Đúng là cơ hội hiếm có, bởi Chung Ninh và anh trai cô ta vừa mới đi Nga bàn chuyện làm ăn, chắc nửa tháng nữa mới về. Tôi chẳng cần lo nửa đêm hay sáng sớm cô ta bất chợt gõ cửa đòi xông vào nhà. Đêm đó, tôi ngủ rất ngon, “tâm địa đen tối” kia cũng nằm im cùng giấc ngủ.

Sáng sớm hôm sau, tôi bị đánh thức bởi tiếng

gõ cửa nhè nhẹ. Tôi biết đó là An Tâm, liền nói: “Vào đi, cửa không khóa.”

An Tâm đẩy cửa bước vào, có chút lo lắng và áy náy, nói: “Xin lỗi, em dậy muộn quá, vốn định nấu bữa sáng cho anh, nhưng em lại sợ đi làm muộn tiếp.”

Tôi nói: “Không sao, anh không ăn sáng. Em lấy xe của anh mà đi, lần này mà đến muộn nữa thì không có ai cứu nổi em đâu.”

Em cười, hỏi lại: “Được không? Hôm nay anh không đi xe à?”

Tôi giơ hai cánh tay lên, vươn vai một cách lười biếng, nói: “Anh bị em đánh cho tàn tạ thế

này, làm sao lái xe được. Lần này anh làm người tốt đến cùng, em lấy xe của anh mà đi, đừng để công an gọi đến là được rồi.”

An Tâm vui vẻ cầm lấy chìa khóa xe rồi đi ra. Tôi nói với theo: “Tối tan học, nhớ mang xe về trả cho anh đấy nhé.”

Hôm đó, tôi ngủ ở nhà cả ngày.

Tối, An Tâm về, trả xe cho tôi. Thấy tôi còn nằm trên giường, em liền hỏi hôm đó tôi đã làm gì, ăn cơm chưa. Tôi nói bữa trưa còn chưa ăn gì, em bèn hỏi vì sao. Tôi than thở là cả người đau nhức, không nấu cơm được. Thế là An Tâm đề nghị nấu cơm cho tôi.

Tôi cố nhắc mình ra khỏi giường, xuống bếp, mở tủ lạnh, chỉ chỗ thức ăn cho em, sau đó rửa mặt rồi vào phòng khách xem ti vi. Không lâu sau, An Tâm bung lên hai món mặn, một món canh và cả một nồi cơm. Tuy những món đó đều được nấu lại từ thức ăn thừa hôm trước nhưng tôi dám nói, đó là bữa cơm ngon nhất mà tôi từng được ăn từ lúc sinh ra đến giờ.

Tôi đói quá, vừa ăn vừa tấm tắc khen ngon. Tôi nói với An Tâm: “Em mà lấy ai thì người đó có phúc lớn.”

“Em không lấy ai cả.” Em nói.

Tôi nghiêng đầu, hỏi: “Vì sao em lại hận đàn ông đến vậy?”

“Em không hận đàn ông mà là đàn ông hận em. Em là con hồ ly tinh, đàn ông theo em, ai cũng xui xẻo cả.”

Tôi cười, buông một câu bông đùa: “Thế thì anh phải thử xem sao.”

“Tối qua chẳng phải anh đã thử rồi sao?” Em cũng đùa lại.

Tôi biết em đang nói về cú đá tối hôm trước. Cú đá đó quả thật lợi hại, khiến người ta vừa cảm phục vừa sợ hãi.

Nhắc tới cú đá ấy, tôi mới nhớ ra câu hỏi trước đó của mình vẫn chưa có câu trả lời.



“Này, em chưa trả lời anh, sao em lại biết võ Taekwondo?”

An Tâm im lặng một lát rồi đáp lấy lệ: “Chưa ăn thịt heo thì chưa thấy heo chạy à? Cả ngày thấy bọn anh cứ hây hây ha ha, đá thế này, đấm thế kia, chẳng phải chỉ có chừng ấy thôi sao.”

“Em lừa ai chứ, Taekwondo nhìn thì dễ đấy nhưng tập thì rất khó. Cú đá tối qua của em, anh luyện hai tháng nay còn chưa làm được, không tập hai, ba năm thì làm sao ra đòn kiểu đó được. Có phải huấn luyện viên nào đó ở trường đã bí mật dạy em sau giờ tan học không?”

An Tâm vẫn nhìn vào màn hình ti vi, cười nhạt, nói: “Em mà có nhiều thời gian như thế thì tốt quá rồi.”

Nói cũng phải, em dọn dẹp cả ngày, rồi đi học, từ sáng tới tối lấy đâu ra thời gian học võ.

Ăn xong, An Tâm giúp tôi rửa bát, sau đó nói: “Giờ này vẫn còn xe buýt, em phải về cho kịp đây.”

Tôi gọi em lại: “Đừng, em không thấy anh thương tích đầy mình thế này à? Em đá anh ngã gãy cả chân, em phải có chút trách nhiệm chứ.”

Em ngạc nhiên hỏi: “Em phải chịu trách nhiệm gì nữa?”

Tôi nói: “Em nấu giúp anh mấy bữa cơm nữa, anh bị thương thế này, không thể ăn những thứ

thiếu dinh dưỡng.” Thấy em không trả lời, tôi nói thêm một câu, coi như bồi thường và trao đổi. “Mấy hôm tới, em có thể lấy xe của anh đi làm và đi học, cũng tiết kiệm được thời gian cho em.”

Em do dự. “Anh không tự nấu được món gì ăn tạm à?”

Tôi kiên quyết nói: “Không thể!”

“Em ở nhà anh, sợ hàng xóm lời ra tiếng vào, em không quen ai thì thế nào cũng được, chỉ sợ anh bị mang tiếng thôi.”

“Giờ là thế kỷ nào rồi, ai còn hứng thú đi quan tâm tới ba cái chuyện vợ vãn ấy. Sống ở

chung cư lợi là ở chỗ đó, đóng cửa vào rồi thì nhà ai biết nhà nấy. Anh sống ở đây bốn năm rồi, chả quen ai.”

Em vẫn do dự.

Tôi cười, hỏi: “Em sợ anh phải không? Anh đảm bảo sẽ không động vào người em, được chưa hả?”

Em lắc đầu, đáp: “Không phải em sợ vấn đề này.”

Tôi lập tức hỏi lại: “Thật hay giả đấy?”

Em cười. “Anh mà dám, em cho anh nằm thêm nửa năm nữa.”

“Nếu em bằng lòng ngày nào cũng đến chăm anh thì anh vui vẻ nằm suốt đời luôn.”

Em không nói nữa, nói tiếp thành ra chúng tôi đang tán tỉnh nhau. Em cũng không kiên quyết đi về nữa. Đêm hôm đó, em ở lại nhà tôi.

An Tâm ở lại nhà tôi mười ngày liền, hằng ngày đi sớm về khuya. Có hôm em về nhà rất muộn, nói có việc phải làm. Nhưng dù về muộn thế nào, em cũng giúp tôi dọn dẹp nhà cửa, nấu bữa tối, sáng sớm còn nấu đồ ăn sáng và bữa trưa cho tôi. Từ trước tới giờ, tôi không ăn sáng bao giờ, nhưng từ khi có An Tâm, tôi đã có thói

quen đó, đồng thời cũng sửa được cái tật ngủ nướng. Mới đầu nấu cơm xong, em không ăn cùng tôi, sau khi tôi kiên quyết mời và tỏ vẻ giận dỗi, em mới ngồi xuống ăn cùng tôi bữa sáng và bữa tối. Hai người cùng ăn cơm trong một ngôi nhà, cảm giác đó thật đặc biệt, có nét giống một cặp vợ chồng son. Ban ngày, tôi chống nạng đi ra chợ gần nhà mua trứng gà, thịt cá tươi ngon. Đến tối, chúng tôi cùng ăn một bữa thật ngon lành, sau đó cùng nhau xem ti vi, nói chuyện. Ngoài việc ai ngủ giường nấy ra, tất cả đều giống như những việc một cặp vợ chồng thường làm, cuộc sống thật hòa hợp và vui vẻ. Trong suốt “tình sử” của mình, đó là lần đầu tiên tôi có cảm giác mình đang yêu.

Khoảng thời gian ở cùng một nhà với An Tâm đã giúp tôi hiểu thế nào là một cuộc sống lý tưởng và hạnh phúc, đồng thời thay đổi cách

nhìn của tôi đối với phụ nữ, đối với tình yêu và gia đình. Nói khoa trương một chút thì khoảng thời gian ấy giống như cột mốc đánh dấu sự trưởng thành của tôi vậy.

Chỉ tiếc là những tháng ngày tươi đẹp đó thật ngắn ngủi. Vào ngày cuối cùng, tôi cảm thấy vô cùng lưu luyến, ngỡ như tất cả chỉ mới bắt đầu.

Tôi hôm đó, chúng tôi ăn cơm, xem phim xong, đến giờ đi ngủ, An Tâm bỗng nhiên nói: “Dương Thụy, em không thể ở đây được nữa. Ngày mai em không đến, anh phải tự chăm sóc mình đây nhé.”

Em cầm chìa khóa xe và nhà để lên chiếc bàn trước mặt tôi. Tôi không nín giữ em, bởi tôi biết Chung Ninh sắp từ Nga về, tôi không thể giữ

em ở lại.

Tôi im lặng một lát, cầm lấy chìa khóa rồi buồn bã nói: “Cảm ơn em, An Tâm. Cảm ơn em đã chăm sóc anh những ngày qua. Anh rất vui, anh chưa từng có một cuộc sống như vậy.”

An Tâm trầm ngâm một lát, nhìn tôi và hỏi: “Giống như một gia đình phải không?”

Không sai, em nói không sai, nhưng tôi không khẳng định ngay lập tức mà hỏi lại: “Em cảm thấy giống như vậy ư?”

An Tâm cúi đầu xuống, nói: “Cuộc sống như thế, trước đây em đã từng có.”



Tôi nhìn em với ánh mắt khó hiểu, trong đầu lóe lên một suy nghĩ, buột miệng hỏi: “Trước đây em... từng có bạn trai?”

An Tâm ngẩng đầu lên, ánh mắt chúng tôi chạm nhau, từ tận đáy lòng, tôi có cảm giác đó là ánh mắt từ biệt. Em nói: “Đừng hỏi chuyện của em, nghe rồi anh sẽ thất vọng đấy.”

Tôi muốn nghe, thực sự rất muốn nghe chuyện liên quan đến An Tâm. Có lẽ ánh mắt của em khiến tôi có linh cảm về sự kết thúc, có lẽ linh cảm ấy khiến tôi đột nhiên trở nên khoan hồng đại lượng, khiến tôi không để ý đến việc em rốt cuộc có khuyết điểm gì và quá khứ ra sao. Cho dù trước đây em đã từng có bạn trai, cho dù em không còn là trinh nữ, tôi vẫn yêu em. Lẽ ra tôi phải nghĩ đến việc một cô gái xinh đẹp,

điều dường như em chắc chắn phải có bạn trai theo đuổi từ lâu rồi, làm sao lại không có nổi một mảnh tình vắt vai được, thậm chí trong quá trình quen bạn trai, làm sao giữ nổi mình để còn nguyên vẹn đến bây giờ. Nhưng dù em có thể nào, cho dù trong quá khứ của em đã xảy ra chuyện gì thì trong mắt tôi, em vẫn mãi là một cô gái trong trắng, thuần khiết. Một cô gái có thuần khiết hay không được quyết định bởi tính cách và tâm hồn, chứ không phải quá khứ của người đó.

## Chương 5

Đêm đó, chúng tôi không ngủ, trà trong cốc đã nguội nhưng ánh đèn trong phòng khách vẫn ấm áp. Chúng tôi ngồi trên thảm, dựa vào sofa, gần đến mức dường như có thể nghe thấy nhịp tim của nhau, nhưng sao nhịp tim của em lại xa xôi và trống vắng đến thế?

Không biết là do tôi không thực sự yêu em, hay do tôi quá yêu em, mà khi em nói về người đàn ông em đã từng yêu, tôi lại không có cảm giác thất vọng, cũng không chán ghét, từ trong thâm tâm, tôi坦然 nhiên tiếp nhận và đánh giá người đàn ông đó.

Anh ta tên là Trương Thiết Quân, nhiều tuổi hơn tôi. Hai năm trước đó, khi yêu An Tâm, anh ta đã hai mươi bảy tuổi. Anh ta tốt nghiệp chuyên ngành báo chí của một trường đại học nổi tiếng ở Vân Nam, sau đó được phân về công tác tại ban Tuyên truyền của thành ủy Bình Quảng, tỉnh Vân Nam. Quê anh ta cũng ở Bình Quảng, bố là hiệu trưởng Cao đẳng Sư phạm, mẹ là tổng thư ký Hội liên hiệp phụ nữ thành phố. Tuy Hội liên hiệp phụ nữ thành phố là một đơn vị đoàn thể, nhưng ở Trung Quốc, nó cũng là cơ quan nhà nước, tổng thư ký đương nhiên là nhân vật tầm cỡ chính khách. Chưa hết, trường Cao đẳng Sư phạm mà bố anh ta công tác cũng là một trong ba trường cao đẳng lớn do tỉnh và thành phố cùng xây dựng. Chính vì thế, ở Vân Nam, nhà họ Trương cũng được coi là một gia đình “hiền hách”.

Bản thân Trương Thiết Quân cũng không phải là một kẻ tầm thường. Anh ta qua lại rất thân thiết với đài phát thanh, đài truyền hình và các tòa soạn báo trong tỉnh. Thời buổi này, truyền thông có sức mạnh vô cùng lớn. Sinh ra trong một gia đình có tiếng tăm như vậy, Trương Thiết Quân làm gì cũng đều rất thuận lợi.

Một người sinh ra trong gia đình giàu có, thế lực, lại có học vấn cao... theo cách nói của An Tâm, Trương Thiết Quân là một thanh niên ưu tú, vậy mà lại yêu em – một cô gái đến từ vùng núi Thanh Miên xa xôi.

Khi học trung học, An Tâm có tham gia đội tuyển Taekwondo của trường Trung học Bảo Sơn, từng đại diện cho trường đi thi toàn tỉnh và

giành được huy chương vàng. Chính vì sở trường đó mà mới mười bảy tuổi, em đã được khoa Thể dục của trường Cao đẳng Sư phạm Bình Quảng tuyển vào học. Em và Trương Thiết Quân quen nhau khi bố của anh ta bị bệnh nặng, phải nằm viện, trường cử người thay nhau chăm sóc ông. Chính tại bệnh viện, An Tâm đã quen công tử nhà họ Trương. Trong những sinh viên đến chăm sóc bố Thiết Quân, mẹ anh ta ưng ý An Tâm nhất. Về điểm này, tôi tuyệt đối tin là thật, vì An Tâm rất biết cách chăm sóc người khác. Có lẽ mẹ Thiết Quân mới gặp đã “chăm” cô gái xinh xắn, dễ thương, cần cù lại thật thà này, nên bà đã xin trường cho phép An Tâm ở lại bệnh viện trong suốt hai mươi ngày, cho tới khi bố Thiết Quân nhắm mắt xuôi tay. Tang lễ hoàn tất, việc vui tiếp nối, Thiết Quân và An Tâm chính thức yêu nhau. Thực ra ngay từ đầu, Thiết Quân đã có ý với em, nhưng vẫn phải nhờ

mẹ mình đứng ra làm môi. Mặc dù quy định của trường không cho phép sinh viên yêu đương, nhưng cán bộ trong trường đều là cấp dưới của bố Thiết Quân nên đối với mối lương duyên này, họ đều ủng hộ nhiệt tình. Chỉ khổ cho những anh chàng sinh viên khác, vì chuyện này mà mắc bệnh tương tư. Ai có thể ngờ rằng bông hoa xuất sắc nhất nhì trường Cao đẳng Sư phạm nay đã có chủ, hơn nữa không ai có thể động đến chủ nhân của nó.

Anh chàng Trương Thiết Quân đó trông như thế nào? Có đẹp trai không? Đó là một trong những vấn đề mà tôi quan tâm nhất. Cũng dễ hiểu thôi, ai cũng tò mò muốn biết chủ nhân của bông hoa kia là người như thế nào.

An Tâm rất thẳng thắn, đánh giá Trương

Thiết Quân rất chân thực. “Anh ấy không đẹp trai, trông cũng bình thường thôi.”

Nhưng tôi vẫn muốn biết cụ thể hơn, liền hỏi: “Anh ta có cao không?” Khi hỏi, tôi cố tình nhìn đi chỗ khác, giả bộ hỏi chơi.

An Tâm cười, đáp: “Thấp hơn anh nửa cái đầu, không những thế còn rất béo.”

Tốt, trong lòng tôi cảm thấy dễ chịu hơn. Trong tưởng tượng của mình, tôi mặc định cho Trương Thiết Quân một thân hình thấp béo. Nhưng sau này, tôi đã nhìn thấy ảnh anh ta ở chỗ An Tâm, đó là bức ảnh chụp chung của hai người. Không biết có phải người chụp ảnh cố tình chụp đẹp hay không mà trông anh ta đẹp trai hơn so với tưởng tượng của tôi khá nhiều.



Anh ta có vẻ rất chín chắn, mang dáng dấp của một cán bộ nhà nước, cảm nhận chung là một người tương đối trung hậu.

Nhưng nhìn An Tâm đứng cạnh anh ta có cảm giác hơi nhỏ bé. Tôi thấy hai người họ cũng không xứng đôi lắm.

Tôi hỏi An Tâm: "Em có thực sự yêu anh ta không?"

Tôi mong em nói thật những cũng sợ em nói thật. Một lúc lâu sau, vẫn chưa thấy em trả lời. Trong mắt người khác, điều kiện của Trương Thiết Quân quá lý tưởng nếu đem so với một cô gái nông thôn như An Tâm. Đối với những cô gái quê muốn một bước đổi đời thì điều kiện như thế là đủ. Còn tình yêu, có thể dần dần bồi đắp.

Đêm hôm đó cực kỳ quan trọng đối với tôi, không chỉ bởi em đã tin tưởng tôi, kể cho tôi nghe chuyện tình của mình, mà còn biến tình yêu ảo tưởng mà tôi dành cho em trở thành hiện thực. Ký ức về đêm đó đến nay vẫn rất rõ ràng trong tôi. Chúng tôi nói chuyện đến tận gần sáng, khi lớp sương mờ bên ngoài cửa sổ đã dần tan hết. Tôi hôn nhẹ lên tay em. Em không trốn tránh, cũng không phản đối.

Tôi lại hỏi: “Em có yêu anh ta không?”

Em im lặng, không trả lời.

Trải qua một đêm không ngủ, quan hệ của tôi

với An Tâm dường như có bước chuyển biến mới. Lắng nghe quá khứ của nhau khiến đôi bên có thêm sự đồng cảm.

Tôi lại tiếp tục theo học lớp kế toán để tiện cho việc đưa đón em.

Càng ngày chúng tôi càng có nhiều chuyện để nói với nhau hơn, câu chuyện càng lúc càng không có hồi kết. Tôi kể hết cho em nghe về những cô gái tôi quen thời trung học, cô nào cũng xinh đẹp, chỉ duy nhất Chung Ninh là tôi không nhắc tới. Tôi còn chưa quyết định cắt đứt quan hệ với Chung Ninh.

Đề tài chúng tôi nói đến nhiều nhất vẫn là những câu chuyện liên quan đến Trương Thiết Quân. Đương nhiên tôi muốn tìm hiểu kĩ về anh

ta. Anh ta có thật sự tài hoa không? Tính khí có tốt không? Có chân thành với phụ nữ không? Và cả mẹ anh ta nữa, là một cán bộ lãnh đạo, bà ta có thân thiện, dễ gần không?

An Tâm không giấu tôi những suy nghĩ của em về Trương Thiết Quân. Anh ta là một người có năng lực, rất được coi trọng trong cơ quan và được người khác nể trọng, là một người thật thà, hướng nội, hỉ nộ ái ố đều không thể hiện trên nét mặt. An Tâm cảm thấy làm đàn ông là phải chín chắn và kín kẽ như vậy. Theo như em miêu tả thì anh chàng Trương Thiết Quân đó dường như ưu điểm đầy mình và rất hấp dẫn. Liệu anh ta có nhược điểm không? Tôi thấy đó mới là điều khiến tôi thực sự có hứng thú.

“Nhược điểm à, có chứ, không có nhược

điểm sao gọi là con người?” An Tâm nói. Ngẫm nghĩ một lúc, em tiếp tục: “Anh ấy hơi hẹp hòi, lòng dạ không được rộng lượng lắm, nhưng có những việc em làm sai, cũng không trách được anh ấy.”

“Em không thể chấp nhận một người đàn ông hẹp hòi à?”

Em cười. “Chưa chắc, phải xem là chuyện gì đã.”

“Thế em không thể tha thứ điều gì?”

Em nghĩ một lát rồi đáp: “Nói dối. Em không thể chấp nhận được việc đàn ông nói dối.”

Tôi không hỏi tiếp nữa. Tôi bỗng thấy mặt mình nóng nóng, thậm chí còn ngờ ngợ rằng An Tâm đã biết ít nhiều về mối quan hệ giữa tôi và Chung Ninh. Thế là tôi lảng sang truyện khác. “Khi nào anh ta tới Bắc Kinh, em cho anh điện kiến anh ta nhé.”

An Tâm hỏi: “Ai cơ?”

“Thì cái anh chàng Trương Thiết Quân của em đó. Anh ta tới Bắc Kinh thăm em lần nào chưa, anh ta có biết em ở Bắc Kinh khổ sở thế nào không?”

An Tâm dờn ánh mắt khỏi gương mặt tôi, im lặng một lát rồi nói: “Chúng em chia tay rồi, anh ấy không cần em nữa.”

Tôi ngạc nhiên. “Thật không, không phải là em không cần anh ta nữa?”

An Tâm lắc đầu, khước mắt lấp lánh những giọt nước. Em nói em không muốn nhắc lại chuyện đó nữa, thế là câu truyện về Trương Thiết Quân kết thúc ở đó.

Thái độ của em khiến tôi phần nào hiểu được mọi chuyện, tôi đoán nguyên nhân em một thân một mình tới Bắc Kinh, nói không chừng là vì em vừa trải qua một cuộc tình thất bại.

Từ đó, tôi không chủ động nhắc đến chuyện Trương Thiết Quân nữa. Ai cũng có một vết thương lòng riêng, huống hồ là một cô gái có vẻ ngoài mềm yếu như An Tâm. Nếu bạn đã yêu cô gái đó thì bạn nên bảo vệ, che chở cho cô ấy,

và cả vết thương còn rỉ máu hay đã lành lặn trong trái tim. Nhưng đến hôm sau, dường như An Tâm đã quên mất vết thương và nỗi đau đó. Em vẫn nói với tôi về Trương Thiết Quân, những chuyện lớn chuyện bé trong nhà khi em sống với anh ta, có những truyện rất thú vị. Trước mặt tôi, thậm chí em không giấu giếm nỗi nhớ nhưng đối với anh ta. Từng lời nói, từng ánh mắt đều toát lên điều đó. Em nói, Trương Thiết Quân đối xử với em rất tốt. Hồi em còn đi học, cứ cuối tuần em lại tới nhà anh ta ăn cơm, mẹ Thiết Quân rất có cảm tình với em, coi em như con gái. Sau khi An Tâm tốt nghiệp, mẹ Trương Thiết Quân đã nhờ vả khắp nơi, cố gắng hết sức để xin cho em ở Bình Quảng, nhưng cuối cùng vẫn không được. Có lẽ do bọn họ chưa nhờ đúng chỗ, hoặc do lúc đó, mẹ Trương Thiết Quân đã không còn giữ cương vị tổng thư ký Hội liên hiệp phụ nữ thành phố nữa. Tình người lạnh lùng hay âm áp,



điều này đã được hiện thực xã hội phản ánh quá rõ rồi. Sau đó, An Tâm bị phân đến một nơi không ai muốn đi, đó chính là vùng biên cương Nam Đức.

Em bị phân đến một trường trung học làm giáo viên dạy thể dục.

Đó là vào năm 1998, bộ Giáo dục ra chỉ thị yêu cầu các địa phương phân công giáo viên mới tốt nghiệp đến những vùng sâu vùng xa, nơi biên cương công tác, nếu không nhận lệnh sẽ bị xử lý nghiêm khắc, thậm chí hủy bằng tốt nghiệp. Trước tình hình đó, tuy mẹ Thiết Quân cố gắng xin xỏ nhưng An Tâm vẫn phải khăn gói lên đường, đến một trường trung học mới thành lập ở Nam Đức nhận nhiệm vụ.

Khi tôi học Đại học Mỏ ở Bắc Kinh, cũng thường nghe đến Nam Đức. Đó là một thành phố nhỏ nằm tít tận rìa của tỉnh Vân Nam, vậy mà những người sống ở phương Bắc xa xôi này vẫn rất quen thuộc với địa danh đó. Nam Đức không có đặc sản, cũng không có danh lam thắng cảnh gì, sự đặc biệt của vùng đất đó, nói ra chỉ tỏ làm người ta xấu hổ, đó chính là một loại cây có tên “anh túc”. Ở Nam Đức không trồng cây anh túc, nhưng nó ở gần khu vực Tam giác vàng, “thiên đường” của cây anh túc nhất. Ba mặt của thành phố được bao bọc bởi ngọn núi Nam Mãnh sừng sững quanh năm xanh tốt, con sông Nam Mãnh hiền hòa chảy quanh thành phố, rẽ vào thung lũng rồi đổ vào sông Nội Giang. Vẻ đẹp của thành phố ôm sông tựa núi này cũng giống như đóa hoa anh túc, ẩn chứa bên trong vẻ ngoài mỹ miều là chất độc giết

người mà ai cũng biết. Với ưu thế về địa hình đó, Nam Đức mặc nhiên trở thành điểm nóng trung chuyển thuốc phiện ở Trung Quốc.

Tôi từng hỏi đùa An Tâm: “Em ở đó chắc cũng thử hít vài hơi chứ?”

An Tâm chỉ cười, cười xong lại khẽ mắng tôi: “Anh đừng có cười, đến học sinh của em cũng có không ít đứa hít thử đấy. Em không lừa anh đâu.”

Tôi nghĩ An Tâm thật xui xẻo, sao lại bị phân đến một nơi chẳng lấy gì làm tốt đẹp ấy chứ.

Nam Đức cách Bình Quảng hơn bốn trăm cây. Hàng tháng, Trương Thiết Quân đều đi tàu

hỏa đến thăm An Tâm hai lần. Thỉnh thoảng An Tâm cũng xin nghỉ phép để về Bình Quảng một chuyến, tất nhiên cũng về Thanh Miên thăm bố mẹ. Chủ nhiệm bộ môn thể dục là một người họ Phan, tuổi gần năm mươi, rất quý An Tâm. Tuy môn thể dục có ít giáo viên nên mỗi người có nhiều tiết giảng nhưng trong nửa năm đầu công tác, An Tâm đã được duyệt phép về Bình Quảng ba lần và về Thanh Miên một lần.

Theo cảm nhận của tôi, có lẽ vì xa xôi cách trở và được vun đắp từ những nhớ nhung da diết, chờ đợi và lo lắng, ly biệt rồi trùng phùng mà chuyện tình giữa An Tâm và Trương Thiết Quân càng có vẻ lâm ly, cảm động. Càng ngày, trí tò mò của tôi càng bị kích thích. Rốt cuộc nguyên nhân gì đã dẫn đến kết cục ly biệt của hai người? Là tính cách không hợp, không cùng chung tiếng nói, hay do xa mặt cách lòng? Và

biết đâu lại có sự xuất hiện của người thứ ba?

Nói đến “người thứ ba”, từ trước đến nay, tôi thường né tránh vấn đề này. Mặc dù tôi và Chung Ninh vẫn chưa được tính là ước hẹn cả đời, nhưng có khi nào Chung Ninh sẽ nghĩ An Tâm chính là “người thứ ba” xen vào mối quan hệ giữa tôi và cô ta? Nếu chỉ nhìn dáng vẻ bên ngoài, có lẽ cả hai người phụ nữ này đều cho rằng tôi thuộc dạng đàn ông ngây thơ, thật thà. Bọn họ không thể ngờ được bên cạnh tôi còn có người phụ nữ khác.

Quan hệ giữa tôi và An Tâm càng thân thiết thì bí mật càng khó che giấu. Chỉ tính học viên và huấn luyện viên trong lớp Taekwondo, đã có không ít người nhận ra điều gì đó khác lạ ở chúng tôi. Lại cả bác Trương bảo vệ nữa, bình

thường đã hay ngồi lê đôi mách rồi, đã thể vào đúng cái đêm đầu tiên chúng tôi “thân mật” với nhau, xui xẻo thế nào lại bị ông ta phá đám.

Hôm đó, sau khi tan học, tôi đưa An Tâm về nhà. Lúc đó cũng chưa muộn lắm, tôi bèn vào phòng em ngồi nói chuyện phiếm. Đó là căn phòng mới được dựng tạm để em có chỗ ở, nhỏ tới mức chỉ đủ kê một chiếc giường đơn. Chúng tôi phải cởi giày, trèo lên giường, ngồi dựa lưng vào tường nói chuyện. Đề tài nói chuyện của chúng tôi không còn là những chuyện trong quá khứ nữa mà là những khát vọng trong tương lai. Tôi nói tôi muốn có được người tôi yêu. An Tâm nói, thế thì em với tôi trái ngược nhau, em muốn có được người yêu em. Chúng tôi nói ra khát vọng của mình xong thì chợt im lặng. Lúc đó, tôi quay sang ôm lấy An Tâm. Tôi ôm chặt lấy em, thì thầm bên tai em rằng tôi chính là người yêu

em say đắm. An Tâm rơi lệ. Đây là lần đầu tiên em để cho tôi ôm em. Sau đó, em cũng ôm tôi, nấc lên những tiếng nghẹn ngào. Tôi không biết trước đây em đã phải chịu bao nhiêu cay đắng, nhưng tiếng khóc thì vạn phần xúc động.

Chính trong đêm đó, hai chúng tôi đã hòa làm một. Đó là khát vọng bấy lâu của tôi, quãng thời gian dài chờ đợi khiến tôi như phát cuồng, động tác và hơi thở giống như của một con thú đói khát lâu ngày, chỉ muốn ngay lập tức cắn xé thân thể mềm mại trong lòng. Nhưng An Tâm lại có phần ngưng ngừng và bị động. Điều đó khiến lần đầu tiên của chúng tôi không đủ hưng phấn và tôi vẫn chưa thực sự thỏa mãn.

Có lẽ dục vọng bị kiềm chế quá lâu đã khiến cao trào của tôi đến sớm, trong khi An Tâm còn

chưa bắt kịp. Nhưng cũng may là chúng tôi kết thúc sớm, vì ngay sau đó, có người gõ cửa. Tiếng gõ rất to, như thể kẻ đó tìm đến để gây sự.

Tôi giật mình, An Tâm thì mặt mũi tái mét. Tôi có thể cảm nhận được nhịp tim dồn dập của em. Em run run hỏi: “Ai vậy?”

Ngoài cửa, chất giọng khàn khàn của bác Trương vang lên: “An Tâm, có điện thoại!”

An Tâm đẩy tôi ra, hoảng hốt ngồi dậy, quay lưng về phía tôi rồi vội vàng mặc quần áo. Cách “thu dọn hiện trường” này chẳng có gì thú vị cả, tôi cũng lặng lẽ mặc quần áo vào. An Tâm chạy đi nghe điện thoại, còn tôi thì chậm rãi xỏ giày, lấy cặp của mình và đóng cửa giúp em. Đi qua



dãy phòng học im ắng, đến phòng bảo vệ trước cổng trường, tôi thấy An Tâm vẫn đang nói chuyện điện thoại. Bác Trương đứng sau lưng em, phóng ánh mắt soi mói và đầy ác cảm về phía tôi qua ô cửa sổ. Tôi có thể đọc được ẩn ý trong ánh mắt ấy, đó là “khuya thế này rồi, cậu còn làm gì ở đây?” Tôi lờ ông ta đi và nói với An Tâm “Anh về đây.”

An Tâm mãi nói chuyện điện thoại, chỉ vẫy tay tạm biệt tôi. Tôi vừa bước ra khỏi trường dạy võ đã nghe thấy tiếng đóng cửa nặng nề của bác Trương ở phía sau.

Hôm sau, như thường lệ, tôi lại đến trường luyện tập, không thấy An Tâm đâu cả. Tập xong, huấn luyện viên bỗng đi đến chỗ tôi và nói:

“Dương Thụy, cậu ở lại.”

Mặt tôi thoáng chốc đỏ bừng, tim đập thình thịch, trán đầm mồ hôi, lưỡi rúu cả lại, may mà vẫn trấn tĩnh được. Tôi cố tỏ ra bình thản, hỏi: “Thưa thầy, có việc gì ạ?”

Huấn luyện viên không phát hiện ra biểu cảm gì bất thường trên gương mặt tôi, nói: “Có việc, Giám đốc Mã muốn nói chuyện với cậu.”

Trong bụng tôi đã lờ mờ đoán được đó là chuyện gì, đồng thời hận lão Trương bảo vệ đến tận xương tủy. Không cần hỏi cũng biết chính cái miệng thối của ông ta đã rêu rao chuyện tôi hôm trước. Nhưng khi tôi bước vào văn phòng thì lại thấy có chút bất ngờ. Giám đốc Mã thường ngày nghiêm khắc là vậy, nhìn thấy tôi liền đứng ngay

dậy đón tiếp, hơn nữa còn nở một nụ cười rất tươi, nói: “Nào nào, vào đi. Cậu là Dương Thụy phải không, mời ngồi, mời ngồi. Cậu mới tốt nghiệp đại học phải không?”

Tôi ngồi xuống sofa, lúng túng hỏi: “Giám đốc Mã, thầy tìm em có việc gì ạ?”

Giám đốc Mã không đáp mà hỏi tiếp: “Nghe nói trong lớp, cậu có trình độ tương đối cao, nhìn thân hình cũng đủ thấy, tay dài chân dài, đúng là sinh ra để luyện võ. Cuộc thi lần trước cậu không tham gia à, tiếc quá nhỉ! Nếu tham gia chắc chắn sẽ được giải. Huấn luyện viên lớp cậu đã nói với tôi như vậy.”

“Lần đó chân em bị thương. Giám đốc Mã, thầy tìm em có việc gì ạ?” Tôi lại hỏi một lần

nữ.

Giám đốc Mã bấy giờ mới đi vào vấn đề chính. “À, chuyện là thế này, tôi nghe nhân viên trong trường phản ánh, nói cậu có một cô bạn gái...”

Tôi lập tức chối phắt: “Giám đốc Mã, ai nói em có bạn gái ạ, thầy đừng nghe người ta nói lung tung...”

Giám đốc Mã nheo nheo mắt, nói: “Ồ, họ còn nói bạn gái cậu là...”

Tôi vẫn giữ thái độ kiên định, thà chết không nhận, một lần nữa ngắt lời ông ta: “Không có, chắc chắn là họ bịa đặt. Em thấy trong trường

có một số người rảnh rỗi thường hay thêu dệt chuyện thị phi.”

Giám đốc Mã chau mày. “À, tôi không chỉ nghe thấy một người nói như vậy đâu. Họ đều nói bạn gái cậu là... gì nhỉ... chủ tập đoàn... À, phải rồi, tập đoàn Quốc Ninh!”

Tôi vô cùng ngạc nhiên, buột miệng hỏi: “Ồ, ý thầy là cô gái ở tập đoàn Quốc Ninh ư?”

“Đúng, đúng, đúng,” Giám đốc Mã cười ngượng, “chính là cô gái đó. Tôi biết tập đoàn Quốc Ninh rất có tài lực. Ừm... cậu giúp tôi hỏi xem, họ có hứng thú hợp tác với trường ta không. Giờ thể thao cũng là một ngành phát triển, ở Trung Quốc, lĩnh vực thể thao vẫn chưa được khai thác đúng mức, tiềm năng còn nhiều.

Một doanh nghiệp có con mắt nhìn xa trông rộng như Quốc Ninh, tôi tin họ sẽ đầu tư vào thể thao! Nếu làm tốt sẽ kiếm được một khoản lợi nhuận kékch xù, giống như đội bóng Manchester United vậy, chẳng phải rất đáng tự hào sao...”

Phù ... hóa ra là chuyện này. Tôi nhẹ cả người. Cuối cùng, tôi đồng ý sẽ truyền đạt ý của Giám đốc Mã tới tập đoàn Quốc Ninh. Việc mời anh em Chung Ninh tới gặp mặt cũng không thành vấn đề, dù hợp tác không thành thì cũng có thêm người bạn mới. Giám đốc Mã thấy tôi dễ tính hào phóng, liền xúc động chạy đến bắt tay tôi, thao thao bất tuyệt về sự phát triển của thể thao, nhấn mạnh việc nó vừa giúp rèn luyện thể lực lại vừa có thể kiếm tiền. Ông ta khách khí tiễn tôi từ cửa văn phòng ra tận cổng trường, khiến những bạn học về muộn nhìn tôi bằng ánh mắt đầy ngưỡng mộ.

Không sao chép, chỉnh sửa, repost dưới mọi hình thức

Chỉ một thời gian ngắn sau đó, tôi đã sắp xếp được một cuộc gặp mặt giữa anh trai Chung Ninh, Chung Quốc Khánh, và Giám đốc Mã. Khi đến, giám đốc Mã còn dẫn theo Phó chủ nhiệm ủy ban Thể dục thể thao. Không khí và kết quả của cuộc gặp tốt đẹp hơn tôi tưởng tượng, họ càng nói chuyện càng hăng say và ăn ý, chỉ hận không gặp nhau sớm hơn.

Cuộc gặp diễn ra tại nhà hàng Thuận Phong, với tư cách là người giới thiệu, tôi cũng có mặt trong bữa cơm đó. Sau này, họ cũng gặp nhau bàn chuyện mấy lần nhưng không có tôi tham gia. Dù vậy, tôi vẫn biết hợp đồng được ký kết rất nhanh chóng. Trường Kinh Sư có đất, còn

tập đoàn Quốc Ninh thì có tiền, hai bên thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn câu lạc bộ Taekwondo Quốc Ninh, đầu tư chín triệu tệ để xây dựng một trường dạy võ với quy mô cực lớn.

Việc này ảnh hưởng rất lớn đến tôi, dù gì thì đó cũng là dự án đầu tiên thành công nhờ sự góp mặt của tôi. Tôi thật sự hãnh diện, ý chí vươn lên tạo dựng sự nghiệp càng được khích lệ, thậm chí trước kia cả ngày đi quán bar tán gái, chơi điện tử, bowling thật là quá lãng phí thời gian.

Sau mấy đêm không ngủ vì bận suy nghĩ, một buổi sáng nọ, tôi mở cửa sổ, nhìn mặt trời đang lên, cảm thấy mình như đã được thay da đổi thịt. Sáng hôm đó, tôi chủ động gặp Chung Ninh để xin tham gia dự án mới. Chung Ninh rất vui vì sự



thay đổi của tôi vì cô ta luôn mong muốn tôi trở thành một người đàn ông thành đạt. Có lẽ đó cũng là mong muốn thường tình của phụ nữ đối với đàn ông. Giờ tôi đã có chí tiến thủ, chắc chắn cô ta sẽ ủng hộ tôi. Chung Ninh đã ra sức tiến cử tôi với anh trai, thế là tôi nhanh chóng trở thành Phó tổng chỉ huy công trình xây dựng nhà thi đấu Quốc Ninh, đi theo Tổng chỉ huy công trình để học hỏi kiến thức về xây dựng. Chung Ninh còn sợ tôi chê chức phó chỉ huy công trình nên thường xuyên làm “công tác tư tưởng” cho tôi, nói là trên đời này, phàm là những vĩ nhân thì đều xuất phát từ những công việc nhỏ nhặt nhất.

Thực ra tôi rất hài lòng với công việc này, nhờ nó mà tôi không còn là một thằng ngạo mạn, lười nhác nữa. Sự thức tỉnh ấy khiến tôi càng hăng say lao vào công việc, đồng thời bất giác xa rời An Tâm. Hoặc có lẽ đó là căn bệnh

chung của cánh đàn ông, sau khi đã chiếm đoạt được thể xác của người phụ nữ, đàn ông sẽ dần cảm thấy nhàm chán. Sự hứng thú của tôi đối với An Tâm cũng phai nhạt nhanh chóng cùng với sự tò mò, dù không gặp em cũng không cảm thấy khó chịu vì chờ đợi và lo lắng nữa.

Tôi lại một lần nữa bỏ dở lớp kế toán với lý do công việc quá bận rộn. Tôi không đưa đón em, thậm chí cũng không đến trường võ luyện tập nữa. Quốc Ninh đã bố trí hai phòng làm việc cho ban chỉ đạo công trình nhà thi đấu, ngày nào tôi cũng bận không ngơi tay. Tôi không còn hứng thú với những trò chơi vô bổ nữa, vị trí phó tổng chỉ huy của một công trình lớn khiến tôi đặc biệt phấn khích. Trong thời gian đó, vô hình chung tôi đã dần xa cách An Tâm và gần gũi hơn với Chung Ninh.

Ngày vui mừng nhất với sự cải tà quy chính của tôi chính là Lưu Minh Hạo. Tôi vừa đương nhiệm, cậu ta liền sẵn đón nhiệt tình, mời tôi đi ăn cơm, chắc là muốn tìm kiếm mối làm ăn nào đó ở tôi. Cơm tôi đã ăn nhưng việc thì hơi khó.

Tôi nói với Lưu Chính Hạo: “Lại là điều hòa đúng không? Công ty Quốc Ninh không dùng điều hòa của cậu thì nhân viên chết hết à ?”

Lưu Minh Hạo trợn mắt, nói: “Điều hòa của tôi chất lượng tốt, nhập khẩu từ Mỹ...”

Tôi liền ngắt lời cậu ta: “Điều hòa là thiết bị, đã là thiết bị thì cậu phải đến hỏi bộ phận cung ứng chứ. Giờ tôi không còn làm ở bộ phận đó nữa mà chuyển sang bộ phận chỉ huy công trình rồi, tôi chỉ quản việc đất đai nhà cửa thôi. Nay,

sao cậu không mở một công ty xây dựng nhỉ?”

Nụ cười chế giễu của tôi còn chưa kịp tắt thì Lưu Minh Hạo đã lại xấp tới, nói: “Công ty xây dựng? Có chứ! Công ty Kiến trúc và vật liệu xây dựng Long Hoa, cậu đã nghe nói bao giờ chưa? Được cấp giấy chứng nhận hạng hai cấp quốc gia đó. Đó chính là công ty của tôi đấy.”

“Của cậu?” Tôi ngạc nhiên hỏi lại: “Từ hồi quen cậu ở trường trung học, có bao giờ thấy cậu đóng góp viên gạch nào xây dựng đất nước đâu.”

Lưu Minh Hạo cười: “Đây là công ty của một người anh em, tôi góp mười phần trăm vốn vào đó. Thời buổi này, làm gì cũng cần tiền. Bọn họ để tôi góp vốn vì thấy tôi có quan hệ rộng rãi.

Lần này, dù thế nào cậu cũng phải giúp anh em một tay đây.”

Tôi chớp mắt, ngần ra hồi lâu mới nói: “Cậu đúng là... không có chỗ nào không chen chân vào được!”

Thực ra, Lưu Minh Hạo đáng tuổi anh tôi, trước đây cũng không ít lần giúp đỡ gia đình tôi. Cũng đến lúc tôi giúp lại cậu ta rồi. Thế là tôi lại làm người giới thiệu một lần nữa, mời cấp trên của mình là Tổng chỉ huy công trình Biên Hiệu Quân đến nhà hàng Á Châu gặp Lưu Minh Hạo. Kỳ thực cũng không có gì khó khăn lắm, họ nói mình nghe, thỉnh thoảng góp ý mấy câu là được. Hôm đó, vì phải tham dự một bữa tiệc khác, Biên Hiệu Quân chưa ăn xong đã xin phép về trước. Mấy người chúng tôi tiếp tục ăn đến khi

cơm nọ rượu say. Trước khi đứng lên, Tổng giám đốc của Long Hoa bỗng rút ra một chiếc phong bì, đặt lên bàn và đẩy về phía tôi, nói một câu: “Cám ơn cậu!”

Tôi chưa bao giờ gặp phải tình huống này nên không biết làm sao cho phải, liền quay sang nhìn Lưu Minh Hạo một cái rồi nói với vị Tổng giám đốc kia: “Thế này là thế nào? Không cần đâu, tôi với Lưu Minh Hạo là chỗ bạn bè lâu năm, hơn nữa còn chưa biết chuyện này có thành công hay không.”

“Việc làm ăn không thành nhưng ít nhất còn tình nghĩa. Cậu cứ coi tôi như bạn bè đi.”

Lưu Minh Hạo lập tức vun vào: “Cầm lấy đi, đừng khách khí, đây là quy tắc trong nghề mà.”

Mặt tôi đỏ bừng lên. Đó là lần đầu tiên trong hai mươi hai năm sống trên đời, tôi gặp phải việc như vậy. Tuy nghe đã quen tai, cũng biết nó là lẽ thường, nhưng lần đầu tiên gặp phải, tôi vẫn khó tránh khỏi có chút mất tự nhiên, cảm hay không cảm đều khó xử. Không biết làm thế nào cho phải, tôi bèn nói: “Tôi còn ít tuổi, làm vậy thì không hay lắm, thôi không cần đâu...”

Lưu Minh Hạo liền nói: “Làm trong ngành xây dựng, công trình nào mà không phải tính thêm tiền hoa hồng? Dù sao công ty cũng đã chi khoản này rồi, cậu không cảm thì chúng tôi cũng tiêu hết.”

Lưu Minh Hạo vừa nói vừa cảm phong bì nhét vào cặp của tôi. Tôi không thể từ chối nữa,

đành nói: “Thôi được, để tôi đưa cho Biên tổng.”

Tổng giám đốc Long Hoa nghe thế liền nói: “Đây là phần của cậu, Biên tổng có phần khác.”

Nói vậy nhưng sáng hôm sau, tôi vẫn cầm số tiền hoa hồng lên tới hai mươi ngàn tệ đó đặt lên bàn làm việc của Biên tổng, coi như biếu anh ta. Biên Hiểu Quân làm trong ngành xây dựng đã nhiều năm, không lấy làm lạ với tiền số tiền. Hơn nữa, trong mắt anh ta, tôi là “hoàng thân quốc thích” nên anh ta luôn khách khí với tôi. Biên Hiểu Quân không mở phong bì ra xem mà lạnh lùng nói: “Cậu cầm lấy đi.”

Tối hôm đó, Chung Ninh đi Nam Kinh dự hôn lễ của chị họ, tôi tiễn cô ta ra sân bay. Trên



đường đi, tôi có nói đến chiếc phong bì. Chung Ninh chỉ bình thản đáp: “À, việc này em biết rồi, anh Biên kêu anh cầm thì anh cứ cầm đi.”

“Anh mới nhậm chức đã ngang nhiên nhận tiền đút lót, nếu đề cấp dưới biết, chẳng phải là không hay lắm sao?”

Chung Ninh cười, hôn tôi một cái rồi nói: “Em không nhìn nhầm người mà, em thích những người đàn ông có khí phách như vậy. Số tiền đó anh cứ cầm đi. Tiền hoa hồng, chỉ cần công ty phê duyệt là có thể nhận.”

Tiền Chung Ninh xong, tôi về thẳng nhà. Vẫn còn sớm, không có việc gì làm, tôi liền bật ti vi lên, sau đó chậm rãi cởi quần áo, vừa cởi vừa xem ti vi. Ti vi đang chiếu một bộ phim hình sự

trong nước sản xuất, không biết tên phim, lại xem nửa chừng nên tôi không hiểu lắm. Cuối cùng, trời lạnh quá nên tôi đi tắm nước nóng. Tắm xong, tôi cầm tờ báo lên đọc, đọc được một nửa mới nhớ ra là phải mở phần ghi âm của điện thoại lên xem có ai để lại lời nhắn không. Giọng nói phát ra từ điện thoại là của An Tâm. mấy hôm nay em đều gọi cho tôi nhưng tôi không gọi lại, phần vì về muộn quá, phần vì mỗi lần gọi cho em đều phải thông qua bác Trương bảo vệ. Tôi không muốn ông ta lại chạy đến gõ cửa phòng em như lần trước nữa.

An Tâm có vẻ trách móc, nói: “Dương Thụy, anh lại không nghe máy nữa sao? mấy hôm nay anh không về nhà ư, anh có thể bớt chút thời gian gọi điện cho em không?”

Dương như em đang trách tôi ở nhà mà không nghe điện thoại. Tôi do dự một lát rồi nhấc điện thoại lên, gọi đến trường, kết quả là bác Trương nhấc máy. Nghe thấy giọng của tôi, ông ta có vẻ khó chịu, nói: “An Tâm ra ngoài rồi, không có nhà”, sau đó còn cố tình hỏi tôi là ai. Tôi chỉ nói một câu: “Phiền bác rồi, cháu gọi lại sau” rồi cúp máy luôn.

Tôi sức nhớ giờ này em đang học kế toán ở cung văn hóa.

Tôi lập tức ra khỏi nhà, lái xe đến cung văn hóa, trong lòng vẫn có chút do dự. Nghĩ kỹ lại, tôi vẫn thích An Tâm, nhưng dần dần tôi cảm thấy đó chẳng qua là sự ham muốn của tuổi trẻ. Sự ham muốn ấy không thể dài lâu. Có lẽ công việc bận rộn đã đánh thức tôi. So về sự nghiệp,

Chung Ninh có thể giúp đỡ tôi nhiều hơn An Tâm. Xét về tình cảm nam nữ thì sức hấp dẫn giới tính quan trọng nhất. Nó đè bẹp tất cả những yếu tố còn lại, nhưng sau đó lại không còn quan trọng nữa. An Tâm liên tục gọi điện khiến một nỗi lo sợ ngấm ngấm dâng lên trong lòng tôi, nhớ đâu em chính là loại con gái muốn bỏ cũng không bỏ được.

Đến cung văn hóa, vẫn chưa hết giờ học. Tôi không vào trong mà ngồi đợi ngoài xe. Tan học, học viên lục tục đi về hết, vẫn không thấy An Tâm đâu. Tôi khóa cửa xe rồi chạy lên lầu tìm em. Đèn phòng học đã tắt, hàng lang không một bóng người, tôi quyết định về trường dạy võ tìm em.

Tối đến ít xe, từ cung văn hóa về trường chỉ

mất khoảng thời gian đủ để hút hai điều thuốc.

Đường vào trường đang sửa, ô tô không vào được nên tôi dừng xe bên lề đường, sau đó đi bộ vào trong. Cửa lớn đã đóng chặt, tôi do dự một lát rồi vẫn quyết định gõ cửa. Quả nhiên là bác Trương ra mở cửa, ông ta không đợi tôi mở miệng đã nói: “Chưa về!”

Tôi hỏi: “Bác có biết An Tâm đi đâu không ạ?”

Ông ta vênh mặt lên, nói: “Không biết. Cậu tìm nó có việc gì?”

Trong lòng tôi nghĩ “ông có quyền gì mà hỏi chuyện của tôi” nhưng vẫn nén giận, hỏi: “Mấy

hôm nay cô ấy về nhà lúc mấy giờ ạ?”

Ông ta gằn giọng, đáp: “Rốt cuộc cậu tìm nó có việc gì? Ngày mai lại đến đi, trước đây nó cũng thường xuyên không về nhà.”

Tôi biết “trước đây” mà bác Trương nói tới chính là quãng thời gian em ở lại nhà tôi để chăm sóc tôi. Tôi không hỏi nhiều nữa, lễ phép chào bác Trương một câu rồi quay về. Vừa mới đi hết con đường đang sửa, còn chưa đến chỗ dừng xe, tôi bỗng nhìn thấy An Tâm.

Em đứng ở bên kia đường, lưng quay vào một trạm gác giao thông, thầm thì gì đó với một người đàn ông. Không, nói chính xác hơn là em đang khóc! Tuy cách một con đường nhưng dưới ánh đèn đường, tôi vẫn có thể nhìn thấy em

đưa tay quệt nước mắt. Tôi cũng nhìn thấy khuôn mặt không còn trẻ trung và lộ rõ vẻ buồn rầu của người đàn ông kia.

## Chương 6

Trong suy nghĩ ban đầu của tôi, An Tâm là một cô gái thuần khiết, giản dị, cả ngày chăm chỉ làm việc rồi đi học thêm, luôn ôm ấp một ước mơ giản dị. Nhưng khi đứng trong góc khuất gần cổng trường, nhìn thấy một người đàn ông đứng cạnh em khi em đang khóc, tôi mới thực sự cảm thấy An Tâm trong thực tế là một người phức tạp hơn nhiều. Em không những từng có quan hệ mật thiết với anh chàng tên Trương Thiết Quân kia mà sau đó, bên cạnh em còn xuất hiện một người đàn ông mờ ám. Em là một người có quá khứ phức tạp, lai lịch bất minh, một cô gái bí hiểm. Thật nực cười khi tôi luôn nghĩ em là một



cô gái ngoan. Tôi thấy so với em, tôi còn thuần khiết hơn nhiều.

Tôi chẳng khác gì một thằng ngốc!

Tôi lái xe về nhà. Mặc dù thời gian đó, tôi không còn say mê em như lúc đầu nữa, thậm chí có thể bình thản suy nghĩ về việc em có hợp với tôi không, nhưng lần bất gặp tình cờ đó đã để lại sự thất vọng rất lớn trong tôi. Tôi có cảm giác mình bị lừa, và đau đớn khi bị tổn thương. Tôi nghĩ sau khi gặp người đàn ông kia, không chừng An Tâm sẽ lại gọi điện cho tôi, trách tôi sao không quan tâm đến em. Xem ra, việc tôi không gọi lại cho em và không quan tâm đến em là đúng, chẳng oan ức cho em chút nào. Bên cạnh em có nhiều đàn ông thế, em còn tư cách gì mà

giả oan với tôi?

Tôi nhớ lại thật kỹ gương mặt người đàn ông đó, dù là dưới ngọn đèn đường mờ tối nhưng trong ông ta cũng phải bốn, năm mươi tuổi là ít. An Tâm cặp kè với người nhiều tuổi như thế, chắc ông ta phải là đại gia! Tại sao em lại khóc trước mặt ông ta? Ông ta muốn “đá” em sao? Đàn ông lắm tiền đều vậy cả. Em tưởng em đẹp thì người ta sẽ quần lấy em cả đời ư? Đừng có mơ! Đối với loại đàn ông đó, người đàn bà tốt nhất là người đàn bà mới quen. Cái đàn ông ham muốn chẳng phải chỉ là hai chữ “tươi mới” thôi sao?

Hôm đó, An Tâm không gọi điện cho tôi. Tôi cứ thấp thỏm không yên, lên giường nằm rồi mà không sao ngủ được.

Sáng hôm sau tỉnh dậy, chuẩn bị đi làm, tôi vừa thất cà vạt vừa dẫn đo không biết có nên gọi cho An Tâm không. Cuối cùng, tôi vẫn quyết định gọi điện. Tôi rất muốn biết lý do vì sao em cứ tìm tôi mãi. Trước đó, em luôn né tránh sự “tấn công” của tôi, chắc là vì còn ôm chân lão đại gia kia. Nhưng giờ lão ta đã bỏ em, phải chăng vì thế mà em muốn bám lấy tôi?

An Tâm nhanh chóng nghe điện thoại, không để tôi nói bèn vội vàng hỏi tôi, hơn nữa giọng điệu đầy vẻ trách móc “Dương Thụy, mấy hôm nay anh đi đâu vậy, không có chuyện gì chứ? Mấy hôm rồi anh không về nhà phải không?”

Tôi lạnh lùng đáp: “À, anh bận quá ấy mà.”

“Em gọi cho anh mấy lần rồi, anh đều không có nhà. Em để lại lời nhắn, anh cũng không trả lời.”

“VẬY Ờ, EM CÓ CHUYỆN GÌ Ờ? “

“Nếu có thời gian, anh đến chỗ em được không?”

“Có chuyện gì, nói qua điện thoại không được ờ?” Tôi hờ hững nói.

Dường như An Tâm đã nhận ra sự lạnh nhạt khác thường của tôi. Em dừng lại giây lát rồi nói một cách bình thản: “Khi nào anh thấy tiện thì em đến gặp anh cũng được. Không mất nhiều thời gian của anh đâu.”

Giọng nói của em ngay lập tức trở nên nghiêm túc, không giống muốn nói chuyện yêu đương chút nào. Tôi chợt thấy lòng mình lạnh giá, suy nghĩ giãy lắt, tôi hẹn gặp em ở cung văn hóa tối hôm đó. Cúp máy rồi, trong đầu tôi chợt nảy ra một suy nghĩ thô thiển: “Chắc không phải mới lên giường với mình một lần đã nhờ vả mình đấy chứ?”

Trước khi tan ca, Lưu Minh Hạo gọi điện cho tôi. Cậu ta biết Chung Ninh đi vắng nên hẹn tôi buổi tối đến quán bar chơi, còn nói có mấy em ở Học viện Múa cũng đến, muốn giới thiệu cho tôi. Nhưng do đã hẹn với An Tâm nên tôi từ chối Lưu Minh Hạo.

Tôi cười, nói: “Hăng quá nhỉ! Đi làm về mệt,

tôi chỉ muốn nằm nghỉ thôi. Mấy em ở Học viện Múa, cậu tự hưởng đi, nhớ đừng cố sức mà hại thân đấy nhé.”

Tối hôm đó, áng chừng lớp kế toán sắp tan học, tôi lái xe tới cung văn hóa, đến nơi đã thấy An Tâm đứng đợi ở bên đường. Em không nói gì mà bước ngay lên xe của tôi, tôi cũng không nói gì mà lái xe đi.

Đi được một đoạn, không ai nói với ai câu nào. Lòng tôi cực kỳ rối bời, không tìm được mở lời trước bằng một câu hỏi hết sức vô duyên: “Sao hôm nay em tan học sớm thế?”

An Tâm chỉ trả lời một tiếng nặng nề:

“Vâng.”

Sau đó, dường như chúng tôi không còn gì để nói với nhau nữa, chỉ trong mấy ngày mà đã trở nên rất xa lạ. Đi tiếp một đoạn, sự im lặng khiến tôi càng cảm thấy vô vị, thế là tôi lại miễn cưỡng hỏi: “Em tìm anh có việc gì, nói đi!”

An Tâm vẫn cúi đầu không nói. Tôi bực bội hỏi tiếp: “Tối nay anh còn có hẹn. Rốt cuộc là có chuyện gì không?”

Hình như An Tâm hơi bất ngờ về thái độ của tôi, vội ngẩng đầu nhìn tôi. Tôi quay mặt nhìn về phía trước, nghe thấy em nói: “Em... không có việc gì. Anh bận thì cứ đi đi, để em xuống xe ở đây được rồi.”

Tôi cảm nhận được sự tức giận của em, và nhiều hơn nữa là sự thất vọng. Tôi biết mình luôn tỏ ra nhiệt tình trước mặt em, bao nhiêu phép lịch sự, chu đáo, ga lăng... tôi đều đã thể hiện hết. Đó là lần đầu, em thấy ở tôi sự lạnh lùng.

Tôi không dừng xe, dù biết như thế là không nên, điều đó sẽ khiến em cảm thấy tôi thay đổi quá nhanh và quá nhiều. Tôi bèn mềm giọng, nói:

“Gần đây anh bận quá, không đến tìm em được. Em giận anh à?”

“Không.”

Tôi nghe giọng em có chút không thật lòng, liền giải thích: “Anh đã gọi lại cho em, đã tìm em,



nhưng em không có ở trong phòng. Không tin em cứ hỏi bác Trương ấy. Tối qua, anh còn đến tìm em mà.”

Lời giải thích của tôi nghe có vẻ rất thật, thái độ của em quả nhiên tốt lên hẳn.

“Em biết anh rất bận, thật sự em cũng không muốn làm phiền anh...”

“Rốt cuộc là có chuyện gì? Em nói đi, giúp được anh sẽ giúp, không giúp được anh sẽ nói thẳng.”

An Tâm nhìn ra ngoài cửa xe, hơi thở trở nên gấp gáp, hỏi : ”Anh có thể cho em vay ít tiền không ? Em đang cần gấp.”

Lòng tôi chùng xuống. Cuối cùng em cũng mở miệng hỏi vay tiền của tôi, giống như những người đàn bà mà bọn đàn ông hay dè bủ. Mặc dù tôi biết trong quá khứ em đã có một người đàn ông, sau đó lại có thêm một người đàn ông khác, nhưng khi em hỏi vay tiền tôi, những thiện cảm, những ảo tưởng tốt đẹp về em liền giống như chiếc ly thủy tinh rơi xuống đất... vỡ vụn. Tôi khó chịu vô cùng, nhưng không biểu lộ ra mặt mà hỏi: “Em cần bao nhiêu?”

“Ba nghìn, có được không?”

Tôi không do dự: “Được, em muốn mua đồ, muốn về quê hay phải đóng học phí? Ba nghìn có đủ không?”

An Tâm lảng tránh ánh mắt của tôi, nói: “Thật sự là bất đắc dĩ em mới vay tiền anh.”

Tôi nghĩ tối hôm trước, em đi tìm người đàn ông kia, khóc lóc trước mặt ông ta chắc cũng vì tiền. Có lẽ ông ta không cho em đủ tiền...

“Khi nào em cần?” Tôi hỏi, ngữ điệu giống như đang làm một vụ giao dịch.

“Nhanh được không? Em cần gấp.” Em trả lời.

Tôi không nói không rằng, quay xe về nhà. Hai mươi nghìn tệ tiền hoa hồng của Lưu Minh Hạo, tôi còn chưa động đến.

Vào nhà, tôi mở tủ lấy tiền, thấy An Tâm đứng chôn chân ở phòng khách, nhìn vào. Tôi đưa tiền cho em. Em cầm lấy rồi nghi ngờ hỏi: “Ba nghìn đây sao?”

Tôi nói: “Năm nghìn.”

Em chần chừ một lát, không tỏ ý chối từ, cúi đầu nói: “Cám ơn anh, Dương Thụy.”

Thời khắc tôi rút năm nghìn tệ đưa cho em, trong lòng tôi chợt có cảm giác như đang trả nợ, trả cho cái lần tôi cùng em lên giường, một lần giao dịch, một cái kết.

An Tâm đứng đối diện với tôi, vẫn không dám ngẩng đầu lên, dường như hổ thẹn với

lương tâm của mình. Em đút tiền vào túi, sau đó liếc nhìn tôi một cái, thấp giọng nói: “Dương Thụy, mấy hôm nữa nếu có thời gian, em nghĩ mình nên nói cho anh biết một số chuyện...”

“Chuyện của em và Trương Thiết Quân à?”  
Tôi cố ý bình thản tiếp lời em.

An Tâm ngây ra một lát rồi đáp: “Không, không phải chuyện của anh ấy.”

“Vậy là chuyện của em với người đàn ông khác?” Tôi dùng ánh mắt sắc như dao, không khách khí nhìn thẳng vào mặt em.

An Tâm cũng nhìn tôi, lộ vẻ vừa hoài nghi vừa khó hiểu.

“Chuyện đó làm anh thấy khó chịu à?”

Tôi thu lại ánh mắt sắc nhọn của mình, hờ hững nói: “Còn phải xem em muốn nói chuyện gì với anh đã, tùy em thôi.”

Giọng nói của An Tâm hơi run rẩy, hình như em đang cố hết sức để kìm nén cảm xúc của mình, một lúc lâu sau em mới nói: “Dương Thụy, em... em cứ tưởng anh muốn nghe cơ đấy. Em luôn cho rằng anh không giống như những người đàn ông khác...”

Tôi cũng không kìm được mà nói thẳng ra nỗi thất vọng của mình: “An Tâm, quả thực anh rất thích em, thích em ở chỗ em không giống những

người con gái khác. Nhưng em phải biết là con người anh có một cái tật, nếu biết người phụ nữ nào qua lại với anh chỉ vì tiền thì anh không muốn dính líu tới họ nữa. Bởi anh không biết được rốt cuộc họ đến với anh là vì tiền hay vì tình cảm. Tình cảm là một thứ thiêng liêng, phải thuần khiết, không nhuộm màu tiền bạc, một khi có tiền dính vào, nó sẽ bị ô uế.”

An Tâm đứng như trời trồng. Em muốn nói, muốn giải thích hoặc biện hộ điều gì đó, nhưng những lời nói của tôi giống như cây gậy giáng xuống người em, khiến em vô cùng đau đớn, khuôn mặt tái nhợt đi, không thốt lên lời. Nhìn em như vậy, tôi vừa có chút hả hê vừa có phần không đành lòng, thương xót. Không hiểu sao, khi đứng trước An Tâm, tôi luôn mềm lòng, khác hẳn khi đứng trước những người con gái khác. Nhìn thấy dáng vẻ đáng thương của em, tôi liền

đau xót, thấy em đau khổ, cơn tức giận của tôi liền tan biến.

Tôi mỉm cười, xoa bóp bầu không khí căng thẳng, nói: “Được rồi, khi nào rảnh chúng ta lại gặp nhau ở Gia Lăng Các nhé. Em muốn nói với anh chuyện gì, anh sẽ rửa tai nghe em nói.”

Mắt em ngân ngấn nước, nhưng những giọt nước mắt không chảy xuống. Em cũng cười, như tự an ủi mình.

“Em sẽ đến tìm anh, sẽ trả lại tiền cho anh.”  
Em bình tĩnh nói.

Em chào tôi rồi quay người đi ra cửa. Tôi đứng sau lưng em, nói: “Em về trường à, để anh



đưa em về nhé?”

Em vừa đi vừa nói không cần, thậm chí còn không quay lại nhìn tôi. Ra khỏi nhà, em khẽ khàng đóng cửa lại. Và em biến mất một cách nhanh chóng và âm thầm như thế. Còn lại một mình ở phòng khách, tôi cảm thấy màn chia tay của chúng tôi thật bi thảm, thật khiến người ta không dám nhớ lại. Em đi một cách dứt khoát, không hề có chút lưu luyến, khiến tim tôi trống rỗng, chỉ còn lại một cảm giác hụt hẫng không thể miêu tả thành lời.

Sau khi An Tâm đi, dù đã rất muộn nhưng tôi vẫn lái xe tới quán bar Lưu Minh Hạo nói. Tôi không muốn ở nhà một mình vào một đêm như thế này. Tôi cần sự ồn ào, kích thích, tôi cần

được ở cạnh những người xa lạ, chìm trong thuốc lắc và men rượu. Lúc tôi đến, Lưu Minh Hạo và nhóm bạn làm ăn của cậu ta đã uống khá khá rồi, ngồi bên cạnh là mấy cô em nhìn đã biết là dân múa. Cô nào cô nấy mặc một chiếc váy bó sát, ngắn cùn cốn, có điều tôi không còn hứng thú với những gương mặt hoa nhường nguyệt then và thân hình nóng bỏng ấy nữa. Tôi không thêm để ý đến bọn họ mà chỉ uống rồi nhảy như điên cuồng, tiếng nhạc Disco âm ỉ khiến tôi choáng váng, buồn nôn.

Lưu Minh Hạo và tôi nốc rượu ừng ực, cậu ta nửa tỉnh nửa say, hét lên nói: “Thế nào, sao trông cậu chán đời thế, cãi nhau với Chung Ninh hả? Cần thận kéo bị người ta đá đấy. Người đẹp trai như cậu đầy ra đấy. Nhìn kia kìa...” Cậu ta chỉ tay ra xung quanh, nói tiếp: “Toàn trai đẹp gái xinh, đừng có tưởng mình là nhất!”

Tôi chẳng thèm để ý đến cậu ta, vẫn uống như điên, đầu lắc lư theo điệu nhạc, cứ như thể đã uống tận mấy viên thuốc lắc. Lưu Minh Hạo lại ghé sát tai tôi, hỏi: “Chẳng lẽ là giận nhau với An Tâm? Cậu với cô ta là thế nào vậy?”

Tôi dừng phắt lại, quay sang, chau mày hỏi: “Ai?”

“An Tâm, cô tạp vụ ở trường võ đó. Rốt cuộc cậu với cô ta sao rồi?”

Tôi không biết phải nói sao, lại tiếp tục lắc lư theo điệu nhạc, chỉ trả lời qua quýt: “Haizz, chẳng qua cũng chỉ thế thôi.”

Lưu Minh Hạo cười cười. “Phải rồi, gái đẹp đầy rẫy, đừng có si tình quá.”

Không sai! Chỉ có thể thôi mà. Đừng có si tình quá. Đây là quy tắc đối xử với phụ nữ của Lưu Minh Hạo, cũng là quy tắc của tôi và bọn đàn ông nói chung.

Mấy năm nay, tôi vẫn luôn yêu em, việc đó khiến ngay cả bản thân tôi cũng thấy kì lạ. Có lẽ vì lúc đầu tôi quá say mê nên dù muốn bỏ em, tôi cũng không sao bỏ được; dù trong lòng hận em nhưng tôi vẫn nhớ em, giống như một kẻ loạn trí vậy.

Đêm đó, tôi uống nhiều đến nỗi mấy hôm sau vẫn còn thấy đau đầu, hôn như lia khỏi xác, mọi suy nghĩ dường như đều bị An Tâm trấn giữ. Tôi

rất muốn gặp em, cho dù là để mắng cho em một trận, khiến em bật khóc hay xấu hổ, áy náy tới mức không còn mặt mũi nào nhìn tôi, thế còn dễ chịu hơn!

Nhưng càng ngày, tôi lại càng nhớ ra nhiều điểm tốt ở em, những điểm khiến em không giống những người con gái khác, và bỗng nhiên tôi lại muốn tha thứ cho em. Những người con gái mà trong cuộc đời có hơn một người đàn ông giống như em, thời buổi này không phải là hiếm. Ngày trước, chẳng phải tôi cũng có rất nhiều phụ nữ vây quanh đấy thôi, tôi còn giấu em về sự tồn tại của Chung Ninh nữa kia. Nếu bản thân mình không làm được thì có tư cách gì đòi hỏi người khác. Tôi nghĩ sự bức tức của tôi bắt nguồn từ một quan niệm đã thành thói quen: Rất nhiều phụ nữ không thích đàn ông quá chín chắn nghiêm túc, nhưng không có gã đàn ông nào không hi

vọng người đàn bà của mình thanh cao như ngọc. Cho nên đàn ông lãng nhãng không đáng trách bằng phụ nữ lãng loạn. Quan niệm này cũng ảnh hưởng đến tôi, nếu người con gái tôi yêu một lòng hai dạ, tôi quyết không chấp nhận, nhưng nếu bản thân có người phụ nữ khác, tôi sẽ không coi đó là tội lỗi.

Một khi đã có cái nhìn thoáng hơn, tôi lại muốn gặp An Tâm.

Chung Ninh trở về từ Nam Kinh, dẫn theo người chị họ và chồng mới cưới của chị ta, còn chuẩn bị theo họ đến Nội Mông nghỉ tuần trăng mật. Có lẽ nhìn thấy chị họ mình hạnh phúc nên khi nhìn thấy tôi, Chung Ninh liền nói một câu không đầu không cuối: “Dương Thụy, chúng mình cũng đừng chần chừ nữa, kết hôn đi.

Người ta đều nói, đàn ông lập gia đình rồi mới có trách nhiệm, em thấy câu này rất đúng.”

Lúc đầu, tôi cứ tưởng cô ta nói đùa nên cũng không để ý, hơn nữa tôi không muốn kết hôn vội, vì chưa chuẩn bị tâm lý cho cuộc sống gia đình, thậm chí tôi còn chưa xác định sẽ sống với Chung Ninh suốt quãng đời còn lại, mặc dù cô ta là một người đàn bà giàu có.

Tôi nói với Chung Ninh: “Sao em vội vàng thế, chị họ em bảo em lấy chồng luôn một thể hả?”

“Này, bình thường đều là đàn ông cầu hôn phụ nữ, thế mà người ta còn ra vẻ kiêu ngạo, sao đến lượt anh lại ngược lại thế hả?”

“Còn trẻ như này đã kết hôn, người trong công ty họ cười cho đấy.”

“Người ta nói, đàn ông chưa lập gia đình sẽ chưa thể trưởng thành. Kết hôn rồi, anh sẽ trưởng thành hơn, chứ anh lúc nào cũng như trẻ con ấy. Anh không nghe người trong công ty nói anh như em trai của em à?”

Tôi nhăn mặt, nói: “Bọn họ đồ kị nên mới nói như vậy.”

Tôi ghét nhất bị người trong công ty chê nhỏ tuổi, bọn họ còn nói, dựa vào kinh nghiệm của tôi, nếu không núp bóng Chung Ninh thì còn lâu mới ngồi được vào vị trí giám đốc hạng mục và phó tổng chỉ huy công trình. Chung Ninh chắc cũng đoán ra nên mới cười cười, nói với tôi:



“Chúng mình kết hôn rồi, người ta sẽ không đổ kị, soi mói nữa.”

Tôi dứt khoát nói: “Anh không muốn bị em quản thúc sớm thế đâu, anh muốn tự do thêm hai năm nữa.”

Chung Ninh hoài nghi hỏi: “Anh còn muốn tự do thế nào nữa, hay là anh đang có bồ?”

Tôi hơi chột dạ, cười giả lả: “Không có, không có.”

Chung Ninh nheo mắt, ném ánh nhìn sắc lẹm về phía tôi, hậm hực nói: “Dương Thụy, em nói cho anh biết, anh đừng tưởng em không biết gì nhé. Lưu Minh Hạo nói với em hết rồi đấy.”

Mồ hôi lạnh toát ra sau lưng tôi, lưỡi tôi lúu lại, khó khăn lắm mới thốt được một câu: “Em đừng có nghe Lưu Minh Hạo nói lung tung.”

Chung Ninh thấy tôi căng thẳng liền cười khẩy, nói một câu sắc như dao: “Được, em hỏi anh, anh có quen cô gái nào tên Bội Bội không? Đừng nói anh không quen đấy!”

Bội Bội? Tôi thầm thở phào, giả vờ tức giận, nói: “Cái thằng Lưu Minh Hạo chết tiệt, độc mồm độc miệng thế không biết. Đó là em họ của người yêu cậu ta, bọn anh từng đi bar uống rượu, còn cùng nhau đi chơi một lần, chỉ có một lần thôi! Lần trước cũng gặp cô ta ở quán bar nhưng anh đâu có để ý.”

Chung Ninh nhìn chăm chăm vào mặt tôi, chậm rãi nói: “Dương Thụy, rốt cuộc anh có yêu em không? Từ trước đến giờ, anh chưa từng nói yêu em.”

Tôi thu lại bộ dạng oan ức, thay bằng một nụ cười ngốc nghếch, cốt để né tránh vấn đề nhạy cảm đó. “Phụ nữ bọn em hay có cái tật này nhỉ, chỉ thích nghe mấy câu thề non hẹn biển sáo rỗng. Thế mà anh cứ tưởng em khác bọn họ đấy.”

Chung Ninh chớp chớp mắt, không nói được gì, một lúc sau mới hậm hực nói: “Dương Thụy, em đối xử với anh thế nào, với bố anh thế nào, trong lòng anh biết rõ. Anh đừng làm chuyện gì có lỗi với em, đừng để em bắt được!”

Tôi không lên tiếng, ghét cái kiểu cứ lấy đại ân đại đức đối với bố con tôi ra mà nói của cô ta. Tôi thừa nhận, cô ta đối đãi với bố con tôi rất tốt, nhưng cứ treo mãi bên miệng việc đó thì thật là khó chịu. Suy cho cùng, tôi vẫn là đàn ông, mà đàn ông thì luôn có lòng tự trọng.

Chỉ dựa vào điểm này thôi, tôi đã muốn sống cùng với An Tâm. Dù sao khi ở bên em, tôi cũng cảm thấy tự tin, độc lập, cảm thấy mình đúng là một người đàn ông.

Hôm sau, bố tôi gọi điện, bảo tôi về nhà. Lâu rồi tôi không gặp bố nên tan ca liền về nhà ngay. Vừa mở cửa ra, tôi đã ngửi thấy mùi thức ăn thơm lừng. Bố tôi được mẹ tôi chăm sóc cả đời nên khi mẹ tôi mất, bố tôi hoàn toàn không biết

cách chăm sóc bản thân. Từ khi làm ở Quốc Ninh, lương tháng ba nghìn tệ, bố tôi mới thuê một người giúp việc nấu ăn rất ngon.

Trên bàn bày đầy những món ngon, tôi đi xuống bếp, thấy bố đang chuẩn bị thịt, cá để nấu, liền cười, nói: “Cuối cùng thì bố cũng nghĩ thông suốt rồi, món nào ngon phải ăn món đó mới được.”

Bố tôi không cười, chỉ nghiêm túc hỏi tôi: “Lại mới cãi nhau với Chung Ninh hả?”

Tôi chợt hiểu ra lý do bố tìm tôi, bèn chau mày, hỏi: “Chung Ninh nói gì với bố ạ?”

“Nó nói gần đây con rất lạnh nhạt với nó. Vì

lý do gì hả?”

“Ai lạnh nhạt với cô ta!” Tôi bực bội nói. Một lát sau, tôi dịu giọng: “Gần đây công việc làm con đủ mệt rồi, ai mà có tinh thần để hầu cô ta bất cứ lúc nào chứ!”

Bố tôi nhẹ nhàng nói: “Tuy nó là chủ công ty nhưng suy cho cùng vẫn là phụ nữ, lại trẻ tuổi, mới có hai mươi hai, con nên quan tâm chăm sóc nó mới phải, có đúng không? Tuy con không lớn hơn nó là bao, nhưng con là đàn ông, đàn ông phải chủ động quan tâm đến phụ nữ chứ. Bố với mẹ sống với nhau bao năm...”

Tôi liền ngắt lời ông: “Khi cả nhà còn ở bên nhau, con chỉ thấy mẹ chăm sóc cho bố, chứ có thấy bố quan tâm đến mẹ bao giờ! Bố đừng can

dự vào việc của con, dù sao con cũng lớn bằng ngàn này rồi.”

“Không có bố thì làm sao con lớn bằng này được! Từ nhỏ tới giờ, con gây ra không biết bao nhiêu chuyện, toàn là bố phải đi dọn!” Bố tôi lập tức quát âm lên.

Tôi không thích tranh cãi với ông, đành tránh sang phòng khách ngồi, vừa đi vừa nói: “Thôi được, bố thích thì cứ tham gia vào việc của con đi. Con xem bố quản được đến bao giờ.”

Bố tôi theo sau, nói: “Lát nữa Chung Ninh đến đây. Trước mặt bố, con đừng có tỏ ra không quan tâm đến nó, con mà không nghe lời thì đừng có trách bố.”

Tôi ngạc nhiên: “Chung Ninh cũng đến? Bố gọi cô ta đến sao?”

Bố tôi đồng ý nói: “Đúng, sao bố lại không được gọi nó đến chứ? Đây là bố tạo cơ hội cho hai đứa làm lành với nhau. Con nghĩ xem, con lớn thế này rồi còn để bố phải lo lắng, bố chết đi rồi thì con sẽ thế nào hả?”

“Chẳng phải hôm nay Chung Ninh cùng chị họ đến Nội Mông ư, lại không đi nữa à?”

“Đi chứ. Ăn cơm xong, con đưa mấy đứa nó ra sân bay, chuyển bay lúc chín giờ.”

Tôi trách bố: “Công ty có xe, việc gì phải bảo con đưa đi! Lần sau bố đừng quản mấy việc linh



tin này nữa. Tôi nay con có việc rồi.”

Bố tôi trợn mắt, mắng: “Cái thằng này, sao mà dốt thế hả con! Bố bỏ tiền, bỏ công sức ra làm mâm cơm thật ngon, để con có cơ hội lấy lòng Chung Ninh, sao con cứ không chịu hiểu hả?”

Tôi và bố đang tranh cãi thì Chung Ninh đến, thế là hai bố con đều im bặt. Bố tôi mở cửa, nói với Chung Ninh mấy câu, nét mặt hơi thiếu tự nhiên. Không biết Chung Ninh có nhận ra điều đó không nhưng cô ta chào tôi rất thân mật: “Dương Thụy, anh lại làm bố giận nữa à?”

Tôi đáp “không phải”, rồi cũng không nói gì thêm. Bố tôi hòa theo Chung Ninh, nói: “Cái thằng này ngang bướng lắm, phải từ từ dạy bảo

mới được. Nhưng thực ra nó là đứa tốt bụng, nếu con đối xử tốt với nó, nó sẽ ghi nhớ trong lòng. Chỉ là nó không biết nói những lời dễ nghe, từ nhỏ đã vậy rồi. Hồi trẻ bác sống với mẹ nó, toàn nói những lời đường mật cho bà ấy nghe, chỉ tiếc là Dương Thụy không được di truyền điểm đó từ bác.”

Chung Ninh tiếp lời bố tôi, nhưng nói chủ yếu để cho tôi nghe. “Tính khí Dương Thụy, con biết, con không để bụng đâu ạ. Đàn ông mà, ít nhiều cũng có tính gia trưởng. Thực ra, con ghét nhất là loại đàn ông suốt ngày trêu hoa ghẹo nguyệt, đứng núi này trông núi nọ, thấy gái đẹp là xấp vào. Loại đàn ông đó, tất cả phụ nữ đều ghét.”

Bố tôi lập tức đỡ lời: “Dương Thụy nhà bác không có cái tính đó đâu. Bác là bố nó, bác biết

mà. Con gái theo nó nhiều không đếm xuể, nhưng mà nó không phải là đứa lãng nhăng.”

Chung Ninh nhìn tôi, cười khẩy một cái rồi nói: “Nghe rõ chưa, lời bố nói anh phải ghi nhớ đấy. Em sẽ từ từ kiểm nghiệm lại.”

Hai người họ kẻ tung người hứng, câu nào câu nấy đều như giấu một lưỡi dao sắc nhọn. Tôi cúi đầu bê thức ăn ra bàn, im lặng không nói. Chung Ninh thấy tôi không vui thì không nói nhiều nữa, lúc ăn cơm chỉ tán gẫu mấy chuyện trên trời dưới bể và chuyện công việc. Cô ta hỏi hai bố con tôi về tiến độ công việc, hễ nói đến chuyện này là thái độ của chúng tôi lại trở nên vô cùng nghiêm túc, giống như báo cáo với cấp trên vậy, bữa cơm gia đình ngay lập tức trở nên khô cứng.

Ăn cơm xong, tôi tiễn Chung Ninh ra sân bay. Trên đường, tôi dặn dò mấy câu đại loại như chú ý an toàn, cẩn thận kéo bị cấm. Lúc đó, Chung Ninh mới vui vẻ cười, nói: “Dương Thụy, em quen anh hơn một năm nay, giờ mới phát hiện khi anh nói những lời này trông mới đáng yêu làm sao. Sau này, anh hãy giống như một người đàn ông trưởng thành, biết quan tâm, chăm sóc những người xung quanh nhé, được không?”

Tôi không cười, cũng không trả lời cô ta, tay vẫn nắm chặt vô lăng, mắt nhìn thẳng, nói: “Em về sớm nhé, đừng để anh lo lắng cho em. Em sắp xếp chỗ ăn chỗ ở cho vợ chồng chị ấy xong là về được rồi, người ta đi nghỉ tuần trăng mật, chẳng lẽ em cứ kè kè bên cạnh à?”

Chung Ninh cười: “Ha ha, hôm nay đúng là mặt trời lặn ở đằng đông rồi, nghe được câu nói này của anh thật không dễ chút nào.”

Tôi rất ít khi nói với Chung Ninh những lời ngọt ngào như vậy, cho nên chúng mang lại hiệu quả vô cùng thần kì, cả quãng đường Chung Ninh hớn hở ra mặt, nói cũng nhiều hơn. Tôi tiễn Chung Ninh ra sân bay, nhìn theo bóng dáng bọn họ cho tới khi khuất sau cánh cửa an toàn, còn vẫy tay tạm biệt nữa.

Ra khỏi sân bay, tôi không về nhà mà cho xe chạy thẳng lên đường cao tốc, tới cung văn hóa Đông Thành.

Mười phút sau, tôi nhìn thấy An Tâm đi ra cổng, đến bên đường. Tôi nháy đèn pha ô tô, em quay đầu nhìn hồi lâu mới nhận ra tôi, do dự một lát rồi cũng lên xe.

Vừa lên xe, tôi thấy thái độ của em không tự nhiên lắm, thậm chí là căng thẳng. Câu đầu tiên em nói là: “Xin lỗi anh, số tiền đó phải mấy hôm nữa... em mới trả lại cho anh được. Em nhất định sẽ trả mà, anh yên tâm.”

Tôi không biết phải nói gì. Em nghĩ tôi đến để đòi nợ em, điều này khiến tôi rất buồn, lẽ nào sự hiểu lầm giữa tôi và em mỗi lúc một sâu hơn?

Tôi im lặng, sự im lặng đó thể hiện nỗi ân hận từ tận đáy lòng. Lát sau tôi nói: “Đừng nhắc đến khoản tiền đó nữa. Anh chỉ muốn gặp em thôi,

anh nhớ em.”

An Tâm ngẩn ra một lát, sau đó cúi đầu, nói:  
“Ờ.”

“Em có nhớ anh không?”

Tôi nghiêng đầu nhìn em. Ánh đèn đường chiếu vào khuôn mặt em, khiến nó toát lên vẻ đẹp ưu tư và bình lặng, đôi khi nét ưu tư đó còn đẹp hơn nhiều một vẻ đẹp rực rỡ.

Tôi hỏi rất khẽ, không thấy em trả lời, liền hỏi lại, giọng nói không hiểu sao lại trở nên khàn đục, chắc là do quá xúc động và lo lắng.

“Em có nhớ anh không?”

Lần này, tôi đã phải thất vọng, vì An Tâm lắc đầu, nói: “Không nhớ, dạo này em bận quá.”

Tôi nhìn em rất lâu rồi nói: “Nhưng anh nhớ em.”

Em khẽ lắc đầu. “Dương Thụy, anh không hiểu em. Những điều anh nhìn thấy lâu nay đều không phải là sự thật. Em không phải người con gái thuần khiết mà anh cần. Con người em rất phức tạp, em đã làm rất nhiều việc sai lầm, cuộc sống của em có quá nhiều phiền phức. Những thứ đó anh đều không muốn dính tới đâu.”

Tôi nổ máy, lái xe về nhà em. Suốt quãng đường, chúng tôi không nói với nhau câu nào.



Xe dừng lại dưới lầu, tôi kìm nén cảm xúc, không nói một lời. An Tâm bèn lên tiếng: “Dương Thụy...”

Tôi nhìn em.

An Tâm né tránh ánh mắt của tôi, nhìn ra ngoài cửa xe, muốn nói gì đó nhưng lại thôi. Cuối cùng em nói:

“Muộn rồi, em phải về. Ngày mai trường mở lớp mới, em phải dậy sớm dọn dẹp.”

Tôi đặt một tay lên tay em, bàn tay kia nắm lấy tay còn lại của em, cảm nhận hơi ấm từ hai bàn tay áp sát vào nhau. Dần dần, ngón tay em

khẽ cử động, đó là một sự thấu hiểu ít ỏi, mang đến một cảm giác ấm áp và rung động. Cảm giác đó chính là hai chúng tôi đều hấp dẫn nhau và đều cần nhau.

“An Tâm, hãy đồng ý với anh một việc, đó là kể hết cho anh chuyện của em. Em bằng lòng kể cho anh nghe chứ?”

An Tâm quay đầu lại, khuôn mặt em tĩnh lặng đến nỗi tôi không biết em đang nghĩ gì.

Nhưng từ giọng nói của em, tôi cảm nhận được sự tha thứ và thân thiết. Em nhẹ nhàng hỏi: “Anh muốn biết điều gì?”

Tôi mỉm cười: “Anh muốn biết quá khứ của

em, muốn biết tất cả.”

## Chương 7

Tàu đi Thanh Miên, Vân Nam khởi hành từ trạm Tây Bắc Kinh lúc mười một giờ đêm. Lưu Minh Hạo tiễn tôi đến tận toa tàu.

Bữa tối qua, tôi ăn ở nhà Lưu Minh Hạo. Vợ mới cưới của cậu ta, cũng là chị họ của Bội Bội, đi xem phim ở ngoài. Chúng tôi uống hết một chai rượu, miệng nồng hơi men, nói chuyện phiếm với nhau. Đang ngồi, bỗng Lưu Minh Hạo đứng lên, đi vào phòng ngủ, lấy ra một chiếc phong bì dày, không nói không rằng đặt xuống trước mặt tôi. Tôi mở ra xem, quả nhiên là tiền, hai mươi nghìn tệ mới cứng vừa rút từ ngân

hàng.

Lưu Minh Hạo mặt đỏ phừng phừng, không biết là do rượu hay do ngại, nói:

“Cậu biết đấy, lần này tôi lấy vợ, gần như đã khuynh gia bại sản, từ địa chủ nhỏ biến thành nông dân nghèo rồi. Bố vợ tôi không giàu có như bố của Bội Bội, nhưng vợ tôi cứ học đòi Bội Bội, còn trách tôi ngày trước khoác lác. Cô ta cứ nghĩ công ty của tôi lớn như của Chung Ninh. Riêng tiệc cưới đã tiêu tốn mất ba mươi nghìn... Giờ chỉ còn hai mươi nghìn tệ, cậu cầm tạm đi.”

Tôi đẩy xấp tiền về phía Lưu Minh Hạo, thành thật nói: “Lần trước cậu cho tôi tiền, tôi không lấy, lần này cũng vậy, tôi mà cầm thì thật chẳng ra gì...”

Lưu Minh Hạo lại đẩy tiền về phía tôi, ngắt lời: “Lần này không giống như lần trước. Chẳng phải cậu muốn đi tìm An Tâm ư? Giờ cậu không có việc làm, chia tay Bội Bội rồi thì làm gì còn tiền. Muốn đi Vân Nam thì trên người phải có tiền, đừng có nói là cậu đi gặp Chung Ninh vay tiền đây.”

Tôi lại đẩy tiền về phía cậu ta, cười nói: “Tôi vẫn còn ít tiền, lúc nào hết sẽ tìm cậu.”

Lưu Minh Hạo cúi đầu. Tôi hiểu cậu ta muốn nói gì, nhưng tôi không thể mở lời trước.

“Dương Thụy,” Lưu Minh Hạo ngẩng đầu lên, nhưng không dám nhìn thẳng vào tôi, “tôi

biết cậu chưa tới mức không còn một xu dính túi, nhưng đây là tâm nguyện của tôi, hể nghĩ đến cậu là tôi lại cảm thấy có lỗi...”

Tôi mỉm cười. “Chuyện đã qua, tôi quên rồi, cậu còn nhớ làm gì. Thôi bỏ đi, hãy hướng tới tương lai, tương lai nhất định sẽ tươi đẹp hơn.”

Chúng tôi cụng ly với nhau lần cuối. Uống cạn ly rượu, tôi chúc Lưu Minh Hạo sớm phát tài, chúc vợ chồng cậu ta hạnh phúc, cũng chúc cậu ta không bị vợ dắt mũi. Quả thực, vợ cậu ta ghê gớm chẳng kém gì Chung Ninh. Lưu Minh Hạo chúc tôi thuận buồm xuôi gió, sớm tìm được An Tâm, sau đó sẽ cùng An Tâm... tóm lại là được như ý nguyện.

Sau đó, chúng tôi ra khỏi nhà. Ngoài đường,

gió thổi rất mạnh, nhắc nhở tôi giờ đang là thời điểm lạnh nhất của mùa đông Bắc Kinh, cũng khiến chúng tôi nhận ra rằng mình vẫn còn say. Lưu Minh Hạo nôn ngay trước xe cậu ta. Tôi hỏi cậu ta vẫn ổn chứ, nếu không thì đi taxi cũng được. Lưu Minh Hạo lắc đầu, nói không sao, sau đó còn xiêu xiêu vẹo vẹo ôm chầm lấy tôi, cất tiếng nói trong hơi men cay nồng: “Người anh em tốt của tôi, tôi phải tiễn cậu lên tàu mới được.”

Đèn đường sáng rực khắp phố, Bắc Kinh đã thay đổi thật rồi, dường như còn phồn hoa, náo nhiệt hơn cả Los Angeles. Bắc Kinh nào có kém những thành phố lớn của các quốc gia phát triển, khu vui chơi giải trí, ăn uống, mua sắm, nhà cao tầng san sát... không có chỗ nào kém cả! Nếu có kém thì chỉ kém ở chỗ hơi bừa bãi một chút, người đông hơn một chút và môi trường sống



không bằng các nước Âu Mỹ.

Lúc này, tôi mới bắt đầu nghĩ đến miền đất có tên gọi Thanh Miên, nơi tôi sắp đến. Nơi đó như thế nào nhỉ? Có lẽ là một nơi phong thủy hữu tình, địa linh nhân kiệt. Ai nói Trung Quốc không có danh lam thắng cảnh chứ, nếu Thanh Miên không đẹp thì sao có thể nuôi dưỡng được một người con gái mỹ miều đến vậy?

Lưu Minh Hạo lái xe. Nhìn cái cách cậu ta lái xe thì chẳng có vẻ gì là say xỉn cả, chỉ phải cái nói nhiều.

“Trước đây, không bao giờ tôi tin được rằng cậu lại nặng tình với một người con gái đến vậy. Tôi phục cậu rồi đấy, Dương Thụy!”

“Chẳng phải cậu cũng tu tỉnh rồi đấy ư, nếu không sao đã kết hôn rồi?”

Lưu Minh Hạo cười lớn. “Ôi dào, tôi khác, cậu khác. Tôi còn nhiều tuổi hơn cậu đấy, còn chân chừ nữa, mẹ tôi lại sốt ruột.”

“Trước đây, tôi luôn sợ bị một người phụ nữ ràng buộc, thực ra khi đó tôi không biết, toàn tâm toàn ý thích một người lại là một cảm giác rất khác lạ. Tôi phát hiện cảm giác đó cũng thú vị lắm. Toàn tâm toàn ý yêu một người, rồi được người ấy toàn tâm toàn ý yêu lại, cảm giác còn khác nữa.”

Lưu Minh Hạo nhìn tôi, cười hỏi: “Cảm giác như thế nào?”

Tôi nghĩ ngợi hồi lâu rồi phì cười, nói: “Cậu đang hỏi cung đấy à? Chuyện tình cảm làm sao nói rõ được.”

“An Tâm đôi với cậu có toàn tâm toàn ý không? Quá khứ của cô ấy có đến mấy người đàn ông, rốt cuộc cậu có thực sự hiểu cô ấy không? Cậu có biết rõ thân thể, quá khứ của cô ấy không?” Lưu Minh Hạo hỏi.

Tôi không trả lời câu hỏi của Lưu Minh Hạo. Thực ra, đó đều là những vấn đề mà tôi từng băn khoăn.

An Tâm, rốt cuộc anh có hiểu em không? Quá khứ của em, những người đàn ông đã từng xuất hiện trong đời em, rốt cuộc anh biết được bao nhiêu người?

Tôi biết ngoài Trương Thiết Quân, con trai của hiệu trưởng trường cao đẳng ra, còn có một người đàn ông nữa. Đó chính là người mà tối hôm tôi đến cung văn hóa tìm em, em đã từng nhắc tới - Mao Kiệt.

Sở dĩ tôi nhớ chính xác đến thế là vì hôm đó cũng chính là ngày Chung Ninh cùng vợ chồng chị họ đến Nội Mông. Hôm đó, tôi tiễn bọn họ ra sân bay rồi mới quay về tìm An Tâm.

Tôi đưa An Tâm về nhà, vẫn là căn phòng nhỏ, bừa bộn đồ đạc đó. Chúng tôi ngồi trên thảm, lưng tựa vào sofa, rồi em kể cho tôi nghe về Mao Kiệt.

Đối với Trương Thiết Quân, Mao Kiệt chính là “kẻ thứ ba” xen vào chuyện tình cảm của anh ta với An Tâm. Mặc dù An Tâm không dùng cụm từ “người thứ ba” để nói về Mao Kiệt, nhưng rõ ràng anh ta là người tình của em.

Tôi không biết mặt mũi Mao Kiệt trông như thế nào. An Tâm nói em không có ảnh của anh ta, nhưng theo như lời em tả thì anh ta rất cao ráo, đẹp trai. Có lẽ anh ta hơn hẳn Trương Thiết Quân cũng nhờ điểm đó.

Lần đầu tiên An Tâm gặp Mao Kiệt là vào một đêm ở Nam Đức. Hôm đó, em có việc nên ở lại trường rất muộn, trên đường về ký túc xá, do đói bụng nên em ghé vào một quán ăn nhỏ. Trong quán có mấy người đàn ông đang uống

rượu, thấy một cô gái một mình vào quán, liền tiến tới chọc ghẹo. Một gã thấp béo trong số đó hỏi em có phải là ca sĩ không, An Tâm nói gã nhận nhầm người rồi, em không phải là ca sĩ. Thế là mấy gã kia làm ầm lên, nói em kiêu ngạo, không là ca sĩ thì còn là cái gì, có gì mà không dám nhận. An Tâm không để ý đến bọn chúng, chỉ cầm cúi ăn mì.

Gã đàn ông thấp béo thô lỗ kéo ghế ngồi ngay sát em, cười nhăn nhở, nói: “Em gái, hát một bài đi, hát một bài đi mà, anh sẽ cho tiền.” Mặt gã kề sát vào mặt em, miệng nồng nặc hơi men. An Tâm từ đầu tới cuối chỉ cúi đầu ăn mì, không thèm nhìn gã, gã lại cúi xuống nhìn chằm chằm vào mặt em, còn bình luận: “Da em trắng quá”. Bọn kia nghe thấy thế liền cười phá lên. Người trong quán đều tránh thật xa, chẳng ai dám đến gần hay can thiệp, ngoài một người

khách cũng đang ăn cơm trong quán.

Người khách đó là một thanh niên khoảng hai mươi tuổi. Anh ta đứng lên, nói: “Bọn mày đừng có bắt nạt người khác, bắt nạt một cô gái thì còn đáng mặt nam nhi không hả?”

Mấy tên kia ngẩn ra, không ngờ lại có kẻ dám đóng vai anh hùng cứu mỹ nhân. Gã béo ban nãy ném một chai bia dở về phía cậu thanh niên. Anh ta nghiêng người né, nhưng cái chai vẫn sượt qua trán, đập vào tường kêu “choang” một tiếng. Tiếng thủy tinh vỡ cùng với máu tươi chảy trên trán cậu thanh niên khiến An Tâm tức giận đứng bật dậy. Em vốn không muốn đi đôi co với mấy tên háo sắc đó, chỉ muốn ăn cho xong bát mì rồi về ký túc cho nhanh, nhưng giờ em không thể đi, bởi một thanh niên nghĩa hiệp

đã dám đứng lên bảo vệ em, vì em mà gặp nguy hiểm, em không thể coi như không có chuyện gì được.

Cậu thanh niên nghĩa hiệp ấy chính là Mao Kiệt.

Mao Kiệt lúc đó đã trở thành cái gai trong mắt bọn vô lại, thế là hai bên xông vào đánh nhau. An Tâm có thể nhân cơ hội đó mà chạy đi, nhưng em đã không làm thế.

Mấy phút sau, cả Mao Kiệt lẫn bọn vô lại kia đều biết An Tâm chính là một cao thủ Taekwondo.

Tôi không được tận mắt nhìn thấy cảnh



tượng đó, nhưng qua lời kể đơn giản của An Tâm, tôi cũng hình dung ra được thể trận lúc đó. Tôi đã từng lĩnh một đòn của em nên tôi biết, em không hề nói dối. Bọn lưu manh háo sắc kia lần lượt bị em hạ gục, từ chủ quán, phục vụ bàn đến anh chàng Mao Kiệt kia đều ngẩn ra nhìn. Và có lẽ, chính trong giây phút đó, Mao Kiệt đã yêu An Tâm. Chuyện này khác thường ở chỗ “anh hùng cứu mỹ nhân” phút chốc đã trở thành “mỹ nhân cứu anh hùng”.

Chuyện sau đó hình như là An Tâm muốn đưa Mao Kiệt tới bệnh viện nhưng Mao Kiệt không đi. Anh ta muốn An Tâm đưa về nhà, vì nhà anh ta ở gần đó. Câu chuyện đó khác với chuyện của tôi ở chỗ, tôi bị An Tâm đánh bị thương, sau đó em đưa tôi đến bệnh viện rồi mới đưa tôi về nhà.

An Tâm đưa Mao Kiệt về nhà rồi giúp anh ta băng bó vết thương trên trán. Mặt Mao Kiệt đầy máu khiến An Tâm không khỏi lo lắng, may mà sau khi lau hết máu đi, vết thương cũng không sâu lắm, không đến nỗi nghiêm trọng.

Nhà Mao Kiệt rất rộng, có phân cách biệt với khu dân cư xung quanh, gồm ba khu phòng chính và một khoảng sân nhỏ ở giữa. Ở Nam Đức, người có thể sở hữu một cơ ngơi rộng lớn, khang trang như thế chắc chắn phải thuộc diện khá giả, chỉ hiếm nội thất trong nhà có phần cũ kĩ. Theo đánh giá của An Tâm, sự khá giả đó đi lên từ cái nghèo, thiếu mất sự sang trọng, có thể thấy chủ nhân ngôi nhà có tiền nhưng chưa chắc đã có văn hóa. Mao Kiệt nói bố mẹ anh ta làm nghề buôn bán, anh trai cũng vậy, thường xuyên ra ngoài làm ăn. Học xong cấp ba, Mao Kiệt không tìm việc làm mà ở nhà lông bông suốt ba

năm, thỉnh thoảng cũng phụ giúp bố mẹ, cuộc sống chẳng có gì thú vị cả.

Mới gặp nhau lần đầu nhưng Mao Kiệt đã không ngần ngại lôi hết ảnh hồi nhỏ của mình ra cho An Tâm xem. An Tâm xem một cách thích thú. Nhìn những bức ảnh đó, từ quần áo cho đến những vật dụng trong nhà, có thể thấy hồi nhỏ, nhà Mao Kiệt rất nghèo. Có lẽ nhà anh ta phát lên vào thời điểm Mao Kiệt học cấp ba, cũng mới mấy năm thôi. Mao Kiệt càng lớn càng khôi ngô, sáng sủa, thế nên những bức ảnh cũng chủ yếu được chụp trong thời gian đó. An Tâm vừa xem ảnh vừa khuyên Mao Kiệt nên nhân lúc còn trẻ mà tìm một công việc ổn định hay đi học một nghề gì đó, đừng để tuổi thanh xuân trôi qua một cách vô ích. Mao Kiệt nói anh ta cũng nghĩ như vậy.

Bố mẹ Mao Kiệt đã đi ngủ, anh trai anh ta không có nhà, giữa một ngôi nhà rộng lớn, trong một căn phòng nhỏ, chỉ có anh ta và An Tâm nhỏ to tâm sự với nhau. Đêm tối càng trở nên tĩnh lặng và ấm áp. Sự tĩnh lặng ấy khiến An Tâm cảm thấy dễ chịu, và từ đó cũng có cảm tình với Mao Kiệt. Đó cũng là phản ứng của bất kỳ cô gái trẻ nào, khi bỗng nhiên xuất hiện một vị anh hùng trẻ tuổi đứng lên bảo vệ mình. Nó khơi dậy những mơ tưởng từ nơi sâu thẳm trong trái tim của những cô gái. Cho nên sau khi băng bó vết thương cho Mao Kiệt xong, An Tâm không vội ra về mà nán lại xem ảnh của Mao Kiệt, còn uống cốc sữa anh ta pha, hơn nữa, khi em đứng dậy cáo từ, Mao Kiệt khẳng khẳng đòi đưa em về, em cũng không từ chối.

Nhà của Mao Kiệt và ký túc xá của An Tâm đều nằm ở phía bắc thành phố Nam Đức, cũng

phải mất hơn một tiếng đi bộ mới tới nơi. Họ men theo con đường ẩm ướt vắng bóng người, vừa đi vừa nói chuyện vui vẻ. Mao Kiệt có vẻ là người hướng nội, không khéo ăn nói, nhưng thái độ rất niềm nở và chân thành khiến An Tâm cảm thấy thoải mái. Ở Nam Đức, An Tâm không có người thân, người bạn nào, cộng thêm việc thường xuyên phải xa cách với Trương Thiết Quân, sống cuộc sống nghèo khổ và cô độc, có lẽ những lý do đó đã khiến em và Mao Kiệt nhanh chóng trở nên thân thiết.

Những người trẻ tuổi khi ở cạnh nhau thường nói những chuyện lãng mạn và cao xa. Họ vừa đi vừa nói về lý tưởng và tương lai của mình cứ như hai người bạn thân. An Tâm cảm thấy điều đó có chút hoang đường, vì dù sao họ cũng mới quen nhau, nhưng em vẫn để mối quan hệ phát triển một cách tự nhiên.

An Tâm nói về những kế hoạch trong tương lai của em, kế hoạch nào cũng rất thực tế, nhưng khi xâu chuỗi chúng với nhau thì lại trở nên quá cầu toàn. Em nói tạm thời sẽ làm việc ở đó mấy năm để tích lũy vốn sống và kinh nghiệm, sau đó sẽ học tiếp lên thạc sĩ. Sau đó, em muốn có một gia đình hạnh phúc, rồi sinh một đứa con, nếu là con gái thì tuyệt vời nhất. Còn cả chuyện luyện tập Taekwondo nữa, tranh thủ lúc còn trẻ để đoạt giải quán quân của tỉnh hay top mười toàn quốc, về già em sẽ mang huy chương ra ngắm và tự an ủi mình cũng là niềm tự hào cho lớp con cháu sau này. Việc em muốn làm nhiều quá, đối với một người con gái, nếu thực hiện được hết những mục tiêu mà mình đặt ra thì thật là chuyện phi thường. Ví dụ, chỉ tính riêng chuyện sinh con thôi đã là một sự ràng buộc, khiến người mẹ không còn tâm trí làm những việc

khác. Một đứa trẻ từ khi được sinh ra đã trở thành chủ thể của người mẹ, đủ sức làm lu mờ tất cả những thứ khác. Đứa trẻ đó đôi khi còn khiến người mẹ quên mất cả bản thân mình.

Lý tưởng của Mao Kiệt lại vô cùng đơn giản, đó là tiền. Anh ta tin rằng sau này mình sẽ kiếm được rất nhiều tiền. An Tâm từng hỏi anh ta: “Tiền tuy rất quan trọng nhưng nó có thay thế được tất cả những niềm vui của anh không? Anh không muốn xây dựng sự nghiệp, không muốn đạt được một thành công gì đó, không muốn có một tình yêu đẹp sao?”

Mao Kiệt tuyên bố một cách nghiêm túc và hùng hồn: “Cần chứ! Sự nghiệp, thành công, tình yêu, anh đều cần, nhưng muốn có được những thứ đó thì cần phải có tiền. Có tiền rồi, ta mới tự

do chọn lựa tất cả.” Anh ta còn nói ghét nhất cái cảnh phải chạy ngược chạy xuôi kiếm sống, lúc nào cũng phải lo lắng sầu não.

An Tâm cảm thấy suy nghĩ của Mao Kiệt có chút kì lạ, không có sự nghiệp, không thành công thì làm sao có tiền? Sự nghiệp và thành công không hề mâu thuẫn với tiền bạc, chúng là điều kiện tiên quyết để có tiền. Có lẽ anh ta muốn được phát tài sau một đêm. Suy nghĩ này của Mao Kiệt cũng là dễ hiểu, vì trong xã hội, hiện tượng này không hiếm, ngay cả ở vùng đất Nam Đức nhỏ bé đó cũng vậy. Nơi đó gần sát khu vực “Tam giác vàng”, là “con đường hoàng kim” chuyên vận chuyển ma túy giữa Trung Quốc và nước ngoài. Đúng vậy, buôn bán ma túy là dễ kiếm tiền nhất, một vốn bốn lời, không cần có tài chỉ cần có gan. Mấu chốt ở chỗ có dám làm hay không mà thôi.



“Anh có dám làm không?”

An Tâm hỏi thẳng Mao Kiệt, khiến anh ta ngẩn người một hồi lâu, sau đó cười, nói nhỏ vào tai em: “Em có muốn anh làm không? Nếu em muốn, anh sẽ làm. Vì em, anh bất chấp nguy hiểm!”

Lần này đến lượt An Tâm sửng sờ. Giọng nói, thái độ của Mao Kiệt dường như đã vượt quá giới hạn của tình bạn đơn thuần, có chút ám muội. An Tâm giả vờ ngốc nghếch, cười nói: “Sao lại vì em chứ? Anh kiếm tiền là vì anh, vì bố mẹ anh, đúng không nào?”

Mao Kiệt chỉ cười, sau đó cúi đầu, không

đáp.

Từ câu nói lúc trước và sự im lặng sau này của anh ta, An Tâm cảm nhận được đó chính là tình yêu. Em bắt đầu cảnh giác và cẩn trọng hơn, chủ động dừng cuộc thảo luận đang sôi nổi lại. Trong bóng đêm tĩnh lặng, họ nghe rõ từng bước chân của mình, giống như những lời nói thầm trong tim. An Tâm cảm thấy có một người bạn bằng tuổi để chuyện trò thật là tốt. Từ lời kể của em, tôi có thể tưởng tượng ra, ở thành phố nhỏ nơi biên cương, dưới ánh trăng êm ả, một đôi trai gái trẻ tuổi bước đi trong đêm, tiếng bước chân vừa mơ màng vừa kì ảo giống như tâm trạng của họ lúc đó vậy.

Căn phòng trong ký túc xá của An Tâm là do

trường phân cho. Sau này tôi có đến chơi một lần, đó là một khu nhà sàn được dựng bên bờ sông Nam Mãnh. Những ngôi nhà sàn xuất hiện sớm nhất ở Vân Nam chính là nhà của người dân tộc Choang, vì được dựng trên mặt nước nên người ta thường dùng những cây gỗ rất to để chống đỡ sàn nhà, nhằm tránh ẩm ướt. Nói theo cách của người phương Bắc thì ở nhà sàn có một cái thú, đó là giống như được ở trong một ngôi đình hóng mát trên hồ vậy, chỉ tiếc là tôi chưa có dịp được thử qua. An Tâm kể, khu nhà sàn đó được xây dựng từ những năm 1960, không dùng gỗ như những ngôi nhà truyền thống trước kia mà đã được thay bằng gạch đá và ngói đỏ, nhìn từ bên ngoài có chút “phá cách”, trong nhà rộng rãi thoáng trải, rất tiện cho những người thích trang trí nhà cửa theo phong cách hiện đại.

Căn phòng của An Tâm tuy chỉ rộng được có hơn chục mét vuông nhưng khi mở cửa sổ ra, có thể nhìn thấy con sông Nam Mãnh trong xanh hiền hòa, những bè trúc tấp nập qua lại trên sông và những cây gạo hoa nở đỏ ối như ráng chiều phía bên kia sông. Thấp thoáng có tiếng trống từ xa vọng tới. An Tâm nói em không bao giờ phân biệt được đó là tiếng trống nước của người dân tộc Đức Ngang hay tiếng trống chân voi của người dân tộc Thái(\*). Thỉnh thoảng, tiếng trống cất lên khi trên mặt sông vẫn còn giăng một lớp sương mù mờ ảo, khiến cho khung cảnh cứ hư hư thực thực như cõi mộng... Nếu bạn chưa có dịp được tận mắt nhìn thấy cảnh tượng đó thì đừng bao giờ cố tưởng tượng ra nó, vì cảnh thực chắc chắn luôn đẹp đẽ và lay động lòng người hơn nhiều.

*(\*) Đức Ngang và Thái là hai tộc người bản địa*

*sinh sống ở tỉnh Vân Nam, Trung Quốc. Trống nước của người dân tộc Đức Ngang cũng giống như trống thường nhưng khi đánh, người ta thường đổ nước lên mặt trống để tạo ra những âm thanh rất đặc biệt. Trống chân voi của người dân tộc Thái sở dĩ có tên gọi như vậy là vì thân trống có hình dáng giống như chân của loài voi.*

Lúc An Tâm và Mao Kiệt về đến ký túc xá đã là bốn giờ sáng, theo phép lịch sự thông thường, em mời anh ta vào nghỉ một lát, uống nước rồi hẵng về. Mao Kiệt bước vào nhà, em rót nước mời nhưng anh ta không uống mà chỉ nhìn ngó căn phòng. Một căn phòng nhỏ sạch sẽ, ngăn nắp và ấm áp giống như nữ chủ nhân của nó khiến cậu thanh niên ấy có vài phần mong muốn được sở hữu. Thế là sau khi vào phòng được mấy phút, anh ta đã ôm chầm lấy An Tâm, thì thầm vào tai em một câu thế này: “Em yêu anh nhé, anh đảm bảo sẽ mang đến cho em

cuộc sống tốt đẹp nhất!”

Mấy năm sau, khi kể cho tôi nghe về đêm đó, An Tâm đã nói đó là một sai lầm không thể cứu vãn, có lẽ vì khi đó, em đang cần một điều gì đó. Em cần điều gì? Một người con gái một thân một mình nơi biên cương hẻo lánh, hằng ngày lên lớp, tan trường rồi về ký túc xá đọc sách. Một tháng Trương Thiết Quân lặn lội đến thăm em một lần, hai người ở bên nhau được hai ngày rồi em lại phải ôm nỗi cô đơn một mình. Một cô gái trẻ đang độ tuổi xuân sắc, những thứ em cần nhiều lắm. Tôi có thể hiểu được tâm trạng em khi đó. Em và Mao Kiệt có xảy ra chuyện đó thì tôi cũng không thấy phản cảm, tôi có thể chấp nhận được.

Từ đó trở đi, mối quan hệ giữa họ ngày càng

đem lại nhiều phiền phức cho An Tâm. Hầu như đêm nào Mao Kiệt cũng đến ký túc xá tìm An Tâm. Hai năm sau, khi nhắc lại chuyện đó, em cũng rất thẳng thắn, nói hai người đó làm “chuyện đó” hai lần, nhưng càng ngày An Tâm càng cảm thấy áy náy. Em không muốn hai người cứ lén lút như vậy, đặc biệt mỗi lần Trương Thiết Quân lên thăm đều mang cho em rất nhiều món bổ dưỡng do chính tay mẹ anh ta nấu, điều đó khiến em càng cảm thấy có lỗi. Nếu so sánh với Mao Kiệt thì Trương Thiết Quân không đẹp trai bằng, cũng không mạnh mẽ và phóng khoáng bằng, nhưng Thiết Quân là người chính trực, chín chắn, có học vấn, rất xứng đôi với An Tâm. Cuối cùng lý trí đã chiến thắng, An Tâm quyết định chia tay với Mao Kiệt, càng sớm càng tốt.

Nhưng khi em còn chưa biết phải nói thế nào

với Mao Kiệt thì anh ta đã mở lời trước. Đêm đó, anh ta đến ký túc xá tìm An Tâm, muốn làm chuyện đó nhưng bị An Tâm từ chối. Em nói: “Mao Kiệt, chúng ta đừng như thế này nữa, chuyện này sẽ không có lợi cho cả hai chúng ta.”

Mao Kiệt đang miết nhẹ những ngón tay của mình trên người em, nghe em nói vậy, anh ta liền dừng lại, nhìn em, không nói gì. An Tâm định nói tiếp thì anh ta gằn giọng, nói: “Được thôi, chúng ta kết hôn đi, anh sẽ lấy em.”

An Tâm nhìn vào khuôn mặt của Mao Kiệt, khuôn mặt đó rất điển trai. Em biết anh ta thật lòng với em. Em muốn chia tay anh ta nhưng không muốn làm anh ta bị tổn thương, không muốn nói: “Chúng ta không hợp nhau là vì anh



không có học vấn, em sẽ không ở lại Nam Đức lâu, nên không muốn tìm đối tượng yêu đương ở đây...”, em không muốn nói bất kỳ lời nào khiến Mao Kiệt đau khổ, thế nên em chỉ có thể dùng cách thẳng thắn nói ra sự thật.

“Mao Kiệt, em đã có bạn trai, bọn em đã đính hôn rồi...”

Em vốn định nói rõ hơn về mối quan hệ giữa em và Trương Thiết Quân cùng gia cảnh của anh ta, nhưng mới nói xong một câu, sắc mặt Mao Kiệt đã lập tức thay đổi. Anh ta ngẩn ra một hồi lâu rồi bỗng hét lên: “Đừng nói nữa!”, sau đó tức giận đập cửa, bỏ đi.

Phản ứng của Mao Kiệt khiến An Tâm sợ hãi, có lẽ cũng vì phản ứng dữ dội đó mà trong

lòng em cảm thấy có lỗi. Em lại một lần nữa cảm nhận được Mao Kiệt đối với em là thật lòng. Đối lại, em đã lừa dối Mao Kiệt, làm tổn thương Mao Kiệt, cho dù lúc đầu anh ta là người chủ động.

Sau đó, An Tâm muốn gọi điện cho Mao Kiệt hoặc viết cho anh ta một bức thư, nhưng em không biết phải viết thế nào, cũng không muốn bị khó xử khi gặp Mao Kiệt. Em cho rằng anh ta tức giận rồi sẽ chẳng để ý đến em nữa, không đến tìm em nữa. Thế cũng tốt, cứ để anh ta hận em đến hết đời đi. Thời gian là liều thuốc hiệu nghiệm nhất, có thể xóa bỏ mọi thứ.

Em sống những ngày tháng bất an và áy náy, nội tâm giằng xé, không thiết ăn uống. Em tự trách mình nhưng em không hối hận vì đã chia tay với Mao Kiệt. Em bắt buộc phải làm như

vậy, chỉ có thể lựa chọn như vậy mà thôi.

Hai tuần sau, em đã bình tâm lại, không còn đau khổ, dần vặt nữa, cứ nghĩ mọi chuyện đã trôi vào dĩ vãng. Nhưng chính lúc đó, Mao Kiệt lại xuất hiện. Hôm đó, anh ta đến tìm An Tâm rất muộn, vừa vào phòng đã ôm chặt lấy em, nói: “An Tâm, em đi với anh nhé? Anh có tiền, anh có thể nuôi em cả đời này. Em nghỉ việc đi, chúng ta cùng đi khỏi nơi này.”

An Tâm để anh ta ôm một lát, đó cũng là cách bày tỏ lời xin lỗi của em. Sau đó, em nói: “Mao Kiệt, em không muốn bỏ việc. Em không giống anh, em coi sự nghiệp là quan trọng nhất. Nếu không vì sự nghiệp, em đã không đến Nam Đức rồi.”

Mao Kiệt buông em ra. Anh ta nhận thấy trong lời nói của em đầy vẻ nghiêm túc và chín chắn.

Không thể thay đổi được quyết định của em, mặt anh ta đánh lại, hơi thở gấp gáp, anh ta nói: “Anh cứ tưởng em yêu anh.”

An Tâm muốn giải thích nhưng em không biết nên nói thế nào, có nên nhận sai không, hay là cầu xin anh ta tha thứ. Em kéo ghế, định mời anh ta ngồi xuống, nhưng An Tâm chưa kịp mở miệng, Mao Kiệt đã thô bạo đẩy tay em ra. Toàn thân anh ta run rẩy, giọng nói cũng run run

“Anh cứ nghĩ là... em yêu anh cơ đấy!”

Anh ta không cho An Tâm cơ hội giải thích và xin lỗi, đá cửa, chạy đi mất. Từ đó, anh ta không đến tìm An Tâm nữa. Khi bóng dáng anh ta đi khuất cũng là lúc An Tâm bật khóc. Dù sao Mao Kiệt cũng từng mang lại hơi ấm và tiếng cười cho căn phòng lạnh lẽo này.

Vào cái đêm Chung Ninh dẫn vợ chồng chị họ đến Nội Mông hưởng tuần trăng mật. An Tâm đã kể cho tôi nghe câu chuyện về một người đàn ông khác xuất hiện trong đời em. Câu chuyện không có gì đặc biệt, nhưng đoạn kết khiến tôi cảm thấy nuối tiếc và có phần thông cảm cho anh chàng Mao Kiệt không may kia, vì tôi thấy anh ta có chút giống tôi.

## Chương 8

Khi đó, tôi không biết chuyện giữa hai người thực ra vẫn chưa kết thúc, bởi An Tâm chỉ kể đến đoạn Mao Kiệt bỏ đi rồi không kể thêm gì nữa. Em im lặng rất lâu, tâm trạng trĩu nặng, tôi đành chuyển sang chủ đề khác, cố nghĩ cách làm em vui lên.

“Uống chút cà phê nhé, anh đi pha.” Tôi nói.

“Đề em.”

Nói rồi, An Tâm đứng lên, đi xuống bếp,

đường như em muốn trốn ánh đèn vàng âm ảm trong căn phòng khách chứa đầy những ký ức đau thương. Em đã từng ở đây nửa tháng, ngày nào cũng nấu cơm cho tôi ăn nên em chẳng lạ gì ngôi nhà này nữa.

Tôi xuống bếp, rửa phin và cốc cho em. Hai chúng tôi đều im lặng, chỉ có tiếng nước chảy và tiếng âm điện sôi ù ù. An Tâm cầm chiếc cốc tôi đang rửa, nói: “Để em, có người gọi cửa kìa.”

Tôi nhìn đồng hồ, đã hơn mười giờ, ai đến vào giờ này nhỉ? Tôi ra khỏi bếp, đến chỗ hành lang có đèn sáng, nhìn thấy trước cửa quả nhiên có người đang đứng. Tôi hỏi: “Ai vậy?”

Người ngoài cửa chưa chờ tôi cho phép liền bước vào, “Là em!”

Tôi giật mình giống như gặp phải ma, miệng há hốc, đứng như trời trồng, lưng toát mồ hôi hột.

“... Chung Ninh?”

Không sai, quả nhiên là Chung Ninh!

Chung Ninh đắc ý cười, bước tới nhéo tai tôi: “Em gõ cửa lâu như vậy mà giờ anh mới nghe thấy. Không ngờ là em phải không? Em cũng đoán là anh sẽ rất bất ngờ mà.”

Tôi đứng ngẩn ra ở cửa, quên cả nhường đường cho cô ta vào. “Chẳng phải em đi Nội Mông rồi ư? Máy bay lỡ chuyến hả?”



Tôi nghi hoặc không biết đó có phải là Chung Ninh thật không. Hai tiếng trước, rõ ràng tôi đã đưa cô ta ra sân bay, rồi chính mắt tôi thấy cô ta và vợ chồng chị họ đi vào cửa soát vé. Đáng lẽ giờ này Chung Ninh đang ở trên trời mới phải chứ!

Chung Ninh nghiêm trọng nói: “Chẳng phải anh muốn em về sớm sao? Em nghe lời anh còn gì!”

Cô ta thấy tôi cứ ngẩn ra, liền phá lên cười, nói: “Em không lên máy bay, em đã gọi cho khách sạn ở Nội Mông, bảo họ dẫn vợ chồng chị họ đi chơi rồi. Em nói với người ở sân bay là em có việc gấp, không đi được, chẳng lẽ họ lại không cho em xuống máy bay. Cùng lắm là

không hoàn lại tiền vé thôi. Thế nào, em đã hủy vé, đã phải xin lỗi vợ chồng chị họ chỉ để về đây với anh thôi đấy, anh không vui sao? ”

Chung Ninh nhận ra sự bất ngờ đến đờ đẫn của tôi, đắc ý vút túi xách lên sofa, quàng tay ôm cổ tôi, áp sát vào người tôi, cười rồi ra lệnh: “Ôm em đi!”

Tiếp theo, cô ta đu lên người tôi. Tôi chưa chuẩn bị kịp, suýt nữa làm cô ta ngã, thế là vội ôm lấy cô ta. Sau đó là một tình huống không thể nào né tránh, An Tâm bung cà phê lên. Trong căn phòng khách nhỏ bé, hai người đàn bà bốn mắt nhìn nhau chăm chăm, còn tôi chỉ hận không đào được một cái hố để chui ngay xuống.

Chung Ninh dường như quên mất là mình vẫn

đang đu lên cổ tôi, đưa mắt dò xét An Tâm, giọng sắc nhọn, hỏi: “Ồ, ai thế?”

An Tâm bung khay cà phê, đứng sững ở cửa bếp. Em đương nhiên có thể nhìn ra mối quan hệ giữa tôi và Chung Ninh. Chung Ninh ôm cổ tôi, còn tôi thì vòng tay ôm lấy eo cô ta, chẳng cần hỏi cũng biết đó là loại quan hệ gì! Chung Ninh lúc này cũng đoán được vai trò của An Tâm, một người phụ nữ nửa đêm nửa hôm rồi mà còn ở trong nhà tôi, còn có thể là gì chứ! Cô ta quay đầu lại, hét vào mặt tôi.

“Đây là ai, cô ta là ai?”

Tôi buông tay, thả cô ta xuống, nói dối một cách vô thức: “Cô ấy” là bạn học của anh, hôm nay đến Bắc Kinh, tiện thể đến thăm anh luôn.

Tôi cũng không biết sự dối trá ấy là thông minh hay ngu xuẩn, chỉ biết người đầu tiên trấn tĩnh lại và tỏ vẻ tự nhiên nhất lại chính là An Tâm. Em đặt cà phê xuống, bình tĩnh nói với tôi: “Ồ, anh có khách à, vậy em về đây.”

Chung Ninh lập tức gọi em lại: “Đợi đã, đừng đi! Cô là bạn học của anh ấy phải không?”

Giọng của Chung Ninh sắc như dao, thái độ của cô ta đối với An Tâm khiến lòng tôi như có lửa đốt, rất muốn xông đến cho cô ta một bài học. Nhưng tôi đã kiềm chế lại, nói: “Chung Ninh!”

Chung Ninh quay lại, nhìn tôi một cách hằn

học: “Sao, em không có quyền hỏi ư?”

Tôi cũng gằn giọng: “Cô ấy là khách, em không thể lịch sự được ư?”

Cả hai chúng tôi đều tức giận, chỉ có An Tâm là bình tĩnh. Em không tỏ thái độ gì mà ung dung mở cửa đi về, còn quay đầu nói tạm biệt tôi rồi nhẹ nhàng đóng cửa lại.

Câu “Tạm biệt” đó vô cùng lạnh nhạt, cứ như đầy ắp sự thù hận.

An Tâm đi rồi, chỉ còn lại tôi và Chung Ninh, tôi cũng không còn căng thẳng nữa, vì muốn nói dối thế nào cũng được, có thể giải thích, cũng có thể giả vờ tức giận.

“Người ta là bạn học, tốt nghiệp xong được phân về quê công tác, hơn một năm nay không gặp mặt, giờ đến Bắc Kinh thăm anh thì sao nào? Thái độ của em đối với người ta mà bị truyền ra ngoài thì các bạn học sẽ nghĩ thế nào về anh? Họ sẽ cười anh! Chẳng lẽ em không muốn giữ thể diện cho anh sao?” Tôi bực tức nói.

Chung Ninh liếc mắt nhìn tôi, sau đó lặng lẽ quan sát căn phòng, lật chỗ nọ giờ chỗ kia, cứ như thể đang tìm bằng chứng của đôi gian phu dâm phụ. Kết quả là chẳng tìm được gì. Cuối cùng, cô ta nói: “Em biết bọn đàn ông các anh ai cũng muốn giữ thể diện, nếu vậy thì đừng làm những chuyện mất thể diện. Dương Thụy, em nói cho anh biết, chuyện gì em cũng có thể tha thứ

cho anh, anh nói tạm thời không muốn kết hôn, em cũng nghe anh, nhưng có một điều, anh đừng tưởng anh thông minh, làm chuyện gì người khác cũng không biết nhé. Giấy không bọc được lửa, ăn vụng thì phải biết chùi mép, đừng để em bắt được nếu không anh sẽ phải hối hận đấy!”

Tôi không nói gì.

Đêm hôm đó, Chung Ninh ngủ lại nhà tôi. Cô ta yêu cầu nhưng tôi không có hứng thú, biểu hiện rất bị động. Chung Ninh mơn trớn một lúc lâu mà cũng không làm cho tôi lấy lại được tinh thần, có vẻ tức giận nói: “Anh sao vậy, giận em cái gì chứ? Sao anh không nghĩ đến chuyện em không lên máy bay chỉ để về đây gặp anh, vậy mà anh được lắm, đêm hôm khuya khoắt lại ở cùng với một người đàn bà làm gì hả? Em nhìn

thấy không tức sao được. Thế mà anh còn giận em. Dạo trước, em đi công tác nước ngoài suốt, ai mà biết được ở nhà anh làm những trò gì!”

Thực ra tôi không tức giận, chỉ là trong lòng tôi rối bời khi nghĩ tới An Tâm. Sau chuyện đó, hình tượng của tôi trong mắt em chắc chắn sẽ bị sụp đổ, em chắc chắn sẽ rất đau lòng, giống như Mao Kiệt vậy. Em chỉ khác Mao Kiệt ở chỗ không đập cửa bỏ đi.

Sáng hôm sau, Chung Ninh cùng tôi tham gia cuộc họp xây dựng nhà thi đấu Quốc Ninh, nghe kiến trúc sư trình bày phần thiết kế. Chung Quốc Khánh cũng đến, phần thuyết trình đó chủ yếu là cho anh ta nghe. Tôi ngồi cạnh mà đầu óc cứ để đi đâu, đến trưa thì tan họp, Chung Quốc Khánh mời mấy tay kiến trúc sư đi ăn cơm, nói còn một



sổ vẫn đề sẽ vừa ăn vừa bàn tiếp. Chung Ninh kéo tôi đi theo, tôi viện cớ đau đầu khó chịu, muốn tìm chỗ nào đó nghỉ ngơi. Chung Ninh nghĩ chắc do tôi qua cô ta hành tôi ghê quá nên hôm nay tôi chẳng còn chút sức lực nào, liền để tôi được tự do, lúc đi còn dặn dò mấy câu ra vẻ quan tâm.

Tôi vừa ra khỏi công ty liền gọi điện ngay cho An Tâm. Phòng thường trực của trường Kinh Sư thường xuyên vắng người, tôi phải gọi mấy lần mới có người tới nhắc máy. Tôi nhờ người đó đi gọi An Tâm, kết quả đợi rất lâu mới biết An Tâm không có nhà. Tôi biết là em có nhà nhưng không muốn nghe máy. Tôi bỏ bữa trưa, chạy thẳng tới trường võ, tới phòng tập Taekwondo, quả nhiên em đang ở đó. Em đang giặt giẻ lau ở bồn nước, biết tôi đứng đằng sau nhưng cố tình không quay đầu lại.

“Em giận anh à?” Tôi hỏi.

“Không.”

“Anh yêu em.”

Em quay đầu lại, định đi ra ngoài, nói:  
“Người anh yêu nhiều quá nhỉ.”

Tôi chặn em lại, có phần kích động, nói:  
“Không phải thế đâu. Em phải nghe anh giải thích!” Giọng tôi to tới mức có chút thô lỗ.

An Tâm dừng lại, ngẩng đầu nhìn tôi nhưng tôi lại không biết phải giải thích thế nào.

Tôi không dám nhìn thẳng vào mắt em. Tôi nhìn sang hướng khác, nhỏ giọng lặp lại câu: “Anh yêu em.”

An Tâm lắc đầu, nói: “Dương Thụy, anh biết không, em chỉ muốn một cuộc sống bình an, em không muốn dính vào những chuyện thị phi. Em hi vọng anh hãy để em được sống yên ổn như trước đây.”

Khi nói câu cuối, tôi nhận ra giọng em hơi run, rồi em đi ra. Tôi muốn kéo em lại nhưng lúc này lại có người tới gọi em đi giúp chuyển đồ ở phòng tập. An Tâm đi theo người đó, còn tôi đứng chết lặng nghe tiếng nói và nhìn bóng họ xa dần.

Tối hôm đó, rất muộn, tôi chắc chắn em đã

tan học và quay về trường rồi mới gọi điện cho em. Vẫn là bác Trương nhắc máy, vừa nghe thấy giọng của tôi, ông ta liền sỗ sàng quát: “Tìm An Tâm hả, An Tâm không có nhà!”

Còn chưa chờ tôi hỏi câu thứ hai, ông ta đã dập máy. Tôi cũng vút điện thoại xuống, hậm hực chửi một câu: “Mẹ kiếp!”, không biết lúc đó tôi chửi ông ta hay là An Tâm nữa.

Tôi không đi tìm An Tâm nữa. Mấy hôm sau, tôi nhận được giấy báo lĩnh tiền của bưu điện, số tiền là năm nghìn tệ, địa chỉ gửi là ở Nam Đức, Vân Nam, tên người gửi là An Tâm. Đến lúc đó thì tôi biết chắc, tôi và An Tâm đã kết thúc rồi.

Đó là lần đầu tiên tôi thực sự có tình cảm với một người con gái và cũng là lần đầu tiên tôi thất

bại, mùi vị thất bại thật khó diễn tả. Một ngày đầu, tôi có cảm giác đau đớn khi lòng tự tôn bị chà đạp, nhưng một ngày sau, đầu óc tôi tràn ngập những cảnh tượng vui vẻ khi ở bên An Tâm. Từng câu chuyện, từng tình tiết, tôi đều nhớ rõ.

Tôi không sao kìm nén được cảm xúc, nghĩ đi nghĩ lại thì An Tâm là người con gái tốt nhất trong những người tôi từng quen.

Có lẽ Lưu Minh Hạo nói đúng, An Tâm từ quê ra, khác hẳn với những cô gái thành thị. Sự thuần khiết, chịu thương chịu khó và vô tư không vụ lợi của cô gái tỉnh lẻ, đối với một người chưa một lần rời khỏi Bắc Kinh như tôi, là một điều thú vị và mới mẻ, hoặc theo cách nói của Lưu Minh Hạo thì là “hợp khẩu vị” của tôi.

Tôi cố gắng nhắc nhở bản thân không nên đi

tìm An Tâm nữa, hãy toàn tâm toàn ý cho công việc, để công việc chiếm lấy toàn bộ thời gian và sức lực. Ở công ty, tôi đối xử chan hòa với mọi người, không bao giờ ỷ thế là người yêu của Chung Ninh mà lên mặt, khi gặp Chung Quốc Khánh, tôi cũng kính cẩn chào anh ta một tiếng “Chung tổng”. Tôi cũng cố gắng duy trì mối quan hệ tốt đẹp với Chung Ninh , tránh gây sự cãi vã, lúc cần nghiêm túc thì nghiêm túc, khi nào có thể thoải mái thì thoải mái, không lạnh nhạt cũng chẳng nhiệt tình.

Trong buổi họp báo chúc mừng tòa cao ốc Quốc Ninh hoàn thiện, tôi đã gặp bố tôi.

Lâu rồi không gặp ông, tôi thấy ông béo hơn trước. Buổi lễ đó do ông chủ trì, từ động tác cho

đền nét mặt đều vui phơi phới. Buổi lễ kết thúc, ông gọi tôi ra, nhét vào tay tôi quyển sổ tiết kiệm, nói: “Cầm lấy, mua cho Chung Ninh chiếc nhẫn, việc này đàn ông nên chủ động. Coi như bố tặng quà cưới cho con trước.”

Tôi mở sổ tiết kiệm ra xem, chẵn mười nghìn tệ. Mặc dù lương của bố tôi cao hơn trước đây nhưng mười ngàn tệ đối với ông mà nói không phải là con số nhỏ. Tôi định trả lại cho bố, nói: “Bố, bố lo gì chứ, giờ vẫn còn sớm mà.”

Bố tôi trợn mắt, mắng: “Cái thằng này, sao con bướng bỉnh thế! Đây là món quà người ta tặng khi yêu nhau, con có hiểu không hả? Kim cương đại diện cho sự vĩnh cửu, tặng nhẫn kim cương là thể hiện tình yêu thuần khiết và vĩnh cửu, phải tặng ngay bây giờ, chờ kết hôn rồi thì

còn gì là lãng mạn nữa. Kết hôn xong, còn phải lo cơm áo gạo tiền con ạ.”

Ngay cả mấy lời quảng cáo trên ti vi bố tôi cũng lòi ra nói, đủ thấy từ ngày vào làm ở Quốc Ninh, cả suy nghĩ, tính cách lẫn giọng điệu của ông đều đã thay đổi. Ông cần nhằn tôi thêm mấy câu nữa rồi nhằn nhó bỏ đi. Tôi cầm mười nghìn tệ trong tay, lặng người.

Hôm sau, tôi đến trung tâm thương mại Quý Hữu, chọn một chiếc nhẫn kim cương đơn giản. Giá tiền là một con số may mắn: Chín ngàn chín trăm chín mươi chín tệ. Tôi trả tiền. Chiếc nhẫn được để trong một chiếc hộp nhung màu đỏ thẫm sang trọng, bên ngoài thắt một chiếc nơ và được đựng trong một cái túi xinh xắn. Thời khắc cô nhân viên đưa chiếc túi đó cho tôi, trước mắt



tôi chợt xuất hiện hình ảnh của An Tâm, tôi nghĩ nếu món quà này là dành cho An Tâm, không biết tâm trạng của mình sẽ như thế nào nhỉ?

Mấy ngày sau, vào một buổi chiều, Chung Ninh gọi điện, báo tôi đến nhà cô ta ăn cơm, tôi liền đem món quà ấy đến. Chung Ninh và Chung Quốc Khánh sống trong một ngôi biệt thự cạnh vườn hoa Hương Giang, tôi từng đến đó nhiều lần nên bảo vệ đều biết mặt tôi. Hôm đó, Chung Quốc Khánh cũng ở nhà. Lúc sắp ăn cơm, trước mặt Chung Quốc Khánh, tôi lấy chiếc túi đó ra tặng cho Chung Ninh.

Lúc đầu, Chung Ninh còn nói: “Anh cần gì phải tặng quà cho em, chúng mình đã quá quen thuộc rồi mà.” Nhưng khi mở ra xem, thấy đó là một chiếc nhẫn, cô ta không giấu nổi vẻ ngạc

nhiên, khuôn mặt tràn ngập hạnh phúc, hỏi: “Ồ, anh tặng em món quà này là có ý gì thế?”

Tôi nói: “Không có ý gì, chỉ là muốn tặng em thôi.”

Chung Ninh cười, bước tới gần tôi, nói: “Vật này anh phải đính thân đeo lên tay em.”

Tôi nghĩ đó hẳn là một quy tắc khi tặng nhẫn, thế là tôi nâng bàn tay cô ta lên, đeo chiếc nhẫn vào ngón áp út. Cô ta vui mừng giơ bàn tay lên ngắm nghía, ra điều muốn tôi hôn lên bàn tay ấy.

Tôi hôn bàn tay cô ta, cô ta cũng hôn lại vào môi tôi một cái. Anh trai cô ta cười, nói: “Này này, trước mặt người khác đừng có thân mật quá

chứ.”

Sau bữa cơm hôm đó, Chung Ninh rất vui vẻ, không những thế còn kể rất nhiều chuyện, thậm chí cả những chuyện cười liên quan đến tình dục, đến nỗi Chung Quốc Khánh cũng không nghe nổi, nói: “Sao em toàn kể những chuyện tẻ nhị đó thế? Đàn ông nói còn tạm được, em là phụ nữ, nói mấy chuyện đó thật chẳng lịch sự chút nào.”

Chung Ninh nói: “Có gì ghê gớm chứ, dù sao cũng đâu có người ngoài ở đây, đùa chút cho vui mà.”

Chung Quốc Khánh lắc đầu, nói với tôi: “Nó có bao nhiêu tật xấu, đều thể hiện trước mặt chú hết rồi.”

Chung Ninh bấu môi, nói: “Anh hỏi Dương Thụy xem, em với anh ấy ai có nhiều tật xấu hơn.”

“Anh thì có tật xấu gì nào?” Tôi hỏi.

Chung Ninh trả lời ngay: “Tật xấu gì anh còn không biết sao!”

Tôi biết cô ta có ẩn ý gì, liền giả ngốc cho qua chuyện.

Ăn cơm xong, Chung Ninh vào thư phòng nghe điện thoại của một người bạn. Đúng là phụ nữ, hễ cầm điện thoại lên là nói một tràng không nghỉ. Chung Quốc Khánh châm thuốc, ngồi nói chuyện với tôi ở phòng khách.

“Thế nào, định khi nào thì tổ chức?” Anh ta hỏi tôi.

Lúc đầu, tôi hơi bất ngờ khi anh ta hỏi về vấn đề đó, sau nghĩ cũng phải, hôm đó tôi đã tặng nhẫn kim cương cho em gái anh ta, cái tròng này là do tôi tự chui đầu vào chứ nào ai ép buộc, thế là tôi vội đáp: “Em chưa nghĩ tới chuyện đó, bọn em còn trẻ, vội gì. Tuổi bọn em cộng lại cũng chưa tới bốn mươi năm.”

Thái độ của Chung Quốc Khánh bất chợt nghiêm túc hẳn lên, anh ta nói: “Bố mẹ Chung Ninh đều không còn nữa, là anh trai, cũng là người thay mặt bố mẹ, chuyện này, anh đề nghị nên sớm tổ chức. Anh chỉ nghĩ cho hai đứa và cũng vì công ty thôi, chú với Ninh Ninh thành vợ

thành chồng rồi, anh có thể giao lại nhiều việc ở công ty cho chú. Quốc Ninh ngày một phát triển, trong khi anh lại đang thiếu người. Anh biết công ty tư nhân không nên giao cho người ngoài, nhưng không còn cách nào khác. Thời buổi này, tìm người giỏi giang không dễ, tìm một người trung thành càng khó, anh cũng đã từng bị lừa, trước đây có dùng vài người có chuyên môn, học vấn cao, anh thực lòng đối tốt với họ, nhưng người Trung Quốc ai cũng muốn làm ông chủ, một khi họ đã đủ lông đủ cánh, có thể bay đi là y như rằng trở mặt với anh. Chẳng giấu gì chú, những đối thủ cạnh tranh bây giờ đều đã từng làm thuê cho anh, cuối cùng họ đều phản lại anh. Chưa hết, có người nhìn thật thà nhưng lại bòn rút tiền của công ty. Chung Ninh tuy thích làm quản lý nhưng nó là con gái, vẫn còn non lắm, hơn nữa tính khí nóng nảy, dễ gây hiềm khích trong công ty, về lâu về dài thì không phải là biện

pháp hay. Nếu chú trở thành một thành viên trong gia đình này, sẽ giúp anh được nhiều việc. Chú có bằng đại học, là đàn ông, lại thông minh chăm chỉ, đi theo anh, dần dần học tập, chẳng mấy chốc sẽ thành tài. Sau này, anh sẽ giao lại công ty cho chú, mấy năm nay, anh thấy mệt rồi.”

Chung Quốc Khánh nói một cách nghiêm túc, tôi cũng nghiêm túc nghe. Hơn nữa, anh ta lớn hơn tôi đến mười mấy tuổi, đó là lần đầu tiên có một người lớn tuổi như thế nói với tôi những lời tâm huyết từ tận đáy lòng, thế nên tôi rất cảm động. Sự nghiệp đang nảy mầm lại được tưới nguồn nước mát, tôi hăng hái chấp nhận ngay. "Anh, em nghe lời anh. Chuyện của em và Chung Ninh nên tiến hành thế nào, anh cứ quyết định."

Thế là chỉ với một chiếc nhẫn và một câu nói, tôi đã hồ đồ quyết định gắn nửa đời còn lại của mình với Chung Ninh.

Ngày cưới do bố tôi và Chung Quốc Khánh bàn bạc chọn lựa. Bố tôi đương nhiên là không có ý kiến gì, cuối cùng định vào ngày Chủ nhật của một tháng sau. Tuy không phải là ngày lễ tết gì, nhưng trong lịch nói đó là ngày hoàng đạo, thích hợp để dựng vợ gả chồng, hơn nữa là ngày Chủ nhật, mọi người cũng có thời gian đến dự.

Vừa mới chọn ngày xong, Chung Quốc Khánh lại gọi tôi đến phòng làm việc của anh ta để nói chuyện. Phòng làm việc của anh ta ngay cạnh phòng của Chung Ninh nhưng diện tích lớn hơn, bàn làm việc cũng to đẹp hơn. Chung Quốc Khánh ngồi ở đó, thái độ nghiêm túc, chỉnh tề,



khiến tôi cũng cảm thấy hơi căng thẳng. Trông thì giống như bàn chuyện công việc nhưng thực ra chúng tôi nói chuyện hôn lễ, những chuyện rất bình thường trong gia đình.

Chung Quốc Khánh nói: "Anh chỉ có một đứa em gái, cũng là người thân nhất của anh, giờ anh giao nó cho chú, chú có chịu trách nhiệm đến cùng không?"

Tôi do dự một lát mới nói: "Em sẽ cố gắng hết sức."

Chung Quốc Khánh nhìn tôi với ánh mắt không hoàn toàn hài lòng, dường như đang thắc mắc câu trả lời mơ hồ đó của tôi có ý gì. Có lẽ anh ta tưởng tôi sẽ vô cùng xúc động, sẽ thề thốt nọ kia, sẽ đổ mắt tía tai, nhưng thực tế tôi lại

không làm gì cả, chỉ tỏ ra rất bình thản và nói một câu làm người nghe không hiểu đồng thời không mấy yên tâm. Thế là anh ta trầm giọng, nói: "Trước đây, anh nghe nói chú rất thân thiết với một cô tạp vụ ở trường Kinh Sư, giờ còn qua lại không?"

Tôi giật mình, không ngờ anh ta lại biết chuyện An Tâm, cũng không ngờ anh ta hỏi tôi về chuyện đó vào lúc này. Tôi ngẩn ra một lúc mới hỏi lại: "Anh nghe ai nói vậy?"

Chung Quốc Khánh bình thản nhìn tôi, nói: "Bây giờ chú đã xác định với Chung Ninh rồi nên phải chú ý đến mọi hành vi của mình. Anh lăn lộn trong thương trường bao năm, không có điều tiếng gì, được cái có nhiều bạn bè, chú muốn giấu anh chuyện gì cũng không dễ đâu.

Chuyện trước đây của chú, anh không quan tâm, nhưng từ giờ trở đi, chú đừng có bắt nạt Chung Ninh. Hơn nữa, giờ thì ai cũng biết quan hệ của chú với Chung Ninh rồi, chú mà làm gì sai trái tức là làm mất mặt anh, người trong thương trường, mất gì thì mất chứ không thể mất mặt."

Tôi cúi đầu, không nói gì. Chung Quốc Khánh vừa dấm vừa xoa, nói: "Sau khi kết hôn, nếu hai đứa muốn sống ở vườn hoa Hương Giang cũng được, căn nhà hơn bốn trăm mét vuông chắc đủ rộng rồi nhỉ. Nếu muốn sống riêng thì anh sẽ mua cho căn nhà khác, chung cư hay biệt thự đều được, tùy hai đứa chọn, coi như là quà cưới anh tặng hai đứa."

Tôi đương nhiên không muốn sống chung một nhà với Chung Quốc Khánh, và Chung Ninh

cũng muốn ở riêng, thế là bọn tôi hề có thời gian liền ra ngoài xem nhà. Chung Ninh ưng ý một ngôi biệt thự ở hoa viên Phú Thành, môi trường tốt, nhà đẹp, phong cách quản lý quốc tế, phải cái giá đắt. Khi Chung Ninh nói chuyện này với Chung Quốc Khánh, anh ta cũng phải chau mày.

Chung Ninh vùng vằng nói: "Anh, đây là việc đại hỉ của em, cả đời chỉ có một lần, em không muốn làm qua loa."

Chung Quốc Khánh do dự hồi lâu, cuối cùng cũng gật đầu. Máy hôm sau, Chung Ninh luôn tỏ ra vui vẻ, ngoan ngoãn hết mức.

Tôi cũng vui, nhưng nói đúng ra đó chỉ là sự hưng phấn của thần kinh và nó sẽ không tồn tại được lâu. Đối với tôi, kết hôn với Chung Ninh

chẳng qua là sự lựa chọn để phát triển sự nghiệp chứ không phải xuất phát từ tình cảm. Thành công trong sự nghiệp và hạnh phúc trong tình yêu luôn là hai vấn đề không tương xứng mà tôi phải lựa chọn, nên tôi cứ để cho nó phát triển tự nhiên, nghĩ bụng trước sau gì mình cũng phải làm.

Tuy chưa làm đám cưới nhưng tôi đã dọn về hoa viên Hương Giang, ở trong biệt thự rộng gần bốn trăm mét vuông ấy có một căn phòng rất thoải mái dành cho tôi. Trong phòng có nhà vệ sinh rất to, có bồn tắm rất rộng, nằm ngâm mình trong bồn nước nóng có thể nhìn thấy một màu xanh rì của hoa lá xung quanh nhà.

Ở công ty, Chung Quốc Khánh cũng bắt đầu có kế hoạch giao quyền cho tôi. Anh ta cho tôi

dự thính nhiều cuộc họp quan trọng, tham gia nhiều hoạt động, khách hàng lớn bé đều giới thiệu với tôi, để tôi tích lũy kinh nghiệm, nắm bắt tình hình kinh doanh và mở rộng các mối quan hệ. Anh ta trao cho tôi một cái danh hão là trợ lý chủ tịch hội đồng quản trị của tập đoàn Quốc Ninh, tôi không còn là chỉ huy phó công trình nhà thi đấu nữa. Chính vì thế, vào ngày làm lễ khởi công công trình, tôi xuất hiện với chức danh mới, so về vị trí còn cao hơn sếp cũ của tôi là Biên Hiệu Quân. Khi gặp tôi, anh ta lại càng khách sáo hơn trước, hễ mở miệng là gọi Dương tổng, thân thiết tới mức làm tôi nổi cả da gà.

Hôm đó, Lưu Minh Hạo cũng có mặt, cậu ta đeo trước ngực một bông hoa có ghi chữ "Khách mời". Quãng thời gian đó, Lưu Minh Hạo dựa vào các mối quan hệ của mình và chức danh cổ đông của công ty Kiến trúc và vật liệu

xây dựng Long Hoa, chạy đôn chạy đáo khắp nơi để giành được hợp đồng cung cấp thiết bị trị giá gần tám triệu tệ cho Quốc Ninh. Đến dự buổi lễ ngày hôm đó còn có hiệu trưởng trường Kinh Sư và mấy vị quan chức trong ngành thể thao cùng vài vận động viên đã hết thời. Cả đám người xúm vào chào hỏi, chúc mừng một vị "quan lớn" vừa mới về hưu nhưng đức cao vọng trọng mà Chung Quốc Khánh mời đến, ai cũng hớn hở ra mặt. Biểu lễ diễn ra đơn giản nhưng không kém phần trang trọng. Đôi bên đọc bài phát biểu, sau đó cùng nhau xúc từng xẻng đất đầu tiên tượng trưng cho việc đào móng rồi cùng nhau chụp ảnh lưu niệm.

Sau đó, tất cả kéo nhau ra nhà hàng Vạn Gia Đăng dùng bữa. Khi mọi người rầm rầm lên xe, tôi nói nhỏ vào tai Chung Ninh: "Anh không đi đâu, bụng anh khó chịu quá, với lại anh không

muốn ăn cơm mời khách, ồn ào lắm."

Chung Ninh nhìn tôi, cả buổi sáng bị ánh nắng chiếu vào nên mặt tôi hơi đỏ, mồ hôi nhễ nhại. Cô ta nói: "Thế em cũng không đi, bụng anh khó chịu thì em đưa anh đi ăn bát cháo."

Tôi nói: "Không cần đâu, em không đi không được, anh trai em sẽ không vui đâu. Lần trước anh kêu đau đầu để thoái thác, anh ấy liền mắng anh nhiều sự, em vẫn nên đi thì hơn."

Chung Ninh nghe theo, dặn dò tôi mấy câu rồi theo khách khứa lên xe. Tôi đợi đến khi chiếc xe khuất bóng rồi mới quay về trường võ.

Chưa đến giờ ăn trưa, tôi chạy thẳng một



mạch đến phòng tập.

Ở đó có một lớp đang học, nhìn thấy huấn luyện viên, tôi còn chưa kịp chào thì ông ta đã niềm nở tiến tới, nói: “Ồ, nghe nói giờ cậu là ông chủ của trường này rồi, thôi thì nể tình thầy trò, sau này dành miếng cơm cho tôi nhé.”

Tôi gượng cười, chẳng có chút hứng thú nói chuyện phiếm, hỏi luôn: “Hôm nay An Tâm có đến không ạ?”

“Ai?”

“An Tâm, cô tạp vụ ấy ạ.”

“Ồ, cô ta à, cô ta đi rồi. Cậu tìm cô ta có

việc à?”

“Đi rồi? Cô ấy đã rời khỏi trường rồi sao?”

“Cô ta bị đuổi việc từ lâu rồi. Người khác không biết nhưng cậu chắc chắn phải biết chứ.”

“Bị đuổi việc? Vì sao vậy ạ?” Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Tôi cũng không rõ, chỉ biết là bị trường đuổi việc. Nghe nói cô ta có quan hệ lằng nhằng bên ngoài, trường chúng ta dù sao cũng là của nhà nước, nhờ cô ta làm gì ảnh hưởng đến trường thì không hay.”

Tôi sẽ chờ một lúc lâu mới quay người bước

đi. Huấn luyện viên nói gì đó sau lưng tôi nhưng tôi không nghe rõ.

Tôi chạy tới phòng An Tâm, cửa phòng khóa, tôi nghiêng đầu nhìn vào khe cửa, bên trong tối om, chẳng nhìn thấy gì. Tôi lại chạy tới văn phòng, vừa hay thấy Giám đốc Mã đang cầm hộp cơm đi ra, chắc là định tới nhà ăn. Tôi biết Giám đốc Mã rất hi vọng sau khi Kinh Sư hợp tác với công ty Quốc Ninh, ông ta sẽ tiếp tục được đảm nhiệm chức giám đốc, nhưng thực ra lãnh đạo Quốc Ninh không thích ông ta lắm, hôm nay đi ăn mừng ngày khởi công công trình cũng không mời ông ta. Tôi an ủi ông ta vài câu rồi hỏi: “Giám đốc Mã, vì sao An Tâm bị đuổi việc vậy?”

“An Tâm?” Chắc Giám đốc Mã định nhờ vả

tôi gì đó, nên ông ta rất bất ngờ khi tôi hỏi một câu như thế, một lúc sau mới nói: “Cậu đến đây chỉ để tìm cô nhân viên tạp vụ đó sao, cậu quen cô ta hả?”

Tôi đáp bừa: “À, cô ấy” là bạn học của em gái em. Cô ta mắc lỗi gì mà lại bị trường đuổi việc ạ?”

“À, đuổi việc cô ta là ý của công ty Quốc Ninh. Giờ Quốc Ninh là bạn đối tác của trường và là cổ đông lớn trong công trình xây dựng nhà thi đấu, ý kiến của họ, chúng tôi không thể không tôn trọng.”

“Là ý của công ty Quốc Ninh sao?” Tôi nghe như sét đánh bên tai, đầu óc mù cả đi.

“Vì sao? Cô ấy đã đắc tội với ai?” Tôi biết rõ nguyên nhân là gì nhưng vẫn hỏi một cách vô thức.

“Nghe nói tác phong sinh hoạt của cô ta không đứng đắn lắm, không chừng còn làm cả nghề bán sắc kiếm tiền nữa. Loại người này nếu biết sớm, chúng tôi cũng sẽ chủ động cho nghỉ việc.”

Tôi tức đến nghẹn họng, không nói nên lời, mãi mới thốt được một câu: “Dựa vào cái gì, họ dựa vào cái gì mà đánh giá người ta?”

Giám đốc Mã dường như không có bằng chứng cụ thể, liền viện bừa một lý do: “Người của công ty Quốc Ninh quen nhiều biết rộng, tôi đoán là họ biết chuyện của cô ta.”

Tôi gần như hét vào mặt ông ta: “Thế thì các ông cũng phải điều tra cho rõ rồi mới nói chứ! Người ta chỉ mới nói vậy, các ông không điều tra gì cả đã đuổi việc cô ấy, đuổi người ta thì người ta sống thế nào hả?”

Giám đốc Mã ngạc nhiên, không hiểu vì sao tôi lại nổi nóng chỉ vì bạn học của một đứa em bị đuổi việc, nhưng ông ta vẫn nhẫn nại giải thích: “Cô ta không phải là nhân viên chính thức của trường, chúng tôi cũng không thể đi khắp nơi điều tra lai lịch của cô ta được, mà cổ đông lớn đã có ý kiến thì chúng tôi phải tin chứ. Hơn nữa, nếu chúng tôi không đuổi việc của cô ta, bên các anh không đầu tư vào nữa, tổn thất sẽ rất lớn.”

“Cô ấy đi đâu?” Tôi hỏi một câu vô vọng.

“Không biết, đi được hơn một tháng nay rồi.”

Tôi nhận ra, căn cứ vào thời gian Giám đốc Mã nói thì sau cái đêm Chung Ninh nhìn thấy An Tâm ở nhà tôi không lâu, bọn họ đã đuổi việc em. Việc đó đã xảy ra được hơn một tháng, vậy mà tôi không hề hay biết. Tôi chỉ lo việc kết hôn, tìm nhà, mua đồ đạc mà không hề biết chính mình đã phá hủy cuộc sống của em.

Tôi rất khó chịu, rất tức giận! Tôi có lỗi với em!

Hôm đó, tôi không về hoa viên Hương Giang mà trở về căn nhà nhỏ của mình. Bữa trưa và bữa tối, tôi không ăn, cũng không hề thấy đói.

Tôi chỉ cảm thấy tức giận. Tôi tức giận đến nỗi chỉ muốn nhốt mình trong phòng và nhớ về An Tâm.

Hơn tám giờ tối, Chung Ninh gọi điện thoại cho tôi. Tôi bắt máy, nghe tiếng ồn ào trong điện thoại thì có thể đoán cô ta đang ăn cơm ở nhà hàng.

Chung Ninh hỏi: “Anh đang ở đâu vậy, sao cứ tắt máy suốt?”

“Anh đang ở nhà.”

“Ở hoa viên Hương Giang?”

“Không, anh không ở đó.” Dứt lời, tôi dập



máy.

Nửa tiếng sau, Chung Ninh đến nhà tôi, gõ cửa dồn dập. Tôi mở cửa, không buồn nhìn cô ta mà quay lại ngồi xuống sofa. Trong phòng tối om, Chung Ninh gõ mạnh vào công tắc đèn, hỏi thẳng thừng: “Anh sao vậy, ai chọc giận anh à? Thảo nào anh trai em nói anh nhiều sự, anh đúng là đồ lảm chuyện!”

Tôi uống nước, không để ý đến cô ta. Cô ta bèn giằng lấy cái cốc trên tay tôi, quát lên: “Anh nói rõ cho em biết, rốt cuộc anh muốn gì?”

Lúc đó tôi mới ngược mắt nhìn cô ta, nén giận nói: “Sao em biết cô gái đó làm ở trường dạy võ, ai nói cho em biết?”

Chung Ninh đã đoán được đại khái nguyên nhân tôi bức bối với cô ta, nhưng sắc mặt vẫn không đổi, nói: “Sợ người khác biết thì đừng có làm, anh và cô ta rốt cuộc có bí mật gì sợ em biết hả?”

“Ai nói?” Tôi hét lên.

Chung Ninh giật mình, tôi cũng giật mình, trước đó tôi chưa bao giờ to tiếng với cô ta.

Chung Ninh nhìn tôi chăm chăm, nước mắt trào ra. Cô ta giận đến nổi gần từng tiếng: “Được, em luôn muốn giữ thể diện cho anh, không muốn nói chuyện này ra ngoài, kết quả anh lại nổi đóa với em. Được lắm, Dương Thụy, anh mà không nói rõ ràng chuyện này, không nhận sai thì không xong với em đâu!”

Chung Ninh khóc tằm tức, mở cửa bỏ đi. Thực lòng, lúc đó tôi phải kìm nén lắm mới không nói ra hai chữ “chia tay”.

Sau đó tôi mới biết, “kẻ mách lẻo” đó chính là Lưu Minh Hạo. Chung Ninh gặp Lưu Minh Hạo để hỏi về những cô gái tôi từng quen từ khi còn nhỏ cho tới khi gặp An Tâm. Lưu Minh Hạo không dám không nói, nếu không sẽ không giành được gói thầu của công ty Quốc Ninh, hợp đồng đó đối với cậu ta rất quan trọng. Sau này, Lưu Minh Hạo chỉ giải thích với tôi bằng một câu: “Ai chẳng phải sống.”

Phải rồi, ai chẳng phải sống, tôi không còn gì để nói. Đây là thời đại mà sự sinh tồn được đặt lên hàng đầu.

Sau khi biết chuyện, tôi đi tìm Lưu Minh Hạo. Tôi tìm cậu ta không phải để nói mấy câu mắng chửi vô dụng, tôi chỉ cần cậu ta nói cho tôi biết An Tâm đã đi đâu.

Lưu Minh Hạo đỏ mặt tía tai, luôn miệng xin lỗi. Tôi lạnh lùng nói: “Cậu đừng có nói mãi mấy câu đó. Vì cậu mà An Tâm bị đuổi đi thì giờ cậu phải tìm An Tâm về cho tôi!”

Lưu Minh Hạo nhăn nhó nói: “Có lẽ cô ấy về quê rồi, nhưng tôi sẽ tìm thông tin về cô ấy cho cậu.”

Quan hệ giữa tôi và Chung Ninh trở nên

căng thẳng trong một thời gian dài, hai bên không nói với nhau câu nào. Tôi không quay về hoa viên Hương Giang, cũng chẳng thèm quan tâm biệt thự ở hoa viên Phú Thành đã sửa chữa bài trí đến đâu, nhưng vẫn đến công ty như thường. Khi rảnh rỗi, tôi ngồi trong phòng làm việc đọc sách, cho hết giờ làm rồi về.

Bố tôi gọi tôi về nhà, trước khóc lóc sau chửi mắng một trận, tôi chỉ im lặng. Chung Quốc Khánh cũng nói chuyện với tôi một lần, toàn những lời nói sâu xa: “Anh biết làm như thế có phần nhẫn tâm, anh cũng khuyên Chung Ninh nói chuyện thẳng thắn với chú. Nhưng việc này rõ ràng là chú sai trước, chú quen cô ta sau khi đã có Chung Ninh, Chung Ninh phản ứng mạnh như thế cũng là bình thường. Nếu không thực sự thích chú thì sau chuyện này, nó đã đá chú rồi, chẳng việc gì phải đi ghen với một con bé tạp vụ

như thế. Anh thấy chú nên đến xin lỗi Chung Ninh một câu đi. Anh cũng sẽ nói thêm vào, chuyện này đến đây là kết thúc được rồi.”

Tôi không xin lỗi Chung Ninh. Việc gì tôi phải xin lỗi cô ta chứ, người xin lỗi phải là cô ta kìa. Cô ta dựa vào cái gì mà hãm hại An Tâm? Tôi không có động tĩnh gì, Chung Ninh cũng không để ý đến tôi, gặp nhau ở công ty cũng coi như không quen biết. Chiến tranh lạnh giữa chúng tôi kéo dài rất lâu, người trong công ty ít nhiều cũng biết chuyện. Có người còn cảm thấy tôi rất có nghĩa khí và thay đổi cách nhìn về tôi.

Ngày kết hôn dự kiến của chúng tôi đến rồi lại đi, cả bố tôi và Chung Quốc Khánh đều không nhắc tới chuyện cưới xin. Có điều, tôi nghe tài xế của Chung Ninh nói, ngày nào cô ta

cũng bận rộn với việc trang trí cho căn nhà ở hoa viên Phú Thành, nào là rèm cửa đã may xong, đồ dùng trong nhà cũng sắm sửa không thiếu thứ gì. Tài xế còn nói nhỏ với tôi rằng anh ta thấy Chung Ninh đặt mua một bộ dụng cụ tập thể dục nữa.

Một buổi tối, Lưu Minh Hạo đến nhà tôi, nói là rảnh nên ghé thăm xem tôi sống chết thế nào. Cậu ta tự rót nước uống, ngồi xuống ghế rồi bắt đầu: “diễn thuyết”. Mới nghe hai, ba câu đầu tôi đã biết cậu ta đến với tư cách là sứ giả của Chung Ninh.

Lưu Minh Hạo nói: “Cậu còn làm mình làm mảy đến bao giờ chứ? Chung Ninh dù gì cũng là bà chủ công ty cậu, hơn nữa trong chuyện này cậu đúng là đuối lý rồi, còn giận dỗi cái nổi gì?

Nói đi nói lại, Chung Ninh cũng là một cô gái tốt, nếu không vì thích cái tính trẻ con hay dỗi hờn này của cậu thì cô ấy đã bỏ cậu lâu rồi. Hôm nay cô ấy tới gặp tôi, nói lúc đầu rất muốn bỏ cậu, nhưng nghĩ lại thấy không đành. Tôi nói với cô ấy là hôm nay sẽ đến khuyên bảo cậu, bảo cậu tới xin lỗi cô ấy một câu. Cậu đoán xem cô ấy đã nói gì nào? Cô ấy nói: “Thôi đi, em biết anh ấy không đến xin lỗi đâu. Tính khí Dương Thụy thế nào em hiểu chứ, anh ấy là đàn ông, thôi thì em giữ thể diện cho anh ấy vậy.” Cậu xem, người ta tốt như vậy đấy, trước đây tôi không nhận ra, giờ thì biết rồi.”

Tôi không phản ứng gì, chỉ hỏi: “Bảo cậu đi tìm An Tâm, cậu tìm được chưa hả?”

Lưu Minh Hạo trợn mắt nhìn tôi, một lúc lâu



sau mới nói: “Nếu là tôi, cậu có nói hay không?”

Tôi ngờ ngợ, hỏi: “Cậu tìm thấy rồi?”

“Nếu tôi nói cho cậu biết thì chẳng khác nào hại cậu. Cậu và Chung Ninh đã xác định lấy nhau rồi, còn nhớ đến mối tình đó làm gì nữa? Cô ta sẽ phá hỏng tiền đồ của cậu!” Lưu Minh Hạo tỏ vẻ chân thành, nói.

Tôi nhìn Lưu Minh Hạo. “Cậu nói nhanh đi, An Tâm đang ở đâu?”

Lưu Minh Hạo chần chừ. “Nếu tôi nói cho cậu biết, Chung Ninh chắc chắn không tha cho tôi đâu.”

“Cậu yên tâm, tôi sẽ không nói cho Chung Ninh biết.” Tôi vội hứa.

“Cậu chắc chắn chứ?”

“Tôi nói với Chung Ninh làm gì? Tôi có bị điên đâu!”

“Không nói trước được, hai vợ chồng cậu cơm lành canh ngọt thì không sao, nhớ ngày nào đó cãi nhau lại lôi tôi ra bán đứng. Sau này tôi còn làm ăn gì được với công ty Quốc Ninh nữa.”

Tôi tức giận nói: “Ai bán đứng ai trước hả?”

Lưu Minh Hạo cứng họng, liền xuống nước,

nói: “Được rồi, được rồi, là tôi bán đứng cậu, tôi đáng chết, được chưa nào? Cậu đừng viện cớ ép tôi, chuyện của An Tâm, tôi không biết đâu.”

“Lưu Minh Hạo, tôi cầu xin cậu đấy, tôi với An Tâm sẽ không có chuyện gì đâu, tôi chỉ muốn tìm cô ấy nói lời xin lỗi thôi. Nếu cô ấy có khó khăn, có thể giúp được gì tôi sẽ giúp, nếu không lương tâm tôi sẽ cắn rứt.”

Lưu Minh Hạo cười: “Ồ, trước đây tôi chưa từng thấy cậu tốt với cô gái nào như thế.” Sau đó, cậu ta không cười nữa mà thở dài, nói: “Thôi được, tôi hiểu rồi, tối nay tôi lại làm hại cậu lần nữa vậy. Nói cho cậu biết, An Tâm của cậu giờ đang bán đồ gia dụng ở trung tâm thương mại Tam Hoàn.”

## Chương 9

Tôi biết trung tâm thương mại đó ở đâu nhưng chưa ghé vào lần nào.

Ngay hôm sau, tôi quyết định đến đó tìm An Tâm. Bên ngoài cổng trung tâm thương mại đồ đầy xe ô tô, có mấy người đang bận rộn khuôn vác hàng hóa. Vốn tưởng buôn bán ở đây cũng khá nhưng khi bước vào trong rồi tôi mới thấy, khắp các gian hàng đồ gia dụng lớn có bé có liên sát nhau chỉ lèo tèo mấy vị khách. Hầu hết nhân viên bán hàng đều tùm năm tùm ba chuyện phiếm với nhau hoặc nằm ngủ trên đồng hàng hóa. Tôi đi qua từng gian hàng, đi đến đâu, đám

nhân viên bán hàng trông thấy tôi cũng dừng chuyện phiếm lại, ngược mắt nhìn một cách chăm chú hoặc hững hờ cho đến khi biết chắc là tôi không có hứng thú mua hàng, bọn họ lại quay về dáng vẻ nhàn nhã như cũ. Đi hết khu vực bày bán số một, cuối cùng tôi cũng thấy An Tâm. Em đang đứng bên kệ trưng bày sản phẩm phòng ngủ, mắt nhìn xa xăm, có lẽ đang suy tư điều gì đó. Tôi thực sự phục Lưu Minh Hạo, trên đời này không có chuyện gì cậu ta không biết!

Tôi đi vào gian hàng của em, giả vờ xem hàng. Sản phẩm ở đó đa phần đều đã lỗi thời. An Tâm thấy có khách liền vội tới giới thiệu sản phẩm. Giọng nói của em rất dịu dàng, chuẩn tiếng phổ thông hơn hồi mới quen tôi.

“Anh muốn mua đồ dùng gia đình ạ? Chỗ

chúng tôi đang giảm giá, nếu anh chuẩn bị kết hôn thì chúng tôi sẽ giảm giá nhiều hơn cho anh...”

Lúc đó, tôi mới quay đầu lại nhìn em.

Em im bật, tròn mắt nhìn tôi. Chúng tôi nhìn nhau rất lâu, em mới lên tiếng, giọng nói trở nên khô cứng: “Nếu anh kết hôn, có thể được giảm năm mươi phần trăm.”

Tôi nghiêm túc nhìn em, nói: “Tôi không kết hôn.”

Em dừng lại một lát, dường như không biết nên nói gì, chỉ biết thuận theo câu nói lúc nãy của tôi để hỏi: “Thế anh muốn mua đồ dùng gia

đình không?”

Tôi lắc đầu, “Không.”

Em cố gắng tỏ ra lịch sự. “Không mua cũng không sao, anh cứ xem thoải mái.”

“Anh muốn nói chuyện với em.” Tôi nói.

Em đáp lại một cách lạnh lùng và khách sáo: “Xin lỗi, em đang trong giờ làm việc. Cửa hàng quy định không được nói chuyện riêng với khách trong giờ làm việc. Em không giống người Bắc Kinh các anh, tìm được một công việc không phải là dễ.”

Đúng lúc đó thì có khách vào, em lại nói lời

xin lỗi rồi đi tiếp vị khách kia. Tôi đứng nhìn một lát rồi lặng lẽ rời khỏi cửa hàng của em, đi về phía cửa ra vào.

Tôi ngồi trong xe ở bên đường, đợi em.

Hai tiếng sau, ánh nắng tắt dần. An Tâm là người cuối cùng rời khỏi cửa hàng, em đi về hướng nam, tôi lái xe theo.

Tối hôm đó, tôi đưa em tới nhà hàng Gia Lăng Các, hi vọng nơi đó có thể gợi lại những kỷ niệm và mang đến sự đồng cảm cho chúng tôi, mặc dù chẳng ai muốn nhắc đến những chuyện đã qua cả.

Em gầy hơn so với hai tháng trước, sắc mặt



xanh xao, nhìn mà đau lòng. Gầy guộc và xanh xao là thước đo của cuộc sống khó khăn. Tôi nhìn khuôn mặt trong sáng thuần khiết ấy, rất muốn nói câu “anh yêu em” nhưng lại thôi. Tôi chỉ hỏi em hai tháng qua đã sống ra sao, tôi rất muốn biết em vượt qua cú sốc đột ngột ấy như thế nào.

An Tâm tỏ ra bình tĩnh hơn tôi tưởng, không oán trách tôi một câu, thậm chí còn không có hứng thú nhắc lại chuyện ấy. Sự khoan dung và bình thản của em khiến tôi cảm động, đồng thời cũng khiến tôi xấu hổ, dằn vặt.

“Một tháng trước, em không tìm được việc, cũng có chút lo lắng. Sau đó, em làm thuê hai ngày ở quán ăn rồi đến đây làm. Một vị khách quen của quán ăn giới thiệu cho em.”

Tôi thấy em có vẻ hài lòng với công việc đó nên cũng mừng, hỏi: “Bọn họ đặt điều rồi đuổi việc em, em không giận sao?”

An Tâm cười. “Trước đây có người xem tướng cho em, nói khi còn trẻ em sẽ trải qua nhiều khó khăn. Em nghĩ đó cũng là số phận, tức giận cũng chẳng ích gì.”

“Em không nên phó mặc cho số phận, bị oan ức thì phải đòi lẽ phải, nếu không được thì kiện bọn họ. Bọn họ vu khống em rồi đuổi em ra khỏi trường, sao em không đòi quyền lợi hợp pháp để bảo vệ mình?”

An Tâm cười nhạt. “Em chỉ là một nhân viên

hợp đồng, họ muốn đuổi thì nói gì chả được, kiện họ cũng vô dụng. Kệ họ nói gì thì nói, miễn không viết vào lý lịch là được.”

“Ồ, em cũng có lý lịch à?” Tôi cười cười, hỏi.

Không ngờ câu hỏi của tôi làm An Tâm hơi sững sờ. Em cười nhạt, sau đó quay ra cửa sổ, nói nhỏ như chỉ để mình nghe thấy: “Giờ đây, cái em cần là một nơi không bắt buộc phải có lý lịch cá nhân.”

Lời em nói cùng với thái độ đều rất kì lạ, cứ như thể trong quá khứ của em đã có vấn đề gì đó. Tôi không tiện để lộ thái độ nghi hoặc, chỉ hỏi đùa: “Ồ, chẳng lẽ ngày trước em phạm tội gì sao, lý lịch của em có vết đen gì phải che giấu à?”

An Tâm quay đầu lại, nhìn thẳng vào mắt tôi, nói: “Sai lầm lớn nhất của em chẳng phải đã nói với anh rồi sao?”

“Sai lầm gì, sao anh không nhớ?”

An Tâm nhìn đi chỗ khác, nói: “Sai lầm lớn nhất của em chính là có quan hệ với Mao Kiệt.”

Mỗi lần nhắc đến Mao Kiệt, khuôn mặt em dường như không còn sức sống, khiến tôi cảm nhận được đó chính là nỗi đau lớn nhất trong tâm hồn em. Tôi buột miệng nói ra dự đoán bấy lâu trong lòng: “Vì chuyện giữa em và Mao Kiệt mà Trương Thiết Quân rời xa em, đúng không?”

An Tâm quay đầu nhìn tôi, trong mắt ánh lên một tia sáng, nhưng em lập tức khẽ nhếch khóe miệng, nặn ra một nụ cười chua xót. Tôi nhận ra em muốn im lặng, đồng thời cũng nghe thấy một câu trả lời nhẹ như gió thoảng.

“Đúng.”

Thế rồi chúng tôi không nói gì nữa. Tôi hoàn toàn có thể cảm nhận được nỗi bi thương và cô độc của em. Tôi có thể suy ra rằng em vẫn thương nhớ anh chàng Trương Thiết Quân kia, nếu không sao đến giờ này em vẫn không quên được anh ta?

Tôi vốn không biết cách an ủi người khác nên đã vô ý hỏi một câu không nên hỏi: “Sau Mao Kiệt, em còn yêu ai nữa không?”

An Tâm trả lời rõ ràng: “Không tính anh thì em không yêu ai nữa.”

Tôi không biết mình nên vui hay buồn vì câu trả lời của em. Thế nào gọi là không tính tôi, lẽ nào tôi không là gì trong mắt em? Nhưng nghĩ kĩ lại, câu trả lời của em đã đặt mối quan hệ của chúng tôi vào trường hợp đặc biệt.

Tôi chuyển chủ đề, nói: “Hồi mới quen em không lâu, có lần đi tìm em, anh nhìn thấy em đứng với một người đàn ông khoảng bốn, năm mươi tuổi gần trường võ. Anh thấy hai người rất thân thiết, chắc không phải là quan hệ bình thường nên không gọi em, sợ làm phiền hai người.”

An Tâm hỏi lại tôi: “Khi nào, với ai?”

Tôi tả sơ qua hình dáng của người đó. An Tâm gật đầu, nhớ ra. “À, là ông ấy sao, đó là người bạn tốt nhất của em.”

Bạn tốt? Bạn tốt là sao? Tôi không tiện hỏi thẳng, chỉ đành nói một câu sắc mùi ghen bóng ghen gió: “Ồ, anh lại tưởng đó là bố em chứ. Tầm tuổi ông ta, chắc không hợp để kết bạn với em đâu.”

An Tâm không trả lời, chỉ cười nhạt. Thái độ của em vốn đã có chút không bình thường, nụ cười nhạt đó càng tăng thêm phần ám muội.

Tôi hỏi tiếp: “Hai tháng trước, anh nhận được

tiền của em gửi trả từ Nam Đức, Vân Nam. Là ai gửi vậy? Người nhà em à? Quê em chẳng phải ở Thanh Miên sao?”

An Tâm không giấu giếm nữa. “Chính là người bạn đó gửi. Ông ấy họ Phan, ông ấy có viết tên lên phong bì không?”

“Không viết, chỉ có tên của em trên đó thôi. Xem ra hai người thân thiết đến mức không phân biệt tiền của ai nữa nhỉ.”

Lời nói của tôi mang theo gai nhọn, nhưng không biết là An Tâm không hiểu thật hay giả vờ ngốc nghếch, lại nói hùa theo tôi: “Đúng, ông ấy rất tốt với em.”



Tôi nhìn khuôn mặt em, khó có thể nhận ra được là nó ngây thơ vô tội hay mưu mô xảo quyệt. Đến tận lúc đó tôi mới cảm nhận được em là một cô gái rất khó hiểu, khó nắm bắt. Tôi chợt hiểu ra một điều, có lẽ vì điểm này mà tôi mới say mê em đến vậy.

Hôm đó, ra khỏi Gia Lăng Các, tôi định kéo em vào một quán bar nào đó nhưng cuối cùng không đi, vì An Tâm nói có việc phải về sớm. Hơn nữa, nếu đến quán bar, tôi sợ gặp phải người quen, ngộ nhỡ đến tai Chung Ninh thì sóng gió lại ập tới.

Tôi đưa em về gần trung tâm thương mại. Tôi vốn muốn đưa em về tận nhà nhưng em kiên quyết từ chối, lấy cớ là đường hẹp, xe ô tô không vào được. Khi em nói lời tạm biệt, tôi đã cảm

lấy tay em, đặt vào lòng bàn tay mình và vuốt nhẹ, sau đó hôn lên tay em một cái. Em không từ chối nhưng cũng không có phản ứng gì.

“Em còn muốn gặp lại anh không?” Tôi hỏi.

Em cười, hỏi lại: “Anh còn muốn mua đồ gia dụng không?”

Em đưa cho tôi một tấm danh thiếp, bên trên viết những món hàng mà công ty em bán, còn viết cả tên của em lên đó. “Lần sau, anh nhớ mang theo danh thiếp, có nó anh có thể được giảm giá ba mươi phần trăm đấy. Nghe nói anh sắp kết hôn rồi, mang theo giấy chứng nhận kết hôn có thể được giảm giá năm mươi phần trăm. Có điều, nội thất chỗ em bán là hàng bình dân, sợ anh chị không thích.”

Nói rồi, em định mở cửa xuống xe, tôi liền khóa cửa lại. Em quay lại, nhìn tôi một cách nghi hoặc.

Tôi chau mày, hỏi: “Em nghe ai nói vậy?”

“Sao cơ?”

“Em nghe ai nói anh sắp kết hôn?”

“Thì nghe Hà Xuân Bắc, bạn học cùng lớp Teakwondo với anh nói. Hôm trước, anh ta đến chỗ em mua đồ nội thất.”

Hà Xuân Bắc? Tôi nhất thời không nhớ nổi

anh ta là ai, nghe tên có vẻ lạ lẫm, chắc anh ta không biết mối quan hệ giữa tôi và An Tâm, càng không có lý do gì để nói chuyện đó trước mặt em. Tôi nghi ngờ hỏi tiếp: “Sao anh ta lại nói chuyện của anh với em?”

An Tâm không trả lời.

Tôi lại hỏi: “Em hỏi anh ta hay tự anh ta nói ra?”

An Tâm im lặng một lúc mới thừa nhận: “Là em hỏi anh ta.”

Tôi ngẩn ra giây lát, rồi bất ngờ ôm chầm lấy An Tâm.

Tuy ở trong xe hơi chật chội nhưng tôi vẫn ôm chặt lấy em, thì thầm bên tai em: “Em không muốn anh kết hôn, có đúng không?”

An Tâm để cho tôi ôm, thậm chí cơ thể em còn áp sát vào người tôi. Nhưng câu trả lời thì vẫn lạnh lùng như cũ.

“Anh nên kết hôn đi. Có gia đình rồi, anh sẽ ổn định, có con rồi, anh sẽ không nghĩ tới những việc khác nữa. Em hi vọng anh sẽ có một gia đình êm ấm, sẽ có một cuộc sống hạnh phúc.”

Lời em nói khiến tôi cảm động, đặc biệt là hai câu cuối, khiến tôi có thể nhìn thấy nội tâm đau khổ ẩn dưới lớp vỏ ngoài lạnh lùng của em. Nước mắt tôi chực trào ra. Thời khắc đó, tôi thật sự muốn thề rằng dù phải rời bỏ Bắc Kinh,

nơi mà tôi đang có mọi thứ, để cùng em sống một cuộc sống nghèo khổ thì tôi cũng cam lòng.

Nhưng tôi không sao thốt nên lời, tôi chỉ ôm chặt lấy em, con tim đau nhói.

An Tâm... Tôi biết, tôi đã yêu em mất rồi.

Mặc dù vậy, tôi vẫn không thể quyết tâm cắt đứt mối quan hệ với Chung Ninh, vì một cuộc sống xa hoa, một sự nghiệp huy hoàng đang ở ngay trước mắt tôi, chỉ cần đưa tay ra là có thể chạm tới. Đối với đàn ông, sự nghiệp vô cùng quan trọng. Còn tình yêu ư, rồi đến một lúc nào đó, tình yêu cũng phai nhạt thôi.

Liệu tôi có phải là một người tham lam, thực

dụng và đáng chê trách?

Vâng, đúng là tôi tham lam, thực dụng, nhưng bên cạnh đó, tôi cũng muốn có được tình yêu đích thực. Và người tôi yêu chính là An Tâm.

Mấy ngày sau đó, hễ có thời gian là tôi đi tìm An Tâm, hẹn em đi ăn, nói chuyện, thậm chí còn đến trung tâm thương mại giúp em bán hàng. Nhưng trong lòng tôi vẫn đầy mâu thuẫn. Mỗi lần đến trung tâm thương mại, tôi đều lén lén lút lút như kẻ trộm vậy, chỉ sợ người quen bắt gặp, kéo theo phiền phức.

Quan hệ giữa tôi và Chung Ninh cũng trở lại bình thường, nhờ một lần bố tôi bị xe taxi va

phải. Hôm đó, tôi biết tin liền vội vàng lao tới bệnh viện. Chung Ninh đã đến trước, đang cãi nhau với gã tài xế taxi. Chúng tôi vô tình mà hữu ý nhìn nhau, nhưng không chào hỏi. Tôi đi vào phòng bệnh trước, vết thương của bố tôi không nghiêm trọng lắm, chỉ là da đùi bị rách, đã được băng bó cẩn thận, đầu cũng bị trầy xước nên phải kiểm tra thêm. Tôi đang hỏi nguyên do sự việc thì Chung Ninh đi vào, rót nước cho bố tôi, còn giúp y tá việc này việc nọ, ra dáng con dâu hiếu thảo. Bố tôi rất cảm động, tôi cũng cảm động. Sau một hồi kiểm tra, bố tôi được phép ra viện.

Ra khỏi bệnh viện thì trời đã tối. Chung Ninh lên tiếng trước: “Anh đói chưa?”

Tôi gật đầu, nói: “Tìm chỗ nào đó ăn tối đi.”



Sau khi thống nhất địa điểm, chúng tôi đi xe riêng đến đó, cùng nhau ăn cơm, mỗi người tự chọn món mình thích. Từ đó, chúng tôi làm lành và không nhắc đến chuyện cũ nữa.

Tôi kể nỗi khổ tâm của mình cho Lưu Minh Hạo nghe. Lưu Minh Hạo biết An Tâm, nhưng cậu ta cũng là người sống thực tế, cậu ta đương nhiên không khuyến khích tôi từ bỏ tất cả để chạy theo tình yêu thuần khiết.

“Cảm giác về một người phụ nữ sớm muộn cũng sẽ thay đổi, cậu đừng ôm khư khư sự rung động nhất thời đó đến hết đời. Đàn ông đến một độ tuổi nào đó sẽ không còn lãng mạn nữa, tình cảm sẽ rơi vào quên lãng, cái duy nhất còn tồn tại và có giá trị suốt đời chính là sự nghiệp.

Đúng thế đấy, người anh em ạ, cậu còn quá trẻ, hãy nghe lời tôi, đó đều là những lời tâm huyết đấy!”

Tôi biết những lời Lưu Minh Hạo nói là thật lòng. Đạo lý đó tôi hoàn toàn hiểu, nhưng tôi còn quá trẻ, có lẽ suy nghĩ chưa đủ chín chắn, nhưng tôi không thể nào thôi nhớ đến An Tâm. Nỗi nhớ ấy khiến tôi ngày đêm đứng ngồi không yên.

Cũng phải, trước đây quả thực tôi có mê gái, nhưng đó chỉ là một phút nông nổi, lên giường rồi tôi lập tức chán ngay. Chỉ duy có An Tâm là không như vậy. Cho dù sau đó, chúng tôi cũng làm “chuyện đó” thêm vài lần nữa, tôi không dám nói từng bộ phận, từng đường nét trên cơ thể em đều khiến tôi mê đắm như lúc đầu, nhưng có một thứ gì đó khiến tôi rất cảm động,

đó là sự hấp dẫn về tâm hồn, đó là niềm hạnh phúc chưa có cô gái nào mang đến cho tôi. Tôi có quan hệ với không ít cô gái nhưng chỉ có An Tâm là có thể biến tôi thành một con người chân thành và lương thiện.

Có An Tâm nên mỗi ngày ở với Chung Ninh, tôi đều cảm thấy vô vị, chán ghét. Những lúc cơm không lành canh không ngọt ngày một nhiều hơn, đến nỗi câu “anh thật chẳng giống đàn ông chút nào” đã trở thành câu cửa miệng của cô ta. Đúng, tôi không nhường nhịn cô ta, khiến cô ta tức giận, tôi cũng mặc kệ chẳng thèm dỗi dành.

Hơn nữa, tôi luôn ghi hận chuyện cô ta hại An Tâm, thế nên những lúc cãi nhau, dù chỉ vì những chuyện vặt vãnh, tôi đều lấy đó làm cái cớ để trút giận.

Dần dần, Chung Ninh đã đánh hơi được chuyện gì đó. Cô ta tìm gặp Lưu Minh Hạo, hỏi xem tôi có đang cặp kè với ai không. Lưu Minh Hạo giả ngốc, nói: “Không phải đâu, lần trước em giận cậu ta những hai tháng trời, giờ có cho cậu ta ăn gan trời thì cậu ta cũng không dám đâu.”

Chung Ninh nói: “Anh đừng có bao che cho anh ta, bọn đàn ông các anh em còn lạ gì, chắc chắn là đang cặp với con nào rồi! Anh lừa ai chứ?”

Tôi hôm đó, Lưu Minh Hạo hốt hoảng gọi điện hẹn gặp tôi. Chúng tôi đến nhà hàng Moscow, cậu ta kể Chung Ninh đến tìm mình, còn nói Chung Ninh đang nghe ngóng tin tức của

An Tâm, xem tôi và An Tâm còn qua lại với nhau không. Tôi hỏi cậu ta trả lời thế nào, cậu ta nói lúc đầu còn thề thốt là không biết, nhưng sau đó Chung Ninh hết mua chuộc lại dọa dẫm, đem công trình trường thể thao và những hợp đồng với công ty Quốc Ninh ra làm mối nử, trong khi Lưu Minh Hạo lại là người nhu nhược, nên cuối cùng cậu ta đã khai ra chỗ làm mới của An Tâm. Cậu ta giải thích rằng qua lời nói của Chung Ninh, có thể thấy cô ta đã biết về tung tích của An Tâm, nên cậu ta có chối quanh cũng chẳng ích gì, chỉ là sự hi sinh vô ích mà thôi.

Lúc đầu, nghe Lưu Minh Hạo phân trần, tôi khẳng định Chung Ninh đã giở trò dọa nạt, mà Lưu Minh Hạo lại tham sống sợ chết nên mới bán đứng bạn bè. Sau đó, Lưu Minh Hạo bỗng nói Chung Ninh tìm thấy tấm danh thiếp của An Tâm trong túi của tôi, tình tiết này khiến tôi có

muốn cãi cũng không được.

“An Tâm đưa danh thiếp cho cậu ư?” Lưu Minh Hạo hỏi tôi.

Miệng tôi không thừa nhận nhưng mặt thì đã trắng bệch. Tôi vô cùng hối hận, chỉ có thể âm thầm trách cái tính cầu thả của mình.

Lưu Minh Hạo khuyên tôi nên chuẩn bị tinh thần, tạm thời ngừng liên lạc với An Tâm, để qua chuyện này rồi tính, nếu không được thì tìm cho An Tâm một công việc khác. Lưu Minh Hạo tìm tôi, nói rõ tình thế và đưa ra cách giải quyết cho tôi là vì cậu ta không muốn đắc tội với tôi.

Ngoài mặt, tôi tỏ ra bình thản không thêm để ý đến Lưu Minh Hạo, nhưng kỳ thực trong lòng tôi thấp thỏm không yên. Lưu Minh Hạo gọi rất nhiều món nhưng tôi không ăn, chỉ ngồi nghe cậu ta giải thích, cuối cùng hỏi: “Cậu còn ăn nữa không?”

Cậu ta nhìn tôi, ngẩn ra giây lát rồi nói: “Không ăn nữa, về thôi.”

Chúng tôi đứng lên, Lưu Minh Hạo suýt nữa quên cả trả tiền.

Trên đường về nhà, tôi gọi cho An Tâm hai lần nhưng em không nghe máy. Tôi lái xe về hoa viên Hương Giang, từ ngày bố tôi bị tai nạn, tôi lại dọn về đó sống. Tôi vào nhà, Chung Ninh và Chung Quốc Khánh đang thì thào gì đó với

nhau, thấy tôi vào, hai người họ liền im lặng. Chung Quốc Khánh đứng lên, lườm tôi một cái rồi đi thẳng vào thư phòng. Chung Ninh không buồn nhìn tôi, cũng không nói gì, hai mắt đỏ hoe như vừa mới khóc.

Tôi cũng không nói gì, đi thẳng về phòng của mình. Chung Ninh lúc này mới gọi tôi lại, nói: “Dương Thụy, anh lại đây một lát, em cho anh xem một thứ.”

Giọng cô ta ghen lại. Tôi không viện được cớ lảng tránh, liền đi tới, ngồi xuống sofa đối diện cô ta.

“Dương Thụy, anh xem đây là ai?” Cô ta lấy mấy bức ảnh dưới bàn trà lên, đặt trước mặt tôi. “Anh có quen người này không?”



Tôi nhìn mấy bức ảnh đó, nét mặt tuy bình thản nhưng tim thì đập thành thịch. Đây là ảnh của An Tâm, hình như bị ai đó chụp lén, cảnh nền là một khu tập thể cũ nát. Tôi không nhớ rõ lúc đó mình cảm thấy khó xử hay phần nộ nhưng tôi cố che giấu cảm xúc của mình, bởi tôi nhìn thấy trong bức ảnh, An Tâm còn dắt theo một đứa bé khoảng một, hai tuổi.

Tôi hỏi Chung Ninh: “Ai chụp vậy?”

Chung Ninh không trả lời, còn hỏi lại tôi: “Người phụ nữ này là ai, anh có quen không? Còn đứa trẻ này nữa, anh có quen không?”

Tôi sẵn giọng hỏi lại: “Là ai chụp?”

Chung Ninh lạnh lùng trả lời: “Là em, em thuê người chụp.”

Tôi tức giận quát: “Em muốn làm gì?”

Chung Ninh đáp: “Không làm gì cả, em chỉ muốn biết đứa bé này là con của ai thôi. Thật không thể ngờ được, trông mặt non choẹt như học sinh thế này mà đã làm mẹ rồi cơ đấy. Đứa bé cũng biết đi rồi.”

Mặt tôi đỏ ra, lưỡi cứng lại. An Tâm đã có con rồi ư? Trong lòng tôi như có một hòn đá đè nặng. Tất cả những hình ảnh hạnh phúc và tình yêu chợt lóe lên trong đầu tôi rồi tan nát, để lại nỗi đau khiến tôi như điên dại.

“Rốt cuộc em muốn làm gì?” Tôi hét lên.

Chung Ninh giật mình, làm rơi mấy tấm ảnh trên tay, giọng cô ta đánh lại, hỏi: “Ai là bố của đứa bé hả? Ai là bố của đứa bé? Là anh phải không?”

Nói rồi, cô ta cầm mấy tấm ảnh ném vào người tôi. Tôi rất muốn cho cô ta một cái tát nhưng phải hết sức kiềm chế. Tôi đứng lên, đi vào phòng ngủ, đóng cửa đánh “rầm” một tiếng. Tôi cảm thấy ngạt thở, nước mắt không thể kìm nén, trào ra một cách đau đớn.

Chung Ninh lớn tiếng quát tháo bên ngoài: “Dương Thụy! Anh ra đây cho tôi! Anh cút đi

cho tôi! Anh đã có người phụ nữ khác, có con rồi, vậy mà còn lừa tôi lâu đến vậy. Anh còn mặt mũi sống ở đây sao, anh có còn là người không?”

Chung Quốc Khánh cũng từ thư phòng đi ra, nói gì đó với Chung Ninh rồi cất tiếng gọi: “Dương Thụy, ra đây!”

Tôi mở cửa, còn chưa kịp nhìn rõ hình dáng của Chung Quốc Khánh đã phải lãnh một cái tát vào mặt. Bị bất ngờ, tôi ngã phịch xuống đất, khoe miệng đỏ lòe những máu, không biết là máu mũi hay máu trong miệng trào ra. Tôi không đánh lại anh ta, nghĩ bụng dù sao tôi cũng có lỗi với Chung Ninh.

Chung Quốc Khánh nghiêng răng, chửi: “Mày

chơi được đây! Mà mày không định sống ở cái đất Bắc Kinh này nữa hả? Mày đừng tưởng thế này là xong, mày dám chơi tao, tao cho mày chết!”

Tôi lồm cồm bò dậy, không nói không rằng, quay người đi vào phòng vệ sinh rửa sạch vết máu, sau đó trở lại phòng ngủ, thu dọn đồ đạc. Tôi muốn nhanh chóng rời khỏi nơi này nên cũng không tính toán xem phải mang thứ gì, bỏ lại thứ gì mà cứ nhét hết vào túi. Chung Quốc Khánh chửi xong thì quay về thư phòng, không biết anh ta gọi điện thoại cho ai, đại khái là nói về chuyện của tôi. Chung Ninh đang gào khóc ở sofa. Tôi đi ngang qua mặt cô ta, được mấy bước thì quay lại, đem điện thoại, khóa xe mà công ty Quốc Ninh cấp cho tôi đặt lên bàn trà, sau đó rời khỏi ngôi nhà xa hoa đó.

Đêm đã khuya, tôi men theo con đường lớn đi bộ về phía trung tâm thành phố. Giờ đó đã không còn taxi, còn mấy chiếc xe chở hàng thì chẳng thèm để ý đến tôi. Muộn như thế rồi, ai dám cuu mang một gã lồi thoi lếch thếch chẳng khác gì lưu manh như tôi? Đi được hơn hai tiếng đồng hồ, gần một giờ sáng tôi mới đến được cầu Tam Nguyên. Gió bắt đầu thổi mạnh, phả vào khuôn mặt hơi sưng tấy của tôi, hai bắp chân thì tê buốt.

Một suy nghĩ không ngừng lặp lại trong đầu tôi: Tất cả đã kết thúc rồi, kết thúc rồi.

Ngoài ra, còn có một câu hỏi nữa: Đứa trẻ đó là con của ai?

Nếu bạn đã download truyện từ các trang khác không phải EFF, hãy tham gia EFF để được cập nhật link eBook sớm nhất

Sau này tôi mới biết, Chung Ninh đã theo dõi An Tâm từ trung tâm thương mại về tận chỗ trọ. Cô ta nhìn thấy An Tâm đi vào một khu tập thể cũ, không lâu sau thì bế một đứa bé từ trong nhà ra. Đi qua một cửa hàng tạp hóa, An Tâm đặt đứa bé xuống để mua đồ. Đứa bé khoảng hơn một tuổi, tha thẩn chạy chơi xung quanh. Chung Ninh từ trên xe bước xuống, giả vờ chơi đùa với nó, hỏi: “Cháu mấy tuổi rồi?”

Đứa bé cúi đầu, không trả lời.

Chung Ninh lại hỏi: “Cháu tên là gì?”

Đứa bé bẽn lẽn cười, trề môi ra, không đáp.

Chung Ninh lại hỏi: “Mẹ cháu đâu?”

Đứa bé quay người chỉ vào An Tâm, gọi: “Mẹ ơi!”

Chung Ninh lấy từ trong ví ra một tấm ảnh của tôi, hỏi: “Đây là bố cháu phải không?”

Đứa bé nhìn một lát rồi gật đầu.

Đúng lúc đó, An Tâm đi ra, nhìn thấy Chung Ninh. An Tâm lập tức nhận ra cô ta. Chung Ninh cũng không né tránh mà nhìn em bằng cặp mắt thù hận, khóe miệng nhếch lên thành một nụ cười tàn độc.

“Cô thật có phúc, sinh được một đứa con



xinh xắn thể này, chắc bố nó phải rất đẹp trai.”  
Cô ta nói.

An Tâm không trả lời, bế con đi. Chung Ninh không đuổi theo mà quay lại xe. Mặt cô ta sa sầm, chắc là hận tôi đến tận xương tủy, thể sẽ bắt tôi phải trả giá.

Trên xe còn có một người nữa. Người đó mở máy ảnh ra, đưa cho cô ta cuộn phim. Cô ta nhìn nó rồi nói một câu cộc lốc: “Đi!”

Những tình tiết đó, sau này tôi mới biết, nhưng đồng thời tôi cũng biết, đó không phải là một sự hiểu lầm. Tất cả đều là lỗi của tôi. Tôi yêu một cô gái nhưng không dám công khai, trong khi lại tay trong tay với một cô gái mà tôi không yêu, chỉ vì những lợi ích vật chất. Tôi là

một thằng đàn ông khôn nạn.

Tất cả nên kết thúc thì hơn!

Tôi đứng trên cầu Tam Nguyên, vào giữa đêm khuya giá lạnh, không gian yên ắng giúp tôi trấn tĩnh lại.

Lúc đó, tôi hận An Tâm vô cùng. Miệng thì nói không thể tha thứ cho loại đàn ông dối trá, nhưng tật xấu lớn nhất của em lại là dối trá! Em giấu giếm tôi, rõ ràng biết tôi yêu em, vậy mà còn úp mở chuyện của mình. Em biết tôi là ai, sống ở đâu, có những ai là người thân, tôi tốt nghiệp trường nào, đi làm ở đâu. Tất cả mọi thứ về tôi em đều biết. Đến khi tôi qua lại với Chung

Ninh, em cũng biết. Tôi chẳng còn gì để giấu em cả. Còn em thì sao? Em là ai, quá khứ thế nào, rốt cuộc em đã yêu mấy người đàn ông... đến tận khi đó tôi cũng không biết rõ. Và rồi lại xuất hiện thêm một đứa trẻ mà tôi hoàn toàn không hay biết.

Tôi càng nghĩ càng thất vọng, càng nghĩ càng phần nộ, càng nghĩ càng không thể hiểu nổi. Lúc đầu tôi theo đuổi em vì tôi nghĩ em là một cô gái thuần khiết. Để giành được sự “thuần khiết” ấy, tôi đã vứt bỏ tất cả. Vậy mà sự thật lại khác xa so với những gì tôi tưởng tượng. Em không những không phải là một cô gái trong trắng, ngây thơ mà còn là một người mẹ từng trải. Có lẽ ngay bản thân em cũng không thể nói rõ được bố đứa bé là ai, ở đâu, có ngó ngàng gì đến em không, có chăm lo cho đứa bé đó không.

## Chương 10

Tàu hỏa bắt đầu đi vào địa phận tỉnh Vân Nam lúc sáu giờ hơn, trạm dừng đầu tiên có tên Lễ Ngang. Bắt đầu từ trạm đó, tàu đi ngày càng chậm, số lần dừng lại ngày càng nhiều, người xuống kẻ lên tấp nập. Thành phần khách đi tàu có sự thay đổi rõ rệt, càng về sau, người nông thôn càng nhiều. Họ mang theo rất nhiều hành lý, có người còn mang cả nông sản lên tàu và nói chuyện với nhau bằng những thứ tiếng địa phương rất khó hiểu, khiến tôi cảm thấy khó chịu. Nhưng điều khiến tôi mệt mỏi nhất chính là ở ghế đối diện có một cặp vợ chồng trẻ dẫn theo hai đứa trẻ sinh đôi, một trai một gái. Chúng

khoảng tầm hai tuổi, nghịch như quỷ sứ. Chốc chốc, anh chồng hoặc chị vợ lại gọi con hoặc quát tháo chúng, ầm ĩ cả toa tàu.

Nói thật, tôi không thích trẻ con, có lẽ tôi chưa đến tuổi thích những đứa trẻ. Tôi luôn có cảm giác có một đứa trẻ ở bên cạnh thì sẽ chẳng làm được gì. Một là vì nó quá ồn ào, hai là đứa trẻ sẽ dùng đủ trò để thu hút sự chú ý của người lớn, biến mình thành trung tâm để những người khác phải làm nể cho nó, thật là vô vị. Tôi không thể hình dung được nếu mình có một đứa con thì cảm giác sẽ như thế nào. Tôi có thích không? Chắc vì tôi chưa được làm bố nên không cảm nhận được niềm vui đó.

Buồn cười nhất là, một năm rưỡi trước đây, khi còn trẻ hơn bây giờ, tôi đã bị hiểu lầm là một

ông bố. Tôi bị chỉ trích là một người cha vô trách nhiệm, trong khi đến mặt của đứa bé tôi còn chưa được nhìn thấy. Chỉ vì đứa bé đó mà tôi từng không muốn tha thứ cho An Tâm, từng cãi nhau một trận kịch liệt với em.

Chi tiết trận cãi vã đó, đến giờ tôi vẫn còn nhớ rất rõ.

Buổi sáng hôm đó, khi trung tâm thương mại vừa mới mở cửa, thậm chí tôi còn đến sớm hơn cả An Tâm. Khi em đến gian hàng của mình, tôi đã ngồi đợi ở đó với bộ mặt không mấy thiện cảm.

Tôi nghĩ, nhìn thấy tôi đợi ở đó từ sớm với nét mặt không vui, chắc em phải hiểu rõ nguyên do, nhưng em lại làm như không có chuyện gì,

khách sáo chào tôi: “Anh đến sớm vậy?”

Tôi lạnh lùng không thềm chào lại, chỉ hỏi: “Sao em đến muộn vậy, mới gửi con xong à?”

An Tâm đứng lặng nhìn tôi. Có lẽ em cũng đại khái hiểu được hôm đó tôi đến để hỏi về chuyện của đứa bé, nhưng lời nói cùng với thái độ của tôi đã làm em tổn thương. Em lúng túng một hồi rồi mới nói: “Chuyện đứa bé, hôm nào có thời gian em sẽ giải thích với anh.”

Tôi vội nói: “Giờ em nên giải thích đi. Anh đã nói hết với em chuyện của anh, nhưng em lại luôn giấu anh. Rốt cuộc em còn bao nhiêu bí mật nữa?”

Giọng tôi rất to, An Tâm hốt hoảng nhìn quanh, nói: “Dương Thụy, giờ em đang làm việc. Anh cũng biết em tìm được việc này không dễ dàng gì, em không thể bị mất việc được!”

Nói đến công việc, tôi càng giận dữ hơn. “Giờ anh cũng mất việc rồi. Anh cũng không thể không có việc làm.”

Nói xong, tôi quay người bỏ đi. Gió ngoài đường thổi rất mạnh, bụi bay mù mịt, khiến lòng người càng thêm nặng nề. Tôi kéo cổ áo lên, đứng bên lề đường, không biết đi đâu.

An Tâm đuổi theo tôi, tóc em bị gió thổi lòa xòa trên mặt, trông thật thê lương và khổ cực. Tôi nhìn em, lòng đau nhói. Tôi nói nhỏ như đang thì thầm với chính mình: “Em làm việc đi, anh đi



đây.”

Em đứng im nhìn tôi một lúc lâu rồi hỏi: “Anh mất việc rồi sao? Vì em ư?”

Tôi quay đầu lại, không hi vọng em sẽ tỏ thái độ đồng cảm. Tôi hướng ánh mắt về phía dòng xe cộ đông đúc. Đúng là một thành phố bận rộn, mỗi ngày không biết có bao nhiêu chuyện hợp tan xảy ra nhưng nó vẫn vận hành đều đặn giống như một cỗ máy không cảm xúc. Không có ai dừng lại để quan tâm hay cảm thán vài câu, mỗi con người đều lo cho cuộc sống của mình, không màng đến chuyện của người khác.

Thế nên tôi đành thở dài một tiếng, nói với An Tâm: “Em quay về làm việc đi, đừng để bị mất việc. Em nói đúng, việc làm đối với em rất

quan trọng. Trước đây anh không biết em có một đứa con.”

An Tâm dường như áy náy, vội giải thích: “Dương Thụy, đáng lẽ em phải nói chuyện đứa bé cho anh nghe, em phải...”

Tôi xua tay cắt lời em, dường như muốn nói mọi sự giải thích đều vô nghĩa. Tôi nói: “Bí mật của em, quá khứ của em, anh không có quyền hỏi, cũng không muốn hỏi.”

An Tâm không đi, vẫn đau đáu nhìn tôi. Tôi quay mặt ra đường lớn nhưng vẫn cảm nhận được sự nuôi tiếc ở em.

“Anh mất việc là vì em phải không?” Em hỏi.

“Đúng, họ nghĩ anh là bố của đứa bé!”

An Tâm nghiêm túc nói: “Anh đi nói với bọn họ, anh không phải là bố của đứa bé. Em có thể đi cùng anh, đứa bé không có liên quan gì đến anh, không phải là con anh.”

Tôi quay đầu lại, nhìn An Tâm rất lâu rồi nghiêng răng nói: “Anh biết nó không phải là con anh!” Ngừng một lát, tôi hỏi: “Nó là con ai?”

An Tâm cúi đầu, nói: “Em nên nói cho anh biết sớm mới phải...”

Em cúi đầu nhưng tôi vẫn nhìn thấy nước mắt chảy trên khuôn mặt em. Tuy nhiên, ngay

sau đó em đã kiên cường gạt hai hàng nước mắt, nói: “Em giấu anh là vì em thích anh, em sợ anh biết rồi sẽ không chấp nhận em. Anh là người tốt, em làm sao dám mở miệng nói chuyện này...”

An Tâm nghẹn ngào nói từng tiếng. Đó không phải là lần đầu tiên em khóc trước mặt tôi, nhưng là lần đầu tiên em thẳng thắn thừa nhận là em thích tôi. Trong phút chốc, tôi bị cảm xúc ấm áp, mềm mại ấy bao trùm, và tôi đã ôm lấy An Tâm.

An Tâm cũng ôm lấy tôi. Chúng tôi cứ ôm chặt lấy nhau, mặc kệ ánh mắt của những người qua đường. Tất cả sự giận dữ và âm ức chẳng còn nghĩa lý gì nữa. Chúng tôi ôm lấy cơ thể của nhau, cũng là ôm lấy nỗi đau khổ, sự cảm thông

với đối phương, cảm nhận được sự cần thiết của đối phương trong cuộc sống của mình. Tình cảm đó khiến người ta rơi lệ, đồng thời cũng là niềm vui và an ủi.

Chúng tôi ôm nhau rất lâu, gió thổi khiến toàn thân chúng tôi lạnh cóng. Tôi khẽ nói: “Em quay về làm việc đi, đừng để bị mất việc. Em muốn nói gì với anh thì đợi đến tối nay chúng ta gặp nhau.”

Tôi buông em ra, quay người bước đi, không quay đầu lại, giống như một người đàn ông chín chắn.

Sau đó, tôi đến công ty Quốc Ninh lần cuối cùng, không gặp anh em nhà họ Chung, ánh mắt của những người trong công ty nhìn tôi không

được tự nhiên lắm, còn thì thâm to nhỏ sau lưng tôi. Tôi thu dọn đồ đạc trong phòng làm việc, mang theo những đồ dùng cá nhân rồi để chìa khóa lại trong phòng.

Trước khi đi, tôi tới gặp thư ký, nói với cô ta là tôi đã từ chức, đồ đạc trong phòng có cần bàn giao lại từng thứ không. Cô ta do dự một lát rồi bảo tôi cứ quay về phòng đợi. Mười phút sau, cô ta dẫn hai bảo vệ tới, chẳng nói chẳng rằng kiểm tra đồ đạc trong phòng, thậm chí còn kiểm tra cả đồ dùng cá nhân mà tôi mang đi nữa. Thường ngày niềm nở là thế, vậy mà lúc đó mặt ai cũng lạnh như băng. Tôi nhếch mép cười, chăm chú nhìn thư ký, cô ta né tránh ánh mắt của tôi, chỉ nhìn chằm chằm vào đồng hồ. Tôi nhìn cô ta không phải vì có ý trách cứ mà là vì hiếu kì. Tôi không thể nào tưởng tượng được gương mặt hòa nhã luôn tươi cười đó lại có lúc lạnh lùng,

tàn khốc đến vậy.

Rời khỏi công ty Quốc Ninh, tôi bắt taxi về nhà rồi gọi điện thoại cho bố.

“Bố, con và Chung Ninh chia tay rồi, hôm nay con cũng xin thôi việc rồi. Con gọi điện để nói với bố một tiếng.”

Bố tôi lo lắng hỏi: “Cái gì? Sao lại thế? Có phải vì con bé An Tâm kia không?”

“Đúng vậy!” Tôi loáng thoáng nghe thấy bố tôi chửi một câu “khốn nạn” rồi ngay lập tức dập máy.

Chập choạng tối, An Tâm đến. Chúng tôi pha

cà phê và ngồi xuống sofa, dù chưa ăn gì nhưng cũng không thấy đói. Từng giọt cà phê trôi xuống cổ họng dường như đắng hơn. Có lẽ vị đắng của cà phê đã phản ánh đúng tâm trạng khi đó của chúng tôi, đánh thức cảm xúc của chúng tôi, nên chúng tôi dễ cảm thông cho nhau hơn.

An Tâm hỏi: “Về chuyện của đứa bé, anh muốn biết gì? Muốn biết ai là bố nó à?”

Tôi cười nhạt. “Anh nghĩ mình biết ai là bố nó, việc này không khó đoán.”

An Tâm nhìn tôi, không hề tỏ vẻ ngạc nhiên, chỉ bình thản hỏi: “Anh đoán là ai?”



Tôi cố tình im lặng một lát rồi cất giọng đều đều: “Bố đưa bé chính là người đàn ông họ Phan đã trả tiền cho em, đúng không?”

Đáng lẽ tôi phải sớm nghĩ đến người đó mới phải. Từ hôm bắt gặp An Tâm khóc lóc trước mặt ông ta, rồi ông ta lại cho An Tâm vay tiền, đáng lẽ tôi phải đoán ra giữa họ không phải là mối quan hệ bạn bè bình thường mới phải. Nếu ông ta là bố của đứa bé thì tất cả đều hợp tình hợp lý. Chỉ có một điều làm tôi ái ngại, người đàn ông họ Phan đó đáng tuổi cha của An Tâm.

Tôi không dám nói xấu ông ta vì sợ An Tâm đau lòng. Tôi chỉ hỏi một câu: “Em không thấy người đàn ông đó quá từng trải ư? Chẳng lẽ phải ở cạnh một người như thế thì em mới thấy an toàn?”

An Tâm chau mày, có vẻ ngạc nhiên, sau đó em cười, đáp: “Anh nói gì mà buồn cười thế, sao anh lại nghĩ đến ông ấy? Ông ấy là cấp trên của em, thành tâm thành ý muốn giúp em.”

“Cấp trên?” Tôi ngạc nhiên. “Cấp trên gì? Em và ông ta rốt cuộc có quan hệ như thế nào?”

An Tâm quay mặt về phía cửa sổ, im lặng, có lẽ đang nghĩ xem nên trả lời thế nào. Tôi muốn pha trò để giảm bớt bầu không khí nặng nề đang bao trùm, đồng thời cũng muốn em biết rằng tôi không để ý đến quá khứ của em, nên trước mặt tôi, em không cần phải giấu giếm gì cả.

“Chắc bọn em không phải là băng đảng xã

hội đen đâu nhỉ?” Tôi nói.

An Tâm nghe thấy câu hỏi đùa của tôi, không cười nhưng chỉ ít nét mặt cũng dần ra đôi chút.

“Dương Thụy, em nói thật cho anh biết, em chưa từng học ở trường Cao đẳng Sư phạm Bình Quảng, cũng chưa từng làm giáo viên ở Nam Đức. Người đàn ông họ Phan mà anh nói là Đội trưởng đội Phòng chống ma túy của thành phố Nam Đức, và em là một trong những cảnh sát dưới quyền của ông ấy.”

Tim tôi đập dồn dập trong lồng ngực. So với việc nhận mình là xã hội đen thì việc An Tâm nói mình là cảnh sát còn khiến tôi thất kinh hơn nhiều. Thật không thể tin được! Nếu trước đó,

tôi đã chẳng thể nào hình dung được em đã làm mẹ thì khi nghe em nói ra bí mật đó, tôi lại càng không thể tưởng tượng được gương mặt ngây thơ, non nớt ấy lại là gương mặt của một nữ cảnh sát được tôi luyện trong lửa đạn.

Tôi thật sự sững sờ, không cách nào giả vờ bình thản được. “Rốt cuộc câu nào của em mới là thật?” Tuy hỏi như thế nhưng thực lòng tôi biết, khi em thẳng thắn nói ra quá khứ của mình, em mới đích thực là An Tâm.

Trời tối nhanh hơn bình thường, có lẽ mùa đông đang tới nên thời gian của ban ngày bị rút ngắn lại.

Bên ngoài cửa sổ, ánh nắng đã dần tắt. Không ai trong chúng tôi muốn đi bật đèn, dường như mỗi người đều muốn dùng bóng tối mờ ảo để che giấu tâm trạng của mình.

Trong bóng tối, giọng nói của An Tâm có vẻ trưởng thành, từng trải hơn, giống một người đàn bà đã nếm trải bao sóng gió của đời người, giờ đang ngồi kể lại những chuyện đã qua. Tuy những chuyện đó mới xảy ra không lâu nhưng cả tôi và em đều có cảm giác chúng tôi thuộc về một quá khứ xa xôi.

“Sáu tuổi, em bắt đầu học tiểu học ở Thanh Miên, nhỏ hơn các bạn cùng lớp một tuổi. Mười một tuổi, em lên trung học, mười bảy tuổi thì thi đỗ đại học, vừa đủ điểm. Vì em đã từng đạt huy chương vàng toàn tỉnh môn Teakwondo nên

được Học viện Cảnh sát Bình Quảng ưu tiên tuyển sinh. Sau khi tốt nghiệp, theo quy định của bộ Công an, học viên sẽ được phân về địa phương công tác hai năm. Em đã trình bày nguyện vọng được phân về đội Phòng chống ma túy thành phố Nam Đức, làm một nhân viên bàn giấy.”

Hai mươi năm cuộc đời của em đã được kể lại một cách đơn giản và ngắn gọn như vậy đây, nó đơn điệu tới mức người nghe không thể nào tìm thấy bất kì một dấu tích của bánh xe thời gian.

“Nam Đức là cửa ngõ giao thông quan trọng nối Myanmar và Trung Quốc đại lục, hơn tám mươi phần trăm tội phạm ở đó có liên quan đến ma túy. Những người buôn bán ma túy đều biết

rõ, đó là cánh cửa lớn nhất để tuôn ma túy vào Trung Quốc, đồng thời cũng là chiến tuyến tàn khốc nhất. Cũng vì thế mà em yêu cầu được đến đó.”

“Tại sao vậy? Lẽ nào em thích sự tàn khốc đó? Chẳng lẽ một cuộc sống mạo hiểm mới phù hợp với tính cách của em?”

An Tâm lắc đầu, hỏi: “Đó là ấn tượng em để lại cho anh à?”

“Đúng.” Tôi đáp. “Một người con gái thích học võ, thích làm cảnh sát, lại chủ động đến nơi nguy hiểm như em, chắc chắn là người có cá tính mạnh mẽ, đặc biệt sùng bái những vị anh hùng. Chắc hẳn em thích xem phim và tiểu thuyết kiếm hiệp lắm nhỉ?”

An Tâm lắc đầu rồi trầm tư suy nghĩ một lát, dường như em đang tìm cách lý giải hợp lý nhất. Sau đó, em nói: “Không phải, vì nhà em cách xa trường học, em phải ở trong ký túc xá, nên mẹ em muốn em học võ, cũng là để có người quản thúc em sau giờ học, và vì em học võ nên họ mới cần em vào ngành cảnh sát. Em yêu cầu được đến Nam Đức cũng không phải vì thích sự mạo hiểm. Trong ba năm học, em được học luật pháp, học cách điều tra vụ án, đó đều là những môn chuyên ngành quan trọng. Nhưng có một thứ còn hấp dẫn hơn cả, chính là môi trường học tập ở đó. Môi trường đó đã khơi dậy khát vọng chiến đấu trong lòng em.”

An Tâm bật một cây đèn bàn. Dưới ánh đèn vàng, em nhận ra sự kinh ngạc của tôi, liền cười,



nói: “Thật mà, là em yêu cầu được đi Nam Đức. Lần trước, em nói là sau khi tốt nghiệp, em đã nghĩ mọi cách để được ở lại Bình Quảng là nói dối đấy.”

“Thế còn cái anh chàng Trương Thiết Quân kia, mẹ anh ta và cả Mao Kiệt nữa, đều là nói dối ư?”

“Không,” An Tâm lắc đầu, “khi em học năm thứ ba hiệu trưởng trường em bị bệnh nặng, trường cử em tới chăm sóc bác ấy phụ giúp cho gia đình, và em đã quen con trai bác ấy ở đó. Anh ấy chính là Trương Thiết Quân. Sau khi tốt nghiệp được nửa năm, em đã kết hôn với Thiết Quân.”

“Kết hôn? Em và anh ta đã kết hôn?” Trong

lòng tôi vô cùng kinh ngạc nhưng vẫn làm ra vẻ bình thản. “Em còn trẻ thế mà đã kết hôn rồi sao?”

“Năm đó, em hai mươi một tuổi, còn Thiết Quân hai mươi tám.”

Đầu tôi rối như canh hẹ, từ suy nghĩ ban đầu về em là một cô gái còn trinh, đến khi từng bước tìm hiểu, mỗi lần sự thật được hé mở lại là một lần tôi bị sốc.

“Ồ Vân Nam, con gái hai mươi một tuổi mà đã kết hôn rồi, không cảm thấy quá sớm sao?” Tôi hỏi em.

An Tâm cúi đầu. Tôi không nhìn rõ gương

mặt em, nhưng qua giọng nói, tôi có thể hình dung được nét mặt ấy.

“Em kết hôn sớm như vậy là vì khi đó em đã có thai.”

## Chương 11

Tôi phải thừa nhận là tôi yêu em, cho dù em đã kết hôn và là mẹ của một đứa con.

Kể từ khi vào trung học, tôi không nhớ là đã có bao nhiêu cô gái theo đuổi tôi và tôi đã theo đuổi bao nhiêu cô gái, nhưng tôi dám chắc một điều, cho đến năm tôi hai mươi ba tuổi, tôi không thể nào tưởng tượng được là mình có thể yêu một người phụ nữ đã có chồng và là mẹ của một đứa con.

Nếu tôi không yêu em thì tại sao khi nghe tin em đã kết hôn, đã có con, tôi lại đau khổ đến

vậy? Nhưng dù có đau khổ đến mấy thì tôi vẫn muốn nghe tiếp chuyện của em, thậm chí rất sốt ruột và mong chờ.

Từ hôm An Tâm kể cho tôi nghe về cuộc đời em đến giờ đã hơn một năm. Trong hơn một năm đó, tôi chưa bao giờ quên dù chỉ là một tình tiết trong câu chuyện, giờ đây nó không còn làm tôi đau khổ nữa mà ngược lại, tôi càng yêu em nhiều hơn.

Trong câu chuyện của em, điều khiến em nhớ nhất là những tháng ngày làm công tác hậu cần tại đội Phòng chống ma túy Nam Đức. Tôi cũng đoán đúng, người đàn ông họ Phan mà tôi nhìn thấy ở cổng trường Kinh Sư đó đã gần năm mươi tuổi, ông ta giống như anh cả hay bố của An Tâm vậy. Sếp Phan không phải là

người Nam Đức, quê ông ta ở thành phố Sa Mâu, cách Nam Đức ba trăm cây số về phía đông. Ông ta học tiểu học và trung học ở quê, định sau này sẽ lên thành phố học đại học, nhưng đang học trung học thì gia đình bị phá sản. Nguyên nhân là vì bố ông ta dính vào ma túy. Sau khi bố nghiện hút không lâu, mẹ ông ta liền bỏ nhà đi. Năm sắp Phan mười bảy tuổi, trong một lần bị sốc thuốc, bố ông ta đã chết trong một căn nhà hoang ven đường, nghe nói khi chết trông rất thảm hại. Người ta báo tin cho sắp Phan nhưng ông ta không đến nhận xác bố, cũng không biết ai đã chôn cất bố mình. Từ năm mười lăm tuổi, ông ta đã dọn vào sống trong ký túc xá của trường, không về nhà nữa và cũng không nhận người đã chết vì nghiện hút ấy là bố mình.

Chưa tốt nghiệp trung học, sắp Phan đã đi

tìm việc. Ông ta công tác trong ngành công an ở Sa Mâu ba mươi năm thì có đến mười lăm năm là ở trong đội Phòng chống tội phạm ma túy, đã phá được không biết bao nhiêu vụ án có liên quan đến ma túy. Một năm trước khi An Tâm đến Nam Đức nhận công tác, trong tỉnh có chủ trương điều động cán bộ đến địa phương khác công tác để tránh bị những tội phạm trong đường dây buôn bán ma túy báo thù. Địa điểm điều đến cũng được bảo mật. Chính vào thời điểm đó, sếp Phan đã được điều từ Sa Mâu đến Nam Đức. Đúng ra ông ta có thể đi cùng gia đình nhưng vợ ông ta thấy Nam Đức xa quá, trong khi chồng thì ít khi được ở nhà, lấy một người chồng là cảnh sát phòng chống tội phạm ma túy thật chẳng khác nào làm bà quả phụ, đã thế suốt ngày phải sống trong lo âu, sợ hãi, nguy hiểm vì gia đình của những cảnh sát cũng thường xuyên trở thành mục tiêu của bọn tội

phạm, thế là bà ta dẫn con về nhà mẹ đẻ ở Đại Lý sống. Họa hoàn lắm vào ngày Tết, sếp Phan mới về thăm vợ con một lần, còn vợ con ông thì chưa một lần tới Nam Đức.

Trong mắt An Tâm, sếp Phan là một người đàn ông có số khổ, lúc bố mẹ còn thì như trẻ mồ côi, lấy vợ rồi cũng như người độc thân. An Tâm vốn cho rằng một người thiếu thốn tình cảm, luôn sống trong trạng thái đối đầu với kẻ thù thì tính cách sẽ khô khan lắm, nhưng sự thực lại ngược lại, thời khắc đầu tiên An Tâm gặp sếp Phan, em đã thấy người đàn ông với khuôn mặt từng trải, khắc khổ ấy thực chất là một người giàu lòng yêu thương. Trong hơn một năm công tác ở Nam Đức, sếp Phan đã chăm lo cho An Tâm giống như một người cha chăm lo cho đứa con nhỏ của mình.



Trong đội Phòng chống ma túy Nam Đức, An Tâm là người duy nhất có bằng đại học nên có thể nói, sếp Phan chăm sóc em không chỉ là tình cảm của người cha dành cho cô con gái nhỏ mà còn thể hiện tình cảm dành cho những người có tri thức. Tình cảm ấy thể hiện ở việc ông không cho An Tâm tham gia vào những vụ án có thể gây nguy hiểm đến tính mạng. Nam Đức chính là một chiến trường, mà trên chiến trường, không có mối quan tâm nào lớn hơn việc bảo vệ tính mạng. Cuộc sống đó đối với một người gần như chưa bao giờ rời khỏi Bắc Kinh như tôi, quả thật ít nhiều có sự xa lạ và khó hình dung, giống như không cùng một thế giới vậy.

An Tâm cũng kể cho tôi nghe những vụ án ma túy được phá ở Nam Đức trong thời gian em làm việc ở đó. Nếu so sánh với những bộ phim Hồng Kông hay nước ngoài thì những vụ án đó

rõ ràng là đơn giản và thiếu kịch tính hơn hẳn, chỉ có vài vụ miễn cưỡng được coi là đặc sắc. Nhưng dù là đơn giản hay kịch tính thì qua lời kể của An Tâm, nó cũng thú vị và chân thực hơn khi đọc báo hay xem ti vi. Tuy An Tâm không trực tiếp phá những vụ án đó nhưng em đã được tiếp xúc với những nhân vật chủ chốt trong các vụ án ở cả hai phe, do đó chuyện em kể giống như đang hồi tưởng lại quá khứ của chính mình vậy.

Từ lời An Tâm kể thì có thể thấy, cuộc sống của em ở Nam Đức rất thuận lợi, rất vui vẻ, chỉ là có chút cô đơn của một người trẻ tuổi. Hằng tháng, Trương Thiết Quân đi tàu hỏa đến thăm em hai lần, mỗi lần chỉ ở lại hai, ba ngày rồi lại vội vàng đi ngay. Cuộc tình chớp nhoáng với Mao Kiệt không ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa An Tâm và Trương Thiết Quân, em yêu

anh ta, nhớ anh ta và không có suy nghĩ gì khác, cuộc sống mà em mong muốn nhất lúc đó chính là ngày nào cũng được gặp anh ta. Còn Trương Thiết Quân thì không thích cuộc sống của một đôi Ngưu Lang, Chức Nữ. Anh ta đã bàn với An Tâm xem có nên chuyển tới *Nhật Báo Nam Đức* làm việc không.

Nói tóm lại, An Tâm là một người con gái sống lý trí và có tinh thần trách nhiệm cao nên em đã dứt khoát cắt đứt mối quan hệ nguy hiểm với Mao Kiệt. Có lẽ những người làm cảnh sát thì quyết đoán hơn người bình thường, chuyện giữa em và Mao Kiệt đến nhanh đi cũng nhanh, người không biết thần không hay. Mặc dù sau này khi kể lại cho tôi nghe, em thừa nhận là mình có lỗi với Mao Kiệt. Một thời gian dài sau đó, em sống trong tội lỗi với cả Mao Kiệt và Trương Thiết Quân.

Đối với Trương Thiết Quân, em có thể bù đắp cho anh ta bằng cách đối xử với anh ta tốt hơn trước gấp nhiều lần. Em tìm mọi cách làm cho cuộc sống của em và anh ta được hạnh phúc. Mỗi lần Trương Thiết Quân đến thăm, em lại làm đủ các món ngon cho anh ta ăn, tối đến thì đấm lưng bóp vai, trước khi đi ngủ còn rửa chân cho anh ta. Em cố gắng làm cho căn phòng nhỏ có không khí ấm áp của một gia đình. Em làm như vậy một phần xuất phát từ bản tính, một phần là bù đắp lại tình cảm cho Thiết Quân.

Đúng nửa năm sau khi An Tâm đến Nam Đức, không biết tỉnh thu ở đâu được một khoản tiền, liền tặng cho đội cảnh sát để tổ chức khám sức khỏe toàn diện. Lúc đó đang trong thời kỳ khó khăn, rất nhiều người đến tiền mua thuốc

còn không có, giờ có bệnh hay không bệnh đều được đi kiểm tra. Lần kiểm tra sức khỏe đó, chỉ có hai trường hợp có vấn đề, một là đội phó bị bệnh lao, trường hợp còn lại là An Tâm. Bác sĩ hỏi An Tâm gần đây có thấy trong người khó chịu không. An Tâm nói không, em còn trẻ, từ nhỏ đã khỏe mạnh, lại tập Teakwondo thì có gì là không ổn. Em chưa từng phải đi khám. Em không nhạy cảm lắm về những thay đổi của cơ thể, những lúc bị bệnh lật vật như nhức đầu, ho, sổ mũi cũng không cần uống thuốc, chỉ mấy ngày là tự khỏi. Nhưng bác sĩ vẫn hỏi lại, em đành nghĩ kĩ lại, nói là gần đây hơi chóng mặt, buồn nôn, nhưng vẫn ổn. Sau đó, em chợt nhớ ra, tháng đó em không có kinh, không biết có phải bị bệnh không. Vị bác sĩ nữ đó cũng là người tế nhị, muốn giữ thể diện cho An Tâm, bà ta đợi xung quanh không còn ai mới nghiêm nghị hỏi: “Em đã kết hôn chưa?”

Nhìn em giống như một thiếu nữ nên bác sĩ mới hỏi vậy. Khi nghe em nói ra ba chữ “chưa kết hôn”, bác sĩ lạnh lùng gật đầu, nói: “Em có thai rồi.”

An Tâm giật mình, em không những nhìn giống một thiếu nữ mà trong suy nghĩ, em vẫn cho mình là một đứa trẻ con. Em mới tốt nghiệp đại học, chưa tròn hai một tuổi, chưa từng nghĩ đến chuyện có con nên rất bất ngờ khi biết tin đó. Khi gần gũi với Trương Thiết Quân, em có dùng biện pháp phòng tránh, sao lại có thai được. Việc này khiến An Tâm bối rối và lo lắng vô cùng. Bác sĩ giữ thể diện cho em nhưng không thể bỏ qua nguyên tắc của cơ quan được. Sau đó, bác sĩ đã âm thầm nói chuyện với sếp Phan, đội trưởng của em. Sếp Phan biết mỗi

quan hệ giữa Trương Thiết Quân và em. Bộ Trương Thiết Quân là cán bộ công an đã nghỉ hưu, còn là hiệu trưởng của Học viện Cảnh sát duy nhất của tỉnh Vân Nam nên cũng có uy trong ngành. Chính vì những lý do đó, sếp Phan cũng hiểu và thông cảm cho việc An Tâm có thai, nên khi xử lý cũng có phần khoan dung, không phê bình hay kỷ luật An Tâm trước toàn đội. Ông chỉ đề nghị riêng An Tâm, bảo em mau chóng đến bệnh viện giải quyết cái thai.

Việc con gái chưa kết hôn mà đã có thai, ở trong một thành phố nhỏ như Nam Đức, đặc biệt lại là trong ngành công an, không phải là việc tốt đẹp.

An Tâm vội gọi điện đường dài cho Trương Thiết Quân. Anh ta liền đi tàu đến Nam Đức

ngay trong ngày hôm đó, còn truyền đạt lại ý kiến chính thức của mẹ mình, đó là phải giữ đứa bé đó lại.

Giữ đứa bé lại thì phải tính sao? Hai tháng nữa, ai cũng sẽ nhận ra bụng của An Tâm to lên, nhưng An Tâm và Thiết Quân đều không dám làm trái lệnh người mẹ nghiêm khắc của anh ta. May là mẹ Thiết Quân đã tặng cho An Tâm một niềm hạnh phúc to lớn: Kết hôn với con trai duy nhất của bà ta.

An Tâm nhanh chóng xin đội trưởng cho nghỉ phép để về lo đám cưới. Khi đó, trong đội có rất nhiều việc, nhưng sếp Phan vẫn cho phép An Tâm nghỉ. Thế là An Tâm trở về Bình Quảng và ở đó nửa tháng. Hôn lễ được tổ chức tại một khách sạn bốn sao, cũng được tính vào hàng



sang trọng. Bố mẹ Trương Thiết Quân đều là nhân vật đức cao vọng trọng, bản thân anh ta lại công tác trong ban Tuyên truyền của thành ủy, giao thiệp rộng rãi nên báo giới, chính giới, công an... đều có sếp lớn đến dự và có cả ca sĩ nổi tiếng đến chúc mừng và biểu diễn. Thậm chí đài truyền hình Bình Quảng còn cử cả nhân viên quay phim chuyên nghiệp đến giúp thu hình đám cưới.

Hôn lễ náo nhiệt kết thúc, Thiết Quân và An Tâm về quê em, ở lại đó hai ngày. Sau đó, họ tạm biệt bố mẹ An Tâm để đi Côn Minh, rồi từ Côn Minh đi Bắc Kinh hưởng tuần trăng mật.

Đó là lần đầu tiên An Tâm tới Bắc Kinh và thành phố này đã để lại ấn tượng tốt cho em. Nhờ mối qua hệ của mẹ Thiết Quân, họ được ở

trong một khách sạn sang trọng trên đường Trường An. Hai người đi thăm Thiên An Môn, Cố Cung, sau đó Thiết Quân đi thăm mấy người bạn học cùng đại học. An Tâm đến thăm một giáo viên cũ, đó là người thân duy nhất của em ở Bắc Kinh. Sau đó, cả hai đi mua quà cho bố mẹ hai bên.

Ở Bắc Kinh được hơn một tuần, hai người vui vẻ mang theo túi lớn túi nhỏ làm quà, đi tàu hỏa về Bình Quảng. Tuần trăng mật ngắn ngủi đã kết thúc nhưng hai người không muốn phân ly. Sau nhiều lần bàn bạc và thuyết phục mẹ của Thiết Quân, họ quyết định Thiết Quân sẽ xin phép đơn vị, đến *Nhật báo Nam Đức* công tác một năm dưới hình thức trao đổi nhân sự. Đó cũng là việc mà cấp trên của Thiết Quân đã từng thông báo.

An Tâm về Nam Đức trước, vì kỳ nghỉ phép của em đã hết. Rất nhanh sau đó, Thiết Quân mang theo va ly lớn và va ly bé, trông như đang chuyển nhà đến thành phố biên giới xa xôi đó. Lãnh đạo tỉnh rất quan tâm đến Thiết Quân, còn mời hai vợ chồng họ đi ăn cơm và bố trí cho họ một căn nhà hai phòng ngủ một phòng khách.

Ngày dọn nhà, sếp Phan kéo theo mấy người nữa đến giúp, nhìn đôi uyên ương trai tài gái sắc đó, không ai là không ngưỡng mộ. Sếp Phan giống như người anh cả, cười nói vui vẻ với Thiết Quân. “Cậu lớn hơn An Tâm, nên không được bắt nạt con bé, nó là em gái của toàn đội chúng tôi đây.”

Thiết Quân cũng cười. “Cháu bắt nạt nổi cô ấy sao? Cô ấy là quán quân Teakwondo, chỉ một

đá là đá cháu tới bệnh viện rồi.”

Mọi người đều biết, vợ chồng son tình cảm mặn nồng, chưa biết ai sẽ bắt nạt ai.

Tuy An Tâm đã có nhà mới nhưng bộ Công an vẫn không lấy lại căn phòng đã phân cho em. Nơi đó rất gần nơi An Tâm làm việc nhưng lại xa cơ quan của Thiết Quân. Do tính chất công việc, An Tâm thường tăng ca đến khuya, đặc biệt là gần ngày lễ Quốc khánh, công an phải tăng cường bảo vệ cho dân cho nước, thế nên em bận rộn suốt ngày. Trong đội Phòng chống ma túy, bất kể là vụ án do ai đảm nhiệm, chỉ cần sếp Phan chưa về là An Tâm phải ở lại để biết hồ sơ vụ án và trực điện thoại. Hôm nào An Tâm không về nhà, Thiết Quân tan ca liền đến chỗ em, hai người ở lại căn phòng nhỏ của An

Tâm. Còn bình thường, anh ta về đến nhà cũng là lúc em đi ngủ, không có tâm trạng nào nói chuyện hay làm việc khác, sáng hôm sau, Thiết Quân chưa dậy, An Tâm đã ra khỏi nhà.

Thiết Quân xót vợ, bèn nói: “Trước đây em nói em rất bận, nhưng anh không ngờ em lại bận đến thế này, hay chúng ta nghĩ cách tìm việc khác cho em nhé. Phụ nữ đi sớm về khuya không phải là chuyện hay đâu. Giờ em còn trẻ, chưa cảm thấy mệt mỏi, nhưng già rồi thì làm thế nào?”

An Tâm chỉ cười, không có ý kiến gì đối với chuyện đổi việc. Thiết Quân không hiểu sao An Tâm lại thích nghề cảnh sát như vậy. Em nói với anh ta: “En khổ cực cũng không sao, nhưng em cảm thấy có lỗi với anh. Đợi qua đợt này, em sẽ

về sớm nấu cơm, dọn dẹp nhà cửa, chăm sóc cho anh. Em chắc chắn sẽ làm một người vợ hiền. Em không nói dối đâu, sau này anh sẽ biết thôi.”

Đêm Quốc khánh, toàn đội được điều đi giữ trật tự cho lễ liên hoan mừng ngày Quốc khánh của thành phố Nam Đức, Thiết Quân cũng phải đến đó làm phỏng vấn trực tiếp. Hai người bèn hẹn nhau xong việc sẽ về căn phòng nhỏ của An Tâm, bởi sáng hôm sau, Thiết Quân được ngủ nướng còn An Tâm vẫn phải dậy sớm đi làm.

Buổi lễ kết thúc, An Tâm về phòng mà vẫn chưa thấy Thiết Quân về. Em liền đun nước, sau đó đi mua trứng gà luộc, đợi Thiết Quân về, đôi sẽ ăn.

Khoảng mười rưỡi tối, có người gõ cửa. An Tâm tưởng Thiết Quân quên chìa khóa, bèn đi ra mở cửa. Cửa vừa mở, em liền giật mình hoảng hốt, hóa ra người đứng ở cửa là tình nhân cũ bấy lâu không gặp, Mao Kiệt.

Em thực sự sợ hãi, không phải sợ Mao Kiệt mà là sợ Thiết Quân. Thiết Quân sắp về rồi, không chừng đã gần đến nhà. Em không muốn Thiết Quân biết trong thời gian ở đây, em có người khác, không muốn cuộc sống hạnh phúc chỉ mới bắt đầu sẽ bị phá tan.

Mặt An Tâm trắng bệch, miệng lắp bắp: “Mao Kiệt... anh... đến đây là gì? Anh mau đi đi. Em còn có việc...”

Mặt Mao Kiệt hơi đỏ, xem ra anh ta vừa mới

uống rượu, nhưng chưa say. Anh ta ôm chầm lấy An Tâm, nói: “Em yêu, anh nhớ em đến phát điên rồi!”

An Tâm nghĩ nên nói cho anh ta biết em đã kết hôn, em là gái đã có chồng, chuyện tình cảm hoang đường giữa hai người không thể nào tiếp tục được nữa. Nhưng em lại không nói ra, vì em hiểu tính khí của Mao Kiệt, hơn nữa anh ta mới uống rượu, nói với anh ta những điều đó chỉ làm anh ta thêm điên tiết mà thôi. Chi bằng đuổi anh ta đi trước, sau này sẽ từ từ giải thích. Thế là em vùng vẫy khỏi vòng tay của anh ta, nói:

“Mao Kiệt, em còn có việc phải đi gấp. Hôm khác chúng ta nói chuyện được không?”

Mao Kiệt nhìn em hồi lâu, cuối cùng gật đầu,



đáp: “Được thôi. Muộn thế này em còn đi đâu? Để anh đưa em đi.”

An Tâm liền tắt đèn, đi ra khỏi phòng và khóa cửa lại, vì trong phòng có quá nhiều đồ vật chứng tỏ có hai người cùng ở, Mao Kiệt mà nhìn thấy chắc chắn sẽ hỏi em đến cùng, mà thời gian thì không cho phép em lằng nhằng với anh ta. An Tâm đi ra con đường lớn về phía nam, ngược hướng về nhà của Thiết Quân.

Mao Kiệt đi theo em, hỏi: “Muộn thế này rồi, rốt cuộc em muốn đi đâu?”

An Tâm vẫn đi rất nhanh, trên đường, em gặp một trạm xe buýt đường dài, vừa đúng lúc có một chiếc xe đang nổ máy chuẩn bị khởi hành. Em bèn nói với Mao Kiệt: “Ngày mai, sau

giờ tôi, hẹn gặp anh ở cổng chợ. Giờ em có việc phải đi gấp.”

Dứt lời, An Tâm nhảy lên xe. Em nhìn thấy Mao Kiệt đứng ngây ra ở đó, bóng anh ta trải dài dưới ánh đèn đường vàng vọt. Em không thể không công nhận, Mao Kiệt rất đẹp trai, bất kỳ cô nào gặp anh ta cũng sẽ xiêu lòng.

Xe đi được một đoạn ngắn, An Tâm liền giơ thẻ cảnh sát ra yêu cầu tài xế dừng lại. Tài xế tất nhiên không dám trái lệnh. Trước những con mắt kinh ngạc của hành khách trên xe, An Tâm bước xuống xe với vẻ mặt nghiêm nghị.

Em chạy thẳng một mạch về căn phòng nhỏ, thấy Thiết Quân đã về nhà. Anh ta nghi hoặc hỏi: “Buổi lễ kết thúc sớm rồi mà, sao giờ này

em mới về?”

An Tâm đáp: “Bọn em phải ở lại dọn dẹp, không có lệnh của cấp trên thì ai dám đi về.”

“Anh nhìn thấy trứng gà để trên bàn, tưởng em đã về rồi chứ.”

“Trứng gà đó em mua trước khi đi làm, sợ anh về sẽ đói.” An Tâm nói dối.

“Anh cũng đói lắm rồi đây, tòa soạn có chuẩn bị cơm hộp nhưng anh không có thời gian ăn.”

Sau đó, Thiết Quân bóc trứng ăn ngon lành. Vừa ăn anh ta vừa kể chuyện xảy ra tối hôm đó.

An Tâm rót một chén trà cho Thiết Quân, lúc này tim em mới đập bình thường trở lại.

Ngày hôm sau, vừa tan ca, An Tâm liền gọi điện đến tòa soạn của Thiết Quân, nói buổi tối em phải tăng ca, sẽ về nhà muộn. Em phải nói dối là đến hiện trường, nếu không Thiết Quân sẽ đến cơ quan tìm em, dù gì anh ta cũng rất thân với sếp Phan. Tuy em ít khi phải ra hiện trường nhưng tăng ca lại là chuyện nhiều như cơm bữa, Thiết Quân không mấy may nghi ngờ, nói anh ta sẽ đi ăn cơm cùng với mấy người đồng nghiệp, tối về căn phòng của An Tâm.

Vừa đập máy, An Tâm vội vàng thay quần áo, đi đến chợ.

Khi em đến nơi, vẫn chưa tới giờ hẹn nhưng Mao Kiệt đã đứng đợi sẵn ở đó. Hôm đó, anh ta ăn mặc rất bảnh bao, nào là áo vest quần âu, sơ mi là trắng tấp. Giữa đám đông dân lao động mặt mũi lem luốc đầy bụi bặm đang đi qua đi lại ở công chợ, Mao Kiệt dường như tỏa sáng lấp lánh, thu hút mọi ánh nhìn. Mao Kiệt nhìn thấy em, liền nở nụ cười tươi rói. Nhưng An Tâm lại dùng ngữ điệu nghiêm nghị để đối đáp với anh ta: “Chúng ta tìm chỗ nào nói chuyện được không?”

Mao Kiệt không nhận ra sự khác thường đó, vươn tay ôm lấy eo An Tâm, kéo em tới bãi đỗ xe, vừa đi vừa hào hứng nói: “Đi nào, chúng ta tới chỗ nào đó ăn cơm.”

An Tâm không ngờ Mao Kiệt lại ở hữu một

chiếc Volkswagen Santana 2000 mới cứng. Ở Nam Đức, số người có loại xe này rất ít. An Tâm nhớ lại, lần đầu tiên đến nhà Mao Kiệt, em đã có ấn tượng nhà anh ta thuộc hàng khá giả. Bố mẹ và anh trai Mao Kiệt đều làm nghề buôn bán, nhìn ngôi nhà và chiếc xe trước mặt có thể thấy họ làm ăn cũng khá.

Mao Kiệt đưa An Tâm đến một nhà hàng nổi tiếng bậc nhất Nam Đức. An Tâm cứ ngồi trong xe không chịu xuống vì em không muốn đi cùng Mao Kiệt đến những nơi đông người, nhớ có người quen bắt gặp thì thật khó xử. Nam Đức nhỏ bé, đi đến đâu cũng dễ dàng gặp người quen.

“Chúng ta đến chỗ khác đi, ăn hay không không quan trọng, chỉ cần tìm chỗ nào đó yên

tĩnh có thể nói chuyện là được rồi.” An Tâm đề nghị.

Mao Kiệt khẽ nhú mày rồi cười, nói: “Nơi yên tĩnh hả? Có ngay!”

Nói rồi, anh ta nổi máy, vòng vèo một hồi đã ra đến ngoại thành. An Tâm nghi ngại hỏi: “Anh đi đâu thế?” Thực lòng thì em muốn đến một nơi nào đó càng xa càng tốt, nơi không ai có thể nhìn thấy họ, như vậy em mới cảm thấy bớt lo lắng.

An Tâm nhận ra họ đang đi về phía núi Nam Mãnh. Mười phút sau, xe đã vào một vùng sơn cước rộng lớn. Mặt trời còn chưa tắt nắng, phong cảnh hai bên đường nên thơ hữu tình, núi non trùng điệp, rừng cây xanh rì tắm mình trong

ráng chiều, vẻ đẹp đó thật khiến lòng người xao động. Qua nửa dãy núi thì An Tâm nhìn thấy một vách đá với rất nhiều hang động, đối diện vách đá là một căn nhà đứng trơ trọi, tựa lưng vào sườn núi. Nóc nhà được lợp từ lá cỏ giống nhà của người Đức Ngang, phía dưới là kết cấu cột trụ mang phong cách kiến trúc của dân tộc Lật Túc, trong đó cây cột lớn nhất lại giống cột nhà của người Thái, chỉ có thể dùng hai từ “đẹp” và “lạ” để miêu tả. An Tâm đã từng nhìn thấy ngôi nhà đó trên báo, đó là một quán trà nổi tiếng của núi Nam Mãnh.

Nghe nói, quán trà này đông khách nhất vào buổi trưa, nhưng tối đến lại rất yên tĩnh. Khi hai người đi vào, trong quán không có khách nào khác. Họ chọn chiếc bàn cạnh cửa sổ, gọi trà và vài món điểm tâm. Mao Kiệt còn dặn bà chủ làm thêm hai bát mì, sau đó, anh ta nhìn An Tâm



bằng ánh mắt biết cười, hỏi: “Thế nào, chỗ này đã đủ lãng mạn chưa?”

An Tâm quay mặt đi chỗ khác, không buồn trả lời anh ta. Từ cửa sổ, em có thể nhìn thấy hàng cây xanh rì đang từ từ bị màn đêm bao trùm.

Mao Kiệt cầm lấy tay An Tâm, khiến em giật mình mà thu tay lại. Mao Kiệt lại càng cảm thấy thích thú, hình như anh ta thích típ con gái rụt rè, vì như vậy càng khơi dậy ý muốn chiếm hữu trong lòng anh ta. Mao Kiệt thở dài, nói: “Chúng mình về sống với nhau nhé? Anh sẽ tìm nhà, khi nào có nhà rồi thì em dọn về đó ở, như vậy em cũng thấy thoải mái hơn, được không?”

An Tâm đương nhiên không để ý đến câu

hỏi của anh ta. Em bắt buộc phải nói hết sự thật với anh ta, nhưng không biết phải mở lời thế nào. Sau một hồi suy nghĩ, em hỏi Mao Kiệt: “Giữa chúng ta có quan hệ gì chứ, sao có thể sống cùng nhau?”

Mao Kiệt điềm nhiên cười, nói: “Em đừng có suy nghĩ cổ hủ như thế. Thanh niên bây giờ sống thử đầy ra đấy, có gì lạ đâu! Chúng ta có thể tìm nơi nào đó xa trường em. Bố anh nói sẽ cho anh cái xe kia, hằng ngày anh sẽ đi đón em, không để cho lãnh đạo trường em bắt gặp đâu. Mà em đang dạy ở trường nào vậy? Nói cho anh biết đi, anh hứa sẽ không đến trường tìm em, em sợ gì chứ.”

An Tâm quen Mao Kiệt lâu như vậy nhưng em chưa từng nói cho anh ta biết em làm việc ở

đâu. Không phải em sợ Mao Kiệt tìm đến tận nơi, mà là đội Phòng chống ma túy có quy định, đối với những người không thân không quen, tuyệt đối không được để lộ chức danh và công việc của mình. Lý do rất đơn giản: Nam Đức là nơi tệ nạn ma túy hoành hành, trông thì có vẻ bình yên, nhưng đằng sau vẻ bình yên ấy lại là một chiến trường ác liệt. An Tâm là người rất tuân thủ quy tắc, em nói dối anh ta mình là giáo viên tiểu học, giống như sau này em nói dối tôi vậy. Có lẽ em nghĩ rằng giáo viên là một nghề rất cao thượng, và cũng phù hợp với vẻ ngoài của em.

Mao Kiệt lại nói: “Em có thích cái nghề gõ đầu trẻ đó không? Nếu không thích thì bỏ việc đi, anh sẽ nuôi em. Bố mẹ anh chiều anh lắm, anh muốn bao nhiêu tiền bố mẹ cũng cho. Nếu em đồng ý, hôm nay anh sẽ dẫn em đi gặp họ.”

Cuối cùng, An Tâm cũng nói ra những điều mình muốn nói, cố gắng thật tế nhị. “Mao Kiệt, em biết anh rất thương em. Thật lòng, em thấy anh là người tốt, chính vì vậy em muốn nói thật với anh... Em... em đã kết hôn rồi, em là người đã có gia đình, không thể làm bạn với anh được nữa... Thực ra, một người đẹp trai, gia đình lại giàu có như anh thì thiếu gì sự lựa chọn.”

Sự thẳng thắn của An Tâm khiến Mao Kiệt ngạc nhiên, thậm chí sửng sò. Thượng đế ban cho em ngoại hình làm say đắm lòng người và một gương mặt ngây thơ, không ai có thể ngờ được em đã là một người phụ nữ có chồng. Mao Kiệt cũng giống tôi, bị vẻ ngoài của em lừa gạt. Anh ta đã nhận ra đó là sự thật thông qua biểu cảm nghiêm túc của em và phản ứng đầu tiên

sau sự ngỡ ngàng là phần nộ.

“Nói như vậy tức là em đã lừa anh? Rốt cuộc thì em bao nhiêu tuổi?”

An Tâm thấy anh ta giận đến mức đỏ mặt tía tai thì trong lòng cũng sợ hãi, nhưng sự thật này không thể né tránh. Em nói: “Mao Kiệt, nếu anh cho rằng em lừa anh, vậy thì em xin lỗi anh. Em không muốn tiếp tục lừa dối anh nữa. Nếu chúng ta tiếp tục mối quan hệ này, chẳng phải em càng có lỗi với anh sao?”

Mao Kiệt nhìn thẳng vào mặt em, rất lâu sau mới nói: “Anh biết rồi, em ghét anh, muốn chia tay với anh, nên em mới cố ý nói như vậy, đúng không?”

Lúc này, An Tâm đã bình tĩnh lại, nói: “Chẳng phải em và anh đã chia tay rồi ư? Chia tay anh rồi em mới đi lấy chồng. Tối qua, anh uống say rồi đến tìm em, nên em bắt buộc phải nói sự thật cho anh biết.”

Mao Kiệt bỗng nhiên dịu giọng xuống, giống như van nài: “Chúng ta không chia tay, không hề chia tay. Quãng thời gian đó, anh phải đi làm ăn xa với anh trai, vừa về là anh đến tìm em ngay. Anh chưa từng có ý định rời bỏ em, anh rất thích em, em đừng nói dối anh có được không?”

Phản ứng trẻ con của Mao Kiệt khiến An Tâm không thể không dùng giọng vỗ về: “Anh đã là người lớn rồi, nên sống có lý trí một chút, chúng ta không còn là những đứa trẻ để tiếp tục chuyện hoang đường đó nữa.”

An Tâm chưa dứt lời, Mao Kiệt đã đẩy bàn ra, đứng lên bỏ đi. Được mấy bước, anh ta quay lại, chống hai tay xuống mặt bàn, kề bộ mặt đằng đằng sát khí vào sát mặt An Tâm, quát hỏi: “Rốt cuộc em đã lấy ai? Là thằng nào hả?”

An Tâm cắn môi không nói. Mao Kiệt cũng không đợi em trả lời, vì ngay sau đó anh ta đã cho em một cái tát trời giáng, khiến em ngã khỏi ghế.

Tát xong, Mao Kiệt hậm hực bỏ đi. Khi anh ta quát tháo và đánh An Tâm, nhân viên phục vụ và bà chủ quán đều có mặt ở đó, họ sợ hãi đến nỗi chỉ biết ngây người nhìn. Sau đó, thấy Mao Kiệt đi rồi, còn An Tâm thì ngồi run rẩy dưới đất, họ cũng không dám chạy đến hỏi han.

An Tâm cúi đầu, cố gắng không để nước mắt trào ra. Một lúc sau, em ngẩng đầu lên, nhìn nhân viên phục vụ và bà chủ quán đang đứng nép vào góc nhà mà ghen ngào nói một câu: “Tính tiền.”

Một mình An Tâm xuống núi. Được nửa đường, trời đã tối đen. Mặc dù là một cảnh sát nhưng em không tránh khỏi sợ hãi. Đường núi quanh co, hai bên cây cối um tùm, thỉnh thoảng lại nghe thấy tiếng chim rừng kêu, An Tâm biết trên núi không có người nhưng cảm giác vẫn rờn rợn. Cảm xúc buồn tủi, sợ hãi, hối hận đan xen nhau, khiến nước mắt em cứ chực trào ra.

Em không hận Mao Kiệt, vì em biết tính khí của anh ta. Hơn nữa, đó cũng là phiên phức do



tình cảm nhất thời của em gây ra, em phải gánh chịu hậu quả. Em chỉ mong sự việc kết thúc ở đó, cầu mong cái tát cũng chính là dấu chấm hết cho mối quan hệ của họ, và sau khi đã hả giận, Mao Kiệt sẽ vĩnh viễn không đến tìm em nữa.

An Tâm xuống núi, men theo đường cái về thành phố, đi được nửa đường, em xin đi nhờ một chiếc xe quân đội, về đến gần căn nhà Thiết Quân được phân thì đã gần chín giờ tối. Em hi vọng chuyện giữa em và Mao Kiệt đã kết thúc, nhưng lại có cảm giác mơ hồ rằng nó vẫn chưa thể kết thúc. Mao Kiệt là một người nóng nảy. Ban đầu, em đã lầm tưởng sự nóng nảy đó là sôi động, nhiệt tình và cảm thấy anh ta thật quyến rũ, nhưng đến lúc đó em đã bắt đầu nhận ra sự nguy hiểm của anh ta. Có thể ngay trong đêm

đó, hoặc là sáng hôm sau, Mao Kiệt sẽ tìm đến căn phòng trong ký túc xá của em để làm âm lên hoặc là xin lỗi. Do đó, em không thể về đó được. Mặc dù rất mệt mỏi nhưng An Tâm vẫn cố gắng chạy thật nhanh về ngôi nhà chung của em và Thiết Quân. Trong nhà có điện thoại, em liền gọi cho Thiết Quân. Anh ta đã về ký túc xá từ lâu và đang nằm trên giường đọc sách, đợi em về.

Thiết Quân hỏi: “Em đi đâu mà giờ này vẫn chưa về?”

An Tâm liền bịa một lý do: “Em đến hiện trường gần nhà.”

“Bây giờ cũng muộn rồi, em cứ về nhà ngủ đi.”

“Anh không về đây à?” An Tâm lo lắng hỏi.

Thiết Quân ngáp dài một cái, đáp: “Anh không đi đâu, tối nay em ngủ một mình ở đó đi, có gì mai hẵng nói.”

An Tâm liền nhõng nhẽo: “Không, em nhớ anh, anh mau về đây đi...”

An Tâm rất ít khi làm nũng như thế. Hành động này của em khiến Thiết Quân bật cười. “Có thật là nhớ anh không? Được, anh về ngay.”

“VẬY anh nhanh lên nhé!”

Đặt điện thoại xuống, An Tâm thở phào một hơi. Em không muốn Thiết Quân ở lại ký túc xá, nhớ Mao Kiệt tìm đến rồi họ chạm mặt nhau, thật không tưởng tượng được chuyện gì sẽ xảy ra.

Từ hôm đó, An Tâm không quay về ký túc xá nữa. Cho dù tan ca muộn hay sáng phải dậy sớm, em cũng lặn lội băng qua nửa thành phố để về ngôi nhà ở phía bắc. Thiết Quân cảm thấy có chút kỳ lạ, hỏi: “Em không thích ở trong căn phòng đơn vị cấp cho nữa à? Ngủ tạm ở đó một đêm không được sao, chạy về tận đây làm gì cho mệt?”

Nhưng An Tâm cũng đã học được cách làm nũng Thiết Quân và dùng cách đó để che đậy hành vi bất thường của mình. “Không, em muốn

ở đây cơ, dù sao nó cũng giống một căn nhà hơn. Hết giờ làm, em muốn về một nơi mang đến cho em cảm giác ấm áp của một gia đình. Hơn nữa, em cũng muốn anh về nhà được thoải mái. Căn phòng kia lâu rồi không có hơi người, ẩm thấp lắm, sống ở đó không dễ chịu chút nào. Bọn mình là vợ chồng rồi, phải sống cho thật thoải mái và hạnh phúc chứ.”

Từ đó, An Tâm không quay lại căn phòng đó, không gặp lại Mao Kiệt nữa. Không biết anh ta có đến tìm em không.

Đó chính là cuộc hôn nhân của An Tâm, vừa hạnh phúc lại vừa đầy rẫy bất an. Thế mới biết, người đã có gia đình lại còn có tình nhân thật là khổ, lúc nào cũng phải nơm nớp lo sợ. Điện thoại reo không dám nhắc máy, có người gõ cửa

không dám mở, thật giống như đang mắc tội. Ngay đến một kẻ háo sắc ham giàu như Lưu Minh Hạp cũng đã có lần phải than thở một câu rằng, nhiều chuyện tốt đến cùng một lúc chưa hẳn đã là chuyện tốt, giống như kẻ giàu có thì đừng mong làm quan, mà đã làm quan thì đừng mong giàu có. Ông Trời rất công bằng, không cho ai tất cả bao giờ. Chính vì vậy, khi bạn nghĩ ai đó hạnh phúc, kỳ thực người đó chưa chắc đã hạnh phúc.

## Chương 12

Nhưng nói thế nào thì nói, khi nhớ về quãng thời gian mới kết hôn, An Tâm vẫn cảm thấy nó thật tươi đẹp. Điều khiến em hài lòng nhất chính là Trương Thiết Quân. Tôi đã từng xem ảnh của anh ta, tướng mạo rất bình thường, thật chẳng xứng đôi với An Tâm. Thế nhưng theo lời An Tâm kể thì anh ta là một người chồng có học vấn, chính trực, chiều vợ, chăm chỉ lại sạch sẽ, là mẫu đàn ông ít tật xấu. Tìm được người đàn ông như vậy không dễ chút nào. Anh ta chỉ có duy nhất một tật xấu, đó là lòng dạ hẹp hòi. Thỉnh thoảng, An Tâm có đưa mắt nhìn anh chàng nào là về nhà, anh ta lại nói này nói nọ, ghen tuông ra

mặt. Đáng lẽ sự ghen tuông phải là gia vị giúp bát canh cuộc sống thêm đậm đà nhưng chỉ vì sự xuất hiện của Mao Kiệt mà An Tâm cảm thấy lo lắng, cho rằng ghen tuông là tật xấu vô cùng lớn của Thiết Quân.

Còn một việc khiến hai người tranh cãi nữa, đó là sau khi An Tâm hoàn tất hai năm thực tập, họ sẽ tiếp tục sống ở Nam Đức hay quay về Bình Quảng.

Đội Phòng chống ma túy Nam Đức là đơn vị đầu tiên An Tâm công tác, mới làm được một năm nhưng em đã có cảm giác rất thân thuộc. Mọi người trong đội đều rất tốt, rất yêu mến em, công việc cũng không có gì trục trặc. Hơn nữa, nơi đó cũng gần quê em. Trong nửa năm kể từ ngày cưới, An Tâm và chồng về thăm quê hai



lần, mẹ An Tâm cũng đến thăm họ một lần, sếp Phan còn mời họ đi ăn cơm. Trong công việc, sếp Phan chính là thần tượng của An Tâm, còn trong cuộc sống, ông ấy lại giống như một người anh. Mọi thứ ở Nam Đức, từ công việc, đồng nghiệp, lãnh đạo đến từng giọt nắng, hạt mưa dường như đều gắn bó mật thiết với em.

Công việc của Thiết Quân ở Nam Đức tuy rất thuận lợi nhưng anh ta vẫn có cảm giác của một người tha phương cầu thực, sống quen rồi nhưng vẫn không thể coi đó là nhà. Anh ta đến đó chủ yếu là vì An Tâm. Họ đã thống nhất là đợi An Tâm thực tập xong sẽ về Bình Quảng sống. Bình Quảng là thành phố lớn, điều kiện vật chất đầy đủ, đó mới là nơi lý tưởng để an cư lạc nghiệp. Và quan trọng nhất, Bình Quảng là quê hương của Thiết Quân, bố mẹ anh ta, tất cả bạn bè cũng đều ở đó, anh ta bắt buộc phải quay về.

Hai người đã vì chuyện này mà nhiều lần cãi nhau. Lý do An Tâm thuyết phục Thiết Quân ở lại xem ra hoàn toàn là nghĩ cho Thiết Quân. Thứ nhất, ở đó không khí trong lành, rất tốt cho sức khỏe của Thiết Quân, vì anh ta vốn bị bệnh hen suyễn. Thứ hai, lãnh đạo ở Nam Đức rất coi trọng Thiết Quân. Bình Quảng tuy phát triển hơn nhưng lại quá rộng lớn, nhân tài nhiều, tính cạnh tranh cao, muốn phát triển sự nghiệp cũng khó. Còn ở Nam Đức, dựa vào năng lực và “ô dù” của Thiết Quân thì có thể thăng tiến rất nhanh. Thứ ba, giá cả sinh hoạt ở Nam Đức rẻ hơn, thực phẩm cũng phong phú, chẳng thiếu thứ gì...

Nhưng lý do Thiết Quân nặng nề đòi quay về Bình Quảng cũng là vì An Tâm. Anh ta cho rằng công việc của An Tâm ở Nam Đức quá

nguy hiểm. Chẳng biết nói thế có quá không, chứ ban đêm ra đường, không chừng toàn dân buôn bán ma túy. Câu cửa miệng của đội Phòng chống ma túy là “Nam Đức là một chiến trường!”. Thiết Quân đã từng đến cơ quan của An Tâm, giấy ghi công các chiến sĩ cảnh sát đã hi sinh còn nhiều hơn cả cờ thi đua treo trên tường. Một cô gái đến cái nơi sống chết chỉ cách nhau trong gang tấc ấy để làm gì, chẳng lẽ để làm anh hùng?

An Tâm nói: “Em không muốn làm anh hùng, nhưng em thích sống với anh hùng.”

“Ai là anh hùng vậy?” Thiết Quân có vẻ mỉa mai.

“Nhiều chứ, ví như chú Phan chẳng hạn.”

“Ôi dào, bố ông ta chết vì nghiện hút nên ông ta mới hận bọn người buôn bán ma túy. Còn em, em việc gì phải khổ thế?”

An Tâm nghiêm túc hỏi: “Chẳng lẽ anh nghĩ bọn em đến đây đều là vì báo thù ư? Bọn em đến đây là vì...”

An Tâm chưa nói hết, Thiết Quân đã xua tay. “Đừng lôi cái lý tưởng ấy ra nói với anh. Em khác với mấy người kia, em là con gái, là sinh viên đại học, về lâu về dài tổ chức cũng không cho em giữ bị trí này đâu.”

Nói đến lý tưởng, An Tâm lại càng không chịu thua. “Phòng chống tội phạm ma túy là

nghĩa vụ của mỗi người dân khi xây dựng đất nước, lẽ nào học đại học thì không thể phòng chống tội phạm ma túy? Lẽ nào còn là con gái thì không thể làm việc đó?”

Thiệt Quân chau mày. “Em nói những điều này với anh thì có ích gì. Nếu em không phải là vợ anh thì anh đã dẫn phóng viên tới phỏng vấn em, tôn em lên làm anh hùng của đội Phòng chống ma túy, rồi đăng lên các báo, lên ti vi để mọi người ai ai cũng biết rồi. Đến lúc ấy, em đã ngồi trên lưng hổ rồi, có muốn xuống cũng không được đâu. Một khi đã được tung hô là anh hùng, em sẽ phải sống như một anh hùng, thậm chí ra chợ em cũng không được mặc cả, nếu không người ta sẽ nói anh hùng gì mà như vậy! Nhớ ngày nào đó em hi sinh thì đúng là một cái chết dũng cảm, bọn anh tha hồ có bài để viết, càng chứng tỏ bọn anh dựng nên một anh hùng như

thể quả không uổng công.”

Thực ra, An Tâm đã từng nói với Thiết Quân rằng sếp Phan không để em tham gia vào bất kỳ nhiệm vụ nguy hiểm nào. Ngay cả những đồng nghiệp trong đội cũng có ý thức bảo vệ em. Điều này không phải Thiết Quân không biết.

Đương nhiên, trong quá trình rèn luyện ở Nam Đức, không phải An Tâm chưa từng trải qua nguy hiểm nào, thậm chí em còn tham gia vào một đợt truy quét tội phạm buôn bán ma túy. Tuy An Tâm tham gia vụ án đó hoàn toàn là ngẫu nhiên, nhưng chính sự ngẫu nhiên đó đã thay đổi cuộc sống sau này của em.

Đó là một vụ án mà đội Phòng chống ma túy đã theo đuổi từ lâu. Theo thông tin tình báo,

Nam Đức chắc chắn đang có một ổ vận chuyển ma túy lớn. Sếp Phan đã dẫn mấy đồng chí bám sát biên giới, hạ mấy tên tuần hàng về nước. Mỗi lần như vậy đều phải nổ súng, bọn tội phạm chống trả rất quyết liệt nên không tìm ra manh mối. Họ vẫn chưa tìm ra hang ổ của bọn chúng.

Chuyên án được lập từ đầu mùa xuân, trong quá trình phá án, đội của sếp Phan cũng giành được một vài thắng lợi nhỏ, nhưng bước đột phá thật sự lại là vào mùa thu. Họ nhận được tin mật báo có một lượng heroin nặng khoảng hai mươi chín cân được đựng trong một cái túi du lịch sắp được giao dịch, người vận chuyển đang ở trong nhà nghỉ X. Thế là một kế hoạch vây bắt được vạch ra. Kế hoạch rất chu đáo, hành động nhanh gọn tới mức chủ nhà nghỉ còn không biết chuyện gì đã xảy ra.

Khi kẻ vận chuyển ma túy được áp giải về đội, ngay đến sếp Phan cũng phải ngạc nhiên, đó là một cô gái mới chỉ hơn hai mươi tuổi. Xem ra, cô ta là “lính mới”, chỉ hi vọng có thể giữ lại mạng sống nên khi bị thẩm vấn, cô ta đã khai báo rất thành khẩn. Cô ta khai, ngày hôm sau, cô ta sẽ mang số ma túy đó tới trấn Ô Tuyền cách Nam Đức không xa, người nhận hàng sẽ gặp cô ta ở đó. Hai người sẽ trao đổi ám hiệu để nhận ra đối phương. Người vận chuyển sẽ hỏi: “Hôm nay trời có mưa không?” Người nhận hàng sẽ đáp: “Hôm nay không mưa thì ngày mai mưa.” Ngoài ra, người nhận hàng sẽ cầm theo một chiếc túi du lịch màu đen, sau khi đã xác nhận đúng ám hiệu thì chỉ cần trao đổi hai chiếc túi cho nhau.

Cuộc trao đổi đó giống như tình tiết trong phim hành động vậy. Và nếu bạn đã từng xem



nhiều phim hành động thì hẳn cũng đoán được kế hoạch phá án, đó là công an sẽ cải trang thành người đưa hàng đến Ô Tuyền. Và tất nhiên người đó phải là nữ.

Nhiệm vụ quan trọng đó đương nhiên không thể để An Tâm làm được, không chỉ vì sự an toàn của em mà nói thẳng ra là giao cho một người chưa có kinh nghiệm như em, chỉ sợ làm hỏng việc. Ở đội không có nữ cảnh sát nào có thể đảm nhiệm vai trò này, cho nên Sở Cảnh sát thành phố đã phái một nữ cảnh sát xuống phối hợp phá án. An Tâm vừa nhìn thấy vị nữ cảnh sát đó đã biết là một người dày dặn kinh nghiệm, gương mặt lộ rõ sự từng trải và tinh nhanh.

Sáng sớm hôm sau, nữ cảnh sát đó đã có mặt ở đội. Sếp Phan cho họp toàn đội, còn cử

người đi tàu hỏa đến Ô Tuyền thám thính tình hình, bận rộn cả một buổi sáng, An Tâm giúp họ ghi chép biên bản cuộc họp. Lúc ăn cơm trưa, em còn chủ động bắt chuyện với nữ cảnh sát kia. Em rất khâm phục chị ta.

Tàu hỏa từ Nam Đức đi Ô Tuyền xuất phát lúc bốn giờ chiều. Đúng ba giờ, mọi người đã lần lượt ra ga. Ga tàu cách trụ sở đội mười mấy phút đi ô tô. Ba giờ mười lăm phút, nữ cảnh sát kia xách chiếc túi lên chiếc xe taxi do sếp Phan cử người đi mượn về. Taxi đi từ con đường nhỏ phía cổng sau của trụ sở, vù mới rẽ vào đường lớn thì một việc không thể ngờ tới đã xảy ra.

Một vụ tai nạn.

Chiếc xe tải do một tài xế say rượu điều

khiến, vì tránh một nhóm học sinh đã đâm vào chiếc taxi mang sứ mệnh đặc biệt đó. Tuy vụ va chạm không nghiêm trọng nhưng nữ cảnh sát ngồi sau xe bị đập đầu vào thanh sắt ngăn cách ghế trên với ghế dưới rồi hôn mê vì mất quá nhiều máu.

Thế là người thực thi nhiệm vụ bắt buộc phải thay, vấn đề là không còn nhiều thời gian nữa.

Sếp Phan đang chuẩn bị xuất phát thì nhận được điện thoại thông báo. Ông ta trầm tư hồi lâu, cuối cùng quay lại nhìn An Tâm.

Lúc ấy, An Tâm đang thu dọn đồng tài liệu trên bàn, không hề biết chuyện gì đã xảy ra.

Sếp Phan gần như buột miệng hỏi một câu: “An Tâm, súng của cháu đâu?”

Và thế là, mười phút sau, An Tâm mặc thường phục, đứng ở cửa trụ sở cảnh sát, tay phải xách chiếc túi của nữ cảnh sát mới bị tai nạn, tay trái vẫy một chiếc taxi. Em cất chiếc túi vào xe một cách nặng nhọc Sếp Phan và các đồng nghiệp ngồi trong một chiếc xe khác, lặng lẽ quan sát từ xa.

Tâm trạng lúc đó của An Tâm thật khó diễn tả, bởi tất cả đều đến quá đột ngột. Ngoài những người trên xe của sếp Phan ra thì các đồng chí khác đều đã đi rồi. Lẽ ra một mình em sẽ ở lại đội, quét dọn vệ sinh hoặc sắp xếp giấy tờ, nào ngờ đến phút chót, em lại trở thành một nhân tố quan trọng của chuyên án.

Khi An Tâm xách chiếc túi bước vào ga tàu, những đồng nghiệp đến trước đó không ai không ngạc nhiên, cho đến khi nhìn thấy sếp Phan điềm nhiên xuất hiện, họ mới đoán được vấn đề. Thế là ai lại vào việc người nấy, y theo kế hoạch.

Tuyến tàu hỏa số 676 là tuyến tàu hoạt động nội thành, chủ yếu phục vụ nhân viên văn phòng và dân buôn bán. An Tâm chưa bao giờ đi chuyến tàu này. Lúc lên tàu, em thấy hành khách cũng không đông lắm. Em ngồi xuống ghế, lắng nghe tiếng nhân viên nhà ga thông báo tên từng trạm dừng. Ô Tuyền, cứ nghĩ đến cái tên đó là em lại thấy hồi hộp, bất an. An Tâm nhìn ra ngoài cửa sổ, mặt trời đang bắt đầu xuống núi, bầu trời lác đác những dải mây màu

trắng mờ, gồi lên nhau trông như những thửa ruộng bậc thang. Những thửa ruộng không một bóng người. Hình ảnh của những thửa ruộng bậc thang đã phần nào giảm bớt sự căng thẳng trong làng An Tâm, khiến em nhất thời quên mất ngay dưới ghế ngồi của mình là một chiếc túi du lịch nhét đầy heroin. Thành phố Nam Đức rộng không quá một trăm dặm nhưng lại hội tụ đủ các cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp, nào là đồi núi, thảo nguyên, rừng rậm, sông suối... Nếu không phải vì thành phố này gần biên giới và là chiến trường phòng chống ma túy khốc liệt thì chắc chắn nó sẽ thu hút được rất nhiều khách du lịch.

Thị trấn Ô Tuyền cách Nam Đức chưa đầy ba mươi cây số nhưng An Tâm chưa bao giờ đến đó. Theo lời của nữ phạm nhân mới bị bắt, em sẽ đến một bến thuyền rất nổi tiếng của Ô Tuyền, đi thuyền sang bờ bên kia, lên thuyền rồi

em sẽ gặp người nhận hàng xách chiếc túi du lịch, sau đó hai người sẽ trao đổi ám hiệu với nhau. Thuyền cập bến, họ sẽ cầm túi của đối phương, rồi mỗi người đi một hướng. An Tâm nhận lệnh đột ngột, suốt đường đi, trong đầu em chỉ chăm chăm ghi nhớ hai câu ám hiệu, sợ quên mất thì hỏng việc. Đặc biệt em lại là người nói trước, lỡ quên sẽ gay to. Còn những thứ khác, ví dụ quang cảnh bến hay kế hoạch tác chiến với đồng nghiệp, em đều không biết.

An Tâm đi gấp đến nỗi không kịp gọi điện về nhà cho Thiết Quân. Hôm trước em đã hẹn với Thiết Quân sẽ về nhà nấu cơm cho anh ta ăn. Em không biết nhiệm vụ lần này có thuận lợi hay không nhưng cho dù thuận lợi thì e rằng lúc về đến nhà đã quá mười giờ đêm. Thiết Quân về nhà không thấy em, không khéo sẽ tức giận, sẽ bắt em đòi việc.

Ngồi trên tàu, em cứ suy nghĩ mông lung. Em nhớ về Thanh Miên, quê hương của mình. Hoàng hôn ở Thanh Miên bình yên hơn ở đây. Không biết trên đất nước Trung Quốc rộng lớn, còn nơi nào nhỏ hơn và đẹp hơn Thanh Miên không?

Bỗng nhiên, có thứ gì đó va vào người em, một người khách ngồi xuống cạnh chỗ em nhưng động tác hơi mất lịch sự. An Tâm quay lại nhìn, đó là một thanh niên mặt mũi khôi ngô, sáng sủa. Va vào người em, anh ta không những không xin lỗi mà còn cười với em. Em chau mày, định đứng lên thì bỗng thất thần, suýt nữa hét lên.

“Mao Kiệt?”



Mao Kiệt vẫn đẹp trai như trước. Anh ta nhìn em, cười cười, hỏi: “Sao em lại ở đây? Anh nhìn bóng lưng một hồi lâu, còn sợ nhận nhầm người cơ đấy.”

An Tâm lúng túng không nói nên lời, gặp Mao Kiệt ở đây thật không đúng lúc.

Mao Kiệt nói tiếp: “Anh biết em tránh mặt anh, nhưng em nghĩ xem, Nam Đức nhỏ thế này, em có trốn mãi được không?”

An Tâm nhìn quanh, không biết sắp Phan và các đồng nghiệp nhìn thấy em và Mao Kiệt thân thiết thế này có nghi ngờ gì không. An Tâm vô thức đáp “ai trốn anh chứ”, rồi không biết nói gì nữa, nghĩ cách đuổi anh ta đi thật nhanh.

Mao Kiệt cười. “Không trốn ư? Anh đến tìm em mấy lần, em đều không có nhà, đêm cũng không quay về. Em dọn đi chỗ khác rồi à?”

An Tâm không trả lời, hỏi ngược lại: “Anh đi đâu vậy? Xuống ở ga nào?”

Mao Kiệt thùng thảng chỉ về phía trước, nói: “Xuống ở phía trước. Còn em?”

An Tâm cũng trả lời qua quýt: “Em cũng xuống ở phía trước. Mao Kiệt, anh đừng tìm em nữa, có việc gì em sẽ đến tìm anh.”

“Được. Khi nào em đến tìm anh?”

“Có thời gian, em sẽ đến tìm anh.”

“Không được, em phải nói cho anh biết rõ cuộc em đang ở đâu, làm việc ở đâu. Quen em lâu như vậy, đến em dạy ở trường nào cũng không nói cho anh biết, không công bằng chút nào.”

“Anh cũng không nói cho em biết anh đang làm gì.”

“Sao lại không nói. Anh đã bảo giờ anh không có việc làm cố định, chỉ ở nhà phụ giúp bố mẹ còn gì.”

An Tâm nghĩ cũng đúng, anh ta đã từng nói như vậy. Nhưng em lại hỏi tiếp: “Ai biết được nhà anh buôn bán cái gì, anh có nói đâu.”

“Cái gì bán được thì bán cái đó. Còn em, em dạy ở trường nào? Anh thấy em không giống giáo viên chút nào.”

“Thế em giống ai?”

“Cùng lắm là sinh viên. Em là sinh viên phải không? Anh biết Nam Đức chỉ có một trường đại học là Học viện Lâm nghiệp. Anh từng đến đó tìm em nhưng không thấy. Mà tên em có phải là tên thật không đấy?”

“Anh còn nghi ngờ không biết tên em có phải là thật không sao?”

“Tối nay, anh sẽ mang hộ khẩu nhà anh tới

cho em xem. Tối nay em có về ký túc xá không? Anh đến tìm em.”

An Tâm thấy càng nói càng rối nên bắt buộc phải kết thúc câu chuyện giữa hai người. Em đứng dậy, tỏ ý muốn xuống tàu. “Tối nay em không về nhà, anh muốn gặp em thì để mai đi. Bảy giờ tối mai, vẫn ở cổng chợ, em sẽ nói cho anh biết em làm công việc gì.”

Tàu từ từ dừng lại. An Tâm cúi người xuống, kéo chiếc túi của mình ra. Lúc em cúi người xuống thì cũng là lúc sếp Phan và hai đồng nghiệp khác chen lên, ngăn cách em với Mao Kiệt. Trong khung cảnh hỗn loạn, ồn ào trên toa tàu, em nghe thấy tiếng Mao Kiệt chào tạm biệt: “Được, mai gặp nhé, không gặp không về.”

An Tâm theo dòng người ra khỏi nhà ga, đến đường lớn, khi em quay đầu lại và nhìn thấy sếp Phan, sự căng thẳng mới lắng xuống đôi chút.

An Tâm xách theo chiếc túi du lịch, đi đến một ngã rẽ, xung quanh không một bóng người. Sếp Phan đuổi theo em, hỏi: “Người lúc nãy là ai vậy? Có chuyện gì à?”

An Tâm không muốn người trong đội biết chuyện của Mao Kiệt, liền tỏ vẻ tức giận, nói: “Một gã dở hơi, nói linh ta linh tinh thôi ạ, nếu không phải đang làm nhiệm vụ thì cháu đã mắng cho gã đó một trận rồi.”

Sếp Phan tin lời em, không hỏi gì nữa, chỉ nhắc nhở: “Vẫn nhớ hai câu ám hiệu chứ?”

“Cháu vẫn nhớ. Cháu sẽ hỏi người đó: “Hôm nay trời có mưa không?”, người đó sẽ trả lời là: “Hôm nay không mưa thì ngày mai mưa.”

Sếp Phan gật đầu rồi dẫn em đường đến bến thuyền. Sau đó, hai người lại trở về với vai diễn của mình.

Ebook được thực hiện bởi các thành viên EFF

Thị trấn Ô Tuyền cũng được coi là một thắng cảnh du lịch nổi tiếng. Cái tên Ô Tuyền xuất phát từ con sông Ô Tuyền, nơi có bến thuyền nổi tiếng. Lãnh đạo thành phố Nam Đức đã tổ chức rất nhiều lễ hội để thu hút khách du lịch tới đó.

Đến bến, An Tâm mua vé rồi lên thuyền. Trên bờ vẫn còn rất nhiều hành khách, trong đó

có không ít khách du lịch. Em liền hỏi người đàn ông đứng bên cạnh: “Anh ơi, sao ở đây đông người vậy?”

“À, họ là khác từ nơi khác đến. Hôm nay ở đây có hội hoa đăng, mỗi năm tổ chức một lần. Chờ lát nữa đèn được thắp lên, sẽ rất đẹp. Cô muốn lên thuyền à?” Người đàn ông đó nói.

“Vâng, tôi muốn lên thuyền sang bờ bên kia.”

“Ồ, thuyền sắp đến rồi. Chờ lát nữa lên thuyền, cô cũng sẽ nhìn thấy đèn hoa đăng đấy. Trời tối thắp đèn hoa đăng phải nói là tuyệt đẹp, nếu không vội thì cô có thể chờ đến chuyến sau... Cô từ đâu tới vậy?”



An Tâm buột miệng nói mình từ Nam Đức đến. Em không muốn tiếp tục tán gẫu với người đàn ông đó nữa, vội cảm ơn rồi xách túi đi. Mặc dù khi còn là sinh viên ở Bình Quảng, em đã từng nghe nói tới lễ hội này, nhưng khi đó em không còn lòng dạ nào để ngắm cảnh sông nước hay đèn hoa đăng nữa. Em không phải là một du khách.

Cuối cùng thuyền cũng cập bến, nó to lớn hơn em tưởng tượng rất nhiều. Những người từ bờ bên kia sang để xem hoa đăng rất đông và những người chờ thuyền ở bên này bờ cũng không ít. Người trên bờ không chờ người dưới thuyền lên hết đã chen xuống, An Tâm cũng nhìn thấy mấy đồng nghiệp chen xuống thuyền, tỏa ra các góc. Sếp Phan cũng đã xuống thuyền, quay lại nhìn em như thúc giục. Thế là An Tâm xách chiếc túi lên, theo sau một nhóm người

xuống thuyền.

Em chọn một chỗ phía đuôi thuyền để có thể dễ dàng quan sát, hai mắt không ngừng tìm kiếm. Trên thuyền rất đông. Khi tiếng còi vang lên, chiếc thuyền từ từ rời bến.

Đứng trên thuyền nhìn về phía bờ, quả nhiên An Tâm thấy những ngọn đèn hoa đăng đã được thắp lên, bồng bênh trôi trên mặt nước thật là đẹp. Tuy thời còn chưa tối hẳn nhưng những ngọn đèn đã thắp sáng cả một khoảng sông, khiến lòng người cảm thấy ấm áp. Em nghĩ nếu như Thiết Quân có ở đó thì tốt biết mấy, anh ta cũng là người lãng mạn, nếu được nhìn thấy cảnh đèn hoa sáng rực trên mặt nước như thế, chắc chắn sẽ bị mê hoặc và viết ra một bài tản văn ca ngợi vẻ đẹp ấy.

Ở phía tây, bầu trời đã ngả sang màu hoàng hôn, nhưng ở phía đông, trời vẫn còn sáng và xanh như màu lông chim công. An Tâm thầm nghĩ, cái bọn người buôn ma túy kia thật là dở hơi. Nhìn sắc trời cũng đủ biết hôm đó không thể có mưa được. Khi em hỏi: “Hôm nay trời có mưa không” và người nhận hàng kia trả lời: “Hôm nay không mưa thì ngày mai mưa”, nếu để người nào nghe thấy thì chắc chắn họ sẽ nghi hai người này bị thần kinh mất. Hơn nữa, loại ám hiệu liên quan đến thời tiết này còn có xác suất bị nhầm lẫn rất cao. Đợi bắt được bọn tội phạm đó rồi, em nhất định sẽ nói cho chúng biết, chúng bị bắt hoàn toàn là do quá ngu ngốc.

Thuyền đi đến giữa dòng. An Tâm đoán chắc người nhận hàng đã có mặt trên thuyền rồi,

liền đưa mắt tìm xung quanh nhưng không thấy mục tiêu. Dấu hiệu duy nhất để em nhận ra người đó chính là cái túi du lịch màu đen. Cả em và các đồng nghiệp đều chú ý đến chi tiết này, nhưng chưa có ai nhìn thấy người đó.

Thuyền sắp cập bờ, sự căng thẳng đã nhường chỗ cho nghi ngờ, không chừng hôm nay người nhận hàng không tới, hoặc cô gái bị bắt ở nhà nghỉ đã nói dối, căn bản không có vụ trao đổi ma túy nào trên thuyền cả. Có lẽ em đã mất công lo lắng rồi. Thực ra, em cũng chẳng cần phải căng thẳng, vì trước sau đều là người của mình. An Tâm nghĩ, sự căng thẳng đó chắc là bắt nguồn từ sự phẫn khích.

Một lát sau, An Tâm đã thấp thoáng nhìn thấy bờ bên kia và hành khách đứng trên bờ.

Nếu không vì trời càng lúc càng tối, em chắc hẳn còn có thể nhìn rõ từng biểu cảm trên gương mặt họ. Đến lúc đó, An Tâm đã từ bỏ ý định tìm kiếm người nhận hàng mà em nghĩ là không tồn tại kia nữa, chỉ ngó trước nhìn sau để tìm sếp Phan, xem ông ấy có phản ứng gì không.

Nhưng không ngờ, ánh mắt em đã bắt gặp một bóng hình quen thuộc. Theo phản xạ, em quay phắt lưng lại, không muốn người đó nhìn thấy mình. Lại là Mao Kiệt! Hóa ra anh ta cũng xuống tàu ở Ô Tuyền và cũng lên con thuyền này. Lúc mới trông thấy Mao Kiệt, em cứ tưởng rằng anh ta theo dõi em, nhưng lặng lẽ quan sát một lúc thì lại thấy không phải như vậy, dường như anh ta không biết em cũng ở trên thuyền. Sau đó, An Tâm nhìn thấy một cảnh tượng khiến em kinh hoàng. Anh ta cởi chiếc túi ni lông bên cạnh và lấy ra một chiếc túi du lịch. Mắt An

Tâm nhìn anh ta không rời, thấy rõ đó là một chiếc túi du lịch màu đen. Đó chính là mục tiêu mà đội của An Tâm cần tìm.

An Tâm dường như không thể tin vào mắt mình.

Một cảnh sát khác cũng nhìn thấy chiếc túi, đưa mắt ra hiệu với An Tâm. Lúc đó, An Tâm mới sực tỉnh, bước từng bước về phía Mao Kiệt, chậm chạp và cứng nhắc như một cái máy.

Đến khi em đã đứng ngay sau lưng Mao Kiệt, anh ta vẫn đang cúi xuống nhét chiếc túi ni lông kia vào trong túi du lịch, hoàn toàn không phát hiện ra em. Chỉ đến khi kéo khóa túi xong, quay người lại, anh ta mới bất ngờ khi thấy An Tâm đang nhìn mình chằm chằm.

“Ồ, em cũng đi chiếc thuyền này à?”

Khuôn mặt lộ rõ niềm vui, sự ngây thơ và chân thành của Mao Kiệt khiến An Tâm không khỏi đau lòng. Em không kiềm chế nổi sự run rẩy trong nội tâm và trên khóe miệng.

“Anh... sao anh lại... Hôm... hôm nay trời... có mưa không?”

An Tâm run là vì sợ hãi, em sợ Mao Kiệt sẽ nói đúng câu ám hiệu tiếp theo, em sợ quan hệ giữa hai người sẽ đi đến một kết cục tồi tệ.

Thái độ của Mao Kiệt đúng như An Tâm mong đợi. Anh ta ngây ngô nhìn em, có vẻ

không hiểu câu hỏi của em. Nhưng chỉ mấy giây sau, thái độ đó đã thay đổi, từ ngây ngô biến thành kinh ngạc tới mức không nói thành lời. Nhìn anh ta như vậy, An Tâm gần như suy sụp, đầu óc trống rỗng.

An Tâm lặp lại câu ám hiệu như một cái máy: “Hôm nay trời có mưa không?”

Mao Kiệt há hốc miệng, rất lâu sau mới đáp, trong sự ngạc nhiên vô hạn: “... Hôm nay không mưa thì ngày mai mưa.”



## Chương 13

Tôi xuống tàu hỏa ở ga Côn Minh, khi thành phố vừa mới chìm vào giấc ngủ. Trên đường rất tối và ít người qua lại. Không có xe taxi, tôi cứ đi bừa về một hướng, đi một lúc lâu mới thấy một nhà tắm công cộng nhỏ và xập xệ, liền vào đó tá túc một đêm.

Sáng hôm sau, tôi lang thang trên những con phố gần ga tàu, chẳng biết phải đi đâu. Phải đến chiều tối, tôi mới bắt được một chuyến tàu đi về hướng Thanh Miên. Càng đi trời càng âm, cây cối càng nhiều. Giờ này, ở Bắc Kinh đang vào độ lạnh nhất của mùa đông, vậy mà ở đây, thời

thiết vẫn cứ như là mùa thu vậy. Chỉ tiếc là đi đường dài, đầu lại đau nên tôi không còn hứng thú ngắm phong cảnh hai bên đường, thiếp đi đến tận nửa đêm.

Tỉnh dậy, tôi đã thấy tàu dừng lại. Dưới ánh sáng mờ mờ của ngọn đèn đường, tôi nhìn thấy tấm biển ghi hai chữ “Ô Tuyền”.

Dù sự việc đã qua lâu rồi, nhưng lần đầu tiên An Tâm kể cho tôi nghe vụ truy quét ma túy ở Ô Tuyền, em vẫn chưa hết bàng hoàng. Khi đó, em hoàn toàn không nghĩ được nếu Mao Kiệt rơi vào tay cảnh sát thì sẽ có hậu quả thế nào, vì em quá sững sờ khi biết anh ta chính là mục tiêu em đang tìm.

An Tâm quay người lại, đi về phía mạn

thuyền, Mao Kiệt cũng theo sau. Họ đứng dựa vào lan can sắt, đối diện với con sông Ô Tuyền đang dần dần chìm vào bóng tối, im lặng. An Tâm đặt chiếc túi trên tay xuống, Mao Kiệt cũng để chiếc túi du lịch xuống cạnh túi của An Tâm một cách rất tự nhiên. Đúng lúc đó, hành khách trên thuyền lục tục xách đồ của mình lên và hướng về phía mũi thuyền. Thuyền đã cập bến. An Tâm và Mao Kiệt vẫn đứng im, mặc kệ những hành khách sau lưng đang chen chúc nhau lên bờ. An Tâm cảm thấy mình nên nói gì đó với Mao Kiệt, nhưng lại không sao thốt nên lời. Còn Mao Kiệt thì nhú mày, gằn giọng hỏi: “Sao em lại làm công việc này?”

An Tâm không trả lời, em biết có mấy cảnh sát đang đứng sau lưng mình, cũng gằn giọng nói: “Xuống thuyền đi.”

An Tâm thấy Mao Kiệt cúi người xuống, tay phải của anh ta hướng về hai chiếc túi du lịch đặt cạnh nhau. Em dán mắt vào bàn tay của anh ta, nếu anh ta xách chiếc túi của em lên tức là sẽ mắc vào tội chết.

Mao Kiệt không chọn chiếc túi của An Tâm mà lại cầm chiếc túi đen của anh ta lên. Em nhìn theo cánh tay của anh ta, tim đập thình thịch. Nếu Mao Kiệt không cầm chiếc túi của em thì sẽ không bị kết tội buôn bán ma túy. Em thực sự không muốn anh ta dính vào thứ hàng trắng chết người đó. Hai người nhìn nhau trân trân, thế rồi Mao Kiệt đưa chiếc túi du lịch màu đen đó cho An Tâm, dùng ngữ điệu của một người anh căn dặn em gái để nói với em: “Từ nay trở đi, em không được làm công việc này nữa. Đây không phải là việc mà một cô gái nên làm. Không cần biết em đã làm bao lâu nhưng đây là lần cuối

cùng, rồi chưa?”

An Tâm không đáp, em bàng hoàng đến mức không thốt nên lời, chỉ biết giương mắt nhìn Mao Kiệt nhét chiếc túi đó vào tay em, sau đó cúi xuống xách chiếc túi còn lại lên. Vào giây phút anh ta nhấc chiếc túi đựng heroin lên, trái tim An Tâm dường như vỡ vụn.

Mao Kiệt nhìn xung quanh rồi nói với An Tâm: “Đi đi, mai anh sẽ đến tìm em.”

An Tâm quay người trong vô hồn, xách chiếc túi anh ta đưa, đi về phía mũi thuyền. Trong túi không biết đựng thứ gì, không nặng lắm, nhưng mỗi bước chân em đều cảm thấy lòng mình trĩu nặng.

An Tâm chen vào tốp người cuối cùng xuống thuyền. Em biết Mao Kiệt đang theo sau và có ý giữ khoảng cách với em. Khi em vừa mới bước lên bờ, chưa đi được mấy bước đã nghe thấy một tiếng thét lớn. Cùng lúc đó, rất nhiều người trên bờ quay lại nhìn một cách sợ hãi.

Dựa vào tiếng thét và nét mặt của những người đứng trên bờ, em biết đồng đội của mình đã hành động.

Chuyên án kết thúc thắng lợi, Mao Kiệt giao tay chịu trói, gần như không kháng cự.

Cảnh sát giải Mao Kiệt về đồn. An Tâm đi vòng qua một con phố rồi mới quay lại bến thuyền. Đội phó Tiền khen em: “An Tâm cừ lắm, trận đầu ra quân đã thành công rồi, lúc ở

trên thuyền, em bình tĩnh hơn tôi tưởng đây.”

Những đồng nghiệp khác cũng khen: “Đừng coi thường lần đầu xuất trận của An Tâm. Em nói chuyện với thằng đó cứ như người thân quen vậy, không ngờ An Tâm lại đóng kịch giỏi thế.”

Đội phó Tiền nói: “An Tâm cũng có duyên thật đấy nhỉ. Trên tàu hỏa, thằng lưu manh đó cứ bám lấy em. Thằng ranh đó cũng ghê ra phết đấy. Bình thường, loại người làm mấy việc phạm pháp cân não này, dù có to gan đến mấy cũng phải cảm thấy ít nhiều căng thẳng, lo lắng, thế mà thằng đó lại còn có hứng tán gái. Không biết nó có đầu óc không nữa.”

Một người khác tiếp lời: “Anh Tiền, anh đừng xem thường bọn người đó. Chúng đã có gan đi

buồn ma túy, chứng tỏ tố chất tâm lý không hề kém, chí ít là không sợ chết. Huống hồ thằng ranh đó còn trẻ thế cơ mà. Thời buổi này, bọn trẻ con còn to gan liều lĩnh hơn cả đám tội phạm lớn tuổi ấy chứ. Bọn chúng căn bản không có cảm giác tội lỗi. Anh còn nhớ vụ án mạng năm ngoái không? Một đứa bé mười tuổi mà có thể giết người như chơi trò chơi, không sợ gì cả, đến lúc bị bắt vào trại, nó vẫn ăn ngủ như thường, không chút hối hận.”

Mọi người phá lên cười, khen người đó nói có lý.

Chỉ có An Tâm là không cười nổi, trong lòng em không hề có niềm vui chiến thắng. Là một cảnh sát phòng chống ma túy, lần đầu ra trận đã hoàn thành nhiệm vụ, đáng lẽ em phải thấy vui



mới phải. Nhưng em chỉ trầm ngâm ngồi sau xe, mắt nhìn ra cửa, không nói một câu. Bên ngoài xe là bóng tối mịt mù. Trong xe là những cảnh sát nói cười rôm rả. Cũng may là trong xe hơi tối nên không ai nhận ra sự trầm ngâm khác thường của em. Mà nếu có nhận ra thì chắc bọn họ sẽ cho rằng đó là lần đầu tiên em tham gia phá án nên quá xúc động, muốn im lặng một lát để sự phấn khích ban nãy lắng xuống.

Hơn mười giờ đêm, họ mới về tới trụ sở của đội. Chiếc xe áp giải Mao Kiệt cũng đã về. Anh ta bị đưa vào phòng chờ thẩm tra hơi chếch ở phía đối diện với phòng làm việc của An Tâm. Qua ô cửa sổ, em có thể nhìn thấy ánh đèn trong căn phòng đó. Em nghĩ chắc Mao Kiệt không thể ngờ được, hôm nay người con gái anh ta yêu

đã đóng vai môi nhử rất đạt.

Về đến đội, việc đầu tiên An Tâm làm là gọi điện cho Thiết Quân.

“Tối nay em không về nhà, anh cứ ngủ trước đi nhé!” An Tâm nói.

Thiết Quân không hề trách móc em, ngược lại còn nói những câu an ủi: “Em đang có thai, thức đêm như vậy có sao không? Có cần anh đến nói với sếp em một tiếng không?”

“Không cần, em sẽ chú ý giữ gìn sức khỏe.”

“Có cần anh đến đó với em không?”

“Không cần, bọn em đang làm việc, anh cứ ngủ trước đi, mai em về sớm.”

Nói rồi, An Tâm đập máy, không hiểu sao nước mắt cứ muốn tuôn rơi, em vừa cảm thấy có lỗi với Thiết Quân vừa cảm thấy có lỗi với Mao Kiệt. Không ngờ anh ta lại chết trong tay em, việc em là đội viên đội Phòng chống ma túy không có quan hệ gì với việc quen biết anh ta cả.

Việc thẩm tra Mao Kiệt không hề thuận lợi, đến tên thật anh ta còn không chịu khai, chỉ nói mình là “Mao Mao” và phủ nhận có liên quan đến số ma túy đó. Anh ta nói mình đến Ô Tuyền để mang lá trà chi một người thân mở cửa hàng tạp hóa. Trên thuyền, có một người con gái chủ động hỏi anh ta đang đi đưa lá trà có phải không. Cô gái đó tự xưng là người của cửa hàng

tạp hóa nên anh ta đã đưa lá trà cho cô ta. Sau đó cô gái (tức là An Tâm) nhờ anh ta xách một chiếc túi rất nặng, nhưng vừa xuống thuyền đã không thấy cô ta đâu. Thậm chí, anh ta còn đề nghị cảnh sát nhanh chóng đi bắt cô gái đó, nói là bị cô ta giăng bẫy hãm hại. Mao Kiệt thêu dệt nên một câu chuyện rất hợp lý. Khi kiểm tra tang vật, cảnh sát thấy đúng là bên trong túi chỉ có lá trà.

Khẩu cung của Mao Kiệt trùng khớp với chứng cứ, cho thấy anh ta đã chuẩn bị rất chu đáo. Cảnh sát hỏi nhà anh ta ở đâu, Mao Kiệt trả lời, sếp Phan liền phái người đi điều tra, phát hiện đó là một căn nhà nhỏ hình như không có người ở mà chỉ để mấy thứ hàng hóa lặt vặt.

Trong phòng tạm giam, Mao Kiệt luôn miệng

kêu oan, đòi cảnh sát thả anh ta ra, nếu không anh ta sẽ kiện cảnh sát vi phạm nhân quyền. Đúng lúc chuyên án gặp khó khăn, Sở trưởng Sở Cảnh sát tỉnh đã đích thân xuống đội và nghe sếp Phan báo cáo qua tình hình, sau đó hội ý xem bước tiếp theo nên làm gì. Đang trong lúc chưa tìm được lối ra thì An Tâm gõ cửa, nói:

“Đội trưởng Phan, cháu cần gặp chú có việc.”

Sếp Phan nói: “Chờ một chút nhé.” Miệng nói vậy nhưng ông đã đứng lên, đi ra khỏi phòng họp. Trong hành lang không một bóng người, sếp Phan hỏi An Tâm: “Chuyện gì vậy?”

An Tâm cúi đầu, giọng run run: “Có một chuyện, cháu muốn báo cáo, người đó... cháu

có quen.”

“Người nào?”

“Anh ta tên Mao Kiệt, là người Nam Đức, nhà ở đằng sau rạp chiếu phim Lao Động...”

Giọng nói của sếp Phan trở nên nghiêm túc: “Sao cháu quen cậu ta?”

An Tâm lảng tránh ánh mắt của sếp Phan, đáp: “Dạo trước, anh ta theo đuổi cháu.”

Sếp Phan giật mình. “Chuyện từ khi nào? Lâu chưa?”

“Hơn nửa năm trước.”

Ông ta im lặng một lát, chau mày hỏi tiếp:  
“Cháu với nó đi lại đến tận bây giờ sao?”

An Tâm mở miệng định đáp nhưng lại không biết phải nói thế nào mới đúng sự thật, hồi lâu mới thốt lên một tiếng: “Vâng.”

“Rốt cuộc thân thiết đến mức độ nào?” Dứt lời, sếp Phan thấy câu hỏi của mình có vẻ hơi nghiêm khắc, liền nhẹ giọng nói liên tiếp: “An Tâm, không phải chú muốn hỏi chuyện đời tư của cháu, nhưng cháu là cảnh sát, cháu cũng biết đây là một vụ án lớn, nếu có liên quan, cháu phải khai báo rõ với tổ chức.”

An Tâm hiểu rõ mức độ quan trọng của vấn đề, quan hệ giữa em và Mao Kiệt không thể tiếp tục che giấu được nữa. Thế là An Tâm kể hết, từ chuyện quen Mao Kiệt thế nào, tình cảm ra sao và cắt đứt mối quan hệ đó như thế nào. An Tâm không nói ra chuyện em đã từng qua đêm với anh ta nhưng sếp Phan đương nhiên có thể đoán ra. Qua sắc mặt của ông ta, em biết chuyện này có liên quan rất mật thiết đến thân phận của em và vụ án. Sếp Phan nghe xong, không có phản ứng gì, chỉ sa sầm mặt, nói: “Thôi được, chú biết rồi, cháu về phòng làm việc trước đi. Cháu viết hồ sơ vụ án đi, lát nữa chú sẽ gặp cháu.”

An Tâm về phòng làm việc, tiếp tục viết hồ sơ vụ án, trong lòng bối rối vô cùng. Phải dẫn đo lường em mới nói ra mối quan hệ giữa em và Mao Kiệt, chắc chắn về sau toàn đội cũng sẽ biết,



Thiết Quân cũng sẽ biết, đó chỉ là chuyện sớm muộn thôi.

Nếu Thiết Quân biết chuyện đó thì sẽ thế nào, sẽ đối xử với em ra sao? Em không biết, và cũng không dám nghĩ.

Em vốn định nói với sếp Phan là hãy giữ bí mật sự việc, giữ lại chút thể diện của người con gái cho em và cũng là giữ gìn gia đình nhỏ em mới xây dựng. Nhưng nhìn nét mặt nghiêm nghị của sếp Phan, em khó mà mở miệng ra được. Em cảm thấy mình không có quyền đề nghị việc đó nên đành quay về phòng làm việc, viết xong báo cáo, sau đó chờ tổ chức quyết định.

Báo cáo viết xong, vẫn chưa thấy sếp Phan quay lại. Sau đó, em nghe thấy tiếng sếp Phan

và Sở trưởng tranh luận trong phòng họp.

Mãi sau này An Tâm mới biết, họ tranh luận là vì em. Sau khi nghe sếp Phan báo cáo sơ qua về mối quan hệ giữa em và Mao Kiệt, Sở trưởng liền đưa ra phương án để An Tâm thâm nhập vào đường dây buôn bán ma túy đó. Đầu tiên, để cho Mao Kiệt thấy An Tâm cũng bị bắt, sau đó đưa họ đến một nơi nào đó, giả vờ sơ hở để bọn họ trốn thoát, để Mao Kiệt kéo An Tâm đi gặp đồng bọn. Đúng lúc đó, bọn họ sẽ hốt trọn một mẻ lưới. Nhưng sếp Phan lại phản đối. Ông ta nói phương án đó có thể thực thi, nhưng người làm mồi nhử thì không thể là An Tâm được, vì em dù sao cũng là con gái, lại đang mang thai, từ trước đến giờ chỉ làm công tác hậu cần, chưa từng tham gia phá án. Nếu điều em đến một nơi nguy hiểm, lỡ xảy ra chuyện gì thì làm thế nào, còn đứa bé trong bụng nữa, cũng gần được ba

tháng rồi. Hơn nữa, trước kia tên lưu manh Mao Kiệt kia theo đuổi em không thành công, nếu để hắn mang An Tâm đi, ngộ nhỡ hắn muốn chiếm đoạt em thì làm thế nào.

Sở trưởng bị một cấp dưới bác bỏ kế hoạch, cũng thấy hơi mất mặt. Lờn sếp Phan nói rất có lý, nhưng Sở trưởng không hiểu rõ nội tình trong việc An Tâm nên phản ứng đầu tiên của ông ta là cố gắng giải thích phương án của mình: “Không phải tôi không nghĩ đến sự an toàn của đồng chí, chúng ta sẽ cố gắng giữ an toàn cho An Tâm, không để đồng chí ấy gặp nguy hiểm. Không vào hang cọp, làm sao bắt được cọp con, huống hồ tôi cũng có bảo đồng chí ấy làm nội gián lâu dài đâu. Chúng ta tốc chiến tốc thắng, một hai ngày là sẽ bắt gọn ổ nhóm của bọn chúng. Nếu chuẩn bị chu đáo thì về cơ bản đồng chí An Tâm sẽ an toàn. Tôi nói “về cơ bản là an

toàn” vì không thể loại trừ khả năng hi sinh. Chúng ta làm nghề này, không thể không nói đến sự hi sinh, ai có thể đảm bảo được là sẽ không có sự hi sinh mất mát, lẽ nào đội Phòng chống ma túy các anh chưa từng có người hi sinh?” Sau đó, ông ta quay sang nhỏ nhẹ nói: “Đồng chí Phan, cô sinh viên này về thực tập ở chỗ đồng chí sắp được một năm rồi nhỉ, đồng chí xem rốt cuộc có được không. Chúng ta đang đứng trước một cơ hội hiếm có, đồng chí xem có gì đáng lo ngại về an toàn không, còn chuyện tên kia giờ trò đòi bại thì tôi thấy chắc không xảy ra đâu. Khi con người đứng giữa ranh giới sống chết, làm gì còn tâm trí cho chuyện đó.”

Sếp Phan thấy mình càng nói càng bị đuối lý, hướng hồ cấp trên có lệnh thì dù ông không muốn cũng phải chấp hành, bèn nói với Sở trưởng: “Các vị là lãnh đạo, các vị tính toán xem

nên làm thế nào thì làm.”

Sở trưởng thấy vậy, liền quay sang bàn bạc kế hoạch với các nhân viên khác.

Sếp Phan đăm chiêu đi ra khỏi phòng, châm thuốc hút. Hút được hai hơi, nhìn thấy một cảnh sát đi qua, trong đầu sếp Phan chợt lóe lên một suy nghĩ, liền gọi anh ta lại.

“Tiểu Vương, cậu lại đây.”

Tiểu Vương đến, sếp Phan liền nói: “Cậu đến phòng làm việc bảo An Tâm cầm bản báo cáo đến đây, viết được bao nhiêu, mang đến bấy nhiêu.”

Tiểu Vương nói: “Để cháu lấy cho.”

“Cậu bảo An Tâm cầm đến đây. Cô ấy biết phải mang gì đến.” Sếp Phan nói.

Sếp Phan dặn cấp dưới gọi An Tâm đến phòng thẩm vấn, nơi mấy cảnh sát đang thẩm tra Mao Kiệt. Mao Kiệt nhìn thấy em bước vào phòng, không những thế còn nói chuyện với mấy cảnh sát đang ở trong phòng, rồi họ lại đưa biên bản thẩm vấn cho em, khỏi nói cũng biết anh ta ngạc nhiên đến mức nào. Anh ta há hốc miệng, sững người nhìn em đi ra khỏi phòng thẩm vấn, sau đó mấy cảnh sát hỏi cung tiếp nhưng anh ta không còn nghe thấy gì nữa.

Sếp Phan đã đạt được mục đích, ông ta châm một điếu thuốc nhưng không hút mà vút

xuống sàn nhà, lấy chân di lên rồi quay về phòng họp. Trong phòng, mọi người đang bàn luận kế hoạch. Thấy ông ta đi vào, một cảnh sát đứng lên trình bày tường tận kế hoạch tác chiến.

Sếp Phan nghe xong, không phản đối, chỉ lặng lẽ gật đầu. Thế là kế hoạch được quyết định. Sau đó, Sở trưởng hạ lệnh ngừng cuộc thẩm tra lại rồi gọi mấy người tới giao nhiệm vụ. Bỗng nhiên, một cảnh sát ngắt lời Sở trưởng: “Không được đâu ạ, lúc này An Tâm đã chạm mặt tên đó trong phòng thẩm vấn. Hắn đã biết thân phận của An Tâm rồi.”

Sở trưởng lập tức tái mặt, quát: “Chẳng phải hắn không biết ư? Sao giờ lại có chuyện này?”

“Lúc này, An Tâm đến phòng thẩm vấn lấy

biên bản hỏi cung, hẳn ta đã nhìn thấy cô ấy.”

“Lấy biên bản hỏi cung? Ai sai mà cô ta đi?”

“Chúng tôi không biết các anh sắp xếp An Tâm vào kế hoạch tác chiến lần này. Hơn nữa, liệu cô ấy có đảm nhận được không?”

“Sao lại không được! Các cậu đừng xem thường sự dũng cảm và mưu trí của phụ nữ, nhiệm vụ hôm nay, chẳng phải cô ấy đã hoàn thành một cách xuất sắc ư?”

“Trời đất, nhiệm vụ này không giống với nhiệm vụ trước, lần này một mình cô ấy phải thâm nhập vào lòng địch, trong khi kinh nghiệm tác chiến thì chưa có.”



Mọi tranh luận, trách móc đều trở nên vô nghĩa, chỉ còn sếp Phan, đạo diễn của vở kịch đang đứng hút thuốc, không nói lời nào. Sở trưởng lúc đầu còn nghi hoặc lờm ông ta một cái, nhưng ông ta coi như không thấy.

Sau đó, họ gọi An Tâm đến phòng thẩm vấn, hỏi em về mối quan hệ với Mao Kiệt. Thực ra, nghĩ kỹ lại thì em cũng không rõ lắm về lai lịch của Mao Kiệt, ngoài việc biết anh ta có tính cách nóng nảy, bốc đồng, em chỉ biết anh ta buôn bán phụ gia đình. Trong nhà anh ta còn có bố mẹ và anh trai, nhưng em chưa từng gặp họ. Không phải Mao Kiệt muốn giấu em những điều đó mà là em không muốn tìm hiểu. Mối quan hệ giữa em và anh ta cũng chỉ là thoáng qua. Em cảm thấy nếu không sớm kết thúc mối quan hệ

ấy thì một ngày nào đó, nó sẽ mang lại phiền phức cho em, không ngờ hậu quả lại nặng nề đến vậy.

Theo thông tin mà An Tâm cung cấp thì chỉ có địa chỉ nhà Mao Kiệt là thực. Sếp Phan đề nghị lập tức hành động, khám xét nhà Mao Kiệt. Mao Kiệt bị bắt đã ba tiếng, nếu hấn chân chửi không lộ mặt sẽ khiến đồng bọn nghi ngờ, phi tang chứng cứ.

Ý kiến của sếp Phan được Sở trưởng đồng ý ngay. Thế là mọi người lập tức xuất phát, An Tâm dẫn đường, ba xe chở mười mấy cảnh sát xé tan màn đêm, tiến thẳng tới nhà Mao Kiệt.

An Tâm từng đến nhà Mao Kiệt một lần, chính là hôm đầu tiên hai người gặp nhau, cũng

vào một buổi đêm như vậy. Những kí ức dường như vẫn còn mới mẻ hiện lên trong đầu em.

An Tâm nhớ nhà Mao Kiệt ở gần rạp chiếu phim Lao Động. Xe cảnh sát vòng quanh một con ngõ, cuối cùng đã tìm thấy một ngôi nhà lớn, trước cổng có hàng cây cao chót vót. An Tâm chỉ nhớ lần đó đến nhà Mao Kiệt, bóng cây xum xuê trong đêm tối bao trùm lên ngôi nhà, mang lại một cảm giác rất bí ẩn.

Em nhớ cửa chính của ngôi nhà rất lớn, trong sân có nuôi chó. Đêm đó, khi Mao Kiệt dẫn An Tâm về nhà, sợ chó sủa nên đã dẫn em đi vào từ cửa sau. Thế là An Tâm dẫn đồng đội đi ra cửa sau, bốn bề tĩnh lặng như tờ. Cảnh sát tắt đèn, xuống xe. Sếp Phan cử một tổ đi về phía cửa trước, hai nhóm mai phục ở bờ tường phía đông

và tây, còn bản thân mình thì dẫn một tốp đi đến cửa sau.

Cửa sau vừa vang lên tiếng gõ cửa, con chó ở cửa trước liền sủa inh ỏi, cảnh sát buộc phải gõ cửa to hơn. Chưa gõ được mấy hồi thì cửa trước chọt vang lên tiếng súng nổ gấp gáp, ngay đến sếp Phan cũng cảm thấy bất ngờ. Ông ta liền hét lên: “Phá cửa!” Cảnh sát liền cùng nhau xô cửa thật mạnh. Nhưng cửa trước và cửa sau đều là cửa sắt, lấy thịt chọi sắt chẳng khác gì lấy chúng chọi đá, cánh cửa vẫn im lìm bất động.

Tiếng súng ở cửa trước dày đặc hơn, đến An Tâm cũng cảm thấy giống như một chiến trường hỗn loạn.

Sếp Phan phân biệt được tiếng súng của

cảnh sát và tiếng súng của bọn tội phạm, đoán cảnh sát đang chiếm ưu thế. Lúc đó có người đề nghị chi viện cho cửa trước nhưng sếp Phan không đồng ý, giữ lại hai người tiếp tục phá cửa rồi ra lệnh cho những người còn lại đi bao vây xung quanh tường nhà. Ông ta bảo An Tâm quay về xe, còn mình thì xông về phía cửa trước.

An Tâm không thể ngờ lại có một vụ đấu súng diễn ra. Tiếng súng nổ chói tai khiến em ý thức được đó không phải là một giấc mơ, tất cả đều là thật. Em không biết mình có nên quay về tránh trong xe không nên đi được vài bước thì em dừng lại. Em thấy mình không phải là nhân chứng cần được bảo vệ của vụ án mà là một chiến sĩ của đội Phòng chống ma túy. Trong tình huống đó, em không nên trốn vào một nơi an toàn để bảo vệ bản thân. Nhưng nếu không quay lại xe thì em có thể làm gì? Đến súng em còn

không mang theo, liều lĩnh xông lên thì có ích gì, không khéo còn khiến đồng đội phải mất thời gian bảo vệ em. Trong lúc bối rối, theo phản xạ An Tâm quay người tiến về cửa trước, đầu óc trống rỗng, không rõ mình đến đó làm gì. Trời rất tối, gần như không nhìn rõ ở đó có người mai phục không, đúng lúc đó, tiếng súng bỗng dừng lại.

Cả khu sân vườn rộng lớn chỉ còn lại một mảng tĩnh lặng đến kì lạ. Sự tĩnh lặng báo hiệu cuộc chiến đã kết thúc. Sau này, nghe đồng đội kể lại, cuộc đấu súng chỉ diễn ra vồn vện trong vòng hơn một phút, nhưng An Tâm thì có cảm giác nó dài như một đêm.

Bọn tội phạm chống chọi lại với cảnh sát tổng cộng chỉ có hai tên, một người là bố và một

người là mẹ của Mao Kiệt. Bố Mao Kiệt nghe có người gõ cửa, đi ra thì gặp ngay cảnh sát phục kích ở cửa trước, trong lúc cùng quần, ông ta đã rút súng ra bắn. Một phút sau, bố của Mao Kiệt bị bắn chết trong phòng ngủ của mình, còn mẹ của Mao Kiệt bị bắn vào chân, sau đó cũng bị bắt.

Trong lúc bị giải lên xe thùng, bà ta kêu gào thảm thiết, An Tâm cũng không nghe rõ bà ta nói những gì.

Trận chiến này không được tính là quá gian khổ, nhưng nó khá đột ngột. Một cảnh sát bị thương ở đùi. Người đó vừa mới kết hôn không lâu, viên đạn suýt nữa đã cướp đi mạng sống của anh ta. Người cảnh sát bị thương cùng với mẹ của Mao Kiệt được đưa đến bệnh viện.

Chân bà ta chảy rất nhiều máu nhưng đến bệnh viện thì phát hiện chỉ là vết thương nhẹ ngoài da, không ảnh hưởng tới xương cốt.

Sau đó, cảnh sát tức tốc khám xét nhà của Mao Kiệt. Hàng xóm xung quanh lũ lượt kéo tới xem nhưng hiện trường đã bị cảnh sát phong tỏa từ sớm, nên họ đành đứng từ xa nghe ngóng.

Cuộc khám xét tiến hành khá thuận lợi, tìm thấy trong hầm rượu, nhà kho, đều có chất cấm như heroin, thuốc phiện, số lượng không nhiều nhưng cũng đủ để khép vào án tử.

Khi cảnh sát rời khỏi nhà Mao Kiệt thì trời cũng gần sáng. Mọi người về trụ sở ăn cơm rồi tranh thủ ngủ một giấc. Sếp Phan và một cảnh sát nữa thay phiên nhau thẩm vấn Mao Kiệt.



Lần này, họ cho anh ta biết nhà anh ta đã bị khám xét. Nếu anh ta thành khẩn khai báo thì sẽ nhận được sự khoan hồng. Vậy mà Mao Kiệt vẫn không khai, còn vênh mặt hỏi lại: “Bố mẹ tôi có nhà không? Các người đã tìm thấy những gì?”

Bố anh ta đã chết, mẹ thì bị thương, anh trai không có ở nhà, những thông tin đó tạm thời sắp Phan không cho anh ta biết.

Đến trưa, khi mọi người đều mệt rũ rời thì Mao Kiệt đột nhiên nói: “Các anh gọi An Tâm đến đây rồi tôi sẽ nói.”

An Tâm vừa bước vào phòng thẩm vấn, Mao Kiệt đã nhìn chằm chằm vào mặt em đến tận lúc em ngồi xuống chiếc ghế đối diện anh ta.

Đội phó Tiền nói: “An Tâm đến rồi, cậu nói đi.”

Mao Kiệt lên tiếng: “Các anh đi ra hết đi, tôi muốn nói chuyện với một mình cô ấy.”

Đội phó Tiền nghĩ ngợi một lát rồi ra hiệu cho mấy cảnh sát trong phòng đi ra. Sau đó, anh ta còng tay Mao Kiệt vào ghế rồi cũng ra ngoài.

Bấy giờ, chỉ còn lại Mao Kiệt và An Tâm ở trong phòng thẩm vấn. Họ đã từng là tình nhân, giờ thì một người là cảnh sát trên tầng cao vờ vờ, một người là phạm nhân bị bắt giữ tra khảo.

An Tâm lên tiếng trước, cố gắng giữ giọng

điều nghiêm khắc của một cảnh sát.

“Anh nói đi,” em hất hàm nói với Mao Kiệt, “chẳng phải anh muốn tôi đến mới chịu nói sao?”

Mao Kiệt nhìn em rất lâu, gương mặt anh ta hiện rõ nỗi thống khổ. “Giờ tôi mới hiểu, cô luôn lừa dối tôi. Ngay từ đầu cô không hề yêu tôi, cô dùng bộ mặt ngây thơ đó để dụ dỗ tôi, hóa ra cô chính là chó săn của bọn cảnh sát!”

Mắt An Tâm đỏ hoe nhưng em cố nén dòng nước mắt đang chực trào ra. Không thể khóc lóc trước mặt Mao Kiệt được. Em nói một cách rành rọt: “Tôi là gì không quan trọng. Điều quan trọng là tại sao anh lại làm công việc đó chứ? Hóa ra quần áo đẹp, xe sang, tiền bạc của anh

đều do buôn bán ma túy mà có được.”

Mao Kiệt nghẹn lời, nước mắt trào ra. Anh ta bị còng tay ra phía sau nên không có cách nào lau nước mắt, đành cúi đầu khóc không thành tiếng.

“Tôi là một thằng ngu, tôi yêu em đến phát điên mất rồi... Tôi cứ tưởng... Vì em tôi có thể làm mọi thứ, có thể bất chấp tất cả. Không ngờ em lại lừa tôi! Được, giờ thì em đã hoàn thành nhiệm vụ rồi, em có thể bắn chết tôi. Có giỏi thì bắn chết tôi đi! Nghe rõ chưa hả, tôi chết rồi sẽ quay lại đòi em món nợ này! Tôi chết rồi cũng không để em được sống yên ổn...”

An Tâm không cảm được nước mắt, không phải vì em thương xót cho Mao Kiệt, em không

yêu anh ta nhưng không biết vì sao sống mũi em lại cay, nước mắt lại tuôn trào. Phải chăng vì giữa họ từng có những tháng ngày vui vẻ? Phải chăng vì anh ta đã từng mang đến hơi ấm cho em? Phải chăng vì nước mắt của anh ta làm cho em cảm động? An Tâm không biết vì sao. Có lẽ em rơi nước mắt là vì em vốn mềm yếu.

An Tâm nhanh hóng lau khô hai hàng nước mắt, đứng lên và đi ra khỏi phòng. Mấy cảnh sát đang đứng ngoài hành lang hút thuốc thấy em đi ra liền vút thuốc đi, hỏi: “Thế nào, hấn nói gì?”

An Tâm lắc đầu, sau đó nhìn xa xăm, đáp: “Anh ta không nói gì cả.”

Đội phó Tiền chửi thề một câu, sau đó gọi hai cảnh sát vào phòng thẩm tra, vừa đi vừa nói:

“Đùa sao! Nói cho hắn biết chuyện của bố mẹ hắn. Nếu phản kháng thì chỉ chuốc lấy kết cục như thế.”

Sau khi bóng họ đi khuất, An Tâm đứng bất động ở hành lang, dường như muốn ổn định lại tâm trạng của mình. Cả một khoảng sân trước mặt tĩnh lặng không một bóng người. Mặt trời chiếu xuống nền đất khô cằn trắng xóa đến chói mắt, hành lang do đó cũng tối hơn. Không gian sáng tối đối lập khiến em khó mà bình tĩnh lại được, muốn khóc mà không còn nước mắt, trong lòng ẩn chứa đầy sự bất an. Chuyện này, một ngày nào đó liệu có đến tai Thiết Quân không?

Bất chợt, trong phòng thắm vẫn vang lên tiếng khóc của Mao Kiệt. Tiếng khóc thảm thương như của một đứa trẻ, ít ra thì An Tâm

cũng cảm nhận được sự đau khổ trong tiếng khóc đó. Họ đã thông báo cho Mao Kiệt tin bố anh ta chết.

## Chương 14

Tàu hỏa qua trấn Ô Tuyền, đi về hướng tây nửa giờ đồng hồ là đến Nam Đức.

Thật lòng, tôi rất muốn xuống tàu ở đây để được nhìn ngắm thành phố bí hiểm này, muốn tận mắt nhìn thấy cái sân rộng của trụ sở đội Phòng chống ma túy và cả căn phòng nhỏ của An Tâm. Thậm chí tôi còn muốn đi xem ngôi nhà cũ của Mao Kiệt, nơi từng xảy ra cuộc chạm trán giữa cảnh sát và tội phạm khiến kẻ chết người bị thương, giờ có lẽ đã thuộc sở hữu của một ai đó.



Nhưng tôi không xuống tàu hỏa. Đích đến của tôi còn ở phía trước, tôi bắt buộc phải tiến lên. Nhìn đồng hồ trên toa tàu, tôi biết trước khi trời sáng mình sẽ đến được Thanh Miên.

Vụ án của Mao Kiệt coi như đã kết thúc. Mẹ anh ta bị bắt giam, bố thì chết tại hiện trường, anh trai không rõ tung tích. Mẹ Mao Kiệt thừa nhận mình và chồng buôn bán ma túy, không liên quan gì tới hai con trai, cũng không cung cấp thêm bất kì thông tin gì, cho nên cảnh sát Nam Đức không thể lần thêm manh mối nào về đường dây buôn bán ma túy tại đó.

Anh trai của Mao Kiệt tên là Mao Phóng nhưng thường được gọi với cái tên Mao Hầu. Nghe quần chúng phản ánh, hẳn là một tay anh chị ở đất này, ai ai cũng sợ. Mao Hầu là biệt

danh hôi nhỏ của Mao Phóng, có lẽ do hắn bị suy dinh dưỡng, người gầy còm trông như một con khỉ nên mới có biệt danh đó. Nhưng trong bức ảnh mà cảnh sát tìm thấy ở nhà Mao Kiệt, Mao Phóng lại là một người đàn ông to khỏe với khuôn mặt dữ tợn, hoàn toàn khác xa với em trai hắn. Sau này, đội Phòng chống ma túy cũng khoanh vùng điều tra hắn nhưng vì không có chứng cứ rõ ràng nên không thể khép tội.

Sau khi chuyên án kết thúc, An Tâm xin nghỉ phép với lý do bị ốm và cùng Thiết Quân về Thanh Miên ở hơn một tuần. Thực ra thì không phải vì nhà em xảy ra chuyện, cũng không phải nghỉ dưỡng bệnh, em chỉ muốn điều chỉnh lại tâm trạng của mình. Trước khi đi, em hẹn gặp riêng sếp Phan và kể lại tường tận chuyện mình quen biết Mao Kiệt cho ông ta nghe. Từ trước tới nay, em luôn coi sếp Phan là người anh cả của mình,

ông ta là người duy nhất em muốn kể hết sự thật, cho dù nghe xong, ông ta sẽ mắng em. Nhưng những điều sếp Phan nói hoàn toàn đúng: “An Tâm à, cháu là một người con gái có học thức, có giáo dục, sao lại làm những chuyện hoang đường ấy chứ?”

An Tâm khóc lóc một trận. Sau đó, sếp Phan đồng ý cho An Tâm nghỉ phép. An Tâm không nói thẳng ra nhưng sau khi kết thúc buổi nói chuyện, hai người đã ngầm thỏa thuận một hiệp ước, đó là chuyện giữa em và Mao Kiệt, sếp Phan sẽ không nói cho Thiết Quân biết.

An Tâm quay về Thanh Miên, Thiết Quân đương nhiên ủng hộ hết mình. Anh ta vốn không ngờ làm cảnh sát lại phải vất vả đến vậy, đến phụ nữ mang thai cũng không ngoại lệ. Vì thế khi

An Tâm đề nghị về quê thăm bố mẹ, đồng thời  
tĩnh dưỡng một thời gian, anh ta ủng hộ ngay,  
hơn nữa còn chủ động xin phép để đưa An Tâm  
về Thanh Miên.

Họ ở Thanh Miên gần mười ngày. Đó là lần  
đầu tiên An Tâm về thăm nhà lâu như vậy.  
Hằng ngày, em và Thiết Quân chèo thuyền qua  
hồ gần nhà sang bờ bên kia. Bên kia hồ là đồng  
cỏ xanh mênh mông, không khí trong lành, nối  
liền với một khu rừng nguyên sinh rộng lớn. Hầu  
như ngày nào trên đồng cỏ cũng tràn ngập ánh  
nắng mặt trời, gió dịu dàng mơn man làn da, thổi  
bay những ưu phiền đè nặng trong tim.

Đùa với nắng, chơi với gió xong, họ lại chèo  
thuyền về nhà. Mẹ An Tâm ngày nào cũng nấu  
những món ngon cho họ ăn. Được ăn những

món do mẹ nấu, được tâm sự với mẹ là những điều An Tâm mong muốn nhất. Những gương mặt thân thuộc, ngôi nhà thân yêu, ngay đến hơi ấm tỏa ra từ bếp lửa cũng khiến em vui đi phần nào nỗi buồn chất chứa trong tim.

Ngày tạm biệt mẹ để rời Thanh Miên, An Tâm đã lấy lại được sự vui tươi thưở nào, đã có thể quên đi những ngày tháng đen tối trong quá khứ. Trở lại Nam Đức, em lại chuyên tâm vào công việc. Sếp Phan tỏ ý không muốn em tham gia vào vụ án của Mao Kiệt nữa, họ đang hoàn tất hồ sơ để nộp lên Viện Kiểm sát, tiến hành khởi tố. Vậy là cái tên “Mao Kiệt” đã không còn được nhắc đến trong đội nữa.

Sau đó, bụng An Tâm ngày càng to, mọi

người trong đội lại càng chăm chú cho em nhiều hơn, không để em phải tăng ca nữa. Hằng ngày đi làm và tan ca đều có người tiện đường đưa đón. Mao Kiệt bị bắt rồi, An Tâm mới dám quay về căn phòng đơn vị phân cho. Em và Thiết Quân cũng thường về đó ở để tiện đi làm, hơn nữa, em cũng ngại để đồng nghiệp tới đón đưa. Chỉ có điều ở đó không tiện cho Thiết Quân, cũng may là anh ta làm nhà báo nên không phải ngày nào cũng đến cơ quan.

Có thể thấy Thiết Quân rất mong chờ sự ra đời của đứa bé. Quãng thời gian đó, đề tài họ nói đến nhiều nhất chính là đứa bé, nó là con trai hay con gái, đặt tên là gì, mua gì để chuẩn bị cho việc sinh con, sinh rồi thì tự mình chăm con hay gửi cho bố mẹ chăm... Nói tóm lại, đó là quãng thời gian họ đồng cảm với nhau nhất.

An Tâm hi vọng đứa bé sinh ra sẽ là con gái nên đã chuẩn bị những cái tên nghe rất văn vẻ và lãng mạn như Hồng Vân, Viễn Đình, Tố Tố... Nhưng Thiết Quân và mẹ anh ta lại hi vọng đó là bé trai. Qua những cái tên mà họ chọn, nào là Trị Quốc, Tề Dân, Chấn Hoa... có thể thấy họ hi vọng đứa bé sau này sẽ có sự nghiệp huy hoàng.

An Tâm nghĩ, dù là tên gì thì cuối cùng vẫn phải là Thiết Quân quyết định, còn Thiết Quân thì lại nhất nhất nghe lời mẹ.

Trong giai đoạn mang thai, An Tâm là người nhận được sự quan tâm, chăm sóc nhiều nhất trong nhà. Đi lại, ăn uống đều được chăm sóc từng li từng tí. Mặc dù em biết họ cũng là vì con cháu của nhà họ Trương, nhưng tự đáy lòng vẫn

cảm ơn ân đức của mẹ chồng và tình cảm sâu sắc của chồng.

Ở nhà chồng, An Tâm luôn chú ý lời ăn tiếng nói, chăm chỉ khiêm tốn, không bao giờ ra vẻ là người được chăm sóc mà đòi hỏi người khác, đối với hàng xóm xung quanh cũng nhất mực hòa nhã. Đây cũng là điểm khiến tôi khâm phục mẹ em nhất, vì có thể dạy dỗ được một người con như em. Dù mang thai nhưng việc nhà hằng ngày em đều giành làm. Có những việc trước đây ở nhà mẹ đẻ em không phải làm, nhưng khi về nhà chồng em cũng không từ nan. Quần áo của mẹ chồng và chồng, em đều giặt hết. Nếu mẹ chồng mắng Thiết Quân, trước tiên em sẽ đứng về phía mẹ chồng, sau đó khi mẹ chồng bớt giận rồi, em sẽ dịu dàng vỗ về chồng.



Ngoài việc nhà, nguyên nhân khiến một gia đình thường xảy ra xích mích nhất chính là tiền bạc. Nếu xử lý không tốt vấn đề kinh tế sẽ gặp phải rất nhiều phiền phức. Mỗi cây mỗi hoa, mỗi nhà mỗi cảnh, đối với An Tâm, vấn đề khó khăn nhất chính là tài chính. Em chỉ là một cảnh sát thực tập, chưa có nhiều kinh nghiệm, lương thấp, chủ yếu sống nhờ tiền lương của chồng. Nhà chồng em cũng chỉ là nhân viên nhà nước, nhận lương nhà nước, nên cuộc sống không được dư dả cho lắm. Thiết Quân đến Nam Đức làm phóng viên nửa năm cũng không kiếm được bao nhiêu tiền. Chính vì vậy, An Tâm rất tiết kiệm, không dám tiêu tiền cho mình, cũng không quản lý tiền bạc trong nhà. Bố mẹ An Tâm tới thăm em một lần, mang cho nhà chồng em rất nhiều đặc sản. Trước khi về, mẹ em còn nhét vào tay con gái năm nghìn tệ, sau đó em cũng đưa số tiền đó cho mẹ chồng giữ. Đó cũng là ý của mẹ

An Tâm, mẹ em không sợ thông gia nói này nói nọ mà chỉ muốn An Tâm được sống thoải mái ở nhà chồng.

Thực ra, dù bố mẹ không cho tiền thì An Tâm cũng không phải chịu khổ sở, vì em rất được mẹ chồng yêu quý, lại đang mang trong mình giọt máu của nhà họ Trương. Mặc dù là Đảng viên nhưng mẹ Thiết Quân đã lớn tuổi nên rất để ý đến chuyện có cháu nối dõi tông đường, miệng không nói ra nhưng trong lòng luôn mong ngóng.

May thay, đến ngày đến tháng, An Tâm đã sinh hạ được một đứa trẻ khỏe mạnh, mẹ tròn con vuông. Đó là một bé trai. Họ đã gạt bỏ tất cả những cái tên được định trước đó, mẹ Thiết Quân nhờ một người bạn cũ của chồng đặt tên

cho đứa bé, là Trương Tục Chí. Cái tên này tuy hơi dân dã nhưng lại vô cùng ý nghĩa, bà muốn đứa bé sẽ kế thừa ý chí của ông nội, hết lòng vì nước vì dân.

Hai mẹ con An Tâm ở lại bệnh viện bốn ngày thì Thiết Quân mượn một chiếc xe ô tô đưa hai mẹ con em về nhà.

Thời gian ở cũ, em được mẹ chồng và chồng chăm sóc rất chu đáo. Họ không cho em động tay vào bất kì việc gì, đến nỗi một tháng sau, An Tâm soi gương, không khỏi giật mình vì thấy mình đã béo lên rất nhiều.

Đứa trẻ được đầy tháng, nhà Thiết Quân muốn mở tiệc chúc mừng nhưng lại thôi vì ngại tốn kém. An Tâm thuyết phục mẹ chồng làm

mấy mâm cơm tiếp khách ở nhà. Nhà vốn không dư dả, không nên bày vẽ làm gì. Hơn nữa, An Tâm đã béo lên trông thấy nên cũng ngại đến chỗ đông người.

Hôm đó, khách mời chủ yếu là người thân và bạn cũ của bố mẹ Thiết Quân. Ai nấy đều khen đứa bé mới có một tháng mà trắng trẻo, phồng phao như ba tháng, ai cũng thích. Các bà các cô thì tranh nhau bế cánh đàn ông thì bình luận về tướng mạo của nó, hình như họ đều nhận xét nó giống Thiết Quân, thậm chí có người còn nói giống ông nội. Thực ra, trẻ con mới một tháng tuổi thì khó có thể biết được nó giống ai, mọi người chẳng qua chỉ muốn nói những điều tốt đẹp để làm nhà chồng An Tâm vui lòng. Thiết Quân thấy mọi người nói đứa bé giống mình, vô cùng phấn khởi.

Giai đoạn vợ mới sinh là lúc người chồng thể hiện trách nhiệm của mình nhất. Hằng ngày, sau khi tan ca, Thiết Quân đều tranh thủ về nhà sớm. Những việc như giặt quần áo, nấu cơm, đêm dậy thay tã cho con, dỗ con ngủ... Thiết Quân đều làm hết, còn ban ngày thì là việc của mẹ anh ta và An Tâm. Cũng may, Thiết Quân vẫn có thể tranh thủ chợp mắt một lúc ở cơ quan, vì lãnh đạo ở đó cũng không nghiêm khắc lắm. Đứa bé được ba tháng tuổi thì An Tâm hết sữa, người cũng gầy bớt. Em đi khám, bác sĩ nói em không có bệnh gì, chỉ là thần kinh suy nhược. Chắc chuyện chăm sóc con khiến An Tâm lo lắng nên bị mất sữa, phải nuôi bằng sữa ngoài và một số thực phẩm bổ dưỡng khác.

Khi đứa bé được bốn tháng, sếp Phan đến Bình Quảng thăm An Tâm và đưa cho em ít tiền của đồng nghiệp gửi mua sữa cho thằng bé. An

Tâm rất cảm động vì đồng nghiệp nhớ tới em, đến thăm em và còn mua quà nữa. Tuy không nhiều nhưng đó cũng là tấm lòng của họ.

Thấy sếp Phan đến, em rất vui. Thực lòng, em rất nhớ ông ấy. Em kéo sếp Phan ra phòng khách ngồi, rót trà mời và còn mang rất nhiều ảnh của đứa bé ra cho ông ta xem. Hôm đó đúng vào ngày sinh nhật của bố Thiết Quân, mẹ con anh ta bế đứa bé ra nghĩa trang cách mạng thắp hương cho ông nội, để ông được nhìn thấy cháu đích tôn của mình. An Tâm bị cảm nên không đi được, nếu không sếp Phan đến cũng không gặp được em.

An Tâm hỏi rất nhiều chuyện liên quan đến công việc và tình hình từng người ở đội, câu hỏi của em nhiều tới mức sếp Phan không trả lời

kip. Sếp Phan cũng hỏi em sống có thoải mái không, quan hệ với mẹ chồng thế nào. Nửa tiếng sau, ông ta nhìn đồng hồ trên tay mình, An Tâm nghĩ sếp Phan sắp về, muốn giữ ông ta lại ăn bữa cơm nhưng lời chưa kịp nói ra thì ông ta đã lên tiếng trước, ngữ điệu có chút thay đổi, tuy không rõ ràng lắm nhưng đủ để An Tâm cảm nhận được.

“Hôm nay chú đến đây, thấy cháu và con đều khỏe, chú rất yên tâm. Nhưng còn một chuyện nữa chú muốn bàn với cháu, chính là vụ án của Mao Kiệt. E rằng trong hai ngày tới, cháu phải về Nam Đức một chuyến.”

Lúc đó An Tâm mới hiểu việc sếp Phan tới Bình Quảng không đơn thuần chỉ là để thăm hai mẹ con em, mà còn vì việc công nữa. Nét vui

mừng trên mặt em bỗng vụt tắt, thay vào đó là sự hoài nghi. “Mao Kiệt? Vụ án này chẳng phải đã kết thúc rồi ư?”

Sếp Phan không trả lời, hoặc nói đúng hơn, ông ta không biết phải trả lời thế nào. Ông ta chỉ im lặng nhìn An Tâm, lắc đầu với tâm trạng trĩu nặng.



## Chương 15

Nhìn từ góc độ pháp luật, vụ án của Mao Kiệt vẫn chưa kết thúc. Vấn đề nảy sinh khi nó được trình lên toà án.

Khi tiến hành dự thẩm, Mao Kiệt kiên quyết không nhận tội buôn bán ma túy, cứ khẳng khẳng nói mình chỉ mang trà cho người thân mở cửa hàng tạp hoá thôi.

Anh ta nói khi lên thuyền thì gặp lại bạn gái cũ. Cô ta nhờ anh ta xách hộ chiếc túi nặng lên bờ, không ngờ vừa lên tới bờ thì bị bắt, lúc mở túi ra, anh ta mới biết trong đó có chứa chất

cầm. Theo như cách nói của Mao Kiệt, anh ta không có tội, anh ta chỉ gặp xui xẻo và bị công an hãm hại.

Vấn đề là, hiện giờ Viện Kiểm sát thực thi tư pháp công khai, độc lập phán án, họ chỉ làm việc theo nguyên tắc của mình, không chịu sự chi phối của ai cả. Vậy nguyên tắc làm việc của Viện Kiểm sát là gì? Chính là “sự thực là căn cứ, pháp luật là thước đo.” Cũng tức là tất cả những lời cáo buộc phải đi kèm với chứng cứ.

Khi lấy khẩu cung của mẹ Mao Kiệt, bà ta quyết bao che cho con trai, tự nhận mình và người chồng đã chết buôn bán ma túy, còn Mao Kiệt không dính dáng gì. Bà ta nói vì hôm đó hai vợ chồng ốm nặng nên mới sai Mao Kiệt đến Ô Tuyền lấy hàng, bảo anh ta tìm người cầm chiếc

túi du lịch, sau đó trao đổi và mang cái túi của người đó về nhà, chỉ có vậy thôi. Lờ khai có vẻ hợp tình, theo như ý của bà ta thì cha mẹ làm cha mẹ chịu, con cái không có tội tình gì. Khi đưa ra toà xét xử, Mao Kiệt xuất hiện với tư cách người làm chứng, đã thừa nhận lời mẹ anh ta nói là đúng. Có thể thấy bà ta dù có chết cũng phải bảo vệ con mình. Khi mẹ Mao Kiệt một lần nữa nhấn mạnh việc con trai mình vô can trước toà, Mao Kiệt đã bật khóc.

Thẩm phán nhìn thấy Mao Kiệt khóc lóc thì trầm ngâm một lát rồi hỏi anh ta: “Chẳng phải lúc đầu bị cáo đã khai rằng mình xách chiếc túi lên bờ hộ một cô gái sao? Rốt cuộc là cô gái đó nhờ bị cáo Lương Phượng Chi (tức mẹ của Mao Kiệt) sai bị cáo mang chiếc túi về?”

Mao Kiệt nghẹn ngào, anh ta biết dụng ý của mẹ mình, cũng biết nếu thừa nhận chiếc túi đó là của bà ta thì đời bà ta coi như xong. Anh ta ngẩng đầu nhìn mẹ, bà ta cũng nhìn anh ta, gương mặt lạnh lùng đanh lại như thép, không biểu lộ cảm xúc gì. Thầm phán lại hỏi một lần nữa, cổ họng Mao Kiệt tức nghẹn lại, nhưng cuối cùng anh ta đã lên tiếng. Lời khai đó không những giúp anh ta thoát tội mà còn trực tiếp tuyên bố án tử cho mẹ mình.

“Vâng, là mẹ tôi sai tôi mang chiếc túi đó về...”

“Bị cáo có biết trong chiếc túi đó đựng gì không?” Thầm phán hỏi.

“Biết.” Mao Kiệt bật khóc.

“Bị cáo biết khi nào?”

“Sau khi bị bắt ở trên bờ.”

“Vì sao bị cáo biết?”

“Cảnh sát nói cho bị cáo biết.”

“Cảnh sát nói với bị cáo thế nào?”

“Cảnh sát nói trong túi đựng heroin.”

...

Phiên toà xét xử mẹ Mao Kiệt diễn ra khá

thuận lợi. Sau giờ nghị luận, toà đã tuyên mẹ Mao Kiệt khung hình phạt cao nhất: Tử hình. Khi tuyên án, Mao Kiệt không có mặt, nhưng hôm trước, khi ra toà với tư cách người làm chứng, anh ta cũng đã nghĩ tới khả năng này.

Tiếp theo là việc kết tội Mao Kiệt. Việc này tương đối phức tạp vì tuy Mao Kiệt bị bắt khi đang xách chiếc túi đựng heroin, nhưng không có chứng cứ chắc chắn. Mẹ Mao Kiệt đã nhận hết tội về mình nên Viện Kiểm sát khó có thể khép tội anh ta. Trong giờ nghỉ giải lao, đại diện Viện Kiểm sát đã thông báo tình hình đó cho Bộ Công an và yêu cầu họ bổ sung chứng cứ xác thực đủ để khởi tố Mao Kiệt, nếu không, căn cứ theo luật, Mao Kiệt sẽ được tuyên vô tội hoặc Viện Kiểm sát phải rút lại đơn khởi tố. Đối với Viện Kiểm sát, việc chủ động rút lại đơn khởi tố còn có thể diện hơn nhiều so với việc tuyên anh

ta vô tội.

Tất nhiên là Bộ Công an phải họp khẩn và cử sếp Phan đến Bình Quảng ngay trong đêm đó. Và sếp Phan đã tìm đến nhà An Tâm, một là để thăm mẹ con họ, hai là nói về việc này.

Hôm đó, sếp Phan đã nói: “Chú nhớ là cháu từng nói khi ở trên thuyền, cháu và Mao Kiệt đã nói chuyện với nhau. Mao Kiệt dặn cháu sau này đừng dính dáng đến chất cấm nữa, còn nói đó không phải là việc của đàn bà con gái. Cháu còn nhớ không?”

“Cháu nhớ, anh ta đã nói như vậy. Khi đó thuyền sắp cập bến, hành khách chen nhau lên

bờ, chúng cháu không có thời gian nói nhiều, cũng không thể nói quá rõ ràng.”

“Thế là đủ rồi. Điều đó chứng tỏ hấn biết mình đang xách thứ gì trên tay. Chú đã nói với Viên Kiểm sát rồi, ba ngày nữa là có thể mở phiên toà xét xử. Mao Kiệt bị bắt đã lâu, chính vì vậy phải nhanh chóng xét xử hấn. Muộn nhất là ngày kia, cháu phải trở về Nam Đức để ra toà làm chứng. Thằng bé xa mẹ vài hôm có được không? Nếu không được có thể mang nó theo.”

An Tâm ngậy người. Em luôn muốn né tránh việc đó nhưng giờ thì không thể tranh được nữa rồi. Em bần thần hồi lâu, không nói được một câu.

Sếp Phan tiếp tục thuyết phục: “Chú biết là



khó xử nhưng hi vọng cháu có thể khắc phục, được không?”

An Tâm không né tranh ánh mắt của ông ta, cúi đầu lấp bắp: “À, không... không có gì khó xử đâu ạ.”

Khi mẹ con Thiết Quân đi tảo mộ về thì sếp Phan cũng đã cáo biệt. Hai ngày sau, An Tâm theo lệnh, đáp chuyến tàu trưa về Nam Đức. Em không nói rõ lý do với mẹ con Thiết Quân, chỉ nói em từng tham gia một chuyên án, giờ có vài việc em phải quay về bàn giao lại. Vì chuyện đó có liên quan tới Mao Kiệt nên em không tiện nói cho Thiết Quân biết.

Trên đường đi, trong đầu An Tâm còn nghĩ mãi về chuyện này, tâm trạng nặng nề khó tả.

Mặc dù em biết mình là một cảnh sát, một nhân chứng có mặt tại hiện trường, ra làm chứng trước toà là trách nhiệm của em, nhưng tự đáy lòng, em thực sự không muốn đứng trước toà để tố cáo một người đã từng là bạn. Em hỏi sếp Phan tội của Mao Kiệt ít nhất phải ngồi tù bao nhiêu năm, Ông ta đáp chắc là tử hình. Thực ra không cần hỏi em cũng biết, vì trước đây em đã từng học luật pháp và khi ở đội Phòng chống ma tuý, em cũng biết rõ khung hình phạt cho tội danh này. Dựa vào số heroin trong túi, Mao Kiệt có đến mấy cái mạng cũng không đủ chết. Có lẽ em nói với sếp Phan rằng em không có tình cảm với Mao Kiệt nên ông ta mới nói thẳng như vậy.

Đúng, em và Mao Kiệt không hề có tình cảm gì. Em tin đó không thể gọi là tình yêu, cùng lắm chỉ là sự cảm mến, hay đơn thuần chỉ là sự hấp dẫn giới tính. Em muốn tìm một cái cớ để có thể

tha thứ cho mình.

Đúng, em không có tình cảm với Mao Kiệt, nhưng bảo em tố cáo anh ta, tiễn anh ta ra pháp trường thì cả về tư tưởng cũng như tình cảm, em đều thấy khó. Chuyện đó quá nặng tâm. An Tâm biết trái tim mình rất mềm yếu, hoàn toàn không hợp với nghề cảnh sát.

Sau khi quay về Nam Đức, An Tâm đã cùng với người của Viện Kiểm sát, Bộ Công an và cả sếp Phan bàn bạc về việc cung cấp chứng cứ cho toà như thế nào, cuộc thảo luận đó kéo dài đến tận nửa đêm. An Tâm quay về căn phòng trong ký túc xá để nghỉ ngơi, nhưng đêm đó, em đã thức trắng.

Nhìn thái độ của mọi người, em biết phiên toà

ngày mai rất có khả năng sẽ là phiên toà cuối cùng quyết định sự sống chết của Mao Kiệt.

Trời gần sáng, em mới thiếp đi. Ma xui quỷ khiến thế nào, em lại mơ thấy Mao Kiệt, khung cảnh là ngày đầu tiên họ gặp nhau, cùng ăn cơm, cùng đi dạo... Đang lúc mặn nồng nhất thì Mao Kiệt cười khẩy một cái rồi biến thành một kẻ xấu, một con quỷ mặt xanh... An Tâm sợ đến nổi giật mình tỉnh dậy, sau đó em nghe thấy có tiếng gõ cửa.

Người gõ cửa là sếp Phan, ông ta đến đón em tới toà án.

Phiên xử bắt đầu lúc chín giờ nhưng phải đợi gần một tiếng, An Tâm mới được gọi vào phòng xử. Khi đi qua hành lang, tiếng giày gõ lộp cộp

trên nền gạch nghe vừa cô độc vừa đáng sợ. Trong đầu An Tâm lại hiện lên giấc mơ đêm qua, một cơn ác mộng đúng nghĩa.

Rất nhiều người đến dự phiên toà lần này, vì đó là một vụ án lớn. Khi bước vào phòng xử, An Tâm đã thấy người ngồi chật kín ghế, hai cảnh sát đi theo em cho tới khi em ngồi xuống ghế của nhân chứng. An Tâm hít sâu một hơi nhằm trấn tĩnh lại, sau đó ngẩng đầu nhìn thẩm phán. Thẩm phán hỏi: “Nhân chứng, mời giới thiệu tên tuổi và nghề nghiệp của mình cho toà biết.”

“Tôi tên An Tâm, là thực tập sinh trong đội Phòng chống ma túy của thành phố Nam Đức.”

An Tâm nói rất nhỏ, dường như em muốn né tránh, sợ người khác, đặc biệt là Mao Kiệt, biết

em có mặt ở đó. Nghe em giới thiệu xong, thẩm phán cũng không phản nản về việc em nói nhỏ mà tiếp tục hỏi: “Nhân chứng, căn cứ vào điều 305 Bộ Luật Hình sự của nước Cộng hoà dân chủ nhân dân Trung Hoa và điều 48 của luật Tố tụng, công dân có nghĩa vụ làm chứng, có trách nhiệm thành khẩn khai báo, không bao che, không giả mạo, cô đã rõ chưa?”

Mặc dù làm chứng trước toà là nghĩa vụ, trách nhiệm của em, hơn nữa, em còn là một cảnh sát phòng chống ma tuý, mặc dù em đã bàn bạc kĩ với sếp Phan về việc làm chứng thế nào, trả lời ra sao, nhưng khi đứng ở nơi nghiêm trang này, câu trả lời của em vẫn mang mấy phần miễn cưỡng.

Em ngược nhìn thẩm phán theo phản xạ và

trả lời: “Rõ ạ.”

“Nhân chứng, ngày Ba mươi tháng Chín nam ngoái, công an thành phố Nam Đức đã tổ chức truy quét một đường dây buôn ma túy lớn, cô có tham gia không?”

“Có tham gia.”

“Giờ mời cô nhìn, người vận chuyển ma túy hôm đó có phải bị cáo này không?”

An Tâm hướng mắt về phía bị cáo, đó là lần đầu tiên em nhìn Mao Kiệt kể từ khi bước vào phòng xử án. Lúc đầu, em luôn kiềm chế không cho ánh mắt mình hướng về nơi bị cáo đang đứng đó, nhưng cuối cùng, em vẫn bất buộc phải

nhìn vào anh ta. Họ nhìn nhau, An Tâm có thể cảm nhận được sự thù hận trong ánh mắt của anh ta, từ thời khắc em bước vào tòa.

Họ nhìn nhau bao lâu, không ai nói chính xác được, nhưng thẩm phán và những người tham dự phiên xử rất nhanh đã nghe thấy một câu: “Là anh ta.”

Thẩm phán liền hỏi: “Mời nhân chứng kể lại quá trình bắt bị cáo.”

An Tâm thu lại ánh mắt đang nhìn Mao Kiệt, trong lòng rối bời. Em kể lại như đang đọc thuộc lòng một cuốn sách, lời khai của em đã được thống nhất từ tối hôm trước nên vô cùng mạch lạc và thận trọng. Trước tiên, em tóm tắt lại nội dung vụ án, từ quá trình lập án, điều tra đến việc



bắt được cô gái với chiếc túi đựng ma túy trong nhà nghỉ, để rồi từ đó quyết định đến Ô Tuyền bắt người nhận hàng. Khi thuyền sắp cập bến, em mới nhìn thấy Mao Kiệt lôi chiếc túi du lịch đen từ trong túi ni lông ra, chứng tỏ đến lúc đó, mọi việc mới được đưa ra ánh sáng. Em vô cùng ngạc nhiên khi người nhận hàng lại chính là Mao Kiệt, bởi em đã quen biết anh ta sau một vụ ẩu đả ở quán ăn.

Đang nói, thẩm phán bỗng ngắt lời khiến An Tâm có phần hoảng loạn, không biết mình có nói sai điều gì không. Thực ra, thẩm phán chỉ hỏi kỹ hơn về quá trình em quen biết Mao Kiệt, sau đó nhắc An Tâm kể lại phần máu chót nhất.

“Nhân chứng, khi bị cáo và cô nhận ra nhau, bị cáo có giao cho cô chiếc túi xách màu đen

không?”

An Tâm do dự một lát rồi mới lắp bắp nói: “Có... Tôi thấy anh ta cầm chiếc túi, liền đi tới nói ám hiệu với anh ta. Tôi hỏi anh ta: “Hôm nay trời có mưa không?” ... Anh ta trả lời bằng câu ám hiệu: “Hôm nay không mưa thì ngày mai mưa.” Sau đó, chúng tôi cùng đặt hai chiếc túi xuống đất. Khi xuống thuyền, anh ta đã chủ động xách chiếc túi của tôi.”

“Cô có chủ động nhờ bị cáo xách chiếc túi của mình lên bờ không?”

“Không.”

“Thế bị cáo có đề nghị giúp cô xách chiếc túi

đó lên bờ không? Hoặc giả bị cáo xách chiếc túi đó là vì muốn giúp đỡ cô?”

“Không, không thể nào.”

“Vì sao cô cảm thấy không thể nào có chuyện đó? Khi đó, bị cáo có nói với cô điều gì không?”

“Có, anh ta hỏi tôi vì sao làm công việc đó, anh ta còn bảo tôi sau này đừng bao giờ làm việc đó nữa.”

Khi trả lời câu hỏi đó, An Tâm không thể nào không nhớ lại chuyện đã xảy ra. Câu cảnh cáo đó của Mao Kiệt đã chứng thực việc anh ta buôn bán ma túy là có thật, nhưng đồng thời

cũng chứng minh sự quân tâm của anh ta với em. An Tâm biết, em không yêu Mao Kiệt nhưng anh ta lại yêu em.

Thẩm phán vẫn cất giọng lạnh lùng: “Theo như lời khai của cô thì bị cáo bảo cô sau này đừng có làm việc đó nữa, vậy việc đó là việc gì?”

“Là việc buôn bán, vận chuyển ma túy. Bị cáo đã nói với tôi rằng: “Từ nay trở đi, em không được làm công việc này nữa. Đây không phải là việc mà một cô gái nên làm.” Anh ta còn nói dù tôi đã làm việc này bao lâu nhưng hi vọng đó là lần cuối cùng.”

Vậy là những điều cần nói, em đều đã nói ra hết rồi. Sau đó, cả phòng xử án vang lên tiếng

bàn tán xì xào, ngay cả hai vị luật sư biện hộ phía đối diện cũng thì thầm nói nhỏ vào tai nhau.

An Tâm nói xong, quay sang nhìn Mao Kiệt, chỉ là một cái liếc nhìn trong nháy mắt nhưng cũng đủ thấy Mao Kiệt vẫn ngồi đơ ra như tượng gỗ, ánh mắt của anh ta không còn hướng về phía em nữa.

Thẩm phán yêu cầu cả phòng im lặng, sau đó hỏi Mao Kiệt: “Bị cáo Mao Kiệt, lời nhân chứng nói có phải đều là sự thật không?”

Mao Kiệt ngẩn ra một lát mới đáp, khuôn mặt lạnh lùng của anh ta khiến mọi người không thể phân biệt được là trấn tĩnh hay là chân chừ.

“Không, không phải.”

“Bị cáo nói to lên.”

“Không phải.”

Thẩm phán ngừng một lát mới hỏi tiếp: “Bị cáo hãy nói rõ, câu nào không phải là sự thật.”

“Toàn bộ đều không phải là sự thật.”

“Khi sắp xuống thuyền bị cáo mới lấy túi xách ra khỏi túi ni lông, đó cũng không phải là sự thật sao?”

“Đó là sự thật, vì trên thuyền rất bẩn, bị cáo

sợ túi xách dính bẩn nên mới để vào trong túi ni lông, sắp xuống thuyền mới lấy ra.”

“Bị cáo nói với nhân chứng là không muốn cô ấy tiếp tục làm công việc đó, có phải không?”

“Không. Vì tôi quen cô ta nên mới nói chuyện, hình như là về thời tiết gì đó. Thuyền cập bến, tôi hỏi cô ta có phải mang chiếc túi đó cho bố mẹ tôi không, cô ta trả lời là đúng nên tôi mới xách chiếc túi đó.”

Khi nói những lời đó, cổ họng Mao Kiệt như nghẹn lại, giọng nói giống như hụt hơi. Anh ta phủ nhận tất cả chứng cứ của An Tâm.

Tiếp theo là công tố viên và luật sư biện hộ

hỏi nhân chứng.

Công tố viên không còn vấn đề gì để hỏi. Luật sư biện hộ hỏi An Tâm làm sao quen biết Mao Kiệt, quan hệ sau đó thế nào, ấn tượng của em đối với anh ta ra sao, có bao giờ em nghi ngờ anh ta buôn bán ma túy không... Em trả lời từng câu hỏi một cách rõ ràng, nhấn mạnh vào chi tiết họ tình cờ quen biết nhau ở một quán ăn nhỏ sau vụ ẩu đả với bọn lưu manh, sau đó hai bên qua lại không nhiều, Mao Kiệt có đến tìm em mấy lần, cũng chỉ nói chuyện băng quơ, còn ấn tượng về Mao Kiệt thế nào, em nói là không hiểu rõ về anh ta, chỉ thấy tính cách anh ta hơi nóng nảy, bốc đồng... Đó đều là những câu trả lời hợp lý và thỏa đáng, không để lộ chút sơ hở.

Sau đó, thẩm phán cho An Tâm lui ra. An



Tâm đưa mắt nhìn Mao Kiệt, nhận ra anh ta cũng đang nhìn em với ánh mắt hận thù.

Phiên xử ngày hôm đó kết thúc, trên đường về sếp Phan và những người hành pháp có mặt tại phiên tòa đều cảm thấy nhẹ nhõm. Mặc dù trong quá trình làm chứng, An Tâm có vẻ thất thần, trả lời ngập ngừng nhưng kết quả cũng không tồi.

An Tâm không nói gì từ lúc đi ra khỏi phòng xét xử. Em không thể nào vui vẻ được, vai trò một nhân chứng luôn là đám mây đen che phủ tâm trạng em. Về đến trụ sở, em liền nói với sếp Phan, nếu nhiệm vụ đã hoàn thành thì cho em về nhà sớm với lý do con trai còn quá nhỏ, không xa mẹ lâu được. Sếp Phan đồng ý.

Ngày chiều hôm đó, sếp Phan đã đích thân lái xe đưa em ra ga tàu. Ông ta đã gọi điện thoại báo cho Thiết Quân, đến lúc đó Thiết Quân sẽ ra đón em.

Suốt thời gian đợi tàu, tâm trạng An Tâm vẫn không bớt nặng nề hơn, tàu đến, em không nói một lời, vẫy tay chào sếp Phan. Gương mặt sếp Phan vẫn hiền từ như cũ, đột nhiên ông ta nói với An Tâm: “An Tâm, chut biết cháu rất buồn về việc của Mao Kiệt, chut hiểu, trước đây hai người từng là bạn. Nhưng suy cho cùng, cậu ta buôn bán ma túy, là việc không thể tha thứ. Không phải vô duyên vô cớ mà chúng ta xử cậu ta tội chết, là cậu ta tự tìm đến cái chết.”

An Tâm ngẩng đầu nhìn sếp Phan, khuôn mặt ông ta hiện rõ vẻ già nua và mệt mỏi.

“Cháu hiểu, bố chú đã mất vì ma túy. Cháu hận Mao Kiệt vì anh ta làm công việc đó, nhưng chú còn hận hơn cháu.”

Sếp Phan không nói gì, dường như đang suy nghĩ về ẩn ý trong lời nói của An Tâm. Họ cứ thế nhìn nhau mấy giây, sau đó sếp Phan có vẻ không vui, ngữ điệu trở nên nghiêm túc: “An Tâm, nếu cháu cảm thấy chú cũng như anh em trong đội, làm nghề này là xuất phát từ tình cảm cá nhân, bởi vì hận thù với bọn buôn ma túy đó thì cháu nhầm rồi.”

An Tâm nghe xong, không thốt nên lời mà chỉ biết khóc nức lên. Bản thân em cũng không biết vì sao mình khóc. Vì đó là lần đầu tiên sếp Phan nặng lời với em, hay là vì Mao Kiệt sắp vì

em mà chết? Có lẽ vì quan niệm sống và thế giới quan của người trẻ ngày nay không giống như thời của sếp Phan. Thời của sếp Phan, nguyên tắc và nhiệm vụ của quốc gia, xã hội và Đảng luôn được đặt lên hàng đầu, còn An Tâm thì lại thiên về tình cảm cá nhân khi đánh giá đúng sai của sự việc. Em và sếp Phan suy cho cùng vẫn là hai người thuộc về hai thời đại khác nhau, mặc dù đều là cảnh sát.

Tàu chạy, An Tâm lại lần nữa vẫy tay chào sếp Phan, ngoái nhìn bóng ông ta dần khuất, gió thổi bay mái tóc đã lâu không cắt tỉa của ông ta. Em thầm nghĩ, cuộc đời sếp Phan gắn liền với chữ “khô”, thật không dễ dàng.

Về đến ga Bình Quảng, An Tâm đã thấy

Thiết Quân đứng đợi sẵn, tâm trạng em vì vậy cũng tốt hơn. Mới hai ngày không gặp, em đã nhớ con đến quay quắt, và tất nhiên cũng nhớ Thiết Quân. Thiết Quân hỏi việc của đội đã xử lý xong chưa. Em nói xong rồi, trong lòng nghĩ, việc này cũng nên kết thúc đi thôi, chỉ không ngờ lại có kết cục như vậy. Nhưng em lập tức trấn tĩnh lại, cố gắng quên đi quá khứ. Muốn quên được quá khứ thì cần có sự cổ vũ nhiệt tình của cuộc sống hiện tại. Em nghĩ sự cổ vũ ấy đến từ gia đình, từ chồng và con em.

Đúng vậy, trong lòng em, gia đình và chồng con còn quan trọng hơn tất cả. Sự an ủi ấm áp đáng để em trân trọng nhất trong lúc đó chính là gia đình. Thiết Quân và mẹ anh ta đều hi vọng sau khi kết thúc thời gian thực tập ở Nam Đức, em sẽ được phân về Bình Quảng công tác. Nhưng Sở Cảnh sát Bình Quảng đang cắt giảm

nhân sự, trong một năm qua đã không nhận sinh viên mới tốt nghiệp, nếu muốn vào làm thì phải bắt đầu từ vị trí thấp nhất, nên ý của Thiết Quân là không làm cảnh sát cũng chẳng sao.

Nhưng dựa vào các mối quan hệ thân thiết, mẹ Thiết Quân đã xin được việc làm cho em ở thành ủy Bình Quảng. Tuy nhiên, thời gian thực tập ở Nam Đức vẫn còn bảy tháng nữa, người ta không thể nào đợi em hết thời gian thực tập mới đi làm được. Thiết Quân muốn An Tâm kéo dài thời gian nghỉ thai sản thêm mấy tháng nữa cho đến khi kết thúc thời gian thực tập, trong thời gian đó, em có thể đến thành ủy làm việc để giữ chỗ trước, sau đó hẵng tình tiếp.

An Tâm vốn không muốn rời xa Nam Đức, không muốn rời xa đội Phòng chống ma túy, vì

em đã quen thuộc và gắn bó với họ suốt một thời gian dài. Nhưng trên đường từ Nam Đức quay về Bình Quảng, em bỗng cảm thấy mình nên quên Nam Đức đi, đừng bao giờ quay về đó thì hơn.

Buổi sáng hôm sau, mẹ chồng nói với An Tâm hôm đó là sinh nhật của ông phó chủ nhiệm văn phòng thành ủy, bà ta muốn đi biếu chút quà, nhân tiện nói chuyện xin việc. Bà ta hỏi: “Con đã xin kéo dài thời gian nghỉ thai sản chưa, lãnh đạo nói thế nào?” An Tâm có vẻ do dự, ngắc đầu nhìn Thiết Quân, anh ta cũng nhìn em, nhưng rồi em đã mạnh dạn nói với mẹ chồng: “Vẫn chưa mẹ ạ, có điều con nghĩ, kỳ nghỉ thai sản này có thể xin kéo dài được.”

An Tâm nói như vậy, chứng tỏ em đã quyết

định. Đối với Nam Đức, đối với đội Phòng chống ma túy, tuy vẫn còn lưu luyến nhưng em vẫn quyết định rời xa nó. Mẹ Thiết Quân rất vui. Thiết Quân còn bảo em hai ngày sau quay về Nam Đức để giải quyết cho xong việc đó, nếu muốn có giấy chứng nhận của bác sĩ thì anh sẽ đi xin. An Tâm nói không cần, sếp Phan rất tốt đối với em, lại là người thấu tình đạt lý, em sẽ gọi điện cho ông ta, nói một câu là được.

Kết quả là một tuần sau, An Tâm còn chưa kịp gọi điện cho sếp Phan, ông ta đã gọi cho em trước. Đó là sau bữa cơm trưa, lúc An Tâm, mẹ chồng và con trai đang ngủ.

Người đầu tiên bị tiếng chuông đánh thức là con trai An Tâm, thằng bé khóc toáng lên. An Tâm đỡ con, còn mẹ chồng đi nghe điện thoại,



sau đó đưa máy cho An Tâm.

Giọng nói trầm buồn của An Tâm vang lên trong ống nghe. An Tâm hỏi: “Đội trưởng, có chuyện gì vậy ạ?”

Sếp Phan im lặng một lát mới nói: “Sáng nay, tòa án đã tuyên án vụ Mao Kiệt rồi.”

An Tâm chợt giật mình, mặc dù em có thể sẽ quên đi quá khứ nhưng khi nghe thấy cái tên Mao Kiệt, em vẫn vội vàng hỏi trong vô thức: “Vậy sao, thế nào ạ?”

“Mao Kiệt đã được tuyên vô tội và được thả rồi.”

## Chương 16

Sau này, An Tâm nói với tôi, giây phút em nghe tin Mao Kiệt thoát án tử hình và được thả, trong lòng bỗng cảm thấy thanh thản, có thể là do chuyện của Mao Kiệt đã để lại gánh nặng tinh thần quá nặng nề cho em. Phụ nữ thường không muốn người tình một thời chết trong tay mình, mặc dù em không yêu hoặc chưa từng yêu anh ta, nhưng suy cho cùng, em và anh ta đã từng có một quãng thời gian tươi đẹp. Tôi có thể hiểu được điều đó.

Cuối cùng Mao Kiệt được tuyên vô tội cũng là nhờ An Tâm. Một tuần sau khi An Tâm về

Nam Đức làm chứng, tòa án lại mở phiên tòa xét xử, luật sư biện hộ bỗng đưa ra những luận cứ phản bác lại lời khai của An Tâm. Họ nói An Tâm không có tư cách làm nhân chứng vì khi em và Mao Kiệt nói chuyện trên thuyền, chỉ có trời biết đất biết, không có người thứ ba đứng ra làm chứng, nên không đủ để chứng minh lời An Tâm nói là thật, ít nhất thì cũng không thể coi đó là bằng chứng xử Mao Kiệt tội chết.

Chưa dừng ở đó, luật sư biện hộ còn đưa ra một lý do đơn giản, thẳng thắn nhưng lại có thể làm người ta thất kinh, đó chính là bị cáo và nhân chứng từng có quan hệ yêu đương, nhân chứng vì muốn kết hôn với người khác nên muốn bỏ bị cáo. Khi chia tay không thanh, không loại trừ khả năng nhân chứng đã dùng mọi thủ đoạn, bịa ra tội chứng nhằm đẩy bị cáo vào tội chết.

Có thể nói, lời phát biểu của luật sư đã làm tất cả những người có mặt tại tòa hôm đó có một cái nhìn khác về vụ án. Nghe nói hình như mọi người đều cổ vươn cổ ra để nhìn về phía ghế nhân chứng, nơi một tuần trước đây, một cô gái xin như hoa như ngọc còn ngồi đó làm chứng. Ngoại hình, nghề nghiệp đều khiến người người nể trọng, vậy mà lại có quan hệ tình cảm với một tay buôn bán ma túy nổi tiếng ở Nam Đức, thật là điều không thể tưởng tượng được. Luật sư vừa mới đưa ra nhận định ấy, hình tượng đẹp đẽ của An Tâm trong mắt họ phút chốc sụp đổ, sau sự ngạc nhiên là những tiếng thở dài, bàn tán: “Xinh như hoa như ngọc thế mà lại mang tâm địa độc ác như rồng ấy, giống y như Phan Kim Liên vậy”, “Ông bà đã có câu: “Không có gì độc hơn tâm địa đàn bà” mà. Nghe xong mà nổi cả da gà, cô gái đó sao lại độc ác đến vậy nhỉ!”

Tòa tuyên bố tạm nghỉ trong tiếng bàn tán xôn xao. Người của Viện Kiểm sát và Bộ Công an đã có cuộc thảo luận gấp, có người còn đề nghị kiện tới cùng vì cho rằng luật sư đã thổi phồng mối quan hệ giữa An Tâm và Mao Kiệt. Quan hệ giữa họ rất cuộc sâu đậm đến mức nào, có phải An Tâm muốn chia tay với Mao Kiệt không, trước tiên phải làm rõ những điểm này. Nhưng cũng có người phản đối việc tiếp tục tranh luận với luật sư biện hộ, trong đó có đội trưởng Phòng chống ma túy, sếp Phan.

Giờ, tuy vụ án trôi qua đã lâu, nhưng nghĩ lại, tôi vẫn thấy sếp Phan là người hiểu rõ tình hình lúc ấy nhất. Ông ta nhận ra hai luật sư đó rất lợi hại, họ ám chỉ việc Mao Kiệt và An Tâm đã có quan hệ chẵn gối với nhau nhiều lần. Họ còn đặc biệt nhấn mạnh vào chi tiết trước khi Mao Kiệt bị bắt không lâu, An Tâm đã hẹn Mao Kiệt đến

chợ, sau đó dẫn anh ta đến một quán trà trên núi Nam Mãnh để nói chuyện. Ở đó, An Tâm đã đề nghị cắt đứt mối quan hệ với Mao Kiệt, kết quả hai người chia tay trong tức giận... Hôm đó, Mao Kiệt đã tát An Tâm một cái, đó là sự thật, có thể gọi chủ quán và bồi bàn ra làm chứng.

Xem ra luật sư của Mao Kiệt đã chuẩn bị đầy đủ đầy chứng cứ để chống lại An Tâm. Và điều khiến sếp Phan ngạc nhiên hơn là luật sư còn đưa ra một bài báo trên tờ *Nhật Báo Nam Đức*, viết về một nữ cảnh sát phòng chống ma túy vì đại nghĩa mà hi sinh tình thân. Bài báo tuy không nêu tên cụ thể nhưng nội dung vụ việc, thời điểm và địa điểm thì trùng khớp với vụ bắt giữ Mao Kiệt. Trước tình hình này, sếp Phan đã phản đối việc đưa chuyện đời tư của một đồng chí nữ ra tòa để mổ xẻ đến từng chi tiết. Hơn nữa, nếu bị điều tra thì rất có thể mối quan hệ

giữa An Tâm và Mao Kiệt sẽ bị lộ, kết quả chưa chắc đã có lợi cho An Tâm. Thế là mọi người đi đến quyết định Viện Kiểm sát rút lại bản báo trạng, trả về cho bên công an tiếp tục điều tra bổ sung chứng cứ. Nếu công an không bổ sung được chứng cứ gì thì có thể trả lại tự do cho Mao Kiệt.

Buổi trưa hôm sếp Phan gọi điện về nhà cho An Tâm, cũng chính là lúc Mao Kiệt được thả tự do. Anh ta chẳng nói chẳng rằng, đi ra khỏi phòng tạm giam.

Từ khi hồ sơ vụ án được giao cho Viện Kiểm sát, đội Phòng chống ma túy Nam Đức coi như đã hoàn thành nhiệm vụ. Nhưng sếp Phan vẫn tiến hành theo dõi nhà của Mao Kiệt, đồng thời xin thành ủy cho phép tiếp tục lập án. Sau khi

được thả, Mao Kiệt đã về nhà một lần. Từ lúc về nhà cho tới lúc đi chưa đầy nửa tiếng, anh ta mang theo một số đồ đạc rồi ra khỏi nhà, đi thẳng về hướng tây, từ đó bắt vô am tín.

Giọng của sếp Phan có vẻ buồn bã, khiến An Tâm không sao mở lời xin được nghỉ phép thêm, thôi thì đợi quay lại Nam Đức rồi nói.

Một tuần sau, An Tâm về Nam Đức gặp sếp Phan. Ông ta nói vụ án của Mao Kiệt đang được điều tra lại nhưng anh ta đã chạy trốn. Mọi công tác điều tra đều tạm dừng, không chừng Mao Kiệt đã không còn ở Nam Đức nữa mà đã đi Quảng Tây, Quảng Đông hoặc một nơi nào đó xa hơn rồi. Còn người anh chưa từng lộ mặt của Mao Kiệt nữa, hẳn cũng không ở Nam Đức, có thể đã sang Thái Lan hoặc Myanmar. Anh trai



Mao Kiệt chắc chắn có điều gì đó bất thường, nếu không sao khi bố chết, mẹ bị tuyên án tử và em trai bị bắt, tòa công khai xử mấy lần, gia đình tan nát lại không thấy bóng dáng hấn ta đâu, đến thi thể của bố mẹ cũng không dám đến nhận?

An Tâm nghe sếp Phan kể về tình hình vụ án của Mao Kiệt có thể nhận thấy ông ta rất mệt mỏi. Em kiên nhẫn nghe ông ta nói, sau đó an ủi, dặn dò ông ta phải giữ gìn sức khỏe, chú ý làm việc, nghỉ ngơi điều độ. Sau đó, em nói về chuyện của mình, con trai cai sữa sớm nên sức khoẻ yếu, nhiều bệnh.

Thấy vậy, sếp Phan liền cắt ngang lời em: “Chú thấy cháu cứ sốt ruột muốn quay lại đây sớm. Cháu có thể nghỉ thêm một thời gian nữa, dù sao cháu cũng chỉ là cảnh sát thực tập, đợi

đưa bé được một tuổi rồi hăng đi làm, như thế sẽ tốt cho cả mẹ lẫn con.”

An Tâm không ngờ sếp Phan lại chủ động đề nghị điều đó, khiến em cảm động vô cùng. Em cứ tưởng ông ta sẽ không vui, rồi lại giáo huấn em như trước. Mắt em bỗng chốc đỏ hoe, em nói: “Đội trưởng, cháu... thực ra cháu không nỡ rời xa anh em trong đội, chỉ có điều gần đây, lòng dạ cháu rối bời, cháu cũng không biết phải làm thế nào.”

Sếp Phan thấy lạ, liền hỏi: “Haizz... Chẳng phải cháu đã nói sau này sẽ làm việc ở đây sao, có phải là về nhà rồi không quay lại nữa đâu.”

An Tâm ngẩn ra hồi lâu, không nói nên lời, cuối cùng chỉ đành gật đầu. Em không thể nào

tốt ra lời tạm biệt được.

Sau đó, An Tâm ở lại Nam Đức thêm hai ngày nữa để bàn giao công việc cho đồng nghiệp. Em không hay biết trong hai ngày em lưu lại Nam Đức, ở nhà đã xảy ra một chuyện làm thay đổi cả cuộc đời em.

Chuyện đó xảy ra vào buổi sáng hôm em rời Bình Quảng để đi Nam Đức, một người bạn thân của bố Thiết Quân đã gọi điện thoại cho mẹ Thiết Quân, nói có việc gấp cần gặp. Cuộc gọi làm mẹ Thiết Quân lo lắng không yên, bởi trong ấn tượng của bà, người bạn này không có chuyện thì không chủ động gọi điện đến.

Mẹ Thiết Quan vội vội vàng vàng đến gặp ông ta, không có xe taxi, bà liền ngồi xe buýt và phải đi bộ hơn mười phút mới tới nơi. Ông ta mời mẹ Thiết Quan vào thư phòng, đưa mắt ra hiệu cho vợ mình lui ra, sau đó nói:

“Có chuyện này, tôi nghĩ vẫn nên nói với bà. Tôi và ông Trương là chỗ bạn bè thân thiết, khi còn sống, ông Trương và tôi không có việc gì giấu nhau, khi ông ấy bệnh nặng, cũng gửi gắm mẹ con bà cho tôi. Tôi nghĩ tôi nên có trách nhiệm.”

Lời mở đầu nghiêm trọng khiến mặt mẹ Thiết Quân tái nhợt, run run nói: “Chủ nhiệm, rốt cuộc là có chuyện gì vậy? Ông nói đi, tôi chịu đựng được.”

Ông ta lấy ra một tờ báo, đưa cho mẹ Thiết Quân. Mẹ Thiết Quân nhìn thấy đó là tờ *Nhật Báo Nam Đức* xuất bản từ mấy tháng trước. Trên mặt tờ báo hiện lên tiêu đề *Vệ sĩ của dân, anh hùng đương đại*, bài viết bên dưới không biết đã được ai dùng bút mực màu đỏ gạch chân. Đọc xong bài báo, mẹ Thiết Quân dường như đã hiểu ra vấn đề, tim đập thình thịch liên hồi. Sau đó, vị chủ nhiệm đó lại đưa cho bà ta một tập tài liệu, là một bản báo cáo về tình hình thực thi pháp luật của Ủy ban nhân dân thành phố Bình Quảng. Đoạn mở đầu bài viết khiến mẹ Thiết Quân thất kinh: “Công an thành phố Nam Đức xét xử công khai vụ án buôn bán ma túy, đồng thời vén bức màn bí mật về chuyện tình giữa cảnh sát và tội phạm.”

Mẹ Thiết Quân vội vàng đọc tiếp, đầu óc quay cuồng rồi bỗng dưng khóc òa lên.

Bài viết cực kỳ sắc sảo, nói về nhân cách, phẩm chất của một nữ cảnh sát. Vị chủ nhiệm kia nói: “Tôi cũng mới đọc được bài viết này, không thể nào là giả được. Tôi biết tình cảm của Thiết Quân và cô ta rất tốt, bà cũng đối xử tốt với con dâu, nhưng đã xảy ra loại chuyện này thì bà cũng nên tìm hiểu cho rõ phẩm hạnh của cô ta. Trong khi yêu Thiết Quân, cô ta còn qua lại với một thanh niên khác, sau này vì muốn kết hôn với Thiết Quân nên đã ruồng bỏ cậu ta. Chia tay không thành, cô ta đã rấp tâm hãm hại người tình của mình. Chuyện này mà đồn ra ngoài thì đối với Thiết Quân, đối với bà và ông Trương nơi chín tuổi cũng chẳng hay ho gì. Chuyện này sớm muộn rồi cũng lộ ra ngoài nên bà cũng nên chuẩn bị tâm lý. Danh dự là một chuyện, nhưng tôi còn lo cho đứa bé nữa, không biết nó có phải là con của Thiết Quân hay

không. An Tâm mang thai khi ở Nam Đức, cũng là quãng thời gian cô ta vụng trộm với cậu thanh niên kia. Tên của đứa bé do tôi đặt, Tục Chí tức là tiếp tục kế thừa ý chí của ông Trương, cho nên tôi cũng muốn nhắc nhở hai mẹ con bà, nếu đứa bé không phải là con của Thiết Quân mà vẫn giữ cái tên này thì sẽ có lỗi với ông Trương. Tốt nhất nên đến bệnh viện kiểm tra ADN, nếu bà sợ người khác biết, tôi có thể giúp bà nói với lãnh đạo bệnh viện, giữ bí mật chuyện này.”

Về đến nhà, việc đầu tiên của mẹ Thiết Quân là gọi cho anh ta, báo về nhà có việc gấp. Sau đó, bà ta thất thần đi vào phòng của An Tâm, bảo người giúp việc đi ra rồi tự mình đóng cửa lại, ngẩn ra một hồi rồi lục tung đồ đạc của An Tâm lên để kiểm tra. Thử từ, nhật ký đều không có, chỉ có một cuốn sổ theo dõi thu chi, không có gì khả nghi. Đọc cuốn sổ thu chi được

trình bày chi tiết, rõ ràng, mẹ Thiết Quân không khỏi lạng người rồi bất giác thở dài. Thực ra, nếu không có lời nói của vị chủ nhiệm kia thì An Tâm thực sự là một người con dâu tốt, không có điểm nào đáng chê trách cả.

Mẹ Thiết Quân quay người lại, chợt nhìn thấy đứa bé đang nằm trên giường. Thằng bé có khuôn mặt bầu bĩnh, xem ra cũng có nét giống Thiết Quân. Có người còn nói nó giống ông nội đã khuất, nhìn chiếc mũi cao thì thấy đúng là có nét giống. Bà ta nghi hoặc nhìn một hồi, lòng thầm nghĩ, thời buổi này thanh niên yêu đương nhiều lần trước khi kết hôn cũng không phải là chuyện hiếm, nhắc nhở mấy câu là được rồi, nhưng đứa bé này nhất định không được là con của kẻ khác không được là nghiệt chủng của tên tội phạm buôn ma túy kia. Cứ cho là Thiết Quân có thể chấp nhận, mà nếu như bà có chấp nhận



thì ông Trương dưới xuôi vàng cũng không thể nào nhắm mắt. Bà không thể làm gì có lỗi với chồng được, vấn đề liên quan đến hương hỏa nhà họ Trương, là một người vợ và chiến hữu của chồng, bà không có quyền làm điều thất đức với nhà họ Trương.

Trưa hôm đó, Trương Thiết Quân về đến nhà, hai mẹ con họ nói chuyện trong phòng ngủ. Sau đó, mẹ Thiết Quân gọi điện thoại cho một người, rồi Thiết Quân ôm đứa bé cùng đi với mẹ. Trương Thiết Quân mang đứa bé mới được mấy tháng tuổi đến thử máu ở một bệnh viện lớn. Viện trưởng gọi y tá ra, nói nhỏ vào tai mấy câu. Y tá biết ý, vẻ mặt nghiêm túc, thận trọng hơn hẳn, chỉ dặn dò Thiết Quân cần làm những gì, ngoài ra không hỏi một câu nào.

Xong việc, họ lại bế đứa bé về nhà. Thiết Quân ôm hôn thẳng bé đang ngủ say, bỗng nhúm mày, lòng nặng trĩu, thấy có vài phần xa lạ. Ai biết được nó có phải máu thịt của anh ta không.

Về đến nhà, chẳng ai còn lòng đã ăn cơm hay nói với nhau câu nào. Đến tối, mẹ Thiết Quân còn buồn bực đến nỗi mắng người giúp việc đến phát khóc, Thiết Quân thấy thế cũng không can. Họ đang thấp thỏm, bất an, chờ đợi tin tức từ bệnh viện như phạm nhân chờ đợi sự phán quyết của tòa án. Thiết Quân định gọi điện cho An Tâm để hỏi rõ sự tình, nhưng mẹ anh ta ngăn lại.

Hai ngày sau, vẫn là một buổi sáng, vẫn là vị chủ nhiệm kia gọi đến nhà Thiết Quân. Mẹ Thiết Quân nghe điện thoại rồi vội ra khỏi nhà. Bà ta

đến cơ quan của Thiết Quân, gọi anh ta cùng đi. Đến nơi, họ nói tằng vào chuyện chính ,mẹ Thiết Quân vừa ngồi xuống đã hỏi: “Chủ nhiệm, kết quả thế nào rồi?”

Vị chủ nhiệm gật đầu.

Mẹ Thiết Quân vội hỏi tiếp: “Là con của Thiết Quân phải không?”

Vị chủ nhiệm không nhìn Thiết Quân mà trả lời luôn: “Không phải.”

Mẹ Thiết Quân nhìn chăm chăm vào vị chủ nhiệm, hồi lâu không nói được gì. Bà ta không dám quay sang nhìn con trai mình vì sợ ánh mắt của anh ta. Vị chủ nhiệm nói tiếp: “Kết quả kiểm

tra còn ở bệnh viện, nhưng viện trưởng đã báo cho tôi. Máy hôm nữa bệnh viện sẽ gửi giấy báo về, hai mẹ con hãy đọc thật kĩ.”

Đến lúc đó, mẹ Thiết Quân mới liếc trộm con trai một cái. Thiết Quân buồn bã cúi gầm mặt xuống. Mẹ anh ta lòng rối như tơ vò nhưng vẫn có trấn tĩnh, nói: “Chắc là không sai đâu, việc chủ nhiệm giao, sao họ có thể làm qua quýt được.”

Chủ nhiệm châm một điếu thuốc, hút một hơi rồi cố gắng tỏ vẻ thản nhiên, nói: “Mẹ con bà vẫn nên xem và giữ kết quả, sau này nếu Thiết Quân muốn ly hôn thì còn có bằng chứng, mang đến tòa án nào người ta cũng chấp nhận. Còn xử lý việc này thế nào, vẫn là do hai người quyết định. Tôi thấy nên nghe theo ý của Thiết Quân.

Nhưng tên của đứa bé thì bắt buộc phải đổi. Cái tên hiện tại là do tôi đặt, tôi có tư cách đề nghị như vậy. Nó không phải máu mủ nhà họ Trương, không thể nào gọi là Trọng Tục Chí được.”

Mẹ Thiết Quân hai mắt đỏ hoe, nghẹn ngào nói: “Ông Trương, tôi có lỗi với ông... Cuộc hôn nhân này do tôi làm chủ, tôi có lỗi với nhà họ Trương, có lỗi với Thiết Quân.”

Thiết Quân từ đầu vẫn im lặng, bấy giờ mới lên tiếng: “Mẹ, chúng ta về thôi, cảm ơn chú.”

Nói xong, anh ta đứng dậy, bà mẹ cũng lau nước mắt, đứng lên chào vị chủ nhiệm. “Cảm ơn chủ nhiệm. Tôi thay mặt ông Trương cảm ơn ông.”

Suốt quãng đường từ chỗ vị chủ nhiệm về nhà, Thiết Quân trầm ngâm không nói một lời, ánh mắt đau đáu dõi ra ngoài cửa xe. Về đến nhà đã là buổi trưa, Thiết Quân đi ngay vào thư phòng rồi đóng cửa lại. Người giúp việc không nấu cơm, mẹ Thiết Quân liền cho chị ta mấy đồng, nói ra ngoài ăn tạm cái gì đó rồi bước đến cửa thư phòng nghe ngóng. Bà ta gõ cửa nhưng không thấy Thiết Quân mở, cũng không nghe thấy bên trong có động tĩnh gì. Thực lòng bà ta muốn khóc một trận cho thỏa, nhưng thấy con trai buồn bã như vậy nên cũng phải dằn lòng, bắt mình mạnh mẽ lên. Bà đứng bên ngoài cửa, nói vọng vào: “Thiết Quân, con là một người đàn ông cơ mà, có gì phải sợ chứ. Nếu buồn thì cứ khóc, cứ hét lên, đừng có im lặng như vậy...”

Trong phòng vẫn yên ắng như tờ, Thiết Quân là người có học thức, tính cách hướng nội nên

không quen với việc gào thét, đập phá đồ đạc. Mẹ Thiết Quân thương con nên cũng không dám gõ cửa mạnh. Bà biết con trai rất yêu vợ, luôn cảm thấy vợ mình rất tuyệt vời, không ngờ cô ta lại làm cái chuyện bôi tro trát trấu vào mặt gia đình chồng như thế, đối với Thiết Quân mà nói, đó đúng là một việc động trời.

Đang lúc hoảng loạn, bỗng cửa thư phòng bật mở, mẹ Thiết Quân giật thót cả người. Thiết Quân đi thẳng về phía phòng ngủ, bế đứa bé ra. Thằng bé đang ngủ, bị bế lên bất ngờ nên khóc văng lên. Tiếng khóc chói tai và vẻ mặt hằm hằm như muốn giết người của Thiết Quân khiến mẹ anh ta sợ đến đứng tim.

Bà ta hét lên: “Thiết Quân, con muốn làm gì vậy? Đứa bé này không có tội!”

Thiết Quân đi thẳng ra cửa, không quay đầu lại, cũng không nói một câu.

Mẹ Thiết Quân ngẩn ra một hồi mới vội vàng vớ lấy cái chăn của đứa bé, tất tả đuổi theo Thiết Quân, nhưng vừa ra khỏi cửa đã không thấy bóng dáng anh ta đâu. Lẽ nào Thiết Quân muốn bế đứa bé đi Nam Đức?



## Chương 17

Thiết Quân đã bế đứa bé đi Nam Đức thật.

Thời điểm xảy ra sự việc đó chỉ cách ngày sinh nhật hai mươi tám tuổi của Thiết Quân đúng một tháng. Một người đàn ông sinh trưởng trong gia đình danh gia thế tộc, cuộc đời luôn thuận buồm xuôi gió như anh ta, tuy bản tính hiền lành và lương thiện nhưng một khi gặp phải sự đả kích về danh dự và tình cảm thì sẽ dễ dàng trở nên yếu đuối và cực đoan. Hoàn cảnh sống của tôi cũng giống với Trương Thiết Quân nên tôi có thể phần nào hiểu được tâm trạng của anh ta. Nhưng tình trạng của Thiết Quân còn trầm trọng

hơn tôi nhiều. Tôi cũng từng nghĩ, nếu một ngày nào đó, tôi và An Tâm kết hôn với nhau, sau đó tôi phát hiện con trai chúng tôi thực chất lại là con của em với kẻ khác, tôi cũng sẽ chấp nhận nuôi nấng nó đến khi trưởng thành... Nhưng Thiết Quân thì không làm được như vậy.

Anh ta không muốn để thằng bé ở trong nhà mình thêm một phút nào nữa. Trên đường đến nhà ga, thằng bé khóc thét lên, anh ta cũng không buồn dỗ. Nó cứ khóc đến khi mệt là rồi lại thiếp đi, suốt chuyến tàu đến Nam Đức.

Trong lòng Thiết Quân như có lửa đốt, anh ta chỉ nghĩ đến lúc gặp An Tâm rồi, việc đầu tiên là sẽ cho em một cái bạt tai. Tất cả ái ân, trách nhiệm, ràng buộc đều sẽ chấm dứt từ ngày hôm đó, rồi đường ai nấy đi.

Trên tàu đông người, Thiết Quân chỉ mua được vé đứng, đi được một đoạn mới đổi được sang vé ngồi. Ngồi xuống rồi, anh ta mới nhìn đứa bé kĩ hơn, ngoài khuôn mặt tròn thì mũi, mắt, miệng chẳng có chỗ nào giống anh ta cả. Thằng bé ngủ say đến nỗi chảy cả nước dãi, Thiết Quân thấy ghê tởm, không thèm lau cho nó. Càng nghĩ anh ta lại càng thấy ghê tởm. Anh ta tin chắc rằng chỉ có mình và mẹ không biết chuyện của An Tâm và Mao Kiệt, còn những người ở Nam Đức, bao gồm cả đội Phòng chống ta túy đều biết tất cả, nhưng họ bao che, giấu giếm cho đôi gian phu dâm phụ đó.

Sắp đến Nam Đức thì đứa bé thức dậy, lúc đầu còn ngơ ngác nhìn ngó xung quanh, sau thì khóc thét lên. Thiết Quân kiểm tra tã của thằng

bé, thấy nó ướt hết rồi, bèn lột ra vứt vào thùng khác. Anh ta cứ thế tay không bế thẳng bé đi, chẳng mang quần áo hay sữa cho nó. Đứa bé đói quá, càng khóc to hơn. Những người xung quanh đều nhìn anh ta bằng ánh mắt e ngại và ngờ vực. Thiết Quân bực mình quá, phất vào mông nó một cái, quát: “Nín ngay!” Thiết Quân đánh thẳng bé khiến những người xung quanh càng tỏ ra phản cảm, đúng lúc đó, anh ta thấy đùi mình nong nóng, thì ra thằng bé lại tè dầm.

Tè xong, tiếng khóc của đứa bé cũng dừng lại, nó chớp chớp đôi mắt đen láy nhìn Thiết Quân. Anh ta lại cúi tiết đánh vào mông nó, mắng: “Mày, dám tè này.”

Thằng bé lại khóc thét lên. Lúc đó, cặp vợ chồng ngồi cạnh mới lên tiếng: “Này anh, anh

không nên đánh nó. Nó còn nhỏ thế, không chịu được đâu.”

Người vợ tiếp lời: “Anh phải dỗ nó chứ! Chắc là nó đói đấy, anh có mang theo sữa bột không? Tôi pha giúp cho. Anh mà cứ để nó khóc thế này là không được đâu.”

Thiết Quân ngậy ngốc nhìn vợ chồng nhà đó. Đứa con gai tầm tám, chín tuổi của họ và những hành khách khác đều đang nhìn anh ta với vẻ mặt trách cứ. Thấy Thiết Quân không nói gì, người chồng bỗng hỏi một câu: “Này, đứa bé này là con anh à?”

Thiết Quân há hốc miệng hỏi lâu, không biết phải trả lời thế nào.

Người vợ hỏi lại: “Anh là bố nó à?”

Lần này thì Thiết Quân không chút do dự, trả lời: “Không phải!”

Anh ta không phải là bố đứa bé. Câu hỏi vừa rồi đã đâm trúng vào nỗi uất ức và phần nộ trong lòng Thiết Quân. Đứa trẻ đó không những không phải là con anh ta mà con là đại diện cho sự thù hận của anh ta.

Tuy nhiên câu trả lời “Tôi không phải là bố đứa bé” càng gây ra nhiều phiền phức hơn. Hành khách trên toa dường như đứng hết cả dậy, dồn dập hỏi: “Thế anh là ai, đứa bé này có quan hệ gì với anh? Anh làm nghề gì, ở đâu, đi đâu?” Thiết Quân không chống lại được bảy, tám chiếc lưỡi, lại nghĩ mình không có nghĩa vụ

phải trả lời họ, thế là anh ta bế đứa bé lên định bỏ đi. Có điều, nghĩa khí và tính thích lo chuyện bao đồng của người Vân Nam không hề thua kém người phương Bắc, ngay lập tức có người chặn anh ta lại, nói: “Này, anh khoan đi đã. Nói rõ xem đứa bé này rốt cuộc là gì của anh.”

Thiết Quân quay phắt lại, tức giận hét lên: “Các người tránh ra hết!”

Không ai tránh ra, ngược lại họ càng vây chặt hơn. Đúng lúc đó, cảnh sát trên tàu đi tới, nhìn Thiết Quân một lượt, sau đó hỏi: “Đứa bé này là con của anh à?”

Thiết Quân nhìn xung quanh, nén giận đáp: “Phải.”

Mọi người liền xì xào: “không phải, lúc này anh còn nói không phải con mình, sao giờ lại bảo là phải?”

Anh chàng cảnh sát ra hiệu cho mọi người im lặng, hỏi tiếp: “Anh có mang theo chứng minh thư không?”

Thiết Quân đưa tay sờ túi hồi lâu, nói: “...Tôi...quên mang theo rồi.”

Anh cảnh sát nhìn đứa bé trên tay Thiết Quân, nói: “Thằng bé dễ thương quá, nào, nín đi...” Anh ta thuận tay ôm lấy đứa bé, giao cho người phụ nữ bên cạnh, sau đó nghiêm nghị nói với Thiết Quân: “Anh đi theo tôi!”



Dưới tia nhìn soi mói của hành khách trên tàu, Thiết Quân đi theo viên cảnh sát. Sau lưng anh ta là những lời xì xào bàn tán không ngớt.

Cảnh sát dẫn Thiết Quân tới toa ăn uống, người phụ nữ kia cũng bế đứa bé theo sau, ở đó có sữa cho trẻ em. Được ăn no, thằng bé thôi không khóc nữa. Lúc này, cảnh sát mới tra hỏi Thiết Quân từ đâu tới, làm nghề gì, hộ khẩu ở đâu, có quan hệ gì với đứa bé...Đến lúc đó, Thiết Quân mới vỡ lẽ, người ta tưởng anh ta là tội phạm buôn bán trẻ em. Anh ta vội vàng giải thích, gượng gạo thừa nhận đứa bé là con trai của mình, tên Trương Tục Chí, anh ta đang bế đứa bé đến Nam Đức tìm mẹ. Mẹ nó là cảnh sát ở Nam Đức. Nhưng cảnh sát không tin anh ta, lạnh lùng nói: “Thế này đi, chẳng phải anh nói vợ anh làm ở Sở Cảnh sát Nam Đức sao, thế thì lát nữa tới Nam Đức, chúng tôi sẽ tiện thể dẫn

anh tới trụ sở Sở Cảnh sát, để anh gặp vợ nhé.”  
Thiết Quân im lặng hồi lâu, anh ta vốn định bế  
đứa bé đến vứt trả An Tâm rồi cho em một cái  
tát. Nhưng như thế cũng tốt, cả Sở Cảnh sát  
Nam Đức sẽ biết anh ta đến.

Cảnh sát không cho Thiết Quân quay lại toa  
khách, cũng không cho anh ta bế đứa bé mà  
phải ngồi chờ ở toa ăn uống. Đứa bé được mấy  
cô nhân viên trên tàu nựng nịu, cười khanh  
khách. Thiết Quân nhìn họ vui đùa với đứa bé  
và rỉ tai nhau những lời không hay về mình. Anh  
ta không rõ tâm trạng mình lúc đó là thù ghét  
hay yêu thương thằng bé nữa. Từ khi nó sinh ra,  
anh ta đã bế ẵm nó, chơi đùa với nó, ôm hôn nó.  
Anh ta có chút không tin đó không phải là con  
mình.

Cuối cùng thì tàu cũng đến Nam Đức.

Trời vừa tối. Trương Thiết Quân bị giao cho canh sát thành phố Nam Đức. Hình như trước đó họ đã thông báo cho canh sát nên khi đoàn tàu vừa vào ga thì đã có hai canh sát một nam, một nữ đi đến, nhìn Thiết Quân bằng ánh mắt lạnh băng. Nữ canh sát nhận đưa bé từ tay nhân viên nhà ga rồi đi trước. Viên canh sát còn lại lấy ra một chiếc còng sổ tám, chẳng nói chẳng rằng tròng nó vào tay Thiết Quân. Anh ta vội hét lên: “Sao lại còng tay tôi, tôi có tội gì? Anh có quyền gì mà còng tay tôi?” Thiết Quân muốn gọi người canh sát trên tàu đến làm chứng cho mình, nhưng người đó đã đi mất. Đoàn tàu cất lên một hồi còi rồi tiếp tục đi về phía trước.

Viên cảnh sát kia nhanh nhẹn nhưng có phần thô bạo vặn hai tay Thiết Quân ra sau, khiến anh ta đau đến nổi nhăn nhó mặt mày, rồi đẩy anh ta bước đi. Cú đẩy mạnh khiến Thiết Quân chúi người về phía trước, suýt ngã. Anh ya tức giận uy hiếp: “Tôi sẽ kiện các anh, sẽ kiện tới cùng.” Viên cảnh sát chẳng thèm để ý, đẩy anh ta đi tiếp.

Thiết Quân bị dẫn về đồn cảnh sát, nhốt trong một phòng tối, khoảng hơn nửa tiếng sau mới có người dẫn anh ta đến một căn phòng có giường rồi hỏi anh ta: “Vợ anh ở đơn vị nào? Đội Phòng chống ta túy hả? Anh có số điện thoại của cô ấy không? Cô ấy tên là gì?”

Thiết Quân lạnh lùng nói tên và số điện thoại của An Tâm. Sau đó, cảnh sát đi ra ngoài và

khóa cửa lại. Anh ta bị nhốt trong căn phòng đó khoảng một tiếng, cho đến khi bên ngoài vang lên giọng nói của ai đó, rồi tiếng mở khóa vào phòng. Người đó chưa bước vào phòng, anh ta đã nhận ra giọng nói của An Tâm.

An Tâm cùng với mấy cảnh sát bước vào phòng giam. Trên người em là bộ đồng phục cảnh sát, trên tay là đứa bé. An Tâm nhìn thấy Thiết Quân, liền hỏi: “Thiết Quân, sao anh lại đến đây? Có phải chiều nay anh gọi điện cho em không? Em vừa nhắc máy thì anh đã dập máy. Anh làm gì mà bị bắt vào đây?” Nghe giọng nói của em, không biết là đang ngạc nhiên, vui mừng hay trách móc.

Viên cảnh sát dẫn giải Thiết Quân lúc này thấy hai người đúng là vợ chồng, không khỏi

cảm thấy áy náy, vội xin lỗi Thiết Quân rồi giải thích: “Người của nhà ga gọi điện đến, nói là bắt được kẻ buôn bán trẻ em, gọi chúng tôi đến điều tra xem sao. Không ngờ anh đúng là chồng của đồng chí An Tâm. Đúng là có mắt mà không thấy Thái Sơn, bắt nhầm người nhà rồi. Xin lỗi anh nhé. Chắc anh chị chưa ăn cơm nhỉ? Vậy thì ăn luôn ở đây đi, chúng tôi cũng chưa ăn đâu.”

Thiết Quân bỏ đi một nước. Mặc dù buổi trưa anh ta chưa ăn gì, bụng cũng đang đói cồn cào nhưng làm sao anh ta có thể ăn cơm trong đồn cảnh sát cùng với An Tâm và đám cảnh sát vừa mới lúc nãy thôi còn hung hăng còng tay mình.

An Tâm thấy anh ta tức giận bỏ đi, liền xin

lỗi mấy người cảnh sát kia, cảm ơn họ rồi bế đưa bé đuổi theo Thiết Quân. Lúc đuổi kịp anh ta, em nói: “Anh đến đây làm gì? Hai ngày nữa là em về rồi.”

Thiết Quân không đáp lời, chỉ hậm hực bước đi. An Tâm vừa đuổi theo vừa cười hỏi: “Có phải anh nhớ em không? Hay sợ em nhớ con? Anh cũng thật là... Có phải chiều nay anh gọi điện cho em không?”

Thiết Quân đứng sững lại, nhìn chằm chằm vào An Tâm, cười khẩy, hỏi: “Rốt cuộc thì có bao nhiêu thằng đàn ông gọi điện cho em hả?”

An Tâm nghĩ anh ta lại lên cơn ghen. Trước đây, thấy sếp Phan quan tâm đến An Tâm, anh ta cũng ghen bóng ghen gió, còn suýt nữa cãi

nhau với em. Thế là em bức bối trách: “Ồ đây thì có ai gọi cho em chứ. Em không quen ai hết. Chỉ là đồng nghiệp nói có một người đàn ông gọi điện đến tìm em, em nhắc máy lên thì anh ta đập máy, nên cứ tưởng là anh. Anh có chuyện gì thế, sao bỗng dừng lại đến đây, anh đã cho con ăn chưa?”

Thiết Quân quay mặt đi, không muốn nhìn An Tâm và đứa bé nữa, vì càng nhìn anh ta lại càng muốn khóc. Anh ta gằn giọng, nói: “Tìm chỗ nào đó nói chuyện cho rõ ràng!”

An Tâm nhìn chằm chằm vào mặt Thiết Quân, nhưng trời tối quá, em không nhìn rõ biểu cảm trên mặt anh ta. Em vẫn nghĩ anh ta đang tức giận vì bị cảnh sát còng tay, tuy cảnh sát làm thế là hơi quá đáng nhưng là đồng



nghiệp với nhau, em không tiện trách cứ họ.

Em nói: “Anh giận cảnh sát làm gì chứ? Việc này cũng không hoàn toàn trách người ta được...”

Thiết Quân lạnh lùng ngắt lời em: “Rốt cuộc có chỗ nào để nói chuyện không? Nếu không có thì về ký túc xá của cô đi!”

Nói xong, anh ta đi như bay về phía ký túc xá của An Tâm. Em đi theo anh ta, luôn miệng hỏi: “Anh ăn cơm chưa? Có cần ghé vào đâu ăn chút gì lót dạ không?” Thiết Quân không thèm trả lời.

An Tâm tin chắc anh ta đang giận vì bị nhốt

trong phòng lâu như vậy nên cũng không nói gì nữa, chỉ biết bế con đi theo Thiết Quân.

Bất ngờ được gặp chồng con, An Tâm không giấu nổi sự vui mừng. Lúc ở trên xe buýt, em đùa với thằng bé, hỏi: “Ai đây nào?” Thằng bé bập bẹ nói không rõ nhưng vẫn nghe ra được chữ “mẹ”. An Tâm liền cười nói: “Đúng, mẹ là mẹ của con” rồi lại chỉ sang Thiết Quân đang ngồi bên cạnh, hỏi: “Thế đây là ai?” Thằng bé vẫn trả lời là “mẹ”. An Tâm cười, nói: “Không phải, đây là bố con, nhớ chưa?” Thiết Quân không thèm quay sang nhìn, An Tâm lại hỏi: “Thế con tên là gì?” Thằng bé nhoẻn miệng cười rất đáng yêu. An Tâm nói: “Con là Tục Trí, Trương Tục Trí, nhớ chưa nào?” Bấy giờ, Thiết Quân mới quay sang, nhìn mẹ con em bằng ánh mắt đầy hận thù và khinh bỉ. An Tâm cũng nhìn anh ta, nghĩ bụng chắc anh ta vẫn ghen, đợi về

nhà rồi em sẽ đổ dành sau vậy.

Ky túc xá nơi An Tâm ở không xa nhà ga lắm, mười phút sau đã tới. Đã lâu rồi Thiết Quân không đến đó, nhưng vừa bước vào đã thấy một mùi hương quen thuộc, dù gì họ cũng có một quãng thời gian ngọt ngào và ấp áp ở đó.

Căn phòng không có gì thay đổi ngoại trừ việc có thêm một chiếc ti vi mười hai inch. An Tâm đặt con trai đang ngủ say lên giường, đắp chăn cho nó rồi bật ti vi lên. Em nói chiếc ti vi là của sếp Phan cho, sau đó hỏi Thiết Quân có muốn ăn gì không. Thiết Quân đáp không muốn nhưng An Tâm vẫn bật bếp nấu mì cho anh ta.

Mặc dù phải ngồi tàu hỏa mấy tiếng liền, mệt mỏi rã rời nhưng Thiết Quân vẫn không ngồi

xuống ghế. Anh ta nhìn An Tâm đang tắt bật nấu nướng dưới bếp, lại nhìn đứa bé đang ngủ say trên giường, thấy giống như một bức tranh gia đình hạnh phúc, nhưng không hiểu sao, anh ta chỉ muốn khóc. Nó khiến anh ta nhớ về quãng thời gian hạnh phúc trước đây, quá khứ càng tươi đẹp thì hiện tại càng tàn khốc. Anh ta đã sống trong giấc mộng đẹp suốt thời gian dài, nên khi bắt buộc phải tỉnh lại, cảm giác như có nỗi đau đang cào xé trong lòng. Anh ta muốn gào thét, mắng chửi An Tâm, muốn ngay lập tức chấm dứt cuộc hôn nhân của hai người. Suốt quãng đường đi, anh ta đã nghĩ phải nói sao cho thật cay nghiệt, sắc bén, khiến An Tâm phải đau đớn thấu tận tâm can, sống không bằng chết. Anh ta muốn tuyên bố rằng tình yêu giữa họ, gia đình, hạnh phúc, tất cả đều kết thúc ở đây.

Tiếng nói từ ti vi làm Thiết Quân càng thêm

rồi bời, anh ta định tắt nó đi thì bất chợt nghe thấy một từ được thốt ra, giống như một nhát dao đâm thẳng vào tim anh ta: “ADN”. Thì ra ti vi đang chiếu một chương trình khoa học gì đó, người dẫn chương trình đang phỏng vấn một bác sĩ. Trương Thiết Quân giật mình, bàn tay khựng lại, anh ta chăm chú lắng nghe người dẫn chương trình nói. Đúng lúc anh ta muốn đoạn tuyệt tình cảm với An Tâm thì ti vi lại nói đến vấn đề này, nói thế nào thì sự trùng hợp ấy cũng mang đến cho anh ta cảm giác bị kịch này đã được sắp đặt từ trước. Đó không phải là sự ngẫu nhiên mà chính là vận mệnh. Vận mệnh không cho phép anh ta được lựa chọn.

Thiết Quân nhìn An Tâm, thốt ra từng từ sắc nhọn như dao: “Rốt cuộc thì cô đã làm những chuyện xấu xa gì hả? Cô giấu tôi bí mật gì hả?”

An Tâm ngăn người, đang định đập trứng gà liền dừng lại. Ngữ điệu ấy, trước đây An Tâm chưa từng nghe thấy, nó khiến em cảm thấy lạ lẫm và sợ hãi. Em nghi hoặc nhìn Thiết Quân, mắt anh ta vẫn đỏ tía máu, nhìn chằm chằm vào em. Chưa bao giờ anh ta nhìn em bằng ánh mắt đó cả. An Tâm hỏi: “Thiết Quân, hôm nay anh làm sao vậy, em đã làm gì mà anh tức giận đến vậy?”

Mặt Thiết Quân đỏ phừng phừng, giọng nói nghẹn ngào như muốn khóc: “Tôi hỏi cô, rốt cuộc cô đã giấu tôi chuyện xấu xa gì?”

Câu hỏi này, thái độ này khiến An Tâm liên tưởng ngay đến chuyện giữa em và Mao Kiệt. Cuối cùng thì cái kim trong bọc lâu ngày cũng phải lòi ra. Tuy vậy, em vẫn cố trấn tĩnh, giả vờ

tức giận, hỏi ngược lại: “Thiệt Quân, anh sao vậy? Rốt cuộc có chuyện gì, anh nói đi.”

Nước mắt Thiệt Quân chảy dài, anh ta không muốn khóc nhưng nhìn thấy An Tâm, nhìn thấy căn phòng từng có nhiều kỷ niệm đẹp giữa hai người, anh ta biết thứ đẹp đẽ nhất cuộc đời mình đã tan vỡ, không thể nào hàn gắn lại. Anh ta không thể nào tưởng tượng được mình sẽ sống thế nào khi không có An Tâm, không có đứa bé, cũng không thể nào biết được liệu mình có thể thoát khỏi nỗi đau khổ này không.

Thiệt Quân vừa khóc vừa nói: “An Tâm, cô tưởng tôi đến đây vì ghen sao? Cô tưởng trời đất không biết chuyện xấu xa mà cô đã àm ư? Sao cô không nghĩ xem, tôi lặn lội tới đây, để bọn cảnh sát còng tay lại chỉ để ghen tuông thôi hả?”

An Tâm biết không thể che giấu được nữa, bỗng chốc cảm thấy sợ hãi tột cùng. Em bật khóc, nói: “Thiệt Quân, em yêu anh thật mà. Anh nghĩ em không yêu anh, em đã phản bội anh sao...”

Thiệt Quân nghiêng răng đáp: “Đúng, cô nói đúng, cô đã phản bội tôi.”

An Tâm oà khóc nức nở. “Đó là chuyện đã qua rồi, em có lỗi với anh. Thiệt Quân, anh nghe em giải thích có được không?”

Thiệt Quân xua tay, kiên quyết nói: “Tôi không muốn nghe! Tôi không muốn nghe những chuyện xấu xa của các người, tôi không muốn



nghe! Tôi không muốn nó làm bẩn tai tôi. Từ hôm nay, chúng ta không còn quan hệ gì nữa. Tôi không còn là chồng của cô, không còn là bố của đứa bé nữa!”

Chiết bát trên tay An Tâm rơi xuống đất, vỡ tan. Em ôm chầm lấy Thiết Quân. Anh ta đẩy mạnh một cái, em ngã xuống đất, nhưng vẫn bò tới ôm lấy chân anh ta.

“Thiết Quân, anh không cần em cũng được, nhưng anh không thể nào không cần con, đứa bé này không phải con của một mình em. Nể tình con, anh tha thứ cho em đi, thằng bé không thể không có bố!”

Thiết Quân lại một lần nữa đẩy An Tâm ra, chữ “bố” đã chọc sâu thêm vào vết thương lòng

của anh ta. Sự phẫn nộ, nổi uất ức tưởng như đã luôn qua từng kẽ răng, biết thành lời nói.” Cô... cô mang nó đi tìm bố đẻ của nó đi. Bố nó ở đâu, cô có biết không, biết không hả? Không biết à, được, tôi nói cho cô biết. Tòa phán hấn vô tội, đã thả hấn ra rồi. Có khi cô và hấn đã từng gặp nhau rồi cũng nên. Đừng có nói là cô không biết. Đừng có giả vờ với tôi!”

An Tâm quỳ sụp dưới đất, nhìn Thiết Quân qua làn nước mắt, thét lên: “Anh điên rồi sao, Thiết Quân? Thằng bé là con của anh, là con của anh! Anh đừng nghe người ta nói lung tung, thằng bé đương nhiên là con của anh rồi. Anh nhìn xem, nó giống anh...”

Thiết Quân giờ ngòn trở lên, run run chỉ vào chiếc ti vi, hấn học hỏi: “Cô có biết ADN là cái

gì không? Tôi có kết quả xét nghiệm ADN của thằng bé, nó có thể phanh phui tất cả những chuyện xấu xa, những bí mật ghê tởm nhất, không tin thì cô nghe đi.”

An Tâm mở to mắt, cuối cùng thì em đã hiểu tất cả những lời anh ta nói. Nước mắt em không ngừng rơi, em nhìn Thiết Quân, nhìn đứa bé đang ngủ, cảm thấy mọi thứ như đã vỡ vụn. Em không nói được gì, dường như sắp phát điên. Chuyện đáng sợ nhất, không nên xảy ra nhất...đã xảy ra rồi. Em và Mao Kiệt đã chung chăn gối ba lần, ngoài lần đầu thì hai lần sau đều dùng biện pháp tránh thai. Sau này, An Tâm không chỉ một lần nói với tôi rằng, đời người con gái, đừng nên phạm sai lầm dù chỉ một lần, vì có những sai lầm đủ để hủy hoại cả một đời người.

Lúc đó, An Tâm đã nhận ra một điều, cuộc đời, sự nghiệp, gia đình, tương lai... tất cả đã hết rồi. Em bắt lực buông chân Thiết Quân ra, trân trân nhìn anh ta đi đến bên giường, cất tiếng nói lần trong tiếng nấc nghẹn: “Đây là con của cô, tôi trả lại cho cô.” Em biết, đó là lần cuối cùng anh ta nhìn mặt thẳng bé.

Một phút im lặng trôi qua, cuối cùng An Tâm cũng đứng dậy được. Em bế đứa bé lên, mở cửa chạy đi. Giây phút ôm lấy đứa bé, nước mắt em tuôn như mưa, không phải vì bị Thiết Quân ruồng rẫy mà là vì đứa bé. Cho dù em đã mất hết tất cả, cho dù đầu óc đang cực kỳ hỗn loạn, em vẫn phải ôm lấy sinh mệnh nhỏ nhoi này.

Ra khỏi nhà, An Tâm không biết mình nên đi đâu. Em biết mình đã không còn nhà để về nữa

rồi. Không thể quay về quê nhà ở Thanh Miên được, em còn mặt mũi nào quay về gặp bố mẹ, còn mặt mũi nào đi gặp lãnh đạo và đồng nghiệp nữa. Khuôn mặt duy nhất mà em có thể đối diện chính là khuôn mặt ngây thơ và thánh thiện của con trai.

## Chương 18

Khi mặt trời còn chưa ló dạng, nhưng mặt đất đã cảm nhận hơi ấm của nó, cuối cùng tôi cũng đến được Thanh Miên.

Nhà ga vắng vẻ điều hiu, chỉ có một mình tôi xuống tàu ở đây. Một nhân viên gác ga tàu phát chiếc cờ màu đỏ trong tay rồi lững thững đi vào trạm gác, đoàn tàu xinh xịch lăn bánh, để lại một khoảng lặng mênh mông vô tận.

Ở cổng ga có một cửa hàng tạp hóa nhỏ. Chưa tới giờ bán hàng nhưng ông chủ đã đứng đánh răng, rửa mặt ở cửa. Nhìn thấy trên kệ bày

bánh và nước uống, tôi bèn rút tiền ra mua. Ông chủ thấy sớm thế này đã có khách, liền tươi roi rói mời chào. Tôi nhìn thấy trên kệ còn có hai tờ hướng dẫn du lịch Thanh Miên, bèn lấy hết số tiền thừa để mua một tờ. Tờ giấy đã có phần bạc màu, chắc phải mấy năm rồi không có người hỏi đến nó.

Tuy bầu trời có chút âm u nhưng có thể đoán hôm nay trời sẽ nắng. Từ lúc đặt chân xuống nhà ga, tim tôi bỗng đập nhanh một cách kì lạ, không thể tin được là mình đã đến được nơi hằng mong nhớ bấy lâu. Từng viên gạch, mái ngói, từng ngọn cỏ, cành cây... đều trở nên thực sự thân thiết trong mắt tôi, dường như gắn liền với số mệnh của tôi. Thậm chí tôi còn có cảm giác mình đã từng đến đây.

Tôi không biết khi Thiết Quân và An Tâm yêu nhau, anh ta có yêu quý quê hương của em không. Đây có lẽ là một quy luật tâm lý, khi bạn yêu ai đó một cách sâu sắc thì tất cả những thứ có liên quan đến người ấy đều gọi lên trong bạn sự quan tâm và tò mò khó mà cắt nghĩa được.

Nếu cuộc chia tay giữa Trương Thiết Quân và An Tâm trong căn phòng nhỏ hôm ấy khiến người nghe cảm thấy xót xa thì những gì xảy ra sau đó thực sự đã vượt ngoài dự liệu của bất kỳ ai. Sau này, tôi đã hỏi An Tâm rằng em định bế đứa bé đi đâu, em nói là không biết, khi đó em chỉ muốn rời xa căn phòng chật hẹp đó, cho dù là đi đến chỗ chết cũng được. Em không thể suy nghĩ bất kỳ điều gì được nữa vì trái tim em, tâm hồn em đã vỡ vụn rồi.



Thực ra, An Tâm đã định tìm đến cái chết. Khi một người muốn tìm đến cái chết cũng tức là anh ta đã mất hết niềm tin và hi vọng, chỉ muốn được giải thoát. Nhưng chính vào lúc em đang từng bước tới gần cái chết thì một điều bất ngờ đã xảy ra, ngăn chặn mong muốn ấy của em. Có người muốn giết An Tâm, và việc đó vô tình đã khơi dậy bản năng sống của em.

Đó là một tình huống hết sức nguy hiểm và hiểm gặp, nhưng nó đã xảy ra trong cuộc đời An Tâm. Khi em vừa mới bế đứa bé chạy ra khỏi cổng ký túc xá thì bị ai đó ôm chặt từ phía sau. Theo bản năng, em muốn kêu lên nhưng một lưỡi dao sắc nhọn đã kề ngay vào cổ họng em. Người ôm em là đàn ông, có dáng cao gầy, hấn bắt em đi về phía trước. Đúng lúc đó, con trai

An Tâm khóc thét lên. Phía trước có một chiếc xe ô tô, vừa nhìn em đã nhận ra chiếc xe đó.

Một chiếc Santana 2000 mới cứng.

Người đàn ông phía sau bước lên mở cửa xe rồi đẩy em vào trong. An Tâm nhìn thấy phía sau hắn còn có một gã đồng bọn dáng thấp lùn nhưng rất to khỏe. Trời tối quá nên em không nhìn rõ mặt gã. Trong khoảng khắc bị đẩy lên xe và con dao cũng tạm thời rời khỏi cổ, An Tâm đã chuyển con sang một tay, tay còn lại lấy hết sức bình sinh đâm mạnh về phía sau, trúng vào ngực của kẻ đang khống chế em. Hắn vô cùng bất ngờ trước đòn tấn công của em, không kịp đề phòng, ngã ngửa về phía sau. Gã đồng bọn dữ dằn đang đứng trước mặt em, không để gã có thời gian định thần, An Tâm liền tung ra một

cú đá. Đã lâu em không luyện Taekwondo nhưng sức mạnh và kỹ thuật thì vẫn còn, em vung chân lên, đập thẳng vào đầu gã. Gã đồng bọn tuy vạm vỡ, khỏe mạnh nhưng chắc hẳn không thể ngờ được một người đàn bà tay bế con mà có thể ra đòn quyết liệt đến như vậy. Sau cú đá đó, gã ta ngã nhào xuống đất. Nhân lúc bọn bắt cóc chưa kịp đứng dậy, An Tâm vội vã chạy về ký túc xá, không ngừng hét gọi Thiết Quân.

Hình như Thiết Quân đã nghe thấy tiếng gọi thất thanh của em và tiếng khóc của đứa bé, anh ta vội mở cửa ngó ra ngoài, đúng lúc An Tâm chạy tới. Tuy không nhìn thấy phía sau em còn có những ai nhưng Thiết Quân vẫn cẩn thận đóng cửa lại. An Tâm đặt đứa bé lên giường, sau đó kéo bàn chặn vào cửa. Đến lúc đó, Thiết Quân mới lơ mơ đoán được có chuyện không

hay xảy ra, nhưng anh ta không nghĩ nó nghiêm trọng nên không có phản ứng gì. Vẫn giữ bộ mặt lạnh lùng, một tay đút vào túi quần, Thiết Quân lạnh nhạt hỏi: “Sao? Cô muốn làm gì đây?” An Tâm chưa kịp trả lời thì cánh cửa vang lên một tiếng “rầm”, nứt ra một kẽ hở, lại “~~ram~~ ~~رَامَ~~ ~~رَامَ~~ ~~رَامَ~~ ~~رَامَ~~ ~~رَامَ~~ ~~رَامَ~~ ~~رَامَ~~ ramrầm” một tiếng nữa, cánh cửa long ra. Đến lúc đó, Thiết Quân mới ý thức được mức độ nghiêm trọng của sự việc, anh ta chưa từng nhìn thấy cảnh này bao giờ nên vô cùng hốt hoảng. Thấy An Tâm cố gắng giữ chiếc bàn, anh ta mới vội vàng chạy đến giúp một tay, vừa mới đặt tay lên bàn, bỗng vang lên hai tiếng “đoàng”, sau đó Thiết Quân ngã vật ra sàn nhà. Một viên đạn xuyên qua khe cửa ghim thẳng vào người anh ta. An Tâm vội quỳ xuống, nấp sau bàn, nhìn Thiết Quân nằm trên đất, máu chảy ra thấm ướt vai và ngực. An Tâm vỗ vào mặt anh ta, không thấy

anh ta động đây, gọi “Thiệt Quân” cũng không thấy anh ta trả lời. Lại “rầm” một tiếng nữa, một thanh gỗ đâm thẳng vào cửa, làm nứt ra một khe lớn. An Tâm không cố thủ sau bàn nữa mà lao đến ôm lấy con trai, đập mạnh vào cửa sổ, phi người qua đó rồi dùng cả tay và chân bám chặt vào cây cột gỗ dưới sàn nhà, từ từ trượt xuống. Cột gỗ thô ráp khiến tay và quần áo em rách hết... Trượt được một nửa, An Tâm kiệt sức, ôm chặt đứa bé vào lòng, cả người rơi xuống sông. Hình như em bất tỉnh mấy giây liền, may mà tiếng khóc của đứa bé đã gọi em tỉnh lại. Con trai vẫn nằm trong lòng, hai mẹ con bị rơi từ trên cao xuống mà không chết, An Tâm không khỏi cảm thấy kinh ngạc và may mắn. Sau đó, em nghe thấy tiếng cửa bị phá tung, vội ôm con cố gắng bơi qua sông sang bờ bên kia.

Sương mù giăng kín mặt sông, che mất quang

cảnh bên kia bờ, đồng thời cũng che chở cho hai mẹ con em thoát hiểm, nếu không chỉ một phát súng cũng đủ để kết liễu hai người. An Tâm dùng hết sức bơi về phía trước, hơi thở đã có vẻ yếu ớt, may thay nước sông dần rút, em cố nâng đứa bé lên cao, thằng bé vẫn khóc. Ngoài hơi thở đứt quãng của em thì chỉ có tiếng khóc của thằng bé là âm thanh duy nhất xé tan màn đêm tĩnh lặng.

An Tâm không nhớ mình đã vật lộn trong nước lạnh bao lâu, nhưng khi nước thấp tới bụng thì em nhìn thấy bờ và một hàng cây mờ mờ. Hai chân An Tâm mỏi nhừ, nhưng cuối cùng cũng đã sờ được tới cát, người em nặng trĩu như phải công một quả núi, em ngã khụy xuống bãi cát. Thằng bé khóc không thành tiếng. An Tâm quay đầu nhìn lại, căn nhà gỗ và tiếng phá cửa đã bị màn đêm che khuất.

Nước mắt chảy vào miệng em mặn chát. Em lấy hết sức gào lên hai tiếng: “Thiệt Quân!”, nhưng dường như không thốt được nên lời.

Khi em tìm được tới trụ sở đội Phòng chống ma túy thì đã mệt lả. Đồng nghiệp tiêm cho em và xử lý vết thương ở tay. Gần sáng, An Tâm và sếp Phan quay lại ký túc xá. Mặt trời vừa mới ló dạng, bầu trời phía đông nhuộm một màu đỏ rực, An Tâm nhìn sang phía bờ đối diện, núi non trùng điệp, mặt sông phẳng lặng như gương, nước sông đỏ như máu. Mặt đất nơi em đang đứng mang màu đỏ tía đặc trưng của đất đai vùng Vân Nam, dưới ánh nắng mặt trời, nó cũng có một màu đỏ như máu. Đường phố xung quanh đều bị cảnh sát phong tỏa. Nhân viên

pháp y đã khám nghiệm xong hiện trường, một vài cảnh sát đang chuẩn bị ra về. Chỉ sau một đêm mà cảnh vật nơi đây đã trở nên hoang tàn và thê lương quá đỗi.

Lúc An Tâm đến thì Thiết Quân đã không còn ở đó nữa. Em đã sớm biết như vậy nhưng trong lòng vẫn không tránh khỏi chua xót khi bước vào căn phòng nhỏ tan hoang. Một cảnh sát tiến đến, hỏi em về việc xảy ra đêm hôm trước, em không trả lời mà khóc lóc hỏi: “Chồng tôi đâu? Anh ấy bị thương có nặng không?”

Sếp Phan nói với viên cảnh sát mấy câu, đại ý để An Tâm nhìn thấy Thiết Quân trước rồi hãy hỏi. Cảnh sát gật đầu, nói đã đưa anh ta đến bệnh viện rồi. Thế là sếp Phan và An Tâm lên xe, đi thẳng đến bệnh viện.



Khi họ đến bệnh viện thì người của đội Phòng chống ma túy đã đợi sẵn ở đó. Một cảnh sát dẫn hai người đi gặp Thiết Quân, nhưng không phải là đến phòng phẫu thuật hay phòng bệnh, mà là nhà xác.

Trước cửa nhà xác có rất nhiều người, có người của đội Phòng chống ma túy và cũng có những người An Tâm không quen biết, trong đó chỉ có một người trung niên mà An Tâm thấy quen quen, hình như là lãnh đạo tờ *Nhật Báo Nam Đức*. Em không nhớ đã có bao nhiêu cánh tay đưa ra dìu mình đi vào trong, chỉ thấy trong phòng lạnh có một chiếc giường, bên trên là một tấm vải trắng phủ lên một thân người. An Tâm bước đi như một cái máy, đến khi miếng vải trắng được kéo xuống, em cảm thấy như có một

lưỡi dao đâm thẳng vào tim, cả người nặng trĩu, đau đớn, ngã vào vòng tay của mọi người, mất hết tri giác.

Khi em tỉnh lại thì thấy mình đang nằm trên giường, xung quanh là ánh đèn sáng lóa. Một nữ cảnh sát trung niên ngồi bên cạnh, thấy em tỉnh lại liền quay sang nhìn, nói: “Em tỉnh rồi à?” Em muốn ngồi dậy nhưng nữ cảnh sát đó không cho, nói: “Nằm xuống, nằm xuống. Em mới tiêm xong, không nên ngồi dậy.”

An Tâm vội hỏi: “Đây là đâu?”

“Đây là bệnh viện. Em nghỉ ngơi đi, nếu em kiệt sức thì con trai phải làm thế nào đây? Phải nghĩ cho con chứ.” Nữ cảnh sát đáp.

Em ngẩn người ra một lúc, giống như đang cố nhớ lại điều thì đó, sau đó nói: “Em muốn gặp con...”

Một tiếng sau, thằng bé được bế tới chỗ An Tâm. Hình như nó mới được ăn no, tuy trên mặt còn vài phần hoảng sợ nhưng khi nhìn thấy em, nó bỗng nhoẻn miệng cười. An Tâm ôm chặt lấy thằng bé, trước mặt sếp Phan, trước mặt bác sĩ, y tá và đồng đội, em òa khóc nức nở.

Mấy nữ cảnh sát đứng bên cạnh sục sùi theo, ngay cả sếp Phan cũng hai mắt đỏ hoe, họ không khuyên nhủ em, muốn để em khóc một trận thoải mái. Những lúc như thế, không lời khuyên giải nào là hữu ích cả.

Mẹ Thiết Quân đến Nam Đức ngay trong

đêm đó. Ra đón bà ta ở ga tàu có thư ký của Chủ tịch thành phố Nam Đức và lãnh đạo của Sở Cảnh sát. Họ trình trọng đưa bà ta đến bệnh viện, mời bà ta vào phòng khách uống trà, sau đó, thư ký đã bào tin dữ cho bà ta.

Khi đến, mẹ Thiết Quân không biết con trai mình đã chết. Buổi sáng, khi bà ta định đến nhà của vị chủ nhiệm, bạn của chồng, để nói chuyện của Thiết Quân thì nhận được điện thoại của Hội Phụ nữ thành phố Bình Quảng, nói là có một cuộc điện thoại từ Nam Đức gọi đến, báo tin Thiết Quân bị một tên tội phạm bắn bị thương, hiện đang chữa trị ở bệnh viện, bảo bà ta đến Nam Đức thăm con trai. Bấy giờ, mẹ Thiết Quân mới chắc chắn con trai mình đã đi Nam Đức. Xuống tàu, thấy người của thành ủy Nam Đức ra đón, bà ta cũng không nghĩ sẽ có chuyện chẳng lành xảy ra. Dọc đường từ nhà ga đến

bệnh viện, bà ta luôn giữ thái độ bình tĩnh và khách sáo.

Nghe tin xấu, mẹ Thiết Quân nhất thời không có phản ứng gì, cả người ngây ra như tượng gỗ. Thư ký Chủ tịch thành phố tưởng bà ta bị chấn động quá mức, bèn cẩn trọng mời phó Sở Cảnh sát Nam Đức lên trình bày vụ việc. Vị Sở phó kia mới nói được hai câu, đến đoạn hung thủ bắn chết Thiết Quân có bố mẹ bị xử tử vì tội buôn bán ma túy nên hẳn ta quay lại trả thù thì mẹ Thiết Quân bỗng khóc nức lên. Tiếng khóc vụn phần đau thương, ai oán, làm nhói lòng tất cả những người có mặt ở đó.

An Tâm đứng ngoài cửa nghe từ đầu đến cuối. Sếp Phan đã dìu em chống nạng đi đến. Trước đó, bác sĩ khám cho em và phát hiện em

bị rất nhiều thương tích, đùi và tay đều bị rách da, chân bị rạn xương. Khi em đến được trụ sở đội, máu đã chảy thấm ướt cả áo. Sếp Phan dặn dò: “An Tâm, chú biết cháu rất buồn, nhưng bà ấy còn buồn hơn cháu. Bà ấy chỉ có một đứa con trai duy nhất, mới hai mươi tám tuổi, chuyện này thật khó mà chịu đựng được. Khi vào, cháu đừng khóc, cũng đừng nói những lời làm bà ấy thêm đau lòng, hãy khuyên nhủ bà ấy. Cháu mà khóc, bà ấy càng không chịu nổi, hiểu không?”

An Tâm chỉ đáp một tiếng “vâng”, nói rồi nước mắt rơi lã chã.

Sếp Phan định dìu em đi chỗ khác để bình tâm lại, đúng lúc đó trong phòng vang lên tiếng khóc đau đớn của mẹ Thiết Quân. An Tâm lập tức vứt nạng đi, khập khiễng bước vào phòng,

quỳ xuống dưới chân mẹ Thiết Quân, vừa khóc vừa nói: “Mẹ, mẹ để con đi theo anh ấy đi, con nhớ anh ấy...”

Lúc đó, em biết mình rất yêu Thiết Quân, Thiết Quân cũng đối xử rất tốt với em và đứa bé. Anh ta là một người chồng tốt. Một năm sau, khi nhắc lại cái chết của Thiết Quân, An Tâm vẫn khóc một cách đau đớn, chứng tỏ việc mất đi Thiết Quân vẫn là vết thương không thể nào chữa lành trong lòng em.

Mẹ Thiết Quân cũng khóc đến chết đi sống lại, nhưng bà ta kiên quyết đẩy An Tâm ra, ra sức day nghiêng, chửi rửa em, khiến những người có mặt tại đó đều kinh ngạc.

“Mày đúng là đồ tiện nhân! Thiết Quân là do

mày hại chết, giờ mày còn không buông tha cho nó. Mày hại chết nó, giờ mày còn muốn thế nào nữa?”

Người mẹ già tuổi đã ngoài năm mươi, tóc bạc da mồi ấy dùng hết sức lực trút nỗi uất hận trong lòng lên đầu con dâu, bà ta quát to đến mức khàn cả cổ, chữ nọ xọ chữ kia, không nghe ra là đang nói gì, nhưng mọi người biết bà ta đang dùng những lời lẽ cay độc nhất để mắng chửi An Tâm. An Tâm quỳ dưới đất, toàn thân run rẩy, không nói nên lời. Mẹ Thiết Quân lao tới, hình như muốn đánh em, mọi người cuống cuống can ngăn. An Tâm lập tức được đưa ra khỏi phòng, em khóc không thành tiếng, đầu óc quay cuồng.

Bác sĩ khám cho em và dặn y tá tiêm cho em



một liều thuốc. Hình như đó là thuốc ngủ, vì chỉ mười phút sau, em đã thôi khóc và chìm dần vào giấc ngủ, đến tận sáng hôm sau mới tỉnh lại.

Sau đó, một vài đồng nghiệp ở đội Phòng chống ma túy và đồng nghiệp của Thiết Quân đến thăm em. Đội trưởng đội Cảnh sát hình sự cũng đến, An Tâm hỏi ông ta về tình hình vụ án. Theo lời đội trưởng thì manh mối của vụ án không nhiều.

Cả ngày hôm đó, không ai dám nhắc đến chuyện của Thiết Quân trước mặt em, thậm chí cả chuyện hậu sự của anh ta, em cũng không được biết. Và sếp Phan cũng không đến thăm em.

Hôm sau, sếp Phan dẫn theo hai người đến

bệnh viện. Vừa nhìn thấy họ, An Tâm đã òa khóc, gọi: “Bố, mẹ!”

Sáng hôm đó, bố mẹ của An Tâm đi tàu hỏa đến Nam Đức, sếp Phan ra ga đón họ. Bố An Tâm mang cho em mấy thang thuốc bổ, còn mẹ thì ôm lấy em, để em khóc một trận cho thỏa thuê. Bà cũng khóc, nói: “Con à, về với bố mẹ đi. Cả nhà chúng ta sẽ không xa nhau nữa.” Bố mẹ An Tâm nói rất nhiều lời an ủi em. Những lời đó, người khác cũng từng nói với em, nhưng khi chúng được thốt ra từ miệng ông bà An, cảm giác vẫn thật khác biệt. Đó chính là sự khác biệt giữa người dung và người thân, tuy có thể không gần gũi như bạn bè, đồng nghiệp, nhưng một khi có chuyện xảy ra, chỉ có họ mới làm cho vết thương của bạn thôi rỉ máu, khiến lòng bạn thực sự an tĩnh lại.

Khi tâm trạng của An Tâm đã dần ổn định, sếp Phan quay lại phòng bệnh, bảo bố mẹ em đi gặp bác sĩ. Bố mẹ An Tâm đi rồi, trong phòng chỉ còn sếp Phan và An Tâm. Sếp Phan nói qua về việc tổ chức đám tang cho Thiết Quân. Mẹ Thiết Quân đã bàn bạc việc tổ chức đám tang với lãnh đạo tỉnh mà không hề hỏi ý kiến em.

Mẹ Thiết Quân đã nói với lãnh đạo tỉnh và Sở Cảnh sát Nam Đức về chuyện đưa bé không phải là con ruột của Thiết Quân. Để tước bỏ quyền làm vợ hợp pháp của An Tâm, mẹ Thiết Quân không ngần ngại vạch áo cho người xem lưng. Bà ta cho rằng, cái chết của con trai hoàn toàn là do lỗi của An Tâm, cả đời này bà ta sẽ không tha thứ cho em. Bà ta không chấp nhận em là con dâu nữa, không công nhận em là vợ của Thiết Quân nữa. Mặc dù trên pháp luật, An Tâm và Thiết Quân vẫn chưa chấm dứt quan hệ

vợ chồng, nhưng trong tay mẹ Thiết Quân có giấy tờ chứng minh Thiết Quân không phải là bố của đứa bé và trước khi chết, Thiết Quân đã chấm dứt quan hệ vợ chồng với An Tâm, do đó, bà ta hoàn toàn có quyền không cho An Tâm tham gia tang lễ. Bà ta nói đó không phải là ý kiến riêng của bà mà còn là ý nguyện của Thiết Quân. Bà ta không thể để con trai chết mà không nhắm mắt. Mẹ Thiết Quân không đồng ý hỏa táng thi thể con trai ở Nam Đức mà muốn đưa về Bình Quảng, chôn cạnh mộ của bố.

Khi nói chuyện với An Tâm, sếp Phan đã hết sức tế nhị, khuyên em không cần lo lắng cho tang lễ của Thiết Quân, đã có mẹ anh ta và lãnh đạo tỉnh lo liệu. Ông ta còn khuyên em hãy thông cảm cho mẹ Thiết Quân, kẻ đầu bạc tiền kẻ tóc xanh, bà ta cũng vô cùng đau khổ. Ông ta không muốn làm em tổn thương thêm nữa. An

Tâm nghe sếp Phan nói xong, chỉ gật đầu đồng ý.

Sáng hôm sau, An Tâm xin được xuất viện, em không muốn tiêu tốn tiền khám chữa bệnh của toàn đội. Sếp Phan ra lệnh thuê cho mẹ con em một phòng để ở tạm cùng bố mẹ. Căn phòng cũ tuy đã sửa lại cửa nhưng không thể quay về đó được, vì có thể Mao Kiệt sẽ quay lại tìm em. Bố mẹ An Tâm muốn đưa em về Thanh Miên, nhưng vụ án này chưa kết thúc, còn cần em đứng ra làm chứng nên cảnh sát muốn em ở lại Nam Đức thêm một thời gian nữa. Hơn nữa, em cũng muốn về Bình Quảng để đưa tiễn Thiết Quân, nên chưa thể quay về cùng bố mẹ được.

Ở cùng bố mẹ được hai ngày, An Tâm đã bảo ông bà cứ quay về Thanh Miên trước, em sẽ

ồn thôi. Thực ra An Tâm rất thương nhớ bố mẹ nhưng nếu bốn người cùng ở đây thì sẽ tốn rất nhiều tiền, mà đó là tiền quỹ của đội, nên em thấy rất áy náy. Sếp Phan biết tin, vội chạy đến giữ ông bà An lại, nói chỉ có chút tiền thuê nhà, chẳng đáng là bao, nhưng em vẫn kiên quyết bảo bố mẹ về. Trước khi về quê, mẹ An Tâm đã đeo vào cổ em một sợi dây chuyền mặt ngọc hình Quan Âm Bồ Tát, nói đã nhờ sư thầy niệm chú, rất linh nghiệm, sợi dây sẽ giúp em được bình an. Nói rồi, bà ôm lấy con gái, nước mắt chảy dài, quyến luyến không rời. Bố của An Tâm còn đưa cho sếp Phan một nghìn tệ, nhờ ông đưa cho An Tâm để em tắm bổ thêm. Mới ôm có mấy hôm mà An Tâm đã gầy xẹp đi, mặt mũi tái xanh tái xám. Bố em là thầy thuốc đông y, biết nếu ăn uống không đủ chất thì sẽ rất dễ kéo theo bệnh tật, nên ông nhờ sếp Phan đưa tiền cho An Tâm, sợ rằng mình đưa thì em sẽ không

cầm.

Bố mẹ An Tâm về quê, mang theo cả đứa bé. Thằng bé rất ngoan, không hề quấy khóc, thấy vậy An Tâm chỉ muốn rớt nước mắt, khổ thân nó, mới chưa đầy một tuổi.

Tiền bố mẹ về xong, An Tâm dọn về trụ sở đội, ở ngay trong phòng làm việc. Sếp Phan và anh em trong đội đều đồng ý, còn giúp em chuyển đồ. Sau hôm Thiết Quân chết, An Tâm trở nên lặng lẽ, ít nói hơn hẳn, dường như em đã trở thành một người khác. Đồng nghiệp lắp cho em một chiếc điện thoại bàn để ở đầu giường, vừa lắp xong chưa đầy năm phút, điện thoại bỗng đổ chuông. Một người nghe máy, nghiêm nghị nói: “A lô, đội Phòng chống ma túy xin nghe.” Người đầu dây bên kia nói gì đó, đồng

nghiệp nhúu mày rồi đưa cho An Tâm, hỏi: “Điện thoại riêng của em, sao lại gọi vào số này?”

Đó là đường dây nóng của đội, theo quy định thì không được dùng vào việc riêng. Nếu không phải em đang gặp chuyện buồn thì chắc chắn sẽ bị phê bình. An Tâm đứng lên nghe điện thoại.

“Này, hậu sự của chồng cô đã lo xong chưa?”

Giọng nói đàn ông cất lên trong ống nghe rõ mồn một như gọi tới từ phòng bên cạnh nhưng An Tâm nhất thời không nghĩ ra đó là ai. Em ngẩn ra, không nói nên lời.

Người đàn ông đó cũng im lặng một lát rồi



hỏi tiếp: “Nhà tôi bị chết hai người, có phải cô vẫn nợ tôi một mạng không nhỉ?”

Hắn ta hỏi một cách thản nhiên, giống như đang nói chuyện gia đình thường ngày vậy. Toàn thân An Tâm run rẩy, đến đồng nghiệp đứng bên cạnh cũng nhận ra điều đó, vậy mà em đã trả lời hắn một cách rành rọt và bình tĩnh đến kì lạ.

“Được, anh ở đâu, tôi đến gặp anh, tôi trả lại cho anh cái mạng đó.”

Tất cả đồng nghiệp của An Tâm đều nhận ra sự bất thường đó, đưa mắt nhìn em. Trước khi đập máy, họ còn nghe thấy em nói một câu: “Được, tôi đi một mình, không gặp không về.”

## Chương 19

Chính trong buổi chiều An Tâm tiễn bố mẹ đi dọn về đội Phòng chống ma túy ở, em đã nhận được điện thoại của Mao Kiệt. Em đoán buổi chiều hôm Thiết Quân mang đứa bé đến Nam Đức, cũng chính là Mao Kiệt gọi điện đến đội tìm em.

Vừa nghe thấy cái tên Mao Kiệt, đội phó Tiền liền ngẩn ra, cứ ngỡ mình nghe nhầm, vội hỏi: “An Tâm, em đi gặp ai? Sao lại không gặp không về?”

An Tâm không trả lời mà len qua đám người,

khập khiễng đi ra phòng ngoài, khó khăn lắm mới mở được ngăn kéo của bàn làm việc ra. Một tay An Tâm bị thương, vẫn phải buộc cố định vào cổ, em dùng tay kia kéo mạnh một cái, ngăn kéo rơi bộp xuống đất, sau đó em tìm kiếm một hồi, cuối cùng cũng đã thấy khẩu súng của mình.

Đội phó Tiền bước đến giằng lấy khẩu súng trên tay em, nhú mày hỏi: “Rốt cuộc là có chuyện gì?” Anh ta vẫn không thể nào tin được Mao Kiệt dám gọi điện đến trụ sở đội tìm An Tâm.

Hai mắt An Tâm vẫn đỏ tía máu, em giằng lại khẩu súng từ tay đội phó Tiền nhưng không được. Anh ta đẩy An Tâm ra, có vẻ tức giận, hỏi: “Người lúc nãy gọi đến là Mao Kiệt phải không?”

An Tâm bị đội phó Tiền đẩy ra, loạng choạng ngã về phía sau, nếu không có cái bàn đỡ lại thì em đã ngã xuống đất rồi. Em dựa vào bàn, thở dốc, nhìn đội phó Tiền, nghiêng răng nói: “Anh ta hẹn gặp em, còn hỏi em có dám đến không nữa.”

Đội phó Tiền định nói gì đó, bỗng nhìn chằm chằm ra phía cửa. An Tâm cũng quay lại nhìn, sếp Phan đang đứng sừng sững ở đó.

Ông ta lạnh lùng hỏi: “Cháu dám đi không?”

An Tâm nhìn thẳng vào mặt sếp Phan, đáp: “Dám!”

Sếp Phan vẫn bình thản hỏi tiếp: “Hắn hẹn cháu ở đâu?”

An Tâm nói: “Ở công chợ ạ.”

Đội phó Tiền đi tới, không biết là đang nhắc nhở An Tâm hay sếp Phan: “Mấy ngày nay, hắn theo dõi nhà em, nhưng chưa có cơ hội ra tay. Giờ lại muốn dụ em đến chợ, ở đó đông người, đường phố chẳng chịt, rất lý tưởng để bắn lén. Chúng ta sẽ khó tìm thấy dấu tích của hắn, em mà đi chẳng phải sẽ làm mồi ngon cho hắn sao?”

An Tâm cương quyết nói: “Anh ta dám đi thì em cũng dám đi. Anh ta có súng, em cũng có súng.”

Đội phó Tiền vẫn muốn can ngăn nhưng sếp Phan đã ngắt lời anh ta: “Hắn hẹn cháu khi nào?”

“Bây giờ!” An Tâm đáp.

Sếp Phan đi đến giữa phòng, dừng lại suy nghĩ một lát rồi nói: “Được, chú đi cùng cháu.”

Đội phó Tiền ngạc nhiên hỏi: “Hai người thôi sao? Có cần điều thêm người không?”

Sếp Phan quay người lại, trả lời rất nhẹ nhàng mà dứt khoát: “Toàn đội.”

Phải mấy giây sau, đội phó Tiền mới hiểu ý, đưa mắt nhìn xung quanh rồi đồng dục hô: “Toàn

đội!”

Bảy giờ, tất cả cảnh sát đứng trong phòng mới sự tĩnh, lần lượt đi ra cửa. Sếp Phan gọi điện cho lãnh đạo Sở Cảnh sát Nam Đức, trong lúc đó, tất cả cảnh sát trong đội đã chuẩn bị xong quân trang, đội phó Tiền lên xe đầu tiên. Sau đó, từng chiếc xe cảnh sát nối tiếp nhau xuất phát, hào khí ngút trời.

Sếp Phan cúp máy, đứng lên nhìn An Tâm, bình thản nói: “Đi thôi.”

Trụ sở đội Phòng chống ma túy Nam Đức cách chợ không xa lắm. An Tâm ngồi cùng xe với xếp Phan, xuất phát sau cùng. Suốt đường

đi, hai người đều im lặng. Gần đến cổng chợ, sếp Phan bảo cấp dưới dừng xe ở đầu đường, nơi có thể quan sát quang cảnh náo nhiệt, tấp nập bên trong chợ.

Lúc này An Tâm mới phát hiện, tất cả những đường lớn, đường nhỏ dẫn vào chợ đều đã có cảnh sát mai phục. Họ mặc quân phục rằn ri, tay cầm súng tiểu liên, nét mặt ai nấy đều nghiêm túc, chăm chú chờ lệnh của chỉ huy. Em còn nhìn thấy những đồng đội của mình đang tản ra khắp các ngõ phố, cẩn trọng tra xét những người qua lại trên đường, đặc biệt là những thanh niên trẻ đi về phía chợ.

Sếp Phan liên lạc với các trưởng nhóm bằng bộ đàm. Người dân quanh đó đứng từ xa nghe ngóng, không biết đã xảy ra chuyện gì. An Tâm



định nhảy xuống xe thì bị sếp Phan ngăn lại. Ông ta hỏi: “Cháu định đi đâu?” An Tâm im lặng. Ông ta lại nói tiếp: “Không cần cháu phải lộ diện, cứ ngồi đây.” An Tâm đành ngồi yên trên xe. Em nhìn thấy ở một ngã tư, một nhóm cảnh sát chặn một chiếc xe buýt lại, hình như hai bên có xô xát, nhưng một lúc sau, mọi chuyện lại ổn thỏa. Nhóm trưởng của các nhóm báo cáo rằng không phát hiện ra mục tiêu. Có thể hắn không đến, hoặc đang trốn ở một nơi gần đó.

Đúng lúc đó, một chiếc xe con lặng lẽ đi tới, An Tâm biết đó là xe của lãnh đạo Sở Cảnh sát. Sếp Phan lập tức xuống xe, tới ngồi vào trong chiếc xe đó, ba phút sau, ông ta ra lệnh cho các trưởng nhóm rút quân. Một lúc sau, đường phố lại trở về trạng thái bình thường như không có chuyện gì xảy ra.

Sếp Phan trở lại xe của An Tâm, lái về trụ sở đội. Giống như lúc đến, sếp Phan và em không nói gì với nhau suốt cả quãng đường.

Tối hôm đó, sếp Phan không ăn cơm ở trụ sở, nghe nói có điện thoại trên Sở Cảnh sát gọi ông đi. Sáng hôm sau, ông ta đến đội muộn hơn thường ngày, còn dẫn theo một cán bộ của Cục Chính trị. Người đó tầm hơn bốn mươi tuổi, An Tâm thấy quen mặt nhưng không nhớ tên, nghe sếp Phan gọi là Chủ nhiệm Phương. Chủ nhiệm Phương và sếp Phan, đội phó Tiền cùng đi vào phòng họp, năm phút sau, họ gọi An Tâm vào.

Vừa bước vào phòng, An Tâm đã cảm thấy có điều khác thường, họ bảo em ngồi vào dãy bàn đối diện, khiến An Tâm cảm thấy giống như thi vấn đáp thời còn đi học. Hơn nữa, vẻ mặt ba

người đều vô cùng nghiêm túc. An Tâm tự nhủ, nhất định họ muốn bàn với em một việc quan trọng nào đó. Chủ nhiệm Phương mở lời trước, đầu tiên ông ta hỏi thăm tình hình vết thương của em, sau đó tỏ thái độ thương tiếc về việc Thiết Quân qua đời. Sau khi đã thăm hỏi xong, ông ta đi thẳng vào vấn đề chính.

“Hôm nay, tôi thay mặt lãnh đạo thành phố, đến đây thông báo với đồng chí một việc. Trước tiên, chúng tôi cảm thấy rất hài lòng về những biểu hiện của đồng chí trong một năm thực tập ở đây. Đồng chí là một cô gái trẻ, vậy mà lại chọn vùng đất biên cương hẻo lánh như Nam Đức để thực tập, điều đó cho thấy đồng chí có tinh thần cống hiến cho ngành công an và tư tưởng vì dân phục vụ. Hơn nữa, sau một năm thực tập, chúng tôi thấy đồng chí đã tiến bộ cả về mặt tư tưởng, nghiệp vụ, ý chí lẫn phẩm chất. Hôm nay, chúng

tôi mời đồng chí đến đây là vì vụ án của Mao Kiệt. Trong vụ án này, đồng chí đã phát huy tốt vai trò của mình, đã có công lao vô cùng to lớn trong việc triệt phá đường dây buôn bán ma túy, nếu không thì bọn tội phạm đã không điên cuồng ráo riết tìm đồng chí báo thù như vậy. Chính vì thế, Đảng ủy thành phố đã bàn bạc về quyết định nâng bậc quân hàm cho đồng chí, giấy khen và huy chương sẽ nhanh chóng được chuyển đến, đợi đến lúc đó sẽ chính thức làm lễ thăng chức cho đồng chí. Giờ chúng tôi xin chúc mừng đồng chí trước.”

Sếp Phan và đội phó Tiền ngồi cạnh đều gật đầu đồng ý, mỉm cười với em. Chủ nhiệm Phương lại tiếp tục nói: “Còn một việc nữa, vụ án này không có nhiều đầu mối, trước mắt chỉ có thể nhận định hai kẻ bắn chết Thiết Quân chính là Mao Kiệt và Mao Phóng. Giờ có lẽ chúng

đang trốn ở một nơi khác, không còn ở Nam Đức nữa. Đồng chí thực tập trong đội hơn một năm nay, chắc cũng biết công tác phòng chống ma túy vô cùng gian khổ. Gia đình Mao Kiệt là những thành viên cốt cán trong đường dây buôn bán ma túy lớn của tỉnh, chúng đã chuẩn bị sẵn cho mình đường thoát thân, nhưng nhất định không bỏ qua cho đồng chí đâu, sớm muộn chúng cũng sẽ tìm đồng chí để trả thù. Nhiều việc tương tự đã từng xảy ra. Công an và tội phạm vĩnh viễn không thể đội trời chung. Căn cứ vào tình hình này, Đảng ủy đã đi đến một quyết định, bắt đầu từ hôm nay, sẽ thực thi phương án bảo vệ an toàn cho đồng chí. Đồng chí sẽ được chuyển đến một nơi cách xa Nam Đức, thay đổi lý lịch, sắp xếp một công việc khác, như vậy sẽ tránh được nguy hiểm.”

An Tâm ngạc nhiên vô cùng, dù biết lãnh đạo

gặp riêng em chắc chắn là có việc quan trọng nhưng không ngờ lại là việc này. Hai ngày qua, em đã suy nghĩ rất nhiều, Thiết Quân không còn nữa, em không thể về nhà chồng, ngoài nhà bố mẹ đẻ ở Thanh Miên ra, em chỉ còn một ngôi nhà là đội Phòng chống ma túy này thôi. Em quay sang nhìn sếp Phan và đội phó Tiền. Sếp Phan cúi đầu hút thuốc, đội phó Tiền lúng túng ho khan vài tiếng, sau đó giải thích: “Đây không phải là chúng ta sợ bọn chúng mà là sự yêu thương, che chở của tổ chức đối với một đồng chí của đội Phòng chống ma túy. Trước đây, phương án này đã được áp dụng cho nhiều đồng chí khác, chứ không riêng gì đồng chí...”

Đội phó Tiền nói một hồi, về cơ bản vẫn là ý chủ nhiệm Phương đã nói. Mắt An Tâm nhòa đi, em cảm thấy bất lực, đó là quyết định của tổ chức, em chỉ có thể phục tùng. Em nghĩ mình

nên cảm ơn tổ chức đã yêu thương, che chở cho em, nhưng vừa mở miệng, không hiểu sao em lại hỏi: “Sau này... em không được làm cảnh sát nữa sao...?”

Sếp Phan và đội phó Tiền đều cúi đầu không đáp. Chủ nhiệm Phương im lặng một hồi, cũng chỉ có thể nói mấy lời sáo rỗng: “Làm công việc khác cũng là vì dân phục vụ, cũng có thể cống hiến sức lực của mình cho xã hội, chỉ không giống với làm cảnh sát ở chỗ, đồng chí sẽ được an toàn hơn. Đồng chí đã từng học đại học, có kiến thức, tôi tin dù làm bất kỳ công việc nào, đồng chí cũng sẽ phát huy được trí tuệ và tài năng của mình.”

Điều ấy tất nhiên An Tâm hiểu, chủ nhiệm Phương nói rất chân tình, nhưng An Tâm không

thể ngay lập tức chấp nhận, không phải vì vấn đề tư tưởng mà là tình cảm. Nước mắt lăn dài trên má, em nghẹn ngào hỏi: “Tôi không muốn làm việc khác, tôi không muốn mai danh ẩn tích, không muốn rời xa đội ngũ...”

Sếp Phan lúc này mới lên tiếng: “An Tâm, tổ chức đổi tên, đổi chỗ ở của cháu là đã phải xem xét, suy nghĩ rất kĩ. Cháu là đồng chí nữ, lại là thực tập sinh, tổ chức bắt buộc phải nghĩ đến sự an toàn của cháu. Hơn nữa, cháu còn một đứa con, nếu cứ để cho bố mẹ nuôi dưỡng, hai mẹ con xa nhau lâu quá sẽ không tốt. Nhưng nếu cháu ở lại trong trụ sở thì cũng không thể mang con theo. Giờ bọn tội phạm đang nhắm vào cháu, sự an toàn của cháu và đứa bé là áp lực lớn đối với tổ chức. Áp dụng phương án này cũng là vạn bất đắc dĩ, hi vọng cháu có thể hiểu và hợp tác.”



An Tâm không nói nữa, cố kìm nén dòng nước mắt. Căn phòng im lặng trong chốc lát rồi Chủ nhiệm Phương lại ôn hòa nói: “Đồng chí suy nghĩ kĩ đi.”

An Tâm không buồn ngẩng đầu nhìn họ, chỉ âm ỨC hỏi: “Tôi chỉ có thể phục tùng thôi ư?”

Không ai trả lời em.

Cuối cùng, An Tâm ngẩng đầu lên, hai mắt đỏ hoe, em hít sâu một hơi, đồng dẠC hỏi: “Được, tôi nghe theo quyết định của tổ chức. Tổ chức điều tôi đi đâu, tôi cũng chấp nhận.”

Ba người còn lại nhìn em, không hề tỏ ra vui

về. Cuộc nói chuyện hôm đó đã kết thúc như vậy. Đó vốn là một việc tốt cho em, nhưng lời nói và những giọt nước mắt của em đã khiến ba vị lãnh đạo đều mang một tâm trạng nặng nề mà rời khỏi phòng họp.

Mấy ngày sau đó, An Tâm không được sắp xếp việc trong đội nữa, nhưng em cũng không có thời gian rảnh, vì người phụ trách điều tra vụ án của Thiết Quân đã đến tìm em hai lần, ngoài ra còn có một lãnh đạo của thành phố đến gặp em để bàn chuyện sắp xếp công việc sau này. Họ đã tìm cho em một công việc ở Bắc Khâu. Thành phố này cách quê hương em, Nam Đức và cả Bình Quảng rất xa, em sẽ có một thân phận mới, với cái tên Hà Yến Hồng.

Người của Sở Cảnh sát Bắc Khâu đã tìm

cho em một công việc ở công ty vật liệu xây dựng. Nghe nói lương khá cao, phúc lợi tốt, hơn nữa lại là chỗ quen biết. Tất nhiên, chủ công ty đó không biết thân phận thật của An Tâm, chỉ biết em được người quen giới thiệu.

An Tâm không thích công việc đó cũng như thành phố Bắc Khâu, có thể là do chúng quá xa lạ với em. Đối với em, việc phải rời xa Thiết Quân, rời xa Nam Đức và đội Phòng chống ma túy, cởi bỏ bộ đồng phục cảnh sát thực quá đau buồn, dù em đi đâu, làm gì, tên gì cũng không quan trọng nữa, vì em đã là người không có nhà để về. Vì thế, em lại càng trở nên ít nói, buồn bã. Sếp Phan và anh em trong đội ra sức khuyên em, nói Bắc Khâu là một thành phố sầm uất, có nhiều công ty lớn, nghe nói lương nhân viên văn phòng ở đó cao gấp mấy lần lương ở đội Phòng chống ma túy. Việc này rất có ý nghĩa thực tiễn,

vì em còn phải nuôi con, sau này cũng nên tìm người thích hợp để kết hôn. Dần dần, An Tâm cũng nguôi ngoai, em nghĩ dù làm gì cũng phải nghĩ đến lợi ích của con trai, còn về việc kết hôn, có lẽ em sẽ không bao giờ lấy chồng nữa. Sếp Phan thở dài, nói: “Giờ thì cháu nghĩ thế thôi, nhưng cháu còn trẻ, cuộc sống sau này thế nào, khó nói trước lắm.”

Ngoài việc nhập hộ khẩu và tìm việc, còn có việc hậu sự của Thiết Quân nữa. Một hôm, có hai người ở Ban Tuyên truyền ở thành phố Bình Quàng đến, xin ý kiến của An Tâm về việc tổ chức tang lễ, đồng thời cho em xem trước bản diếu văn sẽ đọc trong tang lễ. An Tâm chỉ trả lời một câu: “Việc hậu sự của Thiết Quân, hoặc là theo sự sắp xếp của cơ quan, hoặc là nghe theo ý kiến của mẹ Thiết Quân.”

Di hài của Thiết Quân đã được đưa về Bình Quảng. An Tâm cũng chính thức kết thúc những tháng ngày trong ngành cảnh sát, lặng lẽ làm thủ tục bàn giao công việc, trả lại đồng phục, súng và huy hiệu. Sau đó, em nhận giấy khen và tám trăm tệ tiền thưởng, ngoài ra còn có tháng lương cuối cùng, ba nghìn tệ để ổn định cuộc sống trong thời gian đầu và lộ phí đến Bắc Khâu. Sếp Phan và cả đội cùng An Tâm đi ăn bữa cơm chia tay. Nếu không vì đợi điện thoại thông báo ngày đưa tang Thiết Quân từ Bình Quảng thì em đã mua ngay vé tàu, xách va ly rời khỏi Nam Đức, đến Bắc Khâu bắt đầu cuộc sống mới rồi.

Những khi được yên tĩnh một mình, An Tâm hoặc là khóc vì thương nhớ Thiết Quân, hoặc là suy đoán tương lai của mình. Càng nghĩ em càng tiếc nuối quá khứ. Một triết gia đã từng nói: “Ký ức luôn tươi đẹp, những thứ không tươi đẹp thì

đừng nên nhớ đến làm gì.” Chính vì vậy, em cố không nhớ đến những điều không vui, như cuộc cãi vã với Thiết Quân, hay sự thù hận của anh ta đối với em. Mặc dù em thừa nhận mình có lỗi với Thiết Quân nhưng mọi sự hối hận và bù đắp đều không còn ý nghĩa gì nữa, vì anh ta đã mãi mãi ra đi. Em cố gắng chỉ nhớ về quãng thời gian mới quen và yêu Thiết Quân, những ngày mới cưới và cả thời gian nghỉ sinh, hai vợ chồng ở cùng mẹ Thiết Quân. Quá khứ càng hạnh phúc, hiện tại càng đón đau, càng khiến em cảm thấy vô vọng với tương lai.

Ban ngày, em thấy bất tiện khi cứ ngồi ở phòng làm việc của đội, nhìn đồng nghiệp người ra kẻ vào, bận rộn tấp nập. Theo lý mà nói, em không còn là người của đội nữa, nên em quyết định ra ngoài đi dạo hoặc lên núi Nam Mãnh chơi. Thế là lúc về, em bị đội phó Tiền mắng cho

một trận: “Anh em nhà họ Mao còn chưa biết đang ở đâu, sao em dám không mang súng, một mình đi ra ngoài, lỡ có việc gì thì ai chịu trách nhiệm? Lần sau muốn đi đâu thì báo với anh, anh sẽ cử mấy đồng chí nam đi cùng em, em mà có mệnh hệ gì, anh làm sao ăn nói với lãnh đạo?”

Tuy thế, em không thể để đồng nghiệp đã bận lại còn phải dành thời gian đưa em đi chơi, hơn nữa em chỉ muốn ở một mình, tự do suy nghĩ, muốn khóc thì khóc, khóc được sẽ cảm thấy nhẹ nhõm hơn.

Khi đó, sếp Phan đang bận tiếp nhận một vụ án khác, phải đi công tác dài ngày. Sếp Phan không có ở trụ sở, khiến An Tâm càng cảm thấy cô đơn và buồn bã, chỉ sợ ông không về kịp để

em nói lời tạm biệt trước khi đi Bắc Khâu. Cũng may, sếp Phan đã về kịp. Vừa về tới Nam Đức, ông ta đã gọi An Tâm vào phòng họp, thông báo thời gian làm lễ truy điệu cho Thiết Quân đã định, là chín giờ sáng ngày hôm sau, tại tang lễ số 1 của bệnh viện Nhân Dân thành phố Bình Quảng.

An Tâm nghe xong liền sững sờ: “Sáng mai sao? Đội trưởng, sao chú biết được? Máy hôm nay, chẳng phải chú đi điều tra vụ án sao? Sáng mai cử hành lễ truy điệu, sao giờ này họ mới báo cho cháu?”

Sếp Phan không hề tỏ ra bất mãn như trong tưởng tượng của em, ông ta trầm ngâm suy nghĩ một lát rồi nói: “Hôm qua, người của ban Tuyên truyền thành phố Bình Quảng gọi điện cho Văn



phòng Chính trị thành phố, mãi hôm nay người ta mới gọi cho chú, bảo chú báo cho cháu. Vì chuyện này mà chú phải về gấp, lát nữa lại phải đi ngay.”

An Tâm thật sự không sao hiểu được, từ thái độ của sếp Phan, em đoán lại có chuyện gì đó phát sinh. Không biết từ đâu, cơn phẫn nộ trào dâng trong lòng em. Em đã nhường nhịn trong việc lo hậu sự cho Thiết Quân là vì chiều lòng mẹ Thiết Quân, vì đại cục, vậy mà họ đối với em chẳng có chút tôn trọng nào. Dù sao em cũng là vợ của Thiết Quân, là người có quyền phát biểu nhất. An Tâm không nhịn được hỏi sếp Phan: “Sao muộn thế này rồi họ mới thông báo cho cháu, mà lại không nói trực tiếp? Rốt cuộc họ có ý gì?”

Sếp Phan cúi đầu, có vẻ khó xử, sau đó lại ngẩng đầu lên nhìn em rất lâu rồi mới đáp: “Ý của họ là hi vọng chú có thể khuyên cháu không đến dự tang lễ của Thiết Quân.”

Mặt của An Tâm thoát trắng bệch, tim em nhói đau, cổ họng nghẹn đắng, cố gắng lắm mới nói được hai chữ: “Cái gì?”

“Bởi vì mẹ Thiết Quân đã đề nghị không cho cháu đứng vào vị trí người nhà của Thiết Quân, bà ta không chấp nhận cho cháu đứng cạnh bà ta trong tang lễ. Cho nên, Chủ nhiệm Phương bảo chú dù thế nào cũng phải quay về nói chuyện với cháu.”

An Tâm khóc không ra nước mắt. “Vì sao bà ấy lại làm như vậy? Bà ấy không có quyền làm

như vậy...” Em yếu ớt nói trong vô vọng.

Sếp Phan chỉ có thể dịu giọng khuyên giải: “Cháu cũng biết đấy, bố mẹ Thiết Quân đều là cán bộ cấp cao của thành phố Bình Quảng, nên chính quyền thành phố chắc chắn sẽ ủng hộ bà ấy. Hơn nữa, chú nghĩ bà ấy đề xuất ý kiến ấy không hoàn toàn là vô căn cứ, bà ấy chắc chắn có lý do của mình, nếu không sao có thể tùy tiện tước đoạt quyền của cháu...”

“Bà ấy thì có lý do gì chứ!” Thái độ của An Tâm như muốn cãi nhau với sếp Phan.

Sếp Phan im lặng hồi lâu để tránh làm An Tâm kích động thêm. Ông ta không tỏ rõ thái độ phản đối hay đồng tình, chỉ có thể đứng ở vị trí trung lập để khuyên nhủ em. “Bà ấy có bằng

chứng chứng minh quan hệ giữa Thiết Quân và cháu đã rạn nứt, hơn nữa trách nhiệm thuộc về cháu. Và có cả chứng cứ chứng minh đứa bé không phải con của Thiết Quân. An Tâm, đây vốn là chuyện riêng của cháu, dù biết nhưng chú cũng không tiện xem vào. Quan niệm về tình yêu của thanh niên các cháu bây giờ không giống thời chú còn trẻ, các cháu tự có chính kiến của mình, nhưng đến khi già rồi, cháu sẽ hiểu quan điểm của thế hệ bọn chú. Ít nhất cháu sẽ nhận ra một điều, ở Trung Quốc, hành vi của cháu và Mao Kiệt sẽ không được số đông chấp nhận. Nếu cháu muốn đến Bình Quảng để làm cho ra lẽ chuyện này, chú nghĩ đa số mọi người sẽ không đứng về phía cháu. Đó là hiện thực xã hội, cháu phải chấp nhận nó.”

An Tâm đứng phắt dậy, hai mắt đỏ hoe, đẩy cửa bước ra. Sếp Phan gọi với theo: “An Tâm,

cháu đi đâu thế?” An Tâm đứng lại, khóc nức lên. “Cháu phải đi gặp mẹ Thiết Quân, nhận lỗi với bà ấy. Cháu sẽ quỳ xuống trước mặt bà ấy, xin bà ấy cho cháu được đưa tiễn Thiết Quân. Cháu yêu Thiết Quân!”

Sếp Phan kéo An Tâm về lại phòng họp, im lặng nhìn em khóc nức nở một hồi. Mấy ngày vừa qua, An Tâm cảm thấy mình như đã khóc cạn nước mắt, nhưng rốt cuộc, em vẫn không thể kiềm lại được. Sếp Phan đứng đằng sau em, liên tục thở dài, nhỏ nhẹ nói: “Nếu cháu thật sự yêu Thiết Quân, cháu hãy để cậu ấy ra đi trong an tĩnh. Chắc chắn Thiết Quân không muốn nhìn thấy cháu và mẹ mình xung đột đâu, cả hai đều là người thân của cậu ấy mà. Cháu yêu cậu ấy thì nhớ cậu ấy trong tim là đủ rồi. Nếu trước đây cậu ấy hiểu lầm cháu thì khi sang thế giới bên kia, tự chắc cậu ấy sẽ hiểu và tha thứ cho cháu

thôi. Nếu thật sự có linh hồn bất tử thì linh hồn của Thiết Quân chắc chắn sẽ được lên thiên đường. Lên đó rồi, cậu ấy sẽ nhìn thấu hết những chuyện của thế gian.”

An Tâm không khóc nữa, từng câu từng chữ sếp Phan nói như đã chạm vào đáy lòng em. Em có thể nhận ra chúng đọng đầy tình cảm và cũng rất thiết thực, khiến em tin rằng linh hồn thực sự tồn tại. Một khi linh hồn đã rời xa thế giới này và lên thiên đường, họ có thể nhìn thấy được tất cả nhân gian, bao gồm cả nội tâm con người.

Trưa hôm đó, sếp Phan không kịp ăn cơm, vội vàng lái xe đến một huyện biên giới làm nhiệm vụ. Qua lời sếp Phan nói, em biết tối hôm đó sẽ có một cuộc truy quét lớn. Từ khi cởi bỏ bộ cảnh phục, em cảm thấy mình cách biệt hẳn

với cuộc sống tràn đầy biến động và sự phấn khích đó, vô hình trung mang tâm trạng của một kẻ ngoài cuộc. Em đứng ở hành lang, nhìn theo xe sếp Phan rời khỏi sân trụ sở, cứ ngỡ mình mới tới đó lần đầu tiên, mọi thứ đều trở nên xa lạ. Một năm qua, mỗi sự việc, mỗi vụ án dường như chưa từng xảy ra, dường như em chưa bao giờ sống ở Nam Đức cả.

Sếp Phan đi rồi, trong sân không một bóng người. An Tâm quay về phòng làm việc, mọi người đã đi ăn cơm hết. Quay về phòng mình, em lấy chiếc va ly dưới gầm giường ra, bên trong xếp đầy đồ dùng cá nhân. Em nhét nốt đồ dùng của mình vào va ly, sau đó đi ra ngoài, viết một bức thư gửi cho đội Phòng chống ma túy.

*Đội trưởng Phan, cháu đi đây. Hôm*

*nay cháu sẽ đến Bắc Khâu nhận công việc mới. Cháu xin gửi lời chào tới chú, tới các anh trong đội, những người đã ngày đêm chiến đấu cùng cháu.*

*Cháu từ một cô bé gốc nghèo đã được mọi người thu nhận dìu dắt. Các chú, các anh đã dạy cháu cách làm việc, cách sống, cháu đã trưởng thành trong sự dạy bảo và yêu thương của mọi người. Và cháu cũng yêu quý mọi người, yêu quý đội Phòng chống ma túy, yêu quý Nam Đức. Cháu đã từng nghĩ nơi này sẽ là mái nhà của mình, không ngờ lại phải rời xa ngôi nhà thân yêu này nhanh như vậy, một mình đến nơi xa lạ bắt đầu cuộc sống mới. Cháu đã quen làm cô em gái nhỏ dưới sự yêu thương, bao bọc của mọi người rồi, không biết một mình nơi tha*



*huongs sẽ gặp bao nhiêu khó khăn, trắc trở đây...*

Viết đến đây, An Tâm chực bật khóc nhưng đã cố gắng kiềm chế, run run viết nốt câu cuối cùng.

*Cháu sẽ nhớ mọi người. Mọi người đều là những anh hùng trong lòng cháu.*

*Gửi tới mọi người lời chúc tốt đẹp nhất!*

*An Tâm*

Viết xong, em thấy lòng mình trống vắng đến lạ lùng, vốn định viết mấy lời chúc cụ thể, nhưng

nghĩ một hồi lại thôi. Chẳng từ ngữ nào có thể diễn tả hết tâm tư trong lòng em lúc đó cả.

Viết xong, An Tâm xách va ly đi ra khỏi phòng, hướng về phía cửa sau của trụ sở. Nắng chiều ran rát, trong sân vẫn không một bóng người. Ra khỏi cửa, em gọi một chiếc taxi. Ngồi trên xe, em ngoái đầu nhìn cánh cổng mà ngày thường em hay ra vào dần thu nhỏ, cho đến khi rẽ sang một hướng khác.

Em đã lặng lẽ ra đi như thế.

Taxi đưa An Tâm đến ga tàu, có rất nhiều chuyến tàu chuẩn bị rời bánh. Em đến quầy bán vé, nhân viên bán vé hỏi: “Đi chuyến số mấy,

đến đâu?” An Tâm không do dự mà trả lời:  
“Chuyến 376, đi Bình Quảng!”

## Chương 20

Chín giờ mười chín phút tối, chuyến tàu 376 dừng tại ga Bình Quảng.

Từ ga tàu đi ra, An Tâm nhìn phố xá thân quen một thời, trong lòng lại cảm thấy trống vắng và chua xót.

Từ lúc học đại học, em đã sống ở Bình Quảng, tự đáy lòng em đã nghĩ mình là một phần của thành phố đó, chính vì thế, khi quay trở lại, em mới có cảm giác xót xa vì bị ruồng bỏ. Tất cả những thứ quen thuộc của thành phố đều đã rời bỏ em. An Tâm xách va ly, men theo con

đường lớn trước cổng ga, đi một đoạn dài mà không thấy bến xe quen thuộc đâu. Mới xa Bình Quảng hơn nửa tháng, sao mọi thứ đã trở nên xa cách với em đến vậy!

Mãi một lúc sau, An Tâm mới tìm thấy bến xe. Lúc mua vé em mới phát hiện mình mua nhầm vé xe về nhà Thiết Quân, thay vì đến bệnh viện Nhân Dân. Trước kia, nơi đó là nhà của em, nhưng từ thời khắc Thiết Quân chết đi, nó đã không còn là nhà nữa.

Nhớ đến ngôi nhà đó, em bất giác rơm rớm nước mắt, từng chiếc bàn, chiếc ghế, vật dụng, góc nhà hiện lên rõ ràng trong đầu em, nhưng bến xe đông người quá, em không thể đứng đó mà khóc được. Do dự một hồi, An Tâm vẫn quyết định lên xe đi về nhà Thiết Quân. Từ bến

xe buýt về nhà phải đi qua một con đường rợp bóng cây xanh, hai bên đường hoa đỏ xen lá xanh tạo nên khung cảnh thơ mộng đầy lãng mạn. Tối đến, những cặp tình nhân thường đến đó ngồi tâm sự hoặc đi dạo, giống như những đôi uyên ương quần quýt dưới gió mát trăng thanh,

Lúc An Tâm đi qua đó cũng chính là khoảng thời gian lãng mạn dành cho những đôi tình nhân. Em xách va ly, nhìn họ thì thầm nhỏ to với nhau mà không khỏi cảm thấy tủi thân. Những người con gái kia, đa phần đều nhiều tuổi hơn em, nhưng nhìn họ cứ như mới được nếm thứ vị ngọt của tình yêu, còn em, chưa đầy hai mươi hai tuổi đã phải chịu đựng bao sóng gió của cuộc đời.

Về đến trước cổng, An Tâm nhìn lên một

căn hộ ở tầng năm, cửa sổ phòng em và Thiết Quân trước đây tối om om. Em đứng trong góc khuất nhìn một lúc rồi mới xách va ly lên, một lần nữa đi qua con đường rợp bóng cây, hướng về bến xe buýt.

Hơn mười giờ tối, An Tâm mới tới được bệnh viện Nhân Dân Bình Quảng.

Bệnh viện đó đối với em không có gì xa lạ, vì hai năm trước, em đã từng đến đó chăm sóc Hiệu trưởng trường mình cho tới lúc ông ta lâm chung. Hai năm trước, cũng chính tại nơi đó, em đã có mối tình đầu với Thiết Quân. Rồi sau hai năm mặn nồng, vào một đêm thanh vắng cô tịch, em lại đến đó để gặp mặt chồng, cũng là mối tình đầu của mình lần cuối và nói với anh ta lời vĩnh biệt.

An Tâm bước vào cổng, đi qua khu cấp cứu và một khoảng sân rộng, cuối cùng nhìn thấy một khu nhà nhỏ biệt lập, không có đèn cũng không có người gác. Em đi theo lối thoát hiểm xuống tầng hầm. Hai năm trước, em đã từng đến nơi này, đó chính là nhà xác của bệnh viện.

Xuống tới nơi, em thấy một bảo vệ đang ngủ gật trên ghế, liền lay người đó dậy, hỏi bác Lý, người trông coi nhà xác có ở đó không. Anh chàng bảo vệ giật thót mình, miệng há hốc không nói nên lời. Hình như anh ta tưởng An Tâm là ma. Hai năm trước, An Tâm quen bác Lý, người trông coi nhà xác của bệnh viện suốt ba mươi năm và tự nhận rằng mình không sợ ma quỷ. Có lần, An Tâm ăn cơm cùng bác Lý ở nhà ăn bệnh viện, bác ta đã nói với em rằng thực ra ma quỷ



không hề đáng sợ, chúng rất lương thiện, ban đêm vì buồn quá nên mới ra ngoài chơi, cứ kệ chúng thì không sao cả.

Anh bảo vệ trẻ tuổi có lẽ là người mới, còn chưa quen với không khí trong nhà xác, kinh hãi một lúc, anh ta mới run rẩy hít một hơi, hỏi: “Cô...cô là ai?”

An Tâm hỏi lại: “Bác lý có ở đây không? Tôi tìm bác ấy có việc.”

Bảo vệ run run đáp: “Bác ấy...không có ở đây, sáng mai bác ấy mới tới.”

“Máy giờ?” An Tâm hỏi tiếp.

Lúc ấy, anh chàng bảo vệ đã trấn tĩnh lại được đôi phần, giọng nói cũng rõ ràng hơn: “Cô làm tôi sợ chết đi được. Cô đến đây có việc gì? Sáu giờ sáng mai bác Lý mới tới, bảy giờ người nhà mới được vào thay quần áo, trang điểm cho người quá cố.”

An Tâm gật đầu, cảm ơn bảo vệ rồi quay lại khu cấp cứu. Em nhìn đồng hồ, đã mười một giờ đêm, còn bảy tiếng nữa mới tới sáu giờ, không biết có nhà trọ nào gần đó không. Nghĩ ngợi một lát, em quyết định tìm một chiếc ghế trống nào đó trên hành lang để ngả lưng chờ trời sáng. Xung quanh đa số là bệnh nhân, bác sĩ và y tá chỉ có mấy người, An Tâm mơ màng nhắm mắt lại, không ai nhận ra em cả.

Bảy tiếng sau, An Tâm thức dậy, lại tới khu

nhà xác, em nhìn thấy bác Lý ở ngay cổng. Nhìn một lúc bác Lý mới nhận ra em. Bác ta cũng biết Thiết Quân chính là con trai ông Hiệu trưởng Học viện Cảnh sát mà An Tâm đã từng chăm sóc. Bác lý có vẻ ngạc nhiên khi biết em và Thiết Quân đã kết hôn, sau đó nói với vẻ cảm thông: “Hôm nay làm lễ tang cho cậu ấy đúng không, cháu đến sớm nhỉ, có một mình cháu thôi à?”

“Hôm nay cháu có việc gấp, không ở lại dự tang lễ được. Trước khi đi, cháu muốn nhìn mặt anh ấy lần cuối, nói lời tạm biệt anh ấy, có được không ạ?” An Tâm nói

Khi nói tới hai chữ “tạm biệt”, mắt An Tâm bỗng chốc đỏ hoe. Bác Lý làm công việc này đã nhiều năm, lương tâm được đặt lên hàng đầu.

Bác nhìn chiếc va ly trên tay An Tâm, vội đồng ý, sau đó rút chìa khóa mở cửa phòng lạnh. Thế là cuối cùng An Tâm cũng đã nhìn thấy Thiết Quân, cơ thể anh ta đã hơi bị biến dạng. Em ôm chầm lấy di hài của anh ta, những giọt nước mắt nóng hổi lăn dài trên má em rồi rơi xuống khuôn mặt lạnh băng của anh ta. Em biết những giọt nước mắt đó không thể nào đánh thức anh ta dậy, nó chỉ có thể chứng minh sự hối hận của em. Thiết Quân chết vì sai lầm của em, vì chuyện này mà em sẽ hối hận cả đời.

Ngoài sự hối hận, nước mắt còn nói lên sự cô đơn của em. Em biết, sau khi vĩnh biệt Thiết Quân, em sẽ trở thành một người cô độc, không thân thích, không nhà để về. Em sẽ phải đến một nơi xa lạ, hòa vào dòng người xa lạ, không bao giờ nhận được sự quan tâm, chăm sóc của Thiết Quân nữa.

Em nhẹ nhàng vuốt ve khuôn mặt của Thiết Quân thì thâm vào tai anh ta: “Thiết Quân, em đi đây, giờ em chỉ có một mình, em rất sợ. Anh có thể chúc phúc cho em không?” Dứt lời, em yên lặng lắng nghe, dường như trái tim em đã nghe thấy tiếng nói của Thiết Quân.

An Tâm bật khóc, nói: “Em nghe thấy rồi, em cũng chúc phúc cho anh, Thiết Quân.”

Rồi An Tâm cởi sợi dây chuyền có mặt ngọc Quan Âm ra, để bên cạnh gối của Thiết Quân. Đó là vật may mắn mẹ đã tặng cho em, giờ em trao lại cho Thiết Quân, để nó thay mặt em vĩnh viễn ở cạnh anh ta, theo linh hồn anh ta bay lên trời. An tâm hôn nhẹ lên bờ môi mím chặt của Thiết Quân, cảm nhận hơi lạnh như băng giá.

Cảm giác lạnh đó theo em đến tận sau này.

Cuối cùng, An Tâm đứng lên, bắt gặp ánh mắt ngạc nhiên và cảm động của bác Lý. Bác ta làm việc ở nhà xác đã ba mươi năm, hình như chưa bao giờ thấy cảnh ly biệt nào giống như thế này, nên ngẩn ra mãi, đến lúc An Tâm nói lời cảm ơn, bác ta mới choàng tỉnh. Bác Lý giúp An Tâm đẩy Thiết Quân trở lại khăn lạnh, lúc đó mới nhìn thấy bên cạnh gối của Thiết Quân có một sợi dây chuyền có mặt ngọc Quan Âm.

“Bác Lý, cháu muốn nhờ bác một việc. Lát nữa, khi họ thay quần áo cho Thiết Quân xong, bác đặt mặt ngọc Quan Âm này vào trong áo anh ấy, có được không ạ?” An Tâm hỏi.

Bác Lý nhìn viên ngọc rồi quay sang nhìn An

Tâm, gật đầu đáp: “Cháu cứ yên tâm.”

An Tâm cúi đầu cảm ơn bác.

Trời đã sáng rõ. An Tâm xách va ly rời khỏi bệnh viện, từ khoảnh khắc đó, em đã không còn thuộc về thành phố này nữa. Em đi thẳng ra ga tàu, mua vé đi Bắc Kêu. Khi đoàn tàu đưa em rời khỏi Bình Quãng cũng là lúc mặt trời ló dạng sau những tòa nhà cao tầng.

Chưa đầy mười phút sau khi An Tâm rời khỏi bệnh viện, đồng nghiệp và người nhà của Thiết Quân đã dìu mẹ anh ta tới. Đi theo họ có một chuyên gia trang điểm nữa. Mẹ Thiết Quân mang theo một bộ vest và áo sơ mi mới, nói

muốn tự tay mặc quần áo cho con trai như khi anh ta còn nhỏ.

Tang lễ của Trương Thiết Quân bắt đầu từ lúc chín giờ sáng. Nghe nói người đến đưa tang rất đông, không kém gì tang lễ của một cục trưởng. Hôm đó, mẹ Thiết Quân đã cố gắng kìm nén nỗi đau mất con để tiếp đón khách viếng rất chu đáo, khiến họ đều cảm thấy ngạc nhiên và xót xa.

Làm lễ xong, thi thể của Thiết Quân được đưa về nghĩa trang Cách mạng thành phố để hỏa thiêu. Mẹ Thiết Quân không nghe lời khuyên nên về nhà sớm của mọi người, mà ở đó cho đến khi việc hỏa táng kết thúc. Chỉ khi đã nhìn tận mắt, sờ tận tay tro cốt của con trai, bà ta mới chịu về nhà. Về đến nhà, bà ta nói muốn ngủ một lát, thế



là họ hàng thân thích ra về hết. Khi chỉ còn lại một mình trong nhà, bà ta đi vào phòng, đóng cửa lại rồi nằm lên giường khóc nức nở. Cùng lúc đó, chắc An Tâm cũng sắp đến thành phố Bắc Khâu.

Cuối cùng thì tôi cũng chứng thực được những suy đoán của mình về cuộc đời An Tâm, thông qua lời kể của chính em. Sau này, tôi cũng có dịp đi cùng em tới Bắc Khâu và Nam Đức, tận mắt thấy nơi em đã từng sống, từng chiến đấu nên có một cảm nhận rất chân thực và gần gũi. Chỉ có duy nhất một nơi tôi chưa từng đến, đó là Thanh Miên. Thanh Miên tuy không phải là nơi xảy ra nhiều biến cố nhưng nó là nơi khởi nguồn của linh hồn chủ nhân câu chuyện, đồng thời cũng là nơi mà An Tâm hay nhắc đến nhất.

An Tâm sống và làm việc ở Bắc Khâu không quá một trăm ngày. Em ở trong ký túc xá với mấy chị em công nhân của công ty vật liệu xây dựng. Họ chỉ biết cô gái xinh đẹp này mới từ quê lên, là con của bạn sếp. Họ nghĩ em là một cô bé ngây thơ, chưa trải đời, giống như tôi khi lần đầu tiên nhìn thấy em ở trường dạy võ. Nhưng em khác với những cô gái cùng trang lứa ở chỗ, em không thích nói cười, không thích hòa mình vào tập thể. Hằng ngày, em chỉ lặng lẽ đến chỗ làm rồi lại về nhà, cuộc sống tẻ nhạt và đơn điệu. Một cô gái sống khép kín như vậy sẽ không dễ gây ra điều tiếng thị phi.

Công ty của em cách ký túc xá khoảng một trăm mét, em làm nhân viên kiểm kê của bộ phận bán hàng. Đúng như lời đồng nghiệp ở Sở

Cảnh sát Nam Đức nói, đãi ngộ ở công ty đó rất tốt, lương cao, cuối năm đều có thưởng, cộng lại nhiều hơn lương ở đội Phòng chống ma túy đến cả trăm tệ.

Công việc đơn giản, cuộc sống ổn định, thu nhập không tồi, mặc dù hơi tẻ nhạt, nhưng An Tâm lúc bấy giờ đã khác xa so với An Tâm của một năm trước, khi mới đến Nam Đức thực tập. Em mới trải qua một cuộc sinh ly tử biệt, chết chóc đau thương, nên em cần sự bình lặng và cô độc. Em không muốn thân thiết với bất kỳ ai, cũng không cần ai lắng nghe mình cả. Em chỉ muốn sống trong yên lặng. Nhưng cuộc sống bình lặng đó không kéo dài được lâu, ba tháng sau khi đi làm. An Tâm đã nộp đơn xin thôi việc và lặng lẽ rời khỏi Bắc Khâu ngay trong đêm.

Vội vàng ra đi như thế, tất nhiên là phải có nguyên nhân. Nguyên nhân đó hơi đặc biệt nhưng cũng thường thấy trong thời đại này. Sự thế là thế này, giám đốc mới của công ty vật liệu xây dựng, cũng là con trai của vị giám đốc cũ sau được thăng chức chủ tịch hội đồng quản trị, đã nhiều lần công khai cũng như bóng gió cầu hôn em.

Trong mắt An Tâm, tay giám đốc đó cũng là loại công tử đào hoa, cả ngày gái đẹp vây quanh. Sau khi thấy An Tâm, hắn ta liền thể tránh xa nữ sắc, chỉ một lòng một dạ với em. Hắn đã hơn ba mươi tuổi, tuy mạnh miệng tuyên bố thế nhưng cũng chẳng kiên trì được bao lâu. Chiến lược theo đuổi An Tâm của hắn cũng giống như của tôi, nào là mời đi ăn cơm, tặng quà, lại còn hỏi han quan tâm đến cuộc sống của em nữa. Tuy nhiên hắn ta hơn tôi ở chỗ, khi bị từ

chối, hẳn thường ý thế là giám đốc để gọi em lên văn phòng “bàn chuyện công việc”. An Tâm không có cách nào để né trách, biện pháp duy nhất em có thể nghĩ ra được là gọi điện thoại cho sếp Phan. Nhưng sếp Phan thì có thể làm gì, ngoài dặn dò em mấy cách từ chối khéo.

Cách mà sếp Phan bày cho An Tâm quá tầm thường, chẳng là gì với một tên lão luyện tình trường, ý có tiền là có tất cả như tay giám đốc kia. Chỉ còn duy nhất một cách, đó là nói thẳng với hẳn ta, em là một cảnh sát phòn chống ma túy, hiện đang mai danh ẩn tích để trốn chạy sự trả thù của tội phạm, em đã có chồng con, không phải dạng thôn nữ mới lên thành phố. Chỉ có cách đó, may ra mới khiến hẳn ta sợ mà rút lui. Tuy nhiên, sếp Phan lại cực lực phản đối, không cho phép em nói ra thân phận thật.

Sở dĩ tay giám đốc đó có tiền có quyền là nhờ thừa kế từ dòng họ. Loại người đó thường thích ba hoa, lạm dụng chức quyền, đặc biệt là về mặt nhân sự. Một câu nói của hắn ta có thể đưa An Tâm từ vị trí nhân viên quen lên thành thư ký giám đốc ngay. Thế là, ngay khi hắn ta nói với em về ý định đó và trao ch em chìa khóa căn hộ hắn mới mua tặng em thì An Tâm đã ngay lập tức quyết định nghỉ việc và rời khỏi Bắc Khâu.

Em trở về Thanh Miên. Lúc đó, trong lòng em chỉ có ý muốn về nhà, bố mẹ và con em đang chờ em ở đó.

Được đoàn tụ với bố mẹ, đặc biệt là được gặp con trai sau ba tháng xa cách là một cảm

giác xúc động khó lòng diễn tả đối với An Tâm. Nếu không có thằng bé, có lẽ em sẽ không đau khổ và xót xa đến vậy. Em thương nó không có bố, tự đáy lòng em chưa từng coi Mao Kiệt là bố của đứa bé. Chỉ có em mới là người giữ trách nhiệm nuôi dưỡng, che chở nó.

An Tâm đã đặt một cái tên khác cho thằng bé, theo gợi ý của mẹ em, là An Hùng. Em rất thích cái tên này, vừa đơn giản vừa mạnh mẽ. Ở nhà, em thường gọi thằng bé là Tiểu Hùng. Mỗi lần nhìn thấy con trai, An Tâm lại phải cố gắng kìm nén để không nhớ về Trương Thiết Quân. Anh ta và thằng bé đã chẳng còn bất kỳ mối liên hệ nào nữa rồi. Điều đó khiến em vô cùng đau khổ. Sau những biến cố và mất mát mới xảy ra, An Tâm gần như đã kiệt sức, nỗi đau khi nhớ về Thiết Quân khiến An Tâm không thể chịu đựng được.

Cũng may mà được ở cùng bố mẹ tại quê nhà bình yên và tươi đẹp nên An Tâm mới có thể dần bình tâm lại. Đã có lần, An Tâm tả cho tôi nghe về ngôi nhà xinh đẹp, mang đậm phong cách kiến trúc dân tộc thiểu số phương Bắc của gia đình em. Tường xám ngói xanh, hiên trước hè sau, xà nhà được trang trí bằng những hoa văn lạ mắt... Sở dĩ ngôi nhà được thiết kế như vậy là vì mẹ em là người phương Bắc. Một ngôi nhà đẹp để nhường ấy, cộng thêm khung cảnh sơn thủy hữu tình, quả thật giống như chốn bồng lai tiên cảnh mà ai cũng muốn một lần được đặt chân tới. Căn nhà đó là công sức và tài sản một đời của bố mẹ em. Chỉ tiếc là khi nó được xây xong thì cũng là lúc em bắt đầu học xa nhà, từ đó về sau ít có dịp quay về. Lần này về nhà, An Tâm không khỏi cảm thấy có chút lạ lẫm. Ngày nào em cũng ở nhà, ngắm nhìn thật kỹ từng góc



sân, khoảnh vườn, chạm vào từng vật dụng trong nhà, nhằm tìm lại cảm giác thân thuộc.

Em dành nhiều thời gian để chơi với con, ngồi canh giấc ngủ cho nó. Nhìn cặp chân mày hơi nhíu lại mỗi khi ngủ của thằng bé, thật sự rất giống Thiết Quân, nhưng ngũ quan thì lại giống Mao Kiệt, đặc biệt là cái miệng.

Thực ra, trong trí nhớ của An Tâm, hình tượng của Mao Kiệt đã thay đổi rất nhiều. Em chỉ còn nhớ được khuôn mặt lạnh lùng, vô cảm của anh ta khi ở phiên tòa. Khuôn mặt vô cảm đó, cộng thêm việc anh ta dẫn anh trai nửa đêm xông vào nhà em, giết chết Thiết Quân đã tạo cho em ấn tượng không bao giờ phai nhạt của sự tàn ác.

Ở nhà được hơn nửa tháng, An Tâm bắt đầu suy tính cho tương lai của mình. Tuy xưởng sản xuất thuốc đông y của bố mẹ em đã đóng cửa, lương của mẹ em cũng không cao, nhưng gia đình em vẫn có cuộc sống đầm ấm, thân thiết. Nhưng càng hưởng tình yêu thương của bố mẹ bao nhiêu, em lại càng lo lắng cho tương lai mờ mịt của bản thân bấy nhiêu.

Từ nhỏ, An tâm đã không chịu được sự nhàn rỗi, chỉ ngồi không hưởng lạc. Bố em khuyên nên ở lại quê để học nghề y của gia đình. Ông nói nghề thầy thuốc không bao giờ sợ hết thời cả, cho dù thế giới có phát triển đến đâu thì đông y vẫn được người ta tin tưởng, sớm muộn cũng có ngày người nước ngoài sang Trung Quốc để học bắt mạch kê đơn.

Nhưng mẹ An Tâm lại không muốn em theo nghề thuốc gia truyền. Trong suy nghĩ của bà, con gái học y rất vất vả, người bệnh cũng không mấy tin tưởng. Mẹ An Tâm là người có học vấn, lý tưởng của bà là muốn con gái thoát khỏi miền quê hoang vắng đó để bước ra ngoài xã hội. Bà cho rằng, khi còn trẻ nên ra ngoài xã hội học hỏi, dù sự nghiệp không thành thì cũng được rèn luyện. Ngoài ra, bà cũng có phần sợ hàng xóm dị nghị. Con gái bà rồi cũng phải tính chuyện lập gia đình. Ở vùng thôn quê, nếu có mối nào tốt mà người ta thấy mình thân gái nuôi con thì cũng khó chấp nhận.

Cho nên, bà đã nói với An Tâm: “Mẹ không nỡ để con đi, con ở nhà cả đời mẹ cũng có thể nuôi con. Nhưng con là sinh viên đại học, ở nhà mãi thế có được không? Con còn muốn đến Bình Quảng nữa không?”

Khi nghe mẹ hỏi câu này, An Tâm chỉ im lặng không đáp. Mẹ em lại nói: “Còn Tiểu Hùng, con cứ yên tâm, mẹ sẽ trông cháu.” An Tâm vẫn không nói gì. Đến khi đi ngủ, em mới nói với mẹ: “Mẹ, nếu con phải đi, con sẽ rời xa Vân Nam, đến một nơi xa hơn nữa. Con sẽ mang Tiểu Hùng đi cùng.”

Thế là bảy ngày sau, An Tâm xách một túi hành lý nhỏ, cầm theo số tiền vốn vụn ba nghìn năm trăm tệ mà bố mẹ em gom góp được, bẻ đũa con đang ngủ say, lên chuyến tàu đêm từ Thanh Miên đến Bình Quảng. Sáng hôm sau, hai mẹ con em đã đến nơi, khi thành phố chìm trong sương mù.

An Tâm xuống tàu liền đi thẳng đến nghĩa trang Cách mạng. Em không biết sau này mình có dịp quay lại đây nữa không, chính vì vậy, em muốn đến thăm Thiết Quân lần cuối.

Theo chỉ dẫn của người quản trang, An Tâm nhanh chóng tìm thấy phần mộ của Thiết Quân. Em mua hai bó hoa tươi, đặt lên mộ, thầm nói lời từ biệt. Em không khóc, mặc dù Thiết Quân là người đầu tiên mang đến cho em một gia đình hạnh phúc, trong khi chính em đã làm nó tan vỡ; mặc dù sự ra đi của anh ta khiến em trở nên cô độc, không nơi nương tựa, tiền đồ mù mịt nhưng em chỉ có thể kiên cường bước tiếp, vì đứa con của mình.

Khi em rời khỏi nghĩa trang, nhân viên đã hỏi tên tuổi của em, sau đó đưa cho em một số điện

thoại, nói có người nhờ anh ta đưa giúp, hi vọng em sẽ liên lạc với người đó.

An Tâm nhìn số điện thoại và cái tên viết bên dưới, Lý Toàn Phúc. Một cái tên hoàn toàn xa lạ.

Một tiếng sau, tại một quán ăn nhỏ, em và Lý Toàn Phúc đã gặp nhau. Vừa gặp em đã nhận ra đó chính là bác Lý làm việc ở nhà xác của bệnh viện Nhân Dân.

Hai người ngồi đối diện nhau. Không hỏi han đông dài, bác Lý lấy một vật từ trong túi ra, để lên bàn. An Tâm vừa nhìn thấy đã nhận ra vật đó. Lúc trước, khi đến từ biệt Thiết Quân, em không hề khóc, nhưng vừa nhìn thấy vật đó, nước mắt em bỗng trào ra.

Đó chính là sợi dây chuyền ngọc Quan Âm.

Bác Lý nhấp một ngụm trà, nói: “Người nhà của Thiết Quân không đồng ý để cậu ấy mang vật này đi cùng.”

An Tâm cầm miếng ngọc lên, vuốt nhẹ rồi nói: “Bác Lý, cháu làm phiền bác rồi.”

Bác Lý nhìn đứa bé trong lòng An Tâm và túi hành lý để dưới đất, hỏi: “Cháu phải đi xa à?”

“Vâng, cháu sẽ đến một nơi rất xa, không quay lại đây nữa.” An Tâm nói thật lòng mình.

Chiều hôm đó, sau khi chia tay người trông coi nhà xác có tâm hồn lương thiện đó, An Tâm lại lên tàu hoả, bắt đầu chuyến đi thực sự của đời mình. Sau ba ngày ba đêm chen chúc mệt mỏi trên tàu, vào một buổi sáng trời mưa lất phất, em chính thức đặt chân xuống thành phố Bắc Kinh.

Bắc Kinh, thành phố đã để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng em. Ở đây, em đã có một tuần trăng mật đáng nhớ. Em không kỳ vọng Bắc Kinh sẽ mang đến cho em một sự nghiệp lẫy lừng, vì một cô gái có số phận bất hạnh, lai lịch không rõ ràng, lại mang theo con nhỏ như em, để có thể tồn tại được ở vùng đất này thì quả không phải là chuyện dễ dàng. Em lựa chọn đến Bắc Kinh vì trên mọi phương diện, nó đều rất xa lạ



với em. Chỉ cần tìm được chỗ ở, có việc để làm và kiếm tiền thì em tin là mình có thể quên được quá khứ, sẽ biến thành một con người khác. Chính vì vậy, đối với An Tâm, Bắc Kinh có một ý nghĩa vô cùng sâu xa, đó là nơi để em trốn chạy khỏi đau thương, mang đến cho em hi vọng về một cuộc sống khác. Ngoài ra, em đến Bắc Kinh còn vì ở đây có người quen của em. Người đó trước đây từng làm thầy dạy Taekwondo cho em. Lần đến Bắc Kinh nghỉ tuần trăng mật, em cũng có ghé thăm ông ta.

An Tâm thuê một căn phòng rộng sáu, bảy mét vuông của một gia đình nông dân để ở, tiền thuê phòng mỗi tháng tám trăm tệ, bao gồm cả tiền thuê chủ nhà trông con hộ. Sau khi ổn định chỗ ở, em mới đi tìm nhà của người thầy dạy võ. Nhưng đến nơi em mới biết ông ta đã dọn nhà đi chỗ khác, không rõ là đi đâu. Em lại đi khắp nơi

hỏi thăm thêm ba ngày nữa mới hay tin, thầy bị bệnh ung thư, con trai thầy đã đón thầy về ở cùng, hiện tại thầy đang ở bệnh viện An Hiền.

Nếu ngồi taxi thì rất dễ tìm, vì tài xế nào cũng biết địa chỉ bệnh viện, nhưng An Tâm lại không có tiền đi taxi, nên em hỏi đường, vừa đi bộ vừa đi xe buýt, mất hai tiếng đồng hồ mới đến được bệnh viện An Hiền. Trong một căn phòng nhỏ tại tầng ba của bệnh viện, em đã gặp lại người thầy dạy võ đang trong tình trạng gần đất xa trời của mình. Không thể xin sự giúp đỡ, em đến chỉ để thăm thầy lần cuối cho trọn nghĩa thầy trò. Cũng may mà thầy của An Tâm còn tỉnh táo, có thể viết một bức thư gửi cho một học trò của mình, nhờ người đó tìm giúp An Tâm một công việc. Khi thầy giao trao cho An Tâm bức thư, An Tâm đã bật khóc, em cảm thấy mình còn rất may mắn, cuộc đời em gặp được quá nhiều

người tốt.

Ra khỏi bệnh viện, An Tâm đứng trên vỉa hè, nhìn địa chỉ ghi trên góc phong bì, thầy giáo còn viết chỉ dẫn bắt xe buýt thế nào nữa. Em tìm đến địa chỉ được ghi, đó là một tòa nhà lớn có cổng sắt kiên cố, trên tấm biển trước cổng ghi “Trường dạy võ Kinh Sư”.

Hai tháng sau, vào một buổi chiều nắng vàng rực rỡ, An Tâm một tay cầm giẻ lau, tay kia xách xô nước, bước đi dọc hành lang. Trong phòng tập, những ánh mắt hiếu kỳ và thích thú đang dõi theo từng bước đi của em, trong đó có ánh mắt của tôi và Lưu Minh Hạo.

## Chương 21

Một năm sau khi gặp An Tâm ở trường dạy võ, một tuần sau khi chúng tôi và Chung Ninh đường ai nấy đi, tôi đã đón An Tâm và Tiểu Hùng về nhà mình, bắt đầu cuộc sống của một gia đình.

Lần sống chung này không giống với lần tôi bị thương ở chân và An Tâm phải ở lại chăm sóc, vì lần này là sống cùng nhau. Đó giống như lời tuyên ngôn, là sự lựa chọn sau khi suy nghĩ kỹ, là sự đồng thuận của đôi bên và sự an ủi mà chúng tôi nhận được từ nhau. Cuộc sống này khiến tôi ý thức được trách nhiệm và nghĩa vụ

của mình và dường như tôi đã trở thành một người chín chắn.

Sáng nào An Tâm cũng dậy sớm, nấu cơm cho tôi và đưa bé ăn, trong khi tôi giúp Tiểu Hùng thay quần áo, nói chuyện và chơi đùa với nó. Sau đó, chúng tôi ăn cơm, rồi An Tâm vội vàng đến trung tâm thương mại bán hàng. Tôi đưa Tiểu Hùng tới một khu tập thể cũ gần trung tâm thương mại để gửi. Người trông trẻ là một bà lão rất hiền từ, nhận trông trẻ chủ yếu là để cho vui cửa vui nhà nên tiền công rất rẻ.

Đưa Tiểu Hùng đến nhà trẻ xong là tôi đi tìm việc. Tôi rất cần một công việc, bởi tôi phải nuôi An Tâm và con của cô ấy. Khi người bạn yêu cần đến bạn, bạn sẽ thấy mình mạnh mẽ và hăng hái khác thường. Đồng thời, tôi cũng thay đổi

yêu cầu của mình đối với công việc. Trước kia, tôi làm việc gì cũng được, nhưng từ khi sống cùng mẹ con An Tâm, tôi cần một công việc có thu nhập ổn định.

Ban đầu, tôi không ngờ chuyện đi xin việc lại gây tổn thương đến lòng tự tôn đến thế. Với ngoại hình ưa nhìn, tấm bằng đại học, tài ăn nói lưu loát và chút ít kinh nghiệm, tôi đã nghĩ dù mình không phải nhân tài kiệt xuất thì cũng không đến nỗi thất nghiệp. Vậy mà đi hết mấy công ty, tôi chỉ được coi là một cử nhân quèn, mà cử nhân quèn thì không hề thiếu trong xã hội này. Nếu không có người quen cất nhắc, giới thiệu thì với chút ưu điểm và kinh nghiệm ít ỏi đó, tôi chắc chắn không cạnh tranh nổi.

Thậm chí, tôi còn đến một công ty máy tính

xin làm chân bốc vác. Nói một cách văn vẻ thì tôi làm nhân viên quản lý cung ứng cho họ, nhưng công việc hằng ngày chủ yếu là việc tay chân. Sau đó, tôi nhận thấy khuôn vác máy tính cũng chẳng khác gì khuôn vác gạo hay gỗ nên làm được ba ngày thì tôi xin nghỉ.

Tôi đành phải nhờ đến mấy mối quen biết khi còn làm ở công ty Quốc Ninh, nhưng cũng chỉ được hai chỗ là thôi ngay. Vì họ đều là khách hàng thân thiết của Quốc Ninh nên cũng biết chuyện tình tay ba giữa tôi, Chung Ninh và An Tâm. Trong mắt họ, tôi là một gã Sở Khanh đáng ghét, không được thông cảm. Cho dù tôi có đeo tấm biển làm không công trước ngực, chắc họ cũng chẳng cần.

Không ai có thể giúp được tôi, kể cả Lưu

Minh Hạo và bố tôi. Tôi nhắn tin cho Lưu Minh Hạo mấy lần nhưng cậu ta không trả lời, gọi điện thì thấy một cô gái nói giọng địa phương nghe máy. Vừa nghe tôi đã biết đó là thư ký của Lưu Minh Hạo, cô ta bắt tôi xưng danh, sau đó nói rằng Lưu Minh Hạo đi công tác rồi, không có ở công ty. Tôi biết cậu ta đang ở đó, vốn định nhờ thư ký chuyển lời giúp nhưng nghĩ lại thôi, hà tất phải cầu cạnh người ta như thế.

Tôi về nhà tìm bố, nhưng nhìn dáng vẻ tiêu tụy của ông, tôi không biết phải mở miệng thế nào. Không lâu sau khi tôi từ chức, bố tôi cũng bị công ty Quốc Ninh đuổi việc, lý do là ông để cho công nhân đánh nhau. Thực tế thì đó không phải là lỗi của bố tôi nhưng Chung Quốc Khánh nói vì bố tôi quản lý không nghiêm nên mới xảy ra chuyện đó rồi đuổi việc bố tôi. Ông không thêm kiện công ty, vì họ đã có ý định đuổi mình thì họ



nói gì mà chẳng được. Bớ tôi không hận Chung Ninh và Chung Quốc Khánh, người ông hận nhất là tôi.

Mỗi tháng, tiền lương cơ bản của An Tâm cũng chỉ có hai trăm tệ, ngoài ra đều là phần trăm doanh thu bán hàng. Tháng nào bán được nhiều thì hưởng được tám, chín trăm tệ, có tháng nhiều nhất là hai nghìn sáu, tháng nào bán được ít thì chỉ được bốn, năm trăm tệ. Tháng được hai nghìn sáu trăm tệ, em đã trích ra một nghìn năm trăm tệ trả cho sếp Phan. Lần Tiểu Hùng bị sốt cao, đúng lúc sếp Phan đến Bắc Kinh công tác nên đã cho em mượn hết số tiền một nghìn tệ mang theo phòng thân, đó cũng chính là lần tôi nhìn thấy An Tâm khóc lóc trước mặt sếp Phan ở công trường dạy võ. Sau đó, ông ta lại gửi cho An Tâm năm nghìn tệ để trả nợ cho tôi nữa.

Ngay từ ngày đầu tiên chính thức sống chung dưới một mái nhà, tôi và An Tâm đã gặp phải biết bao khó khăn, gian khổ, nhưng đó cũng là thời gian vui vẻ và hạnh phúc nhất. Trong những ngày tháng đó, chúng tôi đã có được sức mạnh từ tình yêu mà đối phương dành cho mình. Dù có cực khổ đến mấy, chúng tôi cũng không hề oán trách nhau. Mỗi buổi sáng khi tạm biệt, chúng tôi đều khích lệ lẫn nhau, tâm niệm sống là vì nhau, nỗ lực vì nhau. Chính vì vậy, tinh thần luôn rất thoải mái. Ban ngày, dù có những chuyện không vui nhưng chúng tôi đều biết mình có một gia đình và mong chờ trời tối để quay về tổ ấm của mình. Tối đến, chúng tôi thường ngồi dựa vào vai nhau trên tấm thảm đối diện sofa, ngắm nhìn Tiểu Hùng đang say ngủ. Vì muốn tiết kiệm tiền điện, chúng tôi thường tắt hết đèn, không bật ti vi mà cứ ngồi nói chuyện với nhau như vậy, thậm chí có hôm chỉ lặng lẽ ngồi cạnh

nhau cũng đủ thấy hạnh phúc.

Nếu không tính chi phí nuôi con thì một tháng, chúng tôi chỉ tiêu chưa đến hai trăm tệ. An Tâm nói rau cháo qua ngày cũng được, em chịu khổ quen rồi, chỉ ngại cho tôi đã quen ăn sơn hào hải vị, giờ phải ăn những món thiếu dinh dưỡng, làm sao chịu được. Tôi bảo không sao cả, sức khỏe của tôi rất tốt, chỉ là từ trước tới nay luôn gầy gò thôi. Tất nhiên là tôi không hề phiền muộn vì chuyện cơm canh đạm bạc, vì tôi đã có một liều thuốc bổ cực tốt, chính là tình yêu của An Tâm.

Một thời gian sau, do không tìm được công việc thích hợp, tôi đành phải làm công việc chân tay, từ bê sách ở nhà xuất bản, bung bê ở quán giải khát đến chuyển dây cáp ở sở điện... Tóm

lại là việc gì kiếm ra tiền, tôi đều không chối từ.

Lúc đó, nếu tôi không yêu thương An Tâm và không nhận được sự yêu thương của em thì chắc chắn không thể kiên trì chịu khổ như vậy được. Có lần, khi tôi đi giao bia cho một nhà hàng sang trọng thì gặp ngay một trong những cô gái trước đây từng theo đuổi tôi ở cửa. Cô ta đi cùng một đám bạn sành điệu đến đó ăn cơm, nhìn thấy tôi, dường như cô ta không nhận ra, ngạc nhiên hỏi: “Ồ, Dương Thụy phải không? Sao trông anh thê thảm vậy? Nghe nói anh thôi việc ở Quốc Ninh rồi đúng không? Sao, giờ chuyển sang bán bia hả? Hay là anh đang trải nghiệm cuộc sống?” Tôi không biết là cô ta hỏi thật lòng hay đang chế giễu tôi nữa, bèn cười, nhìn thẳng vào mặt cô ta, đáp: “Không, là cuộc sống đang thử thách tôi mới đúng.”

Không sai, cuộc sống đang thử thách tôi, xem còn điều gì mà tôi không thể chịu đựng nổi. Nếu là mệt mỏi, đói khát, thất vọng hay mất thể diện thì tôi đều đã nếm trải rồi. Tôi tin rằng tất cả những khó khăn trước mắt đều là thử thách mà Thượng Đế sắp đặt cho tình yêu của chúng tôi, nhất định sẽ có một ngày tôi lại được nở mày nở mặt với thiên hạ.

Trong những tháng ngày gian khổ khắc cốt ghi tâm đó, cửa ải khó khăn nhất chính là việc Tiểu Hùng bị ốm. Thằng bé cứ sốt cao không hạ, đang đêm chúng tôi phải đưa nó đến bệnh viện khám, nguyên nhân cũng giống như lần trước, là bệnh viêm màng não.

Bác sỹ nói Tiểu Hùng phải nhập viện, viện phí ít nhất là ba nghìn tệ, nếu thiếu bệnh viện sẽ

không nhận. Chúng tôi bó tay, không thể xoay đầu ra ngàn ấy tiền. Trong lúc cấp bách, tôi đã đưa An Tâm và đứa bé đến tìm bố tôi.

Vào lần về nhà sau khi chia tay Chung Ninh, tôi và bố đã cãi nhau một trận kịch liệt. Hôm đó, bố tôi uống rượu, hơi men bốc lên, ông đã chửi bới tôi thậm tệ, thậm chí còn chửi cả An Tâm. Tôi không nhịn được, cãi lại rồi tức giận bỏ đi, suýt nữa đã nói là sẽ không bao giờ gặp lại ông nữa. Nhưng đến khi nhìn thấy Tiểu Hùng ốm, còn An Tâm thì lo lắng khóc lóc, với tư cách là người đàn ông trụ cột của gia đình, tôi chỉ còn cách dẹp sĩ diện sang một bên và quỳ gối xin sự giúp đỡ của bố.

Chúng tôi đi xe buýt đến hồ Đoàn Kết. Tôi vốn định để An Tâm và con đứng ngoài đợi

nhưng hôm đó trời mưa, xung quanh không có chỗ trú. Hơn nữa, tôi sợ ngay cả đến nhìn mặt bố tôi cũng không muốn, chứ đừng nói đến chuyện vay tiền, thế là bảo An Tâm bé Tiểu Hùng đi cùng, biết đâu bố tôi nhìn thấy thằng bé ốm nặng như vậy lại mỉm lòng thì sao.

Nhưng cửa vừa mở ra, tôi đã thấy ớn lạnh sống lưng. Bố tôi lại uống rượu, lúc đó đã ngà ngà say rồi. Đó là lần đầu tiên ông gặp An Tâm nên không tránh khỏi ngạc nhiên. Tôi vội lên tiếng: “Bố, đây là An Tâm. Con cô ấy ốm nặng lắm, bố có thể giúp chúng con không?”

Mặt bố tôi đỏ lừ, không biết là do uống nhiều hay đang tức giận. Ông lè nhè nói từng chữ nhưng rất lớn tiếng, dường như đang trút nỗi uất ức bấy lâu.

“Tôi giúp các người thì ai giúp tôi? Dương Thụy, mày có còn là con tao không hả? Bố mày đang thất nghiệp, không có cơm ăn mà mày còn không lo! Tao chỉ có chút tiền lương hưu, còn mày thanh niên sức dài vai rộng, lại đến nhờ vả ông già này nữa hả? Nếu để hàng xóm biết, người ta không cười vào mặt mày mới là lạ.”

Tôi nén giận, nói: “Bố, thằng bé bị viêm màng não, nếu không chữa ngay sẽ nguy hiểm đến tính mạng. Thôi thì bố giúp chúng con đi, con cầu xin bố.”

Bố tôi không thèm nhìn đứa bé và An Tâm nhưng lại chỉ vào họ, nói với tôi: “Đây là con của ai, của mày hả? Là con cháu nhà họ Dương này hả? À, mà giờ mày cũng không giống con cháu



nhà họ Dương nữa rồi. Người nhà họ Dương không làm nổi những chuyện mất mặt như thế.”

Cuối cùng, tôi điên tiết, lớn tiếng cãi: “Con đã làm gì chứ? Con chẳng làm gì khiến bản thân phải hổ thẹn cả!”

“Mày không cảm thấy hổ thẹn à? Mày không thấy hổ thẹn nhưng tao thì xấu hổ muốn chết đây này! Ai cũng nói con đàn bà này chẳng ra gì, thế mà mày lại không tin, nếu nó tử tế thì sao lại có đứa bé này? Mày nói đây không phải là con mày, thế sao mày cứ phải ôm nó chạy vạy khắp nơi thế? Mày còn mặt mũi đưa nó về cái nhà này nữa, mày không cảm thấy xấu hổ thì tao xấu hổ thay cho mày! Mày mang chúng nó cút đi cho tao nhờ!”

Tôi tức điên lên, xông tới túm lấy cổ áo ông, dánh vể như muốn một mắt một còn, nhưng ngoài việc hét lên câu: “Bố nói cái gì?” ra thì không thể làm gì được. An Tâm một tay bế đứa bé, một tay kéo tôi lại, hét lên: “Dương Thụy, anh buông tay ra! Đây là bố anh đấy, anh buông tay ra mau, Dương Thụy.” Tôi buông tay ra, bố liền tát tôi một cái rất mạnh, đồng thời quát lớn: “Mày không phải con tao. Mày vì con đàn bà này mà dám đánh cả bố mày. Mày đúng là đồ súc sinh!”

Nước mắt tôi trào ra, toàn thân tôi run lên, tôi quay người bỏ chạy khỏi căn nhà nơi tôi đã từng lớn lên.

An Tâm vội vã chạy theo tôi. Chúng tôi còn nghe thấy tiếng bố tôi chửi với theo: “Mày có

giỏi thì đừng quay về đây nữa, tao không có đưa con như mày, mày cũng đừng nhận tao là bố. Coi như tao tốn công nuôi mày hai mươi năm nay.”

Tôi chạy ra đường lớn, nước mưa hòa cùng nước mắt, khiến mắt tôi nhòa đi. Tất cả đường phố, xe cộ lẫn người đi đường đều như bị che phủ bởi một lớp kính dày mờ ảo. An Tâm một tay cầm ô, một tay ôm Tiểu Hùng, khó khăn lắm mới đuổi kịp tôi. Tôi đứng ở bên xe buýt, toàn thân ướt sũng, một mực cúi đầu vì không muốn em thấy tôi đang khóc. An Tâm đi đến, che chiếc ô lên đầu tôi, nói: “Dương Thụy, anh và bố giận nhau là vì em, em cảm thấy rất đau khổ. Dù sao ông ấy cũng là bố anh, đã sinh ra và nuôi nấng anh hai mươi năm nay, còn em và Tiểu Hùng chẳng là gì cả...”

Tôi quay sang ôm lấy An Tâm và cả Tiểu Hùng đang sốt hằm hập, chiếc ô trên đầu nghiêng ngả rồi rơi xuống đất, chúng tôi cũng mặc kệ không nhặt. Tôi ôm chặt lấy hai mẹ con em, không thốt nên lời. Xe buýt vào bến, có mấy người bước xuống, sau đó tài xế đóng cửa lại và chạy tiếp. Tôi vẫn ôm chặt An Tâm và đứa bé, mặt tôi chạm vào má em, tôi có thể cảm nhận được bờ vai em đang run rẩy. Em nói: “Em đã nói rồi mà, em là hồ ly tinh, bất kỳ người đàn ông nào ở gần em đều gặp xui xẻo cả.”

Tôi càng ôm em chặt hơn, giọng nói của tôi hòa cùng tiếng mưa đang ngày càng nặng hạt. “Anh cần em, cũng cần cả Tiểu Hùng nữa. Anh sẽ không gặp xui xẻo đâu. Sau này, chúng ta nhất định sẽ hạnh phúc!”

Một tiếng sau, tại bệnh viện tôi đã nói với bác sĩ rằng thằng bé chính là con tôi. Tôi đưa chứng minh thư của mình và của An Tâm cho bác sĩ, nói: “Thằng bé cũng là một công dân của đất nước này, các chị không thể thấy chết mà không cứu được. Tôi để giấy tờ tùy thân ở đây, các chị cho nó nhập viện trước, tôi sẽ mang tiền đến sau.”

Nữ bác sĩ đó mới ngoài ba mươi tuổi. Chị ta nhìn tôi rồi lại nhìn An Tâm, chắc là thấy đáng vẻ chúng tôi không giống người làm cha mẹ lắm, liền nghi ngờ hỏi: “Cậu là bố thằng bé sao? Sao cậu họ Dương thằng bé lại mang họ An?... À, theo họ mẹ.”

Nói rồi, bác sĩ nhìn chăm chăm vào An Tâm, cũng may Tiểu Hùng rất giống em. Sau đó, bác

sĩ nói: “Theo luật, chúng tôi không có quyền giữ giấy tờ của hai người. Thế này đi, tôi sẽ hỏi bộ phận nội trú của bệnh viện, hai người bế thằng bé đến phòng điều trị truyền nước trước, có nhập viện được hay không, lát nữa hãy nói. Hai người nộp trước phí truyền nước đi.”

Tôi và An Tâm quay sang nhìn nhau. Tôi bảo An Tâm đưa Tiểu Hùng đi truyền nước trước, còn mình sẽ đi lấy tiền. Khi tôi vừa quay người dợm bước thì An Tâm gọi tôi lại. Trước mặt bác sĩ, em không tiện nói to, chỉ thì thầm hỏi: “Dương Thụy, anh lấy đâu ra tiền?”

Tôi cũng không biết sẽ lấy tiền ở đâu ra, đành trả lời qua quýt: “Tìm ai đó vay tạm.”

Sau đó, bác sĩ kê đơn rồi dẫn An Tâm đến

phòng điều trị, nói với y tá để Tiểu Hùng được truyền nước trước.

Tôi rời khỏi bệnh viện, che chiếc ô hồng đã bạc màu, đứng ngây ra trong mưa, không biết nên đi đâu. Suy đi tính lại, vẫn chỉ có Lưu Minh Hạo là có thể nhờ cậy được. Tôi không gọi điện mà đi thẳng tới nhà cậu ta, nếu cậu ta không có ở nhà, tôi sẽ ngồi đợi cho kì được mới thôi. Tôi thậm mong ước tối hôm trước, cậu ta đi quán bar chơi bời mệt quá nên vẫn còn ngủ nướng ở nhà. Có lần cậu ta đã nói, khi mưa to gió lớn, thích nhất là được ở nhà trùm chăn ngủ mà, nếu ngoài trời đang có tuyết rơi thì càng tuyệt.

Đến nhà Lưu Minh Hạo, tôi gõ cửa, không thấy cậu ta ra mở, không biết là chưa ngủ dậy hay là lười không muốn dậy, mà có khi cậu ta

nhìn thấy tôi qua mắt thần ở cửa nên giả vờ không có nhà cũng nên. Tôi nhẫn nại gõ cửa suốt mười phút, đến mức hàng xóm đều mở cửa ra nhìn và bản thân cũng cảm thấy xấu hổ, đang thất vọng định đi xuống lầu thì cửa mở.

Lưu Minh Hạo quần áo xộc xệch, hai mắt lim dim, thấy tôi đứng ở cửa trong tình trạng ướt nhẹp từ đầu đến chân thì ngậy ra, có vẻ vừa ngại ngùng vừa ngạc nhiên.

“Dương Thụy? Sớm thế này cậu đến nhà tôi làm gì? Ô, đã mười một giờ rồi cơ à... Nào, mau vào nhà đi! Đạo này cậu làm ở đâu vậy, chẳng ai tìm thấy cậu cả.”

Tôi bước vào nhà. Sàn nhà vừa được trải thảm mới nên tôi chỉ đứng ở cửa chứ không dám



bước tiếp, dáng vẻ thật chẳng khác gì một anh nhà quê sợ làm bấn thảm của nhà chủ. Lưu Minh Hạo đưa dép cho tôi, hỏi: “Bên ngoài mưa to quá nhỉ, có muốn thay quần áo không?” Tôi vẫn đứng yên tại chỗ, cởi bộ quần áo ướt ra rồi mặc chiếc quần vừa rộng vừa ngắn cùng chiếc áo thun Lưu Minh Hạo vút cho vào người, xong xuôi bước vào phòng khách.

Lưu Minh Hạo cũng thay quần áo chỉnh tề rồi ngồi xuống sofa đối diện với tôi, hỏi: “Dạo này thế nào, cậu sống một mình hay là...?”

“Sống cùng An Tâm.” Tôi đáp.

Lưu Minh Hạo tỏ ra kinh ngạc, nhưng tôi biết cậu ta chỉ giả bộ, chắc chắn trong lòng cậu ta đang nghĩ: “Cái thằng này được lắm, cuối năm

chia tay Chung Ninh, qua Tết đã có “bồ” mới ngay rồi.”

Tôi nói với Lưu Minh Hạo: “Hiện giờ tôi đang rất khó khăn, cậu có thể cho tôi mượn ít tiền không?”

Hình như Lưu Minh Hạo đã sớm đoán ra mục đích tôi đến tìm cậu ta, suốt ngày lê la ở quán bar với nhà hàng, ai có chuyện gì cậu ta đều biết cả.

Cậu ta đáp: “Cậu có cần gấp không? Gần đây tôi đang có một vụ làm ăn, tiền bạc đều đầu tư vào đó cả rồi, giờ còn nợ người ta đây này.”

Tôi cuối đầu, nói: “Cần ngay bây giờ, con trai

An Tâm bị ốm.”

Lưu Minh Hạo nghĩ ngợi một lúc mới nói: “Cậu nói thật xem nào, rốt cục đứa bé đó có phải là con của cậu không? Ai cũng nói nó là con cậu nhưng tôi không tin. An Tâm là người tôi giới thiệu cho cậu, thời gian hai người quen nhau không lâu, làm sao có con lớn thế được.”

“Không phải là con tôi.” Tôi thẳng thắn đáp.

“Vậy việc gì cậu phải lo cho nó?” Lưu Minh Hạo vội hỏi.

Ngập ngừng một lúc lâu tôi mới đáp: “Vì tôi yêu hai mẹ con cô ấy.”

Lưu Minh Hạo há hốc mồm vì kinh ngạc. Quả thực lúc đó tôi không giống một Dương Thụy tán gái chỉ để tìm vui mà cậu ta từng quen biết. Cậu ta nhìn tôi một hồi rồi hỏi: “Thằng bé bị bệnh gì, cậu cần bao nhiêu tiền?”

“Tiền đặt cọc để nhập viện là ba nghìn tệ...”

“Giờ cậu đang làm việc ở đâu? Công ty cậu chẳng lẽ không thể tạm ứng lương cho nhân viên à?”

“Giờ tìm việc khó khăn, tạm thời tôi đang làm công theo ca...”

Lưu Minh Hạo thở dài, nói: “Tôi đã bảo rồi mà. Dương Thụy cậu đừng tưởng cậu đẹp trai

thì có thể dễ dàng kiếm được tiền, người như Chung Ninh không nhiều đâu. Làm người không thể được voi đòi tiên. Cậu đã có tiền, có sự nghiệp thì đừng mong có được tình yêu. An Tâm đẹp thật đấy, đến tôi cũng thích, nhưng có rất nhiều thứ không phải cứ thích là có được. Cậu biết Công nương Diana không, có danh vọng, địa vị, tiền bạc rồi, cô ta còn muốn cả tình yêu nữa, kết quả là...”

Tôi không đợi cậu ta nói hết đã đứng dậy, tức giận bỏ đi, Lưu Minh Hạo gọi với theo, tôi không thèm thừa. Cậu ta thấy tôi mặt nặng mày nhẹ thay quần áo ở cửa, liền đi tới, cười nói: “Mẹ kiếp, cậu định làm giấy rách phải giữ lấy lề đến cùng à...”

Tôi mở cửa, bước ra. Lưu Minh Hạo vội hỏi:

“Bệnh viện nào thế? Lát nữa tôi đến.”

Ba giờ chiều hôm đó, Lưu Minh Hạo đã đến bệnh viện, trả ba nghìn tệ tiền phí nhập viện cho Tiểu Hùng, còn nhét vào tay tôi một nghìn tệ nữa. Sau đó, cậu ta quay sang nói với tôi: “Nói cho cậu biết nhé, vì cậu mà tôi đã vút hết đồng cổ phiếu đáng giá tám nghìn đi đây. Sau này nhớ trả đấy.”

Tôi cảm tiền, cảm thấy mình thật thấp hèn.

Lưu Minh Hạo liếc nhìn An Tâm trong phòng bệnh của Tiểu Hùng rồi vỗ vai tôi, nói: “Tôi về đây, mấy hôm nữa tới tìm cậu.”

Mấy ngày sau Lưu Minh Hạo gọi điện hẹn tôi ra một nhà hàng ven hồ Đoàn Kết ăn hải sản. Tôi đồng ý.

Trước đây, tôi thường đến nhà hàng này, khung cảnh đẹp, đồ ăn cũng khá ngon. Lúc tôi đến, Lưu Minh Hạo vẫn chưa đến, tôi tìm một chỗ khá kín đáo gần cửa, đứng đợi cậu ta. Chờ nửa tiếng, tôi mới thấy cậu ta lái chiếc xe đắt tiền tới. Lưu Minh Hạo nhìn thấy tôi đứng tần ngần ở cửa thì trách: “Sao cậu không vào gọi món trước, đứng đây làm gì?” Tôi không trả lời, đi theo cậu ta vào nhà hàng. Chắc cậu ta không biết trong người tôi chỉ còn hai mươi tệ, sao dám một mình gọi món, lỡ cậu ta không đến thì tôi biết làm thế nào.

Sau khi ngồi xuống bàn, Lưu Minh Hạo đưa

cuốn thực đơn cho tôi, nói: “Tôi ghét nhất là gọi món đấy.”

Tôi đưa lại thực đơn cho cậu ta, nói: “Hay là cậu chọn đi.” Lâu rồi tôi không ăn ở nhà hàng nên cũng không thấy tự nhiên khi gọi món nữa.

Nhân viên phục vụ thấy chúng tôi cứ đùn đẩy nhau, bèn nhân cơ hội giới thiệu hai món đắt tiền nhất. Lưu Minh Hạo nói đã ăn thử, không ngon rồi chọn đại mấy món.

“Hôm nay tôi tìm cậu là vì có một việc. Cậu còn chỗ nào khác để ở không?” Lưu Minh Hạo hỏi.

Tôi nhất thời không hiểu ý của cậu ta, chỉ



đáp: “Không có, tôi vẫn đang sống ở nhà mà.”

Lưu Minh Hạo ngáp ngừng một hồi mới nói thẳng: “Là thế này, bố cậu đến tìm tôi, bảo tôi nói với cậu dọn đi chỗ khác ở. Đó là nhà bố cậu được phân, giờ ông định cho thuê, đã tìm được khách thuê rồi.”

Tôi lập tức sững sờ, người ngậy ra như khúc gỗ, không phải vì oán trách bố tôi quá nhẫn tâm mà vì tôi cảm thấy mình đã mất hết cả lòng tự tôn rồi. Ngay cả bố đẻ còn đuổi tôi ra khỏi nhà thì tôi còn mặt mũi nào gặp người khác nữa.

Đã thế, Lưu Minh Hạo còn nói đỡ cho bố tôi: “Bố cậu cũng khó khăn lắm, đi tìm việc còn khó hơn cậu nữa đấy. Giờ không phải việc kén ông ấy mà là ông ấy kén việc. Máy việc như xưởng

trưởng, phó tổng giám đốc, ông ấy làm nổi không? Có chân trông xe, gác cửa thì cứ chê ông chê eo, nói là chưa mất giá tới mức ấy. Sống nhờ mấy đồng lương hưu ít ỏi cũng khổ lắm, nếu có căn nhà cho thuê, ít ra cũng có đồng ra đồng vào. Bố cậu thì cậu còn lạ gì nữa, người giúp việc nghỉ rồi, không có ai chăm sóc cho ông ấy, thường ngày lại hay uống rượu, số tiền đó chắc không đủ tiêu đâu.”

Tôi cố gắng kìm nén sự giận dữ và nỗi xót xa trong lòng. Đó là bố của tôi, tôi không thể nói xấu ông trước mặt người ngoài được. Tôi bèn hỏi Lưu Minh Hạo: “Thế cậu bảo tôi phải đi đâu bây giờ?”

Lưu Minh Hạo gõ ngón tay lên mặt bàn một hồi rồi lắc đầu, thở dài, nói: “Cũng phải, cậu còn

nơi nào để đi nữa đâu, lại còn cả An Tâm và đứa bé nữa chứ. Nhưng tôi biết ăn nói thế nào với bố cậu bây giờ? Nói tạm thời cậu chưa biết dọn đi đâu à?”

Tôi uống một ngụm bia, đáp: “Tùy cậu thôi, nói thế nào chả được. Hay cậu bảo với ông ấy, ngày trước, ông ấy mượn danh nghĩa xin cho tôi để được phân căn nhà đó, nếu không cho tôi ở thì ông ấy phải trả lại cho nhà nước.”

“Bây giờ các cơ quan nhà nước đã dừng việc phân nhà cho nhân viên rồi, ai muốn ở thì phải bỏ tiền ra mua lại. Nếu bố cậu đã bỏ tiền ra mua thì nó là tài sản của ông ấy, ông ấy có quyền cho cậu ở và cũng có quyền đuổi cậu đi. Cậu cũng chẳng còn là trẻ vị thành niên được pháp luật bảo hộ nữa rồi. Tôi thấy hay là cậu về

nhà, nịnh bô cậu vài câu xem sao, người già thường hay mủi lòng mà.”

“Cậu về nói với ông ấy rằng, ông ấy có quyền của mình, muốn lấy lại nhà thì cứ việc kiện tôi ra tòa. Tôi và mẹ con An Tâm không ở đó thì cũng không chết được. Mà dù có phải sống bờ sống bụi thì tôi cũng không thềm về cầu xin ông ấy!”

Lưu Minh Hạo thấy tôi có phần kích động, liền hùa theo: “Đúng, chúng ta vẫn sống...” Cậu ta chỉ nói thế rồi im bặt. Tôi đoán về sau chắc là: “Người chết trước là ông ấy cơ mà.” May mà cậu ta kịp phanh lại.

Nói thế nào thì nói, tôi vẫn là con trai của ông, dù ông có đối xử với tôi thế nào thì vẫn là

bố tôi. Sau này, nếu có tiền, tôi sẽ phụng dưỡng ông thật chu đáo, An Tâm cũng sẽ chăm sóc ông, thử xem đến lúc đó, ông có thấy khó xử không!

Lưu Minh Hạo cụng ly với tôi, nói: “Bố cậu chắc chắn vẫn còn thương cậu lắm, chủ yếu là không chấp nhận An Tâm và đứa bé thôi. Haizz...” Sau đó, cậu ta chuyển sang chủ đề khác: “Này, giờ cậu đang không có việc làm đúng không, tôi có một ông anh kết nghĩa là trưởng bộ phận giặt là của khách sạn Long Đô, họ đang tuyển thợ sửa máy giặt đấy. Chẳng phải cậu học ngành Cơ khí khai khoáng sao, có muốn đến đó làm không?”

Thế là chúng tôi không nhắc đến chuyện của bố tôi nữa, Lưu Minh Hạo cũng không hỏi một

câu về An Tâm và đứa bé. Hôm đó, tôi ăn một bữa no căng bụng. Khi trả tiền, tôi nói muốn đem thức ăn thừa về. Nói thực, đã lâu tôi chưa được ăn bữa nào ngon như vậy, cũng rất muốn An Tâm và Tiểu Hùng được ăn. Vào những lúc khốn cùng, người ta thường chỉ nghĩ đến những thứ đơn giản và thực tế vậy đấy. Lưu Minh Hạo nói không sao, còn nhân viên phục vụ mang hộp đến và hỏi xem có cần gọi thêm mấy món nữa không. Tôi nói không cần.

Tôi hôm đó, tôi hơn hờ mang thức ăn về nhà, hi vọng An Tâm vẫn chưa ăn cơm. An Tâm đã về nhà trước tôi, em nói trên đường từ bệnh viện về đã mua bánh bao ăn rồi. Tôi xuống bếp, thấy còn nửa chiếc bánh bao trong chạn, liền hâm nóng thức ăn lên cho em ăn. Ngồi nhìn em ăn từng miếng ngon lành, tôi thấy rất vui. Bất chợt, tôi hỏi An Tâm: “Em còn nhớ, trước đây anh

mời em đi ăn cơm, em còn làm kiêu không chịu đi không?”

An Tâm nuốt vội một miếng rồi ngẩng đầu lên, nói: “Em làm kiêu khi nào chứ?”

“Khi đó, em chẳng làm bộ không thèm để ý đến đàn ông còn gì. Em quên rồi sao?”

Không biết An Tâm quên thật hay giả ngây, em nói: “Em nhớ lúc em vay tiền anh, anh còn không muốn cho vay nữa kia mà. Anh có biết lời anh nói khi đó khiến em muốn nhảy sông tự tử quách cho xong không?”

Tôi cười, hỏi: “Thế sao em không nhảy?”

An Tâm bỗng trở nên nghiêm túc, nói: “Em mà nhảy, Tiểu Hùng sẽ ra sao đây?”

Tôi trầm tư một lúc mới nói lảng sang chuyện khác: “Chỗ thức ăn này nhiều quá, em có ăn hết được không? Hay là mai mang một ít đến bệnh viện cho Tiểu Hùng?”

Vừa dứt lời, tôi đã thấy An Tâm buông đũa xuống, bèn vội vàng nói: “Thôi, em cứ ăn đi, Tiểu Hùng còn nhỏ có ăn được là bao đâu.”

An Tâm vẫn gom thức ăn lại, bỏ vào một cái hộp inox. Để tiết kiệm điện, chúng tôi không dùng tủ lạnh nữa. An Tâm để chiếc hộp đó vào chậu nước lạnh, nói: “Đời này dù có tốt với Tiểu Hùng đến đâu, em vẫn cảm thấy có lỗi với thằng bé, em mãi mãi nợ nó.”



“Em không nợ con gì cả. Em chẳng cứu thằng bé mấy lần rồi còn gì.” Tôi nói.

An Tâm im lặng một hồi rồi đột nhiên hỏi: “Thằng bé còn nhỏ vậy mà đã mất bố. Sau này, nếu con hỏi, em biết trả lời thế nào đây?”

“Thì em cứ nói sự thật, có sao đâu.”

An Tâm thở dài, trên gương mặt không khác gì thiếu nữ của em phảng phất những nếp nhăn ưu phiền. Em nói: “Chắc chắn con sẽ hận em!”

Tôi đi vào bếp, đứng sau lưng An Tâm, không hiểu sao lại buột miệng nói một câu: “Chúng ta kết hôn đi, anh sẽ làm bố của thằng

bé.”

Đó là lần đầu tiên, chúng tôi nhắc đến hai chữ “kết hôn”. An Tâm cầm cúi rửa bát, không có phản ứng gì.

“Em không muốn nói chuyện này ư?” Tôi hỏi.

An Tâm vẫn cúi đầu rửa bát.

“Thế thì coi như anh chưa nói gì.”

An Tâm dừng tay, đột nhiên quay người lại, ôm chầm lấy tôi, toàn thân run rẩy. Em vừa khóc vừa nói: “Dương Thụy... em còn mặt mũi nào nói chuyện kết hôn với anh nữa. Em là phụ

nữ đã có con, không xứng với anh đâu. Anh đôi xử tốt với em thế này, em có dùng cả đời để báo đáp cũng không đủ... Em đã hại chết Thiết Quân, em không thể lại bắt anh chịu thiệt thòi mà lấy em được. Từ trước tới nay, em chưa bao giờ dám mơ tưởng đến việc kết hôn với anh. Em luôn nghĩ, khi nào anh gặp được người con gái thích hợp thì em sẽ ra đi.”

Tôi cũng ôm chặt lấy An Tâm, an ủi em “Em nghĩ lung tung cái gì vậy, em là người con gái thích hợp nhất với anh. Trong mắt anh, em là một người con gái tuyệt vời, từ tâm hồn cho đến hình thức của em, anh đều thích. Anh còn cảm thấy mình không xứng với em nữa kìa. Anh chưa nói với em chuyện kết hôn là vì anh sợ em chưa quên được những chuyện quá khứ, anh đang đợi, dù sao chúng ta vẫn còn trẻ mà.”

An Tâm nín khóc nhưng vẫn ôm tôi. Cứ thế, chúng tôi ôm nhau rất lâu trong căn bếp chật chội đến mức không quay nổi người đó. Sau đó, An Tâm sụt sịt nói: “Dương Thụy, em không nói dối anh đâu, sau khi Thiết Quân mất, em chưa từng nghĩ sẽ kết hôn với ai nữa. Em định chờ con trưởng thành rồi sẽ xin quay lại ngành cảnh sát. Em không muốn sống cảnh cô độc, không đồng nghiệp, không tập thể như hiện tại. Em trốn chạy vì em không còn cách nào khác, em sợ mình chết rồi thì Tiểu Hùng không biết sẽ ra sao. Nếu không vì con thì có chết em cũng không sợ. Thật đấy, Dương Thụy, anh đừng đối xử tốt với em nữa, em không báo đáp nổi anh đâu.”

Tôi chỉ biết ôm em để bày tỏ lời cảm ơn và tình yêu đối với người con gái đã thay đổi cả con người tôi. Rồi tôi thì thầm vào tai em: “Anh tốt với em vì anh cần em, muốn sống với em. Em

cứ đợi đây, sớm muộn gì anh cũng lấy được em.”

## Chương 22

Những ngày sau đó, tôi thường xuyên mơ thấy cảnh mình và An Tâm kết hôn. Chúng tôi ngồi trong xe hoa vừa to vừa đẹp, đi qua đường Trường An. Theo sau xe của chúng tôi là rất nhiều người thân và bạn bè, trong đó có bố mẹ tôi. Mẹ tôi vẫn trẻ trung như xưa, hình bóng của bà khiến tôi cảm thấy ấm áp và quyến luyến không rời. Trong đoàn rước dâu còn có cả bố mẹ An Tâm nữa, có lần An Tâm cho tôi xem ảnh của họ nên tôi có thể tưởng tượng ra dáng vẻ của hai người. Ngoài ra còn có những người bạn đã lớn lên cùng tôi và tất nhiên là không thể thiếu Lưu Minh Hạo. Tuy nhiên, không hiểu sao

tôi còn nhìn thấy cả Chung Ninh và Chung Quốc Khánh nữa, họ cũng đến chúc mừng tôi. Đường như tôi đã kéo toàn bộ những người từng đối xử tốt với tôi vào trong giấc mơ đó. Họ xuất hiện trong giấc mơ của tôi, mang đến cho tôi niềm vui và cả nỗi buồn khó tả. Sau đó, một thầy bói mù ven đường đã xem quẻ cho tôi, ông ta nói tôi là một người lương thiện, có lòng bao dung với mọi người, luôn hướng đến một kết thúc có hậu cho tất cả mọi người... Ông ta dùng giấc mơ để đánh giá nhân cách và phẩm chất con người tôi, khiến tôi rất vui, mặc dù không biết bản thân có tốt như ông ta nói không. Nhưng có một điều khiến tôi không sao hiểu được, đó là tôi luôn nhìn thấy một vài cảnh sát mặc đồng phục xuất hiện trong giấc mơ đó. Hình ảnh của họ rất mờ lung, mờ ảo khiến tôi không nhận ra được đó là ai. Ngay cả thầy bói cũng cảm thấy hoảng hốt khi thấy sự xuất hiện của cảnh sát, ông ta nghi

hoặc hỏi tôi đã phạm tội gì.

Tôi kể cho An Tâm nghe về giấc mơ ấy. Em cười, nói: “Cảnh sát thì có gì đáng sợ chứ, em cũng là cảnh sát mà.”

“Nhưng hiện giờ em có còn là cảnh sát nữa đâu.” Tôi sửa lại lời em.

“Chắc đồng nghiệp trong đội Phòng chống ma túy đấy. Nếu em kết hôn, nhất định sẽ mời họ tới dự. Có điều chắc em không kết hôn nữa đâu, nếu kết hôn, tại sao em chưa bao giờ mơ thấy giấc mơ này nhỉ?” An Tâm lém lỉnh nói.

Thực ra, đó chỉ là một giấc mơ thôi, khi đó chúng tôi không thể kết hôn được, bởi cả hai đều



tay trắng, lại còn vương một đũa con đau ốm nữa chứ. Vấn đề quan trọng nhất chúng tôi phải giải quyết chính là làm thế nào để sinh tồn.

Để chữa bệnh cho Tiểu Hùng, tôi đã giấu An Tâm bán chiếc ti vi hai mươi chín inch của mình cho người quen của một người bạn học cũ. Lúc tôi mua, nó có giá hơn năm nghìn tệ, vậy mà chỉ sau một năm, nó chỉ đáng giá có một nghìn hai trăm tệ, tôi tức muốn ói máu. Ban đầu, ông ta chỉ trả có một nghìn, sau một hồi kì kèo của bạn tôi cộng thêm một chiếc bình pha cà phê, ông ta mới đồng ý với giá một nghìn hai trăm tệ. Đã thế ông ta còn nói: “Một nghìn hai thì một nghìn hai, có điều tôi già rồi, không quen uống cà phê, hay cậu đổi sang cái máy xay đi.” Tôi biết ông ta muốn lấy cái máy xay của nhà tôi, vì từ lúc bước vào bếp, ông ta đã “nhắm trúng” nói rồi. Thế là tôi dứt khoát nói: “Cái bình cà phê lẫn máy xay,

một nghìn tư, thế nào?” Ông ta cười gian xảo, một nghìn tư? Chú em, còn sớm lắm, cậu đi rửa mặt đi. Nếu được giá như thế thì cậu cứ giữ lại cả đi, biết đâu sau này còn bán được nhiều tiền hơn ấy chứ.” Tôi tức muốn xịt khói nhưng vẫn phải nhẫn nhịn, nói: “Thế ông cho một cái giá đi.” Ông ta nói: “Một nghìn hai là một nghìn hai, nếu không thì máy xay tôi cũng không cần, chỉ trả một nghìn cho cái tivi thôi.” Bạn tôi thấy tình hình có vẻ căng, bèn ra mặt chốt lại cuộc mua bán. “Thế này đi, cái bình pha cà phê để cháu mua cho.” Thế là tôi bán.

Hôm ấy vào đúng ngày rằm tháng Giêng, An Tâm mua mấy bát bánh trôi, còn mua cả vỏ bánh về làm há cảo nữa. Em tìm cái máy xay để làm nhân nhưng không thấy, bèn hỏi tôi có thấy đâu không.

Tôi nói: “Anh bán rồi.”

An Tâm ngần ra mấy giây rồi hỏi: “Sao lại bán?”

“Mấy hôm nữa, Tiểu Hùng xuất viện, có thêm ít tiền cũng tốt, đỡ phải đi vay Lưu Minh Hạo.”

An Tâm đứng thần thờ hồi lâu, mặt buồn rười rượi.

Tôi vội hỏi: “Em sao vậy?”

“Dương Thụy, anh vì mẹ con em mà phải bán đồ trong nhà đi, em buồn lắm.”

“Haizz... cũng có phải là bán con bán cái đi đâu. Tại anh thấy em sức khỏe dồi dào, thân thể cường tráng muốn em tự băm nhân há cáo để tiêu hao bớt năng lượng chứ dùng máy xay thì tốn điện lắm.” Tôi nói đùa.

Đến lúc đó, An Tâm mới gượng gạo mỉm cười hỏi: “Anh bán được bao nhiêu tiền?”

“Một nghìn tư.”

An Tâm giật mình. “Một nghìn tư, sao lại nhiều thế được?”

“Còn kèm cả bình pha cà phê nữa, dù sao chúng ta cũng không uống cà phê mà.”

“Thế thì cũng chưa đến ngàn ấy tiền?”

“Còn kèm cả chiếc ti vi nữa.”

An Tâm lập tức quay người nhìn, quả nhiên không thấy đâu. Sau đó, em bước tới, ôm lấy tôi và khóc. Em úp mặt vào ngực tôi, khóc không thành tiếng, nước mắt thấm ướt cả áo tôi. “Dương Thụy, em không nỡ làm khổ anh.”

Sau đó, tôi còn bán thêm một số đồ gia dụng, đồ trang trí, rồi thảm, đèn... Thứ gì đáng tiền hoặc có người muốn mua là tôi bán. Lưu Minh Hạo mua bộ sưu tập tem đất tiền của tôi. Đạo đó, cậu ta đang theo đuổi Lý Giai, chị họ của Bội Bội. Cô ta có sở thích sưu tầm tem, thế là cậu ta liền mua tặng ngay. Tôi cũng nhân cơ hội đó mà kiếm của Lưu Minh Hạo tám trăm tệ.

Lưu Minh Hạo không hề mặc cả một câu, rút tiền ra trả ngay. Sau này, nghe nói bộ tem đó ít nhất cũng đáng giá nghìn tệ thì tôi chỉ biết thở dài, xét khả năng buôn bán, đương nhiên tôi không phải là đối thủ của Lưu Minh Hạo.

Lưu Minh Hạo vớ bở lại còn ra vẻ với tôi, nói: “Cậu không biết đấy thôi, tem cổ giờ đứng giá lắm, người ta còn nói tôi trả giá quá cao nữa đấy. Bọn mình là chiến hữu bấy lâu, thuận mua vừa bán thì thôi, cậu đừng ý lời thiên hạ nói làm gì.”

Lưu Minh Hạo thấy tôi im lặng liền đánh trống lảng: “Cậu phải tìm việc đi, cứ bán đồ thế này không được đâu. Cậu xem nhà cậu còn lại những gì? Cứ thế này thì sớm muộn cũng bán cả cậu luôn đấy.”

Tôi thấy Lưu Minh Hạo nói cũng đúng, liền nhờ cậu ta giới thiệu cho mình công việc sửa máy giặt ở khách sạn Long Đô, lương tháng khoảng một nghìn tệ, bao ăn sáng ăn trưa, cảm cúm nhức đầu có thể đến xin thuốc của xưởng, cũng khá ổn.

Tôi háo hức kể cho An Tâm nghe chuyện đó. An Tâm nói công việc đó rất vất vả, nếu tôi muốn là tạm thời thì cũng được, nhưng tôi đường đường là cử nhân đại học, sớm muộn cũng sẽ có sự nghiệp hơn người. Tôi cười xòa, nói con người phải sống thực tế một chút, trước hết phải có tiền nuôi em và Tiểu Hùng đã.

Lưu Minh Hạo đồng ý giới thiệu và bảo tôi đợi. Không còn mấy nhẩn tin nữa, cả ngày tôi

không dám rời nhà, sợ cậu ta đến tìm đúng lúc tôi không có ở nhà. Thấp thỏm mong ngóng gần một tuần thì có một chuyện xảy ra khiến tôi bức hết cả mình.

Sáng hôm đó, An Tâm vừa mới đi làm, còn tôi vẫn ngủ thì có người gõ cửa. Tôi tưởng An Tâm quên khoá nên quay về lấy, vội tung chăn dậy mở cửa. Cửa vừa mở ra, tôi thấy một đôi nam nữ lạ mặt bèn vội chạy vào nhà thay quần áo, xong đâu đấy quay ra, tôi mới để ý họ đội mũ cảnh sát có gắn quốc huy màu đỏ. Tôi lập tức chột dạ, nhớ tới giấc mơ và lời nói của lão thầy bói, cảm thấy sáng ra mới mở mắt đã gặp cảnh sát, thật là xúi quẩy. Nhưng nhìn kĩ thì thấy họ không phải là cảnh sát, không biết là nhân viên bảo vệ hay người của Cục Thuế vụ, Công thương nữa. Mãi đến khi họ giới thiệu, tôi mới biết họ là người của Viện Kiểm sát.



Người phụ nữ đó khoảng hơn bốn mươi tuổi, trông già hơn người đàn ông đi cùng. Bà ta lên tiếng trước. “Hôm nay, chúng tôi đến đây là muốn gặp cậu để tìm hiểu một việc. Hi vọng cậu sẽ nói thật.”

Mấy lời này nghe như cảnh sát hỏi cung nghi phạm, chỉ khác ở chỗ ngữ điệu mềm mỏng hơn nên tôi cũng không thấy sợ, liền nói: “Được thôi, bà muốn hỏi chuyện gì?”

Kiểm sát viên nam lấy ra một cuốn sổ để ghi chép thông tin. Kiểm sát viên nữ hỏi tôi: “Trước đây, khi còn làm việc cho công ty Quốc Ninh, cậu đã phụ trách một công trình xây dựng, chính là công trình xây dựng nhà thi đấu Quốc Ninh đúng không?”

“Vâng, tôi làm chỉ huy phó của công trình, tổng chỉ huy là Biên Hiệu Quân.”

“Thế công việc của cậu là gì?” Bà ta hỏi tiếp.

“Tôi và anh ta cũng không phân công công việc rõ ràng, nói chung có việc gì thì làm việc đó thôi. Biên Hiệu Quân là người chịu trách nhiệm chính, anh ta kêu tôi làm gì thì tôi làm cái đó. Trước đây, tôi chưa làm việc xây dựng bao giờ nên cũng không rõ lắm.”

“Công ty nào bao thầu công trình đó?”

“Công ty Kiến trúc và vật liệu xây dựng

Long Hoa.”

“Có đấu thầu không?”

“Không, công ty Quốc Ninh không phải là doanh nghiệp nhà nước nên không cần đấu thầu công khai. Nội bộ Quốc Ninh tự đề xuất, so sánh giá cả, chất lượng của các công ty rồi quyết định thôi.”

“Do ai quyết định?”

“Do Chủ tịch Hội đồng quản trị Chung Quốc Khánh quyết định. Đương nhiên dự án này có liên quan đến trường dạy võ Kinh Sư nên phải thông qua Hội đồng quản trị của trường nữa, nhưng thực ra, chỉ cần báo với Hiệu phó của

trường là được.”

“Thế Chung Quốc Khánh căn cứ vào đâu để đưa ra quyết định này? Công ty Long Hoa đã từng hợp tác với Quốc Ninh chưa?”

“Chưa từng. Long Hoa là do bộ phận chỉ huy công trình chúng tôi đề xuất, sau đó báo số liệu cho Chung Quốc Khánh so sánh.”

“Vậy tức là hợp tác với công ty nào là do các cậu quyết định?”

“Người quyết định là Chung Quốc Khánh, chúng tôi chỉ báo số liệu thôi.”

“Cậu nói “chúng tôi” là gồm những ai, cậu và

Biên Hiệu Quân à?”

“Chủ yếu là Biên Hiệu Quân. Sao vậy, anh ta có chuyện gì sao?”

“Cậu thấy quá trình tuyển chọn nhà thầu có vấn đề gì không? Ví dụ như nhận hối lộ chẳng hạn.”

Tôi trầm tư suy nghĩ nhưng nhất thời không nghĩ ra, liền nói: “Công trình nhà thi đấu nói chung là tốt. Giờ chắc đã làm xong phần móng rồi, nghe nói chất lượng không tồi. Nếu có chuyện nhận hối lộ thì chắc chỉ có Biên Hiệu Quân thôi chứ không phải Chung Quốc Khánh, công ty Quốc Ninh là của anh ta mà.”

Hai kiểm sát viên nhìn nhau, sau đó hỏi tôi: “Sao cậu lại nghĩ ngoài Chung Quốc Khánh ra thì chỉ có Biên Hiểu Quân là có thể nhận hối lộ, còn những người khác thì sao?”

Tôi cười, đáp: “Người khác muốn nhận hối lộ cũng chưa đến lượt. Người ta muốn nhận hối lộ thì chí ít cũng phải có quyền trong tay chứ.”

Kiểm sát viên nữ cũng cười. “Thế cậu có muốn nhận hối lộ không?”

Tôi lặng người, biết là bà ta nói đùa nhưng nhân viên tư pháp nói đùa thì vẫn có ẩn ý, không thể lơ mơ được. Thế là tôi đáp: “Tôi thì nhận hối lộ làm sao được chứ.”

“Vì sao? Cậu và Biên Hiểu Quân có gì khác nhau?”

“Đương nhiên là khác nhau rồi.”

“Khác như thế nào?”

Tôi nhất thời cứng họng, không biết có nên nói khi đó mình còn là em rể tương lai của Chung Quốc Khánh, còn Biên Hiểu Quân chỉ là một kẻ làm thuê, không thể coi là sếp của tôi được.

Không hiểu sao bà ta lại xoáy vào chuyện đó. Tôi không muốn nhắc lại chuyện cũ với Chung Ninh nữa bèn chuyển đề tài: “Có chuyện nhận hối lộ hay không cũng đừng tìm tôi. Tôi

không phải là đối tượng cần điều tra.”

Họ im lặng một lát rồi kiểm sát viên nữ nói: “Được hôm nay chúng ta nói đến đây thôi. Cậu cứ suy nghĩ kỹ về vấn đề tôi vừa hỏi nhé, nếu nhớ ra điều gì thì hãy nói cho chúng tôi biết. Tôi sẽ cho cậu số điện thoại.”

Tôi nhận thấy trong câu nói đó ẩn chứa sự khó chịu, cứ như thể tôi che giấu chuyện tiêu cực thật vậy. Chắc hai kiểm sát viên đó mắc bệnh nghề nghiệp mất rồi, nhìn ai cũng hóa ra tội phạm. Tôi lẳng lặng nhìn người phụ nữ viết số điện thoại để trên bàn trà rồi lạnh nhạt tiễn họ ra cửa.

Hai ngày sau khi kiểm sát viên đến nhà tìm tôi, tôi và An Tâm đón Tiểu Hùng về nhà. Tiểu



Hùng thậm chí còn quần tôi hơn cả quần An Tâm, nó cười tươi rói, vuốt nhẹ lên mặt tôi, lại còn thom vào má tôi nữa. Trước kia, tôi chẳng bao giờ thích trẻ con, nhưng Tiểu Hùng là một ngoại lệ.

Tiểu Hùng về rồi, căn nhà trở nên náo nhiệt và tràn đầy sức sống. Tâm trạng của tôi cũng tốt hơn, không còn quá lo lắng quá về chuyện công việc nữa, được hay không đành nghe theo mệnh trời vậy. Không ngờ, chỉ hai ngày sau, Lưu Minh Hạo đã có tin cho tôi. Cậu ta đi ngang qua trung tâm thương mại nên tiện thể ghé vào nói với An Tâm, bảo tôi thứ Hai tuần sau đó mang chứng minh thư và bằng tốt nghiệp đến bộ phận nhân sự của Long Đô để phỏng vấn.

Tám giờ sáng thứ Hai, tôi đã có mặt ở phòng

Nhân sự của khách sạn. Cuộc phỏng vấn rất đơn giản, họ hỏi mấy câu rồi xem qua bằng tốt nghiệp của tôi, sau đó bảo tôi điền vào một tờ giấy. Hai ngày sau, tôi nhận được thông báo trúng tuyển. Trưởng bộ phận giặt là rất có thiện cảm với tôi, sau khi hỏi han một hồi, ông ta không đề tôi làm thợ sửa chữa máy giặt nữa mà chuyển sang bộ phận bán hàng. Xưởng giặt là của khách sạn rất lớn, có tới gần trăm nhân viên. Đơn hàng trong khách sạn vốn không ít, vậy mà họ còn nhận thêm đơn hàng ở ngoài nữa, nào là đại sứ quán, công ty nước ngoài... đều mang quần áo, rèm thảm tới đó giặt. Trước đó, xưởng cũng có một nhân viên kinh doanh nhưng ngoại hình người đó không sáng sủa lắm, lại không nói được tiếng Anh nên không kiếm được nhiều mối làm ăn cho xưởng.

Thế là tôi được nhận vào Long Đô làm việc,

lương tháng hơn một nghìn tệ, bao ăn hai bữa, tắm giặt tại xưởng, có xe đưa đón. Hơn nữa, vì làm ở bộ phận kinh doanh nên tôi được cấp thêm một chiếc máy nhắn tin và một bộ vest, chỉ tiếc là nó hơi ngắn nên tôi không mặc. Khi đi làm, tôi vẫn mặc quần áo của mình, xưởng trưởng còn đồng ý để tôi giặt quần áo miễn phí nữa. Mới đi làm được một tháng, tôi đã kiếm được bốn khách hàng cho xưởng, trong đó có một khách sạn không có bộ phận giặt là riêng. Chỉ trong một thời gian ngắn, tôi đã tăng mức doanh thu của khách sạn thêm năm mươi nghìn tệ.

Theo quy định của khách sạn, tôi được thưởng hơn chín trăm tệ, nhờ vậy cuộc sống của tôi và An Tâm trở nên thoải mái hơn. Lương của hai người cộng vào được khoảng hơn ba nghìn tệ. Chúng tôi định sẽ dùng số tiền đó để mua đồ cho Tiểu Hùng và trả nợ cho Lưu Minh Hạo

cùng sếp Phan.

Đáng tiếc, cuộc sống tốt đẹp đó không kéo dài được bao lâu. Trong khi tôi vẫn hăng say và hết mình cho công việc thì lại bất ngờ bị đuổi việc.

Hôm đó, do phải đợi một nhân viên ngoại giao của đại sứ quán tới lấy quần áo nên tôi không ra ngoài tìm khách hàng. Vị khách hàng đó vô cùng khó tính, tôi sợ người khác không quen việc nên ở lại xưởng chờ, tiện thể giúp đồng nghiệp một số việc. Khi đi qua phòng ăn, một quản lý của khách sạn đột nhiên bước đến hỏi tôi: “Cậu là Dương Thụy?” Tôi không biết người đó thuộc bộ phận nào nhưng trong mắt rất quen hình như đã từng nhìn thấy anh ta ở phòng

ăn, bèn nói: “Vâng.” Người đó lại nói: “Cậu đi theo tôi.”

Thế là tôi đi theo ông ta, đến tiệm cà phê, giải khát cạnh phòng ăn, lúc này không phải giờ phục vụ nhưng hình như bên trong có người. Tiệm cà phê được trang trí theo phong cách cổ điển với gam màu trầm, ánh đèn vàng mờ ảo, ấm áp. Bất chợt, tôi trông thấy hai bảo vệ khách sạn đứng cùng hai viên cảnh sát. Tôi nhận ra một trong hai người cảnh sát đó chính là kiểm sát viên nam đã đến nhà tôi hơn một tháng trước.

Bảo vệ trông thấy tôi, liền ra hiệu với kiểm sát rằng ông ta đã gặp tôi rồi nhưng vẫn hỏi: “Anh là Dương Thụy phải không?” Ngữ điệu lạnh lùng và nghiêm nghị hơn lần gặp trước.

Tôi nhú mày, đáp: “Đúng.”

Ông ta nói tiếp: “Căn cứ vào luật hình sự và về tội tham ô nhận hối lộ, anh bị buộc tội nhận hối lộ. Theo luật, chúng tôi có quyền bắt anh!”

Tôi như bị sét đánh ngang tai, đứng chết trân một chỗ. Kiểm sát viên còn lại bước đến cầm tay tôi lại. Thời khắc đó, tôi rất muốn hét lên rằng: “Các người bắt nhầm người rồi!” nhưng lại không thể thốt nên lời. Đến lúc trấn tĩnh được rồi thì tôi lại im lặng, nghĩ bụng có nói bây giờ cũng vô dụng, đó không phải là nơi để tôi kêu oan.

Họ bảo tôi ký tên vào lệnh bắt giữ. Khi bị dẫn đi, sức nhớ tới An Tâm, tôi dừng lại và nói với

kiểm sát viên: “Tôi muốn nói với người nhà một tiếng.”

Kiểm sát viên nói: “Chúng tôi sẽ thông báo cho người nhà của anh” rồi lôi tôi đi.

Khi họ dẫn tôi ra khỏi khách sạn, rất nhiều nhân viên khác cũng trông thấy, trong đó có mấy cô bạn đồng nghiệp thường ngày vẫn hay chuyện phiếm với tôi, họ đều sợ chết khiếp. Mấy đồng nghiệp nam thậm chí hỏi tôi là ai và làm ở bộ phận nào, tôi nhìn họ mà thấy vô cùng khó chịu. Tôi bị áp giải lên xe, đến đồn cảnh sát và bị nhốt vào phòng tạm giam.

Hôm đầu tiên bị tạm giam, không có ai đến thăm tôi. Ngồi thu lu ở góc phòng, tôi cứ lo lắng không yên, không phải tôi lo cho mình mà là lo

cho An Tâm. Nhỡ tôi bị bắt giam luôn thì An Tâm và Tiểu Hùng sẽ sống thế nào đây không biết bố tôi có đòi lại nhà và đuổi mẹ con em ra đường không, không biết em có nghĩ tôi nhận hối lộ thật và thất vọng về tôi không... Nghĩ đến đó, tôi không tìm được nỗi đau đớn trong lòng mà bật khóc.

Trong phòng giam có mấy phạm nhân cũ, thấy tôi vào mà chẳng để ý đến ai, liền dần mặt tôi. Bọn chúng hỏi tôi phạm tội gì mà bị bắt, có thuốc lá không... Tôi chẳng còn tâm trí đâu mà trả lời, nước mắt cứ chảy dài trên má. Nhìn bộ dạng đó của tôi, bọn chúng nghĩ tôi là một thằng bụi đời nên ra sức cười nhạo, thậm chí còn tát tôi, lục túi tôi xem có gì đáng tiền không. Tôi đứng lên tránh, chúng liền xúm lại dồn tôi vào góc tường, đấm đá túi bụi. Thế là tôi tức điên lên, liều mạng đánh trả.



Bọn đầu gấu đó thấy tôi gây gò nên coi thường, không nhận ra tôi là dân chơi thể thao chính hiệu, lại còn học cả Taekwondo nữa. Tôi đẩy bọn chúng ra rồi không chờ chúng kịp phản ứng, liền tung ra một loạt quyền cước, khiến bọn chúng ngã dúm dúm, máu mồm máu mũi chảy be bét. Chỉ đến khi cảnh sát nghe thấy tiếng ồn, chạy đến kéo tôi ra thì trận ẩu đả mới kết thúc.

Sau đó, tôi bị nhốt riêng trong một căn phòng tối tăm và bị còng tay suốt ba tiếng đồng hồ, đến lúc ăn cơm tối, cảnh sát mới mở còng tay cho tôi. Ăn cơm xong, tôi thấy cảnh sát trực ban cầm còng tay đến, liền nói: “Cổ tay tôi tê hết cả rồi, đừng bắt tôi đeo còng nữa có được không?”

Viên cảnh sát đó hỏi: “Thế sao lúc nãy cậu

lại bị còng tay?”

“Mấy tên lưu manh kia bắt nạt tôi.”

Cảnh sát lại hỏi: “Họ bắt nạt cậu, sao lại không bị còng tay?”

Tôi đáp: “Bọn họ đánh tôi, tôi phản kháng lại.”

“Nghe nói cậu là cử nhân đại học sao lại bị bắt vào đây?”

“Tôi bị oan.”

“Ai vào đây mà không nói vậy, phạm pháp

rồi còn kêu oan.” Viên cảnh sát mỉa mai.

Tôi biết có tranh cãi với anh ta cũng vô dụng, không khéo lại chọc giận anh ta nên không nói nữa. Viên cảnh sát đó lại hỏi: “Cậu nói xem, có cần còng lại không?”

“Không.” Tôi vội đáp

“Thế nhờ cậu lại đánh người thì sao?”

“Thế thì các anh cứ việc nhốt tôi lại.”

Viên cảnh sát đó cười khẩy. “Nằm mơ đi, thôi, cậu ngoan ngoãn ở đấy đi.”

“Ồ một mình thì đánh được ai chứ? Anh đừng còng tay tôi nữa được không?”

Viên cảnh sát ngần ra một lát rồi nói: “Nói cho cậu biết, vào đây thì phải biết điều một chút, còn gây chuyện nữa, tôi sẽ còng tay cậu lại.”

Tôi cúi đầu không nói, viên cảnh sát đóng cửa lại và bỏ đi.

Hôm sau, có người của Viện Kiểm sát đến thăm vấn tôi. Vẫn là hai kiểm sát viên đến nhà tôi lần trước. Đến tận lúc đó tôi mới biết, tôi bị bắt là vì hai mươi nghìn tệ của Lưu Minh Hạo và gã giám đốc công ty Long Hoa.

Lần này, họ chỉ thăm vấn để xác thực lại

những chi tiết nhỏ, như chúng tôi đi ăn cơm ở đâu, tiền là do ai đưa, nói những chuyện gì, sau đó tôi dùng tiền vào những việc gì... Mỗi lần tôi muốn giải thích thì họ đều ngắt lời tôi, chỉ để tôi trả lời đúng vào câu hỏi của họ, có hoặc không, không được quanh co phân trần.

Từ lời nói của họ, tôi đoán gã giám đốc công ty Long Hoa đã gặp phải chuyện gì đó, hình như cũng đã bị bắt, chuyện tôi nhận hối lộ cũng là do gã ta khai ra. Nhưng cũng có một số tình tiết khiến tôi nghĩ là người của công ty Quốc Ninh tố giác. Cả hai khả năng đều có thể lắm. Chẳng phải Chung Quốc Khánh đã nói sẽ xử lý tôi sao? Nếu không ngồi trong trại giam, trước mặt kiểm sát viên thì tôi đã quên bằng lời đe dọa của anh ta rồi.

Thẩm vấn xong, cảnh sát dẫn tôi đến văn phòng lĩnh chăn gối, nói là người nhà tôi mang đến. Vừa nhìn tôi đã biết là An Tâm tới, vội hỏi cảnh sát: “Người nhà tôi có nói gì không?” Viên cảnh sát trợn mắt, quát: “Nói cái gì mà nói? Đợi sau này gặp nhau rồi muốn nói gì thì tha hồ nói!”

Cảnh sát ở đó nói chuyện rất cục cằn, thô lỗ, xem phạm nhân chẳng khác gì súc vật để chà đạp. Tôi ôm chăn gối, đầu óc rối tinh rối mù cả lên. Tôi bị dẫn về phòng tạm giam lúc đầu, mấy tên hôm qua bị tôi đánh không dám ho he lấy một câu. Tôi vênh mặt lên, lờm nguýt tứ phía để uy hiếp bọn chúng, nhưng thực ra trong lòng cũng thấp thỏm lo sợ bị trả thù. Sau đó, tôi thấy chúng chẳng qua chỉ là lũ ỷ đông hiếp ít, dần dần chúng tôi thân thiện với nhau hơn, bọn chúng ai cũng nể sợ tôi.

Mấy ngày sau, tâm trạng của tôi đã dần khá hơn, không còn sợ hãi như lúc mới bị bắt nữa. Người của Kiểm sát còn đến gặp tôi một lần nữa, chủ yếu hỏi sau khi nhận tiền từ công ty Long Hoa, tôi đã làm gì để giúp họ trúng thầu và cũng là để nghe tôi giải thích. Khi tôi nói xong, ông ta không có bất kỳ phản ứng gì, chỉ ghi lại vào một quyển sổ màu đen rồi bỏ đi.

Lại qua mấy ngày không có tin tức gì. Hằng ngày tôi chỉ biết ăn rồi ngủ, không giống như lúc đầu ăn không ngon ngủ không yên. Tôi nhớ An Tâm da diết và thỉnh thoảng cũng nhớ đến bố tôi. Tôi nghĩ bố tôi làm lãnh đạo bao nhiêu năm, chắc chắn có quen biết giới cảnh sát, nếu ông thực sự thương yêu tôi, chắc sẽ không ngồi yên nhìn tôi bị bắt giam thế này. Nhưng từ lúc hai bố con cãi nhau, tôi không về thăm ông lần nào. Tôi biết tính bố tôi chỉ thích ngọt không thích nhạt, tôi

càng không về thăm ông, ông càng tức giận, nếu không ông đã không nói với Lưu Minh Hạo là muốn đòi lại nhà. Ông phải tức giận lắm mới làm như vậy, chứ không phải vì căn nhà đó. Mà có khi biết tôi bị giam ở đây, ông lại vui mừng cũng nên, chắc chắn ông sẽ nói với Lưu Minh Hạo rằng: “Bác đã bảo rồi mà nó không nghe, dính vào đứa con gái đó sớm muộn cũng có ngày rước họa vào thân...”

Một buổi sáng nọ, tôi lại bị dẫn đến phòng thẩm vấn, nhưng tôi không thấy nhân viên của Viện Kiểm sát mà chỉ thấy một cô gái khoảng ba mươi tuổi đang chờ mình. Chị ta bảo tôi ngồi xuống phía đối diện, thái độ của chị ta rất nghiêm túc nhưng cũng không hề gây phản cảm. Sau đó, chị ta đưa danh thiếp cho tôi, không đợi tôi đọc đã tự giới thiệu: “Tôi là luật sư của văn phòng luật Hồng Quang, được bạn của cậu là cô



An Tâm mời đến để làm luật sư biện hộ cho cậu trong vụ nhận hối lộ của công ty Long Hoa, cậu có ý kiến gì về việc đó không?”

Tôi ngần người vì ngạc nhiên, mãi mới hỏi được một câu: “An Tâm mời chị làm luật sư cho tôi, phải trả bao nhiêu tiền vậy?”

Luật sư có phần ngạc nhiên trước câu hỏi của tôi nhưng vẫn nghiêm túc đáp: “Văn phòng chúng tôi thu tiền theo quy định của Bộ Tư pháp, còn cậu hỏi phí tổn cho vụ án này là bao nhiêu thì còn phải xem mức độ khó dễ thế nào, thời gian xử án là bao lâu và có kháng án hay không rồi mới quyết định được.”

Câu hỏi tiếp theo quan trọng không kém, tôi biết không nên hỏi luật sư nhưng vẫn buột miệng:

“An Tâm lấy đâu ra tiền để trả?”

## Chương 23

Một chuyện tôi vẫn chưa làm rõ được, đó là ai đã tố giác tôi. Trước khi phiên tòa được mở, tôi và luật sư biện hộ đã thảo luận ba lần, tôi kể toàn bộ sự thật cho chị ta nghe và thông qua những nhận định của luật sư, cuối cùng tôi cũng đoán ra kẻ đã tố cáo mình.

Tôi luôn cho rằng mình bị oan, có thể Chung Ninh và Chung Quốc Khánh đã hãm hại tôi. Tôi cũng luôn tin rằng pháp luật sẽ rửa sạch nỗi oan và đòi lại danh dự cho mình, nhưng sau mấy lần nói chuyện với luật sư, tôi lại có một dự cảm chẳng lành.

Luật sư nói: “Trước hết, căn cứ theo luật định, số tiền hai mươi nghìn tệ đó hoàn toàn có thể coi là tiền hoa hồng mà Long Hoa tặng cậu do được trúng thầu. Quan trọng hơn là theo luật chống tham ô nhận hối lộ, nhận tiền hoa hồng có được coi là hành vi nhận hối lộ hay không phụ thuộc vào hai yếu tố: một là có công khai hay không, hai là khoản tiền đó có được ghi chép rõ ràng hay không. Nếu hai mươi nghìn tệ kia là trao nhận công khai, đồng thời lãnh đạo công ty đã đồng ý và được ghi vào sổ sách của công ty thì sẽ không bị cấu thành hành vi nhận hối lộ mà là khoản hoa hồng hợp pháp.”

Về điểm này, tôi dám chắc với luật sư rằng tôi nhận số tiền đó một cách công khai, đã thông qua sự đồng ý của Chung Ninh và Biên Hiểu

Quân. Trên thực tế, ngay ngày hôm sau, tôi đã nộp tiền cho Biên Hiệu Quân và nói với Chung Ninh, chính họ khẳng khẳng bảo tôi nhận thì tôi mới dám nhận. Tuy nhiên, số tiền đó lại không được ghi vào sổ sách của công ty, sai sót này là do tôi quá chủ quan, cho rằng Chung Ninh là sếp của tôi, Biên Hiệu Quân là cấp trên trực tiếp của tôi, chỉ cần họ biết chuyện là được. Nghe luật sư nói tôi mới hiểu, nếu khi đó tôi nộp tiền vào quỹ của công ty rồi lại rút từ quỹ ấy ra thì không vấn đề gì cả. Luật sư còn nói, Viện Kiểm sát không tìm thấy chứng cứ chứng minh tôi đã báo cáo việc nhận hoa hồng của công ty Long Hoa cho cấp trên biết, trong khi sổ sách của công ty Long Hoa lại ghi việc chi cho tôi số tiền đó. Vậy là tất cả đã rõ như ban ngày, anh em nhà họ Chung muốn đẩy tôi vào chỗ chết! Nhưng tôi không có cách nào tự cứu mình cả. Ngoài kinh ngạc và oán hận ra thì tôi chỉ biết có hối hận. Tôi không

muốn nhận hối lộ, cũng không biết thế nào là nhận hối lộ, vậy mà vẫn tin tưởng kẻ đưa tiền cho mình. Tôi đã quá chủ quan và thiếu kinh nghiệm khi phải đối phó với xã hội phức tạp này.

Tôi chợt nhớ đến anh em nhà họ Chung. Tôi khá hiểu tính cách của Chung Ninh, cô ta là loại người yêu ghét phân minh nhưng cũng rất cực đoan. Trước kia, cô ta đã không trừ thủ đoạn nào để cướp bát cơm của An Tâm, giờ lại hại tôi phải vào tù. Còn anh trai cô ta thì khỏi phải nói, từ một thằng lưu manh đầu đường xó chợ trở thành đại gia giàu có, lòng dạ và thủ đoạn liệu có thể không tàn độc?

Hi vọng duy nhất của tôi chỉ có thể đặt vào một người chỉ có người đó mới có thể chứng minh tôi bị oan. Tôi nói với luật sư tên của cậu ta

rồi nhờ luật sư đi tìm giúp tôi còn nói An Tâm cũng biết câu ta, luật sư có thể nhờ An Tâm dẫn đi. Người đó chính là Lưu Minh Hạo.

Một ngày trước khi phiên tòa được mở, luật sư lại đến. Mỗi lần chị ta đến, ngoài việc tìm hiểu tình tiết vụ án, đa phần là để trả lời những câu hỏi của tôi về An Tâm. Từ câu trả lời của luật sư, tôi biết An Tâm vẫn khỏe, dù lo lắng cho tôi nhưng em rất kiên cường, đã giúp luật sư đi tìm chứng cứ cứu tôi. Mãi đến hôm đó, luật sư mới nói cho tôi biết, để giúp tôi An Tâm đã chạy vạy khắp nơi, thậm chí còn xin nghỉ việc ở trung tâm thương mại. Việc này khiến tôi rất bất ngờ và buồn bã, áy náy. Nghỉ việc rồi, em và Tiểu Hùng sẽ sống ra sao?

Tôi vội hỏi luật sư: “An Tâm còn sống ở nhà

của tôi không?”

Luật sư đáp: “Vẫn ở đó, hôm qua tôi còn gặp cô ấy mà.”

Tôi cúi đầu im lặng. Tai họa đến quá nhanh đến mức tôi không kịp đề phòng, vẫn luôn hoài nghi phải chăng đó chỉ là một cơn ác mộng.

Luật sư biện hộ của tôi tuy là phái yếu nhưng thói quen nghề nghiệp và kiến thức chuyên môn đã giúp chị ta có được sự bình tĩnh và khôn ngoan mà ngay cả đàn ông chúng tôi cũng khó mà có được trong hoàn cảnh đó. Nỗi oan ức, tức giận, lo lắng của tôi qua lời nói của chị ta, dường như chỉ là những chuyện hết sức nhỏ nhặt. Chị ta nói: “Dương Thụy, chúng ta đã thảo luận nhiều về tính tiết vụ án của cậu rồi. Hôm



nay, tôi đến đây là để lấy ý kiến của cậu trước khi phiên tòa chính thức mở, cậu muốn tôi làm thế nào?”

“Làm thế nào?”, tôi nghe mà ù ù cạc cạc, không biết luật sư đang ám chỉ điều gì. “Chẳng phải giới luật sư có câu: “Sự thật là căn cứ, pháp luật là sợi dây” sao? Sự thật thế nào chị cũng biết cả rồi, còn việc vận dụng pháp luật thế nào, chắc chị phải hiểu rõ hơn tôi chứ.”

Luật sư trầm ngâm một lúc, dường như có điều gì muốn nói nhưng không biết mở lời thế nào. “Dương Thụy, giờ cậu có hai sự lựa chọn. Một là thừa nhận mình có nhận hối lộ, khi đó trọng tâm biện hộ của tôi sẽ là việc cậu thành khẩn khai báo cộng với tình huống nhận hối lộ đặc biệt để mong nhận được sự khoan hồng của

pháp luật. Trường hợp của cậu trăm phần trăm sẽ được khoan hồng, vậy là cậu chỉ nộp phạt rồi sẽ được thả. Cậu có muốn được thả không?”

Tôi lạnh lùng đáp: “Đương nhiên.”

Luật sư gật đầu, vẻ mặt vẫn thản nhiên như cũ, sau đó chị ta nói tiếp: “Còn một sự lựa chọn nữa là bào chữa vô tội. Nếu thành công, cậu có thể gột sạch cáo buộc và ra khỏi đây, tuy nhiên phần thắng không cao lắm. Giờ chỉ có bạn cậu là Lưu Minh Hạo nhận lời ra tòa làm chứng khi nhận tiền, cậu đã có ý đưa cho Biên Hiểu Quân nhưng cả Biên Hiểu Quân và Chung Ninh đều muốn cậu giữ số tiền đó. Nếu tòa chấp nhận lời khai của anh ta thì coi như số tiền đó đã được nhận một cách công khai, còn việc có ghi vào sổ sách của công ty hay không thì lại là việc của

Biên Hòa Quân và Chung Ninh, cậu không có trách nhiệm gì cả.

Có điều, bào chữa như vậy có tỉ lệ rủi ro rất cao hơn nữa phải xem chứng cứ đối phương đưa ra có mạnh không, có tình huống mới phát sinh hay không... nên tôi không dám chắc phần thắng sẽ thuộc về mình. Ngộ nhớ thất bại, tòa sẽ xử cậu có tội, và một khi có tội, cậu sẽ không được nhận sự khoan hồng. Một khi phán quyết được đưa ra, cậu có khả năng sẽ phải ngồi tù vài năm.

Chính vì vậy, tôi mới hỏi cậu rốt cuộc muốn nhận tội để được giảm án hay bào chữa vô tội để thử vận may. Cậu phải chọn một trong hai phương án và tôi sẽ theo đó mà làm. Chúng ta thống nhất ý kiến để mai ra tòa còn tiện phối hợp.”

Tôi nhất thời không suy nghĩ được điều gì, đầu óc u mê lẫn lộn, chỉ biết cầu cứu chị luật sư trẻ tuổi nhưng đầy nghiêm túc đó.

“Nếu nhận tội thì khả năng nhận được khoan hồng là bao nhiêu phần trăm?” Tôi hỏi.

“Chín mươi phần trăm.”

“Nếu không nhận tội thì khả năng thắng kiện là bao nhiêu phần trăm?”

Luật sư không trả lời ngay, dường như còn bận tính toán. Im lặng một lát, chị ta mới nói: “Hai mươi phần trăm.”

Tôi cũng im lặng, ngược mắt nhìn luật sư, cảm thấy ánh mắt của chị ta nặng như một tảng đá đè lên người tôi, khiến tôi không sao thở nổi.

“Chị nói xem tôi nên chọn phương án nào?”  
Tôi lại hỏi.

“Phương án nào cũng có hai mặt tốt xấu.”

Câu trả lời đơn giản và dứt khoát đến không ngờ. Tôi buồn bã nói: “Chị đã hỏi An Tâm chưa, cô ấy muốn thế nào?”

“Hỏi rồi, hôm qua tôi đã nói chuyện rất kĩ với cô ấy.”

“Vậy cô ấy nói thế nào?” Tôi vội vàng hỏi.

“Cô ấy nói để cho cậu quyết định.”

“Cô ấy không thiên về phương án nào sao?”

Luật sư nghĩ một lát rồi nói: “Không. Cô ấy hi vọng cậu nhanh chóng được thả ra nhưng cũng sợ cậu mà nhận tội rồi thì trong lòng cậu sẽ thấy khó chịu, sợ cả đời cậu sẽ không vui, sợ tiền đồ của cậu bị ảnh hưởng, cả đời phải sống trong tăm tối.”

Luật sư nói đến đó thì dừng lại, chờ đợi phản ứng của tôi nhưng tôi vẫn cúi đầu không nói. Chị ta không giục tôi nhưng vẫn nói tiếp: “Thực ra, cho dù cậu không nhận tội, Viện Kiểm sát vẫn có thể chứng minh cậu có tội, tội danh đó vẫn sẽ

theo cậu cả đời này. Chính vì vậy, tôi nghĩ thà cậu nhận tội để đổi lấy sự khoan hồng mà được thả ra sớm còn hơn. Nhưng dù sao đó cũng chỉ là ý kiến cá nhân của tôi, quyết định cuối cùng vẫn là ở cậu.”

Cuối cùng, luật sư cũng nói ra ý kiến của mình. Chị ta chăm chú nhìn tôi, xem tôi sẽ quyết định đi nước nào trong ván cờ này.

Tôi ra lệnh cho mình phải dừng những suy mông lung lại, không run rẩy sợ hãi nữa mà phải ngẩng đầu, dũng dạc nói ra quyết định của mình. Đến giờ vẫn không hiểu vì sao khi đó mình phải giả vờ như vậy. Tôi nói: “Tôi muốn vô tội!”

Luật sư nhìn tôi rất lâu mới gật đầu và không nói thêm gì nữa.

Hôm sau, phiên tòa diễn ra như đã định. Đây là vụ án nhỏ, người đến xem không đông nên khi bị dẫn vào phòng xử án, tôi dễ dàng tìm thấy An Tâm trong đám người, dù em không ngồi hàng đầu tiên. Đôi mắt em chăm chú dõi theo tôi, em truyền cho tôi sự ấm áp bằng nụ cười mỉm quen thuộc.

Ngoài An Tâm, không có ai thân quen với tôi đến dự phiên tòa cả. Cho đến tận bây giờ, thứ mà tôi nhớ rõ nhất về phiên tòa đó cũng chỉ có nụ cười của em. Chung Ninh và Biên Hiệu Quân cũng đến nhưng là để làm nhân chứng cho vụ án. Luật sư biện hộ đã làm hết sức mình để giúp đỡ tôi. Chị ta nhấn mạnh vào tình tiết sau khi



nhận số tiền hai mươi nghìn tệ, tôi đã giao lại cho công ty, cụ thể là Biên Hiệu Quân. Khi cấp trên đồng ý rồi, tôi mới nhận như phần thưởng mà công ty dành cho tôi chứ không phải là tôi nhận hối lộ. Tôi cũng trình bày toàn bộ sự thật cho thẩm phán nghe. Sau phần trình bày của tôi, đầu tiên là Biên Hiệu Quân đứng lên làm chứng. Anh ta thản nhiên nói không nhớ việc tôi đưa hai mươi nghìn tệ cho anh ta. Sau đó đến lượt Chung Ninh, cô ta dứt khoát phủ nhận việc tôi nói với cô ta về số tiền đó trên đường đi ra sân bay. Từ lúc bước vào phòng xử án cho đến lúc đi ra, Biên Hiệu Quân không dám nhìn thẳng vào tôi dù chỉ một giây, còn Chung Ninh thì vừa vào đã hăm hực lườm tôi, trong ánh mắt của cô ta hiện lên sự đắc ý và tàn ác. Khi Chung Ninh bước lên trả lời câu hỏi của tòa, tôi nhìn cô ta với ánh mắt bình thản, cố gắng tỏ ra hòa nhã nhưng cô ta lại đáp trả tôi bằng ánh mắt thù hận. Tôi

sớm đã biết rằng tính cách, tuổi tác, nền giáo dục và địa vị của Chung Ninh không cho phép cô ta học được cách khoan dung với người khác.

Sau đó, luật sư biện hộ phản kích bằng việc nói ra mối quan hệ trước đây giữa tôi và Chung Ninh. Khi đó, tôi gần như đã là một thành viên của nhà họ Chung, không lý gì lại tham lam số tiền hai mươi nghìn tệ ít ỏi đó. Ngoài ra, chị ta còn nhấn mạnh với thẩm phán về động cơ trả thù của Chung Ninh. Chính vì chuyện tình cảm với tôi bị rạn nứt và tôi đem lòng yêu người khác mà Chung Ninh mới muốn hãm hại tôi. Thực ra, tôi chẳng muốn công khai chuyện đó trước ban dân thiên hạ một chút nào nhưng luật sư lại cho rằng đó là tình tiết quan trọng, có thể khiến Chung Ninh bị tước quyền làm chứng.

Cuối cùng, luật sư dẫn ra nhân chứng đồng thời là người bạn thân thiết của tôi, Lưu Minh Hạo. Tôi tin Lưu Minh Hạo sẽ đứng về phía mình nên vừa trông thấy cậu ta bước vào phòng xử án, tôi liền mỉm cười chào, tuy nhiên cậu ta lại giống Biên Hiệu Quân, né tránh ánh mắt của tôi, không biết là vô ý hay cố tình.

Lưu Minh Hạo ngồi trên ghế nhân chứng, ánh mắt lăm la lăm lét, giọng nói ngập ngừng, gương mặt tái xanh. Bộ dạng đó của cậu ta khiến tôi cảm thấy là lạ. Tôi không nhớ thăm phán đã hỏi cậu ta những gì và cậu ta trả lời như thế nào nhưng để lại ấn tượng sâu sắc nhất cho tôi chỉ có một câu: “Khi nhận số tiền đó, cậu ta không nói là sẽ đưa lại cho Biên Hiệu Quân... Không, cậu ta cũng không nói với tôi là công ty đồng ý cho cậu ta nhận số tiền đó...” Đó chính là lời khai của Lưu Minh Hạo. Lời khai đó đã

biến cậu ta trở thành người của Chung Ninh.

Trong cả quá trình xử án, chỉ có thời khắc Lưu Minh Hạo đột nhiên thay đổi lời khai mới khiến luật sư biện hộ ngỡ người ra. Nhưng tôi còn kinh ngạc hơn chị ta gấp trăm lần. Một thời gian rất dài sau đó, tôi mới có thể tha thứ cho Lưu Minh Hạo, và nơi đầu tiên tôi đặt chân đến khi từ Mỹ trở về cũng chính là nhà của cậu ta. Lúc tôi nói muốn đi Vân Nam tìm An Tâm, Lưu Minh Hạo đã nhét vào tay tôi hai mươi nghìn tệ, đúng bằng số tiền hoa hồng trong vụ án. Số tiền đó, đương nhiên tôi không nhận.

Tôi tha thứ cho Lưu Minh Hạo vì cậu ta là một thương nhân, mà nguyên tắc làm việc của thương nhân là đặt lợi ích lên hàng đầu. Sau này tôi mới biết, không hiểu sao Chung Ninh và

Chung Quốc Khánh lại biết tin Lưu Minh Hạo sẽ ra làm chứng trong vụ án đó, thế là một ngày trước ngày xét xử, cũng chính là lúc tôi yêu cầu luật sư bào chữa cho mình vô tội, công ty Quốc Ninh đã cử người tới mua chuộc Lưu Minh Hạo bằng hợp đồng cung ứng điều hòa, nghe nói tổng số tiền giao dịch lên đến bốn triệu tệ.

Kết quả, tôi bị xử có tội, phải ngồi tù hai năm. Luật sư đã giúp tôi kháng án nhưng không thay đổi được phán quyết. Trước khi bị áp giải đến nhà tù, luật sư biện hộ đã giúp tôi gặp được An Tâm. Lúc gặp nhau, không ai bảo ai, chúng tôi đều cố tỏ ra lạc quan nhằm an ủi đối phương nhưng thực ra trong lòng vô cùng buồn bã. Chúng tôi chỉ nói đến chuyện giữ gìn sức khỏe, ăn ngủ điều độ, tìm việc... Cuộc gặp chỉ diễn ra vắn vắn trong mười phút, khi sắp hết giờ, An Tâm đột nhiên tháo sợi dây chuyền ngọc Quan

Âm trên cổ ra đưa cho tôi, nhân cơ hội đó nắm lấy tay tôi. Bàn tay của An Tâm rất lạnh, từ trước đến giờ đều như vậy, tôi từng nói là chờ đến khi có tiền rồi, tôi sẽ đưa em đến bệnh viện khám.

An Tâm nói: “Anh đeo sợi dây này, sẽ thấy như luôn có em ở bên cạnh. Em sẽ luôn cầu phúc cho anh.”

Cảnh sát thấy chúng tôi nắm tay nhau, nghi ngờ chúng tôi đang trao cho nhau đồ vật bí mật gì đó, liền đi đến, hỏi: “Này, cầm cái gì đấy?”

Luật sư cũng đi tới xem. Tôi xòe tay ra, trong tay là một mặt dây chuyền bằng ngọc. Luật sư năn nỉ cảnh sát: “Chắc không sao đâu, chỉ là sợi dây chuyền thôi mà.”

Cảnh sát cầm sợi dây lên, ngắm soi một hồi rồi hỏi: “Cái này bao nhiêu tiền? Nếu có giá trị lớn thì không được mang vào trại giam, dù có mang vào rồi cũng phải giao cho cán bộ quản giáo giữ.”

Nói rồi, anh ta trả sợi dây cho An Tâm. “Đừng đưa cho anh ta thứ này, vào tù anh ta đổi lấy thuốc hút, cô không chuộc lại được đâu.”

Sau đó, không để tôi kịp lên tiếng, anh ta liếc nhìn đồng hồ ám chỉ thời gian gặp mặt đã hết.

“Thế nào, xong chưa?” Cảnh sát hỏi.

Tôi đứng dậy, nói: “Xong rồi.”

An Tâm cũng đứng dậy, hai mắt đỏ hoe.

Tôi gượng cười, nói: “Sau này em đừng đến thăm anh nữa. Hãy tìm việc trước, sau đó dẫn Tiểu Hùng đi tìm một người tử tế để gửi gắm cuộc đời.”

Cuối cùng, An Tâm không giữ được bình tĩnh nữa, nước mắt em tuôn rơi. Nhìn em lau vội nước mắt rồi quay người rời đi, nước mắt tôi cũng chực trào ra nhưng tôi đã cố gắng kìm nén lại.

Hai ngày sau, tôi được đưa đến trại giam Bắc Kinh để thực hiện phán quyết của tòa án. Cuộc sống trong tù thật tẻ nhạt và vô vị, ngày



ngày ngoài việc đi học nội quy trại giam và lao động ra, tôi gần như chỉ có một việc là viết đơn khiếu nại. Việc đó chỉ cốt giúp tôi bình ổn tinh thần và vớt vát sĩ diện thôi chứ không hề có tia hi vọng nào. Tôi rất hối hận vì đã không nghe lời luật sư biện hộ, nhận tội để được hưởng khoan hồng, chí ít cũng sớm được đoàn tụ với An Tâm. Nếu em không chê tôi là một gã tù nhân thì chúng tôi lại có thể sống với nhau như trước.

Đối với tôi, hai năm ngồi tù là cả một quãng thời gian dài, bởi trong hai năm đó, chuyện gì cũng có thể xảy ra. Biết đâu khi tôi bước ra khỏi cánh cổng sắt của nhà tù thì An Tâm đã thay lòng đổi dạ, gặp người đàn ông khác thích hợp và có một cuộc sống mới rồi. Cuộc sống thay đổi từng ngày, không có ai là không thay đổi cả, đặc biệt là người có hoàn cảnh như An Tâm, đã không có việc làm lại phải nuôi một đứa con, thứ

quan trọng nhất với em hiện giờ không phải là một tình yêu chân thành mà là khả năng sinh tồn, không vì em thì cũng là vì con. Chính vì thế khi chia tay, tôi đã nói với em câu đó, mặc dù nó không phải là ý muốn thật lòng của tôi, thậm chí còn là điều tôi sợ nhất. Tôi không thể yêu cầu em chờ đợi tôi. Huống hồ sau này ra tù, tôi rất khó tìm được công việc tốt để có tiền nuôi mẹ con em. Sẽ chẳng có công ty nào muốn nhận một kẻ từng vào tù vì nhận hối lộ như tôi cả.

An Tâm không giống tôi, tuy em từng phải chịu đau thương, lại có một đứa con phải nuôi dưỡng nhưng tất cả rồi sẽ ổn. Em vẫn trẻ đẹp và có sức hút với phái mạnh như thế cơ mà. Quan trọng hơn là em có một nhân cách tốt, lý lịch tuy phức tạp nhưng chí ít cũng trong sạch. Hai chữ “trong sạch” mới thật đáng quý biết bao.

Từ hôm đó, An Tâm quả nhiên không đến thăm tôi nữa. Bố tôi cũng đến trại giam một lần nhưng không muốn gặp tôi, chỉ tiếp tế vài túi thực phẩm bổ dưỡng và mấy quyển sách. Ông nhờ quản giáo chuyển lời đến tôi rằng, cố mà cải tạo cho tốt, ngoan ngoãn nghe lời cán bộ, ra tù rồi sẽ làm lại từ đầu.

Bố tôi mang gì vào cho tôi, nói gì không quan trọng. Ông đến tiếp tế cho tôi nghĩa là ông vẫn nhớ tới đứa con trai này, việc đó khiến tôi vô cùng cảm động, tôi biết trên đời này mình vẫn còn một người thân. Có lẽ do lúc đó An Tâm bỗng bật vô âm tín nên trong lòng tôi luôn canh cánh nỗi sợ hãi bị bỏ rơi.

Rất lâu sau tôi mới biết, ngay sau buổi gặp mặt cuối cùng của chúng tôi ở trại giam, An

Tâm đã cùng Tiểu Hùng về Thanh Miên. Rất lâu sau tôi mới biết, vừa về tới nhà, nhìn thấy bố mẹ, An Tâm đã quỳ xuống, nước mắt ngấn nước mắt dài cầu xin bố mẹ cứu giúp tôi. Rất lâu sau nữa tôi mới biết, bố mẹ An Tâm đã bán gần hết tài sản của mình, kể cả ngôi nhà ngôi xanh xinh đẹp đó để có tiền đưa cho An Tâm đi cứu tôi.

## Chương 24

Đối với một kẻ với một kẻ đã quen đứng núi này trông núi nọ như tôi thì việc toàn tâm toàn ý yêu một người con gái đến nỗi thay đổi cả bản thân mình đúng là một kỳ tích. Kỳ tích đó có thể xảy ra trước hết là nhờ vào nhân cách của An Tâm, chính nhân cách đó đã khiến tôi cảm động và trở nên bao dung hơn. Thứ nữa nhưng quan trọng không kém là trong thời gian tôi và em bên nhau, An Tâm đã mang đến cho tôi hết bất ngờ này đến bất ngờ khác, khiến tôi luôn cảm thấy tò mò. Ví dụ như ngoại hình và vốn sống của em, ngay cả tính cách và vẻ bề ngoài của em cũng có sự đổi lập không tưởng tượng được. Chính

điều đó đã tạo cho An Tâm một sức hấp dẫn đặc biệt.

Tôi không ngờ một cô gái thoát nhìn có vẻ yếu đuối, dịu dàng như nước như An Tâm mà lại có thể vạch ra một kế hoạch đầy đủ và hoàn hảo đến như vậy. Tôi cũng không thể nào ngờ được ẩn sau khuôn mặt ngây thơ và thuần khiết ấy lại là sự dũng cảm và mưu trí hơn người.

Tôi chỉ có thể kết luận rằng, em đã từng học qua trường lớp bài bản và có kinh nghiệm thực tế khi ở Nam Đức, cũng từng trải qua thử thách sống và chết nên mới có thể làm được như thế.

Sauk hi tôi bị ngồi tù, An Tâm đã một mình chạy đôn chạy đáo khắp nơi tìm cách minh oan cho tôi, vậy mà thậm chí tôi còn không biết em

đi đâu, làm gì. Nếu lúc đó tôi biết em đang phải khổ sở vì tôi như vậy thì nhất định tôi sẽ khuyên em dừng lại, tôi sợ bao công sức của em rồi sẽ thành công dã tràng xe cát mà thôi. Vào thời điểm đó, tiền bạc đối với An Tâm và Tiểu Hùng cũng giống như thứ bảo tồn sinh mạng vậy. Hơn nữa em lấy đâu ra tiền chứ. Thời buổi này, không có tiền thì chẳng thể làm gì cả.

Trong khi tôi đang chìm trong hố sâu tuyệt vọng vì nhiều lần khiếu nại bị bác bỏ thì An Tâm đã mang theo hai trăm tám mươi nghìn tệ tiền bố mẹ cho từ Thanh Miên quay về Bắc Kinh, tìm đến vị luật sư biện hộ cho tôi, trước là trả công đầy đủ cho chị ta, sau là cùng bàn tính kế hoạch lật lại phán quyết của tòa. Trước tiên họ tìm đến Lưu Minh Hạo, nói tình nói lý không được thì đánh vào tâm lý cậu ta. Thực ra, Lưu Minh Hạo là kẻ có nghĩa khí, đồng thời cũng rất tham tiền,

tình và lý, danh và lợi, đối với cậu ta đều có sức hấp dẫn như nhau. Cậu ta đồng ý làm chứng lại một lần nữa, kể lại thái độ và quá trình nhận khoản tiền hoa hồng của tôi. Đồng thời, cậu ta cũng tiết lộ một thông tin quan trọng, đó là giữa Biên Hiệu Quân và công ty Quốc Ninh có mâu thuẫn, không biết Biên Hiệu Quân xin nghỉ việc hay là bị đuổi việc rồi, dù sao thì cũng không làm việc cho Quốc Ninh nữa. Chuyện này khiến An Tâm vô cùng ngạc nhiên và vui mừng, vậy là cuối cùng cũng có một tia hi vọng.

Hai người lập tức đi tìm Biên Hiệu Quân. Quá trình tìm kiếm rất gian nan vì Biên Hiệu Quân có hành tung rất khó đoán. Luật sư rất bận, không có thời gian nói chuyện này, thế là một mình An Tâm hỏi thăm thông tin từ Lưu Minh Hạo rồi tìm từng nơi một, hơn một tuần thì tìm thấy anh ta. Em đứng trước cửa một hộp đêm



đợi Biên Hiểu Quân và nói có việc cần tìm anh ta. Biên Hiểu Quân chưa gặp An Tâm bao giờ, thấy một cô gái xinh đẹp như vậy đứng đợi mình, trái tim có phần loạn nhịp. Anh ta hớn hờ đi cùng em đến một quán cà phê nhỏ và yên tĩnh. Anh ta nóng lòng muốn biết em muốn nói chuyện gì, không ngờ An Tâm lại rút ngay ra ba mươi nghìn tệ đặt xuống trước mặt anh ta, khiến anh ta trợn tròn mắt, không hiểu mô tê gì.

Tôi hôm đó, sau khi rời khỏi quán cà phê, An Tâm đến gặp luật sư và báo với chị ta kết quả cuộc nói chuyện với Biên Hiểu Quân. Sau khi biết mối quan hệ giữa An Tâm và tôi, cùng với mục đích em đến tìm mình, Biên Hiểu Quân đương nhiên đã gạt bỏ hoàn toàn ý đồ bất chính, dứt khoát chỉ bàn chuyện làm ăn với em. Anh ta ra giá sáu mươi nghìn tệ thì mới nói, không thì miễn bàn. An Tâm không do dự, lập tức trả tiền.

Thế là Biên Hiệu Quân đồng ý đến gặp luật sư.

Những việc còn lại chủ yếu thuộc về chuyên môn của luật sư, đó là liên kết lời khai mới của Lưu Minh Hạo và Biên Hiệu Quân. Lưu Minh Hạo không muốn đắc tội với công ty Quốc Ninh, không muốn để luật sư phanh phui vụ Quốc Ninh mua chuộc cậu ta đứng ra làm chứng giả, cho dù hợp đồng cung cấp điều hòa cho tòa cao ốc Quốc Ninh giữa hai bên vẫn chưa được thực hiện, sau đó công ty Quốc Ninh đã đền bù cho Lưu Minh Hạo bằng hợp đồng in ấn tài liệu cho thuê văn phòng của cao ốc, nhưng số tiền cậu ta kiếm được cũng chỉ có mấy nghìn tệ. Nói cho cùng thì Chung Quốc Khánh cũng là kẻ làm ăn buôn bán, chắc hẳn cho rằng vài câu trước tòa của Lưu Minh Hạo cũng chỉ có giá đến thế thôi.

Nhưng Biên Hiệu Quân thì khác, anh ta chủ động bày tỏ ý muốn vạch trần chuyện Chung Quốc Khánh yêu cầu vu cáo tôi. Hôm đó, Chung Quốc Khánh đã đích thân tìm anh ta để đàm phán, yêu cầu anh ta phủ nhận việc tôi đã từng báo cáo việc nhận hai mươi nghìn tệ tiền hoa hồng, phủ nhận chuyện đã đồng ý để tôi nhận khoản tiền đó, nhằm hãm hại tôi. Đương nhiên Biên Hiệu Quân tích cực chủ động giúp đỡ tôi như vậy không hẳn vì sáu mươi nghìn tệ mà là vì ân oán giữa anh ta và công ty Quốc Ninh. Dù sao anh ta cũng đã nghỉ việc ở Quốc Ninh rồi, lúc nói chuyện với luật sư, anh ta còn tỏ vẻ “vì nghĩa diệt thân” nữa chứ.

Ngoài ra, Biên Hiệu Quân còn cung cấp thêm tên và cách thức liên lạc của vài người có thể làm chứng cho việc đó nữa. Họ đều là nhân viên của Quốc Ninh, cũng biết chuyện hai mươi

nghìn tệ hoa hồng và từng phản đối việc Chung Ninh cho phép tôi nhận số tiền đó. Mấy người đó cơ bản đều đã nghỉ việc hoặc bị công ty sa thải, chỉ cần đưa cho họ ít tiền là có thể bảo họ ra làm chứng.

Mùa xuân năm 2000, luật sư đã đệ đơn yêu cầu tòa án điều tra lại vụ án của tôi. Ngày hai mươi tám tháng tư, sở dĩ tôi nhớ rõ như vậy vì đó là ngày mở phiên tòa phúc thẩm vụ án, thẩm phán kiểm tra chứng cứ mà luật sư của tôi cung cấp, xét hỏi nhân chứng, sau đó tuyên án: “Nguyên cáo đưa ra bằng chứng buộc tội không đầy đủ, không thể cấu thành tội trạng, cần phải sửa chữa phán quyết trước đây. Tòa án phúc thẩm tuyên bố bị cáo Dương Thụy vô tội.”

Cuối cùng, tôi đã được trả tự do. Bước ra khỏi tòa án, ngẩng mặt lên nhìn trời xanh cùng ánh nắng vàng lấp lánh, tôi thấy chúng quả thực đẹp hơn bầu trời và ánh nắng mà tôi nhìn thấy qua song sắt nhà tù rất nhiều. Và trên bậc thềm của tòa án, tôi đã trông thấy em. Chúng tôi cứ thế đứng yên rất lâu, trông thấy dáng hình gầy gò nhỏ bé của em mà tim tôi nhói đau. Sau đó, tôi chậm rãi bước xuống từng bậc thang và dừng lại ngay trước mặt em. Tôi thấy nước mắt em đang lăn dài, tỏa sáng lấp lánh trong nắng, em giơ tay vuốt nhẹ lên má tôi, tôi cũng từ từ kéo em vào lòng. Tôi ngày nhớ đêm mong giờ phút này, và cuối cùng, nó đã trở thành hiện thực.

Luật sư cũng đi về phía chúng tôi và nói: “Chúc mừng hai người.” Chúng tôi cùng quay lại nhìn cho đến khi chị ta đi đến bên đường, bước vào trong xe taxi rồi quay đầu mỉm cười với

chúng tôi. Đó là lần đầu tiên tôi nhìn thấy chị luật sư đó cười. Thế rồi chiếc xe lăn bánh, hòa vào dòng xe đông đúc giống như một giọt nước hòa vào dòng sông vậy, rất nhanh đã biến mất.

Tôi cảm ơn luật sư, cảm ơn tất cả những người đã đứng ra làm chứng cho tôi, cho dù bọn họ làm thế vì tiền hay vì bất kì mục đích cá nhân nào khác nhưng họ đã nói ra sự thật. Lời nói thật của họ không chỉ kết thúc chuỗi ngày ngồi tù khổ cực của tôi mà quan trọng hơn là đã giúp tôi rửa sạch nỗi oan ức.

Tôi cảm ơn em. Để tôi lại có ngày được nhìn thấy ánh mặt trời rực rỡ, em đã phải tán gia bại sản.

Và tôi cảm ơn cả bố mẹ em. Từ khi biết sự

trong sạch của mình được đổi bằng tiền bán nhà của họ, tôi luôn muốn đi Thanh Miên để gặp bố mẹ em, quỳ xuống cảm tạ ân đức của họ. Tôi không thể mang đến cho con gái họ một cuộc sống đầy đủ, sung sướng, ngược lại còn khiến gia đình em mất hết tài sản. Tôi muốn quỳ xuống trước mặt bố mẹ em mà thề rằng nhất định sẽ dùng cả đời mình để báo đáp ân tình này.

Và giờ đây, sau những tháng ngày rong ruổi, cuối cùng tôi đã đến gần ngôi nhà cũ của An Tâm. Gần một năm sau khi bước ra khỏi tòa án, tôi đã đến một ngôi làng nhỏ ở vùng núi Thanh Miên, nhìn thấy ngôi nhà tường xám ngói xanh, thấp thoáng núi rừng bên hồ, bất chợt cảm thấy nơi này thật thân thiết. Tôi biết đây không còn là nhà của em nữa nhưng chỉ thoáng thấy bóng

dáng của nó thôi mà tim tôi đã đập dồn dập, không tự chủ được mà rảo bước đi tới.

Tôi dừng lại trước cửa nhà, ngôi nhà giản dị và yên ắng hơn nhiều so với tưởng tượng của tôi. Tôi nhìn chăm chú vào hai cái cổng sắt loang lổ màu sơn, lộ ra mấy chỗ gỉ sét rồi gõ cửa, lớn tiếng hỏi: “Có ai ở nhà không?”

Lập tức có những âm thanh lộn xộn vang lên, kết thúc rất nhanh rồi tiếp theo là tiếng bước chân, sau đó cánh cửa sắt được đẩy ra, vang lên tiếng ken két. Người mở cửa là đàn ông, có vẻ hơn tôi một vài tuổi. Tôi hơi cúi người xuống chào, hỏi anh ta có biết gia đình họ An trước kia sống ở đây đã chuyển nhà đi đâu không. Người đàn ông đó hỏi lại: “Họ An sao?” rồi suy nghĩ rất lâu. Đúng lúc này, một ông lão tóc hoa râm đi từ



trong sân ra, nói: “Anh tìm thầy thuốc An, chủ cũ của ngôi nhà này hả, nhà họ đã chuyển đi từ mùa xuân năm ngoái rồi.”

Tôi nói: “Cháu biết, thế bác có biết họ chuyển đi đâu không ạ?”

“Họ chuyển đến trung tâm văn hóa cộng đồng huyện, nhưng nghe nói giờ họ cũng không ở đó nữa rồi.”

Tôi hỏi đường đến trung tâm văn hóa cộng đồng và cảm ơn họ. Trước khi đi, tôi tranh thủ liếc nhìn khoảng sân rộng giữa ngôi nhà thông qua cánh cổng sắt được mở nửa chừng. Cái sân này đã từng là gia đình của em, đây là nơi em đã sinh ra và lớn lên, từng viên gạch, viên ngói, từng ngọn cỏ, từng cái cây của ngôi nhà này đều

để lại ấn tượng sâu đậm trong trái tim tôi.

Lúc tôi tìm đến trung tâm văn hóa cộng đồng Thanh Miên cũng là lúc bắt đầu giờ cơm trưa, nhân viên của trung tâm đều đã về nhà, chỉ còn lại vài người. Đó là một tòa nhà hai tầng không lớn lắm, trước cửa treo đầy thông báo tuyên dụng với đủ kích cỡ. Nào là thư viện, hội nghiên cứu, lớp phụ đạo... hình như đều là cơ quan trực thuộc trung tâm. Hầu hết các phòng trong trung tâm đều khóa cửa, phòng nào không khóa thì để trống, thỉnh thoảng mới thấy bóng người vội vàng đi lại. Tôi hỏi nhà thầy thuốc An, tất cả đều nói không biết. Quanh quẩn trong trung tâm một lúc lâu mà không có thông tin gì, tôi liền đi ra phố ăn cơm. Đối diện trung tâm văn hóa có một cửa tiệm trông giản dị nhưng sạch sẽ, tôi liền vào đó. Ăn xong, nhìn đồng hồ thấy cũng đã được một lúc lâu, tôi liền quay lại trung tâm văn hóa. Lần

này, tôi đến thẳng văn phòng của trung tâm, may thay lại gặp một nữ cán bộ đang có mặt ở đó.

Chị cán bộ nghe nói tôi muốn tìm người thì nhìn tôi với vẻ cảnh giác. Tôi vội đưa chứng minh thư của mình cho chị ta, nói mình là bạn học của con gái ông An, đến từ Bắc Kinh, đi tìm em có việc.

Chị ta kiểm tra chứng minh thư của tôi, vẫn có vẻ bán tín bán nghi, nhưng câu trả lời của chị ta còn khiến tôi thất vọng hơn. “Cậu tìm nhà thầy thuốc An đúng không, họ chuyển đi rồi. Vợ ông ấy không làm việc ở trung tâm nữa.”

“Họ đi từ lúc nào vậy?”

“... Cũng được vài tháng rồi.”

“Chị có biết họ chuyển đi đâu không?”

“Cái đó thì tôi không biết. Hình như họ rời khỏi Thanh Miên rồi.”

Chị cán bộ trả lại chứng minh thư cho tôi rồi vội vàng bỏ đi. Tôi uể oải đứng dựa vào tường, trong lòng cảm thấy trống trải vô cùng. Cha mẹ em là manh mối duy nhất có thể giúp tôi tìm thấy em, tôi nghĩ dù em không về quê thì họ cũng sẽ biết nơi ở của con gái.

Ra khỏi trung tâm văn hóa, tôi cứ đứng ngây ra giữa đường, hoàn toàn mất phương hướng. Sau một hồi suy nghĩ, tôi lại lần tìm đến nhà cũ

của An Tâm, nhưng lần này, tôi không vào nhà mà men theo tường ra phía sau nhà, nơi có một sườn núi đầy những cây sam cao vút, đi dọc con đường mòn dài dằng dặc, tìm đến cái hồ phẳng lặng nằm giữa những dãy núi mà tôi hay nhìn thấy trong những giấc mơ. Đến nơi, tôi nhìn xa xăm qua bãi cỏ bên kia bờ. Ánh nắng chiếu vào những ngọn cỏ xanh tươi mơn mớn, nếu lại gần chắc chắn sẽ phát hiện ra hẳn một khu rừng nguyên sinh nhỏ bé và đáng yêu nằm sâu trong đó.

Mãi đến khi mặt trời đã xuống núi, tôi mới về đến trung tâm thị trấn Thanh Miên. Giờ tờ lịch trình tàu hỏa ra, một ý nghĩ chợt lóe lên trong đầu tôi, ngoài bố mẹ An Tâm ra, chỉ còn một người có thể biết tung tích của em, đó chính là sếp Phan, đội trưởng đội Phòng chống ma túy Nam Đức.

Vẫn còn lâu mới đến giờ tàu chạy, tôi đứng trước cửa hàng tạp hóa, trên tay cầm một gói bánh quy nhưng chưa muốn ăn, trong lòng tràn ngập sự chán chường và mơ hồ. Tôi bước vào phòng đợi của nhà ga, chiếc ba lô trên lưng như muốn ghìm cả người tôi xuống, nhưng tôi lười không muốn bỏ nó ra. Tôi cứ ngồi ở đó cho đến khi màn đêm dần buông xuống, đến gần nửa đêm mới bỏ bánh quy ra ăn, chờ đợi chuyến tàu đêm duy nhất đến Nam Đức.

Tôi đã từng đến Nam Đức một lần, khoảng mùa hè năm ngoái, khi tôi và An Tâm cùng đến Vân Nam chơi. Ngoài Nam Đức, chúng tôi còn đi cả Côn Minh và Bắc Khâu. Lúc đó, chúng tôi đang rất háo hức chuẩn bị cho hôn lễ.

Ngày sau khi ra tù, tôi và An Tâm đã quyết định kết hôn. Chúng tôi đã suy nghĩ kỹ và trao đổi rất nghiêm túc về việc này, dù bố mẹ hai bên, mà chủ yếu là bố tôi, có đồng ý hay không; dù em từng kết hôn một lần và đã có con; dù chúng tôi có tiền hay không, chúng tôi vẫn sẽ lấy nhau. Chúng tôi nhất định phải kết hôn. Ngay lập tức.

Số tiền hai trăm tám mươi nghìn tệ mà An Tâm mang từ Thanh Miên về để cứu tôi đã dùng gần hết, chỉ còn lại chưa đến ba mươi nghìn tệ. Em đã gọi điện cho bố mẹ, thông báo việc chúng tôi sắp kết hôn, cũng nói giờ chỉ còn lại ngần ấy tiền. Bố mẹ An Tâm chúc mừng chúng tôi, mẹ em còn đòi nói chuyện với tôi nữa. Lời của bà khiến tôi vô cùng cảm động. Bà hỏi: “Cháu là Dương Thụy à? Cháu biết không, An Tâm rất

yêu cháu, thậm chí còn hơn cả yêu bản thân mình nữa. Trên thế gian này, người nó yêu nhất ngoài Tiểu Hùng ra thì chính là cháu đó.”

“Cháu biết ạ.” Tôi nói

“Cháu có thể yêu nó giống như nó yêu cháu không?”

“Có thể ạ.”

“Thế cháu có thể yêu thương Tiểu Hùng không?”

“Có thể.”



Đầu dây bên kia im lặng một lúc nhưng tôi vẫn có thể nghe thấy tiếng khóc bị kìm nén. Mẹ em nghẹn ngào nói: “Con gái bác đã khổ lắm rồi... Bác biết cháu cũng rất khổ, hãy nương tựa vào nhau mà sống... Bác thật lòng chúc các con hạnh phúc.”

Rồi bà òa lên khóc. Tôi đưa điện thoại cho An Tâm, lắng nghe mẹ con họ an ủi nhau, tự nhủ nhất định phải đối xử tốt với em, cả đời này không thay đổi.

Bố mẹ An Tâm cho chúng tôi số tiền còn lại để chi trả cho hôn lễ nhưng tôi không đồng ý, kiên quyết bảo em gửi trả cho họ. Em nói chuyện với bố mẹ hết lần này đến lần khác, cuối cùng chúng tôi thỏa hiệp sẽ giữ lại mười nghìn tệ, còn gần hai mươi nghìn tệ thì gửi về cho bố mẹ

## An Tâm.

Một hôm, An Tâm khuyên tôi về thăm bố. Một là để nói với ông tôi đã ra tù, đã rửa sạch oan ức, không làm cho ông và nhà họ Dương bị mất mặt; hai là thông báo việc chúng tôi kết hôn, hy vọng ông sẽ đồng ý. Tôi nghe lời em. May là hôm tôi về, bố tôi không uống rượu, đầu óc hoàn toàn tỉnh táo, nhưng nghe giọng nói của ông, tôi có thể nhận ra hậu quả sau một thời gian dài chìm trong men rượu. Ông mới năm mươi tuổi, vậy mà nói năng lộn xộn chẳng khác gì ông lão bảy, tám mươi tuổi. Biết chuyện tôi được thả, ông thờ dài rồi mắng thắm phán, công tố viên là một lũ hồ đồ, còn bảo tôi kiện lại bọn họ. Còn về chuyện tôi muốn lấy An Tâm, bố tôi không tỏ thái độ rõ ràng nhưng nghe giọng thì cũng không phản đối.

“Con đã đủ tuổi kết hôn chưa?” Bố tôi đột nhiên hỏi.

“Con đủ tuổi rồi. Nam giới hai mươi tuổi là có thể kết hôn, con sắp hai mươi tư rồi, còn An Tâm cũng sắp hai mươi ba.”

Bố tôi trầm mặc hồi lâu, cuối cùng nói: “Sắp hai mươi tư rồi cơ à, từ khi con mười bảy, mười tám tuổi, bố đã không quản nổi con rồi. Mà có khi nào con chịu nghe lời bố đâu, lúc mẹ con còn sống thì con nghe lời mẹ con, mẹ con đi rồi thì toàn tự con quyết định. Hồi nhỏ dù sợ bố nhưng chẳng bao giờ nghe lời bố cả. Rót cuộc giờ con cũng chẳng biết sợ bố nữa rồi.”

Nghe bố nói vậy, tôi cũng chỉ biết im lặng, chúng tôi đã trở nên xa lạ tới mức ngại chia sẻ

cả tình cảm thực lòng với đôi phương. Không chịu nổi bầu không khí gượng gạo đó, tôi đứng dậy, nói: “Bố, bố nghỉ ngơi đi nhé, con về đây, khi nào rảnh con lại đến thăm bố. Khi nào chọn được ngày cưới, con sẽ nói với bố.” Nói rồi, tôi để hai bình rượu trắng và giỏ hoa quả An Tâm bảo tôi mang đến biểu ông lên bàn rồi đi về. Bố tiễn tôi ra cửa, sau đó nói: “Các con kết hôn, bố chẳng có gì cho, tiền thì cũng không có là bao. Vẫn dĩ bố định lấy lại căn nhà các con đang ở để gộp với căn nhà này, đổi lấy căn khác to hơn. Nếu các con kết hôn thì tạm thời bố không đòi nữa, các con cứ ở đó đi.”

“Con cảm ơn bố.” Tôi nói.

Bố tôi mỉm cười, nói: “Vẫn biết cảm ơn bố cơ đấy, trưởng thành thật rồi. Con không cần cảm

ơn bố, chỉ cần không giận bố là được.”

Bố tôi nói câu đó tức là đã đồng ý chuyện tôi và An Tâm. Sau đó, ông có gọi điện đến hỏi tôi định tổ chức hôn lễ ở đâu, đặt bao nhiêu bàn tiệc, mời những ai. Tôi nói rằng hôn lễ chỉ làm đơn giản thôi, không mời tiệc mà kết hợp đi du lịch, khi về chỉ cần chia kẹo cưới cho người thân, bạn bè là được.

Bố tôi nói: “Ừ, thế cũng được, An Tâm tái hôn, lại phải nuôi con nhỏ, không cần bày vẽ làm gì. Các con tự lo đi, người ta có hỏi thì bố sẽ nói các con kết hôn lâu rồi.”

Tôi mừng đến nỗi không biết phải nói gì, chỉ âm thầm tận hưởng niềm vui sướng trong lòng. Đúng, tôi và An Tâm đã quyết định rồi, không ai

có thể ngăn cản cả.

Tuy thế, chúng tôi cũng mời chị luật sư đã giúp mình thắng kiện ăn một bữa cơm. An Tâm có vẻ rất hào hứng, hình như giữa hai người họ đã hình thành một tình bạn sâu sắc.

Tôi nói đùa với An Tâm: “Muốn thể hiện tấm lòng thì phải mời người ta đi ăn vi cá, bào ngư, chứ mấy món thông thường hằng ngày thì chả có gì đặc biệt cả. Có khi người ta ăn chán rồi cũng nên.”

An Tâm ngẩn ra một hồi rồi hỏi: “Vi cá, bào ngư? Thế mấy món ấy có đắt không?”

Tôi cười cười, đáp: “Ba người, ít nhất cũng

khoảng hai nghìn tệ.”

An Tâm giật mình, kêu lên: “Hai nghìn tệ? Ăn vàng chắc!”

“Hai nghìn tệ vẫn chỉ là mấy món đơn giản thôi, chưa phải là sơn hào hải vị đâu, ngay cả vi cá cũng chỉ là vây rưng, vây nhỏ phía đầu thôi; bào ngư cũng chỉ là loại nhỏ...”

An Tâm ngập ngừng nói: “Thế... ăn thứ khác nhé... cũng không nhất định phải ăn bào ngư, vi cá mà.”

Thế là chúng tôi chọn nhà hàng hợp túi tiền nhưng có không gian rất đẹp. Bữa cơm hôm đó chi hết có hơn ba trăm tệ một chút, ba người

chúng tôi ăn rất vui vẻ. Luật sư chỉ hơn chúng tôi có sáu tuổi, về cơ bản cũng là những người trẻ nên chúng tôi nói chuyện rất cởi mở và ăn ý. Ăn cơm xong, luật sư đột nhiên nói với tôi: “Dương Thụy, xét trên phương diện pháp luật, việc làm của Chung Quốc Khánh và Chung Ninh chính là vu cáo hãm hại người vô tội, đồng thời ngụy tạo chứng cứ. Cậu có muốn tố cáo bọn họ không?”

Tôi ngần ra một lúc rồi nói: “Muốn.”

Chị ta lại nói tiếp: “Lời khai của Lưu Minh Hạo, Biên Hiểu Quân và các nhân chứng khác đã đủ để cấu thành tội danh của bọn họ rồi. Chỉ cần người bị hại kiện ra tòa là được.”

Tôi nhìn sang An Tâm. Em cuối đầu như có



điều cần suy nghĩ, không tỏ thái độ gì. Tôi liền nói với luật sư: “Được, tôi sẽ kiện bọn họ.”

“Bạn có thể gửi đơn kiện đến Viện Kiểm sát, yêu cầu họ khởi tố. Tôi có thể giúp hai người thảo đơn kiện và liên hệ với nhân chứng.”

Nói rồi, luật sư liếc mắt nhìn An Tâm. Em vẫn im lặng từ đầu đến cuối. Thế là luật sư quay sang tôi, nói: “Hay hai người cứ bàn bạc kĩ đi, quyết định rồi thì tìm tôi.”

“Được, chắc vẫn phải nhờ chị đây.” Tôi khách khí nói.

Sau đó, chúng tôi chia tay luật sư tại cửa nhà hàng. Vì cũng đã muộn nên chúng tôi không đi

đón Tiểu Hùng nữa, An Tâm gọi điện cho người giữ trẻ để nói chuyện với Tiểu Hùng rồi cùng tôi đi xe buýt về nhà.

Về đến nhà, An Tâm đi trải giường còn tôi ngồi xem ti vi ở phòng khách. Lát sau, chúng tôi đi ngủ. Nằm trên giường, An Tâm đột nhiên hỏi: “Dương Thụy, anh thực sự muốn kiện Chung Ninh à?”

Tôi im lặng một lúc mới đáp: “Ừ, cũng nên cho cô ta thử làm bị cáo một lần chứ.”

An Tâm lại im lặng một lúc lâu rồi mới nói: “Anh muốn kiện cô ta, em không có ý kiến gì, em cũng ghét cô ta lắm. Nhưng anh và em không giống nhau, dù sao em và Chung Ninh cũng không quen biết nhau, còn anh và cô ta đã

từng là người yêu.”

Tôi lập tức nổi cáu. “Ai là người yêu của cô ta chứ! Em nghĩ anh vẫn còn tình cảm với Chung Ninh sao?”

Một lúc sau, An Tâm mới nói: “Con người là động vật có tình cảm, chuyện tình cảm vốn rất khó nói rõ ràng. Em không nói anh và Chung Ninh đến giờ vẫn còn tình cảm, ý em là dù sao hai người cũng đã cùng nhau trải qua một khoảng thời gian tốt đẹp, từng yêu thương nhau, những thứ đó tuy đều là chuyện quá khứ nhưng khó mà nói quên là quên ngay được, đúng không?”

“Không phải em nghi ngờ anh vẫn lưu luyến cuộc sống cũ, vẫn nhớ nhung Chung Ninh đấy

chứ?”

“Không, em nói thế vì em cũng từng ở vào hoàn cảnh của anh. Mặc dù em không yêu Mao Kiệt và căm ghét chuyện anh ta buôn bán ma túy nhưng khi phải làm chứng chống lại anh ta, đẩy anh ta vào chỗ chết, thực sự trong lòng em cũng không nhẫn tâm. Em nhớ đến những kỷ niệm đẹp đẽ giữa em và anh ta, nhớ đến việc anh ta đã từng chăm sóc em, đối xử tốt với em... Rất nhiều chuyện bình thường không nhớ đến nhưng không hiểu sao khi nhìn thấy Mao Kiệt, những kỷ niệm đó lại hiện về...”

Tôi mỉm cười, quay sang nhìn An Tâm, đưa tay vuốt ve khuôn mặt em, nói: “Đó là vì em là phụ nữ, tất cả phụ nữ đều đa cảm và mềm yếu. Còn đàn ông bọn anh thì không như thế.”

An Tâm nằm im nghe tôi nói. Ánh đèn ngoài cửa chiếu vào phòng, làm đôi mắt em sáng lấp lánh. Em quay sang nhìn tôi, nói: “Được, nếu anh đã nghĩ kĩ, không thấy thẹn với lòng mình thì cứ kiện đi, em không sao đâu.”

“Thật chứ? Thế sao lúc luật sư nói chuyện này, em lại thờ dài?”

“Nếu anh thật sự căm hận cô ta, muốn trả thù cô ta thì em không phản đối việc anh kiện cô ta. Nhưng em sẽ không khuyên anh hay ép anh làm việc đó. Vì em biết cô ta là bạn gái cũ của anh, em không muốn bắt anh phải làm việc mà sau này, có thể anh sẽ thấy hối hận.”

Tôi nằm xuống, không nói gì nữa đối diện với người yêu cũ của mình, tố cáo để cô ta phải ngồi tù, phải chịu khổ giống như tôi đã từng chịu, liệu tôi có thấy vui vẻ? Dường như tôi cũng không. Tôi sẽ hối hận sao? Tôi không dám khẳng định. Nhưng nếu tôi đến tòa án, dám chắc chắn về điều đó.

Nhớ lại ánh mắt hận thù của Chung Ninh khi ở tòa án, nhớ lại cảnh cô ta làm chứng giả, kiên quyết ép tôi vào đường cùng, biểu cảm sung sướng và đắc ý xen lẫn độc ác đó, tôi đột nhiên giật mình, tự cảnh báo mình không được tàn nhẫn và mất hết lương tâm giống như cô ta.

Hôm sau, tôi gọi điện cho luật sư, nói không kiện Chung Ninh và Chung Quốc Khánh nữa. Hình như luật sư đã sớm đoán được quyết định

của tôi nên cũng không ngạc nhiên, chị nói: “Cũng được, dù sao đó cũng là ý muốn của cậu.” Dừng lại mấy giây, đột nhiên chị ta lại nói tiếp: “Dương Thụy, cậu đúng là một người tốt!” Tôi cười, hỏi sao chị ta lại nói thế. Luật sư trả lời: “Từ lúc cậu nói muốn tôi biện hộ vô tội, tôi đã rất khâm phục cậu rồi. Để giữ sự trong sạch, cậu thà ngồi tù chứ không chịu nhận tội, người bình thường sẽ không lựa chọn như vậy. Cả việc cậu từ chối kiện Chung Ninh nữa, rất có tình người. Dù không tán thành nhưng tôi có thể hiểu được. Giờ tôi cũng hiểu tại sao An Tâm lại bất chấp tất cả để cứu cậu ra tù rồi, tôi nghĩ cậu rất xứng đáng với sự hi sinh của cô ấy.”

Dập máy, trong lòng tôi bỗng có một cảm giác hạnh phúc rất khó tả. Khi tôi nói chuyện đó với An Tâm, em chỉ bình thản “ừ” một tiếng.

Mấy ngày sau, chúng tôi đi ăn cơm cùng Lưu Minh Hạo. Vốn dĩ tôi không muốn đi, vụ làm chứng giả gần như đặt dấu chấm hết cho tình bạn giữa chúng tôi. Nhưng vì Lưu Minh Hạo cứ mời lên mời xuống mãi, thêm vào đó An Tâm cũng nói đỡ cho cậu ta: “Lưu Minh Hạo là dân buôn bán, anh ta sao dám đắc tội với công ty Quốc Ninh. Chúng ta không thể đòi hỏi quá nhiều ở anh ta, cũng không cần phải để bụng chuyện đó làm gì. Huống hồ chẳng phải cuối cùng anh ta cũng giúp chúng ta còn gì, với cả ngày trước anh ta cũng giúp hai bố con anh không ít việc. Lần này coi như hai người hòa nhau, nếu không anh lại phải nhớ ơn anh ta mãi” nên tôi đành gật đầu.

Kể ra thì Lưu Minh Hạo cũng có lòng, mời



chúng tôi đến hẳn nhà hàng Đông Phương Hoa Viên còn đắt đỏ hơn cả khách sạn năm sao nữa. Cậu ta gọi hết tất cả các món ngon nhất của nhà hàng. Mới đầu gặp nhau, hai bên đều có chút ngại ngùng nhưng cảm giác đó trôi qua rất nhanh. Ly rượu đầu tiên, Lưu Minh Hạo chủ động tạ tội: “Người anh em, tôi đã không phải với cậu, uống trước một ly tự phạt.” Cậu ta ngẩng đầu uống cạn ly rượu, lau miệng rồi nói: “Tôi ấy à... có một ưu điểm, đó là biết sai là sửa. Tôi không ngờ chỉ một câu nói của mình đã đẩy anh em chí cốt vào chỗ chết, cứ tưởng luật pháp sẽ giải oan cho cậu. Kết quả cậu vừa bị bắt, tôi đã lo cuống cả lên, nghĩ đủ cách để cứu cậu ra ngoài. Đúng lúc đó thì An Tâm đến tìm tôi, thế là chúng tôi cùng hợp sức. Dương Thụy này, tôi đã khiến cậu phải vào tù thì cũng phải giúp cậu ra tù. Nào, ly thứ hai là cho cậu đẩy, uống đi.”

Lưu Minh Hạo mời hết ly này đến ly khác, khiến tôi chẳng có thời gian nói chuyện với An Tâm, còn cậu ta thì cứ thao thao bất tuyệt. “Dương Thụy, chẳng phải người ta thường nói: “Đàn ông chưa lấy vợ, chưa vào tù thì chưa phải đàn ông chân chính” đó sao. mấy tháng ngồi tù của cậu không uổng phí đâu! Trước đây, nhìn cậu chẳng khác gì thằng choai choai mới lớn, hôm nay... nhìn vào mắt cậu, tôi thấy cậu đã trưởng thành lên nhiều rồi.”

Tôi cười, trêu cậu ta: “Thế lúc nào đó cậu cũng ngồi tù đi, để được làm đàn ông chân chính.”

Lưu Minh Hạo ngẩn ra giây lát rồi phá lên cười. “Tôi á, tôi phải làm thằng đàn ông bình thường, lấy vợ sinh con trước đã.”

Nói đi nói lại một hồi lại vòng về chuyện kiện cáo. Lưu Minh Hạo chửi anh em nhà họ Chung không tiếc lời, nói có nhiều người đang muốn kiện bọn họ. Công ty Quốc Ninh đã dính đến mấy vụ kiện rồi, Viện Kiểm sát cũng đang điều tra lại vụ án của tôi nhằm khởi tố họ tội vu cáo. Dù Chung Quốc Khánh có nhiều tiền để chạy án thì cũng không biết kết quả sẽ thế nào, đôi trắng thay đen rồi sớm muộn cũng ác giả ác báo.

Ăn cơm xong, An Tâm lấy ra ba nghìn tệ trả cho Lưu Minh Hạo. Lúc Tiểu Hùng bị ốm, chúng tôi có vay cậu ta bốn nghìn tệ, sau này khi làm việc ở Long Đô, tôi đã trích lương tháng trả cậu ta một nghìn tệ. Lưu Minh Hạo mặt đỏ lựng vì rượu, đẩy tiền ngược lại, lớn tiếng nói: “Này này, hai người làm gì thế? Làm thế này khác gì chửi

vào mặt tôi.”

An Tâm thành tâm thành ý nói: “Thật xin lỗi anh, anh bán cổ phiếu cho chúng em vay tiền là phải chịu lỗ rồi, lỗi chúng em cũng không trả nổi, đây coi như là tiền gốc.”

Lưu Minh Hạo nói: “Em xem anh là người ngoài sao? Anh và Dương Thụy là chiến hữu tốt, khoản tiền vay này coi như anh tạ lỗi với cậu ta, nếu không trong lòng anh sẽ rất khó nghĩ.”

Lưu Minh Hạo nhất định không nhận tiền, An Tâm không biết làm thế nào liền quay sang cầu cứu tôi. Tôi cầm cọc tiền dúi vào lòng Lưu Minh Hạo, nói: “Cậu để chúng tôi thoải mái một chút được không, nợ tiền người khác ăn ngủ không yên.”

Lưu Minh Hạo thấy tôi kiên quyết quá, bèn đổi chiến lược thuyết phục, nói: “Không phải hai người sắp kết hôn sao, khoản tiền này coi như quà mừng cưới của tôi, đỡ phải đi mua đồ tặng.”

Tôi vẫn từ chối: “Việc nào ra việc đó chứ. Cậu cũng sắp kết hôn rồi, giờ cậu tặng quà cho bọn tôi, sau này chúng tôi lại phải tặng quà cho cậu, tặng đi tặng lại mệt quá, tình nghĩa là chính quà cáp là phụ, thôi miễn đi nhé.”

Lưu Minh Hạo biết nói không lại tôi, đành bỏ tiền vào ví, gượng cười, nói: “Các cậu kết hôn, tôi nhất định phải tặng quà, dù cậu có không thích thì tôi vẫn tặng.”

Nói thực, tôi không muốn nhận quà của Lưu Minh Hạo cũng như của bất kỳ ai cả. Thời gian ngồi trong tù và vất vả tìm việc trước kia đã giúp tôi phần nào hiểu được về nhân tình thế thái, lòng người ấm lạnh. Mỗi quan hệ giữa người với người nếu có sự gắn kết bởi máu mủ ruột rà thì còn có thể khăng khít, số còn lại chắc chắn đều vì lợi ích, tình cảm thuần khiết rất hiếm có.

Xét về điểm này, An Tâm khoan dung và lương thiện hơn tôi rất nhiều. Em nói: “Anh đừng nghĩ ai cũng nhỏ nhen như thế, chẳng lẽ ai giúp anh cũng là vì lợi ích riêng sao? Ngày trước, lúc còn làm việc trong đội Phòng chống ma túy Nam Đức, sếp Phan, anh Tiền và tất cả mọi người đều giúp đỡ em rất nhiều, chẳng lẽ họ đều muốn kiếm lợi từ em?” Tôi chưa bao giờ tiếp xúc với người của đội Phòng chống ma túy nên chỉ biết nói cứng: “Người ở Nam Đức thế nào

anh không biết, anh đang nói người Bắc Kinh kia. Dân sống ở thành phố lớn, ai cũng hám tiền hết.”

An Tâm vẫn giữ vững lập trường của mình. “Nam Đức và Thanh Miên tuy không hiện đại bằng Bắc Kinh nhưng em tin tấm lòng con người đều có mặt lương thiện như nhau cả. Tình yêu là phải vô tư, nếu không vô tư thì không phải tình yêu.”

Tôi không tranh luận với An Tâm nữa, mọi người đều có quan điểm sống của riêng mình. Tôi thừa nhận mình không lương thiện được như em, nhưng tôi thích sự lương thiện, muốn được sống và làm việc với những người lương thiện. Tôi nghĩ nếu sống với nhau đủ lâu, chưa biết chừng tôi cũng có thể trở nên lương thiện như

em vậy.



## Chương 25

Trái ngược với khung cảnh náo nhiệt và hoành tráng trong giấc mơ của tôi, hôn lễ của tôi và An Tâm rất đơn giản và kín đáo, không có bất kỳ vị quan khách nào. Hôn lễ đó chỉ gồm có ba người: An Tâm, tôi và Tiểu Hùng.

Tuy nhiên, chúng tôi mãi vẫn chưa thống nhất được địa điểm tổ chức. Tôi thì muốn tổ chức ở Bắc Kinh, ngay tại căn nhà chúng tôi đang ở. Đó là nơi chúng tôi đã sống những tháng ngày hạnh phúc. Còn An Tâm thì phân vân giữa Thanh Miên và Nam Đức, nhưng cả hai địa điểm đó đều không phù hợp. Nếu tổ chức ở

Thanh Miên thì không thể giữ được bí mật, vì ở đó An Tâm còn có bạn bè và người thân. Bố mẹ em đương nhiên cũng không muốn con gái dấn theo một đứa bé trong ngày làm đám cưới, họ vẫn còn khá trọng thể diện. Đi Nam Đức thì lại càng phi thực tế, vì An Tâm đã thay tên đổi họ để rời xa Nam Đức, giờ quay lại tổ chức hôn lễ thì chẳng phải bao công sức của đội Phòng chống ma túy đều đổ xuống sông xuống bể ư? Cấp trên chắc chắn sẽ không đồng ý. Trong lúc tạm thời chưa biết quyết định thế nào, chúng tôi cùng nhau quay về Vân Nam một chuyến. Thực ra, việc đến Vân Nam là không thể tránh được, vì muốn kết hôn, An Tâm phải về quê để xin giấy chứng nhận độc thân.

Thế là, vào một ngày đầu tháng Sáu rực rỡ đầy nắng vàng, tôi và An Tâm dấn theo Tiểu Hùng, đi tàu hỏa đến Côn Minh. Chuyến đi đó

đôi với chúng tôi giống như một chuyến du lịch hưởng tuần trăng mật hạnh phúc và vui vẻ.

Hành trình từ Bắc Kinh đến Côn Minh đầy nắng và gió, chúng tôi như đôi uyên ương ríu rít cười nói suốt đường đi. Nhất là Tiểu Hùng, thằng bé đã nói được nhiều và rõ chữ hơn trước, không biết có ai dạy không mà nó cứ gọi tôi là “bố”. Lần đầu tiên thằng bé gọi tôi như thế, tôi giật cả mình, quay sang nhìn An Tâm phần khích hỏi: “Ấy, em có nghe con vừa gọi anh là gì không?”

An Tâm giả vờ hỏi lại: “Gọi là gì?”

Tôi thấy hơi nghi nghi, liền hỏi: “Có phải em dạy con không?”

Em lập tức phủ nhận: “Từ trước đến giờ em chưa bao giờ có ý ép anh làm bố Tiểu Hùng, sao em phải dạy con gọi anh là “bố” chứ?”

“Chẳng phải em nói không nghe thấy sao?”

An Tâm ngẩn ra một lúc rồi cười. Tôi và Tiểu Hùng cũng cười.

Kỳ thực, trong mối quan hệ giữa tôi và An Tâm có một nút thắt nhạy cảm và quan trọng nhất, đó chính là Tiểu Hùng. Đây chính là vấn đề mà An Tâm lo lắng nhất, cũng là điều tôi phải chú ý cẩn thận nhất. Nói thực lòng, Tiểu Hùng là một đứa trẻ đáng yêu, tôi rất muốn sống cùng thằng bé, chơi đùa với nó, nhưng chịu trách nhiệm với nó như một người cha thì lại là một việc hoàn toàn khác. Lúc tình cảm mặn nồng,

đưa con sẽ làm cho bầu không khí gia đình thêm vui vẻ nhưng khi tình cảm phai nhạt, nhất là những lúc tôi bức bối mà Tiểu Hùng lại không nghe lời, tôi sợ mình sẽ không kìm nổi mà ghét bỏ nó. Càng khó hơn nữa là tôi phải che giấu cảm xúc thật của mình, ví dụ lúc Tiểu Hùng gào khóc, không nghe lời, tôi cũng phải nhẫn nhịn, không được đánh mắng nó, thậm chí đến to tiếng dạy bảo nó cũng không được, vì một lý do duy nhất: tôi không phải là bố đẻ của thằng bé. Cho dù An Tâm có nói nếu Tiểu Hùng không nghe lời, cần mắng cần đánh thì tôi cứ làm, nhưng nếu tôi mắng thật, đánh thật, chắc chắn em sẽ đau lòng, mà còn có khi nghĩ tôi không thương thằng bé nữa cũng nên. Lại nói về chuyện thương yêu con cái, An Tâm yêu con theo một cách đơn giản là nuông chiều nó, và tôi vốn không tán thành cách làm đó. Nhưng tôi không phải là bố đẻ của thằng bé nên không thể

công khai biểu lộ sự bất đồng trong phương pháp dạy con được.

Tôi luôn luôn tự nhủ với mình rằng quan trọng không phải là cách tôi dạy dỗ Tiểu Hùng mà trước tiên là làm cho thằng bé chấp nhận tôi đã. Chính vì thế, khi Tiểu Hùng bất ngờ gọi tôi là “bố”, ít nhiều tôi cũng thấy cảm động, đó là một tín hiệu tốt. Thế là suốt chuyến đi, tôi đã cố gắng thể hiện vai trò của một người cha để chăm sóc Tiểu Hùng. Những lúc mệt mỏi, chỉ cần Tiểu Hùng nói muốn chơi với bố là bao nhiêu mệt mỏi cũng tan biến hết, ngược lại tôi còn cảm thấy hạnh phúc. Đối diện với Tiểu Hùng, tôi mới phát hiện bản thân đã thực sự trưởng thành rồi, đã hiểu được thế nào trách nhiệm, không giống như trước đây, vui buồn đều thể hiện ra mặt.

Chúng tôi chơi ở Côn Minh một ngày rưỡi. Tôi cố gắng chiều theo mọi yêu cầu của An Tâm và Tiểu Hùng. Nói thật là từ bé đến lớn, tôi chưa thấy mình tốt với ai như vậy. Ngoại trừ lúc đi chơi ở Thạch Lâm tôi và An Tâm có xích mích nhỏ ra thì trong suốt quãng đường, tôi đều cảm thấy mình là một người chồng, người cha tốt hiếm có trên thế giới này.

Nguyên nhân vụ xích mích ở Thạch Lâm là một gã tên Trần Hiểu Đông mới ra mắt một ca khúc nổi tiếng khắp Đài Loan và Hồng Kông. Tôi không nghĩ An Tâm cũng mê một loại đàn ông ưa chải chuốt và giả tạo như vậy. Lúc em nhìn thấy bang nhạc mới của Trần Hiểu Đông, hình như có tên là *Hạnh phúc hơn anh* thì phải, liền khẳng khái đòi mua. Tôi không đồng ý, đó là lần duy nhất tôi không tán thành việc em mua thứ gì đó kể từ khi chúng tôi yêu nhau. Tôi ghét

cái bản mặt cứ cố tỏ ra gợi cảm và khiêu khích trên bìa cuộn băng, cũng ghét luôn cái tên của bài hát, cái gì mà “hạnh phúc hơn anh” chứ, đúng là vớ vẩn.

Tôi nói với An Tâm: “Mua thứ đó làm gì, chỉ tổ phí tiền!”

Em nhìn tôi một lúc rồi nói: “Mua đi, em thích nghe anh ta hát.”

“Em mê mẩn anh ta đến thế cơ à? Thích giọng hát của anh ta sao? Em thích khuôn mặt anh ta thì có!”

An Tâm mân mê bìa cuộn băng rồi nói: “Anh nói đúng đấy, anh ta rất đẹp trai.”



Tôi cười khẩy, lấy Tiểu Hùng làm vũ khí, nói: “Ồ... Anh hỏi em nhé, bỏ tiền ra mua một cuốn băng chỉ vì cái bìa bên ngoài thì có đáng không? Chúng ta còn phải nuôi Tiểu Hùng nữa chứ.”

An Tâm ngậy người nhìn tôi, chưa hiểu thực ra là tôi đang ghen với gã Trần Hiểu Đông trên bìa tập băng, hỏi: “Ý anh là gì vậy?”

Tôi bế Tiểu Hùng lên, quay người bỏ đi, cố ý nói to để em nghe thấy: “Tiểu Hùng, khổ thân con quá!”

Cuối cùng, An Tâm không mua cuốn băng đó nhưng nét mặt cũng không được vui. Chắc em nghĩ tôi keo kiệt đến cả mười tệ. Nhìn thấy nét

mặt buồn bã của em, tôi chợt nghĩ: “Mình vừa thua Trương Thiết Quân một ván rồi, có tí tiền mà cũng chi li, chắc chắn An Tâm sẽ càng nhớ anh ta hơn.”

Đến chỗ bán đồ trang sức, tôi muốn vỗ về An Tâm, liền chủ động dừng lại xem. Quả nhiên An Tâm bị những món trang sức đó thu hút còn hơn cả Trần Hiểu Đông nữa. Chắc con gái đều thích những thứ này. Tôi nói với An Tâm: “Anh muốn tặng em một chiếc nhẫn nhưng giờ không có tiền, phải làm sao đây?”

An Tâm cười, nét mặt quả nhiên đã dịu lại, em nói: “Thế anh tặng em một vật làm tin đi, chỉ cần có thể đại diện cho tình cảm của anh là được.”

Trong suy nghĩ của tôi, tín vật tình yêu tuy chỉ mang tính tượng trưng nhưng cũng phải cao cấp một chút, không cần đắt tiền nhưng cũng không thể quá rẻ được. Nghĩ đi nghĩ lại, tôi vẫn không biết nên tặng An Tâm vật gì, liền hỏi ngược lại An Tâm: “Đã là tín vật thì em cũng phải tặng anh chứ. Em định tặng anh thứ gì đây?”

An Tâm tháo sợi dây chuyền ngọc Quan Âm đang đeo trên cổ ra, nói: “Đây là thứ em trân trọng nhất, Quan Âm Bồ Tát vẫn luôn phù hộ cho em, sau này Người cũng sẽ phù hộ cho anh.”

Tôi giật mình, nói: “Đây là vật mẹ em tặng em, anh không dám nhận đâu. Mẹ em muốn Bồ Tát phù hộ cho em cả đời này luôn được bình an.”

Em mỉm cười. “Chỉ cần anh bình an, em cũng sẽ bình an. Anh bình an rồi thì sẽ bảo vệ em. Anh sẽ bảo vệ em chứ?”

Tôi liền ôm chặt lấy em, ghé vào tai em thì thầm: “Đương nhiên, anh sẽ mãi mãi bảo vệ em, chăm sóc em, để em cả đời này luôn được bình an, hạnh phúc. Em có tin anh không?”

An Tâm gật đầu.

Tóm lại, chuyến đi đó rất vui. Sau khi rời Côn Minh, chúng tôi tiếp tục đi Bắc Khâu. Sau khi đến Bắc Khâu, chúng tôi tới nơi quản lý hộ khẩu của An Tâm. Mặc dù em chỉ sống ở Bắc

Khâu có vài tháng nhưng nó cũng là một trang trong cuộc đời em. Chúng tôi đi qua công ty vật liệu xây dựng nơi An Tâm đã từng làm việc, An Tâm chỉ cho tôi chỗ em làm việc và nơi ở, sau đó chúng tôi đến ủy ban.

Ủy ban là một ngôi nhà cũ hơi xập xệ, nơi tiếp đón công dân chỉ là một căn phòng nhỏ hơn chục mét, được ngăn cách với văn phòng bởi một cánh cửa. Tôi và An Tâm đứng đợi ngoài cửa rất lâu, phía trong có một cảnh sát đang trực ban, dáng vẻ mệt mỏi. An Tâm túm tay một cảnh sát đi ra ngoài uống nước, hỏi cách làm thủ tục thì bỗng nhiên có một đám người gây sự đánh nhau. Tôi bế Tiểu Hùng đứng chờ ngoài cửa, thấy thật phiền phức nhưng cũng chẳng còn cách nào khác.

Gần một tiếng đồng hồ sau, căn phòng mới trở lại yên tĩnh một chút, cuối cùng cũng đến lượt An Tâm, em đưa chứng minh thư có tên Hà Yến Hồng cho ảnh sát, xin được cấp giấy chứng nhận độc thân để kết hôn. Cảnh sát hỏi mấy câu qua loa rồi kiểm tra sổ hộ khẩu. Anh ta xem đi xem lại rồi chau mày, hỏi: “Cô chuyển đến đây lúc nào?”

“Từ tháng Năm năm ngoái.” An Tâm đáp.

“Từ đâu chuyển đến?”

“Từ Nam Đức.”

Cảnh sát lại nghi hoặc hỏi: “Tại sao cô lại chuyển đến đây?”

“Đề làm việc.”

“Cô làm việc ở đâu?”

“Công ty vật liệu xây dựng A.”

“Vậy sao cô lại không làm ở đó nữa?”

“Tôi chuyển đến Bắc Kinh.”

“Đối tượng kết hôn của cô sống ở Bắc Kinh à?”

“Vâng.”

Cảnh sát quay sang nhìn tôi, thấy tôi ôm Tiểu Hùng, anh ta liền hỏi: “Đã có con rồi sao?” Chúng tôi đều không trả lời. Cảnh sát không hỏi thêm gì nữa, cúi đầu nhìn sổ hộ khẩu rồi lại nói: “Hộ khẩu của cô có vấn đề, tại sao lại có nhiều mục để trống thế này?”

An Tâm cũng sớm đoán được sẽ có chuyện này nhưng vẫn giả vờ ngây ngô nói: “Không phải chứ, chắc là khi tôi chuyển đến các anh chưa ghi vào sổ.”

Cảnh sát nói: “Hai ngày nữa các vị quay lại nhé! Cảnh sát làm giấy tờ cho cô lúc đó bị điều đi nơi khác rồi, chúng tôi phải tìm hiểu lại đã.”

Tôi vội lên tiếng: “Chúng tôi chỉ kết hôn thôi mà, phiền anh làm giấy chứng nhận độc thân



giúp, chúng tôi còn phải quay về Bắc Kinh để kịp ngày tổ chức hôn lễ.”

Cảnh sát lắc đầu, nghiêm nghị nói: “Không được, sổ hộ khẩu của cô ấy không rõ ràng, chúng tôi bắt buộc phải chứng thực, đó là trách nhiệm của chúng tôi. Sắp tới sẽ quản lý hộ khẩu trên máy tính, thông tin của cô ấy không rõ ràng thì nhập vào máy tính thế nào được.”

Mất nửa ngày mà chẳng thu được kết quả gì, tôi và An Tâm bế con, buồn bã bước ra khỏi ủy ban, không ai nói với ai một lời.

Chúng tôi đứng ở cổng ủy ban một lúc rồi tôi lên tiếng trước: “Có cần tìm người quen nhờ giúp đỡ không? Không nhờ được thì rút ít tiền. Thời buổi này, đừng nói là kết hôn, ngay cả hỏa táng

cũng phải có tiền lót tay, nếu không thì còn lâu mới xong việc.”

An Tâm ái ngại nói: “Em không có người quen ở đây.”

Cả hai cũng thở dài, im lặng một lúc lâu. Rồi tôi bỗng nhớ ra một chuyện, nói: “Sao em không đến Nam Đức tìm đơn vị cũ của em, dùng tên cũ làm giấy tờ? Chẳng phải em nói không thích cái tên Hà Yến Hồng sao, anh nghe cũng chẳng thấy hay, tên gì mà quê một cục.”

Em thở dài, nói: “Em vốn không muốn đồng đội cũ biết chuyện kết hôn, họ mà biết thì cũng sẽ không đồng ý cho em dùng cái tên An Tâm để làm thủ tục đâu. Lần trước sếp Phan đến Bắc Kinh công tác, biết em dùng tên thật liền

mắng cho em một trận.”

Tôi chán nản hỏi: “Thế bây giờ phải làm thế nào?”

An Tâm trầm ngâm một lúc lâu rồi mới ngập ngừng nói: “Hay là... hay là chúng ta cứ quay về Nam Đức!”

Tôi thấy em đã ngã theo phương án của mình, liền mừng rỡ gật đầu, thơm vào má em một cái rồi nói: “Hay quá, vậy chúng ta đi Nam Đức!”

Tối hôm đó, chúng tôi nghỉ lại Bắc Khê, sáng sớm hôm sau lên tàu hỏa đi Nam Đức. So

với tưởng tượng của tôi, Nam Đức rộng lớn và hiện đại hơn nhiều. Bước xuống tàu hỏa, đập ngay vào mắt tôi là một dãy nhà gạch thấp tầng nhưng phóng tầm mắt ra xa một chút, có thể nhìn thấy rất nhiều nhà cao tầng, cao ốc văn phòng mới được xây. Tòa thị chính, Ủy ban nhân dân thành phố, Sở cảnh sát... đều là những khu nhà hiện đại nhưng tôi không thích kiểu kiến trúc hiện đại này bằng những căn nhà cổ.

Chúng tôi còn thấy tất cả đường phố đều được trao đèn kết hoa, tràn ngập không khí hội hè náo nhiệt, nghe nói sắp đến lễ té nước của dân tộc Thái. Lễ té nước mừng năm mới là ngày lễ quan trọng nhất của dân tộc Thái. Ở Nam Đức chủ yếu là người Hán, Thái và Đức Ngang, ngoài ra còn có dân tộc La Hô, Ha Ni và Bố Lãng... nên có rất nhiều ngày lễ tết.

Tôi và An Tâm không tiêu tốn thời gian vào việc dạo phố, chơi hội mà nhanh chóng tìm chỗ dừng chân. Cách nhà ga không xa có một dãy nhà cổ được sửa sang thành nhà nghỉ, hai mặt đều trông ra phố lớn. Hai bên đường đều là nhà gỗ mang phong cách kiến trúc của thập niên năm, sáu mươi. Nhà thấp khiến cho tầm nhìn được rộng và thoáng đãng hơn.

Trước cửa nhà nghỉ có trồng mấy cây chuối rừng và mấy loại cây tôi không biết tên, thấp thoáng mấy bông hoa dại. Đám cây cỏ đó không những không có tác dụng làm đẹp cảnh quan mà còn khiến khu nhà trông tồi tàn hơn. May mà nó được đặt trên phong nền là dãy núi Nam Măng cây cối xanh tươi nên xét về tổng thể, tôi thấy cũng không đến nỗi nào.

Bước vào nhà nghỉ rồi tôi mới nhận ra khu nhà này được xây dựng và bảo tồn từ tận thời nhà Thanh. Tôi và An Tâm thuê một phòng, căn phòng nhỏ chỉ đủ kê một chiếc giường đôi và một cái bàn. Vừa vào phòng, mở cửa sổ ra, chúng tôi đã được chiêm ngưỡng cảnh hoàng hôn trên dãy núi Nam Mãnh. Nhận phòng xong cũng đến giờ cơm tối, lạ là nhà nghỉ này còn có cả dịch vụ trông trẻ nữa. Người trông trẻ là một người phụ nữ trung niên rất nhiệt tình. Nhìn thấy Tiểu Hùng, bà ta liền vui vẻ hỏi chuyện thằng bé. Phí trông trẻ tính theo giờ, mỗi tiếng ba tệ, nếu kèm việc cho ăn thì thêm ba tệ nữa, so với ở Bắc Kinh thì mức giá này rẻ hơn nhiều.

Thế là tôi và An Tâm giao con cho người giữ trẻ. Nhìn thấy Tiểu Hùng vui vẻ chơi đồ chơi đến mức quên cả vẫy tay tạm biệt mẹ, chúng tôi cũng thấy yên tâm, vậy là có thể thoải mái ra

phổ đi dạo, ăn cơm rồi. Sau khi ăn cơm, tôi bảo An Tâm dắt đi tham quan ký túc xá bên hồ, trụ sở Đội phòng chống ma túy và căn nhà của em và Thiết Quân...

An Tâm có vẻ do dự, nói là cấp trên chưa cho phép em quay lại Nam Đức, nếu đến những nơi đó biết đâu lại gặp phải người quen, cấp trên mà biết thế nào cũng phê bình em, hay là gọi điện báo cho sếp Phan trước rồi hẵng tính tiếp.

Tôi nghĩ em đã lo lắng quá rồi, mệnh lệnh từ một năm trước mà vẫn thực hiện nghiêm túc, lẽ nào làm cảnh sát có mấy ngày mà bị quản lý cả đời luôn? Tôi ra sức năn nỉ: “Em sợ cái gì chứ, trời cũng tối rồi, em cứ cuối đầu mà đi, ai nhận ra được? Anh đi sau một đoạn, coi như không quen biết em.”

Chúng tôi tranh luận một lúc lâu, cuối cùng cũng thỏa hiệp: Gọi điện cho sếp Phan, nếu gặp thì nghe theo lời ông ấy, nếu không gặp thì An Tâm sẽ dẫn tôi đến những nơi đó. Tìm thấy bộ điện thoại công cộng, An Tâm gọi đến số của đội Phòng chống ma túy, người nhắc máy là người em không quen, nói đội trưởng Phan không có ở đó. Gọi đến nhà sếp Phan cũng không có người nghe máy, gọi vào di động thì ngoài vùng phủ sóng. Tôi hỏi An Tâm có cần hỏi người khác không, ví dụ đội phó Tiền chẳng hạn. Em nói không cần, đội phó Tiền tính khí nóng nảy, biết em tự ý quay về chắc chắn sẽ mắng em.

Không liên lạc được với sếp Phan, An Tâm đành phải dẫn tôi đi, nhưng vì không có nhiều



thời gian nên chúng tôi chỉ đến được ngôi nhà của em và Thiết Quân. Khi chúng tôi quay về nhà nghỉ, Tiểu Hùng đã ngủ rồi.

Sáng hôm sau, An Tâm vẫn không liên lạc được với sếp Phan, chúng tôi bỗng cảm thấy có chút lo lắng. Chốc chốc An Tâm lại bắt tôi gọi điện đến trụ sở một lần vì sợ người trong đội nhận ra giọng của em. Đến gần tối, đột nhiên điện thoại của sếp Phan lại liên lạc được, chúng tôi đều vui mừng, An Tâm có phần kích động, nói: “Chú Phan, là cháu, An Tâm đây. Giờ cháu đang ở Nam Đức, cháu có việc muốn nói với chú.”

Sếp Phan vô cùng ngạc nhiên, có thể nhận ra ông ta không tán thành việc An Tâm đột nhiên

quay về Nam Đức một chút nào. An Tâm vội giải thích rằng em muốn tái hôn, cần phải xin giấy chứng nhận độc thân tại Sở cảnh sát Nam Đức.

An Tâm trình bày xong, sếp Phan im lặng một lúc lâu rồi bảo em đến trụ sở gặp ông ta, và phải đi một mình.

Dập máy, An Tâm có vẻ lo lắng bất an. Sau đó, em bảo tôi trông Tiểu Hùng, nếu muốn đi dạo thì chỉ được đi gần thôi đừng đi xa, em phải đi có việc, sẽ quay về nhanh thôi.

An Tâm đi rồi, tôi bế Tiểu Hùng đi dạo loanh quanh. Thằng bé cứ thút thít khóc, chắc là nó nhớ cô trông trẻ và mấy người bạn nhỏ mới quen. Tôi dỗ mãi nhưng thằng bé còn khóc to

hơn. Tôi đành đưa nó về nhà nghỉ, Tiểu Hùng lập tức òa khóc. Cô trông trẻ thấy thế liền dỗ thằng bé, nói cho nó ăn thịt, thế là Tiểu Hùng nín khóc ngay.

Chín giờ An Tâm mới về, nét mặt trầm tư, thấy tôi đứng ở cửa nhà nghỉ hút thuốc còn Tiểu Hùng đang chơi với cô trông trẻ thì có vẻ khó hiểu. Chúng tôi đi đón con rồi trả tiền cho cô trông trẻ. Khi về phòng, tôi nói với An Tâm rằng Tiểu Hùng cứ đòi chơi ở chỗ cô trông trẻ, không ngờ An Tâm lại có phản tức giận, nói: “Sao lại thế được, hay là mấy ngày qua anh phải trông con nên thấy phiền phức? Cũng phải, anh có phải bố đẻ của Tiểu Hùng đâu.”

Tôi biết tâm trạng của em đang không tốt lắm nên mới nói như vậy nhưng trong lòng cũng

khó tránh khỏi bức bối. “Em nói cái gì thế? Anh và em sống với nhau lâu như vậy, có khi nào anh nói thấy Tiểu Hùng phiền phức không?”

“Dương Thụy, mấy hôm nay Tiểu Hùng làm phiền anh, trong lòng em cũng không dễ chịu gì. Nó không phải là con anh, anh thấy phiền thì em cũng hiểu được, không trách anh. Em cảm ơn tình cảm anh dành cho mẹ con em bấy lâu nay. Giờ anh thay đổi vẫn còn kịp đấy.”

Tôi tức điên lên, lớn tiếng nói: “Sao anh có thể ghét bỏ Tiểu Hùng được chứ? Em nói đi, rốt cục anh phải làm thế nào mới là đối xử tốt với Tiểu Hùng, mới giống bố đẻ của nó? Nói thực lòng, nếu Tiểu Hùng là con đẻ của anh thì anh tuyệt đối không chiều nó như thế đâu. Anh chiều con là vì em, em có biết không? Anh biết em hi

vọng anh sẽ đối xử thật tốt với Tiểu Hùng. Dù em có yêu anh hay không cũng không quan trọng, điều em quan tâm nhất là anh có yêu thương Tiểu Hùng hay không.”

Mặt An Tâm biến sắc, em nói: “Tiểu Hùng là con của em, em yêu nó, còn anh có yêu thương nó hay không là quyền tự do của anh, em không bắt ép anh được. Ngay cả việc anh có yêu em hay không, em cũng không ép buộc.”

Tôi và An Tâm không phải là chưa từng cãi nhau, nhưng trước đây đều là vì những chuyện nhỏ nhặt, nói xong thì thôi. Đó là lần đầu tiên chúng tôi tức giận tới mức nói ra những lời làm tổn thương đối phương. Tôi thấy tình hình hơi căng thẳng nên cố gắng kiềm chế cảm xúc của mình, hơn nữa hình như Tiểu Hùng cũng nhận ra

chúng tôi cãi nhau vì nó nên cứ ngồi ngây ra trên giường nhìn chúng tôi. Nhìn thấy thằng bé như vậy, tôi không khỏi xót xa. Tiểu Hùng sắp được hai tuổi rồi, nó đã hiểu được phần nào những lời người lớn nói, chúng tôi không nên cãi nhau trước mặt nó vì như vậy sẽ ảnh hưởng đến tính cách và tâm lý của thằng bé. Thế nên tôi phải kiềm chế, thực ra chỉ cần mỗi người bớt đi một câu thì mọi giận hờn đều có thể tan biến nhưng tôi cũng hiểu được một điều, giữa chúng tôi đã có một đám mây đen bao phủ, và khởi nguồn của đám mây đó chính là Tiểu Hùng.

Thấy tôi không nói nữa, An Tâm cũng im lặng. Tôi vốn định hỏi em lúc này đi tìm sếp Phan nói chuyện thế nào nhưng vừa cãi nhau xong, mặt ai cũng sa sầm nên không tiện hỏi.

Sáng hôm sau, Tiến Hùng tỉnh dậy trước, nó bò từ chỗ mẹ sang chỗ tôi, muốn tôi mặc quần áo cho. Thường ngày đều là tôi mặc quần áo cho Tiểu Hùng nên nó đã quen rồi. Đúng lúc đó, An Tâm cũng dậy, còn giúp tôi thay quần áo cho con. Nhìn mặt em thì biết cơn tức giận hôm trước đã giảm đi nhiều.

Tôi chưa kịp hỏi An Tâm cuộc trò chuyện với sếp Phan thế nào thì ông ta đã tới, trông ông ta vẫn chẳng khác gì một năm trước, khi tôi nhìn thấy ở công trường dạy võ. Ông ta bắt tay tôi và cũng không nói gì nhiều. An Tâm bảo tôi bế Tiểu Hùng ra ngoài đi dạo. Khi ra đến cửa, tôi nghe thấy sếp Phan hỏi An Tâm: “Cậu ta bao nhiêu tuổi rồi?”

Tôi biết ông ta đang hỏi về tôi, thầm nghĩ cấp

trên của An Tâm quản lý hơi chặt rồi, An Tâm không phải là trẻ con, chắc ông ta chê tôi còn trẻ, không muốn An Tâm lấy tôi.

Tôi cũng Tiểu Hùng đi dạo trong sân, còn An Tâm và sếp Phan ngồi nói chuyện trong phòng. Chắc sợ người khác nghe thấy nên họ cố tình nói rất nhỏ, khiến tôi có cảm giác họ đang bàn chuyện đại sự.



## Chương 26

An Tâm và sếp Phan có quan điểm sống rất khác nhau, một phần là do thời đại thay đổi, một phần là do cách biệt tuổi tác, hai người thuộc hai thế hệ khác nhau. Chính vì thế, cuộc trò chuyện hôm đó đã biến thành một cuộc tranh luận.

Sếp Phan không đồng ý để Sở Cảnh sát Nam Đức cấp giấy chứng nhận độc thân cho An Tâm vì cho rằng dù có là đơn vị công tác trước đây của em nhưng họ không có chức năng cấp giấy tờ liên quan đến việc kết hôn. Mặt khác, dù vụ án của Mao Kiệt cũng qua hơn một năm rồi, trên thực tế cũng không có gì nguy hiểm nhưng

An Tâm đã trở thành nhân chứng được bảo vệ, nếu không được cấp trên phê duyệt thì không ai dám công khai thân phận của em. Ngoài ra, sếp Phan vẫn nghiêm cấm em tiếp tục sử dụng tên thật. Ông ta nói: “Ở Bắc Kinh, cháu vẫn dùng cái tên đó đã là không đúng rồi, lại còn đòi viết lên giấy tờ kết hôn thì càng không được. Sao cháu không giao lại chứng minh thư cho Ủy ban niêm phong bảo quản hả? Nếu chú đồng ý cho cháu kết hôn với cái tên đó thì tức là đã vi phạm nguyên tắc, hơn nữa muốn xin giấy chứng nhận độc thân thì phải đến Tòa thị chính thành phố, có phải chỉ cần chú gật đầu một cái là xong đâu.”

An Tâm nói: “Chẳng phải chú rất thân với Chủ nhiệm Phương sao, chú đi gặp ông ấy nói giúp cháu một câu cũng chẳng phải việc gì khó khăn, cũng không vi phạm nguyên tắc. Sau khi kết hôn, cháu sẽ tự lực cánh sinh quyết không

làm phiền đến tổ chức cũng không được sao? Cháu không muốn phải mai danh ẩn tích cả đời.”

“Chủ nhiệm Phương cũng không có cái quyền ấy. Chương trình bảo vệ nhân chứng của cháu đã được Đảng ủy thông qua, Chủ nhiệm Phương đương nhiên nắm rõ và tôn trọng nguyên tắc hơn cả chú, sao có thể vì một cá nhân mà phá luật được. Trừ phi Đảng ủy hủy bỏ chương trình bảo vệ và thân phận người được bảo vệ của cháu, lúc đó chú sẽ cấp giấy chứng nhận.”

Theo ý sắp Phan, An Tâm vẫn nên đến Bắc Khâu xin giấy chứng nhận, Đảng ủy thành phố Nam Đức sẽ liên hệ với cảnh sát Bắc Khâu giúp em. Trên giấy tờ vẫn sử dụng cái tên Hà Yến Hồng. ngoài việc phê bình An Tâm không dùng

tên giả ra, sếp Phan còn phê bình em vì chưa được cấp trên đồng ý đã tự ý về Nam Đức. Ông ta nói: “Bây giờ cháu không phải là người của đội Phòng chống ma túy cũng không phải là cảnh sát đang làm nhiệm vụ nên chú không tiện trách mắng cháu nhiều, nếu cháu còn ở đội thì chú đã giáo huấn cháu một trận rồi đuổi đi rồi, đi Bắc Khâu, Bắc Kinh, đâu cũng được hết!”

An Tâm có phần tủi thân và tức giận, cúi đầu nói:

“Chẳng phải từ hôm qua đến giờ chú vẫn mắng cháu đấy còn gì. Cháu vẫn tưởng chú rất yêu quý cháu, không ngờ chú lại ghét cháu như vậy. Cháu phải làm gì thì chú mới hài lòng đây?”

Sếp Phan trầm tư một lúc rồi thở dài, nói:

“Trước đây, chú có một người đồng nghiệp, hình như chú đã kể chuyện của anh ta cho cháu nghe một lần rồi thì phải. Lúc chú còn làm việc ở Sở Cảnh sát thành phố Sa Mâu, có quen một đồng nghiệp làm cảnh sát phòng chống ma túy ở Côn Minh. Anh ta đã trà trộn vào một đường dây buôn bán ma túy để khai thác thông tin của bọn chúng. Bọn chúng rủ anh ta đi buôn ma túy, anh ta cũng phải làm cùng chúng. Sau này, ngay cả tập đoàn buôn bán ma túy nước ngoài cũng tín nhiệm anh ta. Sở cảnh sát tỉnh sắp xếp cho anh ta mở một trạm xăng dầu bên đường quốc lộ Sa Tây để trao đổi tin tức, tổ chức buôn bán ma túy cũng dùng trạm xăng đó làm điểm trung chuyển. Chính chú là người phụ trách liên lạc với anh ta, nhờ anh ta mà tỉnh phá được rất nhiều vụ án. An Tâm, cháu có biết đồng chí ấy đã che giấu thân phận, nằm vùng bao nhiêu năm không? Tám năm đấy. Tám năm không yêu đương, không kết

hôn, tám năm mai danh ản tích, không gặp gỡ bạn bè. Suốt tám năm, anh ta chỉ về Côn Minh thăm bố mẹ có ba lần, đến nỗi bố mẹ anh ta cũng nghĩ anh ta đã đi làm ăn xa, không về nhà nữa. Sau khi anh ta hi sinh rồi, mọi người mới biết có một anh hùng vô danh như vậy. An Tâm, không phải chú ngăn cấm cháu yêu đương hay kết hôn mà chú muốn nhấn mạnh vào tố chất của con người. Lúc hi sinh, đồng nghiệp của chú mới ba mươi tuổi nhưng anh ta đã có một cuộc đời vô cùng vĩ đại và cao cả. Anh ta trẻ hơn chú nhưng chú vô cùng khâm phục anh ta. Đời này người chú thực sự kính phục không nhiều, và anh ta là một trong số đó.”

Tuy nhiên, không như sự kỳ vọng của sếp Phan, An Tâm không bị câu chuyện về người cảnh sát mai danh ản tích sau đó hi sinh kia làm cho cảm động. Em bình tĩnh nói: “Đội trưởng,

người như vậy cháu cũng kính phục, nhưng cháu không thể học theo anh ta, sống cuộc đời giống như anh ta được. Cháu là phụ nữ, cháu cần phải kết hôn, sinh con, cần có một gia đình, cần thường xuyên về nhà thăm nom, chăm sóc bố mẹ. Cháu chỉ muốn có một cuộc sống bình thường như những người khác. Chú đừng kỳ vọng ở cháu quá nhiều, cháu sinh ra không phải để làm một người vĩ đại và cao cả. Cháu muốn có một cuộc sống bình an và vui vẻ, chỉ thế cháu cũng hài lòng rồi.”

Sếp Phan chỉ im lặng nghe em nói, trên gương mặt thất thần hiện rõ nét cô độc. Cuối cùng, ông gật đầu chỉ nói một câu: “Được, chú hiểu rồi.”

Khuôn mặt già nua và nặng trĩu tâm sự của

ông ta khiến An Tâm chạnh lòng. Em không muốn làm ông ta buồn bã, thất vọng. Em hỏi: “Đội trưởng, có phải chú cảm thấy cháu đã thay đổi, đã trở nên ích kỷ không?”

Sếp Phan lắc đầu, nói: “Chú hiểu cách nghĩ của cháu.”

Dứt lời, ông ta cúi xuống xem đồng hồ, tỏ ý phải đi ngay. “Hôm nay, chú sẽ đến Ủy ban nhờ họ gọi điện cho cảnh sát Bắc Khê. Cháu định lúc nào đến đó?”

An Tâm đáp: “Tám rưỡi sáng mai sẽ có một chuyến tàu đi Bắc Khê, cháu sẽ đi chuyến đó.”

Sếp Phan liền lấy một gói giấy màu đỏ từ



trong túi ra đặt lên giường, nói: “Cho cháu mượn vật này một ngày. Mai là lễ té nước, mẹ vợ chú là người dân tộc Thái, chú đã xin nghỉ hai ngày để về Đại Lý một chuyến. Trưa mai chú đi nhưng sẽ phái người đến tiễn hai người ra ga. Trước khi lên tàu, cháu trả lại vật này cho anh ta là được.”

An Tâm cầm cái gói đó lên, mở ra xem, dường như em đã đoán ra đó là vật gì. Quả nhiên đó là một khẩu súng ngắn, em nhanh chóng nhận ra đó là khẩu súng trước đây mình từng sử dụng.

Sau đó, An Tâm gói khẩu súng lại, thực ra em muốn nói là không cần nhưng lại sợ làm mất lòng sếp Phan. Có lẽ sếp Phan nói cũng đúng, vì sống ở Bắc Kinh lâu quá rồi nên em đã trở nên

xa lạ với không khí cảnh giác và sẵn sàng chiến đấu khi làm cảnh sát ở Nam Đức. An Tâm tiễn sếp Phan về, vừa đi vừa nói: “Đội trưởng, cháu biết mình đã làm chú tức giận, cháu không thể trở thành người ưu tú như chú mong muốn, hi vọng chú sẽ không ghét bỏ cháu.”

Sếp Phan dừng lại, cúi đầu trầm tư một lúc rồi quay sang nhìn An Tâm bằng ánh mắt hiền từ hiếm có, nói: “Cháu rất ưu tú đấy chứ. Mong muốn có một cuộc sống bình thường, một gia đình hạnh phúc chẳng có gì sai trái cả, cháu đừng nghĩ đó là việc xấu, đừng cảm thấy áy náy. Người đồng nghiệp đó của chú chỉ là một ví dụ thôi, cháu cũng đừng để bụng quá, mấy ông già như chú thường như vậy đó. Hôm nay, cháu nói cháu cũng kính phục anh ta, khen anh ta là người vĩ đại, cao cả, chú rất mừng. Thực lòng mà nói, cháu còn hiểu chuyện hơn cả con trai chú đấy.

Nó nghe chú kể chuyện xong, lại nói đồng nghiệp của chú có vấn đề về nhận thức mới chết chứ....”

Những lời nói của sếp Phan khiến cho An Tâm vô cùng cảm động. Hóa ra ông ta vẫn quý mến em như trước đây. Sếp Phan cười khỏ, nói: “Chú đã hết lòng dạy bảo con trai những điều hay lẽ phải ngay từ khi nó còn nhỏ, vậy mà xem ra đều không có tác dụng.”

Sếp Phan đi rồi, An Tâm còn đứng ngây ra trước cửa nhà nghỉ, nhìn theo bóng ông ta một lúc lâu. Tôi cũng nhìn theo bóng dáng của sếp Phan, hôm đó ông ta mặc một chiếc áo cũ màu ghi sẫm, mái tóc lòa xòa trước trán, trông chẳng khác gì một lão nông khắc khổ và mệt mỏi.

Sau đó, tôi và An Tâm quay về phòng. Em chủ động thông báo kết quả cuộc trò chuyện của mình và sếp Phan cho tôi nghe. Tôi chỉ im lặng ngồi ôm Tiểu Hùng. An Tâm thấy tôi như vậy, liền nghĩ tôi vẫn để bụng vụ cãi nhau hôm trước, liền tiến đến đón Tiểu Hùng từ tay tôi, nhẹ nhàng hỏi: “Anh cảm thấy phiền phức lắm phải không? Em cũng không còn cách nào khác, những người làm cảnh sát đều cứng nhắc như vậy đấy....”

Tôi nói: “Không sao, chẳng phải đã nói là đi du lịch sao? Nếu anh không đi Côn Minh thì sao thấy được Thạch Lâm, nếu không đến Nam Đức thì cũng chẳng thể tận mắt xem lễ té nước. Thế ở đây người ta có té nước thật không? Hay chúng mình ra phố xem đi!”

An Tâm suy nghĩ một lúc rồi nói: “Lễ té nước

ở Nam Đức không tổ chức ở trong thành phố mà là ở Ô Tuyền. Năm ngoái, em lại về Bình Quảng đúng dịp lễ hội nên không đi Ô Tuyền xem được. Nghe nói họ còn đua thuyền rồng nữa cơ.”

Ô Tuyền! Tôi đã quen với cái tên này nhờ câu chuyện cuộc đời của An Tâm. Tôi luôn muốn đến thăm nơi đó, bất kể có lễ té nước hay cuộc đua thuyền rồng hay không.

An Tâm cũng không muốn làm tôi mất hứng, thế là chúng tôi gửi Tiểu Hùng cho người trông trẻ. Hôm đó không có nhiều người gửi con ở đó lắm, hai cô trông trẻ đang ngồi nói chuyện phiếm, nhìn thấy Tiểu Hùng liền lập tức ra đón. An Tâm hỏi cô trông trẻ sao vắng vẻ thế, cô ta đáp: “Bố mẹ bọn trẻ đưa chúng đi chơi hội rồi,

nhà nghỉ không có nhiều khách lắm, người ta đều thuê phòng ở gần khu vực Ô Tuyền để tiện xem hội, chỉ còn lại anh chị thôi. Thế hai người không đi Ô Tuyền, không đi hội chợ à?” An Tâm nói: “Đi chứ, nhưng chiều nay chúng tôi phải về để sáng mai đi sớm.”

Gửi Tiểu Hùng xong, vẫn còn một vấn đề khiến An Tâm đau đầu, đó là khẩu súng ngắn sắp Phan cho em mượn để phòng thân. Em không dám để lại trong phòng nhưng mang theo bên mình thì lại có phần kì cục. Hơn nữa, nếu đến Ô Tuyền thì khả năng bị ướm áo rất cao, mang súng rất dễ bị lộ. Ngược lại, tôi rất có hứng thú với khẩu súng đó, đề nghị được giữ hộ em nhưng An Tâm thẳng thừng từ chối. “Anh không biết cách dùng, nhờ súng cướp cò thì sao.” Sau một hồi do dự, An Tâm quyết định giấu súng vào túi xách. Cái túi đó có ngăn ngoài,

chỉ cần khéo một cái là có thể mở khóa. Sau khi cất súng cẩn thận rồi, An Tâm đẩy cái túi đó vào tận sâu trong gầm giường rồi nhìn tôi, cười nói: “Được rồi, đi thôi.” Thế là chúng tôi vui vẻ lên đường.

An Tâm mới đến Ô Tuyền một lần nhưng nó đã để lại ấn tượng quá sâu đậm cho em, thế nên vừa ra khỏi nhà nghỉ, em liền dắt tay tôi đi, có vẻ quen đường thuộc lối như một hướng dẫn viên du lịch vậy. Chúng tôi cũng đi tàu hỏa đến Ô Tuyền giống như năm đó An Tâm đi, cũng nhìn thấy đồi núi nhấp nhô và những thửa ruộng bậc thang không một bóng người.

Không có Tiểu Hùng bên cạnh, chuyến đi đó lại càng có dư vị của tuần trăng mật, từ phong

cảnh nên thơ hai bên đường đến những câu chuyện mà chúng tôi thì thầm nói với nhau, thật là hạnh phúc. An Tâm kể cho tôi nghe câu chuyện của người cảnh sát đã che giấu thân phận suốt tám năm để lấy tin tức của bọn tội phạm. Tôi cũng có chung cảm xúc với em, cũng khâm phục anh ta, không hiểu sao con trai sắp Phan lại không cảm động vì câu chuyện đó. Nhưng tôi thực tế hơn An Tâm ở chỗ, tôi thừa nhận trong mỗi con người đều tồn tại bản tính ích kỷ và tham sống sợ chết. Anh hùng thực sự có tồn tại nhưng không nhiều, hơn nữa còn tùy từng trường hợp cụ thể nữa. Nếu bắt một người không sống, không được rèn luyện trong môi trường đó phải học tập anh ta để trở thành một anh hùng thì đúng là một truyện nực cười và bất khả thi.

Đi tàu từ Nam Đức đến Ô Tuyền chưa mất



đến nửa tiếng đồng hồ nên cuộc thảo luận về anh hùng và sự vĩ đại cũng nhanh chóng kết thúc. Vừa bước ra khỏi nhà ga, tôi và An Tâm đã bị choáng ngợp bởi không khí lễ hội tung bừng. Đường phố đông nghịt người qua lại, các sạp hàng nối tiếp nhau không ngừng, những cô gái Thái trang điểm lông lầy và xinh đẹp trong những bộ trang phục sắc sỡ... Chúng tôi xuôi theo dòng người, hướng về phía sông Ô Tuyền. Lúc đến nơi, chúng tôi nhìn thấy hàng dài người đến xem đua thuyền, không sao chen lên được, đứng phía sau chỉ nhìn thấy đầu và lưng người khác, cũng không rõ cuộc đua đã bắt đầu hay chưa.

Tôi và An Tâm men theo bức tường người đi được một đoạn thì thấy một sạp hàng nhỏ bán túi hoa khô, bèn mua hai túi. Tôi bắt chước người ta vừa đi vừa quay sợi dây buộc túi hoa

khô vài vòng rồi ném về phía mấy cô gái dân tộc Thái đang đứng nói chuyện. An Tâm trợn mắt lườm tôi, nói: “Đó là ám hiệu tìm người yêu đó, anh đừng có ném lung tung.”

“Thế thì em cũng ném đi, đã “chăm” được anh nào chưa?” Tôi trêu em.

“Em không thèm. Em sẽ mang túi khoa khô này về cho Tiểu Hùng chơi.”

“Ôi trời, nói qua nói lại, hóa ra em vẫn yêu con trai hơn cả chứ gì.”

Đúng lúc đó, chúng tôi nghe thấy tiếng đàn hát cách đây không xa, tuy không rõ tiếng nhưng rất cuốn hút. Tiếp đó, tôi nhìn thấy một ống trúc

bay vút lên trời, kèm theo một dải khói trắng và một tiếng nổ lớn. An Tâm bỗng hét lên: “Bắn pháo rồi!” Tôi vội hỏi An Tâm đó là cái gì, em đáp đó là một loại pháo, cũng tương tự như pháo mà người Hán bắn trong dịp Tết. Đến một bãi đất trống chúng tôi thấy một đám người đang nhảy múa hát hò, còn có cả trò chơi gà và đâm trâu nữa. Sau cùng, chúng tôi đi thẳng đến một ngôi chùa có tên là Man Long, nghe nói rất nổi tiếng. Nhìn vào bảng giới thiệu chùa tôi mới biết, sau chùa có một tòa tháp tên Man Long, chân tháp được thếp vàng, còn thân tháp được thếp bạc, quả thực rất đẹp. Trước chùa Man Long có một bãi đất trống, ngay phía sau là một thôn làng nhỏ, vào trong rồi mới coi như đến đúng nơi diễn ra lễ té nước.

Ở trong thôn, người chơi trò té nước rất đông, già trẻ gái trai đều có nhưng chủ yếu là

thanh niên. Tôi và An Tâm nép vào bên đường, phân vân không biết có nên hòa vào dòng người đang té nước rất nhộn nhịp kia không, nếu không chơi thì chẳng phải đã đi một chuyến vô ích hay sao, còn nếu chơi thì cả tôi và em đều không mang theo quần áo, không biết phải đợi đến khi nào quần áo mới khô để đi về. Đang lưỡng lự không biết quyết định thế nào thì đột nhiên có một cô gái chạy đến hất cả một chậu nước vào người tôi, thế là tôi ướt như chuột lột. An Tâm đứng bên cạnh cười phá lên, vỗ tay lia lịa. Tiếng cười chưa dứt, em cũng bị té nước ướt từ đầu đến chân. Chúng tôi quay sang nhìn nhau rồi cùng xông vào đám người đó, tìm được hai cái chậu nhựa, cũng múc nước hất tới tấp lên người bọn họ.

Đó là lần đầu tiên tôi nhìn thấy An Tâm cười một cách vui vẻ và thoải mái như một đứa trẻ.

Từ khi quen em, tôi luôn thấy em kìm nén cảm xúc của mình, đến hôm đó tôi mới được nhìn thấy nụ cười thực sự của em.

Rất lâu sau đó, khi đến Hawaii, tôi lại mơ thấy tiếng cười đó của em, thì ra lúc đó chúng tôi đang ở chùa Man Long, cạnh sông Ô Tuyền, trong một lễ hội té nước. Đó là thời khắc hạnh phúc nhất trong cuộc đời chúng tôi.

Té nước một hồi, ai nấy đều chạy tán loạn, tôi nhận thấy An Tâm chạy về phía một đám đông. Chậu nước cuối cùng của em hắt trúng một thanh niên cao to đang đi về phía chân tháp Man Long, khiến cả người anh ta ướt sũng. Người đó từ từ quay mặt lại, đứng ở bậc thềm dưới chân tháp, nhìn An Tâm và nhếch miệng cười gian ác.

Đột nhiên, tôi thấy An Tâm đứng sững lại như hóa đá, rất lâu sau em mới run rẩy lùi lại hai bước, cái chậu trên tay rơi xuống đất. Người đó quay người đi về phía sau tòa tháp. An Tâm bỗng nhiên hét lên một tiếng, to đến mức khản cả giọng. Tôi không nghe rõ là em hét cái gì nhưng thấy em đi về phía người đó, tuy nhiên vừa đi được vài bước thì có một đám đông cầm chậu không ào đến cuốn em đi, sau lưng đám người đó là một đám đông khác với những cái chậu đầy nước. ..

Sau khi đám người đó đi rồi, tôi thấy An Tâm toàn thân ướt sũng đứng dưới chân tháp Man Long, ngoài em ra thì không thấy bóng dáng ai nữa.

## Chương 27

Nhà ga Thanh Miên nửa đêm vắng vẻ đến khôn cùng, một mình tôi ngồi trên cái ghế băng dài, nhẫn nại chờ chuyến tàu đêm đi Nam Đức. Ngoài tôi ra chỉ có vài ngọn đèn đường hắt ánh sáng vàng hiu hắt vào nhà ga và cả một bầu trời sao trên đầu.

Trong lúc chờ đợi tiếng tàu hỏa chạy trên đường ray, tôi ngược nhìn những ngôi sao trên trời và nhớ lại những kỷ niệm đã có với An Tâm. Từng mảnh ký ức hiện lên dưới bầu trời sao đẹp như một bức tranh, từ buổi gặp gỡ ở câu lạc bộ Taekwondo cho đến nụ hôn trong mưa ở

trạm xe buýt, từ bữa cơm ở nhà tôi đến bàn ăn ở nhà hàng Gia Lăng Các... rất nhiều việc tưởng như bình thường khi đó lại trở thành những ký ức xúc động bây giờ.

Tôi vẫn còn nhớ như in lễ hội té nước ở Ô Tuyền, những khoảnh khắc vui vẻ và náo nhiệt, và cả cái giật mình kinh hãi của An Tâm.

Trong lễ hội té nước đó, em đã nhìn thấy Mao Kiệt.

Khi An Tâm nói với tôi em nhìn thấy Mao Kiệt, tôi nghĩ rằng em đã nhìn nhầm vì lúc chạy đến chân tháp, tôi đã đưa mắt tìm kiếm khắp nơi trên bậc thềm rộng lớn mà không thấy bóng



người nào cả. Ngay cả khi đi ra sau tháp, chúng tôi cũng chỉ thấy có hai nhóm thiếu nữ đang té nước chứ không thấy Mao Kiệt đâu cả.

Tôi lau những giọt nước trên tóc em, hỏi: “Mao Kiệt? Có khi nào em nhìn nhầm không?”

Mặc dù khung cảnh lúc đó khá lộn xộn nhưng An Tâm vẫn kiên quyết khẳng định mình không nhìn nhầm. “Đúng là em đã nhìn thấy anh ta mà. Anh ta đang ở đây!”

Chúng tôi cùng nhìn ngó xung quanh, tôi hỏi: “Ở đâu?”

Bốn phía đều là người với người, trông ai cũng hạnh phúc, vui vẻ. Nếu đúng là Mao Kiệt

đã xuất hiện thì trong hàng ngàn người cũng khó mà tìm thấy dấu vết của anh ta.

Thế rồi An Tâm kéo tôi chạy xuống chân tháp, xuyên qua đám đông và sương mù, ngược trở lại bờ sông. Tôi vội hỏi: “Không chơi nữa sao?”

Em dừng lại, nhìn quanh quất, vừa thở hổn hển vừa nói: “Mau.... Đi tìm điện thoại!”

Sau đó, chúng tôi chạy về phía ga tàu. Ở đó, chúng tôi đột nhiên nhìn thấy một chiếc xe cảnh sát tuần tra dừng ở phía đối diện với cổng ga, không hẹn mà gặp cùng chạy sang đó.

Hai cảnh sát đang uống nước và nói chuyện

phiếm trên xe, nghe An Tâm trình bày thì cứ ngẩn người ra, không biết phải xử lý thế nào. An Tâm nói trong hơi thở đứt quãng: “Nhanh...bên kia... bên kia có kẻ giết người... Các anh mau đi bắt hắn đi! Ở chùa Man Long...nếu không hắn chạy mất...”

Tôi đứng bên cạnh, cố gắng thể hiện sự bình tĩnh mà một người đàn ông nên có, bổ sung thêm: “Hắn ta tên là Mao Kiệt, khoảng hai ba, hai tư tuổi, cao gần bằng tôi...”

Cảnh sát nói với chúng tôi cứ như người lớn xoa dịu trẻ con bị dọa ma: “Đừng hoảng sợ, hai người nói chậm chậm thôi. Rốt cuộc là có việc gì? Ai giết ai cơ?”

“Cuối cùng thì có việc gì, ai giết ai”, không

biết phải kể từ đâu thì hai cảnh sát này mới hiểu ra đây? Tôi nhìn An Tâm, em cũng á khẩu, nói không nên lời. Một lúc sau, An Tâm mới hỏi: “Các anh có điện thoại không?”

Một cảnh sát đáp: “Đây là điện thoại chuyên dùng cho cảnh sát, không thể tùy tiện cho người ngoài mượn. Cô muốn gọi đi đâu?”

“Tôi muốn báo án.” An Tâm đồng dục đáp.

“Báo án? Cô báo với chúng tôi là được rồi. Trước tiên nói rõ ràng tình hình đã, ai là kẻ giết người?”

“Tôi là người trong đội Phòng chống ma túy của thành phố, làm ơn cho tôi mượn điện thoại

một chút, tôi cần gọi cho đội trưởng.”

Hai người cảnh sát nhìn nhau, có vẻ không tin lắm. “Cô là người của đội Phòng chống ma túy à? Có thể cảnh sát không?”

An Tâm tìm rất lâu mới rút tờ chứng minh thư ra, đưa cho cảnh sát. Cảnh sát đọc: “Hà Yến Hồng?” rồi cười cười, nói: “Đây là chứng minh thư mà, không được, cô có thể cảnh sát không?”

An Tâm ngập ngừng một lát mới nói: “Hiện giờ tôi đã ra khỏi ngành rồi, không còn thuộc biên chế đội Phòng chống ma túy nữa. Nhưng tên tội phạm kia vẫn đang bị truy nã, tôi phải lập tức báo cho họ.”

Hai cảnh sát nghi hoặc nhìn An Tâm rồi nói: “Cô chờ chút.” Dứt lời, một người ngồi vào xe, gọi điện thoại. Tôi và An Tâm đứng chờ ngoài xe, cũng không biết anh ta gọi điện thoại cho ai, không lâu sau anh ta bước ra, cầm chứng minh thư của An Tâm trên tay, hỏi: “Rốt cuộc thì cô muốn làm trò gì đây? Đội Phòng chống ma túy trước giờ làm gì có ai tên Hà Yến Hồng.”

An Tâm vội nói: “Anh nói với họ tôi tên là An Tâm.”

Cảnh sát lại nhìn chứng minh thư của em rồi hỏi: “Chẳng phải cô tên là Hà Yến Hồng sao? Sao lại tên là An Tâm nữa?”

Em sốt ruột nói: “Anh cứ hỏi họ trong đội có người tên An Tâm không là biết ngay ý mà.”

Người cảnh sát đó bảo đồng nghiệp: “Cậu gọi lại hỏi họ xem có ai tên là An Tâm không?”

Anh cảnh sát trẻ nhả nài ngồi vào xe, một lúc sau thì ra báo cáo: “Thưa, có ạ!”

Thế rồi người cảnh sát ban nãy lại chui vào xe, không biết anh ta nói chuyện với ai ở đội Phòng chống ma túy, lát sau anh ta mời An Tâm lên xe.

Chỉ còn một mình tôi đứng ngoài xe với anh cảnh sát trẻ tuổi. Bỗng anh ta lên tiếng hỏi: “Ai nhìn thấy kẻ giết người đó vậy? Là cô ấy hay là anh?”

Tôi chỉ vào trong xe, ý nói An Tâm nhìn thấy.

Cảnh sát lại hỏi: “Cô ấy có nhìn rõ không?”

“Cô ấy nói nhìn thấy rõ ràng.” Tôi đáp.

“Thế nào gọi là rõ ràng?”

Tôi không biết phải trả lời thế nào.

Một lúc sau, An Tâm và người cảnh sát cùng xuống xe. Anh ta nói: “Thế nhé, chờ một lúc nữa là có chuyến tàu về thành phố thôi.”

Nét mặt An Tâm vẫn không bớt phần lo lắng, em cảm ơn hai người cảnh sát rồi kéo tôi đi vào



nhà ga.

Tuy đầu tóc đã khô nhưng quần áo, giày tất trên người chúng tôi vẫn còn ướt nhep, tôi thấy cực kỳ khó chịu. An Tâm vừa đi vừa nói: “Đội trưởng Phan nghỉ phép đi Đại Lý rồi, đội phó Ngô đến từ Lệ Giang vừa mới thay vị trí của đội phó Tiền được nửa tháng, tình hình thế nào anh ta cũng không rõ, bảo em quay về trụ sở đội báo cáo cho rõ.”

Ngồi trên tàu hỏa, cả tôi và An Tâm cùng trầm mặc hướng ra ngoài cửa. Lúc đi thì hào hứng vui vẻ biết bao, lúc về thì ai nấy cùng nặng trĩu tâm sự. Về đến trung tâm thành phố Nam Đức, đang trên đường đến trụ sở đội Phòng chống ma túy thì An Tâm bỗng bảo tôi quay về nhà nghỉ trông coi Tiểu Hùng, em không yên tâm

về thằng bé. Tôi nghe lời em, quay về nhà nghỉ trước.

Đến nơi, tôi vào phòng trông trẻ đón Tiểu Hùng, thấy thằng bé đang ngồi ở góc phòng, nước mắt lã chã, khóc thút thít. Tôi vội hỏi người trông trẻ thằng bé bị làm sao, cô ta liền đáp: “Haizz... may quá, anh về đây rồi. Ăn cơm xong, thằng bé cứ khóc đòi đi tìm bố mẹ bằng được. Chắc nó chán chơi ở đây rồi, chúng tôi dỗ thế nào cũng không được. Tôi nghĩ nó tưởng anh chị bỏ nó lại, không cần nó nữa nên mới khóc thảm thiết như thế...”

Tôi vội ôm Tiểu Hùng vào lòng, hỏi: “Đúng không con, con tưởng bố mẹ bỏ con lại hả?”

Tiểu Hùng chưa biết nói, chỉ có thể gật đầu,

nắc lên hai tiếng. Hai bàn tay nhỏ xíu của nó ôm chặt lấy cổ tôi, khiến tự đáy lòng tôi dâng trào một cảm giác xúc động nghẹn ngào. Thằng bé mới gần hai tuổi mà đã rất tình cảm, biết cách yêu thương người khác và khiến cho người khác yêu thương nó, điểm này cũng giống An Tâm đấy chứ. Người ta nói, con người từ lúc sinh ra đã có thể cảm nhận thế giới, những sự việc kích thích thần kinh và cảm xúc sẽ để lại dấu ấn rất sâu và đều ảnh hưởng tới tính cách và xu hướng tình cảm sau này. Chắc Tiểu Hùng đã phải chịu nhiều vất vả và thiệt thòi rồi.

Trời chưa tối tôi đã thấy An Tâm quay về. Tôi kể chuyện Tiểu Hùng nhớ mẹ cho em nghe, vốn tưởng em sẽ ngạc nhiên và cảm động lắm, không ngờ em chỉ nghiêm túc nói: “Dương Thụy, hôm nay chúng ta ăn cơm sớm một chút nhé. Sáng mai, chúng ta sẽ đi chuyển tàu sớm hơn.”

Tôi ngạc nhiên hỏi: “Em đến đội Phòng chống ma túy báo cáo chưa, họ nói thế nào?”

An Tâm lắc đầu chán nản, đáp: “Đội trưởng Phan không có ở đây, anh Tiền cũng đi nơi khác rồi, đội phó Ngô mới đến nên không nắm rõ tình hình, hỏi em có khi nào nhìn nhầm không, có phải do ảnh hưởng tâm lý không, khiến em đến giờ cũng không sao xác định nổi có phải mình nhìn nhầm không nữa. Có lẽ đúng là em đã nhìn nhầm rồi.”

“Những việc thế này, dù em có đi báo cáo thì cảnh sát cũng chỉ tin một phần. Thế họ có nói sẽ thực hiện biện pháp gì không?”

Em lại lắc đầu. “Bây giờ còn có thể thực hiện biện pháp gì nữa chứ? Có thể san rừng đập núi để tìm Mao Kiệt không?”

Tôi nghĩ cũng phải.

Tối hôm đó, chúng tôi chỉ ăn vài món đơn giản. Lúc tôi mua mì xào ở ngoài về thì Tiểu Hùng đã ngủ say rồi. Tôi và An Tâm liền kê bàn lại gần giường, cùng ăn mì xào. Cả hai cùng im lặng không nói với nhau câu nào. Ăn xong, tôi dọn bàn còn An Tâm ngồi ngây ra trên giường nhìn Tiểu Hùng ngủ. Tôi liền hỏi em: “Vậy bây giờ chúng ta phải làm gì?” Em đáp: “Không làm gì cả.” Thế là tôi cũng không hỏi nữa, tiến đến chỗ cửa sổ nhìn ra ngọn núi Nam Mãnh. Trời đã tối mịt, không nhìn rõ được gì.

Chúng tôi tắt đèn sớm nhưng tôi không buồn ngủ và nghĩ An Tâm cũng vậy. Chúng tôi chỉ mượn bóng tối để thỏa sức theo đuổi những suy nghĩ trong đầu mình. Cả buổi tối An Tâm luôn trầm mặc ít nói, phải chăng sự xuất hiện của Mao Kiệt, hoặc chỉ là ảo giác của em về anh ta, đã khiến cho quá khứ một thời của em được dịp tái hiện, tuy nhiên quá khứ đó chứa quá nhiều mất mát và khổ đau nên em mới có phản ứng như vậy? Tôi nằm cạnh An Tâm, cố gắng trở mình, cũng không chạm vào người em. Vốn tôi cũng muốn an ủi em mấy câu nhưng nghĩ đi nghĩ lại, tôi hoàn toàn không có mặt trong đoạn quá khứ đó của em, dù tôi có nói gì cũng vô ích mà thôi. Tôi nghĩ nên để cho em có một khoảng không riêng để nhớ về người chồng đã mất, về cuộc sống họ từng trải qua. Càng sống với An Tâm, tôi càng cảm thấy mình thực sự không phải

là đôi thủ của Trương Thiết Quân. Tôi không chín chắn, không chung tình, một lòng một dạ vì em bằng anh ta. Quan trọng nhất là Trương Thiết Quân là mối tình đầu của em. Mối tình đầu luôn khó quên và không thể so sánh được.

Đêm khuya thanh vắng, nghe rõ cả tiếng côn trùng lách rích không ngừng dưới cửa sổ, tôi vẫn chưa thể chợp mắt. Tôi không biết lúc đó là mấy giờ, không biết chúng tôi đã chìm trong trạng thái im lặng được bao lâu rồi. Lắng nghe tiếng thở nhẹ nhàng của An Tâm, tôi nghĩ em đã ngủ rồi. Bỗng nhiên, tôi nghe thấy bên cạnh phát ra những tiếng động rất nhỏ, liền quay lưng về phía em. Sau đó, tôi nghe thấy tiếng em trở mình, nép sát vào lưng tôi. Rồi tôi bỗng cảm nhận được hơi ấm và sự mềm mượt của làn da em, em run rẩy nói: “Dương Thụy, em yêu anh.”

Cả người tôi nóng bừng nhưng tôi vẫn kiên trì không động đậy. An Tâm vòng tay qua người, ôm lấy tôi. Mọi lần, tôi đều là người chủ động, còn em chỉ ngoan ngoãn phục tùng, khiến tôi không biết rốt cuộc em có yêu tôi nhiều như tôi yêu em không hay em chỉ đang nhẫn nại chiều ý để trả ơn tôi. Vậy mà hôm đó, An Tâm đã chủ động đến với tôi. Cuối cùng, tôi quay người lại, ôm ghì lấy em, hôn tới tấp lên mặt em. Bỗng nhiên, tôi phát hiện em đang khóc. Tôi cũng muốn khóc. Chúng tôi đều đã từng chịu ân tình của đối phương và chính ân tình đó đã gắn chặt chúng tôi với nhau hơn cả tình yêu.

Đêm hôm đó, bên cạnh Tiểu Hùng đang ngủ ngon lành, tôi và An Tâm lặng lẽ thôn thức, lặng lẽ hôn nhau, lặng lẽ hòa vào nhau. Một lúc lâu sau, khi tôi định nằm xuống thì An Tâm bỗng ôm tôi chặt hơn, nói: “Em xin anh, cứ để thế này một



lúc nữa đi, em thích như vậy.”

Tôi mỉm cười, đồng ý. Chúng tôi cứ thế ôm chặt lấy nhau, tôi nhẹ nhàng hôn lên khuôn mặt nhỏ nhắn điểm lệ của em. Sau đó, những cảm xúc yêu thương lại bùng cháy. Sau cùng, tôi và em cùng nhìn ngắm ánh trăng mỏng manh hắt vào phòng, không biết qua bao lâu, chúng tôi lại quay sang nhìn nhau và mỉm cười.

Tôi khẽ hỏi: “Em còn muốn khóc không?”

An Tâm không trả lời, cúi đầu e thẹn như một thiếu nữ mới biết yêu. Tôi phát hiện biểu cảm e thẹn xấu hổ của An Tâm và Tiểu Hùng rất giống nhau, liền quay sang chỗ thằng bé. Vừa quay sang tôi đã giật thót mình, không biết Tiểu Hùng đã dậy từ lúc nào và đang giương cặp mắt

to tròn lên nhìn tôi. Tôi vội lay An Tâm, nói: “Em, Tiểu Hùng....” An Tâm cũng hốt hoảng không kém, vội ôm thẳng bé vào lòng nựng nịu.

Tôi xuống giường, mặc quần áo rồi đi vào nhà vệ sinh tắm rửa qua.

Tôi bật công tắc nhưng đèn không sáng, may mà ánh trăng chiếu vào cũng đủ để nhìn rõ mọi thứ. Tôi khẽ vặn vòi nước rồi để mặc cho nước chảy xuống người mình. Bỗng tôi nghe thấy tiếng mở cửa, liền nghiêng đầu lắng tai nghe ngóng. Không thấy có động tĩnh gì, tôi liền hỏi: “Là em à, An Tâm?” nhưng không có người trả lời. Tôi khóa vòi nước, đi ra chỗ tường ngăn của phòng tắm, không thấy bóng người nào cả, chỉ có ánh trăng chiếu vào phòng như cũ. Chỉ có một thay đổi duy nhất, đó là cánh cửa nối phòng tắm với

hành lang, rõ ràng lúc tôi đi vào đã đóng lại, không hiểu sao lúc đó đã bị mở ra.

Tôi sinh nghi, vội lau người, mặc quần áo rồi ra khỏi phòng tắm, kiểm tra xung quanh. Trên lầu rất yên tĩnh, không thấy bóng người. Hành lang cũng vắng lặng. Tôi vội đi về phòng, được nửa đường thì nghe thấy một tiếng động khác lạ vang lên. Tiếng động đó rất nhỏ, phát ra từ phía sau giống như có người đang đi theo tôi vậy.

Tôi quay phắt người lại, vẫn không thấy ai, lại đi tiếp, nghĩ mình thần hồn nát thần tính. Trước khi bước qua cửa tôi lại ngó nhìn hành lang, bỗng giật nảy mình, tôi trông thấy ở chỗ rẽ của hành lang có một bóng người đen đen, vội chạy vào phòng nói với An Tâm: “Hình như có người đang đi lại ở hành lang.”

An Tâm ngồi dậy, hỏi: “Thật không? Có thể là nhân viên của nhà nghỉ.”

Mặc dù nói thế nhưng An Tâm vẫn mặc quần áo vào và nói: “Em muốn đi tắm một chút.” Tôi tìm cái đèn pin trong ba lô, cố tỏ ra dũng cảm, nói với em: “Anh đưa em đi.” Em nói: “Không cần, em tự đi được.” Tuy vậy, tôi vẫn đi cùng An Tâm. Nhìn ra hành lang, tôi thấy đèn vẫn sáng mờ nhưng bóng người thì không còn nữa, liền đưa em đến phòng tắm, đưa đèn pin cho em rồi đi ra.

Vừa ra khỏi phòng tắm, tôi bỗng nhìn thấy một bóng đen, liền vô thức hét lên nhưng hình như tiếng hét còn chưa kịp phát ra thì đã cảm nhận thấy một vật sắp đập xuống đầu mình.

Theo phản xạ nhiều năm tập bóng chuyền và luyện Taekwondo, tôi nghiêng người tránh nhưng vai lại bị trúng đòn. Tôi đau đớn đến tê dại, ngã xuống đất nhưng vẫn còn tỉnh táo. Tôi nhìn thấy bóng đen đó nhảy qua người mình rồi mở cửa phòng tắm đi vào trong. Tôi muốn giữ chân hẳn nhưng không thể đành dùng hết sức bình sinh hét lên: “An Tâm!” Vừa hét xong, tôi lại bị bồi thêm một cú vào đầu, đầu tôi nhói lên một cái rồi tất cả chỉ còn lại một mảng tối đen...

Ký ức sau đó chỉ là những mảnh ghép vỡ vụn, tôi có cảm giác An Tâm xông ra khỏi phòng tắm và vật lộn với bóng đen đó, tiếp theo là một thân người nặng nề ngã lên người tôi. Lúc đó, thị lực của tôi đột nhiên hồi phục, tôi thấy người ngã vào mình không phải là An Tâm. Em chạy về phía phòng ngủ, tiếng bước chân dồn dập trên sàn gỗ đánh thức tôi. Tôi bất chấp đau đớn, cố

gắng đứng dậy nhưng hai chân vẫn mềm nhũn. Đến lúc tôi đứng lên được thì cái bóng đen kia cũng loạng choạng đổ vào người tôi, thế là cả hai lại cùng ngã xuống trước cửa phòng tắm. Toàn thân không còn sức lực, đầu óc thì quay cuồng hoảng loạn, tôi điên cuồng vùng vẫy nhưng bóng đen kia đã nhanh chóng đứng dậy rồi đập liên mấy cái vào người tôi, trong đó có một cú vào đầu. Lần này thì tôi hoàn toàn mất hết tri giác. Hai mươi ba tuổi, lần đầu tiên trong đời, tôi bị đánh đến mức hôn mê bất tỉnh.

Sau này tôi mới biết, tôi bị bất tỉnh hơn một phút. Trong hơn một phút, gã lưu manh kia đã đuổi đến tận phòng của chúng tôi, lúc đến cửa thì gặp An Tâm, thế là hai người lại lao vào giằng co nhau. An Tâm giờ chân đập vào háng của hắn nhưng hắn đã kịp lùi lại tránh, nhân cơ hội đó, em đóng sập cửa lại, khóa trái rồi chạy

đến chỗ cửa sổ. Dưới cửa sổ là một vườn chuối rừng, An Tâm vừa chạm tay vào mép cửa sổ thì nghe thấy tiếng đập cửa rầm rầm. Em không còn thời gian trèo xuống nên đành phải trốn xuống gầm giường, vừa trốn xong thì cửa phòng bật tung ra. Tên lưu manh không thấy ai trong phòng, phản ứng đầu tiên là chạy đến chỗ cửa sổ đang mở, nhìn ra ngoài, không thấy có người. Đúng lúc đó, hắn nghe thấy tiếng động dưới gầm giường.

Hắn lập tức cúi xuống tìm, gầm giường rất tối nhưng vẫn có thể lờ mờ nhận ra bóng dáng An Tâm. Ánh mắt của em và hắn chạm nhau trong khoảng hai giây và An Tâm nhìn thấy trên tay hắn là một khẩu súng. Gã lưu manh nhảy phắt lên giường, chĩa súng về phía An Tâm đang trốn. Lúc đó, tôi cũng mơ màng tỉnh lại, bỗng nhiên nghe thấy một loạt tiếng súng nổ đinh tai nhức

óc.

“Đoàng... đoàng...” Năm tiếng súng khiến toàn thân tôi rụng rời. Tôi gào khóc nhưng ra nước mắt cũng không thể thốt nên lời. Đường như nỗi đau sâu thẳm tận đáy lòng đã tiếp thêm sức mạnh cho tôi, tôi bám vào tường, lết về phía phát ra tiếng súng. Tôi biết tôi và em đều có thể chết vào ngày hôm đó nhưng tôi vẫn cố lê bước. Tôi muốn ở cùng em, bảo vệ em dù phải liều cái mạng này.

Cuối cùng, tôi cũng đến được cửa phòng. Tôi thấy một người đàn ông nằm sấp trên tấm ga giường nhăn nhúm, máu chảy lênh láng quanh người hắn, thấm ướt cả ga giường. Hóa ra, trong năm tiếng súng nổ thì có tới bốn viên đạn ghim vào ngực hắn. Tôi run rẩy ngã phịch xuống đất,



nhìn thấy An Tâm nằm dưới gầm giường, sợ hãi  
hồn hển, mắt ngấn nước. Tôi đưa tay muốn kéo  
em ra, em nhìn tôi rất lâu rồi mới run run chìa  
tay ra. Khi hai bàn tay của chúng tôi chạm vào  
nhau, dường như cũng tiếp cho nhau chút sức  
lực cuối cùng. An Tâm bò ra khỏi gầm giường,  
người em bị mảnh gỗ đâm chảy máu, em run rẩy  
ôm lấy tôi, lắp bắp nói: “Dương Thụy.... em ...  
em giết người rồi.... Dương Thụy....”

Tôi cũng sợ đến mức không thốt nên lời, chỉ  
có thể gật đầu, mỉm cười để trấn an em và cũng  
để nói với em rằng: “An Tâm, em giỏi lắm!”

An Tâm run run sờ lên mặt tôi, hỏi: “Anh  
không sao chứ? Có bị thương không?”

Tôi lắc đầu, yếu ớt hỏi: “Tiểu Hùng đâu?”

An Tâm ngậy người mấy giây, sau đó đứng bật dậy chạy ra cửa nhưng được vài bước em lại quay người lại nhặt khẩu súng dưới sàn lên. Trông em cứ như đã phát điên, tôi nhanh chóng nhận ra Tiểu Hùng không còn trong phòng nữa.

Tôi cứ nghĩ cuộc chém giết đó đã kết thúc nhưng thực ra đó mới là lúc bi kịch ập đến. Kẻ bị bắn chết trên giường là Mao Phóng, anh trai Mao Kiệt. Chắc chắn Mao Kiệt cũng đến, chỉ là chúng tôi không nhìn thấy hắn thôi. Trong lúc tôi, Mao Phóng và An Tâm giằng co với nhau, có lẽ hắn đã len vào phòng và bắt Tiểu Hùng đi rồi. An Tâm bị Mao Phóng đuổi riết quá nên chỉ còn cách trốn xuống gầm giường, nhìn thấy túi xách, em lập tức mở ra, lấy súng bắn một loạt năm viên đạn xuyên qua giường gỗ, giết chết Mao

Phóng.

An Tâm cầm súng chạy ra ngoài, không thấy Mao Kiệt và Tiểu Hùng đâu. Một người khách khác ở nhà nghỉ nghe thấy tiếng súng, liền trốn tọt trong phòng. Hai nhân viên trực đêm thập thò ở cửa, nhìn thấy An Tâm người đầy máu liền giật mình sợ hãi. Em chạy ra cửa chính, ngoài ánh trăng sáng vằng vặc thì chỉ có đường phố vắng vẻ im lìm.

## Chương 28

Lúc tôi được xe cảnh sát đưa ra khỏi nhà nghỉ thì trời còn chưa sáng hẳn, đường phố thưa thớt người qua lại. Vụ nổ súng dường như không gây nên sự kinh hãi quá lớn cho dân địa phương. Mặt trời trải những tia nắng thanh khiết và dịu dàng lên nóc nhà, khiến người ta có cảm giác đó chỉ là một buổi sáng yên bình như thường ngày. Tôi chỉ nghe thấy tiếng khóc nghẹn ngào của An Tâm, ngoài ra không có bất cứ âm thanh nào khác.

Tôi nhìn thấy rất nhiều cảnh sát đi lại với nét mặt nghiêm nghị, cũng thấy đội phó Ngô an ủi

An Tâm một cách vụng về, sau đó gọi điện báo cáo với cấp trên. Tuy chỉ loáng thoáng mấy câu ngắn gọn nhưng tôi nhận thấy được lần vây bắt này sẽ điều động rất nhiều nhân lực. Cảnh sát xác nhận kẻ bị bắn chết trong nhà nghỉ là anh trai của Mao Kiệt, có thể hắn vẫn có đồng bọn khác, vụ án xảy ra chưa lâu, có lẽ hắn vẫn chưa thể đi xa được.

Mặc dù cảnh sát đã nhiều lần nói với chúng tôi rằng: “Cứ yên tâm, chúng tôi nhất định sẽ cứu được Tiểu Hùng về” nhưng An Tâm vẫn không thể bình tĩnh nổi. Em gần như đã sụp đổ. Em không theo tôi đến bệnh viện mà bị đưa đến Sở Cảnh sát thành phố. Sở đã đặc biệt phân công một đồng chí nữ đến chăm sóc và bảo vệ em. Đồng đội cũ cũng lần lượt đến thăm hỏi, động viên. Trước đây, họ là chiến hữu, là anh em của em nên những lời an ủi cũng có chút hiệu

quả. Sở Cảnh sát cũng điều người đến bệnh viện bảo vệ tôi nhưng không phải là người trong đội Phòng chống ma túy Nam Đức.

Bác sĩ kiểm tra và cho tôi biết tôi bị gãy hai cái xương sườn, trong đó có một cái suýt đâm vào tim, phần ngực bị tụ máu, xương vai cũng gãy, đầu thì sưng vù lên, sau đầu cũng có máu tụ. Tôi nghe thấy các bác sĩ nói với nhau rằng tôi đúng là phúc lớn mạng lớn, bị nhiều thương tích thế mà không mất mạng.

Chiều hôm đó, An Tâm đến bệnh viện thăm tôi, tinh thần em đã có vẻ ổn định hơn. Em ôm lấy thân hình quần đầy băng và thạch cao của tôi, khóc thút thít. Tôi không còn sức để mở miệng nói, ngay đến thở nhẹ cũng đau đớn vô cùng nên không biết làm gì để an ủi em cả.

Bác sĩ gọi An Tâm vào phòng làm việc, hỏi em có quan hệ như thế nào với tôi. Em nói mình là vợ chưa cưới của tôi, bác sĩ liền thông báo tình trạng thương tích của tôi cho em và khuyên em nên chuyển tôi tới bệnh viện Bình Quảng hoặc Côn Minh vì nơi đó có điều kiện y tế tốt hơn Nam Đức.

An Tâm dứt khoát nói: “VẬY ĐẾN CÔN MINH ĐI!”

Lúc đó, tôi không hiểu vì sao An Tâm không chọn Bình Quảng cho gần mà lại đến tận Côn Minh. Do bệnh viện ở Côn Minh tốt hơn hay em không muốn đến Bình Quảng nữa? Buổi tối, An Tâm đang trông chừng tôi thì một đồng nghiệp trong đội Phòng chống ma túy gọi em ra ngoài

trao đổi gì đó, sau đó anh ta ở lại bảo vệ tôi thay cho An Tâm. Tuy đầu óc tôi vẫn còn mơ màng nhưng vẫn ý thức được có lẽ vụ án đã có manh mối.

Tiếc rằng tôi đã đoán lầm. Cảnh sát gọi An Tâm đi vì chiều hôm đó, họ nhận được điện thoại của Mao Kiệt, hắn muốn gặp An Tâm. Hắn nói: “Tôi là người tình cũ của An Tâm. Anh bảo với cô ta, tôi sẽ gọi đến nữa, rồi hỏi cô ta có muốn lấy lại đứa con không, nếu muốn thì thả anh tôi về.” Cú điện thoại đó cho thấy Mao Kiệt vẫn chưa biết Mao Phong đã chết, đồng thời cũng chứng thực Tiểu Hùng đang ở trong tay hắn.

Giống như lần trước, Mao Kiệt lại ngông cuồng gọi điện đến đội Phòng chống ma túy.



Cảnh sát không hề bị sự vênh váo của hấn chọc giận, ngược lại còn cảm thấy kinh ngạc và vui mừng. Cú điện thoại đó đã cung cấp cho cảnh sát một manh mối vô cùng quan trọng. Điện thoại của đội Phòng chống ma túy có chức năng hiển thị số gọi đến, cho thấy Mao Kiệt đã sử dụng một số điện thoại di động. Sở Cảnh sát Nam Đức lập tức hạ lệnh kiểm tra, tìm ra chủ thuê bao của số điện thoại đó tên là Trần Bảo Kim, quản lý của một công ty kiến trúc tư nhân tại Nam Đức. Người của công ty này nói Trần Bảo Kim đã bỏ việc được một thời gian dài rồi. Cảnh sát dùng vệ tinh dò vị trí của số điện thoại này. Tôi đã từng thấy tình tiết này ở trên phim ảnh, không ngờ ở một thành phố nhỏ bé như Nam Đức mà cũng có công nghệ tiên tiến như vậy.

Tất nhiên, trong thời gian đó, tôi vẫn đang

nằm trên giường bệnh, nhờ vào thuốc giảm đau để trấn áp những cơn đau đang xâm chiếm cơ thể nên không hề hay biết ngay đêm hôm đó, An Tâm đã tham gia kế hoạch vây bắt Mao Kiệt để giải cứu Tiểu Hùng.

Trong số những cảnh sát ngồi đợi cuộc gọi của Mao Kiệt còn có sếp Phan và cả Phó sở Cảnh sát thành phố cùng rất nhiều cảnh sát vũ trang đầy đủ, sẵn sàng chiến đấu. An Tâm ngồi trong một góc phòng họp, ngây người nhìn chiếc điện thoại.

Sếp Phan là người hiểu tính cách của An Tâm nhất, ông ta dặn đi dặn lại em phải kéo dài cuộc điện thoại với Mao Kiệt ít nhất năm phút thì vệ tinh mới có thể tìm ra vị trí của hắn.

Trên năm phút! An Tâm có phần lung túng, không biết phải làm cách nào để kéo dài thời gian. Nhiệm vụ này đối với An Tâm dường như là bất khả thi. Em và Mao Kiệt có chuyện để nói với nhau quá năm phút sao? Em và hắn đã không còn là người yêu, thậm chí trở thành kẻ thù không đội trời chung rồi, nói một, hai câu với nhau đã khó, huống hồ là năm phút. Quả thực, em không muốn nói gì với hắn ngoài câu: “Xin hãy trả con cho tôi.”

Sếp Phan cũng biết nhiệm vụ này là quá ức với An Tâm nên đã ra chỉ thị cụ thể: “Mao Kiệt đòi nói chuyện với cháu, có hai khả năng: một là hắn sẽ hẹn cháu gặp mặt như lần trước, hai là để trao đổi con tin. Hắn muốn dùng đứa bé để đổi lấy anh trai. Chúng ta đã phong tỏa tin tức về cái chết của anh trai hắn, chắc hắn vẫn chưa biết. Khi nói chuyện, cháu cố gắng kéo dài thời gian,

hỏi hấn gặp mặt ở đâu, lúc nào, có ám hiệu gì không. Khi hấn nói thời gian và địa điểm gặp thì cháu cũng đừng vội đồng ý, có thể đề nghị thời gian và địa điểm khác, cụ thể thế nào nào lát nữa chúng ta sẽ bàn bạc. Cố gắng dụ hấn ra ngoài ô để tiện cho người của mình ẩn náu, hành động. Ngoài ra, cháu có thể hỏi tình trạng của Tiểu Hùng thế nào, có thể cầu xin hấn đừng làm gì nó, có thể giả vờ nói anh trai hấn đang bị chúng ta bắt giữ, muốn hấn dùng Tiểu hùng để trao đổi, nói chung là tìm mọi cách để kéo dài cuộc đối thoại. Cũng không loại trừ khả năng hấn đã biết anh trai mình đã chết, không chịu trao đổi với cháu, lúc đó dù hấn có chửi mắng, nguyên rủa cháu thì cháu cũng đừng nổi giận, kích động, không được cãi lại hấn mà hãy nhắc lại những kỷ niệm xưa với hấn, chi tiết một chút, cảm động một chút, xin hấn nể tình nghĩa xưa mà trả Tiểu Hùng về...”

“Đội trưởng, cháu và hấn không có kỷ niệm, không có tình nghĩa gì để ôn lại cả!” An Tâm bất chợt ngắt lời sếp Phan.

Sếp Phan khựng lại, im lặng nhìn thân hình run rẩy của An Tâm rồi chau mày nói: “Rốt cuộc cháu có muốn cứu Tiểu Hùng hay không?”

An Tâm không trả lời nhưng vẫn run rẩy.

Thái độ của sếp Phan càng nghiêm khắc: “Bây giờ chú coi cháu là một chiến sĩ cảnh sát và đang giao nhiệm vụ cho cháu đây! Nếu không kiềm chế được cảm xúc của bản thân, không hoàn thành được nhiệm vụ này thì cháu cứ nói thẳng với chú, cứ nói rằng cháu đã không

còn là cảnh sát nên không làm nổi việc này đi! Rốt cuộc thì cháu có làm được không hả?”

Sếp Phan lớn tiếng mắng An Tâm khiến những cảnh sát ngồi bên cạnh cũng phải giật mình sững sờ, quay sang nhìn bọn họ. An Tâm nước mắt lưng tròng, đáp: “... Làm được! Cháu làm được!”

Sếp Phan nhìn thẳng vào mắt em một lúc lâu mới tiếp tục: “Tốt, vậy thì chúng ta tiếp tục bàn kế hoạch...”

Sếp Phan gọi vài cảnh sát đến bàn bạch xem trong trường hợp Mao Kiệt đòi trao đổi con tin thì nên hẹn gặp ở đâu, sau đó ông ta đến nói chuyện với Sở phó. An Tâm chỉ âm ừ khi nghe họ phân tích vụ án chứ không có ý kiến gì. Cảnh

sát nói Tiểu Hùng có khả năng cao là vẫn còn sống, vì nếu Mao Kiệt muốn giết thẳng bé thì đã ra tay ngay khi ở nhà nghỉ rồi, việc gì phải bắt nó đi. Có lẽ hấn sợ An Tâm chạy trốn nên muốn dùng đứa bé để dụ em xuất hiện... Đang nói đến đó thì Sở phó đột nhiên hỏi: “Thế Mao Kiệt có biết đứa trẻ là con của hấn không?” Ông ta đã cố tình nói nhỏ nhưng An Tâm vẫn nghe thấy. Tim em nhói đau như thể bị kim châm, không còn tâm trí nào để nghe phổ biến kế hoạch nữa, bất giác liếc mắt sang chỗ sắp Phan. Nhưng họ đã ngay lập tức chuyển đề tài, than rằng vụ án không có tiến triển, mãi không tìm ra Mao Kiệt, tất cả đều do không có người nắm vùng cung cấp tin tức. Nam Đức nắm sát khu vực Tam giác vàng, những vụ buôn bán ma túy ở Nam Đức đa phần đều do bọn tội phạm có tổ chức thực hiện, rất ít khi do một cá nhân thực hiện nên nếu không có nội gián thì rất khó bắt được bọn

chúng. Cứ thế bàn bạc đến tận khuya, ai nấy đều tỏ ra mệt mỏi. Suốt cả buổi tối, điện thoại trong trụ sở reo liên tục, chỉ duy nhất chiếc điện thoại mà An Tâm đang ngồi canh chừng là không. Một vài cảnh sát tìm chỗ ngả lưng tạm, chỉ có An Tâm là vẫn ngồi yên không nhúc nhích, nhìn chăm chăm vào chiếc điện thoại. Em đang suy nghĩ xem mình sẽ nói gì với Mao Kiệt. Sếp Phan và đội phó Ngô cũng không ngủ, hai người ngồi ở một chiếc bàn khác, vừa hút thuốc là vừa nhỏ giọng bàn bạc.

Trời sáng, An Tâm nhìn bầu trời bên ngoài cửa sổ dần chuyển màu, trắng thành đỏ, đỏ lại thành trắng. Vài cảnh sát đã thức dậy, sếp Phan liền phái người đi mua đồ ăn sáng cho cả đội. Đúng lúc đó, chiếc điện thoại vẫn nằm im lìm



suốt một đêm bất ngờ đổ chuông. Tiếng chuông chói tai khiến mọi người đều khựng lại, phòng họp phút chốc lặng như tờ.

Sếp Phan ở gần điện thoại nhất, ông ta bước đến bình tĩnh nhắc máy: “A lô, đội Phòng chống ma túy xin nghe.”

Tất cả những người còn lại trong phòng dường như đều nín thở, nhìn chăm chăm vào sếp Phan. Ông ta chậm rãi đưa ống nghe cho An Tâm, nhìn em một cách nghiêm nghị, không nói hay làm bất kỳ một ám hiệu nào. Dù vậy, An Tâm vẫn biết, người ở đầu dây bên kia chính là Mao Kiệt. Em còn biết, bên cạnh Mao Kiệt chính là con trai họ, Tiểu Hùng.

An Tâm nói: “A lô.” Chỉ nghe thấy tiếng hơi

thở, không có tiếng trả lời, em liền nhắc lại một lần nữa. Đến lúc đó, Mao Kiệt mới lên tiếng: “An Tâm?”

Em nhận ngay ra giọng của Mao Kiệt. Khi mới quen Mao Kiệt, An Tâm thấy chất giọng trầm khàn của hắn mới nam tính và quyến rũ làm sao, lúc này nghe lại, em chỉ thấy ghê sợ và căm hận.

Mao Kiệt hỏi lại: “An Tâm phải không?”

An Tâm lập tức hỏi: “Con tôi đâu?”

Mao Kiệt không trả lời mà lại hỏi ngược lại: “Cô có nhớ tôi không?”

An Tâm quát lên: “Con tôi đâu?”

Mao Kiệt dừng lại mấy giây rồi nói: “Anh tôi đâu?”

“Ở chỗ chúng tôi. Chúng tôi có thể trao đổi với anh, hãy trả con cho tôi, tôi sẽ thả anh trai của anh ra.”

“Bảo anh tôi nghe điện thoại.”

“Anh để tôi nghe tiếng con trước đi.”

Bỗng nhiên Mao Kiệt thay đổi ngữ điệu. Hình như hắn không muốn giả vờ bình thản nữa, hắn muốn trút hết sự thù hận và tàn độc lên đầu An Tâm, nghiêng răng nói: “Cô là đồ đàn bà thôi

tha, có tư cách gì mà ra điều kiện với tôi? Cô quên rằng cô còn nợ tôi một mạng người à? Tôi giết chết con cô mới là hòa đây. Nếu anh tôi chết thì cô lại nợ thêm một mạng người! Cô lúc nào cũng nợ tôi!”

Lời nói của hắn khiến An Tâm mất bình tĩnh, em cuống cuống nói: “Tôi ... chúng tôi chấp nhận trao đổi với anh! Một mình tôi đi, tôi đưa anh trai anh đến trao đổi. Chính anh ta cũng muốn như thế. Anh nói địa điểm đi, tôi sẽ đến!”

Mao Kiệt im lặng một lát mới nói về giấu cọt: “Có muốn đến công chợ, chỗ hẹn hò cũ của chúng ta không?”

“Công chợ? Được, tôi sẽ đến nói chuyện trực tiếp với anh.”

“Một mình cô?”

“Đúng vậy, một mình tôi.”

“Lần trước cô cũng nói đi một mình, vậy mà lại dẫn theo bao nhiêu cảnh sát mặc thường phục. Cô được lắm, xem ra hôm đó cô thực sự muốn lấy mạng tôi! Đồ khôn kiếp! Tôi sớm đã biết không thể tin cô mà, ngay cả tòa án cũng không tin lời cô nữa.”

“Lần này tôi bảo đảm chỉ đi một mình.”

“Cô lấy gì bảo đảm?”

“Anh muốn lấy gì cũng được, muốn tôi lấy mạng của mình ra bảo đảm cũng được!”

“Mạng của cô, sớm muộn gì tôi cũng sẽ lấy. Cô cứ chờ xem!”

“Anh lấy mạng tôi cũng được nhưng đừng làm hại con tôi. Anh mà động tới một sợi tóc của nó, chúng tôi sẽ lấy mạng anh trai anh! Anh không muốn anh mình quay về sao?”

Mao Kiệt lại im lặng. Sếp Phan và đội phó Ngô đeo tai nghe theo dõi máy dò tìm, Sở phó nhìn đồng hồ, không nói một lời. Họ thấy Mao Kiệt bỗng im lặng thì đều thấp thỏm đứng ngồi không yên, chỉ sợ hốt đột ngột cúp máy.

Một lúc sau, trong điện thoại lại vang lên giọng nói của Mao Kiệt: “Được, các người muốn trao đổi sao, tôi đồng ý. Thả anh tôi ra trước, đợi tôi gặp được anh ấy rồi sẽ tự khắc trả đũa bé cho cô.”

“Chúng tôi đồng ý trao đổi nhưng phải đồng thời tiến hành, anh nói địa điểm đi.”

Mao Kiệt cười khẩy, nói: “Đồ đàn bà hư hỏng, cô tưởng tôi là thằng ngốc sao? Từ ngày đầu tiên quen biết tôi, cô đã coi tôi là một thằng ngốc, muốn lừa tôi thế nào cũng được chứ gì? Tôi biết anh tôi đã chết rồi, có trao đổi với cô thì cũng chỉ nhận lại một cái xác, cô lại còn muốn lừa tôi! Đã thế, tôi phải giết chết con của cô, cô tưởng tôi sẽ nuôi nó cả đời sao?”

An Tâm cuống lên, gần như phát khóc. “Mao Kiệt, tôi xin anh, anh trả con cho tôi đi, tôi xin anh, thằng bé không có tội gì cả! Anh có giỏi thì đến tìm tôi đây này, đừng hành hạ trẻ con như thế!”

Mao Kiệt phá lên cười, nói: “Tôi không có bản lĩnh đó, không tìm được cô, tôi chỉ còn cách lấy con cô ra hành hạ thôi. Sao, cô sợ rồi à? Cô mà cũng có ngày phải sợ hãi thế này sao? Tôi biết đứa trẻ không có tội nhưng nó xui xẻo nên mới làm con của cô. Tội lỗi của cô lớn quá đấy!” Sau đó, hắn đột nhiên lại đổi giọng, nhe răng nói: “Cô hại chết bố mẹ tôi, hại chết anh trai tôi, lại còn muốn hại chết tôi! Cô biết tôi là đứa con có hiếu, nhìn thấy bố mẹ ruột phải chết, tôi chắc chắn không chịu nổi. Tôi vốn tưởng cô lạnh lùng vô cảm đến mức không hiểu được điều đó, nhưng bây giờ, xem ra không phải cô không



hiều, nhìn thấy con mình chết thì cô cũng đau lòng. Vậy nên tôi phải khiến cô nếm thử cảm giác đau đớn đó một lần, chúng ta coi như hòa. Thằng bé này thật đáng thương, ai bảo nó là con của cô chứ...”

An Tâm đột nhiên ngắt lời Mao Kiệt: “Nó cũng là con của anh!... Mao Kiệt, thằng bé là con ruột của anh...”

Nước mắt của An Tâm lăn dài trên má, tất cả ân oán trong đời em đều có thể tập trung trên người đứa con này. Em đã mất tất cả, chỉ còn lại một đứa con. Em khóc không thành tiếng, nghẹn ngào nói: “Nếu anh không tin... có thể đến bệnh viện kiểm tra.... Giám định AND... Nếu anh không tin thì cứ làm đi!”

Mao Kiệt im bất, An Tâm nghe thấy một tiếng “cách” vang lên trong ống nghe. Sếp Phan và đội phó Ngô đồng thời thở dài bất lực.

An Tâm vẫn cầm ống nghe trên tay, nước mắt không ngừng tuôn rơi. Một người tiến đến cầm ống nghe đặt xuống rồi dịu em ngồi xuống. Sở phó nhìn đồng hồ, chưa kịp nói thì sếp Phan đã lên tiếng: “Ba phút năm mươi giây.”

Sở phó nhú mày, nói: “Không đủ năm phút.”

Mọi người nhìn đồng hồ rồi lại quay sang nhìn nhau. Sở phó liếc nhìn An Tâm, nói nhỏ với sếp Phan: “Cho cô ấy đi nghỉ ngơi đi, tìm một đồng chí nữ trông chừng cô ấy.” Sau đó, ông ta lại cùng đội phó Ngô định đi ra ngoài. Còn chưa đến cửa, một cảnh sát trực ban đã phấn khởi

chạy vào, thông báo: “Tìm thấy Mao Kiệt rồi!  
Thị trấn Đông Pha, núi Nam Mãnh!”

Thông báo của anh ta khiến mọi người phấn  
chấn hẳn lên. Sở phó hỏi: “Vệ tinh đã xác định  
được sao?”

“Tinh trực tiếp gọi điện thoại xuống, thời gian  
đổi thoại quá ngắn, vị trí cụ thể không thể khẳng  
định nhưng tọa độ đại khái thì có thể xác định, là  
phía bắc thị trấn Đông Pha.”

Sở phó quay sang phía sếp Phan, ra lệnh  
ngắn gọn: “Phía bắc thị trấn Đông Pha, trong  
vòng một giờ đồng hồ, nhất định phải đến được  
đó!”

Chưa đợi sếp Phan ra lệnh, các thành viên trong đội Phòng chống ma túy đã khẩn trương chuẩn bị vũ khí lần lượt bước ra khỏi phòng họp, bước vào những chiếc xe đã chuẩn bị sẵn trong sân. Phút chốc, cả trụ sở vang rền tiếng khởi động xe.

Xen giữa những âm thanh đó, An Tâm nghe thấy Sở phó đang gọi điện báo cáo tình hình cho Sở trưởng, giọng nói đầy bình tĩnh và tự tin. Sở trưởng ra lệnh không được tùy tiện hành động, gây ảnh hưởng đến cuộc sống của người dân trong vùng, cố gắng không điều động cảnh sát vũ trang lập trạm kiểm soát trên quốc lộ... An Tâm không nghe hết cuộc điện thoại, cái tin Mao Kiệt đang ở thị trấn Đông Pha khiến máu huyết trong người em sôi sục. Em đi ra khỏi phòng họp, thấy sếp Phan đứng một mình trong sân, trầm ngâm nhìn từng chiếc xe cảnh sát nối đuôi

nhau tiến về phía đông....

Em tiến đến phía sau ông ta, đồng dục nói:  
“Đội trưởng, cháu cũng đi!”

Sếp Phan quay đầu lại, chăm chú nhìn em, sau đó ôn hòa nói: “Chú đã không còn là đội trưởng của cháu, cháu cũng không phải là cảnh sát nữa rồi, chú không có quyền ra lệnh cho cháu, cũng không có quyền đồng ý để cháu đi với họ.”

## Chương 29

Thị trấn Đông Pha nằm ở phía đông núi Nam Mãnh, cách thành phố Nam Đức trên dưới bốn mươi cây số. Trừ những người đi công tác và người nghỉ phép dưỡng bệnh, toàn bộ lực lượng của đội Phòng chống ma túy đã được điều động, dưới sự chỉ huy trực tiếp của Sở phó Sở cảnh sát Nam Đức. Mười mấy chiếc xe tiến thẳng về phía thị trấn với tốc độ hàng trăm cây số một giờ.

Trước khi xuất phát, Sở phó đã bảo sếp Phan ở lại trụ sở của đội, tiếp tục theo dõi hành tung của Mao Kiệt, đồng thời bố trí cảnh sát tại các

thị trấn ở phía đông núi Nam Mãnh lập tức tập hợp lực lượng, nhanh chóng kiểm soát tất cả đường ra vào thị trấn. Trụ sở đội Phòng chống ma túy trong giấy lát đã trở nên vắng vẻ im ắng. Sếp Phan chạy về phòng họp gọi điện cho các đồn cảnh sát để phân công nhiệm vụ, An Tâm đi theo ông ta. Em rất muốn làm gì đó nhưng lại không tìm được việc gì để làm. Em đoán cuộc chiến tại thị trấn Đông Pha sẽ diễn ra trong vòng một tiếng đồng hồ nữa, nghĩ đến việc Tiểu Hùng đang gặp nguy hiểm, trong lòng em như có lửa đốt.

Sự việc diễn ra không khác nhiều so với dự đoán của An Tâm, vụ giải cứu Tiểu Hùng bắt đầu vào khoảng chín giờ sáng. Cảnh sát của đội Phòng chống ma túy vừa tiến vào thị trấn Đông Pha đã đến thẳng nhà của Trần Bảo Kim. Lúc cảnh sát xông vào nhà, trong phòng khách đang

có một bàn đánh bạc vừa giải tán, Trần Bảo Kim cùng đồng bọn đang ăn sáng. Cảnh sát chặn cả cửa trước lẫn cửa sau, bắt gọn cả đám. Tất cả đều nghe lời cảnh sát, quỳ xuống và đưa tay lên ôm đầu, chỉ duy nhất Trần Bảo Kim là hô hoán kêu oan, đến khi cảnh sát tìm được một khẩu súng giấu dưới chiếc gối trên giường của gã thì gã mới khai thật. Sở phó và đội phó Ngô lần lượt gọi từng người vào thẩm vấn tại chỗ, chủ yếu hỏi về tung tích của Mao Kiệt và Tiểu Hùng, số còn lại chia ra bốn hướng, tìm kiếm khắp nơi trong nhà, kết quả tìm thấy thêm hai khẩu súng và mấy kilôgam thuốc phiện. Tang chứng tìm được đã giúp cho cuộc thẩm vấn tiến triển nhanh chóng, gã trẻ nhất trong bọn nói biết Tiểu Hùng đang ở đâu và tình nguyện dẫn cảnh sát đi tìm. Khoảng năm phút sau, gã dẫn cảnh sát đi qua một lối đi hẹp dẫn đến sân sau của căn nhà, dừng lại trước một bức tượng Phật bằng đá.



Mười giờ ba mươi phút, đội phó Ngô gọi điện thoại cho sếp Phan, An Tâm cũng đang ở cùng ông ta, hai người nín thở chờ đợi thông tin từ thị trấn Đông Pha. Sếp Phan nghe báo cáo, chỉ ậm ừ nói: “Được, tôi hiểu rồi.”

Dập máy, ông ta quay sang chỗ An Tâm. Em liền đứng bật dậy, chăm chú nhìn ông ta, chờ đợi tin tức từ đội phó Ngô.

Sếp Phan chậm rãi nói: “Thằng bé... không còn nữa rồi.”

An Tâm đứng như trời trồng, không òa khóc như sếp Phan đã dự đoán, thậm chí em còn không rơi một giọt nước mắt. Rất lâu sau em



traí, nuôi dạy nó thật tốt luôn là lý tưởng sống của em. Con của em, đứa trẻ dễ thương nhất, đáng thương nhất, ngoan ngoãn nhất đã chết rồi. Không, em không thể mất đi đứa con này được!

Sếp Phan ôm lấy em, im lặng, ông ta cũng khóc nhưng nước mắt vừa trào ra thì ông ta đã vội lau đi. Ông ta chỉ biết dùng vòng tay và sự ấm áp của mình để trấn an An Tâm. Có lẽ khoảnh khắc đó, sếp Phan đã thực sự coi An Tâm là con gái của mình, một đứa con gái mệnh khổ khiến người làm cha mẹ không khỏi xót xa.

Lúc này, nữ cảnh sát duy nhất còn ở lại trực ban ở trụ sở chạy vào, thấy cảnh tượng đó thì chỉ biết ngơ ngác đứng nhìn, không biết nên đi vào hay lui ra. Sếp Phan quay đầu lại, nữ cảnh sát ngượng ngùng nói: “Báo cáo Sở trưởng gọi

điện đến.”

Sếp Phan dìu An Tâm ngồi xuống ghế rồi chạy đến phòng trực ban, trước khi đi còn dặn nữ cảnh sát: “Lấy cho cô ấy một cốc nước.”

Thực ra, ngay sau khi bị bắt cóc về thị trấn Đông Pha, Tiểu Hùng đã bị sát hại. Nguyên nhân là thằng bé cứ khóc mãi khiến cho Trần Bảo Kim và đám bạn cờ bạc của hắn bức bối. Bọn chúng lấy gói đề vào đầu thằng bé, không ngớt miệng chửi Mao Kiệt tự dung lại rước một cục nợ về. Mao Kiệt vốn muốn dùng Tiểu Hùng làm con tin, cũng không ngờ thằng bé lại khóc dai đến thế. Hắn giằng lấy cái gói trong tay đồng bọn, định dán băng dính vào miệng Tiểu Hùng, nào ngờ thằng bé đã tắt thở rồi. Tảng sáng hôm đó, hắn đã chôn Tiểu Hùng dưới bức tượng Phật

phía sau nhà. Lúc đó, Mao Kiệt hoàn toàn không biết đứa bé mà chính tay hắn đang chôn chính là con trai mình.

Nữ cảnh sát nhìn mặt An Tâm cũng đại khái đoán được đã xảy ra chuyện gì, cô ta nhanh chóng chạy đi lấy nước. An Tâm ngồi trên ghế, không ngừng run rẩy, đầu óc hoảng loạn. Từng sợi dây thần kinh và tế bào trong người em đều tập trung vào một suy nghĩ mà em cố gắng xua đuổi: Con trai của em, em vĩnh viễn không được nhìn thấy nó nữa rồi. Con trai của em, thứ quý giá nhất trong đời em đã vĩnh viễn ra đi.

Tôi không biết lúc đó An Tâm có nghĩ đến tôi không. Tôi cũng là người thân quan trọng của em, thậm chí tôi là người yêu em nhất, quan tâm

đến em nhất. Tôi cũng yêu thương cả Tiểu Hùng, cũng đau đớn khi nó không còn nữa.

Tâm trạng bi thương của An Tâm bị chen ngang bởi tiếng điện thoại reo. Trong phòng họp, ngoài An Tâm ra không còn ai khác, tiếng điện thoại reo trong căn phòng trống trải càng trở nên chói tai hơn, thậm chí khiến người ta giật mình, sợ hãi. Em nhắc máy một cách cứng nhắc như một cái máy. “A lô?” Giọng nói của em đã trở nên khan đục do khóc quá nhiều.

Giọng một người đàn ông vang lên trong ống nghe: “Tôi muốn gặp An Tâm.”

“Gặp An Tâm?” Em thất thần hồi lâu rồi hỏi lại: “Anh là ai?”

Người đó lại hỏi: “Cô là An Tâm sao?”

“Anh là ai?” An Tâm nhắc lại.

Người đó đột nhiên im lặng. An Tâm đã nhận ra hắn là ai, vội hỏi: “Con trai tôi đang ở đâu?”

Hắn im lặng mấy giây rồi hỏi: “Đứa trẻ đó... là con tôi sao?”

An Tâm cố gắng kiềm chế sự run rẩy trong giọng nói và cả trong tim mình: “Anh đang ở đâu?”

Hắn gần như quát lên: “Đứa bé là con tôi sao?”

“Anh đang ở đâu? Tôi sẽ trực tiếp trả lời anh. Tôi sẽ kể cho anh nghe tất cả.” An Tâm bình tĩnh nói.

“Tôi chỉ muốn biết thằng bé rốt cuộc có phải là con của tôi hay không? Cô nói thật thì tôi sẽ trả nó lại cho cô.”

“Là con của anh, con đẻ của anh!”

Hắn lại im lặng một lúc mới nói: “Còn nhớ quán trà trên núi Nam Mãnh không? Tôi đợi cô ở đó. Nửa tiếng, quá nửa tiếng tôi sẽ đi. Nếu cô mang theo người, đồng nghĩa với việc tự phán án tử cho con trai mình.”



“Được, tôi sẽ đến một mình!” An Tâm nói.

An Tâm vừa dứt lời, đối phương đã đập máy. Em đứng dậy, đi ra khỏi phòng nhưng đến cửa lại đột nhiên quay lại, nhìn chòm chìa khóa xe và khẩu súng sếp Phan vừa tháo ra để trên bàn. Em lập tức cầm lấy khẩu súng và cả chìa khóa, nhanh chóng chạy ra khỏi phòng. Trong sân không có người, chỉ có chiếc xe Jeep Cabrio cũ kĩ của sếp Phan. An Tâm vội vàng lên xe.

Tiếng khởi động xe ầm ĩ vang lên, qua kính chiếu hậu, An Tâm nhìn thấy nữ cảnh sát vừa cầm cốc nước chạy từ phòng họp ra vừa hô hoán gì đó, cuối cùng chỉ biết ngơ ngác đứng trong làn khói bụi do chiếc xe Jeep tạo nên khi lao ra khỏi sân trụ sở.

Lúc đó là khoảng mười giờ bốn mươi phút, ở trong bệnh viện, tôi đang được y tá cho uống nước, bỗng nhiên bị sặc, ho sặc sụa, lồng ngực đau như cắt. Sau đó, tôi đã nôn một bùm máu lên chiếc chăn trắng toát của bệnh viện. Các bác sĩ nháo nhào chạy đến, hỏi tôi sao lại ho ra máu thế, tôi chỉ biết khó nhọc lắc đầu, không hiểu sao lại có một dự cảm chẳng lành. Bác sĩ dặn y tá tiêm thuốc an thần cho tôi. Khi tôi từ từ chìm vào giấc ngủ cũng chính là lúc An Tâm lái chiếc xe Jeep đến quán trà trên núi Nam Mãnh.

Mặt trời đã lên đến đỉnh đầu, tỏa nắng chói chang và làm không khí trở nên nóng rực, ngột ngạt, không có lấy một cơn gió. Rừng cây yên tĩnh vang vọng âm thanh của chiếc xe Jeep, An Tâm dừng xe trước quán trà, cầm súng bước ra từ đám khói bụi do chiếc xe tạo nên.

Trong quán rất tối, chỉ có chủ quán và một nhân viên phục vụ trẻ tuổi, ngoài ra không có một vị khách nào. Chủ quán thấy An Tâm bước vào, liền nhiệt tình đón tiếp, em hỏi bà ta có ai đến đó không. Bà ta đáp cả buổi sáng không có vị khách nào. An Tâm đi đến chiếc bàn gần cửa sổ mà ngày xưa em và Mao Kiệt từng ngồi, trên bàn đã bày sẵn một bình trà và một cái chén. Em đặt súng lên bàn, nói: “Cho tôi một bình trà xanh.” Chủ quán nhìn thấy khẩu súng mới sực nhớ ra em chính là cô gái trẻ bị người yêu đánh năm nào, bỗng chốc trở nên mất bình tĩnh, gượng cười, nói: “Vâng, trà xanh, trà xanh... có tác dụng hạ hỏa đấy...”

An Tâm không thèm nhìn bà ta, em có chút căm ghét vì bà ta đã từng làm nhân chứng cho Mao Kiệt, xác nhận em và anh ta có quan hệ yêu đương. An Tâm nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy

vách núi thẳng đứng trông thật đáng sợ.

Em nghĩ nhất cử nhất động của mình lúc này có lẽ đều trong tầm ngắm của Mao Kiệt. Địa hình ở đó rất thuận lợi cho việc ẩn nấp và chạy trốn. Có khi Mao Kiệt đang theo dõi em từ bên kia vách núi hoặc sẽ đột nhiên nhảy ra từ một con đường bí mật nào đó cũng nên.

Đợi rất lâu mà trà vẫn chưa được mang ra, An Tâm quay đầu vào nhìn, mắt hơi nheo lại vì sự chênh lệch ánh sáng giữa trong nhà và ngoài trời. Một giây sau, khi mắt đã thích ứng được, em thấy chủ quán đi ra nhưng lại không bung theo trà. Em ngạc nhiên nhìn bà ta hai giây rồi nhận ra Mao Kiệt đang đứng phái sau bà ta, trên tay hắn là một khẩu súng.

Chủ quán bị Mao Kiệt uy hiếp, bước đi xiêu vẹo, mặt mũi méo mó vì sợ. An Tâm đứng phắt dậy, đưa tay nắm vào khẩu súng trên bàn. Đúng lúc đó, một tiếng “đoàng” vang lên, bả vai em đau nhói, người ngã về phía sau rồi ngã xuống đất, cánh tay trái tê dại. Em thấy Mao Kiệt buông bà chủ quán ra rồi tiến đến chỗ em, ngồi xổm xuống, chĩa súng vào thái dương của em, ngay cả giọng nói cũng lạnh như băng: “Đứa bé đó là con tôi sao?”

Tay trái của An Tâm dần lấy lại cảm giác, em có thể cảm nhận tay áo ướt sũng vì máu chảy. Em bắt kẻ đau đớn nhào về phía trước, muốn bóp cổ Mao Kiệt. Một tay của em đã gần chạm đến cổ hắn thì hắn ngã người về phía sau, lập tức bắn thêm một phát súng vào tay phải của em. An Tâm gục xuống sàn nhà. Tiếp đó, hắn lại giơ súng vào đầu An Tâm, lạnh lùng hỏi: “Thằng

bé là con tôi sao?”

An Tâm cảm thấy tất cả sức lực trong cơ thể mình đã mất hết, đó là lần đầu tiên em cảm thấy hoang mang và yếu ớt đến tột cùng, đầu óc trống rỗng, tay chân lạnh ngắt... Tính mạng em chỉ như sợi chỉ mỏng manh, thậm chí em còn ngạc nhiên khi thấy tim mình vẫn đập trong lồng ngực.

“Con của anh.... Nó là con của anh!” An Tâm gằn từng tiếng.

Mao Kiệt dùng báng súng đập mạnh vào đầu An Tâm rồi đột nhiên đứng dậy gào thét như điên trong nước mắt: “Cô là đồ ác quỷ! Từ lúc tôi quen biết cô, bố tôi, mẹ tôi đều lần lượt mất mạng, ngay cả anh tôi cũng bị cô bắn chết. Cô

đã giết cả nhà tôi, bây giờ lại khiến tôi giết chết con trai mình! Cô là ác quỷ, ác quỷ! Tôi phải giết đồ ác quỷ như cô!”

Mao Kiệt đứng trước mặt An Tâm, chĩa súng về phía em nhưng không bắn. Trên mặt hắn, nước mắt chảy giàn giụa, quanh cái miệng đang méo xệch đi lún phún những cọng râu. Hình như hắn đang suy nghĩ, sau đó đột nhiên lảm nhảm như bị mất trí: “Không, tôi không thể để cô chết như thế được, tôi phải để cô chết dần chết mòn trong đau khổ. Cô cứ đợi đây!” Hắn quay người, điên cuồng tìm kiếm thứ gì đó trong quán, có lẽ hắn muốn tìm thứ gì đó để hành hạ An Tâm. Ánh mắt của hắn đảo một vòng quanh quán, đột ngột dừng lại trên tấm gỗ lót sàn trước của quán, trên tấm gỗ không biết từ lúc nào đã xuất hiện một bóng đen.

Mao Kiệt sững sờ đến ngất người, nhìn chăm chăm vào chiếc bóng bất động trước cửa quán. Hắn cố mở to mắt như muốn xác định cái bóng đó có phải ảo ảnh hay không. Người đó đứng ngược sáng nên không thể nhìn rõ mặt, thậm chí quần áo trên người cũng không nhìn rõ được. Thứ duy nhất hắn có thể nhìn rõ chính là khẩu súng phản chiếu ánh sáng mờ nhạt trên tay người đó. Họng súng hướng thẳng đến ngực hắn, tiếp theo, hắn nghe thấy một giọng nói lạnh lùng: “Bỏ súng xuống!”

Mao Kiệt nhanh chóng nhận ra đó là đội trưởng đội Phòng chống ma túy hắn đã gặp khi bị bắt lần trước.

Trong ấn tượng của hắn, sếp Phan là một cao thủ trầm mặc ít nói, chính vì thế, hắn đã mất ý



thức phản kháng trong giây lát, vô thức thả lỏng tay. Khẩu súng rơi xuống chỗ chân hắn.

“Hai tay ôm đầu, lùi lại sát tường!” Sếp Phan vừa đi vừa lớn tiếng nói.

Có thể nói, không phải khẩu súng của sếp Phan khiến Mao Kiệt buông bỏ vũ khí và lùi lại góc tường mà chính khí thế ngút trời và giọng nói lạnh lùng, cứng rắn của ông ta đã khiến hắn vô thức mất hết ý muốn phản kháng. Giọng nói đó cũng mang đến cho An Tâm một sức mạnh thần kì, em gắng gượng đứng dậy, lao tới chiếc bàn cạnh cửa sổ, nơi có khẩu súng đã lên đạn.

Nhưng trước khi An Tâm lấy được khẩu súng đó thì sếp Phan đã ngăn em lại. Hai cánh tay của An Tâm chảy quá nhiều máu, em không

thể thoát khỏi sự kìm kẹp của bàn tay sếp Phan. Em chỉ có thể điên cuồng hét lên: “cháu phải giết hắn! Chú để cho cháu giết hắn!”

Mao Kiệt ôm lấy đầu, sa sầm mặt đứng dựa vào tường, chăm chú nhìn hai người giằng co. Chỉ mấy giây sau, An Tâm đã bị sếp Phan áp đảo, ngã phịch xuống sàn. Mao Kiệt thở phào, đôi tay trên đầu cũng bất giác thả lỏng ra, chắc hẳn nghĩ mình đã được an toàn.

Sếp Phan dìu An Tâm ngồi dậy, em khóc không thành tiếng, cả người mềm nhũn, run lẩy bẩy. Sếp Phan kiểm tra vết thương của em rồi xé áo ra băng lại, luôn miệng an ủi em đừng quá lo lắng, đội phó Ngô và mọi người sẽ đến ngay. Tòa sẽ phán Mao Kiệt án tử hình, lần này hắn có muốn chạy cũng không chạy nổi, An Tâm giết

hắn chỉ tổ bần tay. Sau đó, ông ta quay lại nhìn Mao Kiệt, thấy hắn bỏ tay xuống liền đá mạnh vào ống chân hắn, bắt hắn để tay lên đầu. Mao Kiệt miễn cưỡng làm theo.

“Lần trước anh gặp may, được sống thêm một năm mấy ngày nhưng lần này thì đừng hòng. Anh đã từng hầu tòa, chẳng phải cũng hiểu chút ít pháp luật sao, thử tính xem mình còn sống được bao lâu?”

Mao Kiệt trợn mắt, hung hăng đáp trả: “Rất tiếc, ông không phải quan tòa. Các người nói tôi buôn bán ma túy có chứng cứ không?”

Sếp Phan đang định đỡ An Tâm ngồi lên ghế, không ngờ Mao Kiệt lại dám mạnh mẽ cãi trả, bèn quay lại quát: “Tôi không kiện anh tội

buôn bán ma túy, tội kiện anh tội giết người. Anh đã giết Trương Thiết Quân và một đứa trẻ mới tròn hai tuổi!”

“Ông có chứng cứ không? Ông tận mắt thấy tôi giết người à?” Mao Kiệt vẫn ngoan cố nói.

Nhưng câu này lại khiếp sếp Phan á khẩu.

Mao Kiệt cười khẩy tỏ vẻ đắc thắng, nói tiếp: “Ai nói với ông, tôi giết người? Là cô ta sao?” Mao Kiệt nhìn An Tâm bằng ánh mắt đầy căm hận và độc ác. “Ông quên rằng tòa án đã không tin lời cô ta rồi sao? Còn ai có thể làm chứng việc tôi giết người nữa, anh tôi ư?”

Sếp Phan nhận ra ý đồ của hắn, liền nói:

“Chắc anh đã biết anh trai mình chết rồi, đúng không? Anh tưởng Mao Phóng chết rồi thì không có ai làm chứng cho chuyện anh đã làm chứ gì?

Nhưng lần này anh xui xẻo rồi, chính cái miệng của anh đã hại anh. Anh quên là đã gọi điện thoại cho An Tâm mấy lần sao? Những lời của anh, chúng tôi đã ghi âm lại hết. Nếu không sao biết anh hẹn An Tâm đến đây. Tội của anh lớn quá rồi, đừng hòng chạy thoát!”

Mao Kiệt nhăn mặt, thét lên: “Tôi sẽ không nhận tội! Các người đừng mong hãm hại tôi. Không dễ vậy đâu. Cả nhà tôi đều bị các người giết hại, tôi không để cho các người hại chết nữa đâu!”

Sếp Phan nhìn Mao Kiệt, có lẽ ông ta chưa bao giờ thấy một kẻ điên cuồng và ngoan cố như

thế. Rồi ông ta lại nhìn An Tâm, khi ánh mắt của hai người giao nhau, sếp Phan lập tức hiểu được ý định của em. Ông ta khẽ gật đầu.

Sếp Phan kéo Mao Kiệt đến trước chiếc bàn ở gần cửa sổ, ần hấn ngồi xuống ghế, đẩy khẩu súng của An Tâm đến trước mặt hắn, sau đó chỉ ra vách đá ngoài cửa sổ, nói: “Nếu muốn thoát thân thì không cần phải đợi đến lúc ra tòa đâu, ngay ở đây cũng có đường thoát. Nếu muốn thì cứ việc nhảy từ trên đỉnh vách đá xuống, còn khẩu súng này nữa, đừng quên cầm theo. Dù sao thì tội của anh cũng không ít, tôi cho anh thêm một tội danh đào tẩu nữa. Cơ hội này, khối người cầu còn không được đấy!”

Mao Kiệt sững sờ, hết nhìn vách núi lại nhìn khẩu súng trên bàn. Dưới ánh nắng, vách núi sâu

hun hút, màu trắng của đá đối lập với màu đen của khẩu súng. Hắn ngẩng đầu nhìn sếp Phan, sếp Phan ngồi xuống chiếc ghế cạnh bàn, nhìn lại hắn. Ánh mắt của Mao Kiệt hiện rõ sự căng thẳng và do dự, ánh mắt của sếp Phan lại khoan thai, hờ hững, thậm chí còn chứa vẻ cười nhạo. Họ nhìn nhau như thế trong bao lâu, không ai biết, đến tận khi đường lên núi vang vọng tiếng xe cảnh sát rầm rập đi tới. Âm thanh đó cuối cùng cũng dừng lại ở ngoài quán trà, sếp Phan khẽ liếc nhìn về phía cửa. Đúng lúc đó, Mao Kiệt vụt đứng dậy, tóm lấy khẩu súng trên bàn. An Tâm hét lên, dường như cùng lúc với tiếng hét đó, tiếng súng của sếp Phan vang lên. Viên đạn xuyên qua bình trà bằng gốm trên bàn, làm nó vỡ vụn, vô số mảnh gốm và nước trà bắn tung lên. Xuyên qua màn bụi nước, An Tâm nhìn thấy chính giữa trán của Mao Kiệt có một vết máu nhỏ rỉ ra. Cả người Mao Kiệt như bị một

sức mạnh to lớn đẩy về phía sau, giật mạnh một cái rồi đổ rầm xuống sàn nhà.

Tiếng thét của An Tâm ngừng lại, căn nhà im ắng trong vài giây. Em nhìn sếp Phan tiến đến chỗ cái xác của Mao Kiệt, nói: “Tội đào tẩu không lấy, vậy thì thêm tội cướp súng chống người thi hành công vụ!”

Đúng lúc đó, ngoài cửa vọng vào tiếng hô lớn: “Bỏ vũ khí xuống, cảnh sát đây, các người đã bị bao vây!” Đó là tiếng của đội phó Ngô. Trước khi sếp Phan lên núi Nam Mãnh cứu An Tâm, đã kịp thời thông báo cho họ đến chi viện. Đội phó Ngô dẫn theo tám chiếc xe cảnh sát, mới đến cửa quán trà thì đã nghe thấy tiếng súng nổ, mọi người liền xuống xe, đồng loạt chĩa súng về phía quán, chờ lệnh. Cửa quán trà đang



mở, đội phó Ngô vừa dứt lời thì nhìn thấy hai bóng người đi ra. Một người chính là sếp Phan, người còn lại toàn thân đầm máu, đang được ông ta dìu đi chính là người con gái tôi yêu thương suốt đời, An Tâm.

## Chương 30

Khi tàu hỏa còn chưa đi vào địa phận thành phố Nam Đức, tôi đã nhìn thấy dãy núi Nam Mãnh. Nhìn từ xa, ngọn núi này chẳng có vẻ gì là nguy hiểm cả, thế núi thoai thoải, cây cối xanh tươi. Chắc phải đến tận khi đích thân lên núi thì mới có thể nhìn thấy những vách núi và vực sâu thăm thẳm.

Trời vừa sáng đã đổ mưa rào. Những đám mây đen dày đặc bao trùm một nửa núi Nam Mãnh. Tôi đứng lên, quay đầu nhìn về phía đỉnh núi, màu xanh của cỏ cây đã biến thành màu xám đen bởi mây mù và mưa rào. Nhưng cũng

may, nhờ có trận mưa đó mà thành phố nhỏ nơi biên cương này như được gột rửa, trở nên tươi mới và sạch sẽ hẳn. Không khí trong lành không lẫn một chút khói bụi ô nhiễm, những ngọn gió nhẹ mơn man khiến người ta không cưỡng lại được mà muốn hít đầy lồng ngực, dường như từng mạch máu trong cơ thể đều được thanh lọc qua từng nhịp thở.

Tôi chọn một con đường đá ướt nước mưa, mỗi đoạn gập ghềnh đều in dấu ấn tháng năm, hướng về trung tâm thành phố. Những cô gái quê mộc mạc đứng tựa vào cửa sổ trong các cửa tiệm bên đường, lặng lẽ nhìn những người bộ hành bước đi vội vã. Cứ mưa là thành phố này trở nên hiu quạnh, vắng vẻ lạ thường, sự vắng vẻ này cũng là một trong những điểm đặc sắc của Nam Đức. Ở thành phố lớn, dù nắng hay mưa, trên đường đều đông đúc và hỗn tạp, khiến con

người dễ có cảm giác bức bối.

Lần trước khi tôi rời khỏi Nam Đức, vẫn đang là mùa hè. Tôi vẫn nhớ hôm đó, vào lúc chập choạng tối, ánh hoàng hôn vẫn chưa tắt hẳn, tôi bị khiêng ra khỏi bệnh viện, đưa lên xe cứu thương. Xe cứu thương hụ còi tiến về phía nhà ga để kịp chuyển tàu tốc hành xuất phát lúc sẩm tối.

Anh cảnh sát trẻ chịu trách nhiệm trông chừng tôi đã ở lại bệnh viện Côn Minh hai ngày rồi mới về, lúc đó tôi vẫn chưa nói chuyện lưu loát được. Trước khi đi, anh ta chúc tôi mau bình phục, còn tôi chỉ có thể gật đầu nhẹ, lí nhí nói lời cảm ơn.

Sau đó, người thay anh ta chăm sóc tôi là bố

của An Tâm. Lúc anh cảnh sát dẫn ông đến, nói rằng ông sẽ chăm sóc tôi thì tôi bật khóc, bất chấp cơn đau trong lồng ngực. Tôi đã chịu ơn gia đình An Tâm quá nhiều, không biết đến khi nào mới trả hết được.

Bố An Tâm rất ít nói, thậm chí ông không nói gì để an ủi tôi nhưng vẻ hiền từ trên khuôn mặt lại khiến tôi nhớ đến người mẹ quá cố.

Thông qua ông tôi mới biết chuyện An Tâm bị thương và Tiểu Hùng đã chết, còn Mao Kiệt thì bị cảnh sát bắn chết. Đối với một người từ nhỏ đến lớn chỉ có một cuộc sống yên bình, vô vị ở Bắc Kinh như tôi thì chuyện đó thật sự giống như một cơn ác mộng. Sau khi tỉnh dậy khỏi cơn ác mộng, tôi chỉ có một mong muốn duy nhất, đó là được gặp An Tâm. Tôi nhớ em đến mức phát

điền nhưng không có cách nào đến thăm em được. Còn bây giờ, tôi đã có thể vượt ngàn dặm xa xôi từ Mỹ về đây để gặp em.

Không sai, dù chỉ có thể gặp em một lần thì tôi cũng cam lòng. Từ khi bỏ nhà đi, An Tâm không hề liên lạc với tôi một lần nào. Tôi đã từng tuyệt vọng, cho rằng em thấy chán nản với cuộc sống tương lai mà chúng tôi dự tính với nhau nhưng bây giờ, tôi quyết tâm phải tìm bằng được em. Tôi tin rằng sau khi tìm được em, chúng tôi lại có thể bắt đầu cuộc sống mình hằng mong đợi.

Cơn mưa bụi và không khí se lạnh khiến tôi đột nhiên tỉnh táo, khiến tôi ý thức được rằng có lẽ đó chỉ là mộng tưởng tươi đẹp của tôi, biết đâu An Tâm không muốn ở cạnh tôi.

Có lẽ mầm mống của sự rạn nứt trong mối quan hệ của chúng tôi đã bắt đầu xuất hiện từ mùa hè năm ngoái nhưng tôi vẫn ngu ngơ không nhận ra. Trong khi nằm dưỡng bệnh ở thành phố Côn Minh mát mẻ như mùa xuân, tôi thậm chí còn không biết Bắc Kinh đang trải qua một mùa hè đỏ lửa. Các vết thương của tôi dần dần bình phục. Tiền chữa bệnh đều do bố An Tâm chi trả, cộng thêm chi phí mua thuốc bổ, thức ăn.... Chắc bố mẹ em đã tiêu tốn hết cả gia sản. Tôi cũng từng nhiều lần hỏi họ có thiếu tiền không nhưng lần nào bố An Tâm cũng chỉ lắc đầu, nói: “Không sao, không sao, cháu cứ dưỡng bệnh cho tốt, đừng lo mấy chuyện này.”

Mẹ An Tâm cũng đến Côn Minh thăm tôi

một lần, mang theo tin tức của An Tâm. Bà nói vết thương của An Tâm sắp lành nhưng vì mất máu quá nhiều nên cơ thể vẫn còn rất yếu. Ngoài ra, bà cũng nói An Tâm vẫn chưa thoát khỏi nỗi ám ảnh của việc Tiểu Hùng gặp nạn, tinh thần không được ổn định lắm.

“Nó rất ít nói chuyện với bác, chỉ lẳng lẳng một mình. Chắc chỉ có cháu mới có thể khuyên bảo được nó. Nó không nhắc đến Tiểu Hùng nhưng có nhắc tới cháu, giục bác đến thăm cháu từ lâu rồi.” Mẹ em nói.

Nghe xong, tôi kiên quyết xin bác sẽ được gọi điện thoại cho An Tâm. Bố mẹ em liền dìu tôi đến một phòng làm việc trong bệnh viện. Lúc đó, An Tâm vẫn chưa thể xuống giường. Tôi gọi vào số di động của sếp Phan, may mà lúc đó



ông cũng đang tới thăm An Tâm. Giọng nói khàn đục và yếu ớt trong điện thoại của An Tâm khiến tôi cảm thấy có phần xa lạ. Em chỉ thều thào một câu: “Dương Thụy... em nhớ anh...” Tôi rung rung muốn khóc, nói rất nhớ em, yêu em, dặn em dưỡng bệnh cho tốt, còn nói chúng tôi sẽ sớm được gặp nhau thôi, mọi chuyện đã qua rồi, tương lai sẽ tốt đẹp hơn. An Tâm không nói tiếng nào. Một lúc sau, tôi nghe thấy giọng của sếp Phan, ông ta bảo An Tâm có vẻ kích động nên không tiện nghe điện thoại, có gì thì để ông ta chuyển lời giúp. Tôi biết lúc đó An Tâm đang khóc, liền nói: “Không có gì đâu ạ. Nhờ chú nói với An Tâm là cháu sắp bình phục rồi. Khi nào khỏe lại, cháu sẽ đến gặp cô ấy.”

Có lẽ vì còn trẻ nên sau khoảng hai tuần điều trị, tôi đã có thể đi lại được. Ngay sau khi có thể xuống giường, tôi liền đòi xuất viện để đến Nam

Đức chăm sóc An Tâm. Tôi rất nhớ em và cũng không đành lòng nhìn bố mẹ em vét cạn gia tài để chăm lo cho tôi. Cuối cùng, bác sĩ và bố mẹ An Tâm cũng đồng ý. Ngay trước hôm tôi xuất viện, khi trời còn chưa sáng, An Tâm đột ngột xuất hiện tại bệnh viện, em vẫn còn rất yếu nên mẹ phải dìu đi. Trông em gầy và xanh xao đến nỗi tôi gần như không nhận ra. Chúng tôi đã ôm nhau rất lâu và nghẹn ngào khóc không thành tiếng.

Ebook Fun&Free – lưu hành nội bộ

Chúng tôi về tới Bắc Kinh khi đợt nắng nóng nhất của mùa hè năm đó vừa qua đi. Bố An Tâm phải quay về Thanh Miên vì có việc, còn mẹ An Tâm theo chúng tôi về nhà. Bà ở với chúng tôi một tháng, chăm sóc cơ thể yếu ớt và cả tâm hồn bị tổn thương của chúng tôi.

Như người ta vẫn nói, loại thuốc chữa lành vết thương hữu hiệu nhất chính là thời gian. Sau một tháng, tôi và An Tâm đã khỏe lên nhiều, không ai nhắc đến chuyện cũ, trên tường và tủ đầu giường không còn ảnh của Tiểu Hùng và bất kì đồ đạc nào của thằng bé nữa. Chính An Tâm đã cất chúng đi, thậm chí còn nói với tôi rằng em đang cố tin là mình chưa kết hôn, chưa sinh con, chưa từng làm cảnh sát và chưa từng trải qua bất cứ mất mát nào trong đời. Em cố nghĩ rằng bản thân mình, từ thể chất đến linh hồn, đều là một cô gái thuần khiết, trong trắng.

Tôi biết em đang cố hết sức để thoát khỏi nỗi ám ảnh giống như cái hố đen vô hình đó. Tôi cũng biết em đang cố cứu mình khỏi vực thăm đau khổ, đang cố lạc quan vào một tương lai

tươi đẹp hơn. Thật là tốt, đó mới chính là An Tâm kiên cường của tôi.

Tôi tự hỏi có thể giúp em được gì đây, ngoài sự quan tâm săn sóc hàng ngày, thứ duy nhất tôi có thể cho em chính là tình yêu. Tôi muốn làm cho cuộc sống của hai đứa tràn đầy những sự quan tâm, ân cần nho nhỏ và những lời đường mật ngọt ngào... Nhưng chúng tôi tuyệt nhiên không nhắc đến hai chữ “kết hôn”.

Sau đó, tôi may mắn được nhận vào làm quản lý tại một câu lạc bộ đua ngựa, lương tháng hơn hai nghìn tệ. An Tâm tạm thời chưa đi tìm việc. Tiền lương của tôi đủ để lo cuộc sống no đủ cho hai người.

Chúng tôi quay trở lại cuộc sống bình dị, yên

ồn trước kia. Hằng ngày tôi đi làm còn An Tâm dọn dẹp nhà cửa và nấu nướng. Ngày nghỉ, tôi cùng em làm việc nhà hoặc đi chơi loanh quanh. An Tâm vẫn luôn chăm sóc tôi rất chu đáo, ngay cả việc gội đầu, rửa chân, chuẩn bị quần áo đi làm cho tôi em cũng không bỏ qua. Tôi nghĩ em đã coi tôi như Tiểu Hùng vì có những lúc, thái độ và ngữ điệu của em cứ như một người mẹ đối với con trai mình.

Chỉ có duy nhất một điểm không giống như trước, đó là tính cách của An Tâm, em đã thay đổi nhiều đến mức tôi bắt đầu không hiểu nổi em. Em trở nên trầm lặng, ít nói và hay ngồi thẫn thờ một mình. Tôi có thể yêu một người con gái trầm lặng, không thích nói chuyện, chỉ cần biết em yêu tôi là đủ. Nhưng cốt lõi của vấn đề là An Tâm không vui. Tôi có thể nhận ra em không hề cảm thấy hạnh phúc. Em có quá nhiều tâm sự

chất chứa trong lòng, những nụ cười, những lời nói và thái độ lạc quan của em đều là giả, em chỉ đang diễn kịch cho tôi xem thôi. Tôi biết em vô cùng khổ tâm nhưng vẫn không muốn tôi phải lo lắng nên cũng không truy hỏi, chất vấn em. Có lần, em đang rửa chân cho tôi thì đột nhiên khóc thút thít. Tôi liền dìu em ngồi dậy và nói: “Cảm ơn em vì đã rửa chân cho anh, anh thấy rất dễ chịu.” Tôi biết vì sao em khóc. Một lần nữa, tôi dẫn em vào tiệm KFC, đúng lúc họ đang phát bài *Hạnh phúc hơn anh* mà em thích nhất. Lúc tôi đi mua đồ ăn về thì thấy em lại khóc. Tôi không hỏi vì sao em khóc, chỉ nói: “Bài hát này cũng hay đấy chứ, nếu em thích thì mình mua một cuộn băng về nghe nhé.” An Tâm giật mình như vừa tỉnh khỏi giấc mộng, vội vàng cúi đầu, lau nước mắt và nói: “Không cần đâu.” Thôi thì cứ để năm tháng dần dần chữa trị vết thương của em vậy, tôi chỉ còn cách kiên nhẫn chờ đợi

thôi.

Tuy nhiên, mọi thứ không đơn giản như tôi tưởng, bây giờ nghĩ lại, trong suốt quá trình đó có rất nhiều điều bất ổn mà tôi không hề nhận ra. Vào một ngày thứ Tư, tôi định hôm sau được nghỉ làm, sẽ đưa An Tâm đến hồ Thủy điện Thanh Long chơi. Một vị khách họ Hạ hay đến câu lạc bộ đua ngựa là chủ một khu nghỉ dưỡng ở đó, có lần ông ta đã bảo tôi đưa bạn gái tới đó chơi, ông ta sẽ tiếp đón chu đáo. Lúc đó, tôi chỉ ậm ừ cho qua chứ chưa có ý định đi, sau khi giám đốc kinh doanh của câu lạc bộ biết chuyện, liền bảo tôi cứ việc đi, sẽ tốt cho việc tạo quan hệ với khách hàng. Chính vì thế, khi ông Hạ một lần nữa mời tôi đến khu nghỉ dưỡng, tôi đã đồng ý.

Hôm đó, tôi vô cùng hào hứng với kế hoạch đi hồ thủy điện. Từ khi trở về từ Vân Nam, chúng tôi chưa đi đâu xa chơi cả, biết đâu đến nơi thiên nhiên tươi đẹp, sơn thủy hữu tình, An Tâm sẽ nguôi ngoai được phần nào nỗi đau mất con. Trên đường về nhà, tôi đã mua đầy đủ thức ăn và nước uống để dùng trên đường đi, còn đặc biệt mua một cuộn băng bài hát *Hạnh phúc hơn anh* tặng cho An Tâm. Tôi đã mượn đồng nghiệp một cái máy nghe nhạc. Nhớ lại cảnh chúng tôi đấu khẩu vì cái tên Trần Hiếu Đông này, lại nhìn tấm ảnh ngoài bài cuộn băng, tôi không khỏi tự giễu mình, vì An Tâm mà tôi có thể làm tất cả, ngay cả việc mua cho em cuộn băng bài hát của “tình địch trong tưởng tượng.”

Về đến nhà, tôi ngạc nhiên khi thấy cửa mở, trong nhà tối om, không biết An Tâm đã đi ngủ hay ra ngoài rồi. Tôi gọi nhưng không thấy em



trả lời, liền bật đèn lên, phát hiện nhà cửa đã được dọn dẹp sạch sẽ, gọn gàng. Tôi thấy là lạ, không hiểu sao hôm nay An Tâm lại dọn dẹp nhà cửa từ trong ra ngoài thế này. Tôi bước vào phòng ngủ, thần thờ khi thấy một bức thư đặt trên mặt tủ đầu giường. Là thư của An Tâm.

Bức thư được đựng trong một chiếc phong bì không dán, nhìn bề ngoài tưởng như chỉ là một lời nhắn em tiện tay để ở đó, nhưng tôi thấy trên bức thư còn có chùm chìa khóa nhà nữa. Ngay lập tức, một cảm giác bất an dâng trào trong lòng tôi, không ngờ lần ly biệt đó giữa tôi và em lại là suốt đời.

*Dương Thụy, em đi đây, em sẽ không quay lại Bắc Kinh nữa đâu. Anh đừng đi tìm em, vì sẽ không tìm ra đâu.*

Thực lòng, ngay từ lần đầu tiên gặp anh, em đã thích anh rồi. Và khi anh hết lần này đến lần khác giúp đỡ em, đối xử tử tế với em thì em lại càng không thể kiềm chế được lòng mình, sao em có thể không động lòng trước một người như anh được? Được anh yêu là may mắn và hạnh phúc của em. Anh đã mang tới cho em một mái ấm mà em không đành lòng xa rời. Em rất muốn được chăm sóc anh cả đời, cứ nghĩ đến việc sau này không thể nhìn thấy anh, chăm sóc cho anh nữa là em lại buồn đến phát khóc. Hôm nay, khi dọn dẹp căn nhà này lần cuối cùng, em đã không cầm được nước mắt. Mọi thứ trong căn nhà đều gắn liền với chúng ta, đều như kêu gào em ở lại. Nhưng mà em nhất định phải đi, Dương Thụy ạ. Số

phận đã định cho em không có được tình yêu và một gia đình. Số phận đã định cho em phải sống cảnh mai danh ẩn tích, cô độc đến già rồi.

Anh không biết em yêu anh nhiều đến thế nào đâu. Em yêu anh còn nhiều hơn yêu Thiết Quân nữa, anh đã cho em niềm hạnh phúc mà em không thể có được khi ở cùng Thiết Quân. Nhưng dù sao Thiết Quân cũng là chồng em, em không thể nói chuyện yêu đương ngay sau khi chồng con mình ra đi được. Em cảm thấy mình phải có trách nhiệm với họ, thậm chí có thể chết vì họ. Em không thể hưởng hạnh phúc một mình được, mỗi ngày em đều có cảm giác họ đang nhìn em, đang nói với em rằng họ cũng muốn sống bình yên và vui vẻ như thế. Thiết

*Quân và Tiểu Hùng chết đều do lỗi của em, em không thể bỏ mặc họ mà sống vui vẻ được.*

*Em biết rời xa anh sẽ làm anh bị tổn thương, sẽ khiến anh tức giận, đau khổ, thế nên em mới về Bắc Kinh cùng anh. Em muốn thử quên đi quá khứ, làm một người mất trí nhớ để sống với anh cả đời nhưng em đã thất bại. Ngoài bố mẹ em, trong số những người yêu thương em nhất, chỉ còn mình anh sống sót, anh xứng đáng được hạnh phúc. Em tin rằng sẽ có nhiều cô gái lương thiện và xinh đẹp yêu anh, anh chỉ cần quên em đi và đến với họ thôi, rất đơn giản đúng không nào?*

*Dương Thụy, em xin lỗi vì không thể ở bên chăm sóc anh được nữa. Anh mau quên em đi, càng sớm càng tốt. Nếu như có kiếp sau, nói không chừng chúng ta sẽ gặp lại nhau, vậy thì đợi đến kiếp sau, chúng ta tiếp tục mối duyên tình này nhé. Khi đó, hi vọng anh vẫn sẽ yêu em, tốt với em như bây giờ.*

*Dương Thụy, anh là người đàn ông tốt nhất trong lòng em! Ôm anh, hôn anh lần cuối.*

Chưa đọc hết bức thư, mặt tôi đã đầm nước mắt, tôi ghen ngào nói: “Tại sao em lại làm thế, tại sao...” Sau đó, tôi vô thức chạy ra khỏi nhà, lao ra đường lớn, đi tìm An Tâm một cách vô định, dù biết rõ rằng sẽ không thấy em nhưng tôi

vẫn điên cuồng tìm kiếm.

Đêm hôm đó, tôi ngồi thần thờ trên sàn nhà, đến tận lúc trời sáng, thực sự chưa thể chấp nhận việc An Tâm đã bỏ đi. Tại sao em lại bỏ đi đột ngột và không nói với tôi một tiếng nào như vậy? Em không yêu tôi nữa sao? Rõ ràng là em đã viết em yêu tôi mà. Chẳng lẽ em chán cuộc sống của một bà nội trợ chỉ ru rú trong xó nhà? Chẳng phải em nói không đành lòng rời xa ngôi nhà này sao? Lẽ nào vì nỗi ám ảnh đó, em không muốn tái hôn nhưng lại sợ tôi ép em lấy tôi? Nhưng tôi nào có ép buộc, hỏi thúc gì em đâu. Em bảo tôi đừng đi tìm em, nhưng em không từ mà biệt như thế, sao tôi có thể không đi tìm em được?

Hôm sau, tôi viết thư cho bố mẹ An Tâm,

báo chuyện em bỏ đi, đồng thời hỏi họ có biết chuyện đó, có tin tức gì của em không. Tôi cũng nói với họ rằng tôi rất yêu em, không muốn mất em. Vì không biết số điện thoại và địa chỉ nhà của An Tâm nên tôi gửi thư đến trung tâm văn hóa quần chúng huyện Thanh Miên, tỉnh Vân Nam. Tôi cũng gọi điện cho sếp Phan, ông ta nói không hề biết gì về ý định bỏ đi của An Tâm, hứa nếu có tin tức của em sẽ lập tức báo cho tôi.

Tám ngày sau, bố mẹ An Tâm đã viết thư trả lời tôi. Họ nói vài ngày trước cũng nhận được một lá thư của An Tâm, em nói muốn sống một mình một thời gian, báo bố mẹ đừng lo lắng cho em. Bố mẹ em gửi kèm số điện thoại của họ và lá thư mà An Tâm viết. Lá thư ngắn ngủn chưa đầy ba dòng.

Ba ngày liền, tôi xin nghỉ làm, mất ăn mất ngủ, đứng ngồi không yên. Mãi đến ngày thứ tư, khi tâm trạng đã hơi ổn định lại, tôi mới gắng gượng đi làm. Dù sao thì cũng phải kiếm tiền để sống chứ. Vừa đến câu lạc bộ thì một đồng nghiệp nữ mach nhỏ với tôi rằng Giám đốc Lâm rất không hài lòng về tôi, nói tôi ngần này tuổi rồi mà cứ như trẻ con, không biết cách đối nhân xử thế.

Tôi có phần bất ngờ, không biết vì sao ông ta lại ghét tôi, buồn bã hỏi: “Tôi đã phạm lỗi gì chứ?”

Người đồng nghiệp đó vốn cũng quý mến tôi, chị ta hỏi: “Có phải cậu cho ông chủ Hạ hay đến đây đưa ngựa leo cây không? Hôm đó, Giám đốc Lâm ngồi uống trà với ông Hạ, hình như ông



ta đã nói gì đó về cậu. Lúc Giám đốc Lâm hỏi tôi cậu đang ở đâu thì ông Hạ còn cười, nói: “Không có gì, chỉ là chuyện nhỏ”, bảo chúng tôi đừng phê bình cậu. Này, cậu đã đắc tội với ông chủ Hạ lúc nào vậy?”

Tôi ngây người một lúc lâu mới nhớ ra vụ đi hồ Thanh Long, thậm chí: “Chết tiệt, tôi ngu quá đi mất!”

Đúng vậy, suốt mấy ngày đó, đầu óc tôi luôn trống rỗng, không hiểu là suy nghĩ cái gì nữa. Nhưng tôi biết phải giải thích với người ta thế nào đây, chẳng lẽ lại nói người yêu tôi bỏ nhà đi, không rõ tung tích nên tôi phải đi tìm? Chắc hẳn bọn họ sẽ cười nhạo tôi: “Đúng là thằng ngốc! Bị người yêu bỏ rồi mất hết thần trí, có đáng mặt đàn ông không vậy!”

Sau khi An Tâm đi, tôi thực sự đã mất hết thần trí, ngày nào cũng thần thờ, làm việc thì phạm lỗi liên tục, may mà chị đồng nghiệp kia nói đỡ cho tôi, còn giúp tôi giấu giếm và khắc phục hậu quả từ những sai lầm đó. Mỗi tối về đến nhà, tôi đều không dám bật đèn vì sợ phải nhìn thấy căn nhà trống trải không chút sinh khí. Mới vài tháng trước, mỗi khi về nhà, tôi đều nghe thấy tiếng An Tâm nấu cơm dưới bếp, còn Tiểu Hùng thì đang nô đùa ở phòng khách, thế mà lúc này chỉ còn lại một mình tôi đối diện với bốn bức tường. Hầu như đêm nào tôi cũng nằm trên giường, nghe đi nghe lại bài *Hạnh phúc hơn anh*. Có lẽ vì bài hát được một giọng nam thể hiện nên tôi luôn có cảm giác mình đang hát cho An Tâm nghe, lời bài hát cũng chính là tiếng lòng của tôi:

*Giây phút này được ôm lấy em*

*Đối với anh cũng đủ lắm rồi*

*Dành tặng em bao lời chúc tốt đẹp*

*Mà tim đau không thốt lên lời...*

Lẽ nào tình yêu của chúng tôi lại kết thúc như vậy sao? Lẽ nào người tôi yêu lại để lại một lời chúc đơn giản như thế rồi để tôi cô đơn chờ đợi sự tái ngộ ở kiếp sau ư?

Tuy nhiên, nghe nhiều rồi tôi lại phát hiện bài hát đó giống như lời tâm sự của An Tâm với tôi hơn. Tôi đột nhiên hiểu ra vì sao khi nghe thấy bài hát này ở tiệm KFC, em lại khóc, chắc em

đã có ý định bỏ đi từ lúc đó rồi.

*Anh nhất định phải hạnh phúc hơn em  
nhé,*

*Có như vậy mới không uổng phí sự rút lui  
của em,*

*Dù đau đến mấy em cũng không than thở,*

*Tình yêu không cần bù đắp bằng lời xin  
lỗi,*

*Anh nhớ phải hạnh phúc hơn em nhé,*

*Có như vậy mới xứng với sự tàn nhẫn em*

*dành cho mình...*

Đúng vậy, ngay từ hôm đó, An Tâm đã nghĩ đến việc rút lui khỏi cuộc tình này, đã quyết định sẽ tàn nhẫn với chính mình. Nhưng liệu em có biết, làm như vậy cũng là tàn nhẫn với tôi? Trong thư, em mới xin lỗi tôi, nhưng em có biết, tình yêu không thể dùng lời xin lỗi để bù đắp không?

*... Cứ yên tâm theo đuổi hạnh phúc của anh,*

*Đừng để ý đến việc em có muốn hay không, có cô đơn hay không,*

*Tất cả, xin anh đừng để tâm,*

*Nhất định phải hạnh phúc hơn em nhé...*

Tôi bật khóc. Trong bóng đêm, tôi như nhìn thấy ánh mắt trong veo của An Tâm, ánh mắt đó như nói với tôi rằng: “Anh nhất định phải hạnh phúc hơn em nhé. Đừng tìm em, đừng nhớ đến em, cũng đừng quan tâm việc em có hạnh phúc hay không.” Tôi chăm chú nhìn vào đôi mắt đó, dùng trái tim để cảm nhận tiếng lòng của em, hết lần này đến lần khác, da diết khôn nguôi...

*Anh nhất định phải hạnh phúc hơn em nhé!*

## Chương 31

Mỗi người đều có tiêu chuẩn hạnh phúc riêng, đối với tôi, có thể ở cạnh người mình yêu thương đã là một niềm hạnh phúc to lớn rồi. Chính vì thế, những ngày tháng không có An Tâm đã trở thành sự giày vò mà tôi chưa từng được nếm trải, mỗi phút mỗi giây đều đau đớn vô cùng.

Từng ngày trôi qua, hi vọng của tôi cũng dần tan biến. Tôi đã tự an ủi mình rằng An Tâm chỉ nhất thời bỏ đi do chưa thể bình tâm lại thôi, vài ngày sau, em sẽ nhớ tôi và quay về. Mỗi ngày tan ca, trước khi mở cửa bước vào nhà, tôi đều

mong đợi sẽ được nhìn thấy ánh đèn sáng, An Tâm sẽ sà vào lòng tôi, khẽ nói những lời xin lỗi và nhớ thương. Nhưng lần nào cũng vậy, chào đón tôi về nhà chỉ có bóng tối mênh mông và sự im ắng trống trải. Tôi đã thất vọng hết lần này đến lần khác.

Cứ cách vài ngày tôi lại gọi điện đến trung tâm văn hóa quần chúng Thanh Miên và sếp Phan để hỏi thăm tin tức của An Tâm. Mẹ em nói cách đó không lâu, An Tâm đã gọi điện hỏi thăm bố mẹ và nói rằng em vẫn bình an, sau đó thì không có tin tức gì nữa. Sếp Phan thì khẳng định nói từ khi đến Bắc Kinh, An Tâm không hề liên lạc gì với đội, không ai biết tin tức của em. Đến khoảng giữa thu, tôi gọi vào di động của sếp Phan thì không thấy ai nhấc máy, gọi cho bố mẹ An Tâm thì lúc nào cũng là đường dây bận. Tiếng “tút... tut...” không ngừng vang



lên trong ông nghe khiến lòng tôi từ chỗ nóng như lửa đốt đến nguội như tro tàn.

Tôi lại viết thư cho bố mẹ An Tâm, cũng đợi đủ tám ngày, rồi hai tuần mà không thấy hồi âm. Một tháng sau, bưu điện gửi bức thư đó lại cho tôi, vẫn còn nguyên vẹn, cộng thêm một mảnh giấy nhỏ dán trên phong bì, ghi: “Không tìm thấy người nhận.”

Tôi cầm bức thư đó, thần thờ đứng nửa tiếng đồng hồ.

Từng ngày trôi qua, tôi không còn hi vọng kì tích sẽ xuất hiện nữa. Tan ca, tôi không buồn về nhà mà chỉ muốn tìm một nơi tối tăm và yên tĩnh nào đó để gặm nhấm sự cô đơn và tuyệt vọng của mình. Tôi thường xuyên ngủ ở câu lạc bộ

đưa ngựa, hoặc cùng đồng nghiệp đi quán bar  
thâu đêm suốt sáng, vui đầu vào men rượu, say  
rồi lại chửi bới lung tung, để nỗi đau trong tim bị  
men rượu bào mòn bớt. Đã rất lâu tôi không đến  
quán bar, ánh đèn xanh đỏ nhấp nháy, tiếng nhạc  
xập xình chói tai hòa lẫn với mùi rượu bia khiến  
tôi bất chợt nhớ lại hình ảnh của mình trong quá  
khứ. Tất cả những biến cố, ân oán tình thù tranh  
nhau ùa về trước mắt tôi, sau đó, tôi dường như  
đã trở lại là Dương Thụy của một năm trước.  
Tôi ngược đôi mắt mờ màng vì men rượu lên  
nhìn quanh, dường như tôi chưa từng rời khỏi  
chôn phồn hoa náo nhiệt đó, chưa từng có một  
cuộc gặp gỡ khắc cốt ghi tâm nào. Điều đó  
khiến tôi càng lúc càng khát khao buông thả vào  
những cơn say, vì khi tỉnh dậy, tôi sẽ lại rơi vào  
hố sâu của sự buồn bã và tuyệt vọng.

Ở quán bar, tôi thường gặp đám bạn chơi bời

ngày xưa và cả những cô gái tôi đã từng hẹn hò. Mỗi khi nhìn thấy họ, tôi thường cố tình tránh né và lạnh nhạt vì tôi luôn vô thức so sánh họ với An Tâm. Trong mắt tôi, bọn họ đều dung tục đến mức không thể chịu nổi, khiến tôi mất hết hứng thú. Tôi không muốn ở cạnh bọn họ vì sự trái ngược đó luôn khiến tôi không tự chủ được mà nhớ đến An Tâm. An Tâm của tôi đã đi rồi, em sẽ không quay lại nữa, không còn thuộc về tôi nữa. Cho dù chuyện tình của chúng tôi có lâm ly, cảm động lòng người đến đâu thì cũng đã là chuyện cũ rồi, giống như một trang sách khi đã xem qua thì sẽ không giở lại nữa, nếu tôi cứ cố níu kéo quá khứ thì cũng chỉ giày vò chính mình thôi.

Tôi cũng gặp cả Lưu Minh Hạo. Cậu ta ngồi cùng vài người bạn làm ăn, cả buổi tối chỉ thần thờ uống rượu, trông có vẻ già đi nhiều. Cậu ta

nói sắp kết hôn với Lý Giai nên không tiện ra ngoài chơi bời, sau đó hỏi tôi đi đâu suốt cả mùa hè. Tôi không kể chuyện mình và An Tâm đi Vân Nam, chỉ nói rằng tôi đang làm việc tại một câu lạc bộ đua ngựa nên rất bận. Lưu Minh Hạo lấy danh thiếp của tôi và nói cậu ta cũng thích trò đua ngựa, có thời gian sẽ đến chỗ tôi chơi. Đột nhiên, cậu ta nhắc đến An Tâm.

“Thế An Tâm thì sao, cô ấy làm ở đâu? Hai người đã kết hôn chưa?” Cậu ta hỏi.

Tôi không biết phải trả lời thế nào.

Cậu ta lại nói: “Không ngờ bản lĩnh của cô ấy lại lớn đến thế, khiến cậu biến thành một người hoàn toàn khác. Cậu bây giờ không thích chơi bời, có chuyện cũng không thèm nói với anh em.

Tôi mà kết hôn nhất định sẽ không giống như cậu đâu.”

Tôi chán nản uống một hơi cạn ly rượu rồi cười khỏ, nói: “Tôi và An Tâm đã bỏ nhau rồi, thật đấy, tôi mà nói dối cậu thì tôi là thằng khôn nạn.”

Lưu Minh Hạo nửa tin nửa ngờ, hỏi: “Hai người lại cãi nhau à? Sao mà giống như trẻ con thế! Tôi bảo này, bát đĩa trên chạn cũng có lúc xô nhau, vợ chồng cãi nhau là chuyện thường tình, đầu giường cãi nhau, cuối giường làm lành ấy mà.”

Tôi ra hiệu cho phục vụ mang thêm rượu rồi nói: “Bọn tôi bỏ nhau thật rồi mà. Cô ấy bỏ đi từ lâu rồi, chắc là về quê.”

Lưu Minh Hạo nhìn mặt tôi, dường như đã tin là thật. “Tại sao vậy? Cậu hay cô ấy nói lời chia tay trước? Có phải vì thằng bé đó không?”

Tôi không đáp lời, chỉ uống rượu. Lưu Minh Hạo thấy tâm trạng tôi không tốt, liền an ủi: “Haizz... không biết tôi và Lý Giai có ở được với nhau không đây, không khéo cũng bị cô ta đá bay đi giống cậu ấy chứ. Khổng Tử nói rất đúng, tiểu nhân và đàn bà là khó nuôi nhất.”

Tôi và Lưu Minh Hạo tuy có khúc mắc nhưng vẫn là bạn thân chí tốt. Tôi không rõ loại người như Lưu Minh Hạo được coi là quân tử hay tiểu nhân, có khó nuôi hay không, có nên kết bạn hay không nhưng dù sao đi nữa, cậu ta cũng có một vai trò đặc biệt trong cuộc đời của tôi.

Ba người con gái quan trọng nhất từng xuất hiện trong đời tôi đều do một tay cậu ta mới lái cả.

Tối hôm đó, tôi và Lưu Minh Hạo đều uống đến say mềm, xiêu vẹo đi ra khỏi quán bar, thậm chí còn lao ra đường để gọi xe taxi. Lúc tạm biệt, Lưu Minh Hạo lè nhè hét vào tai tôi: “Này, Dương Thụy... nghĩ thoáng một chút đi, cái cũ không đi cái mới không đến.... Mấy hôm nữa, anh sẽ giới thiệu cho chú mới khác nhé. Thích người quen hay người lạ hả?”

Tôi xua tay, không buồn trả lời. Sau khi ngồi vào taxi, tôi bắt đầu nôn thốc nôn tháo, ra cả ghế sau. Tài xế kéo tôi ra khỏi xe và khăng khăng bắt tôi phải trả tiền cọc xe. Lưu Minh Hạo cũng chạy đến bên vực tôi, hai thằng say và bác tài

xế xui xẻo đó dây dưa rất lâu. Sau đó, tôi cũng chẳng nhớ mình có đền tiền không, cũng không biết đã về nhà bằng cách nào, hình như là Lưu Minh Hạo đưa tôi về.

Sau vài lần say không biết trời trăng gì, tâm trạng của tôi dần ổn định lại, không còn cố sống cố chết uống rượu giải sầu nữa. Tôi lại chuyên tâm cho công việc như trước. Trước đó, tôi bị phạt làm công việc hậu cần trong vài tuần, đến khi tâm tình ổn định với được quay lại làm quản lý trực ban. Giám đốc và đồng nghiệp sau này mới biết tôi bị thất tình, thấy tôi đã vượt qua đau khổ, họ cũng mừng cho tôi.

Ba ngày sau khi tôi được “khôi phục chức vị”, có một vị khách lạ đến câu lạc bộ. Đó là một cô gái trẻ. Cô gái đó vừa bước vào sảnh đã



đến thẳng bàn quản lý trực ban của tôi, ngồi xuống khi tôi chưa kịp mời. Lúc đó, tôi đang nói chuyện điện thoại với một vị khách nước ngoài muốn đặt tiệc, vừa nói vừa ghi chép thông tin. Tôi ra hiệu cho cô ấy đợi một lát. Nói chuyện điện thoại xong, tôi ngẩng đầu lên và mỉm cười một cách chuyên nghiệp, nhưng nụ cười mang tính nghiệp vụ đó chỉ kéo dài vài giây đã lập tức đông cứng trên khuôn mặt đầy vẻ kinh ngạc của tôi.

Chúng tôi nhìn nhau một lúc lâu rồi tôi mới sực nhớ ra nói: “Ồ, Bội Bội!”

Chính là cô gái tên Bội Bội mà tôi đã dẫn đi tham quan Bắc Kinh hơn một năm trước. Bội Bội cười, chào: “Dương Thụy.”

Tôi có chút ngại ngùng, không biết nên nói gì vì nhìn thấy Bội Bội cũng giống như thấy lại quá khứ của mình vậy. Một lúc sau, tôi nói: “À... Cô đến Bắc Kinh lúc nào vậy, định đi cưới ngựa sao?”

Bội Bội mỉm cười nhìn tôi một lúc mới đáp: “Không, tôi không muốn cưới ngựa.”

Tôi ngây người, hỏi: “Ồ, vậy... tôi có thể giúp gì cho cô?”

Bội Bội bật cười trước câu hỏi mang đậm tính nghiệp vụ của tôi, nói: “Vậy tôi cũng đặt một bàn tiệc đi.”

Tôi liền lấy đơn đặt hàng và bút ra, không

quên khôi phục “nụ cười mím nghiệp vụ” kia, ân cần niềm nở hỏi. “Được, xin hỏi cô muốn đặt tiệc với mức giá nào?”

Bội Bội hỏi lại: “Chỗ các anh có những mức giá nào?”

Tôi nhanh nhẹn giới thiệu: “Mức thấp nhất là hai trăm năm mươi tệ một người, cao nhất là một nghìn tệ một người, không gồm rượu bia và phí thuê chỗ, ngoài ra còn cộng thêm mười lăm phần trăm phí phục vụ, hoa tươi trang trí sân khấu chúng tôi tặng miễn phí, nếu cô là hội viên thì sẽ không mất phí phục vụ, phí thuê chỗ cũng sẽ được giảm...”

Bội Bội ngắt lời tôi: “Vậy thì đặt mức cao nhất đi.”

Tôi ghi giá cả vào đơn đặt hàng, lại hỏi: “Vậy cô đặt mấy chỗ?”

“Bốn chỗ.”

“Xin hỏi cô đặt vào thời gian nào?”

“Khi nào anh có thời gian rảnh?” Bỗng nhiên Bội Bội hỏi tôi.

Tôi ngẩng đầu, sững sờ.

Bội Bội nhẹ nhàng nói: “Tôi mời chị họ và bạn trai của chị ấy, cũng mời cả anh. Hi vọng anh có thể đến dự.”

Tôi hôm đó, ngồi trong sảnh tiệc sang trọng nhất của câu lạc bộ, lần đầu tiên tôi được tận hưởng các dịch vụ và thưởng thức các món sơn hào hải vị với tư cách một vị khách. Lưu Minh Hạo và Lý Giai cũng đến, ai cũng ăn mặc rất sang trọng. Lưu Minh Hạo kéo tôi ra ngoài, nháy mắt, nói: “Này, đừng quên con cá lớn này là do tôi dắt đến đây nhé, cậu nhất định phải nắm chặt cơ hội, đừng để sống mất đấy.”

Bữa cơm hôm đó rất vui vẻ. Bội Bội là một cô gái thẳng thắn và cởi mở, có tư tưởng và quan điểm rất khác với người Trung Quốc đại lục, tuy thế tôi và cô ấy nói chuyện lại rất hợp nhau. Ăn xong, Bội Bội rủ chúng tôi đến quán bar “Con trai con gái”, nơi chúng tôi quen nhau. Tôi và Bội Bội ôm nhau nhảy, vô cùng hào hứng. Đó là lần đầu tiên sau khi An Tâm bỏ đi, tôi có thể cười nói vui vẻ, hơn nữa, suốt cả buổi tối, tôi

hoàn toàn không nhớ đến em một lần nào.

Đúng vậy, nếu có thể, tôi nên quên An Tâm đi.

Ba ngày sau, không hiểu tại sao tôi lại chủ động gọi điện thoại đến khách sạn của Bội Bội và hỏi cô ấy có muốn đến một quán ăn bình dân ở Bắc Kinh để ăn cơm không, tôi mời. Bội Bội hỏi tôi sao lại mời cô ấy đi ăn, sợ cô ấy một mình ở Bắc Kinh buồn quá sao. Tôi im lặng một lúc, không hiểu sao lại buột miệng đáp: “Không, vì tôi thấy hơi buồn. Cô có rảnh không? Nếu không thì thôi vậy.”

Bội Bội cũng im lặng một hồi lâu rồi nói: “Đương nhiên là tôi rảnh rồi.”

Những ngày sau đó, hầu như tôi nào tôi và Bội Bội cũng đi ăn với nhau ở những quán ăn nhỏ kém sang trọng. Tôi kể cho Bội Bội nghe về Bắc Kinh, còn cô ấy kể chuyện nước Mỹ cho tôi nghe. Đó đều là những điều mới mẻ và lạ lẫm đối với chúng tôi. Một lần, Bội Bội đưa tôi lên căn phòng khách sạn nơi cô ấy đang ở, chúng tôi nói chuyện đến tận khuya. Sau đó, Bội Bội tiễn tôi ra tận cửa, chúng tôi chăm chú nhìn nhau, Bội Bội ngả người dựa vào cánh cửa và nhắm mắt lại. Tôi biết Bội Bội muốn tôi hôn cô ấy, và tôi đã làm như vậy.

Hôm sau, chúng tôi lại đi ăn cùng nhau rồi lại về khách sạn của Bội Bội. Hôm đó, chúng tôi đã ngủ cùng nhau. Sáng hôm sau, khi thức dậy, tôi cảm nhận được sự nhục nhã âm ỉ trong lòng, đó là lần đầu tiên tôi qua đêm với phụ nữ sau khi An Tâm bỏ đi, tôi thấy có lỗi với em.

Bội Bội cùng tôi đến quán cà phê ở tầng ba của khách sạn để ăn sáng. Cô ấy rủ tôi sang Mỹ. Tôi có thể nhận ra được Bội Bội rất nghiêm túc trong mối quan hệ này, cô ấy đã quyết định gắn bó cuộc đời với tôi.

Một tuần sau, Bội Bội quay về Mỹ. Chúng tôi thường xuyên viết thư và gọi điện cho nhau. Cô ấy vô tư thể hiện nỗi nhớ và tình cảm với tôi, trong khi tôi lại có phần kín đáo, ngại ngùng. Cũng vì thế mà Bội Bội hay than phiền tôi quá lạnh nhạt với cô ấy nhưng không hiểu sao cô ấy lại thấy đó là nét cuốn hút ở tôi.

Có lẽ chỉ có bản thân tôi mới biết những lời yêu thương mình dành cho Bội Bội giả tạo và miễn cưỡng đến thế nào. Không phải tôi không



thích Bội Bội mà vì tôi luôn bận khoản một vấn đề: Chẳng phải tôi yêu An Tâm sao? Bây giờ, tôi còn yêu em nữa không? Tuy nhiên, tôi biết tôi nên đi, rời khỏi quê hương càng xa càng tốt. Tôi rất yêu An Tâm nhưng em buộc tôi phải ra đi. Nếu tôi cứ ở lại Bắc Kinh, trong căn nhà của chúng tôi thì sẽ không bao giờ có thể quên được hình bóng em, trong khi tôi thật sự muốn quên em để có một cuộc sống mới. Và Bội Bội đã cho tôi một cơ hội.

Một ngày trước khi rời khỏi Bắc Kinh, tôi đã nhốt mình trong nhà cả ngày, lấy từng món đồ mà tôi và An Tâm đã từng dùng, bao gồm cả quần áo và đồ chơi của Tiểu Hùng ra xem và vuốt ve chúng rất lâu. Vì An Tâm, cũng vì Tiểu Hùng, tôi nhỏ những giọt nước mắt cuối cùng.

Sau đó, tôi lại cất chúng vào chỗ cũ và dọn dẹp căn nhà. Cuối cùng, tôi viết một lá thư cho An Tâm. Tôi vẫn cố chấp tin rằng sẽ có một ngày em quay về và nhìn thấy căn nhà phủ đầy bụi cùng lá thư trên tủ đầu giường.

*An Tâm, cuối cùng em cũng về rồi sao?*

*Ngày mai, ngày Mười bảy tháng Mười một năm 2000, anh sẽ đáp chuyến bay đi Mỹ, mãi mãi không quay lại Bắc Kinh nữa, trừ phi em muốn anh quay về. Anh vốn định trao trọn cả cuộc đời này cho em, vậy mà em lại không cần anh. Anh muốn em được sống hạnh phúc nhưng em lại không muốn như thế. Em có sự lựa chọn của riêng mình, chỉ tiếc rằng cho*

đến bây giờ, anh vẫn không biết lựa chọn của em là gì. Em không giống bất kỳ người con gái nào trên thế giới này, vì em đã để lại cho anh vết thương lòng không thể lành lặn và bỏ đi mất. Vì thế, anh nhất định phải đi thật xa, đến một nơi hoàn toàn xa lạ để quên em đi, giống như em đã quên anh vậy.

Thôi, không viết nữa, anh sắp khóc rồi đây này, anh không muốn khóc vì em nữa. Cho đến bây giờ anh vẫn không dám tin chúng ta lại có thể chia đôi hai ngã như thế này. Đây là sự thật sao? Có lẽ chỉ đến giây phút máy bay đưa anh rời khỏi mặt đất thì anh mới tin rằng đây là sự thật.

*Liệu chúng ta có gặp lại nhau không? Đến khi già rồi, liệu chúng ta có muốn quay về đây không? Nếu thực sự có ngày đó, anh vẫn sẽ ôm hôn em thật chặt, dù em đã trở thành một bà lão nhăn nhúm. Nếu lúc đó em vẫn muốn bắt đầu lại cuộc sống của chúng ta trong căn nhà nhỏ đơn sơ này thì anh vẫn sẽ đồng ý. Dù đang ở đâu, nghèo khổ hay giàu sang, đã có gia đình hay chưa, anh vẫn sẽ quay về. Anh sẽ nói với con cháu của mình rằng hồi trẻ, anh từng có một mối tình khắc cốt ghi tâm, không thể nào quên. Anh sẽ đối xử tốt với họ, coi như một sự bù đắp để họ cho anh quay về bên em.*

Viết xong, tôi đã òa khóc như một đứa trẻ, để những tuyệt vọng và ảo tưởng mà tôi luôn ôm

ấp trong những ngày qua theo nước mắt lưu lại trên lá thư. Đêm hôm đó, tôi mang chìa khóa nhà đến nhờ Lưu Minh Hạo giữ hộ, để nếu An Tâm quay về mà không thấy tôi thì vẫn vào nhà được. Trong số bạn bè của tôi, em chỉ quen biết Lưu Minh Hạo.

Lưu Minh Hạo nhận chìa khóa, cười cười nhắc nhở: “Cậu đã theo Bội Bội sang Mỹ rồi thì không được đứng núi này trông núi nọ nữa đây nhé!”

Tôi không nói gì.

Lưu Minh Hạo thấy vậy cũng thu lại nụ cười cợt nhả, hỏi: “Chào bố chưa?”

Tôi lắc đầu, nói: “Chưa, tôi không muốn để bố tôi biết việc tôi ra nước ngoài, ông mà biết chắc chắn sẽ lấy lại căn nhà này cho bằng được. Đó là tổ ấm của tôi và An Tâm, tôi muốn giữ lại cho cô ấy. Vả lại, biết đâu một ngày nào đó, Bội Bội sẽ chán tôi, khi đó tôi sẽ quay về đây.”

Lưu Minh Hạo gật đầu nhưng lại nói: “Haiza... sao cậu nghĩ nhiều thế.”

“Có lẽ tôi đã thực sự trưởng thành rồi nên không thể chuyện gì cũng làm theo ý mình, bất chấp hậu quả như trước được. Làm gì cũng phải tính sẵn đường lùi. Phụ nữ đều sáng nắng chiều mưa cả.”

Lưu Minh Hạo lại gật đầu, cười, nói: “Tôi nghĩ cậu sắp phát điên thì có. Haizz... đều là

họa do An Tâm gây ra cả.”

Hôm sau, Lưu Minh Hạo chở tôi đến sân bay, cả đoạn đường thấy tôi chỉ im lặng, ừ dột nên ra sức khích lệ: “Ra nước ngoài là chuyện tốt, có thể mở mang đầu óc. Hơn nữa, nếu cậu trở thành chồng của Bội Bội thì coi như một bước lên tiên rồi còn gì. Dù làm một nhân viên quèn trong công ty của gia đình Bội Bội cũng được, sau này có chức có quyền thì đừng quên tổ quốc, đừng quên đám chiến hữu nghèo rớt mồng tơi này đây. Bọn tôi sẽ đợi cậu về nước đầu tư vào công ty, hôm nay tôi cứ nói trước với cậu, lúc về đừng quên đó.”

Thực ra, Lưu Minh Hạo không hề biết tôi đi Mỹ chính là để quên đi tất cả.

Thu qua đông đến, sau đợt tuyết đầu mùa, tôi đã vượt nửa vòng trái đất để đến nước Mỹ. Ngồi trên máy bay, tôi cố nhìn xuống dưới qua khung cửa sổ hình bầu dục, tôi muốn nhìn ngắm vùng đất quê hương bị hoa tuyết bao phủ một lần nữa nhưng mây mù quá dày đặc nên không thấy gì cả.

Download thêm nhiều ebook khác tại Ebook Fun&Free

Đến Mỹ, tôi ở lại nhà của Bội Bội. Tất cả mọi thứ xung quanh đối với tôi đều xa lạ, nhưng điều đó đã phần nào giúp tôi quên đi những người và việc trong quá khứ, ngoại trừ An Tâm.

Ngay từ đầu, tôi đã có một dự cảm rằng dù có đi Mỹ thì tôi cũng khó lòng quên được An Tâm. Dẫu cho cuộc sống ở Mỹ hoàn toàn khác



với cuộc sống ở Bắc Kinh, nhưng mỗi chi tiết từ ăn ở đến chuyện đi lại đều khiến tôi liên tưởng tới An Tâm. Càng ngày tôi càng nhớ những vật dụng của An Tâm để ở nhà cũ, vì không được nhìn thấy chúng nên lúc nào tôi cũng thấy bứt rứt khó chịu.

Một hôm, tôi và Bội Bội cùng đến một cửa hàng trong khu phố người Hoa, bất chợt nhìn thấy trên giá có một chiếc đĩa CD trông rất quen, chính là ca khúc Hạnh phúc hơn anh của Trần Hiếu Đông. Tôi liền mua đĩa CD đó và vội vã kéo Bội Bội về nhà. Sau khi về đến nhà, tôi nghe đi nghe lại bài hát đó suốt mấy ngày liền, khiến Bội Bội không khỏi cảm thấy kì lạ, hỏi: “Bài hát này hay đến mức ấy sao? Em thấy cũng bình thường thôi mà.”

Bội Bội làm sao biết được đó là lời chúc phúc An Tâm dành cho tôi. Mỗi khi nghe nó, tôi lại như nghe thấy giọng nói của An Tâm.

*Anh nhất định phải hạnh phúc hơn em nhé,*

*Có như vậy mới không uổng phí sự rút lui của em,*

*Dù đau đến mấy em cũng không than thở,*

*Tình yêu không cần bù đắp bằng lời xin lỗi,*

*... Cứ yên tâm theo đuổi hạnh phúc của anh,*

*Đừng để ý đến việc em có muốn hay không, có cô đơn hay không.*

*...Nhất định phải hạnh phúc hơn em nhé...*

Tôi đã đứng trước khung cửa sổ, nhìn ngắm bầu trời âm u của Los Angeles, bên tai văng vẳng từng câu hát, và lần đầu tiên trong đầu tôi lóe lên suy nghĩ phải quay về Bắc Kinh.

## Chương 32

Tôi đã quay về rồi.

Tôi đứng giữa cơn mưa lạnh của Nam Đức, nhìn thấy mây trôi lơ lửng trên núi Nam Mãnh. Sau đó, tôi vào một tiệm tạp hóa gần nhà ga để gọi điện thoại cho sếp Phan. Không liên lạc được.

Tôi chưa từng đến trụ sở đội Phòng chống ma túy, không biết nơi An Tâm làm việc trước kia nằm ở hướng nào.

Sau nửa tiếng đồng hồ, tôi đứng trước phòng bảo vệ của Sở cảnh sát thành phố Nam Đức, đưa chứng minh thư, xin gặp Chủ nhiệm Phương của phòng Chính trị. Họ hỏi tôi có quen chủ nhiệm Phương không, tôi nói thật rằng tôi không quen mà chỉ muốn nhờ ông ta tìm giúp một người. Cũng may là họ đồng ý cho tôi vào. Ngồi chờ trong phòng đón tiếp một lúc thì có một người đến nói với tôi rằng Chủ nhiệm Phương đi họp rồi, hỏi tôi có chuyện gì không. Tôi nói muốn tìm một người mà chủ nhiệm Phương quen biết, một nữ cảnh sát trẻ tên là An Tâm.

Người đó bảo tôi chờ một chút rồi lại lên lầu, không lâu sau, anh ta quay lại cùng với một người khác. Họ hỏi tôi là ai, làm công việc gì, làm sao quen biết An Tâm. Tôi nói mình là chồng chưa cưới của em, nửa năm trước em bỏ nhà đi, tôi đến đây để tìm em. Đội trưởng Phan

và đội phó Ngô của đội Phòng chống ma túy và vài người khác đều biết tôi, mùa hè năm ngoái tôi đã từng chữa trị vết thương ở đây, họ có thể làm chứng việc tôi có quen biết với An Tâm.

Hai người đó nhìn nhau rồi dẫn tôi đến một phòng họp nhỏ trong tòa nhà, rót trà mời tôi và bảo tôi ngồi đợi. Lần này tôi phải đợi khá lâu. Khoảng một tiếng sau, có vài người bước vào phòng, tôi lập tức nhận ra một trong số họ chính là đội phó Ngô của đội Phòng chống ma túy Nam Đức.

Anh ta cũng nhận ra tôi, nói: “Đúng là Dương Thụy rồi. Đây là Chủ nhiệm Phương của phòng Chính trị.”

Tôi bắt tay Chủ nhiệm Phương và đội phó

Ngô. Họ bảo tôi ngồi xuống, nhìn sự niềm nở và nghiêm túc của họ, trong lòng tôi lại bùng lên hi vọng tìm thấy An Tâm.

Chủ nhiệm Phương hỏi tôi: “Năm ngoái, vì sao cậu và An Tâm lại chia tay?”

“Tôi cũng không biết vì sao, cô ấy chỉ để lại một lá thư rồi biến mất.” Tôi đáp.

“Trong thư viết gì?”

“Cô ấy nói chồng con vừa mới mất, không còn lòng dạ nào nói chuyện yêu đương nữa, cô ấy phải chịu trách nhiệm vì cái chết của họ.”

Chủ nhiệm Phương và đội phó Ngô quay

sang nhìn nhau rồi cùng im lặng một lúc. Mãi sau Chủ nhiệm Phương mới gật đầu, nói: “Đúng vậy, quả thực An Tâm đã có suy nghĩ đó, nên cô ấy mới về Nam Đức. Cô ấy mong muốn được tiếp tục làm cảnh sát phòng chống ma túy, đó là công việc mà cô ấy thích.”

Nghe được câu này, tôi bất chợt nhẹ cả lòng, cuối cùng cũng có tin tức của An Tâm rồi. Tôi cười, nói: “Tôi cũng nghĩ là An Tâm về đây mà, cô ấy không về quê thì chỉ có ở Nam Đức thôi. Tôi đã gọi điện cho sếp Phan và bố mẹ An Tâm nhiều lần nhưng họ đều không nói cho tôi biết cô ấy đang ở đâu.”

Bỗng nhiên đội phó Ngô lên tiếng: “Đây là theo yêu cầu của chính đồng chí An Tâm. Có lẽ cô ấy không muốn anh đến tìm cô ấy, vì sợ ảnh



hưởng đến cuộc sống của anh.”

Tôi bỗng thấy vui mừng, hóa ra An Tâm vẫn quan tâm đến tôi. Sau đó, tôi nói: “Có thể cho tôi gặp An Tâm không?”

Đội phó Ngô nhìn Chủ nhiệm Phương, không nói gì. Chủ nhiệm Phương do dự một lúc mới nói: “Dương Thụy, tôi biết cậu rất yêu An Tâm, tôi tin rằng cậu nhất định sẽ tôn trọng sự lựa chọn của cô ấy. Cô ấy quay lại Nam Đức, lựa chọn việc chiến đấu vì tổ quốc và nhân dân... và không may, trong một cuộc truy bắt tội phạm ma túy vào mùa thu năm ngoái, An Tâm... đã anh dũng hi sinh... Chính quyền thành phố Nam Đức đã phong tặng An Tâm danh hiệu liệt sĩ. Chúng tôi biết cậu và cô ấy đã từng yêu nhau nhưng không báo tin cô ấy hi sinh cho cậu biết, chỉ báo

cho bố mẹ cô ấy. Di vật, tiền tử tuất và bằng khen liệt sĩ của An Tâm cũng đã giao cho bố mẹ cô ấy theo đúng quy định...”

Chủ nhiệm Phương nói rất nhiều, rất chậm rãi nhưng lọt được vào tai tôi chỉ có hai chữ “hi sinh”. Tôi chăm chú suy nghĩ liệu hai chữ đó có hàm nghĩa nào khác không. Sau đó, tôi cúi gằm mặt xuống, đưa hai tay lên bịt mắt, tôi không muốn để hai cảnh sát ngồi đối diện nhìn thấy những giọt nước mắt của mình. Dù cố hết sức để kiềm chế nhưng cả người tôi vẫn không ngừng run rẩy. Đầu óc tôi trở nên trống rỗng, tâm trạng giằng xé, đau đớn đến tột cùng. Tôi nghẹn ngào nói: “Không, không, cô ấy không hi sinh. Tôi phải gặp cô ấy! Các anh cho tôi gặp cô ấy đi...”

Buổi chiều, khi trời đã ngớt mưa, họ dẫn tôi đi gặp An Tâm. Theo ý của bố mẹ em, An Tâm cùng với sáu cảnh sát phòng chống ma túy đã hi sinh trong vụ truy quét đó được chôn cất tại nghĩa trang liệt sĩ dưới chân núi Nam Mãnh. Trước mộ của họ có một tấm bia ghi công cao khoảng nửa thân người. Tôi nhìn những bia mộ được xếp thẳng hàng, ở vị trí thứ hai chính là bia mộ của em. Hai chữ “An Tâm” được khắc thanh tú mà rắn rỏi, rất giống hình tượng của em. Tôi đưa tay lên sờ hàng chữ, quỳ gối trước mộ em, dùng đôi môi ấm nóng của mình hôn nhẹ lên tên em. Một cái tên rất lạnh.

Tôi không muốn khóc nữa, cũng không muốn để những người cảnh sát đứng sau lưng và An Tâm nhìn thấy dáng vẻ đau khổ của tôi. Tôi

ngàn vạn lần không thể ngờ được, lúc mình chìm trong men rượu ở quán bar cùng Lưu Minh Hạo, lúc mình tay trong tay cùng Bội Bội đi ăn tối thì An Tâm đã lẳng lặng nằm đây. Tôi tin rằng, trong huyết mộ tĩnh lặng cách Bắc Kinh cả ngàn dặm này, em cũng nghe thấy tiếng cười của tôi và Bội Bội, nhìn thấy chúng tôi ở bên nhau, nhất định em rất đau buồn cho dù em từng chúc tôi sẽ được hạnh phúc hơn em.

Tôi quỳ trước mộ em rất lâu, cúi lạy em một cái và nói: “Xin lỗi em, An Tâm.”

Những điều tôi có thể thốt ra chỉ là một câu xin lỗi. Tôi luôn muốn được cùng em sống hạnh phúc nhưng đã không thể làm được.

Trên đường từ nghĩa trang về, tôi hỏi đội phó

Ngô: “Trước khi hi sinh, An Tâm có trăng trời gì không?”

Đội phó Ngô đáp: “Không, họ đều đột ngột hi sinh.”

Tôi vốn còn muốn hỏi em chết có thảm không nhưng lại thôi.

Đội phó Ngô nói tiếp: “Đội trưởng Phan đang điều tra án ở nơi khác, nghe nói anh đến đây, ông ấy cũng khuyên anh đừng quá đau buồn. Ngoài ra, ông ấy hi vọng anh có thể hiểu được quyết định của An Tâm, đó là một lựa chọn cao thượng và vĩ đại. Chúng ta nên tự hào về cô ấy.”

Đúng vậy, tôi nhớ lại cuộc trò chuyện về

hành động cao thượng trên chuyến tàu đi Ô Tuyền. Câu chuyện về chiến sĩ cảnh sát vô danh mở trạm xăng để làm căn cứ tình báo trên quốc lộ Sa Tây mà sếp Phan từng kể cho An Tâm nghe vẫn khiến chúng tôi cảm phục và tôn kính. Chúng tôi khâm phục nhưng không định noi gương những vị anh hùng đó, ngay cả An Tâm cũng nói như vậy. Khi đó, chúng tôi đang chuẩn bị kết hôn, đang tràn đầy những mộng ước về cuộc sống bình dị mà hạnh phúc trong tương lai. Đừng nói là tôi mà có lẽ cả An Tâm cũng không ngờ được rằng, chỉ vài tháng sau khi thảo luận về sự hi sinh cao cả vì dân vì nước, chính em đã đích thân dẫn bước trên con đường oanh liệt đó.

Dù tôi không được tính là người thân của An Tâm vì chúng tôi chưa chính thức là vợ chồng nhưng những người ở Sở Cảnh sát Nam Đức vẫn tiếp đãi tôi rất chu đáo. Họ sắp xếp cho tôi

ở lại nhà khách của Sở, đội phó Ngô còn hỏi tôi có yêu cầu gì không. Tôi nói nếu bố mẹ An Tâm đã mang di vật của em đi rồi thì tôi muốn đi xem chỗ em từng làm việc và sinh hoạt, những nơi tôi thường nghe em nhắc đến. Ngoài ra, tôi cũng hỏi thăm địa chỉ của bố mẹ An Tâm để đến thăm họ.

Đội phó Ngô đưa tôi đến trụ sở đội Phòng chống ma túy, xem phòng làm việc của An Tâm, còn dẫn tôi đến kí túc xá của em, xem ngôi nhà sàn được xây bên sông. Căn phòng của em cho đến bây giờ vẫn để trống, chưa cho người khác ở. Tôi đứng bên cửa sổ nhìn ra ngoài, thấy dòng sông Nam Mãnh mưa bụi mịn mù nhưng không thấy hoa gạo đỏ rực như lửa bên kia bờ.

Đội phó Ngô nói không biết bố mẹ An Tâm

đang sống ở đâu, tôi liền hỏi sếp Phan có biết không, anh ta đáp: “Đội trưởng Phan không có ở đây, ông ấy đang đi điều tra án ở nơi khác. Tạm thời chưa thể quay về.” Thế là tôi cũng không hỏi nữa.

Tôi ở lại Nam Đức hai ngày, lại đến kí túc xá của An Tâm một lần nữa nhưng là đi một mình, tôi cũng đã đến quán trà trên núi Nam Mãnh và ngôi nhà ngày xưa An Tâm và Trương Thiết Quân từng ở, còn đến cả khu nhà nghỉ mà chúng tôi từng ở khi đi du lịch Nam Đức nữa. Tôi đến tất cả những nơi có thể gợi nhớ đến An Tâm, không phải để cáo biệt mà là tưởng niệm em. Tôi yêu An Tâm và sẽ mãi mãi nhớ đến em, sau này, nhất định tôi sẽ lại đến đây.

Vào buổi sáng rời khỏi Nam Đức, tôi mang



theo bó hoa tươi đã mua sẵn từ hôm trước đến nghĩa trang cách mạng dưới núi Nam Mãnh. Những cơn mưa dầm đã ngót nhưng trên đường và các tấm bia trong nghĩa trang vẫn còn ướt nước. Trong nghĩa trang không có người nào khác, xen giữa những hàng bia mộ là màn sương mù mờ ảo. Tôi tìm rất lâu mới thấy phần mộ của An Tâm. Tôi đặt bó hoa xuống trước bia mộ rồi đứng im lặng rất lâu. Dù xung quanh không có người nhưng tôi vẫn kìm nén không cho nước mắt rơi, chỉ tự nhủ: “Tam biệt em, An Tâm, người vợ yêu thương nhất của anh.”

Vừa dứt lời thì tôi nghe thấy tiếng bước chân rất khẽ ở phía sau lưng, liền quay đầu lại, nhìn thấy sếp Phan đang đứng đó. Không hiểu vì sao vừa nhìn thấy ông ta, nước mắt tôi đã trào ra một cách dữ dội.

Sếp Phan nhìn tôi, chậm rãi đưa bàn tay phải để trong túi áo khoác ra trước mắt tôi. Năm ngón tay ông ta mở ra, một vật gì đó rơi xuống giữa không trung thì dừng lại, tôi nhìn thấy hai sợi dây nhỏ màu đỏ lắc lư trên tay ông ta.

Đầu còn lại của sợi dây chính là một miếng ngọc hình Quan Âm Bồ Tát.

Qua lớp sương mù buổi sớm, tôi nhìn thấy Quan Âm Bồ Tát ngọc diện đoan trang, vẫn sáng lấp lánh, thuần khiết như năm nào.

Giọng nói khàn khàn của sếp Phan vang lên giữa nghĩa trang yên ắng càng trở nên vang vọng. “An Tâm dặn tôi, nếu cậu đến thì đưa vật này cho cậu, cậu nhất định sẽ hiểu.”

Tôi đón lấy miếng ngọc bằng cả hai tay, khuôn mặt Quan Âm Bồ Tát đại từ đại bi khiến lòng tôi tĩnh lại, có cảm giác vừa tỉnh dậy khỏi cơn ác mộng u ám. Tôi hôn lên miếng ngọc màu xanh nhạt đó, nói: “Vậy mà tôi cứ tưởng An Tâm không để lại lời trăng trối nào...”

Sếp Phan im lặng không nói. Trong nghĩa trang, ngoài tiếng thở dài nuốt nước mắt của tôi thì không còn âm thanh nào khác. Một lúc sau, sếp Phan lại nói: “Lúc lâm chung, An Tâm nói người duy nhất khiến cô ấy không yên lòng và thấy có lỗi, ngoài bố mẹ cô ấy ra thì chính là cậu. Cô ấy chỉ mong Quan Âm Bồ Tát sẽ phù hộ cho cậu, còn nói cậu đừng đợi cô ấy nữa, nhất định phải sống hạnh phúc hơn cô ấy.”

Giọt nước mắt cuối cùng của tôi dừng lại trên

mặt, nó cũng giống như cảm xúc của tôi lúc này vậy, ngưng đọng rất lâu. Tôi khó nhọc hỏi một câu: “An Tâm chưa chết có phải không?”

Sếp Phan không trả lời.

Sự im lặng đó đã là một câu trả lời. Tôi mơ màng hỏi lại: “Cô ấy vẫn còn sống phải không?”

Rốt cuộc ông ta cũng mở miệng đáp: “Cô ấy nhờ tôi nói với cậu, An Tâm của ngày xưa đã chết rồi, cậu đừng tìm cô ấy nữa. Bây giờ, cô ấy đã là một người khác, một người mà cậu không quen biết.”

Tôi xông lên nắm lấy cổ áo của ông ta, không rõ là do hồi hộp hay phần nộ, tôi hét lớn: “Các

ông giấu An Tâm đi đâu rồi, có phải lại bắt cô ấy mai danh ẩn tích không? Cô ấy không thích cuộc sống đó đâu. Mau trả cô ấy cho tôi!”

Dưới sự giằng co của tôi, cơ thể sếp Phan vẫn không hề lay động, ông ta bình thản nói: “Tôi cũng không muốn để cô ấy làm như vậy nhưng đó là ý nguyện của cô ấy, là quyết định của cô ấy.”

Tôi sửng sờ, hai bàn tay từ từ buông lỏng. Tôi biết sếp Phan nói thật, từ trước đến giờ ông ta không bao giờ để An Tâm đến gần bất cứ sự nguy hiểm nào, ông ta coi em như con gái vậy. An Tâm có thể bỏ tôi để quay về chiến trường, hiển nhiên em đã quyết tâm hi sinh tất cả.

Sếp Phan nhẹ nhàng chỉnh lại cổ áo, chậm rãi

nói: “Trên đời này, những người tôi thật sự khâm phục không nhiều.” Dừng lại vài giây, ông ta lại nói tiếp: “Cô ấy cũng là một trong số đó.”

Tôi quay người, bước đi trong sương mù một cách vô định. Tôi đưa tay lên, ngắm nhìn miếng ngọc Quan Âm một cách chăm chú. Hình ảnh Quan Âm Bồ Tát hiền hậu dường như đại diện cho hình tượng người mẹ lý tưởng nhất trong lòng tôi. Tôi biết tôi nên vui mừng vì dù nói thế nào đi nữa thì An Tâm vẫn còn sống, em đang làm công việc mà em yêu thích và nguyện chết vì nó, chắc chắn em rất hạnh phúc. Trước đây, chúng tôi cũng từng nói với nhau rằng những người anh hùng vĩ đại và cao thượng dù có phải hi sinh chính mình thì trong lòng nhất định vẫn cảm thấy hạnh phúc.

Sếp Phan tiến đến chỗ tôi, ôn hòa nói: “Cậu có khâm phục cô ấy không?”

Tôi không trả lời, chỉ đeo miếng ngọc Quan Âm vào cổ, giấu vào trong áo nơi sát với tim mình rồi nói: “Nhờ ông chuyển lời đến cô ấy, tôi về Bắc Kinh đây. Tôi sẽ trông nom căn nhà của chúng tôi và đợi cô ấy... mãi mãi.”

Tôi lau nước mắt trên mặt rồi lẳng lặng đi ra khỏi nghĩa trang, về nhà khách của Sở cảnh sát, thu dọn đồ đạc. Lúc ra khỏi cổng, một cảnh sát lớn tuổi ở phòng thường trực gọi tôi lại, hỏi: “Này chàng trai, lúc sáng Đội trưởng Phan của Đội Phòng chống ma túy đến tìm cậu đây, hai người đã gặp nhau chưa?” Tôi chỉ gật đầu.

Về đến Bắc Kinh, tôi lại quay về câu lạc bộ đua ngựa làm việc. Hằng ngày tôi đều chuyên tâm làm việc, buổi tối không đi quán bar, vũ trường và những nhà hàng sang trọng nữa. Để kiếm thêm thu nhập, tôi còn nhận làm gia sư. Tôi tiết kiệm chi tiêu, mỗi tháng đều gửi một nghìn đồng cho sếp Phan, nhờ ông ta gửi cho bố mẹ An Tâm. Bố mẹ em đã được Sở Cảnh sát sắp xếp đến một nơi khác sinh sống, cốt để đảm bảo sự an toàn cho họ. Cảnh sát có quy định của họ, không tiện cho tôi biết địa chỉ của bố mẹ em nhưng sếp Phan đã đồng ý giúp tôi chuyển tiền cho họ. Nếu ông ta vẫn còn liên lạc với An Tâm thì chắc chắn em sẽ biết chuyện. Trong những lần nói chuyện sau, sếp Phan tất nhiên không chịu tiết lộ với tôi bất kì tin tức nào dù là nhỏ nhất của An Tâm nhưng ông ta cũng không còn khuyên tôi đừng chờ đợi một cách vô vọng nữa, chỉ riêng điều này thôi đã khiến ngọn lửa hi vọng



bùng cháy mãnh liệt trong lòng tôi.

Đồng nghiệp, bạn bè và cả bố tôi đều hỏi tôi đã tìm thấy bạn gái chưa, tôi đáp đã tìm được rồi. Họ tò mò hỏi sao tôi không đưa bạn gái đến giới thiệu, tôi chỉ cười, nói em đang sống ở nơi khác, đang làm một công việc quan trọng và tuyệt mật, không thể tiết lộ. Tôi nghĩ rồi sẽ một ngày An Tâm giải ngũ, chỉ cần em còn sống thì sớm muộn cũng được hưởng một cuộc sống yên bình, hạnh phúc như bao người bình thường khác, chính vì thế, tôi sẽ đợi em.

Ngoài hai ngày đi dạy thêm ra, những ngày khác tôi đều về nhà ngay sau khi tan ca. Mỗi khi đi ngủ, tôi lại tháo sợi dây chuyền ngọc Quan Âm trên cổ ra, đặt ngay ngắn trên chiếc gối trống bên cạnh, tượng trưng cho việc An Tâm

đang nằm ngủ ngay cạnh tôi. Trước khi tắt đèn, tôi không bao giờ quên mở cánh cửa phòng ngủ ra, tôi sợ mình ngủ say quá, sẽ không nghe thấy tiếng gõ cửa vang lên giữa đêm khuya.

-----HẾT-----

I ♥ Ebook!

Ebook  
Fun  
and  
Free

<https://www.facebook.com/groups/eb.fun.free>